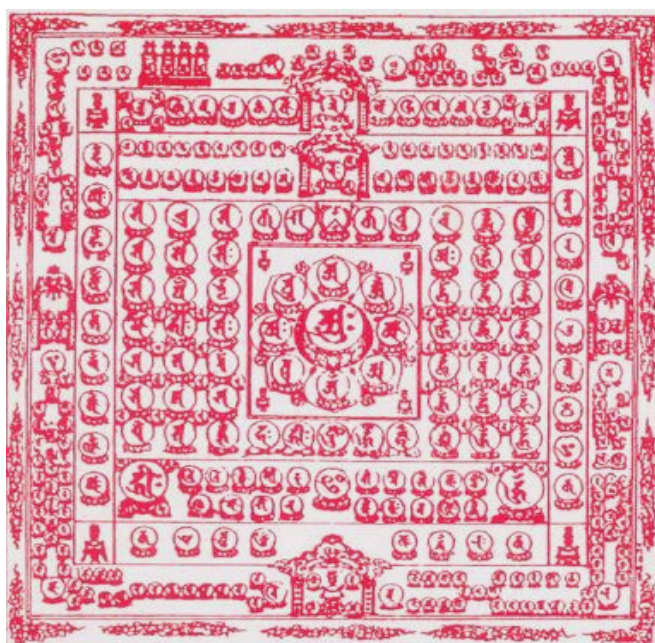


TUYỂN TẬP THẦN BÍ VÀ ĐẠO

Sự vi diệu của đạo Pháp – Pháp môn Mật Tông Thiên Đình

☸ MẬT TÔNG THIÊN ĐÌNH ☸



SÁCH BIỂU
(BẢN NĂM 2010)



LỜI TỰA

Mật Tông đã có những huyền thoại ở các nước theo truyền thống Phật Thừa, nó là môn học luôn “cài then đóng cửa” và chỉ ai hữu duyên mới có may lành hội những tinh hoa của nó. Ngày nay đã là thời kì phổ truyền, Mật Tông và những tinh hoa ẩn mật đã mở rộng cửa để mọi người, mọi tầng lớp, mọi tôn giáo khám phá và tu tập; việc phổ truyền Tâm Pháp và Pháp Quán Đảnh (Điểm Đạo) theo lệnh của Thiên Đình đã minh chứng cho sự hiển linh và uy lực của thế giới siêu hình, Phật-Thánh, rất nhiều người thuộc đủ mọi tầng lớp đã được Điểm Đạo họ đã có những ấn chứng siêu hình và sự gia trì thần lực của chư Phật, Bồ Tát, chính sự phổ truyền này đã tạo duyên hóa độ rất nhiều người, giúp họ có lòng tin vào Trời Phật và trao họ cái Pháp quý của chư Phật tu tập sửa nghiệp. Sự linh hiển của Mật Tông là một thách thức lớn đối với những người không tin và cho là huyền hoặc.

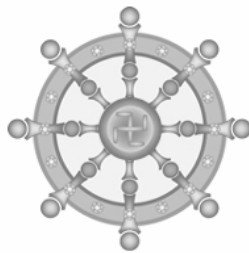
Tập sách này đã đăng lại những bài viết của Tôn Sư Triệu Phước, Thầy, các huynh tỷ trong dòng Pháp Mật Tông Thiên Đình đề cập đến các nguyên lý siêu hình từ đó giải thích những hiện tượng siêu hình (tà nhập, trần yểm, thần võ,...) một cách khách quan, minh bạch, rõ ràng dựa trên những quy luật của siêu hình được kiểm chứng qua quá trình hành Đạo qua đó có sự liên hệ giữa thực tế và vấn đề siêu hình cần giải thích, Đời là Đạo, Đạo là Đời; những điều này trước nay các tông phái huyền bí vẫn còn lấp lửng, hoặc giải thích chưa minh bạch, rõ ràng hoặc giải thích theo kiểu mê tín, không theo quy luật của siêu hình mà quy luật là cái chính của nhà Đạo nên nắm bắt để có thể giải thích bất kì hiện tượng siêu hình lẫn hữu hình, ở trần gian có luật của trần gian, ở vô hình có luật của vô hình. Ai không biết luật làm bậy sẽ bị phạt tùy theo mức độ nặng nhẹ, nếu tâm còn chấp cho mình giỏi mà ngoan cố làm càn không theo thiên ý, luật trời thì sẽ mang những hậu quả nặng nề cho bản thân và ảnh hưởng cả người thân họ nữa. Điều này thực tế ta thấy các thầy bùa, thầy pháp, pháp sư, thậm chí là các sư hay những người tu huyền bí cuối đời họ rất thê thảm, kẻ chết yểu, khủng điên, không nhà không cửa..., hoặc vợ con, hoặc người thân. Vì khuôn khổ tập sách có hạn không thể nào đăng hết những câu chuyện của các bạn Đạo và các quy tắc siêu hình, những tài liệu trong đây được lựa chọn từ những bài viết hay, tiêu biểu, chứa nhiều quy luật và lý đạo nhằm chất lọc và cô đọng để thuận tiện cho người đọc.

Tập sách hi vọng đến được tay người hữu duyên, đọc và thấu hiểu những nội dung những câu chuyện trong này để có cái nhìn mới hơn, khác hơn về thế giới ta đang sống và sau này khi ta không còn nữa để có thái độ sống tốt hơn, sống lợi ích cho mình và cả cho người khác. Trong tập sách có đề cập rất nhiều đến việc thi triển các phép lạ dưới sự giúp đỡ gia trì thần lực của chư vị Thánh Thần, Bồ Tát và uy lực của thần chú nhà Phật có thể cứu vớt những sinh linh đang lâm than vơi tử u, hay những nơi cần cỗi vì nghiệp lực đang khao khát giọt nước Pháp báu cam lồ mang lại hạnh phúc và an lạc cả về vật chất lẫn tinh thần. Mật Tông Thiên Đình ngày đêm đang đem lại sự an lạc vô biên cho những tâm hồn đau khổ cần chỗ nương tựa, những ai đang cầu tìm sự tiến hóa về tâm linh, khao khát đạo đức. Hãy đọc và chiêm nghiệm!

Trang nhà www.MatTong.tk thực hiện.

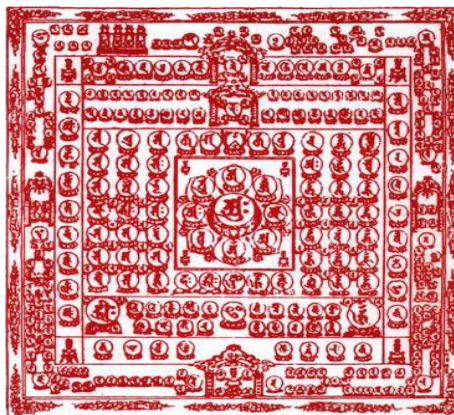
MỤC LỤC

Mục	Trang
LỜI TỰA	2
MỤC LỤC	3
SƠ LƯỢC MẬT TÔNG THIÊN ĐÌNH	4 - 5
CHUYỆN ĐẠO – THẦY GIÀ	6 – 29
BÀI GIẢNG- QUY TẮC SIÊU HÌNH	30 - 64
HUYỀN LINH TRONG ĐẠO PHÁP	65 - 223



SƠ LƯỢC MẬT TÔNG THIÊN ĐÌNH

BÍ MẬT PHẬT GIÁO



ĐẠO HỌC-THẦN BÍ HỌC- THẦN THÔNG HỌC: Vào thời gian 30 năm trước chúng tôi truyền bá Mật tông dưới danh xưng là Mật tông Phật Giáo, nhưng trong thực tế, ngoài Phật Giáo ra chúng tôi còn nghiên cứu thần bí của mọi tôn giáo và đã điểm đạo cho tất cả mọi người theo tôn giáo của họ, bằng cách cho niệm theo danh hiệu của đấng Giáo chủ của mỗi tôn giáo. Chỉ trong vòng 5 tới 10 phút, rất nhiều người đã mở con mắt thứ ba nhìn thấy cảnh giới siêu hình, được xuất hồn, hay có những ấn chứng khác. Lễ điểm đạo nhập môn Huyền bí hoàn toàn miễn phí. Xin liên lạc: matgiao@yahoo.com

LÁ THIÊN THƠ CĂN BẢN DÙNG ĐỂ ĐIỂM ĐẠO



Đây là lá linh phù tượng trưng cho 5 phương Phật và 5 đạo binh Trời, tượng trưng cho ngũ chi của các tôn giáo trong vũ trụ.

Ngày xưa, trong thời kỳ bí truyền, các chư sư đã tận tay trao truyền cho nhau trải qua mấy ngàn năm nay. Hiện nay theo lệnh của Thiên Đình, chư sư cho phổ truyền lá thiên thơ này để phổ độ chúng sanh chứng minh sự hiện hữu của các thánh thần và trợ độ cho con

người để quân bình đời sống tâm linh và văn minh vật chất. Muốn thực nghiệm về năng lực thần bí sơ khởi, người thọ pháp chỉ cần:

PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐIỂM ĐẠO:

1/ Đối trước tượng Phật, tượng Chúa hay tượng của Giáo chủ mình tôn thờ, hoặc trước quyển Thánh kinh hay các kinh sách của Phật, hay đối trước lá linh phù trên đây, khấn nguyện thành tâm cầu xin học đạo của Thánh hiền và xin tự nguyện giữ ngũ giới cấm.

2/ Lấy một ly nước nhỏ và niệm danh hiệu vị mình tôn thờ 3 lần.

3/ Chắp tay cao trên trán (không tựa vào đầu) và tiếp tục niệm danh hiệu vị mình tôn kính. Khoảng 5 tới 30 phút, đôi cánh tay của hành giả sẽ nhận được một luồng thần lực chuyển động, hay kiết ấn hoặc mở mắt thứ 3 thấy các cảnh giới siêu hình.

4/ Muốn nghỉ buông tay ra sẽ nghỉ.

5/ Sau này muốn tiếp tục học, chắp tay trên trán và niệm Phật hoặc Chúa sẽ tiếp tục được dạy: Thập bát ban võ nghệ – Các động tác thể dục thẩm mỹ – Các loại vũ Tây phương cũng như Đông phương – Các động tác YOGA xác thân – Tập khí công – Tham thiền v.v... tùy theo năng khiếu và sự ưa thích của hành giả.

6/ Tại Việt Nam từ năm 1974 đến nay đã có hơn 5.000 thanh niên và thiếu nữ đã được học hỏi bộ môn mật truyền này.

7/ Hai năm qua tại Mỹ đã có trên 100 bạn đạo dưới 10 tuổi cho đến các cụ già trên 60 và nhiều bạn trẻ nam nữ đã tu tập theo mật giáo. Một số các bạn đạo đó đã được xuất hồn, thần nhãn, huệ khẩu v.v...

8/ Mọi lý thuyết được đề cập tổng quát trong tập sách này và nếu cần có thể liên lạc với soạn giả để hỏi thêm kinh nghiệm.

9/ Sau đó, người Thiên Chúa giáo cứ theo 10 điều răn của Đức Chúa Trời và lần chuỗi cầu nguyện cũng như sống theo Thánh kinh khuyên dạy – Tịnh Độ Tông có thể niệm Phật A-di-đà, tụng kinh bái sám và giữ ngũ giới cấm – Các Tông phái khác cứ theo giáo luật của Tông phái mình mà sống đúng luật đạo. Lần lượt học giả sẽ được chứng nghiệm rất nhiều nguyên lý vô hình tùy theo sự phát tâm của họ trên đường đạo.

10/ Lá linh phù này hoàn toàn linh hiển, phải thực tâm thành kính và chớ khà dị nghị sẽ không tốt cho người giỡn cợt.

TUYỂN TẬP THẦN BÍ VÀ ĐẠO

❧ CHUYÊN THẦN BÍ & ĐẠO ❧



Chuyện đạo – Thầy Già.

Đôi hàng về Thầy già

Già được đệ tử báo cáo trang web của quý vị thường có các cuộc trao đổi về các mối đạo và lãnh vực vô hình.

Già thông dong tự tại đã 20 năm, nay ngửa nghề xuống núi thăm trang web của quý vị để múa may vài chiêu truyền dạy chút chuyện đời, chuyện thần bí, và chuyện đạo cho các thế hệ em cháu. Những bậc đạo sư đắc đạo và còn tánh tranh giành thị phi, già xin bội phục và miễn tiếp.

Lần lượt già sẽ trình bày về lãnh vực siêu hình, đạo và đời cho các em cháu làm hành trang trên con đường đời và đạo. Già sẽ cố gắng viết bài ngắn gọn và dễ hiểu. Chắc các em, các cháu muốn hỏi qua già là ai? – Già xin vắn tắt tự giới thiệu già tuổi đời đã trên 60, tuổi truyền đạo khoảng 30.

Hẹn tái ngộ.

Ký tên: Thầy già ngày 10 tháng 8 -2008

Câu chuyện số 1 – *ChimĐaĐa coi bói*

Ông là người Việt gốc Miên, cha mẹ nghèo khổ. Lúc mới 7 tuổi đã vào tu tại một ngôi chùa Miên ở Sóc Trăng.

Khoảng 13, 14 tuổi vào một dịp nọ, ông cùng một bạn tu trốn chùa về làng người bạn chơi. Người bạn biết rõ những người trong làng, bèn kể cho ông ta coi bói cho họ để gạt lấy tiền xài. Dĩ nhiên ông bói trúng như thần được nhiều người thán phục.

Không may trong sóc (làng) vừa có một gia đình mất một con trâu đến nhờ ông ta coi bói để tìm lại nó. Ông bói rồi hoãn binh, khát hẹn ngày hôm sau sẽ coi quẻ cho.

Chiều hôm đó, hai kẻ gian bàn kế đến suốt cả buổi và vô kế khả thi, lo lắng liên hồi sợ bị cả làng lật tẩy nguyên rủa.

Tối đó ông Chim Đa Đa thao thức không ngủ được, trằn trọc cả đêm. Ông ta khấn vái đủ danh hiệu quỷ thần: Thần hoàng, Thổ địa, kể cả ông Tà, Bà la sát v. v.. mà ông ta tin tưởng theo tập tục của người dân quê. Một quá ông ngủ quên lúc nào không biết, bỗng ông ta thấy mình chạy là đà trên mặt đất bằng qua nhiều cánh đồng hoang dã và cuối cùng dừng lại trước một gốc cây mục. Ông ta nghe tiếng nói từ gốc cây đó phát ra chỉ rõ cái chỗ mà con trâu bị người ta lấy trộm.

Thức giấc chưa kịp kiểm chứng mọi chuyện, người mất trâu đã đến từ lúc nào, giục ông xem quẻ. Ông nói lại địa điểm mà ông được chỉ cho trong mộng. Thật bất ngờ, sau đó người chủ đã tìm lại được con trâu và đã tạ ơn ông một số tiền. Nhờ đó hai chàng tu sĩ trẻ ham chơi có đủ tiền mua vé xe về chùa. Từ đó về sau ông có khả năng coi bói và từ từ nổi tiếng, coi đâu trúng đó (cho đến bây giờ ông vẫn còn coi bói kiếm tiền).

Già rồi người đọc cái ông vô hình đó là ai mà công khai giành đệ tử của Phật Thích Ca và ngang nhiên giúp ông ta coi bói kiếm tiền học pháp thuật với hơn 90 danh sư Cao Miên (sẽ kể lần lượt sau này) và hộ độ cho ông ta sau này trở thành một vị hòa thượng trụ trì một ngôi chùa lớn ở Cao Miên? Ông nội vô hình đó là chánh hay tà?

Xin chào tái ngộ

Thầy già, 11/08/2008

Câu chuyện số 2 - *Thần Nguyễn Trung Trực*

Chimđada là người Việt gốc Miên. Thời cuộc biến ông ta thành người Miên gốc Việt. Chuyện này lại có dính líu đến một ông thần Việtnam - thần Nguyễn Trung Trực. Các chi tiết làm cho ông ta phải dời cư từ Sóc Trăng sang Cambốt rất là phức tạp. Chỉ biết rằng ông ta phải đi vì thời cuộc và hoàn cảnh. Ông ta cho biết lúc đó túng tiền và không hề có người quen ở Campuchia. Thật là cảnh tiến thoái lưỡng nan (trước mặt thì hổ sâu, sau lưng thì bị cọp rượt).

Lần thần lòng vòng ngoài đường phố, rồi quay về chỗ tạm trú, tâm trạng ông ta thật chán chường gần như hoàn toàn bị tuyệt vọng. Cái ông này thật là lạ lùng, đi tu thì theo nhà Phật - khi bị dồn vào cảnh khốn cùng thì lại cầu khẩn với thần linh!

Lần này ông lại cầu khẩn với thần Nguyễn Trung Trực, mà địa phương ông ở có tượng thờ còn dân chúng thì tin tưởng thần này mãnh liệt. Ông thành khẩn cầu nguyện rồi cũng được cảm ứng. Trong mộng ông thấy thần Nguyễn Trung Trực dạy bảo ông ngày hôm sau cứ ngồi ở địa điểm đó, vào giờ đó, thì sẽ có quý nhân đến giúp đỡ và ông nên khởi hành theo lộ trình được chỉ định. Ngày hôm sau đúng theo sự báo mộng, có cặp vợ chồng nọ đến hỏi tên ông và trao cho ông gói đồ ăn và một gói tiền. Họ bảo là do thần Nguyễn Trung Trực sai bảo họ làm như vậy.

Ông phấn khởi ra đi về phía biên giới Cambốt nhưng lòng lúc nào cũng vẫn hoang mang không ngừng vì không có giấy tờ và người thân bên đó. Rồi từ bất ngờ này đến bất ngờ khác thần xui quấy khiến đã có mấy bà Miên nghèo gặp và mời ông về trụ trì một ngôi chùa xấu xí, hoang vắng mà không một tu sĩ địa phương nào chịu đến. Lần hỏi họ chạy chọt, xoay sở giấy tờ hợp pháp cho Chimđada ở lại đất Miên. Thế rồi ông cũng yên thân yên chỗ buổi đầu trên đất lạ.

Chimđada cho biết chính thần Nguyễn Trung Trực trước sau đã hiện thân giúp ông 3 lần. Lần chót ông còn nhớ mãi câu nói của thần: “Đây là phần đất cuối cùng của Việt Nam do ta cai quản, con cứ đi về phía trước sẽ có người giúp đỡ tiếp ở phía bên kia.”

Lần lượt già sẽ kể đến những câu chuyện của người khác có liên quan tới sự hiển linh của thần Lê Văn Duyệt và Đức Thánh Trần Hưng Đạo.

Câu chuyện số 3 - *Chim Đa Đa Trị Tà*

Sư huynh của Chimdada tu ở 1 chùa Miên tại miền Tây, thuật cho đệ tử của thầygià nghe là Chim đã trị bệnh tà cho con của 1 vị tướng ở Thái Lan. Ông cho biết cuộc trị bệnh tà này diễn ra ồn ào cả 1 khu phố. Người ta tụ tập đến xem, kể cả cảnh sát Thái. Chim đã dùng một thau nước sôi dội lên đầu của người bị quỷ nhập, kết quả người bệnh được lành. Sau đó Chim có gặp thầygià, thầygià hỏi lại. Chim cho biết nước không có nóng, còn người bệnh là con của một vị tướng Cao Miên sống tại Thái Lan.

Sau đây thầygià chỉ sơ qua cho các bạn đọc cái lý của việc trị bệnh tà:

1. Các người trị bệnh phải có ấn lệnh của Thánh Thần và am hiểu luật siêu hình. Hình thức trị tùy theo tông phái: có người dùng cây roi mây, đọc thần chú đánh vào khoảng không. Có người kiết ấn đánh ở xa. Có người dùng cành lá nhúng nước rải lên người bệnh. Tất cả cách này và những cách khác đều có thể làm cho con tà la hết, năn nỉ và xuất khỏi xác. Nhưng tuyệt đối không được đánh cái xác của người bị bệnh.
2. Không thạo việc trị bệnh tà thì đừng làm càn, đừng bày trò đưa hình Phật, hình Chúa, kể cả bùa phép để trấn áp con bệnh, có khi bị nó đánh hoặc nó rượt chạy mà mất mặt.
3. Phải biết vô hình là Thánh thần hay phần âm. Nếu là phần âm, nó có nợ nần gì với gia đình người bệnh không? Nó muốn gì?
4. Đừng tưởng người có bùa phép hoặc địa vị cao trong tôn giáo họ hiểu rõ cách trị tà, kể cả mấy ông pháp sư trị tà chuyên nghiệp (họ có khi chỉ biết một phần nào mà thôi).

Sau đây là một số thí dụ thực tế:

___ Một ông đạo Nước lạnh ở tại đạo tràng của mình bị tà khoát tay thật mạnh vào mặt. Nổi sùng, ông ta và 2 tay đệ tử khác nhào vô vật cái xác của người đàn bà bị bệnh, đè người ta mà đánh túi bụi.
Đúng là đánh xác người chứ đâu phải đánh tà!

___ Một ông hoà thượng nổi tiếng trị bệnh tà, ý ăn ngo (trường chay), thường tự hào là đức hạnh, đệ tử của ông coi ông như là Phật sống.
Trong một lần trị bệnh, xác con tà là một cô gái trẻ nhảy vào ngò trong lòng ông. Ông nổi sân si tát cho cô gái mấy tát (chắc phần vô hình ngò cười hả hê: cái ông Phật gì mà sợ nữ sắc, sợ ô danh, hung dữ đánh người ta!).

___ Một ông sư cụ trụ trì 1 ngôi chùa ở tỉnh, không chuyên nghiệp trị tà, nghe nói chú Lăng Nghiêm oai phong dữ lắm trị được cả Thiên ma, làm tăng xách cái mõ để trên đầu con bệnh, vừa gõ vừa tụng chú. Trước chánh điện con tà gạt cái mõ văng xuống đất, mắng ông: “Ông phước đức bao nhiêu mà để cái mõ trên đầu tui! (thật xấu hổ trước mặt khoảng 30 đệ tử còn ở lại sau 1 buổi tụng kinh tối).

___ Đức Giáo Hoàng John Paul II cách đây mấy năm có trị một người bệnh tà, là cô gái Công giáo (sau một thời gian giáo hội công bố có lập 1 ủy ban chuyên nghiên cứu việc trị tà). Ông nhân danh Thượng Đế ra lệnh con tà phải ra khỏi xác người bệnh.
Con bệnh trả lời: “Cái Đầu của ông tôi còn chưa sợ huống chi là ông!”.
Cuối cùng con tà vẫn còn ở lại cái xác của cô gái đó.

(link <http://www.angelfire.com/ky/dodone/ExO.html>)

__ Báo chí cũng đã từng viết lại nhiều vụ về mấy ông giáo sĩ, pháp sư nhiều đạo khác nhau trị bệnh tà, nổi nóng đánh chết người bệnh, phải vô tù ở.

Tóm lại phải là nhân viên công quyền hữu thế (hữu hình hoặc vô hình) mới xen vào được các vụ phạm pháp (hữu hình hay vô hình).

Câu chuyện số 4 - *Chimdada cầu đạo*

Nền đạo giáo Cao miên bắt đầu bằng Bà-la-môn giáo. Bà-la-môn giáo thờ 3 thần tối cao: Brahma tượng trưng cho Thượng Đế, hai thần khác là Vishnu (thần xây dựng) và Shiva (thần hủy diệt).

Sau đó Phật giáo Đại thừa được truyền vào Cambốt. Không bao lâu sau Tiểu thừa Phật Giáo thay thế cho Đại Thừa.

Ngày nay Phật giáo Tiểu thừa là nền quốc giáo của Cao miên. Nền Tiểu thừa Phật giáo và bùa phép của Cao miên cũng tương tự như các nước Thái Lan, Lào và Miến điện.

Đừng tưởng đơn giản như vậy. Các tu sĩ Cao miên thờ ông Thích Ca, không thờ 10 phương chư Phật và Bồ tát của Đại thừa. Nhưng các cao tăng ở đây ông nào cũng bùa phép đầy mình gần như cho mua bùa thỉnh phép một cách công khai (trong thư viện Hoàng gia và chùa lớn nhất của quốc gia đều lưu trữ các lá khăn ấn và các đạo bùa do các tổ sư truyền lại từ xưa đến nay).

Mấy năm trước đây Chim đã về Campuchia có mang về hai bản copy về bùa phép khoảng 50 trang giấy của thư viện Hoàng gia và có tặng cho Thầy già một phóng bản.

Các ông sư trong chùa từ lúc thiếu thời không lạ gì với bùa phép do các ông thầy của mình cho người ta đến thỉnh. Đọc kinh, tụng kinh Phật bằng tiếng Pali hằng ngày nhưng chùa chiền lúc nào cũng tràn ngập các loại bùa phép của các thần linh Balamôn giáo. Các cao tăng được trọng nể bằng các phép lạ ông ta thi triển hơn là các bản kinh nhằm chán trong nhà Phật.

Chính Chimdada cũng đã tự thú với thầy già gần đây là “pháp thuật nó đen và thuộc về Balamôn giáo”.

Riêng thầy già thì không nghĩ như vậy mà xác định rằng “nó thấy đen mà trắng vì đứng đằng sau bùa phép là các đấng thần linh và Thượng Đế” (chuyện dài này thầy già sẽ giải thích về sau).

Niềm tin Balamôn giáo có lẽ đó là một tin tưởng không thành văn nằm trong tiềm thức của các tu sĩ Tiểu thừa ở các nước Đông Nam Á.

Chính vì vậy mà khi còn rất trẻ Chimdada luôn luôn cầu khẩn sự giúp đỡ của đủ thứ thần linh mà dân gian truyền tụng là linh hiển. Và khi trưởng thành nhờ vào số tiền coi bói Chim đã quyết định đi cúng dường cầu học hơn 90 mấy danh sư nổi tiếng về pháp thuật.

Đừng tưởng làm thi triển phép lạ (pháp thuật) không phải là đạo. Bất cứ tôn giáo nào mà mất phép lạ, chuyện thần bí do thánh thần phía sau hỗ trợ cho, tôn giáo đó sẽ là tôn giáo chết chỉ có cái xác không hồn.

Trở về với việc cầu đạo Chimdada cho biết các ông sư các ông thầy mà ông cầu học, có các đòi hỏi về lễ vật khác nhau: có ông đòi một con trâu, có ông đòi một món tiền lớn, có ông ngộ nghĩnh đòi một sợi dây bằng vàng dài từ đầu tới gót v.v.

Coi như Chim có lòng cầu đạo không thua gì Trừ Cái Chướng Bồ tát (của Mật tông Đại Thừa) được đức Phật hiện thân đến bảo dâng của lễ quý giá nhất để cầu cho được câu chú "om mani padme hum" của đức Quan Thế Âm với một ông đạo sư lè phè ở ngoài đời.

Thầy già - ngày 15 tháng 8, 2008

Câu chuyện số 5 - *Thiên Linh Cái*

Cái chuyện thiên linh cái hình như hầu hết người Việt Nam nào cũng biết. Mỗi người đồn một kiểu. Nào là lấy cái đầu của cô gái còn trinh, bị sét đánh hay chết vào giờ linh gì đó v.v. đem về đọc thần chú luyện mấy tháng mấy ngày thì cái con ma cái đó nó linh hiển vô cùng, có thể sai nó đi làm đủ thứ chuyện bậy bạ nhằm phục vụ cho chủ của nó (ông thầy pháp). Nó còn biết giúp cho ông ta coi bói, coi đâu trúng đó (thực tế cái linh hồn này hoàn toàn vô năng ngoại trừ nhất ma người ta).

Cái câu chuyện nhảm nhí như vậy mà ở thời đại khoa học vẫn còn có nhiều người tin theo. Trong số đó có cả ông Chim, chẳng những ông ta tin mà còn dâng của lễ cho ông lục già để cầu học.

Trong một đêm tối vào giờ thiêng gì đó, ông ta theo ông Lục ra nghĩa địa đào mộ cho tới khi thấy cái quan tài, khui nắp quan tài xong, ngồi đó mà đọc thần chú và chắc nói lời dụ dỗ cái linh hồn người chết, nào là theo lục về chùa nghe kinh tu học, đi lang thang bơ vơ, đói lạnh chỉ cho khổ... nếu đồng ý thì bật dậy cho lục biết. Cái thầy ma bật dậy. Như thế có nghĩa là đồng ý. Ông Chim چرا lấy cái đầu đem về chùa luyện phép.

Ông Chim này khờ quá, tuy là ham học, ham tìm hiểu, nhưng lựa chỉ cái pháp thuật quỷ quái này, có ích lợi gì đâu. Ông ta đã có cái tài coi bói để sống, đã có nhiều quyền năng khác để nổi tiếng, nổi danh phục vụ cho đời như trị bệnh tà, bệnh sung trặc, nhức đầu v.v., rước chỉ cái oan hồn vô dụng này đem về chùa mà người ta không hiểu sẽ cho ông là tà đạo.

Sau này ông ta kể cho thầy già nghe chuyện này nhưng có vẻ hối hận. Ông thấy cái đầu lâu tội nghiệp quá ông đem để dưới phía bàn thờ Phật để cho nó nghe kinh và ông ta thật sự lo sợ mà nói với thầy già không biết sau này ông ta có bị trả cái nghiệp quả là bị người ta cứa cổ lại hay không?

Riêng đệ tử của thầy già, trong những thời công phu thường thấy có các phần âm về xin quy y. Họ đã làm lễ cho các vong hồn đó quy y Phật Trời, dạy họ niệm Phật trì chú và xin cho họ theo thánh thần học đạo (cần chi ba cái xác, cái đầu thúì tha đó họ mới học được đạo).

Thầy già ngày 15-8-2008

Câu chuyện số 6 - Lý giải Thiên Linh Cái

Thiên Linh Cái mới đầu cũng chỉ là một vong hồn bình thường. Từ khi được kết nạp vào băng đảng của thầy pháp, nó bắt đầu được huấn luyện để làm bậy, và làm việc dưới quyền của đám quỷ thần của ông thầy pháp. Đám quỷ thần này trước kia cũng chỉ là những quân lính của chính quyền, 1 cơ quan siêu hình nào đó. Nhưng sau đó phạm luật siêu hình, âm thầm kết cấu với nhau để làm ác.

Chánh quyền cấp cao hơn chưa phát hiện được những chuyện sai quấy của đám gian đảng này vì chúng khéo che giấu chân tướng. Càng ngày chúng càng làm những việc tội ác lớn lao hơn, vì phạm luật nên bị điều tra và kết tội.

Một người thường theo ông pháp sư để luyện thiên linh cái tức là một người bắt đầu theo một tổ chức tội ác. Thiên linh cái theo người mới gia nhập là một âm binh mới, kinh nghiệm và tài năng kẻ như không gì đáng kể. Cái đám âm binh cũ của ông thầy pháp mới là những kẻ chỉ huy ở đẳng sau. Nên nói kẻ có khả năng làm bậy đúng là ông thầy pháp và đám âm binh cũ chứ không phải thiên linh cái. Nói thiên linh cái có quyền năng thật sự là không đúng nên gọi là vô năng.

Khi bị kết tội thì ông thầy pháp là chính, và người luyện thiên linh cái là kẻ đồng đảng. Thiên linh cái chẳng qua cũng chỉ là một âm binh bị lợi dụng. Còn về tội nặng nhẹ có thể khác nhau.

Nếu tội liên hệ đến giết người thì ông thầy pháp bị kết tội tử hình. Nếu tội liên quan đến ăn cướp có thể tội ở cấp trung, nếu ăn trộm thì nhẹ hơn. Có thể coi cái người luyện thiên linh cái, ông pháp sư và gia đình của họ bị trừng phạt như thế nào thì một phần có thể hiểu ông ta phạm luật siêu hình ra sao.

Thầy già được biết 3 trường hợp cụ thể của 3 người làm việc cho thánh thần:

___ Một ông thầy bùa có hai cuốn sổ về pháp thuật: 1 cuốn ác và 1 cuốn thiện. Ông có việc tranh chấp lớn với 1 người hàng xóm và dùng phép ếm làm chết đứa con trai của ông kia. Khoảng thời gian ngắn sau, đứa con trai của ông cũng tự nhiên chết bất đắc kỳ tử. Ông tự hiểu đó là quả báo. Từ đó ông đốt đi cuốn sổ ác, chỉ phổ biến cuốn sổ thiện. Ông ấy sống trên 90 tuổi.

___ Một ông thầy bói nổi tiếng ở Sài Gòn ngày xưa, có tiếng xì xầm ông luyện thiên linh cái. Cuối đời ông chết vì bị cửa cổ.

___ Một ông thầy bói nổi tiếng là ngậm ngãi mà nói (nói đâu trúng đó), sau bà vợ cũng ra coi bói, quảng cáo rất rộng rãi: Coi tướng, coi phong thủy, giúp vợ chồng hòa thuận v.v..

Không biết ông này có luyện thiên linh cái hay là không? (Chắc là có). Bà vợ và đứa con gái sau này bị người ta cửa cổ chết.

Hẹn tái ngộ

Thầy già ngày 17-08-08

Câu chuyện số 7 - *Thần Lê Văn Duyệt*

Lúc đó Thầy già còn trẻ ở vào độ tuổi 36, còn đi chỗ này, chỗ kia truyền đạo. Có hai ông nghe tiếng của thầy già nhờ người quen sắp xếp xin gặp thầy già để thọ giáo. Một ông đạo Phật là tướng Lê Quang Lưỡng Tư Lệnh lực lượng nhảy dù còn ông kia đạo Công giáo là tướng Nhật. Ông đạo Phật niệm danh hiệu Phật A di đà, ông Công giáo đọc kinh Lạy Cha.

Tướng Lưỡng cho biết có một luồng điện chạy từ đỉnh đầu xuống lưng, cảm thấy rất thoải mái. Rồi như cảm khái với việc kỳ bí này, ông bộc lộ hết tâm sự khó kể cho ai mà được cảm thông và ấn chứng cho.

Ông cho biết lúc đó ông ở gần Lăng Ông Bà Chiểu (Gia định). Ông thường ngưỡng mộ thần Lê Văn Duyệt từ nhỏ và ngày kia, ông hướng về phía Lăng Ông thật tâm cầu nguyện xin Thần hộ độ cho cuộc đời binh nghiệp của ông.

Tối đó ông có một giấc mộng rất rõ ràng, có một ông râu trắng, tóc trắng chống cây gậy đến gặp ông và nói:

“Con à, khi con nắm tiểu đoàn này con sẽ bị chiến bại, tiểu đoàn của con sẽ bị tan rã hết. Rồi khi con nắm tiểu đoàn kế tiếp, con sẽ đánh đâu thắng đó.”

Ông giật mình thức giấc, bàng hoàng với giấc mộng vì nó diễn ra hết sức rõ ràng như trong lúc thức.

Rồi ông nắm một tiểu đoàn mới nhảy dù. Đúng như là thần Lê Văn Duyệt nói, chưa đầy một tháng tiểu đoàn của ông bị tiêu diệt, còn lại có 6 mạng, kể cả ông cũng bị thương. Lúc đó chiến trường sôi động, chánh phủ miền Nam thành lập tới tấp các lực lượng quân đội để cung ứng cho chiến trận.

Ông Lưỡng đã vận động để xin nắm tiểu đoàn mới. Các cấp chỉ huy của ông có hỏi: “ông vừa bị thương, có sẵn sàng ra trận được chưa?” ông sốt sắng trả lời là ông đã lành, có thể lãnh nhiệm vụ được.

Thế rồi, ông nắm một tiểu đoàn mới. Không bao lâu sau ông đánh thắng một trung đoàn miền Bắc ở tại Long An, được thăng cấp tại mặt trận. Riêng tiểu đoàn ông thiệt hại rất ít.

Ông kể tiếp về một chiến trận khác mà suốt đời ông không quên.

Lúc đó tiểu đoàn ông bị một lực lượng miền Bắc nhiều gấp 5 lần bao vây. Suốt cả đêm cứ cách khoảng 30 phút là bị ồ ạt tấn công một lần. Đến lần thứ 5, lực lượng của ông bị tử thương và bị thương rất là nhiều, đạn dược kể như đã hết.

Lúc đó tâm trạng của ông thật sa sút thê thảm và tuyệt vọng. Ông ngước mặt lên trời chỉ biết cầu nguyện: “thưa Thượng Đế, xin Ngài cứu con, con không có giỏi gì hết. Nếu ngài không cứu con chắc con phải chết.”

Rồi ông chuẩn bị chờ một đợt tấn công mới. Ông để sẵn khẩu súng lục bên cạnh chờ tự sát. Chờ, chờ mãi rồi không biết tại sao không có cuộc tấn công cuối cùng của quân đội miền Bắc.

Như vậy là còn sống.

Tướng Lưỡng mới chết cách đây khoảng một năm.

Từ lúc kể chuyện này cho đến hôm nay, nhắc đến hơn 20 năm, chúng tôi không hề gặp lại nhau, chỉ biết tin qua cáo phó trên báo do gia đình ông đăng tải.

Và có rất nhiều đệ tử có khi chỉ gặp nhau một lần, hoặc vài lần. Còn nhiều đệ tử nửa chỉ

biết già chớ chưa từng gặp mặt.

Hẹn tái ngộ

Thầy già ngày 17-8-08

Câu chuyện số 8 - *Lạt ma Tây Tạng*

Nguyễn thành Nhơn đã 82 tuổi. Trông ông chỉ tưởng ông chừng mới hơn 50. Xuất thân từ một gia đình Công giáo dòng. Ông có bà chị là Mère Supérieure (Mẹ bề trên), được phong á thánh. Ông có du học ngành nha sĩ ở Pháp và có bằng huấn luyện viên về lặn.

Ông có duyên gặp được một ông sư Nhật bản ở trong quân đội hoàng gia truyền cho khoa châm cứu. Ông được điểm đạo theo phương thức lạ là nhà sư Nhật đặt một quyển kinh lên đầu ông, và đọc một bài kinh bằng tiếng Nhật, mà ông cho biết là không hiểu ý nghĩa chi cả.

Tình cờ ông quen một đệ tử của thầy già tại Mỹ.

Sau đó, ông về Texas, đệ tử của thầy già ở Cali.

Sau những cuộc mạn đàm ông chấp nhận được đệ tử của thầy già điểm đạo qua điện thoại.

Ông được chỉ dẫn ra trước bàn thờ của ông rồi chấp tay đọc bài kinh Lạy Cha (về sau ông cho biết bàn thờ của ông thờ cả Phật lẫn Chúa). Khoảng vài phút ông thấy bằng con mắt thứ 3 một cây lọng sáng chói, có tua đủ màu xoay qua xoay lại ngay trước mặt, đằng sau cái lọng là bức hình Chúa ông để trên bàn thờ. Ông nhìn thật kỹ trong khoảng 5, 10 phút rồi báo cáo với đệ tử của già.

Sau đó ông vui vẻ kể câu chuyện huyền bí này cho đệ tử của thầy già nghe:

Khoảng 5 năm trước ông có đi Thụy Sĩ được một người bạn đưa đi chơi thăm thắng cảnh bản xứ. Tình cờ ông thấy một ngôi chùa rất lớn và đẹp kiểu Á Đông, ông vào thăm mới biết đó là một ngôi chùa Tây Tạng.

Khi vào trong chùa, ông tới một căn phòng và nhìn vào trong thì thấy có một vị Lạt Ma mặc áo đỏ đang ngồi trên bục thuyết giảng cho một số tu sĩ, và những tu sĩ này đang cúi rạp người lạy vị đó. Bỗng dung vị Lạt ma đứng lên và đi ra cửa mời ông và người bạn vào trong, nói là có chuyện muốn nhờ ông giúp đỡ. Ông rất ngạc nhiên nhưng cũng đi theo vị Lạt ma vào một căn phòng riêng. Vị Lạt ma nói muốn nhờ ông trị dứt con mắt của một người em trai bị mờ mà Y khoa chữa không được. Ông tự hỏi không biết sao vị này lại biết mình có nghề trị bệnh? và ông trả lời: “nếu như tin tưởng tôi như vậy thì tôi sẽ giúp cho.”

Sau đó thì ông đã trị lành con mắt của người đó trong vòng 3 ngày.

Để tạ ơn ông, vị Lạt ma đã tặng cho ông Nhơn một cây đao nhỏ theo kiểu Tây Tạng có nạm đá quý rất đẹp. Ông Lạt ma này cho biết nó có công dụng trừ tà.

Sau này một đệ tử khác của thầy già có thấy bằng con mắt thứ ba vị độ của ông Nguyễn Thành Nhơn là một ông già mặc áo gấm theo kiểu Trung Hoa. Đó là vị tổ châm cứu siêu hình mà ông sư Nhật đã truyền lại bằng cách điểm đạo cho ông Nhơn.

Đây là một khía cạnh giao lưu giữa lãnh vực siêu hình của Nhật Bản, Tây Tạng và khoa thần bí mà thầy già truyền bá.

Hẹn tái ngộ

Thầy già ngày 18-8-08

Câu chuyện số 9 - *Điểm đạo và trộm đạo*

Lúc đó thầy già còn ở Việt Nam, khoảng năm 1980.

Có một ông giáo sư, cựu hiệu trưởng trường Nông Lâm Sóc, ông trường chay chỉ ăn khoai, tham khảo khá nhiều kinh sách và ngồi thiền. Ông tu tập chuyên cần vài năm, có nhiều ấn chứng siêu hình.

Ông thường được thấy việc này việc kia ở lãnh vực vô hình, có những việc khá lớn lao. Ông nhiều lần được thấy cõi rồng về diện kiến đức Phật A Di Đà và được Ngài thọ ký cho.

Đâu có ai hiểu biết về việc này, nên khi ông thuật cho các bạn đạo khác (đủ thứ môn phái khác nhau), họ thường dòm ngó ông bằng cặp mắt nghi ngờ.

Lúc đó thầy già đã từng trị một vài vụ về bệnh tà nổi tiếng nên ông đến tâm sự và tìm hiểu về việc đạo. Biết thầy già tu Mật tông nên ông ta tiết lộ chuyện này để mong tìm được giải đáp.

Trong tủ kinh của thân mẫu ông tìm đâu đó được cuốn “Hiển Mật Viên Thông Thành Phật Tâm Yếu”. Trong quyển kinh sách này có đề cập đến 5 câu thần chú được mô tả là có hằng hà sa số Phật, Bồ Tát và thánh thần hộ độ 5 câu thần chú này. Đó là: Úm lâm- Úm xỉ lâm -Úm mani padme hum- Úm chiết lệ, chủ lệ, chuẩn đề ta bà ha - Bộ Lâm.

Có hai câu chú nổi bật mà nhiều người đã được biết đến.

- Câu chú Úm mani pad me hum hay có thể đọc Án mani bát di hồng đều linh nghiệm. Mật tông Tây Tạng đề cao câu chú này lắm lắm. Chuyện Tây du cũng có đề cập đến là đức Phật đã dùng bùa chú này dán lên núi Ngũ Hành, để đề Tề Thiên, nhốt ở đó hơn 500 năm.

- Câu chú Chuẩn Đề là câu chú mà phật tử nào đi chùa cũng biết là của Phật mẫu Chuẩn Đề 18 tay thờ ở trong chùa. Ông giáo Xéch đã thí nghiệm bằng cách bắt ấn Chuẩn Đề triệu thỉnh và đọc 5 câu chú. Ông đã thấy hàng hàng lớp lớp thánh thần vân tập đến trước mặt, và có hai ông Nam Tào Bắc Đẩu cầm một quyển sổ lớn tra xét và giận dữ đòi bắt ông về tội ăn trộm đạo vì không có người truyền thừa cho ông ta.

Lúc ông Xéch kể về việc này, thầy già không lạ gì. Thầy già cũng có một đệ tử nhỏ mà già đã truyền trao cho 5 câu chú. Mỗi đêm khi em trì chú, kể cả lúc em mệt mỏi nằm mà trì thì cũng thấy hàng hàng lớp lớp thánh thần hiện ra ở trên không.

Thầy già đã cho phổ biến rộng rãi cách truyền pháp (gọi là điểm đạo), bằng cách một người nhận pháp xong cũng có thể trao truyền cho người khác. Đây là buổi lễ nhập môn huyền bí quy y với Phật trời để mà tu học. Người thọ pháp sẽ có vô số Bồ tát và thánh thần bảo hộ cho đến ngày tu thành thần, thành thánh, thành Phật. Nếu người chưa được truyền pháp tụng trì cũng không sao miễn là đừng có tánh tự cao. Họ cũng được diệt tội sanh phước. Tuy nhiên họ không có nhiều ấn chứng siêu hình và quyền năng thần bí.

Riêng những người được điểm đạo truyền thừa một cách hợp pháp, họ thật sự được thánh thần hộ độ hộ độ lần lần trở thành những bậc thầy truyền đạo về sau, và có thể thi triển được nhiều pháp thuật nhiệm mầu để cảm hóa người thế.

Chỉ riêng có thầy già là người đầu tiên truyền Mật tông mà có thể cho mọi người: hoặc niệm danh hiệu Thượng Đế hoặc bất cứ vị Phật nào, hoặc bất cứ thánh thần nào mà người thọ pháp kính ngưỡng. Họ đều có ấn chứng huyền bí ngay tức khắc để biết mình đã có

Trời Phật chứng minh cho. Và họ được cho phép tự do theo bất cứ tôn giáo nào miễn là giữ điều luật này - tránh ác làm lành, tu tâm dưỡng tánh. Như vậy là đủ.

Hẹn tái ngộ

Thầy Già ngày 19-8-08

Câu chuyện số 10 - *Hang Pắc Bó*

Khoảng 24 năm trước, trên đường truyền đạo, thầy già và 4 đệ tử được một gia đình mời đến nhà để xin thọ giáo. Căn nhà ở vùng khá giả ở Cali, chứng tỏ cuộc sống của họ rất thoải mái. Gia chủ đã đãi một bữa cơm chay (lúc đó thầy già khuyên các đệ tử nên ăn chay trường 2 năm để bày tỏ đức tin). Sau bữa cơm, vợ chồng chủ nhà xin được điểm đạo. Trước bàn thờ của nhà, ông và bà xin được niệm danh hiệu “Lý Tiên Thánh” mà ông cho biết đó là cụ Tổ của gia đình khi mất đã hiển thánh (đừng lầm với Lý Thái Bạch hay là Lý Tiên Trường, một vị đại tiên thường giảng qua cơ bút để dạy đạo của đàn cơ Cao Đài). Hai vợ chồng chấp tay niệm danh hiệu của cụ Tổ và khoảng 5 phút, cả hai đều có ấn chứng siêu hình (bàn tay chuyển động, thân thể thấy ấm áp, gương mặt ửng hồng). Sau đó ngồi uống trà đàm đạo, ông Cao Mạnh Thắng bắt đầu khai “lý lịch” với thầy già.

Ông cho biết cụ Tổ Lý tiên thánh của ông rất là linh hiển, ông thường đạp đồng về để chỉ đường dẫn lối cho gia đình qua rất nhiều biến cố của thời cuộc, có khi ông còn cho các phương thuốc để chữa bệnh cho con cháu. Ông cho biết thêm là chính bản thân ông lúc nhỏ học rất dốt (ông là người Bắc), nhiều lần đã xin bùa của cụ Tổ giảng đồng và ngâm nó trong miệng mà đi thi.

Hết chuyện huyền bí, ông kể đến cuộc đời ông: ông cho biết ông là một đại tá coi về ngành truyền tin. Sở dĩ ông không lên tướng vì ông nắm chìa khóa bí mật của Quốc gia, không thể lộ mặt rõ ràng. Ông còn cho biết lúc bấy giờ tất cả các cuộc đảo chính đều phải có ông tham dự (sau này có một đại tá khác được điểm đạo cho biết ông Thắng còn nắm ngành an ninh quân đội và có bằng Thạc Sĩ quản trị quốc gia). Có lẽ kể đầu kể đuôi như vậy để rồi ông đi vào câu chuyện chính, một câu chuyện thần bí mà ,suốt cả cuộc đời ông cũng không thể hiểu thấu lý được.

Ông kể tiếp, lúc đó ông là một sĩ quan trẻ của miền Nam, cùng đi với phái đoàn của OSS vào hang Pắc Bó của chính phủ kháng chiến để bàn luận một số vấn đề bí mật có liên hệ phần nào đến cuộc chiến giữa phe Đồng Minh và phe Trục. Là một sĩ quan làm việc cho một cường quốc, ông không thể nào không có tâm trạng coi thường lực lượng kháng chiến thời đó (quân đội của tướng Giáp còn khiêm nhường quá) và coi cụ Hồ là một lãnh tụ kháng chiến bình thường.

Ông và các lãnh tụ OSS bước vào khu làm việc của cụ Hồ. Lúc đó ông Hồ đang ngồi ở bàn làm việc, được thông báo, ông đứng lên để tiếp đón. Tới lúc cụ Hồ nhìn vào ông Thắng, ông ta mô tả lại tình trạng lúc đó cho thầy già nghe: thật là lạ lùng, có một cái lực gì đó siêu hình, như có một vật gì đó chặn ngang cổ của ông bắt ông phải dừng bước lại.

Cũng như tướng Lưỡng, đại tá Cao Mạnh Thắng chỉ gặp thầy già có một lần, và thầy già cũng biết được ông đã quá cố khoảng 7, 8 tháng qua do cáo phó trên báo của gia đình ông.

Hẹn tái ngộ

Thầy già, ngày 20-08-08

Câu chuyện số 11 - *Phép Tàng Hình*

Đầu năm 1980 thầy già có gặp 1 thầy bùa, ông ta đã từng trị tà bằng cách cầm 1 cây roi mây đánh vào khoảng không, người bị tà nhập ở trong phòng riêng la hét, van xin rồi sau đó con tà xuất mất. Ông còn có hai đệ tử đã từng dùng bùa tàng hình thoát được nguy hiểm khi bị vây bắt. Trong lần gặp gỡ đó ông cũng đã tặng thầy già lá bùa và thần chú tàng hình.

Mấy tháng sau đó, có anh Thanh, từng giữ chức vụ phó quận hành chánh vài năm, cho đến ngày miền Nam bị mất, anh đã bị đi học cải tạo khoảng 5 năm. Khi về và nghe tiếng thầy già nên anh đến xin được điểm đạo theo Mật tông. Sau khi có ấn chứng siêu hình, ngay tức khắc anh đã kể lại câu chuyện thần bí sau đây:

Trong trại cải tạo anh đã gặp và quen 1 thanh niên trẻ cùng chung cảnh ngộ. Lâu ngày thành thân, anh ta tâm sự với Thanh và cho biết anh ta đã từng tu ở Thất Sơn lúc 10 tuổi, theo tông phái huyền bí ‘Ba Mươi Sáu Động’.

Những lần lao động đốn cây, xây nhà, có những khúc cây lớn Thanh không khiêng lên nổi, anh ta đã đọc thần chú để giúp Thanh khiêng những khúc cây đó một cách dễ dàng. Sau đó Thanh đã thọ giáo với thanh niên trẻ đó. Mỗi lần Thanh ngồi thiền đọc câu thần chú của phái 36 Động anh nghe có những tiếng chuông rôn rảng ở trên đầu.

Trong một buổi rảnh lao động, chàng trai trẻ đã rủ Thanh lên trại ra chợ quê để ăn uống. Thanh ngạc nhiên với lời mời mọc đó vì công trại lúc nào cũng có nhiều bảo vệ canh gác. Chàng trai trẻ bảo Thanh cứ bước theo anh ta đừng nói gì. Thế là hai người đã an toàn bước ra khỏi công trại cải tạo, không có ai nhìn thấy.

Đến chợ, ăn uống, cà phê, thuốc lá xong chàng trai trẻ lấy giấy ra trả tiền, và chủ quán thâu tiền không một tiếng phản nản. Rồi họ trở về trại cũng giống như lúc đi ra, cả hai, không có ai lên tiếng để chặn họ lại.

Họ đã ra trại ăn uống cả hai lần như thế một cách an toàn. Có lần Thanh hỏi tại sao anh ta không bỏ trốn? Anh ta cho biết anh phải ở lại để trả hết căn nghiệp của mình.

Một thời gian sau thầy già được người quen cho biết Thanh đã đi vượt biển và đến được nước Úc do một người anh bảo lãnh.

Tàng hình là một việc có thật nhưng không phải dễ xử dụng pháp thuật này. Nó phải được thần linh cho phép kể cả lúc thi triển pháp thuật nhiệm mầu để mình chứng quyền năng của thánh thần. Nếu lạm dụng sẽ bị trả quả rất nặng.

Thầy già, ngày 28-08-08

Câu chuyện số 12 - *Bệnh vô hình*

Bác sĩ Quang là một bác sĩ được lưu dụng thời sau 75. Ông khá thâm niên trong nghề nên được xem trọng tại bệnh viện tỉnh.

Vào khoảng 80, thầy già đã tu Mật tông và có trị vài ba vụ bệnh tà, nên nổi tiếng.

Anh Quang đã có thọ giáo Mật tông với thầy già nên cũng hiểu một phần nào về lĩnh vực thần bí.

Câu chuyện là:

Có một bà bác lớn tuổi có chứng bệnh nhức đầu nặng. Bà đã vào bệnh viện và mặc dù được nhiều bác sĩ tận lòng chữa trị cho bà với những loại thuốc tốt nhất hiện có, nhưng bệnh của bà vẫn không thuyên giảm.

Thì ra bà là má vợ của một tỉnh ủy công an tại tỉnh, được ông gởi gắm cho bệnh viện.

Ban ngày thì bác sĩ Quang trị bệnh tại bệnh viện, sau giờ làm việc mỗi đêm ông khám bệnh tại nhà để kiểm thêm tiền sinh hoạt.

Bác bệnh nhân đó không ngại đường xa, được người nhà đưa đến gặp Bác sĩ Quang để xin khám bệnh mỗi đêm. Bác sĩ Quang ngại là cái chắc. Bà thuộc gia đình Cách Mạng; ông ta hành nghề kiếm thêm tiền tại nhà là việc làm không hợp pháp lắm. Hơn nữa ông có quen biết với anh Sáu, Tỉnh Ủy công an, là con rể của bà ta, nên sau vài lần chữa trị, bác sĩ Quang đề nghị bà cứ tới bệnh viện và ông sẽ chữa trị cho bà tại đó. Bà từ khước, nói là không thể đến bệnh viện mà cứ tìm cho được bác sĩ Quang, như vậy sẽ làm tổn thương tự ái của các bác sĩ khác, hơn nữa, không phải lúc nào Bác sĩ Quang cũng rảnh việc để tới điều trị riêng cho bà.

Bà xác định là chỉ có bác sĩ Quang mới giúp được cho bà. Còn bác sĩ Quang, ông cũng biết rất rõ là chỉ chích cho bà loại thuốc khỏe thông thường, vậy mà bà lại hết nhức đầu ! (nhưng chỉ được có vài ba bữa thì bị trở lại).

Sau cùng ông Quang cũng mừng rỡ được bà ấy chắc là có bệnh vô hình.

Thời đó, chúng tôi thường uống cà phê, thuốc lá, tán gẫu. Một buổi nọ anh Quang đề nghị với thầy già đến xem bệnh cho bà ta. Lúc đó thầy già đang nghiên cứu về môn thần bí nên vui vẻ chấp nhận đề nghị đó.

Mấy bữa sau, anh Quang đã chở thầy già bằng chiếc Vespa của anh, ra tận ngoại ô cách thị xã khoảng 6, 7 cây số đến nhà của bà.

Bước vào nhà thì gặp bà và hai người phụ nữ, một chắc là bà tỉnh ủy và một chắc là người em vợ của ông tỉnh ủy. Chúng tôi được mời ngồi uống nước tại cái bàn khách trước bàn Phật của gia chủ.

Chả cần khách sáo, xã giao dài dòng, thầy già bắt tay vào việc ngay.

Trước tượng Phật, thầy già kiết ấn Chuẩn Đề triệu thỉnh lớn tiếng đọc Ngũ Bộ Chú 7 lần, rồi đến ngồi trước mặt bà cụ, kêu bà chấp tay lên. Thầy già lên tiếng hỏi: “Xin phần vô hình ở cung cõi nào, cho gia đình được biết: nếu ở hạ giới thì chuyển tay lễ trước ngực 3 lễ, ở trung giới thì chuyển lễ ngay trước mặt 3 lễ, còn ở thượng giới thì chuyển tay lên khỏi đầu lễ 3 lễ”.

Hai bàn tay của bà cụ đột nhiên chuyển động mạnh, uốn éo, đưa lên khỏi đầu xá ba xá trước sự ngạc nhiên của gia đình.

Sau đó thầy già xin gia chủ một ly nước lạnh nhỏ, niệm Phật 3 lần, cho bà uống và ấn chứng cho bà biết phần vô hình đó là một tiên nữ có duyên căn với bà, nên giáng trần để độ cho bà trên con đường đời và đạo.

Thế là xong. Thầy già và bác sĩ Quang cùng ra về.
Khoảng một tháng sau, vào dịp gần Tết thầy già đi chơi về, được người nhà cho biết có anh Sáu tình ủy và một tài xế đã đem một cặp gà đến tặng để bày tỏ lòng cảm ơn của bà má vợ đã được trị hết bệnh nhưc đầu.

Từ đó tới giờ, thầy già và anh Sáu chỉ biết tiếng nhau, chứ chưa hề gặp mặt.

Thầy già, ngày 31-8-08

Câu chuyện số 13 - *Sự phối hợp của huyền bí Đông, Tây*

Học-trò-già được lệnh của thầy già để viết bài. Thầy già đã nghe báo cáo và xem video về câu chuyện này. Ý kiến của thầy già và có lẽ các bạn cũng đã hiểu khi nghe qua câu chuyện là môn thần bí giữa Đông Phương và Tây Phương thiết ra chỉ là một chứ không phải hai.

Vào khoảng 7, 8 năm trước, trò-già dẫn 4 đệ tử đến nhà của bà Linda McKenzie thuộc khu nhà giàu gần bãi biển Manhattan, được bà tiếp đón niềm nở (Lý do bà mời trò-già đến nhà vì chồng của bà được một đệ tử của trò-già điếm đạo thời gian trước nên bà muốn tìm hiểu thêm). Sau đó mọi người ngồi nghe bà nói chuyện:

Hiện tại bà là chủ của một công ty dinh dưỡng, và là người dẫn cho một chương trình huyền bí trên radio, thánh giả có thể gọi vào và chỉ cần nói tên là bà có thể bói cho người đó vài câu, phần lớn rất chính xác.

Khi bà lên 8 tuổi bà phát hiện mình có khả năng thấy trước việc sắp xảy ra, và có thể nói chuyện và nghe Thượng Đế trả lời cho mình. Suốt cuộc đời của bà được Thượng Đế hướng dẫn và bà được ban cho những quyền năng như coi bói, và chữa lành bệnh cho nhiều người. Bà cũng đã tự trị cho bà và con gái của bà khỏi một chứng bệnh nặng mà Y khoa bó tay.

Bà nổi tiếng trong giới huyền bí và chánh phủ Anh đã mời bà và một vài nhà huyền bí khác qua Anh để thực hiện một cuộc khảo nghiệm về khả năng thông linh. Mỗi người bằng một cách thông linh riêng của mình, đã tìm ra được những chi tiết bí ẩn về tay sát nhân nổi tiếng một thời -Jack the Ripper-, tất cả đều phù hợp với các khám phá trong tài liệu mật của cảnh sát, và của các sử gia thời đó. Chánh phủ Anh sau đó tặng cho bà chức Tiến sĩ danh dự. Cuộc khảo nghiệm này được thu lại trong cuốn video tài liệu "Jack the Ripper" có cho mượn tại các tiệm Blockbuster ở Mỹ.

Trò-già nghe bà kể xong, đề nghị điếm đạo cho bà. Bà trả lời là bà chỉ tin tưởng vào Thượng Đế mà thôi nên không cần thiết phải điếm đạo. Trò-già khuyên bà cầu nguyện để hỏi lại ý kiến của Thượng Đế xem như thế nào.

Bà liền chấp tay, nhắm mắt và cầu nguyện thầm một lúc. Sau đó mở mắt ra, bà nói: "Thượng Đế nói đó là thiên ý", và bà chấp nhận để một đệ tử của trò-già nhân danh Thượng Đế điếm đạo cho bà. Trong vòng mấy phút bà nhận được thần lực, hai bàn tay chuyển động và bà được chuyển đến đứng trước mặt trò-già và bắt đầu khom người xuống như để xá lễ. Nhưng bà đột nhiên mở mắt ra và đứng thẳng người lên, bà nói bà xin lỗi, bà có kính trọng trò-già nhưng bà không muốn xá lễ vì bà không quen làm như vậy, bà chỉ quỳ gối với Thượng Đế mà thôi. Trò-già nói là không có sao, nhưng đề nghị bà cầu nguyện với Thượng Đế lần nữa. Bà lại chấp tay cầu nguyện một lúc và để thần lực chuyển thân cúi xuống đánh lễ trò-già. Bà cho biết bà nhận được thông điệp của Thượng Đế khi bà cầu nguyện. Đó là: "mọi chuyện xảy ra cho con trong ngày hôm nay đều rất tốt".

Trò-già nói cho bà nghe một chút về Mật tông.

Một đệ tử lấy ra lá thiên thư của tông phái, đề lên cái kệ sách thì bà bước đến và quỳ xuống lạy 3 lạy, đầu sát đất theo kiểu người Á Đông lễ Phật.

Bà tỏ ra cảm động khi nhận lấy Ngũ Bộ Chú; bà được dạy cách phát âm nhưng nghe bà đọc thật khó mà nhận ra đó là Ngũ Bộ Chú!

Cuối cùng, bà và chồng của bà, cả hai đều có thần lực chuyển đánh lễ trò-già 3 lễ, theo

cách lễ của người Tây Tạng (nằm dài và úp mặt xuống đất) để cảm ơn.
Trước khi trò-già kiêu từ, bà đã tặng cho trò-già cuốn “Những thấu hiểu sâu sắc” (Inner Insights) do bà viết vào năm 1996.

Hoctro-gia 9/2/08

Câu chuyện số 14 - Nguyên lý đạo là một

Nhận lệnh viết bài, trò già xin viết về câu chuyện mà từ lâu Thầy già đã xem qua video, và có một bản lý lịch về cuộc đời và hoạt động của John D. từ thập niên 60 cho đến gần đây, nhân vật chánh trong chuyện này.

John tốt nghiệp quân đội và phục vụ tại nhiều nước khác nhau. Ông có qua Việt nam phục vụ hai nhiệm kỳ (khoảng 5, 6 năm). Cấp bậc cuối cùng của ông trong quân đội Mỹ là Đại tá phân gián, phụ tá cho ông W. Colby. Sau khi được giải ngũ, ông về tiếp tục kinh doanh công ty xe vận tải của gia đình, và công ty xuất nhập cảng cho thị trường Đông Nam Á, làm đại diện cho hội thương nghiệp gồm có 50 công ty lớn trong tiểu bang...

Sau 75, ông có về Việt nam hai lần với tư cách là thương gia, có ghé thăm lại địa đạo ở Củ Chi, và thăm người bạn đã điểu đạo cho ông vào khoảng 99, lúc đó ông 61 tuổi. Ông là người theo đạo Tin Lành. Trong email gửi cho trò già, ông nói khi được điểu đạo, ông ngồi niệm thầm danh hiệu của Thượng Đế, thì ông thấy bằng mắt thứ ba, hình ảnh của chính ông đang ngồi xếp bằng, và thấy một viên kim cương màu đen trên nền trắng. Khoảng 2, 3 phút sau, hình ảnh mờ dần và biến mất. Ông nghe nói 2 lần bên tai: "Rồi con sẽ được hiểu", như để trả lời thắc mắc của ông.

Một thời gian sau (năm 2000), ông đến gặp trò già tại nhà của một người đệ tử, và được chứng kiến khoảng 10 đệ tử có thần lực chuyển lễ trước bàn thờ Phật. Đến phiên ông ra đứng trước bàn thờ cầu nguyện thì thần lực chuyển ông đến quỳ gối ở phía trước chỗ trò già ngồi, nhưng không đối diện mà xéo qua một bên. Lúc đó, có một đệ tử tên Sam (người Do thái, ăn chay trường và tu Yoga, được trò già điểu đạo vào khoảng 1993, hiện là luật sư cho cơ quan di trú của chánh phủ ở cấp cao) có thần lực chuyển rất mạnh, bước tới trước mặt trò già và đưa tay lên trán chào nghiêm theo kiểu... quân đội: Người thẳng như khúc gỗ, ngực ưỡn ra, chân đánh vào nhau và giậm xuống đất nghe cụp cụp. Cứ chào xong một lần là ra điệu bộ vuốt quần, vuốt áo, chỉnh lại vị trí rồi chào tiếp- cứ chào và sửa bộ như vậy trên 10 lần. Sau đó bước đến bên John đang quỳ, kéo John xích qua để đối diện với trò già, và hướng dẫn cho John cúi đầu đánh lễ.

John bỗng đứng dậy và chắp tay lên, sau đó nằm xấp mặt xuống đất, hai tay, hai chân duỗi thẳng (đại lễ của Tây Tạng). Khi ấy, mọi người nhìn thấy lưng của John rung động tương chừng như ông đang khóc. Thần lực lại chuyển một đệ tử khác diễn lại cái cảnh nhà binh chào thượng cấp: bàn tay kiết ấn đưa lên trán, rồi hạ tay xuống, đập nghe chan chát vào một bên đùi, chân thì nện đùng đùng xuống đất trông rất mãnh liệt và oai phong, đếm cũng có mười mấy gần 20 lần.

Tiếp theo là mọi người được trả về bình thường. John cho biết lúc ông cầu nguyện để xin thọ nhận lá phép của Mật tông, ông nghe nói bên tai: "con chưa sẵn sàng" và "con chưa xứng đáng". Tuy có hơi buồn, nhưng ông rất xúc động, và cảm kích vì được chứng nghiệm phép lạ. Ông nói là trước khi ông đáp máy bay đến đây, ông đã tốn bạc ngàn để đi dự một buổi họp tâm linh tại một thành phố khác mà không có thâu hoạch được gì về tâm linh cả.

Ông cho biết thêm ông và Sam không có quen biết nhau, nhưng từ trong cái bắt tay nhau đầu tiên tại đây, hai người đã nhận ra nhau là huynh đệ thuộc hội huyền bí Tam Điểm

(Freemasons).

Còn Sam, thì ngoài việc xác nhận lời nói của John, ông nói thêm là những gì ông chứng nghiệm ngày hôm nay thật là "lạ lùng đến kinh ngạc", vì ông hoàn toàn tỉnh táo trong lúc có thần lực, và suốt đời ông, sẽ nhớ mãi cảm giác và kinh nghiệm đặc biệt này.

Hoctro-gia, Sept 3/08

Câu chuyện số 15 - *Niệm danh Cụ Hồ*

Khoảng 5 năm trước, Thầy già có một đệ tử nữ, cô có điểm đạo cho một anh, là con nuôi của một ông tướng công an.

Có lẽ nghe được sự lạ kỳ về siêu hình, ông tướng đã mời cô đệ tử của Thầy già đến tư gia để tìm hiểu về chuyện huyền bí. Sau khi trao đổi nhiều câu chuyện, ông bà tướng đã đồng ý xin được điểm đạo.

Người đệ tử của thầy già hỏi ông bà muốn niệm danh hiệu vị Phật nào, ông trả lời không cần suy nghĩ ông muốn niệm danh hiệu của cụ Hồ. Đệ tử của thầy già bỡ ngỡ đôi chút, nhưng lại trả lời ngay xin ông bà chọn danh hiệu một vị nào khác. Cuối cùng rồi ông bà cũng ngồi xuống chấp tay niệm danh hiệu một vị giáo chủ nào đó theo phép điểm đạo.

Khoảng 20 phút sau, ông ngừng lại và tường thuật chứng nghiệm siêu hình của mình. Ông rất cảm xúc kể lại một kỳ niệm dài sau đây:

Ông cho biết vào một dịp nọ, ông đáp máy bay ra xứ Huế. Ở phi trường Tân Sơn Nhất, ông thấy công an đang chặn xét một ông sư già và đòi giải ông này về cơ quan để chờ thẩm vấn. Ông có đến tìm hiểu tự sự, và biết được là có một số người cúng dường mấy lượng vàng cho ông sư này, để ông đem về tu sửa lại ngôi chùa của ông ở Huế.

Ông tướng công an đã can thiệp và ông sư đã được cho tự do để lên máy bay về Huế. Từ đó họ quen biết nhau và có qua lại khá thân tình; một đời, một đạo tâm sự với nhau. Về sau ít khi có dịp họ lại gặp nhau, ngoại trừ một lần ông sư đó bị bệnh, được chữa trị ở Sài Gòn và sau khi xuất viện, đã có ghé thăm ông Tướng, lúc đó ông sư đã đi xe lăn, trước khi trở về Huế.

Bằng đi một thời gian, khoảng một vài năm ông có nghe tin ông sư đó đã qua đời.

Và chính lúc điểm đạo vừa rồi, ông đã không biết niệm ai nên đã niệm ông sư đó, và ông Tướng đã thấy chính vị sư già đó (bằng con mắt thứ ba) ngồi trên chiếc xe lăn và mỉm cười với ông. Ông rất bàng hoàng cảm động nhìn ông sư đó hơn 5 phút.

Khi đệ tử của thầy già từ giã ra về, ông bà Tướng đã tự cầm dù đưa ra khỏi nhà đến tận xe vì lúc đó trời đang mưa, và tỏ lời cảm ơn rất nồng nàn.

Cách đây một tháng, thầy già có nghe báo cáo có một chàng phi công quen biết với gia đình của một đệ tử của thầy già, sau khi nghe giới thiệu cũng muốn xin được điểm đạo bằng cách niệm danh hiệu của cụ Hồ. Đệ tử của thầy già cũng đã bối rối từ chối, bảo anh phải niệm một danh hiệu Phật nào đó.

Phải chi có thầy già ở đây, biết đâu thầy già hỏi lại thánh thần... có khi ông tướng nọ và chàng thanh niên kia sẽ được toại nguyện.

Quá khứ thật sự đã có một số đệ tử của thầy già đã xin niệm danh hiệu đức Quan Thánh thay vì các vị Phật vì cảm thấy gần gũi với họ hơn, và họ cũng đã có đầy đủ ấn chứng siêu hình.

Thầy già, ngày 7, 8-08

CHUYỆN THẦN BỬ VÀ ĐẠO

Thầy Già nói Lời Kết

Ồn ào rồi tĩnh mịch
Vạn vật cứ xoay vần
Hữu duyên - ta tái hợp
Thuyền ai - tự nấy chèo...

Thầy già Ngày 17, 9-08

TUYỂN TẬP THẦN BÍ VÀ ĐẠO

☯ BÀI GIẢNG - QUY TẮC SIÊU HÌNH ☯

Những bài giảng, bài viết, ý kiến về những nguyên lý của vũ trụ, siêu hình qua những trường hợp thực tế, giúp ta nhìn nhận một cách đúng đắn hơn về thế giới siêu hình.



BÀI 1: HUYỀN KÍ TỪ ĐỨC THƯỢNG ĐẾ

Lĩnh Nam

Lĩnh nam xin chào cả nhà.

Hôm nay Lĩnh nam xin kể lại vài kinh nghiệm về những thần khái trong cuộc đời của cư sĩ Đức Quý mà LN đã được nghe.

Vào khoảng năm 1980, cư sĩ Đức Quý còn trẻ tuổi và dạy Pháp văn ở trường phổ thông Trà Vinh. Khi được giấy xuất cảnh do Bộ nội vụ cấp thì liền xin nghỉ dạy để chờ đi Mỹ, nhưng lại phải chờ đến gần hai năm mới có máy bay đi Mỹ. Trong thời gian ăn ở không đó cư sĩ nghiên cứu về đạo của Hiền giáo và Mật tông.

Cũng vào thời gian đó, các thầy giáo đồng nghiệp có nghe nói tới cô Sơn Ngọc Diệu, là người lo về việc văn phòng tại trường và cũng là một cao đồ của Đức Tôn Sư Minh Trí (*Đức Tôn sư Minh Trí khi còn sanh tiền được nổi tiếng về trị bệnh tà, và đã lập hàng trăm ngôi chùa ở khắp các tỉnh miền Nam như Biên hòa, các tỉnh miền Đông và miền Tây với danh hiệu là hội Tịnh Độ Cư sĩ. Tông phái này chuyên tu pháp môn niệm Phật A Di Đà, chủ trương phước huệ song tu. Trong các chùa tịnh độ đều cho hốt thuốc nam và châm cứu trị bệnh, cô Sơn Ngọc Diệu cũng gần như là trụ trì một ngôi chùa Tịnh độ cư sĩ tại Trà vinh, cô đã gần 60 tuổi, sống độc thân và ăn chay trường 20 mấy năm qua.*), nghe nói cô biết soi căn nên các thầy giáo đến rủ cư sĩ Đức Quý cùng đi đến chỗ cô để nhờ cô soi căn.

Tại tư gia của cô SND có bày biện rất nhiều kệ thờ. Khi các thầy giáo và cư sĩ Đức Quý đến, cô ra thấp nhang ở những kệ thờ, rồi đến ngồi trước điện thờ chánh cầu nguyện. Một lúc sau, cô tỏ vẻ ngạc nhiên và nói với cư sĩ Đức Quý là cô có thấy bằng thần nhãn Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế ở trên giảng về cùng với đức Tôn Sư Minh Trí, thầy của cô. Đức Thượng Đế hỏi là cư sĩ có coi cuốn kinh Duy Ma Cật chưa? Cư sĩ Đức Quý lúc đó đã có coi cả trăm bộ kinh Phật, trong đó có cuốn Duy Ma Cật, nên trả lời là đã có coi rồi. Và đức Thượng Đế nói: "Con cũng giống như Duy Ma Cật vậy."

Kinh Phật nói về ngài Duy Ma Cật là một vị trưởng giả giàu có, thần lực tự tại và trí tuệ về đạo pháp rất cao mà 10 đại đệ tử của Phật như Anan, Ca Diếp, Xá lợi Phất, Mục Kiền Liên... đều kính nể nhưng rất ngại gặp ông vì họ luôn bị ông chỉnh sửa, dạy dỗ. Thật ra thì Ngài Duy Ma Cật chính là vị Đại bồ tát ở cõi Bất Động vì trợ duyên đức Thích Ca hoằng bá đạo pháp mà hiện thân là cư sĩ đến cõi Ta bà này. Ngài thường đến trà đình tửu điểm, nơi cờ bạc hát xướng để nhiếp độ cho những người ở đó.

Kinh Duy Ma Cật kể rằng ngày đó Bồ tát Trì thể đang tu hành bỗng có Ma vương tên gọi Ma Ba tuần mang theo muôn nghìn thiên nữ đang trời nhạc đờn ca đến để tặng cho bồ tát Trì Thể làm kẻ hầu hạ quét tước, nhưng Bồ tát Trì Thể lại không dám nhận. Lúc đó ông Duy ma Cật đến và nói với Ma Vương hãy đưa các thiên nữ qua cho ông, Ma Ba Tuần sợ ông Duy Ma Cật và muốn tìm cách ẩn mình, bỗng giữa hư không có tiếng nói kêu: Ma Ba tuần hãy mang những thiên nữ trao cho ông Duy Ma Cật thì mới được đi. Ma vương miễn cưỡng đưa các thiên nữ qua cho ông.

Các thiên nữ quay quần bên ông Duy Ma Cật nghe ông nói pháp và rất vui thích nên không chịu trở về với Ma vương kia nữa. Ma vương phải xin với ông Duy Ma Cật để cho các thiên nữ trở về. Ông Duy Ma Cật khuyên các thiên nữ hãy đi về và mang theo pháp môn Vô tận Đẳng của ông mà truyền lại cho các thiên nữ trên thiên cung. Vô tận đẳng

được ví như ngọn đèn đạo pháp có thể mỗi đốt cho trăm ngàn ngọn đèn khác sáng mãi không tận...

Trở lại chuyện cô Sơn Ngọc Diệu chuyển lời của Đức Thượng Đế nói là cư sĩ Đức Quý sẽ giống như ngài Duy Ma Cật thì cư sĩ chỉ nghe thôi chứ không dám tin, bởi vì lúc đó cư sĩ nghĩ mình còn quá trẻ, chỉ mới bắt đầu nghiên cứu đạo, chưa có thần thông, chưa có chứng minh được chuyện gì về đạo, và cũng chưa có đi truyền đạo, lại nữa vào thời đó ai nấy đều không giàu.

Sau đó thì cư sĩ đi qua Mỹ, lúc đi có mang theo hai bộ kinh và sau thời gian gần 30 năm, đã điếm đạo cho rất nhiều người, thượng vàng hạ cám từ giới lao động, giới lâu xanh, giang hồ, giới bài bạc cho tới các nhà khoa bảng và từ người lính trơn cho đến cấp tướng (xem phần [tiểu sử của cư sĩ Đức Quý trong kinh Mật tông Phật giáo Tịnh hoa Yêu lược](#)). Đời sống vật chất nhờ ân phước của thánh thần mà được ung dung tự tại có thể nói là một trường giả. Người cũng thường ngồi ở các quán xá đầu đường cuối phố hay đi vào chốn kỹ viện để hóa độ cho giới giang hồ...

Ngày nay ngẫm nghĩ lại mới thấy là lời huyền kí qua cô Sơn Ngọc Diệu khi xưa nay đã thành sự thật nên cư sĩ mới tạm gọi lời tiên tri đó là đúng và mới kể lại cho đệ tử nghe để có thêm kinh nghiệm.

Cư sĩ Đức Quý kể rằng lúc ban đầu nghiên cứu về đạo thì chuyên về đạo Phật nhiều hơn, và chỉ biết có Phật chứ không tin Thượng Đế vì cả trăm cuốn kinh Phật đều bài bác Thượng Đế chứ không có dạy cho người ta biết đến hay là tôn sùng Ngọc Hoàng Thượng Đế. Nhưng qua nhiều lần gặp gỡ những nhà tu huyền bí đạo cao đức trọng và nhận được nhiều thần khai qua những nhà tu đó thì cư sĩ mới xác định là ở cảnh giới vô hình rõ ràng có đức Ngọc Hoàng Thượng Đế và chư Phật.

Ngay lúc trước khi cư sĩ gặp cô Sơn Ngọc Diệu, lúc đó còn chưa có đọc kinh sách hay tu hành gì thì cư sĩ có dịp gặp đức Tăng thống của Phật Giáo Cao Miên ở Trà Vinh. Khi đức Tăng thống vừa nhìn thấy cư sĩ Đức Quý thì chỉ tay vào cư sĩ mà nói rằng: “Yơ! Đây là con của ông Trời, phía trước có người dẫn, phía sau có người đỡ. Bỏ căn nhà ở Việt nam, qua bên Mỹ sẽ có căn nhà khác...”

Ngoài ra còn có nhiều mật khai khác nhưng LN chỉ được viết hai cái chánh là của cô Sơn Ngọc Diệu và của Đức Tăng Thống thôi.

Mục đích của cư sĩ khi kể những chuyện trên đây là để chỉ cho các đệ tử hiểu thêm là trên đường tu Mật tông, khi nhận thần khai hay nghe những tiên tri gì cho bản thân mình, dù cho thần khai hay tiên tri đó đến từ nhiều nhà tu khác nhau nhưng không thể vội tin mà phải chờ một thời gian dài (có khi là phải 30 năm) cho đến khi nào nó thành là sự thật thì mới có thể tạm tin là đúng. Kinh nghiệm về thần khai đó cũng cho thấy là mọi chuyện ở trên đời đều gần như là có duyên cớ, có sự an bài từ trước.

Xin đừng hiểu lầm là cư sĩ Đức Quý có ý gì khác khi kể lại những thần khai bởi vì ngày nay tuổi của cư sĩ đã quá lục tuần, đường đời và đạo đều được viên mãn, ân phước và danh vị đều có trên thiên đình nên không có gì phải tham chuyện tranh danh đoạt lợi, hoặc tạo chuyện thị phi. Đối với cư sĩ thì cho dù những tiên tri thần khai đó có đúng thật đi chăng nữa thì nó cũng chỉ là chuyện mau qua so với thời gian dài vô tận của vũ trụ bao la này. Tất cả những chuyện đời và đạo của nhân gian trên trái đất đều như là huyền mộng cả.

Lời cuối LN xin nhắc với các huynh đệ, tỷ muội đã được điểm đạo rồi là nếu như ai có cơ duyên gặp gỡ những người trong giới giang hồ, lầu xanh, bãi bạc thì chớ có ngạc nhiên khi nghe họ gọi cư sĩ Đức Quý là thầy bởi vì họ đã được cư sĩ trao cho pháp môn Vô tận đảnh và họ cũng là đệ tử trong hệ thống Mật tông của Thầy Già đây.

Bộ kinh Duy Ma Cật được phổ biến rộng rãi trong các chùa và trên mạng. Bài viết của LN chỉ nói sơ lược các bạn có thể tham khảo thêm về cuộc đời của Ngài Duy Ma Cật tại những website này: daitangkinhvietsam hoặc tóm lược các phẩm tại web thuvienhoasen...

Thân mến.

LN

BÀI 2: NGUYÊN LÝ TRỪ TÀ

Lĩnh Nam

LN xin chào cả nhà.

Dưới đây là một bài giảng về nguyên lý trừ tà mà LN được cư sĩ Đức Quý giảng cho nghe qua câu chuyện chùa Tứ Phương Tăng của atoanmt (được đăng trong thegioivohinh.com). Câu chuyện được tóm tắt như sau:

Atoanmt là đệ tử của huyền môn, học được phép trị tà bằng ấn và chú một cách tinh cở tại ngôi chùa Tứ Phương Tăng.

Thời gian sau ông đến Bạc Liêu. Một gia đình Miên ở đó có con gái bị nhập, đã nhờ nhiều ông Lục trong chùa giúp mà không hết, nên đến nhờ ông. Ông nghĩ là cô gái bị “mát giây” nên hỏi chuyện với cô để xác định có phần âm hay không và được cô trả lời mạch lạc mọi chuyện, rồi bất ngờ cô gái vung tay cào vào mặt ông. Ông né khỏi và dùng ấn chụp cổ tay của cô gái và niệm chú để khoá vong. Nhưng vong không hề hấn gì mà còn khen ông giỏi, nó đòi ăn gà và tự đập đầu dùng dùng xuống ván làm cho ông bối rối, lo lắng không biết tính làm sao, định dùng cái ấn khác để trấn áp nó, nhưng ông sợ mình niệm chú sai nên định chạy về nhà để xem lại cuốn kinh phép. Bỗng nhiên con ma la lên là nó sợ thầy Ba rồi và năn nỉ xin ông tha cho nó, ông ngạc nhiên hỏi ông có làm gì đâu mà nó xin tha thì nó cho biết là nó bị trói, xuất ra không được. Ông mừng vì thấy Ấn và Chú ông dùng hồi nãy đã linh nghiệm. Nhưng rồi khi ông làm phép cho nó xuất ra thì nó nói trong nhà có Tứ Đại thiên vương trấn nó không xuất ra được. Ông lại suy nghĩ để tìm cách giải cho nó thì nó lại kêu ông hãy kêu thỉnh mấy vị thần đó đi đi, lời nó nói khiến cho ông sực nhớ câu chú và thứ niệm mà không biết sẽ linh hay không, và khuyên vong vào chùa để học kinh. Cuối cùng thì vong xuất ra, cô gái trở lại bình thường.

.....

Bài giảng:

Thầy Ba trong câu chuyện trên là một thầy bùa còn non tay ấn, đang được học thêm về huyền bí chứ không phải là người hiểu biết về khoa siêu hình nên những suy diễn của ông về phép trị tà là hoàn toàn sai sự thật. Thật ra là không có tà nhập trái phép và cũng không có cái việc phải trị tà mà chỉ có các thành hoàng thổ địa phối hợp với vong hồn để dàn dựng ra chuyện tà nhập và thánh thần đã kéo thầy Ba vốn là người không có rành về huyền bí -mặc dù là có học chút bùa phép trên lý thuyết- vào cuộc để phụ diễn trong màn kịch đó cho mọi người xem. Mục đích là để cho dân làng vùng đó được thấy những kỳ bí của cõi siêu hình và những phép lạ mà người thường không thể làm được. Thầy Ba thì không hiểu là thánh thần mượn tay mình để diễn tuồng mà tưởng lầm là có ma thật và mình đã dùng ấn chú mà trị được nó. Thực tế thì ông không chủ động được gì trong việc này, thánh thần cho thắng thì ông thắng, cho thua thì ông thua và còn bị con tà quay vòng vòng, lúc thì được nó khen, lúc thì bị nó trách mắng. Nói là ông trị tà mà thật ra là ông đang được học về huyền bí qua những đối đáp, cư xử và những cái nhắc tuồng của con tà để ông biết phải làm sao mà trị nó (nó tự nhận nó thua trong khi ông đang tính chạy đi coi lại kinh phép, nó nói với ông là có Tứ Đại Thiên Vương hiện diện và nhắc ông phải thỉnh thần cho nó được xuất ra, cả hai việc này ông đều không biết). Thật ra là không có Tứ Đại Thiên Vương hiện diện ở đó, chỉ là con tà nói khoa trương lên để cho ông Thầy Ba thấy mình quan trọng, nếu như ông tiếp tục không hiểu (là mình đang được cho ăn kẹo) có ngày sanh ra tự cao tự đại, và ngọt mật thì có ngày chết con ruồi Thầy Ba. Ông cũng giống như MT, tự nghĩ là mình mới được Thập Phương Chư Phật chứng đàn để cầu siêu cho gia tộc trong khi với trình độ, công phu tu tập và phẩm hạnh của MT còn chưa mới

được quý thần, hay thành hoàng thổ địa nói gì là triệu thỉnh Tứ Đại Thiên Vương hay Thập Phương Chư Phật. Chẳng qua là pháp sư được thành hoàng thổ địa sử dụng để làm việc của thánh thần mà thôi chứ không có chuyện họ có thể mời được Tứ Đại Thiên Vương hay Thập Phương Chư Phật tới để làm việc cho họ, như người dân quen không thể mời các Bộ trưởng đến nhà làm việc cho mình. Các bà đồng, bà cốt cũng thường khoa trương có Cha, có Mẹ, có Phật xuống xác họ nhưng phần lớn chỉ là các quý thần làm việc với họ thôi. (xem bài [Giả thất trong lãnh vực huyền bí](#))

Liễu đạt được khoa thần bí là phải hiểu nguyên tắc: Quý thần là những người làm việc công cho Thiên đình tại địa phương. Nguyên tắc này được Thánh thần trình diễn qua những vở tuồng có tên là "Trừ Quỷ" để dạy cho mọi tôn giáo trên khắp thế giới. Nhưng các thầy pháp, các tu sĩ trị tà thì cứ trị mà nguyên tắc thì vẫn cứ không hiểu vì không chịu học hỏi thêm cái gì khác ngoài cái tự cao tự đại của cái bản ngã to tổ bố của mình.

Xin trích dẫn một đoạn trong [phần Thiên Ác thuộc Phong thần và huyền bí học](#) để nghe cư sĩ Đức Quý chỉ điểm phương cách trừ tà.

“Khi thấy mặt tôi, đứa con nuôi tức thì bị nhập xác và mạnh bạo lên tiếng trách cứ tại sao tôi lại đến mà giúp đỡ cho ông ta. Quý thần đó diễn tả qua xác của đứa con hành động kháng cự và định hành hung tôi. Là một người chuyên môn trong lãnh vực vô hình và việc làm của thần linh, tôi đã đóng vai trừ quỷ, kiết ấn Chuẩn Đề và dùng thần lực chỉ thẳng vào xác của đứa con. Thằng nhỏ đang ngồi trên bộ ván, té một cái rầm ròi xuống đất và nằm chết ngất. Độ năm phút sau, đứa con lại có một vị thần linh khác nhập về, cung cách rất nghiêm trang và đạo mạo (lời của LN: Phải hiểu vị đó là Phật mẫu Chuẩn Đề vì con tà cho biết trước đây nó là con công của Phật Mẫu Chuẩn Đề thường cỡi xuống thế) xuất khẩu đòi tôi phải bồi thường nhân mạng cho đệ tử của ông ta vừa bị tôi dùng ấn Chuẩn Đề giết chết. Tôi làm bộ phân trần và hứa hoàn hồn cho đệ tử ông ta sống lại. Thần linh đó vui vẻ gật đầu. Trước bàn Phật, tôi nguyện đến đức Thượng Đế và chư Phật mười phương, lớn tiếng cố ý cho gia đình ông ta nghe, để xin ơn trên gia hộ và chuyển thần lực quét gió về phía lúc này đứa con bị té ngất. Con công đó sống lại và tiếp tục nhập vào xác cậu ta, diễn tả thái độ khuất phục và quy ngưỡng tôi. Sau khi chấm dứt màn kịch mà trong đó tôi đóng vai kép chánh khiến cả nhà ông xã ủy viên nọ (là khán giả) đều mừng rỡ ra mặt và reo lên đã gặp được Thầy.”

Thật là một vở tuồng lớn với những diễn viên thật ‘gao cội’!
Cư sĩ Đức Quý vì am hiểu nguyên tắc trừ tà nên mới nói mình là kép chánh và đã diễn vai trò của một đại pháp sư chuyên nghiệp để phối hợp với Thánh thần.
Cư sĩ dạy rằng: Khi hiểu được nguyên lý trừ tà rồi thì không cần bắt ấn niệm chú gì hết, chỉ ngón tay vào con tà bắt nó té thì nó té, kêu nó ngồi thì nó ngồi vì các đại pháp sư là người chủ động trong khi các thánh thần và con tà thì thụ động và phụ họa làm theo những gì mà vị pháp sư đó bày vẽ. Thí dụ khi vị pháp sư nói trời con tà lại thì con tà sẽ làm như nó bị trời, hoặc xin Hộ pháp khoá nó hay tra khảo nó thì nó sẽ xoay vòng vòng và la đau như là nó đang bị tra tấn. Phải nhớ là không cần chú, không cần ấn, không cần phù gì hết mà chỉ là lời yêu cầu của pháp sư thì con tà và các Thánh thần sẽ làm đúng theo ý của vị pháp sư đó.

Nhưng qua những cuộc trừ tà thánh thần cũng trừng phạt những pháp sư, tu sĩ đạo đức giả, buôn thần bán thánh, coi thường quý thần... nhẹ thì bị con tà trên ghẹo, sỉ nhục, nặng hơn thì bị rượt bị đánh, còn những tu sĩ thiếu đức độ, ngu muội mà ngông cuồng cao

ngạo, mượn danh nghĩa của Thượng Đế không phải để phục vụ cho Thượng Đế mà là để ‘làm trời’ với thiên hạ để phục vụ cho cái ngã của mình nên mới bị các Thánh thần bức tử.

Cư sĩ Đức Quý đã đưa ra nguyên tắc siêu hình mà tất cả các pháp sư, các tu sĩ trì tà đều không biết và không hiểu. Đó là vì họ thiếu trí tuệ nên mới nhận không ra và hiểu không thấu thiên ý. Như thầy Ba trong câu chuyện chùa TPT cũng không nhận ra là mình bị thánh thần đưa đẩy vào một vụ trì tà, cũng hiểu lầm là mình có quyền phép, nhưng đó chẳng qua là vì ông có chút tâm đạo nên được thánh thần cho học thêm một chút về huyền bí và ban thưởng cho lời khen để khuyến khích ông trên bước đường tu và làm đạo của ông.

Khi nào có dịp LN sẽ kể một câu chuyện trừ tà chấn động cả một tỉnh của cư sĩ Đức Quý, liên quan đến tất cả thầy pháp và các sư tăng ở các chùa và thánh thất Cao Đài trong tỉnh đến nỗi cơ quan thông tin của thị xã phải phóng loa trấn an dư luận, kêu gọi dân chúng không nên đồn đãi mê tín dị đoan. Câu chuyện đó như một bộ phim nhiều tập kéo dài cả tháng trời do Thánh thần đạo diễn để giới thiệu một đạo sư với tất cả những nhà tu bình thường, các nhà tu huyền bí và dân gian tại tỉnh đó.

Dù sao khi đi coi những pha trình diễn ảo thuật của những ảo thuật gia danh tiếng trên thế giới, khi chúng ta không biết bí quyết của họ thì không khỏi trầm trồ tán thưởng vì thấy nó rất ngoạn mục và hay không tưởng tượng nổi, nhưng nếu chúng ta biết được những xảo thuật đằng sau các biến hóa ảo thuật đó thì nó sẽ trở thành những trò trình diễn đơn giản. Do đó LN còn lưỡng lự không biết có nên nói ra hết những mặt sau của những trò ảo thuật của việc trừ Quỷ hay là không? Vì nếu tiết lộ hết bí mật thì các trò ảo thuật của thần linh trong các vấn đề Quỷ Nhập, bệnh tà... sẽ không còn ly kỳ và chấn động nữa, và sợ rằng các thánh thần sẽ "thất nghiệp" trong các màn kịch trừ tà..(!). Thôi thì để cho ai có trí tuệ thì tự khám phá tìm hiểu - không thể tiết lộ nhiều về cơ trời, mong là các bạn đạo tu học từ từ sẽ lãnh hội được và tự thông đạt về khoa huyền môn trong lãnh vực trừ tà. Xưa nay nó vốn gây nhiều sóng gió, làm điên đảo các tu sĩ của các tôn giáo lớn và dân gian.

LN.

BÀI 3: TRỊ TÀ, GỌI VONG & GIẢ THẬT TRONG LĨNH VỰC HUYỀN BÍ

Bài của Minh Thiên:

Vào ngày 14 tháng 5 tôi được một thân chủ mời đến nhà giải quyết cho một vấn đề về việc thờ cúng không đúng cách. Trước khi đi thì tôi thường thắp nhang thỉnh cầu chư vị chỉ bảo giúp đỡ cho tôi.

Khi đến nhà bà chủ nhà tên H., tôi đề nghị bà thắp nhang lên để tôi kính lễ thưa hỏi chư vị thổ công thổ địa xem vấn đề cần giải quyết là gì. Nhang vừa được thắp lên thì tôi bỗng nhiên rung mình người bỗng lâng lâng rồi Ngài Thổ Công ứng khẩu qua miệng tôi nói với chủ nhà: "Bàn thờ ta đang ở trong nhà cứ sao lại chuyển ra ngoài sân đối chiếu toàn quần áo lót của nhà các người, nay ta chỉ hành cho nhà người đau đầu là còn nhẹ đấy, nếu không biết nhanh ta còn làm cho con cái nhà người què chân gãy tay luôn cho mà biết...?"

Vào thời buổi tắc đất tắc vàng, con cái thì đã lớn hết, do chật chội nên gia đình họ có mua tôn xi măng lợp bán mái ngoài sân và xây một bức tường thấp ngăn lại thành một phòng dờ dang nữa và họ coi đó là một phòng ở. Rồi chẳng biết ông chồng nghĩ thế nào bẽ luôn bàn thờ Thổ Công Gia Tiên ra gian phòng mới lợp đó, mặt bàn thờ nhìn ra cổng nắng nhật dây phơi quần áo nhỏ. Sau khi chuyển bàn thờ thì vợ chồng họ bị đau đầu kinh khủng, đi đến bệnh viện thì bác sĩ bó tay vì chẳng tìm ra nguyên nhân gì và họ cứ cho uống thuốc rất nhiều mà vẫn không hết...

Cuối cùng thì họ cũng nghĩ rằng chắc do phần âm nên họ đến tìm tôi nhờ giúp. Sau khi đã biết nguyên nhân thì họ nhờ tôi chuyển lại bàn thờ về chỗ cũ và cúng lễ Thổ Công cho họ. Nhân tiện thì gọi vong bố mẹ vợ lên để hỏi về vấn đề phần mộ vì họ cũng mới vừa tôn tạo phần mộ cho vong linh bà mẹ vợ chết lúc còn rất trẻ.

Hôm sau lúc 20h tối thì tôi sang làm lễ cho họ, sau phần an vị bát nhang bàn thờ và tiến cúng Thổ Công Gia Tiên thì tôi chuyển sang phần triệu vong. Đây chắc có lẽ là phần hay nhất nên cả gia đình họ đang ngáp ngáp dài uể oải sau lưng tôi thì bây giờ mọi người mắt sáng rực hoạt bát hẳn lên làm tôi phát phì cười... Hỡi ơi trong nghề nghiệp của tôi gọi vong chỉ là thứ trợ duyên cho công việc thì lại được họ coi trọng, ầu cũng là lẽ thường tình của người đời. Tôi thật đau xót cho những ngày tháng mình miệt mài luyện đọc viết chữ nhỏ, nghiên cứu khoa pháp tiến cúng bái đảo hành phù mà chẳng đáng đồng xu nào trong mắt họ.

Theo như thông lệ, trước khi gọi vong tôi thường xếp bằng niệm ngũ bộ chú 7 biến và thầm cầu nguyện chư vị phù trì cho tôi gọi vong thành công. Sau khi niệm ngũ bộ chú xong mà người tôi bỗng rung mình rồi quay nghiêng ngả thì tôi biết đó là sẽ thành công, vong sẽ lên.

Lúc này tập trung sau lưng tôi là khoảng 10 người trong gia đình họ, toàn là người đeo kính cận dày cộp và đi theo chủ nghĩa duy vật biện chứng. Và nhìn nét mặt của họ tôi có thể đọc thấy sự nghi ngờ to tướng liệu có thật có thể giới người âm hay không, hay là các thầy bày trò làm tiền thân chủ, bao năm đèn sách nghiên cứu chủ nghĩa Mac-xít Lê-nin-nít đã biến họ thành một thể loại <THÉP ĐÃ TÔI THỂ ĐẤY>

Sau khi tôi đã đi hết bài khấn khi quay lại nhìn mà chẳng có con ma nào lên cả, chỉ có mấy cặp kính cận loang loáng nhìn nhau ánh lên vẻ giễu cợt. Nhưng tôi vẫn bình thản vì

tôi biết chắc là hiện nay vong linh ông bà bố mẹ họ đã lên hết do uy lực của Ngũ bộ chú và đang tập trung trong nhà, chỉ có điều là không biết tại sao lại không nhập thời.

Hỏi trong nhà có ai bị nặng đầu không thì một cậu con trai giơ tay. Okie thế là tôi tiến hành bước 2 là trùm khăn thư hương. Khi tấm vải đỏ được phủ vào đầu thì người cậu con trai đảo lắc xoay tròn liên tục, miệng phát ra tiếng lẩm bầm. Để cho chắc ăn tôi thư hương niệm chú đủ 3 lần rồi mới tung khăn. Tấm khăn được tung ra để lộ bộ mặt cậu con trai đang giễu cợt, hai mắt chớp chớp miệng phát ra câu tiếng Anh: "hi..hi..it..is...me, vẫn chính là tôi....hi..hi..". Bà mẹ nghe thấy thế liền cúi rạp ngay xuống lạy như bồ cùi: "...Ôi con lạy cha lạy mẹ..không ngờ bây giờ cha mẹ xuống đó lại học được cả ngoại ngữ cơ à..?"- "No..no..no..ô không"- cậu con trai xua tay.. "con đây mà..mẹ đừng lạy con có được không...?" Bà mẹ ngừng phất lại hỏi tôi: thế vong không về à hả thầy...?

Vào lúc này nếu là bạn thì bạn nghĩ sao, nhưng tôi vẫn bình thản như không vì tôi biết chắc chắn là vong bố mẹ họ đang ở trong nhà và chư vị đang ở cạnh bên tôi. Tôi bảo họ gọi hàng xóm sang ngồi hộ xem sao. Khi cô hàng xóm vừa ngồi vào, tôi cũng chỉ mới khấn được tên vong thì cô đã rùng mình mở mắt quay sang nhìn bà chủ nhà với ánh mắt âu yếm và nức nở: "Con của mẹ ơi con khổ quá...". Cả nhà đưa mắt nhìn nhau không biết có phải là bà và mẹ mình không. Thấy vậy vong liền nói: "Mẹ đây..mẹ của con đây..bà của các cháu đây..bà là bà V.T.R đây, bà mất lúc mới 25 tuổi, mộ phần của mẹ ở thôn PHÙ SA tỉnh NAM ĐỊNH đây, con không nhận ra mẹ sao...mẹ mất lúc con còn quá bé, khổ thân con tôi côi cút..."

Ôi, đúng là mẹ và bà của họ thật rồi. Cả nhà họ nhón nháo nhảy lên ôm chầm lấy cô hàng xóm, kẻ khóc người cười loạn xạ ngẫu. Vong linh bà mẹ lúc này nói liên hồi nhanh như máy khâu, nhưng trong khi đang nói bỗng vong bà mẹ oằn người lên kêu úi da đau quá, cả nhà xúm vào hỏi làm sao đau bà trả lời: "Các con mới tu sửa tôn tạo lại phần mộ của mẹ nhưng lại không để ý đến phần mộ của cha nên hôm nay khi các con gọi cha mẹ về ông ấy giận lắm và cấm không cho mẹ được gặp các con, chính vì thế mà mẹ đã mấy lần cố gắng nhập vào thân các con nhưng ông ấy lại lôi mẹ ra và đánh mẹ đau lắm, đến khi hàng xóm sang ngồi hộ thì mẹ không nỡ để các con phải thất vọng mà cũng muốn để các con biết rằng thật sự có thế giới người âm... Ôi da! Ông ấy lại đánh mẹ này, ông ơi ông hãy để tôi được gặp con tôi sau bao năm...Ôi ông ấy không đồng ý... Thôi mẹ phải đi đây, bà phải đi đây..chào các con ..chào thầy. Cảm ơn thầy đã không quản ngại giúp đỡ cho gia đình tôi được gặp nhau... thôi mẹ đi đây.."

Cô hàng xóm đã tỉnh lại luôn mồm kêu đau, cảm giác như có ai đó lấy roi hay gậy gộc đánh vào lưng rất đau mà bây giờ lưng vẫn còn rát. Tôi bảo với chị: "Nếu chị không ngại chị có thể vạch lưng áo ra cho mọi người xem có được không" và chị đồng ý. **Khi lưng áo vừa được vạch lên thì mọi người cùng ô lên kinh ngạc, cả một khoảng lưng trắng của chị chồng chéo những vết bầm tím như bị roi đánh. Đây có thể nói là một hiện tượng lạ nhất trong đời gọi vong của tôi. Theo như góc độ về mặt khoa học và tâm linh thì tôi không thể lý giải được chuyện này ra sao. đành phải đưa lên đây để các sư huynh sư tỷ và chư vị Thầy Tổ cho ra lời nhận xét hợp lý nhất.**

Kính bút.

Bài giảng:

GIẢ THẬT TRONG LĨNH VỰC HUYỀN BÍ

Trong giới đồng cốt, thường có các chư vị vô hình xuống điển, đập đồng về xác mà xưng là Cha trời, Mẹ Đất, Phật hay Ngọc Hoàng Thượng Đế. Đó là các thánh thần trong tám bộ hộ pháp xưng danh như vậy thôi chứ không phải là thật. Đó là để chịu theo tâm ý của xác phàm thường là chỉ muốn học với người cao nhất trong siêu hình, nếu không phải là Trời là Phật, Cha hay Mẹ thì chê thấp không chịu học. Người sơ cơ được có thánh thần là các thầy cô dạy cho đã là may mắn lắm rồi chứ không thể đòi học với các bộ trưởng giáo dục được.

Người học đạo siêu hình cần lưu ý chuyện này để hiểu rõ luật hữu hình và siêu hình: dân không thể nói chuyện với tổng thống hay thứ trưởng, người tu sơ cơ không thể nói chuyện với Trời hay Phật. Chỉ có người có công đức làm đạo sâu dày mới tiếp xúc được với các vị cao trên thiên đình.

Bài viết liên quan: **QUÝ THẦN BỘ**

Tất cả các kinh Phật Đại thừa và Tiểu thừa đều nói kinh điển được chư Phật và Thiên long bát bộ hộ trì, người tu nhà Phật cũng được Thiên long bát bộ, là bộ quý thần theo hộ trì, nói nôm na là Long thần, Càn thất bà, Khẩn na la, Ma hầu la già v.v... Người tu được bát bộ Quý thần theo hộ trì là may mắn lắm.

Bát bộ Quý thần trong siêu hình:

Trong siêu hình cũng như hữu hình đều có hệ cấp, có tôn ti trật tự từ trên xuống dưới. Chính phủ dưới thế gian và mọi ngành nghề đều được tổ chức từ trung ương xuống địa phương. Đứng đầu có Tổng thống, phó tổng thống, các bộ trưởng, các giám đốc nha, sở, có các tỉnh trưởng, quận trưởng, xã trưởng, và phường trưởng. Các bộ thì gồm có những bộ như bộ giáo dục, bộ giao thông vận tải, bộ y tế, và quân đội... Bên quân đội dưới Tổng thống có Thống soái, Đại tướng, quân đoàn trưởng, sư đoàn trưởng, tiểu đoàn trưởng, đại đội trưởng, trung đội trưởng, tiểu đội trưởng và cuối cùng là binh lính.

Người ở trong quân đội, dù ở cấp bậc nào, cũng không thể chỉ biết có Tổng thống mà không biết tới những cấp khác, hay người mới gia nhập quân đội thì không thể đòi học ngay với Tổng tham mưu trưởng.

Người dân thường, thì phải ở dưới quyền của phường trưởng, xã trưởng, quận trưởng, tỉnh trưởng, và khu trưởng, chứ không phải người dân tung hô Tổng thống rồi không coi các quan quyền ra gì. Còn ra làm quan, cũng không thể chỉ biết tới Tổng thống mà coi thường các Quận trưởng, tỉnh trưởng...

Tổ chức của các bộ như Bộ Giáo dục hay Bộ Y tế v.v. thì trên là Tổng thống, dưới có Thứ trưởng và Bộ trưởng. Là bác sĩ cũng ở dưới quyền các bác sĩ thâm niên khác, và các bác sĩ thâm niên cũng không thể không cần giao tiếp với các bác sĩ của tỉnh, khu, nha, sở mà chỉ giao tiếp với Bác sĩ thứ trưởng hay Bộ trưởng y tế.

Trong Tổ chức siêu hình, trên là Trời, dưới là Phật, Thánh thần và Quý thần. Con người ở dưới đất dù là Đại Đức, Hòa Thượng hay Tăng thống cũng không có là gì. Nếu tu chưa thành thần thì phải ở dưới quyền của thần, chưa thành tiên, thành thánh thì phải dưới quyền của tiên, thánh. Bằng chứng là Chim đa đa thờ Phật Thích Ca, nhưng lúc nguy khốn còn phải cầu tới thần Nguyễn Trung Trực. Niệm danh Phật Thích Ca, thì mới chỉ là người đi theo Phật, chứ bản thân không phải là Phật nên không thể nói là không cần tới các bộ Quý thần, hay cho là mình cao hơn chư Thần và Chư thiên, và còn cho rằng đi

theo họ là theo tà, là theo cái thấp, hay là sai chánh đạo. Bản thân mình còn đầy tội lỗi, nếu tu chưa đắc đạo, chết cũng là ma quỷ mà thôi.

Cũng như người dân địa phương thì ở dưới quyền của huyện trưởng, quận trưởng, tỉnh trưởng, và xã trưởng, người mới tu thì phải ở dưới quyền của các thần, thánh, tiên. Cái gì cũng phải đi từ thấp lên cao, từ nhỏ tới lớn rồi mới có thành tựu. Ai mới vào trường thì phải học tiểu học, trung học rồi mới lên đại học. Dù là học ra trường vẫn chưa thể gặp được Bộ Trưởng Giáo Dục huống chi còn là một học sinh mà chê các thầy cô thấp hơn mình.

BÀI 4: LUẬT TRỜI

Bài của TroTre

Xin chào Huynh Echo,

Đệ xin được phép có chút góp ý về thần thông theo hiểu biết của mình như sau:

Huynh có viết:

"Mật giáo vẫn thường nói rằng năng lực thần thông không do nơi con người mà là do các bậc siêu hình (các vị Bồ tát và Thánh thần) hỗ trợ cho con người khi họ có đạo đức và lòng thành giúp đời theo hạnh nguyện của các Bồ Tát"

Qua sự công phu tu luyện của bản thân, hành giả Mật tông có được một số thần thông tùy theo công phu tu tập mà được ít nhiều. Giống như bình đựng nước lớn nhỏ, có thể chứa được 5 lít hay 10 lít. Đây gọi là Gia trì lực do công phu tu tập mà có. Nhà Đạo khi đi giúp đời, không đủ sức khi gặp những khó khăn nên cầu chư vị về giúp đây gọi là Hộ trì lực. Gia trì thần thông phải có Ấn địa do sư phụ hữu hình cấp(khi điểm đạo) và Ấn Thiên do chư vị vô hình cấp thì Gia trì thần thông mới mạnh mẽ, công hiệu. Khi xài nhiều thì hết, giống như hết pin phải tu luyện tiếp mới có.

Hành giả Mật tông hay Nam tông tự do(không thầy) vẫn có được thần lực này khi tu luyện, nhưng vì không có Ấn chứng (Thiên,Địa) nên thần lực này rất yếu, khi đi trị bệnh, trừ tà hay bị thất bại vì vậy! Cho nên có nhiều Thầy, Cha không hiểu chỉ đọc Kinh, thần chú gặp Ma yếu thì trị được mà Ma mạnh thì vẫn trợ trợ. Có nhiều Hành giả chỉ được Ấn Thiên không có Ấn địa vì không được gặp thầy hữu hình(trường hợp này rất nhiều). Ngoài ra, các Đạo sĩ Yoga vẫn có thể đạt được thần thông qua cách thức luyện tập của môn phái mà không qua siêu hình, Nhưng để đạt được điều này có khi họ phải bỏ cả cuộc đời trong rừng sâu, núi thẳm.

Trên thế giới và ở VN vẫn có những pháp sư, phù thủy tung hoành ngang dọc với những Tà pháp để hại người (nhìn những trường hợp Sư Thanhhung trị Tà) Những tà pháp này mình không thể nói rằng là do các vị Bồ tát,Thánh thần hộ trì được. Cũng như các Băng đảng cướp của, giết người ở thế giới hữu hình không thể nói rằng đây là sự sắp xếp của Thánh thần trời đất được!

Nếu loài người trên trái Đất này tất cả đều tin rằng mọi sự việc xảy ra đều do bàn tay Thượng đế thì việc "Tri thiên mệnh" không còn là một nan đề nữa!

Không có gì là toàn hảo, nếu có gì sai xin Huynh chỉ giáo để Đệ học hỏi thêm. Cảm ơn

TroTre

Bài giảng của Echo:

TROTRE đã viết: Qua sự công phu tu luyện của bản thân, hành giả Mật tông có được một số thần thông tùy theo công phu tu tập mà được ít nhiều. Giống như bình đựng nước lớn nhỏ, có thể chứa được 5 lít hay 10 lít. Đây gọi là Gia trì lực do công phu tu tập mà có. Nhà Đạo khi đi giúp đời, không đủ sức khi gặp những khó khăn nên cầu chư vị về giúp đây gọi là Hộ trì lực. Gia trì thần thông phải có Ấn địa do sư phụ hữu hình cấp (khi điểm đạo) và Ấn Thiên do chư vị vô hình cấp thì Gia trì thần thông mới mạnh mẽ, công hiệu. Khi xài nhiều thì hết, giống như hết pin phải tu luyện tiếp mới có.

Công phu tu tập không có mang lại gia trì lực gì đâu. Sở dĩ hiểu lầm là do công phu tu tập là vì không có đi ra ngoài để trao đổi với những tông phái khác. Như chuyện KTG kể người kia tu lâu năm rồi có được một ấn chứng, cũng tưởng là đó là kết quả do ông ta tu niệm. Thật ra ấn chứng đó rất nhỏ so với những người mới được điểm đạo, được thánh thần ban cho rất nhiều ấn chứng kỳ diệu. Thực tế đã chứng minh như vậy. Cái chánh vẫn là người tu có tâm đạo tốt và có lòng nhiệt thành, làm việc lợi tha thì có gia trì thần lực, bằng không thì dù tu niệm lâu năm cũng không có được gì hết.

TROTRE đã viết: “Trên thế giới và ở VN vẫn có những pháp sư, phù thủy tung hoành ngang dọc với những Tà pháp để hại người (nhìn những trường hợp Sư Thanhhung trị Tà) Những tà pháp này mình không thể nói rằng là do các vị Bồ tát, Thánh thần hộ trì được. Cũng như các Băng đảng cướp của, giết người ở thế giới hữu hình không thể nói rằng đây là sự sắp xếp của Thánh thần trời đất được!”

Tà pháp hay thiện pháp đều nằm trong bàn tay của Bồ-tát, Thánh thần. Kinh sách cũng nói là QTA có 32 hóa thân, (thực tế còn nhiều hơn) có thể thị hiện làm Ma vương để độ người. Âm binh không làm được những chuyện thần thông như nhập xác quây phá đến chấn động một vùng, và âm binh làm việc gì cũng phải được thánh thần cho phép mới có quyền làm được những chuyện đó, cho nên nói là **Thiên ma ngoại đạo là Bồ-tát thị hiện**.

Trong huyền môn, một thầy dạy ra hai đệ tử, một người học ếm người học gỡ ếm. Sau khi thí nghiệm ếm một con thú và giải ếm được cho nó rồi thì hai đệ tử được phép hạ sơn, đem sở trường ra để phục vụ cho Thiên đình. Ếm và gỡ đều có quy luật, người vô tội không ai ếm nổi, người có tội tử hình thì không ai gỡ nổi. Nhân viên chính phủ có quyền lực đến đâu cũng không thể hại dân vô tội mà không bị kiện cáo. Luật siêu hình rất là chặt chẽ, “*lưới trời tuy thưa nhưng một mé lông cũng không lọt*.” Người thường nhìn thấy mọi thị hiện trong siêu hình đều rất là phức tạp nhưng thật sự thì rất là đơn giản. Tất cả đều nằm ở dưới quy luật của Trời Đất, không phải ai muốn làm gì cũng được kể cả Ma quỷ, vì **ma quỷ âm binh đều là binh của thiên đình**, cũng như dân vệ ở xã cũng là binh của chính phủ.

TROTRE đã viết: “Nếu loài người trên trái Đất này tất cả đều tin rằng mọi sự việc xảy ra đều do bàn tay Thượng đế thì việc “Tri thiên mệnh” không còn là một nan đề nữa!”

Thực tế là đúng như vậy.

BÀI 5: PHÁP TU ĐỂ ĐƯỢC VỀ NIẾT BÀN HAY THIÊN ĐÀNG

CHIE

Hỏi: Trong 8 vạn 4 ngàn pháp môn, pháp tu nào là hay nhất?

Cứu cánh của người tu trong bất cứ tôn giáo nào cũng là được về Niết bàn, các cõi tịnh độ của chư Phật (Tây Phương Cực Lạc) hay Thiên đàng. Tôn giáo nào cũng dạy người tu cầu nguyện để được cứu độ.

Phật giáo Tịnh Độ dạy: Người tu chỉ niệm Phật A Di Đà cầu vãng sanh về 9 phẩm (cấp bậc) Tây phương Cực Lạc...,

Thiên Chúa Giáo nhấn mạnh con người chỉ nhờ vào sự ban ơn cứu rỗi, ân phước và lòng thương xót của Thượng Đế để được nước Thiên Đàng, chứ không do hành động của con người dù là hành động có thánh thiện đến mấy đi nữa.

Người tu ở thế gian muốn về các cõi Tịnh độ cũng giống như người dân ở Việt nam muốn đi đến các xứ Anh, Pháp, Mỹ, Úc, Canada.... Những người được chấp nhận cho đi, không phải do họ có tài năng gì, mà phải hội đủ những điều kiện: trước tiên phải là công dân lương thiện (không phạm tội ác), người phải lương thiện thì chính phủ trong nước mới cấp chiếu khán cho đi, và sau đó thì cần phải có người bảo lãnh ở nước ngoài thì mới xin được cái visa nhập cảnh. Điều kiện để được đi không quá khó cho nên có rất nhiều người được đi, nhưng cũng không quá dễ vì không phải ai muốn đi cũng được.

Người tu có được về các cõi Trời An lạc hay không cũng phải hội đủ những điều kiện: phải là người tốt, người có đạo đức trung bình, có tấm lòng dễ thương biết cầu xin và quan trọng nhất là phải có Thánh thần 'bảo lãnh' (đỡ đầu, dìu dắt, tiếp dẫn) mới được về và tùy theo căn cơ hay trình độ mà được ở trong 9 phẩm (cấp bậc) của Cực Lạc Quốc, người trung bình làm dân, trên trung bình hơn thì làm thần, thánh, tiên...

Những nỗ lực hữu hạn của con người ngồi tu các pháp hít thở, quán tưởng tam mật, trì chú, tham thiền, tam huê tụ đánh, ngũ khí triều ngươn, hay tu Giới-Định-Tuệ, bố thí, phát nguyện cứu độ v.v. và v.v. đều không đi đến đâu, nhất là khi người tu tự cho mình quan trọng, cậy mình tu giỏi hay phẩm hạnh mình cao hơn người mà không biết gieo duyên với Thánh thần, cầu cứu với Chư Phật. Không có Thánh thần, chư Phật tiếp dẫn hay ân phước của Thượng Đế thì dù có tu thành tựu đầy đủ giới-định-tuệ..., hay làm nhiều việc thiện đến mấy cũng không thể nào tự mình đi đến Niết bàn hay Thiên đàng được.

Nhà Phật nói chư Phật có 8 vạn 4 ngàn pháp môn, đó là 8 vạn 4 ngàn các cách sinh hoạt khác nhau, gọi là các pháp tu, vì con người có tới hàng vạn, hàng triệu hoàn cảnh, và điều kiện sinh sống khác nhau. Con người sinh hoạt ra sao hay tu cái pháp môn nào cũng đều có thể xin vào các cõi trời tịnh độ miễn là phải hội đủ các tiêu chuẩn như đã nói ở trên.

BÀI 6: LÝ LUẬN VỀ MẬT TÔNG THIÊN ĐÌNH

MỘC TRÚC

“NGŨ BỘ CHÚ

Ngũ Bộ Chú là một nghi thức trì niệm của Mật Giáo gồm có 5 Chú Đà La Ni là : Tịnh Pháp Giới Chân Ngôn, Văn Thù Nhất Tự Hộ Thân Chân Ngôn, Lục Tự Đại Minh Chân Ngôn, Chuẩn Đề Cửu Thánh Tự Chân Ngôn và Nhất Tự Kim Luân Phật Đình Chân Ngôn . Nguyên khởi của năm Bộ Chú này thì không biết rõ, chỉ nhận biết được qua quyển: Hiền Mật Viên Thông Thành Phật Tâm Yếu do Ngài Thích Đạo Chân ở chùa Kim Hà trên núi Ngũ Đài biên tập . Từ đấy trở đi, nghi thức này được phổ truyền trong Nhân gian ; đến nay hầu như trong giáo đồ Phật Giáo Đại Thừa, ai cũng có thể thuộc lòng năm câu Chú này.

...

Chính vì Chú Đà La Ni không được phiên dịch nên nhiều người học Phật cho rằng Chú Đà La Ni không hề có nghĩa lý mà chỉ là một số âm vận ghép lại mà thành . Từ đấy họ nhận định rằng những ai tu học tìm cầu đường lối giải thoát qua phương pháp trì niệm Chú Đà La Ni đều là những kẻ mê tín dị đoan, không thể nào nhận chân được Chính Pháp giải thoát của Đức Phật .

Trong quyển “Buddhism of Tibet or Lamaism” ông Austin Waddwell nhận định rằng :

“Những Mạn Trà (Mantra - Thần Chú) và Đà La Ni

(Dhāraṇī - Tổng Trì) là những tiếng ú ớ vô nghĩa, cái huyền bí của nó là một trò đùa ngu xuẩn với những tiếng lóng tối nghĩa và vong Pháp, còn Thiền của nó là một thứ ăn hại mà sự phát triển quý báu đã phá tan và làm ung thối đời sống bé nhỏ của chút kho tàng trong trắng còn lại của Đại Thừa Phật Giáo...”

Trong thực tế, các Đạo Sư Mật Giáo đã giảng nghĩa lý cơ bản của các câu Chú (Mantra) Đà La Ni (Dhāraṇī) và Đàn Pháp (Maṇḍāla) rất nhiều - như Tam Tạng Thiện Vô Úy (‘Subhakarā Simīha : 637 - 735) đã giảng dạy ý nghĩa câu chú A VAMĪ RĀMĪ HAMĪ KHAMĪ . . . , ngài Sa môn Nhất Hạnh (Ichigyo 638 - 727) giảng nghĩa lý của rất nhiều câu chú và ghi trong bộ Đại Nhật Kinh Sớ . . . , ngài Đại Quảng Trí Bất Không (Amogha Vajra 705 - 774) đã chú giải nghĩa của bài chú LĂNG NGHIÊM . . . , ngài Không Hải (Kūkai 774 - 835) giảng nghĩa hai Maṇḍāla trọng yếu của Mật giáo là Thai Tạng Giới (Garbha dhātu) và Kim Cương Giới (Vajra dhātu). . . , ngài Thái Hư đại sư giảng nghĩa câu Chú Nhân Vương Hộ Quốc Đà La Ni . . . , các đạo sư Mật giáo Tây Tạng cũng giảng dạy nghĩa lý của nhiều câu chú như Lục Tự Đại Minh chú, Kim Cương Thượng Sư chú, Tam Tự Tổng Trì Chân Ngôn . . . và trong các quyển Mật Giáo Đồ Tượng đã ghi nhận nhiều lời giảng dạy về ý nghĩa của Chú Đà La Ni .

...(trích [bài giảng về Ngũ Bộ Chú](#))”

BÀI GIẢNG:

Thật ra những lý luận, diễn giải, phê bình, những nhận định khen hay chê về Mật tông như bài viết về Ngũ bộ chú trên đây đều chỉ là những lý thuyết viển vông, mơ hồ, và toàn là những sáo ngữ vô ý nghĩa bởi vì người viết chỉ biết Mật tông qua sách vở, chứ không được trao truyền tâm ấn nên không thể biết về những ẩn mật của Mật tông.

Người được trao truyền tâm ấn, có nghĩa là được điểm đạo theo phương pháp của Thầy Già để quy y với Trời Phật Thánh thân, thì sẽ lập tức nhận được ấn chứng của trời Phật: được nghe, được thấy chư Phật và các cõi trời, được Phật lực tác động vào thân để chứng minh là hành giả đã được quy y, đã được có tâm ấn. Có tâm ấn mới là quan trọng nhất; có tâm ấn mới được thâm nhập vào hệ thống của thiên đình, và được đứng trong hàng ngũ công nhân viên, nắm đạo binh trời của thiên đình mà làm việc cho trời; có tâm ấn thì mới

được Chư Phật, thánh thần hướng dẫn tu học, được nhận những mật khải, huyền năng và rất nhiều ân phước trong đời sống, khi ra làm đạo sẽ luôn nhận được những ấn chứng màu nhiệm và sự hỗ trợ của thiên đình. Đó là một sự thật hiển nhiên đã được minh chứng. Người không có tâm ấn cũng như người đứng ngoài hệ thống của thiên đình thì không thể hiểu được những việc ẩn mật của thiên đình, nên mọi điều phê bình diễn giải về Mật tông từ tầm nhìn hạn hẹp ở phía ngoài của họ đều sai lạc, vô ý nghĩa.

Và cũng có một số đông các tu sĩ, các Lạt ma Tây tạng, chỉ có tiếng là tu Mật tông chứ không hề có giao tiếp với trời Phật thánh thần, nhưng họ lại lợi dụng danh nghĩa điểm đạo truyền tâm ấn của Mật tông thiên đình, cái họ truyền chỉ là cái giả mạo hư ngụy mà thôi vì bản thân họ không có tâm ấn thì họ lấy gì mà truyền cho người khác? Cho nên những buổi lễ truyền tâm ấn của họ chỉ nặng về hình thức nghi lễ chứ không có nội dung. Do họ học Mật tông qua sách vở và lý thuyết văn tự nên chỉ có thể truyền lại những hình thức và những văn tự lý thuyết của Mật tông cho người khác, chứ không thể truyền được tâm ấn, hay năng lực thần bí, là nội dung chánh của bộ môn siêu hình Mật tông. Cho nên mới nói những phê phán về Mật tông từ những Lạt ma Tây tạng không được thọ tâm ấn của siêu hình, không biết gì về đạo trời, không nằm trong hệ thống của thiên đình, không có sự hỗ trợ của thánh thần thì rất là hàm hồ, không khác gì những nhận định phê phán về nội tình của quân đội từ những người chưa từng nhập ngũ vậy.

Khuyên người tu học Mật tông nên tránh những lý luận và những triết thuyết dông dài về đạo nói chung và về Mật tông thiên đình nói riêng, để tránh lạc vào mê hồn trận của những người không bao giờ thực nghiệm hay thực chứng các vấn đề siêu hình. Càng lý luận về Mật tông thì càng xa rời Mật tông vậy.

BÀI 7: TỨ HOÀNG THỆ NGUYỆN

VÔ KỶ

Tứ Hoàng thệ nguyện, là bốn lời thề mà người tu Phật giáo đại thừa khi thọ Bồ tát giới, và các Phật tử được dạy tụng đọc mỗi buổi tối. Bốn lời thề đó là:

1. Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ -- Tức là Nguyện giải thoát vô số chúng sinh.
2. Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn -- Tức là Nguyện đoạn tuyệt với vô vàn phiền não.
3. Pháp môn vô lượng thệ nguyện học -- Tức là Nguyện tu học Phật pháp nhiều vô lượng.
4. Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành -- Tức là Nguyện đạt thành đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Những đại nguyện trên nghe thật là hay, thật là vĩ đại, cao thượng, và cho thấy ý chí mãnh liệt, cái tâm từ bi cao cả của người tu, nhưng lại không đúng với thực tế nếu không muốn nói là ảo tưởng.

Chuyện độ rồi chúng sanh cũng không phải là chuyện của chúng sanh, đó là chuyện của Trời Phật. Xã hội loài người có được tốt hơn là phải do nỗ lực của tất cả mọi người chứ không phải chỉ có một số người.

Tứ hoàng thệ nguyện dạy cho Phật tử chỉ cần ngồi tụng kinh, trì chú là có vô vàn phước báu để hồi hướng, hay rải tâm từ cho mọi loài chúng sinh ở thế giới này lẫn thế giới vô hình, là sai lầm. Vì tụng kinh là tụng cho mình nghe thôi chứ Phật đâu cần nghe mà phải ban tới vô lượng phước báu xuống cho mình để mình đi ban rải nó lại cho thiên hạ? Cái phước của tu hành có chăng là khi người tu hiểu được ý nghĩa của kinh để sống cho đúng đạo, không tạo thêm nghiệp nữa thì như vậy tạm gọi là có phước, còn nói đến tu để có phước báu thật sự thì lại là một chuyện khác, mà dù có phước báu gì đi nữa thì cũng là cái phước báu... của con kiến, vì con người so với vũ trụ thì chỉ là con kiến thôi, hoàn toàn vô năng chứ không thể độ giúp cho muôn loài trong vũ trụ được. Người không có phước báu mà đại nguyện độ hết cho chúng sanh vô biên cũng giống như người nghèo mà nói bố thí cho cả thiên hạ, như kẻ tài hèn sức mọn nói chuyện đội đá vá trời, cái nói thì nhiều mà cái làm thì chẳng được bao nhiêu, nói nghe lớn lối nhưng chỉ là tự gạt mình mà thôi.

Người học đạo nên cẩn thận suy xét để không lập lại một cách máy móc những sáo ngữ vô nghĩa, phi lý của tứ hoàng thệ nguyện mà tưởng nó là cao cả, và phải biết tự lượng sức trong những mong cầu nếu không muốn bị thiên hạ, người hiểu chuyện chê cười mình là quá ngây thơ khờ khạo, quá ngỗ mạn hay quá khoác lác...

Bài này chỉ nói về một đại nguyện còn những đại nguyện khác xin để các bạn tự có nhận xét.

Những tôn giáo lớn trên thế giới đều có những đức tin rất khác biệt với nhau về đạo nhưng tôn giáo nào cũng cho đức tin và con đường đạo của mình là chân lý tuyệt đối. Như Phật giáo Tiểu Thừa thì chỉ quan trọng có một mình Phật Thích Ca; Các vị Phật hay Bồ tát khác trong Phật giáo Đại thừa như Quan Thế Âm, Đức Phật A Di Đà ... thì bị xem là tà thần vì những vị Phật đó không có trong kinh điển nguyên thủy (Tiểu thừa).

Phật giáo Đại thừa thì coi những người Tiểu thừa là thấp kém, đầy ngạo mạn và quá cực đoan trong cái chấp pháp và chấp ngã. Phật giáo nói chung (Phật giáo Tiểu thừa và Phật giáo Đại thừa) đều phủ nhận Thượng Đế (Đấng Tạo Hóa) cho nên xem những tôn giáo khác: Ấn Độ giáo, Do Thái giáo, và Thiên Chúa giáo là tà đạo vì những tôn giáo này tin Thượng Đế là Đấng Tối Cao của vũ trụ.

Đức tin trong Thiên Chúa giáo cũng không đồng nhất giữa Công giáo và những giáo phái Tin Lành. Khối Công giáo tin vào Đức Mẹ đồng trinh trong khi các giáo phái Tin Lành không chấp nhận giáo lý đó, thậm chí có một số giáo phái Tin Lành đã đi quá đáng khi cho rằng Giesu chính là Thượng Đế sáng tạo ra vũ trụ và muôn loài chứ không phải chỉ là con của Đức Chúa Trời (Thượng Đế), là ngôi thứ hai trong ba ngôi.

Do Thái giáo thì chỉ tin vào Thượng Đế và không bao giờ công nhận Giesu là Đấng Cứu Chuộc. Vì vậy, các thầy cả Do Thái giáo đã lên án Giesu phạm thượng và yêu cầu chánh phủ La Mã đóng đinh Giesu trên thập tự giá.

Hồi giáo tôn thờ Abraham của họ là tiên tri thứ nhất, sau là Noah, Moses, đến Giêsu và người thứ 5 là Mohamet. Họ cho rằng Mohamet là người tiên tri lớn nhất và cũng là người cuối cùng, sau này sẽ không còn tiên tri nào khác nữa (phải chăng là để giữ độc quyền cho Mahomet?)

Lịch sử cho thấy Hồi giáo và Thiên Chúa giáo tuy cùng thờ một Thượng Đế, có cùng một tổ phụ mà lại giết hại lẫn nhau qua biết bao cuộc thánh chiến từ xưa và vẫn tiếp tục đến ngày nay.

Bà-la-môn giáo hoặc là Ấn Độ giáo thì tin vào Brahma (Thượng Đế), cùng hai đấng thần linh: Vishnu và Shiva. Họ không tin vào ông Phật Thích Ca, Giesu hay Mahomet vì họ cho đó là những kẻ hậu sinh họ chưa từng và cũng không cần biết đến.

Xét như vậy thì tôn giáo nào cũng coi những tôn giáo khác là tà, ai cũng nói đến đạo với tâm chấp ngã chấp pháp, và nếu nói về đạo mà chỉ nói bằng đức tin không được kiểm chứng thì chắc chắn là họ sẽ tranh luận chuyện ta chánh người tà với nhau cho đến ngày tận thế. Cho nên, mặc dù tôn giáo nào cũng dạy từ bi bác ái, vô ngã nhưng tôn giáo lại chính là nguồn gốc gây hận thù và chiến tranh.

Để tránh rơi vào mê tín và cuồng tín, người theo đạo cần phải tôn trọng sự thật và phải có lòng khoan dung, khi học đạo cần phải sử dụng lý trí và tinh thần khoa học chứ không thể chỉ dựa vào đức tin mà thôi. Người tu mà mê tín, cuồng tín, chấp pháp chấp ngã và ngu xuẩn đến nỗi đi đến hận thù bất cộng đái thiên với nhau thì tà là người vô thần còn tốt hơn là hữu thần. Ít ra người vô thần không có hận thù tôn giáo còn người hữu thần thì thường nhân danh Thượng Đế và Đạo để gièm siểm hoặc tiêu diệt lẫn nhau.

Và nếu như những gì tôn giáo nói đều toàn là những giáo điều huyền hoặc thì câu nói của Karl Marx: "tất cả tôn giáo đều là thuốc phiện" cũng không phải là sai.

(tham khảo thêm: [Phong Thần và Huyền Bí Học của cư sĩ Triệu Phước, bài Đại Nét Phật giáo...](#))

BÀI 9: NGŨ CHI CỦA TÔN GIÁO

HỮU-HUYỀN

Lá Thiên thư của Mật tông là tượng trưng cho Thượng Đế (Đại Nhật Như Lai) và Năm đạo binh Trời gồm chư Phật, chư Thiên, chư Thánh, chư Thần hầu cận, và cũng tượng trưng cho ngũ chi của các tôn giáo trong vũ trụ: Nhân đạo, Thần đạo, Thánh đạo, Tiên đạo và Phật đạo.

Tu theo Nhân đạo (tam cương ngũ thường của Đức Khổng tử) thì trở thành người hiền, làm người công dân tốt, nhưng không có quả vị vì không có công lao hay công đức gì lớn. Theo Thần đạo thì phục vụ cho đất nước (trong lãnh vực võ nghiệp và chính trị), là những vị quan gương mẫu sống làm quan, chết làm thần, những danh tướng của Việt nam được người dân lập miếu thờ từ Bắc vào Nam mà quả thật vì họ đã được thiên đình sắc phong thần vị nên rất linh hiển. Riêng những vị minh vương thì đạt đến thánh vị (Phục Hy, Thần nông, Chu Văn Vương...). Giáo chủ Mahomet và binh tướng mặc dù thờ Thượng Đế (tự xưng Thánh đạo) nhưng lại dựng sự nghiệp và lập đạo trên lưng ngựa nên Hồi giáo được xếp vào Thần đạo.

Trong Phong thần và huyền bí học nói rõ: 3 vị giáo chủ sau khi đi họp ở Thiên đình về cho đệ tử biết cơ trời ấn định Nhà Châu sẽ phạt Trụ, các đệ tử của hai phe đều phải phục vụ thiên cơ, Khương Tử Nha cũng phải vâng lệnh hạ sơn để phò Châu diệt Trụ, và lập bảng phong thần cho các đệ tử tu tiên mà rốt cuộc chỉ được đắc thần. Qua đó thì biết những cuộc chiến tranh dưới thế gian đều do Thiên đình ấn định nhưng lý do tại sao thì không ai hiểu được.

Tu theo Thánh đạo thì phục vụ như quan văn, làm việc thiện, không chém giết. Giesu ban đầu là dạy Thánh đạo nhưng những đệ tử của ông sau này lại hiểu chiến thích đấu tranh vì danh lợi, nên chỉ đạt được thần vị. Trong thực tế có những Giáo hoàng bị Đức Quốc Xã mua chuộc để làm ngơ cho những vụ tàn sát mấy triệu người Do thái, lấy tài sản của họ, có những giáo hoàng kết cấu với Mafia Ý và những thế lực chính trị khác, và có những tu sĩ Thiên Chúa giáo đã theo chân quân đội Pháp vào xâm chiếm Việt Nam hoặc các nước khác (riêng Việt Nam có cuốn: Đạo Thiên chúa và chủ nghĩa thực dân của giáo sư Cao huy Thuần). Ngoài ra lịch sử Thiên Chúa giáo đầy dẫy những chém giết giữa khối Công giáo và Tin Lành, và những tranh giành quyền lực trong nội bộ, chưa nói đến những giao tranh đẫm máu của Thiên chúa giáo và Hồi giáo Trung Đông từ xưa đến nay.

“Theo Tiên đạo là đạo của Lão tử, có quả vị đồng với Bồ tát hay hơn Thánh một chút, Bây giờ ông Nguyễn Thi lãnh nhiệm vụ giáo đạo cho loài người đề tu lên Tiên, nên người ta gọi ông là giáo chủ của phe “Xiển giáo”, tức là phe chánh đạo. Đức Thông Thiên Giáo Chủ là thầy của phe “Triệt Giáo” hay phe tà đạo, sở dĩ bị gọi như thế là vì bên khối Triệt gồm các loài vật, cây, đá... tu để thành Tiên, nhưng vì bầm tánh nhiều nặng trước nên thành Thần thì nhiều mà thành Tiên thì rất ít.”

([Phong Thần và Huyền bí học](#)).

Người tu theo Phật đạo thì không phạm giới sát. Tuy nhiên xưa nay người tu theo Phật thì nhiều mà đắc Phật quả thì không có mấy ai vì tiêu chuẩn thành Phật đòi hỏi đức độ, phước báu, trí huệ và công đức phục vụ nhân sinh cao dày.

Mặc dù đạo Phật được cho là cao vì chủ trương giúp đời, nhưng không nên hiểu lầm là những người có chức sắc trong đạo Phật (Đại đức, Thượng tọa, Hoà thượng...) là cao hơn

những tướng lãnh và những thế lực chính trị, bởi vì họ chỉ có cái tiếng là tu Phật đạo, nhưng thực chất chỉ là những phàm phu mới học đạo, còn chưa đắc được quả thần. Họ chỉ có áo cà sa đi núp bóng Phật rồi tự cho là tu cao mà không biết kính nể thần linh.

Thượng đế và các Thánh thần (nói chung là các vị Phật, các vị Bồ tát và các vị Đại thần linh) thì ở trên cao, chứng quản mọi cơ quan và xét xử điều hành mọi khía cạnh sinh hoạt của nhân loại một cách rất chắc chắn đúng như câu nói: “lưới trời tuy thưa mà mẽ lông không lọt”. Màn lưới của Thiên đình bủa rộng lên tất cả những quốc gia trên thế giới, từ những bộ tộc nhỏ cho đến những quốc gia siêu cường.

Các chánh phủ Mỹ xưa nay, tuy không giải thích được rõ ràng lắm về siêu hình nhưng vẫn tin tưởng tuyệt đối và thường cầu nguyện với Thượng Đế nhất là mỗi khi có chiến tranh. Gần đây trong trận chiến Iraq, báo chí có đăng tin Quốc hội và tổng thống đã nhận ăn trong ngày để cầu nguyện cho những binh sĩ Mỹ đang bị 1 trận bão cát chặn đường tiến quân vào Baghdad và làm rơi một trực thăng (Tháng 3- 26, 2003); làm như vậy không phải vì các chánh phủ Mỹ mê tín dị đoan mà là vì họ biết rõ thắng bại ở chiến trường không do nơi sức mạnh của vũ khí hay của con người, mà còn có ý trời. Lịch sử đã cho họ thấy có rất nhiều trận chiến trên thế giới bị thất bại chỉ vì một cơn bão tuyết hay một loại bệnh dịch. Chánh phủ Mỹ đã chứng minh đức tin mạnh mẽ của họ qua lời tuyên thệ trên các tờ giấy bạc 1 đô la "Chúng tôi tin vào Thượng Đế" (In God we trust). Và Chánh phủ Mỹ chỉ tin vào Thượng Đế chứ hoàn toàn không tin vào những tu sĩ của Thiên Chúa giáo mà họ biết rất rõ là tập đoàn công cụ chính trị và xã hội của họ, cho nên lúc thì họ sử dụng lúc thì họ mang những tu sĩ phạm tội ra tòa để xét xử.

Các nhà xã hội học đều nhận xét rằng: “Các tôn giáo đều có dính líu với chính trị và phần lớn đều làm tay sai cho Chính trị”. Tại sao lại như vậy?

Lịch sử cho thấy tuy tôn giáo thờ Trời, thờ Phật nhưng lại bị thế lực chính trị hoặc là lợi dụng hoặc là đàn áp. Sau đây là vài thí dụ điển hình:

Chánh quyền Campuchia lúc đầu lợi dụng Bà la môn giáo, sau tới Phật giáo Đại thừa và cuối cùng là Phật giáo Tiểu thừa để thống trị dân Khơ me. Trong quá khứ và hiện tại các sư tăng Campuchia đều ở dưới quyền của các nhà lãnh đạo chính trị. Bên Miến Điện, thời gian vừa qua không lâu, các tướng lãnh ra lệnh dẹp biểu tình, các sư sãi bị rượt đuổi, bị đánh và bị nhốt tù, giống hệt như hoàn cảnh các sư tăng bên Tây tạng hiện nay. Bên Nhật Bản thì sư tăng lại là những công bộc của chính phủ: “... chùa Phật là các trường học, bệnh viện, thí được viện, cô nhi viện, dưỡng lão viện mà chư tăng là các nhân viên điều hành và tất cả chi phí đều do nhà vua tài trợ. Có lẽ sự trưởng thành của Phật giáo trong thời buổi đầu đã được nuôi dưỡng quá lãng phí và quá hời hợt. Vào thế kỷ thứ VIII nó trở thành gánh nặng cho quốc gia...” (Trích [Mật tông Tinh Hoa Yếu Lược](#) của cư sĩ Triệu Phước trang 70).

Sở dĩ có tình trạng như vậy là vì tu sĩ chỉ có cái danh xưng bề ngoài nhưng đạo hạnh căn cốt, và tướng tính lại thấp hơn những nhà quân sự và chính trị. Tuy danh xưng là Phật đạo nhưng tu sĩ lại không thoát được vòng danh lợi và cũng muốn xây dựng sự nghiệp bằng âm mưu đấu tranh, cho nên cũng là rơi vào Thần đạo chứ không phải Phật đạo. Và tình trạng tôn giáo bị thế quyền trù dập hay lợi dụng làm con cờ trên bàn cờ chính trị của họ thì chứng tỏ là thế quyền có thiên mệnh và cao tay hơn tôn giáo.

Cũng có những lúc tôn giáo có mệnh cao hơn thế quyền, như vào thời Trung Cổ, Giáo

hoàng làm lễ đăng quang trao ngôi cho vua chúa Âu châu; bên Tàu các đạo sư Mật tông làm quốc sư ba triều vua đời nhà Đường; những Đạt lai Lạt ma bên Tây tạng thì vừa là tu sĩ vừa là quốc vương... Đó là những vị đạo cao đức trọng, có tướng tinh và căn mệnh cao hơn vua chúa đương thời nên mới được thế quyền trọng nể và tôn làm thầy. Nhưng những vị đó rất hiếm, chỉ đếm được trên đầu ngón tay.

Tu đạo là để phục vụ thiên cơ. Người tu muốn đắc quả vị thì phải tùy theo căn cơ mà khiêm tốn học đạo từ thấp lên cao. Nếu căn cốt chưa phải là thần thì dù mặc áo cà sa màu vàng, màu đỏ... dù có tự tuyên xưng đạo hạnh cao siêu và dù có tiếm xưng là Phật đạo đi nữa thì hết 90% đều ở dưới quyền của cấp Thần.

Người tu theo thừa nào trong ngũ thừa mà không đắc quả thì sống sẽ làm công bộc, tay sai cho thế quyền, chết thì sẽ làm ma quỷ, âm binh cho các vị Thành hoàng thổ địa.

Xem tiếp: Phần trả lời bài Võ Bùa-(Quyền thẻ-Thần Quyền) [**Đòi thật việc thật, đạo và chính trị.**](#)

BÀI 10: TÔN GIÁO VÀ CHÍNH TRỊ

HỮU-HUYỀN

trích dẫn từ bài [Võ bùa \(Quyền thần-Thần Quyền\)](#):

“...Sau màn ra mắt vào những năm 80 của thế kỷ trước, võ bùa bỗng dưng mất hút một cách khó hiểu trên "chốn giang hồ". Không ai biết đệ tử của võ bùa ở đâu, hiện đang sống như thế nào, còn lao tâm khổ tứ tập luyện hay không?

Gần đây, một lần lang thang trên mạng, tôi tình cờ đọc được thông tin của một môn sinh "chánh phái" nói rằng, trước đây có hai cao thủ phái Thất Sơn đem võ bùa về dạy ở Hà Nội và chính họ là những sư phụ đầu tiên của môn phái ở đất Kinh kỳ...”

Ý kiến:

Theo như bài trích dẫn thì môn thần quyền có lẽ hiếm thấy ở ngoài Bắc, nhưng ở trong miền Nam và miền Trung thì nó được biết đến khá nhiều. Tại miền Trung có một lò dạy võ ở tỉnh Quảng trị, môn sinh vào đó học võ thuật bình thường đến đai xanh thì sẽ được truyền cho thần quyền qua một buổi lễ cúng tổ với nhang đèn, môn sinh uống một đạo bùa, đọc một câu thần chú là có thần lực chuyển dạy cho múa quyền. Sau đó thì tiếp tục hằng ngày tự luyện tập, các thần linh sẽ về dạy cho đủ thứ các loại võ thuật.

Lò võ này cũng là nơi để tuyển lựa, kết nạp những môn sinh vào đảng Đại Việt theo lời của một cựu lãnh đạo của đảng Đại Việt. Vị này theo đạo Công giáo, sau khi được điểm đạo theo Mật tông bằng cách niệm kinh Lạy Cha thì có ấn chứng là hai cánh tay giang ra và đầu ngẹo xuống vai trong tư thế của Chúa Giesu trên thập giá. Cụ thuật rằng những thanh niên thiếu nữ học thần quyền đều được kết nạp vào đảng, cụ đã từng chứng kiến những pha biểu diễn rất thần kỳ của các môn sinh thần quyền và cũng được nghe nhiều chuyện huyền bí từ những môn sinh này. Cụ nói người ta cũng muốn truyền thần quyền cho cụ nhưng cụ đã từ chối. Tôi nghĩ có lẽ vì cụ là cấp lãnh đạo của đảng và hai nữa là vì cụ theo Thiên Chúa giáo.

Có một người khác kể là lúc anh còn là thanh niên, anh cũng đi học tại lò võ ở Quảng trị tới đai xanh và không học tiếp nữa, vì anh không thích chính trị và biết là tham gia thần quyền cũng là tham gia đảng Đại Việt.

Tại miền Nam thì các lò võ thuật vẫn bí truyền môn thần quyền và lập ra nhiều tông phái. Một người quen, anh ta khoảng 30 tuổi, hiện làm tiếp viên ở nhà hàng bên Mỹ kể tôi nghe lần anh về Việt Nam anh đã được chứng kiến người cậu của anh, cũng là một cao thủ thần quyền có dạy cho một số đệ tử, mỗi đêm luyện võ trông rất ngoạn mục, và biểu diễn cho đao chém vào thân mà không hề hấn gì. Anh nói là phần anh cũng có thọ pháp và uống bùa nhưng không có thì giờ để tập luyện nhiều.

Trong Mật tông có hai ngành là võ Phật và văn Phật. Kinh MTTHYL trang 7 có nói về lá Thiên thư được các sư hàng lục cả dùng để trao truyền tâm pháp gọi là Phép Phật hay võ Phật. Võ Phật là chuyên về luyện bùa phép và học thần quyền chứ không biết gì về đạo pháp. Văn Phật là học về đạo lý của đời sống và của siêu hình bao gồm chuyện thiên cơ.

Tại những nước Đông Nam Á phần lớn người học huyền bí đều là môn sinh của Võ Phật vì ít người học được văn Phật. Mặc dù có nhiều tông phái huyền bí với nhiều danh xưng khác nhau nhưng tựu chung vẫn phải có lễ điểm đạo, cúng Phật, cúng thần, cúng tổ, uống

một lá linh phù, và chấp tay đọc một câu thần chú. Tông phái huyền bí thì có rất nhiều phù và rất nhiều thần chú cho nên khi xuất sư những môn sinh cũng chọn 1 lá phù và 1 câu thần chú nào đó để truyền lại, do đó mà thấy có cả trăm tông phái mà căn bản đều thuộc về Mật tông, đều xuất xứ từ chùa Thái Lan, không thì là chùa Cao miên hay Lào. Huyền bí của Miên Điện và Nam Dương thì ít ai học vì nó ở xa nước Việt Nam hơn, nhưng nó cũng không khác gì với của Thái Lan, Cao Miên hay Lào.

Mỗi tông phái đều có lời thề riêng tuy có thêm thắt cho khác nhau nhưng chánh yếu vẫn là phải giữ luật công bằng và không hiếu sát. Những bộ môn thần quyền có lẽ do các tông phái huyền bí từ Trung Hoa hay Ấn Độ truyền sang từ xưa. Đó là bộ môn do thiên đình bí truyền cho nhân gian để chứng minh sự hiện diện của thánh thần, mà các võ sư bậc thầy ở dưới đất khi nhìn thấy thần quyền biểu diễn cũng phải trầm trồ bái phục. Cứ đọc bài viết của Thanh Hùng thì thấy được những cảnh giới cao siêu của thần võ. Thanh Hùng cũng đã truyền dạy võ thần cho rất đông đệ tử, có người đi biểu diễn võ thuật ở cấp quốc gia, và phần lớn ra làm nghề bảo vệ.

Thần quyền ở Hà Nội có thể bắt nguồn từ những lò võ ở miền Trung của đảng Đại Việt, nhưng sau này không còn chuyện lợi dụng thần quyền để chiêu mộ đảng viên nên cũng không có lời thề trung thành với Đảng.

Tại miền Nam thì có rất nhiều môn phái thần quyền chỉ thuần túy là dạy võ đạo. Các võ sinh đều được tự do có quan điểm chính trị của mình. Những võ sinh bình thường học thần quyền để có sức khoẻ và để biết có thần linh, còn những võ sinh theo võ nghiệp để phục vụ cho lý tưởng chính trị của họ thì có thể tham gia vào bất cứ đảng phái hay quốc gia nào tùy theo mệnh nghiệp hay duyên căn của mỗi người, ai có nghiệp thì theo bên nào cũng phải trả nghiệp, như Quan Thánh chém người thì rớt cuộc cũng bị người ta chém. Thánh kinh cũng nói ai sử dụng đao kiếm thì sẽ chết vì đao kiếm.

Môn phái Pháp Luân Công do Lý Hồng Chí lập ra cũng là một tông phái có chút huyền bí do Lý Hồng Chí có học qua chút chùa của Thái Lan và của một tông phái khác ở Á châu. Đảng sau Pháp luân công là Quốc dân đảng của Đài Loan sử dụng Pháp Luân Công trong việc tuyên truyền chống Trung Quốc, và Lý Hồng Chí bị Trung Quốc kết án là phản quốc. Kể cũng lạ vì Lý Hồng Chí sanh ra và lớn lên ở Trung Quốc, xuất thân từ đoàn, đảng và là viên chức của Trung Quốc, nhưng đến khi Lý Hồng Chí qua Mỹ thì ngã theo Quốc Dân Đảng của Đài Loan mà chống lại xứ sở của mình(!).

Pháp Luân Công kết nạp những người Đài Loan tại các nước Tây Phương, lôi kéo họ theo Quốc Dân Đảng của Đài Loan giống hệt như đảng Đại Việt ở miền Trung kết nạp môn sinh thần quyền vào đảng. Bằng chứng là Pháp Luân Công thường có nhiều cuộc biểu tình chống Trung Quốc được chiếu trên tivi. Họ là dân Hồng Kông, Đài Loan tụ tập lại ở ngoài đường và công viên để biểu tình, khi họ chấp tay thì đôi tay của họ cũng có chút thần lực chuyển động, họ bị chính phủ Trung Quốc bắt nhốt trong tù còn Lý Hồng Chí và môn phái Pháp Luân Công của ông thì được Đài Loan tung hô. Đây rõ ràng là đạo của chính trị. Và Lý Hồng Chí tuy bề ngoài dạy chân, thiện, nhẫn nhưng không thể gọi ông là đạo sư mà phải gọi là lãnh tụ mới đúng, vì đạo sư thì thường không làm chính trị.

Trong Phong thần và Huyền bí học đã nói: tất cả những chiến tranh xảy ra trên thế gian đều nằm trong Thiên Cơ. Đệ tử của hai phái ai nấy đều có phép mầu và đều được tự do chọn phò Trụ hay phò Châu. Khi chiến tranh kết thúc đệ tử nào còn sống thì đắc Tiên, đệ tử nào chết thì chỉ đắc Thần. Và như vậy, đạo quân của chánh giáo hay tà giáo (xiển giáo

và triết giáo), cũng là đạo quân của thiên đình và đều phục vụ cho thiên cơ, mà bản thân người tham gia thì tưởng là mình hành động tự do chứ không biết là họ làm theo duyên nghiệp do số Trời đã định.

Thánh thần trong bộ Quỷ thần có quy định sống làm tướng chết làm thần, đây là nói những tướng trung can nghĩa khí và có phẩm cách thì mới làm thần, còn những tướng gian ác, làm chuyện bất nghĩa thì linh hồn bị đọa địa ngục, tay chân bộ hạ của các tướng lãnh chết thành ma quỷ, âm binh.

Kết luận:

Các vua chúa hoặc các nhà lãnh đạo chính trị từ xưa cho tới nay đều nắm và lợi dụng các tổ chức tôn giáo và các tông phái huyền bí để xây dựng triều đại, điển hình là chuyện Quốc Dân Đảng lợi dụng Pháp Luân Công và Đảng Đại Việt lợi dụng thần quyền làm tay sai của họ. Tuy nhiên đó không phải là một vấn đề khi hiểu được tất cả đều nằm trong quy luật thiên cơ, và đều là thiên ý. Các vua chúa, các nhà lãnh đạo chính trị, các tôn giáo, và các tông phái huyền bí dù muốn dù không, dù ý thức hay không ý thức đều ở dưới quyền của các Thánh thần, do các Thánh thần điều khiển để phục vụ cho Thiên Cơ.

Từ ngàn xưa, Bà la môn giáo cũng đã thấy được thiên ý, biết đến thần hủy diệt (Khrisna) và thần sáng tạo (Vishnu), khi thờ phượng cả hai thần linh này tức là đã hiểu đạo trời không phải chỉ thuần có tử bi hỷ xả mà bao gồm luôn chiến tranh và sự chém giết. Quy luật của trái đất là sanh sanh diệt diệt, hết mưa rồi tới nắng, hết hòa bình rồi tới chiến tranh. Người học hiểu Thiên cơ thì thức thời chứ không viễn vông mơ tưởng tới hòa bình và làm mọi cách để cầu nguyện hòa bình. Và nếu như đã biết là linh hồn vẫn tồn tại sau khi chết thì những chém giết cũng chỉ là những bài học như những vở kịch ngắn hay những phim bộ dài cả trăm tập để hiểu một chút chuyện của Trời đất trong cuộc sống mà thôi.

Lịch sử của các đạo giáo Ai Cập, Hy Lạp, Trung Hoa cho thấy tất cả vua chúa đều tự nhận mình là con trời, chịu mệnh của trời để cai trị nhân gian, và đều có những buổi lễ tế trời, cầu nguyện cho xã tắc, cho bản thân và gia tộc của họ. Là con của Trời tức là phải làm theo ý Trời. Có trời đặt để thì họ mới lên ngôi làm vua, còn họ cai trị và giữ được nước hay không, triều đại được bền vững hay không, lâu dài (vài trăm năm như đời Thanh) hay ngắn hạn (vài chục năm như đời Tần Thủy Hoàng) thì phải tùy vua chúa cai trị chánh đáng hay không. Minh vương là vua phục vụ cho thiên đình còn bạo chúa là người đi ngược lại thiên đình. Minh vương đắc Thánh còn bạo chúa thì bị xử phạt, giảm thọ như Tần Thủy Hoàng, như vua Trụ... Trong Thánh kinh Cựu ước của Thiên Chúa giáo có nói rõ là Thánh thần nắm các vua chúa đến khi vua chúa bất chánh, làm việc trái ý Trời thì thiên thần sẽ lui ra, và thiên đình sẽ sai ác thần đến để quấy phá và trừng phạt.

Là con của Trời thì các vua chúa có quyền lợi dụng các tôn giáo như một đảng phái để cai trị hoặc là trừ dập, trừ khử những lực lượng tôn giáo chống đối, trừ ra những bậc Quốc sư là những vị có chân mệnh lớn hơn vua thì làm thầy của vua để khuyên nhủ, cảnh cáo và cố vấn các vua chúa trong việc cai trị.

Đây là tài liệu phân tích cho các bạn đạo hiểu rõ thêm về đời, đạo và chính trị, nếu thấy đúng lý thì tin, không thì thôi, không ai bắt buộc phải tin, nên không cần phải tranh luận.

BÀI 11: Ý NIỆM PHỔ TRUYỀN VÀ BÍ TRUYỀN

DINACHI

Ngày xưa Mật tông theo quy luật bí truyền, không truyền bá rộng rãi cho đại chúng. Các Đạo sư có tâm pháp nắm đặc quyền không muốn phổ truyền ra ngoài vì đặc quyền giúp cho họ nổi tiếng, được hưởng nhiều lợi ích mà người khác không có được, và phần khác là vì họ cũng không được Thiên đình cho phép truyền bá vì thiếu khả năng. Đạo sư chỉ truyền lại tâm ấn huyền bí cho một vài đệ tử thân cận để tiếp nối tâm pháp, và thường là vào lúc họ sắp tịch diệt thì mới trao lại. Muốn có được tâm ấn không phải là chuyện dễ dàng, vì phải suốt đời cung phụng cho đạo sư và phải qua nhiều điều kiện khó khăn. Cũng như những thầy thuốc Đông y Á đông ngày xưa cũng giấu nghề, không dạy người ngoài mà chỉ truyền lại cho đệ tử ruột hay người thân mà thôi, có người còn 'chết đem theo', vì vậy nên có những bí quyết bị thất truyền.

Vì các sư tăng đã giấu lại cái pháp bí mật nên cho dù trong chùa trì tụng công khai Đại bi Thập Chú cả ngàn năm qua cũng không đạt được linh ứng gì đáng kể. Vì không thể mở trường lớp dạy công khai về môn siêu hình, cho nên chỉ có thể phổ biến cái hình thức là bài chú còn bí kíp tâm pháp thì chỉ có thể truyền giữa thầy và trò. Do đó mà người tu hiểu giáo tri thần chú không đạt được năng lực huyền bí gì nhiều.

Ngày nay, những quốc gia tiến bộ đều cho phổ biến công khai những phát minh khoa học kỹ thuật, hay đem những máy bay, phản lực, hỏa tiễn tới tận ra diễn hành, biểu dương lực lượng cho thế giới xem. Đó gọi là phổ truyền về khoa học kỹ thuật tuy nhiên, không phải vì do biểu diễn công khai rõ ràng như vậy mà người ta có thể lấy được hay đánh cắp bí kíp hay bí mật đằng sau những phát minh đó. Cho nên có thể vừa hiển vừa mật. Tuy phổ biến nhưng vẫn là bí mật.

Ngày nay, thiên đình cho phép phổ biến Mật tông rộng rãi nhưng không có nghĩa là lấy được hết bí mật của Đạo sư. Đó chỉ là mở kho tàng cho coi, coi xong rồi đi ra, chứ không phải vào coi là lấy được kho tàng đó.

Mật tông của Thầy già ngày nay phổ truyền mở trường lớp cho học bí kíp, ai muốn học cũng được nhưng học được lên cao hay không thì còn phải tùy vào tư chất, khả năng hay căn cơ của mỗi người. Và cũng ít người có thể đi sâu vào bộ môn huyền bí được. Trường tiểu học thì đông, lên cao học không còn lại bao nhiêu người. Cho nên tuy là phổ truyền mà đồng thời vẫn là bí mật.

Khi xem sách vở thì đừng kẹt vào sách vở. Sách nào nói cũng hay, nhưng chỉ là ý kiến của một người, lý thuyết đông dài thì xa rời thực tế, nên nói đó chỉ là cận bả của cổ nhân. Tuy cổ nhân là người có học nhưng đã lỗi thời. Cho nên phải cẩn thận khi đọc bất cứ sách hay kinh. Đừng lầm lẫn những tư tưởng của cổ nhân đều là chân lý rồi mắc kẹt ở trong đó.

BÀI 12: LUYỆN LỬA TAM MUỘI – KUNDALINI

ECHO

Đây là câu chuyện của Bà David Neel nói về phép luyện lửa Tam muội, nhiệt công, tiếng Tây Tạng gọi là tummo, Ấn Độ gọi là Kundalini, nghĩa là cuộn xoắn, hay hỏa xà, Trung Hoa gọi là luồng hỏa hầu. Những nhà tu huyền bí thuộc dòng áo vải Kargyupa của Milarepa hay đề cao huyền thuật này.

Trong số đệ tử của Milarepa có một người tên Rechung, xuất thân là một học giả xuất sắc. Vì coi trọng hình thức nên Rechung có yêu cầu Milarepa tìm một ngôi chùa nào lớn đẹp cho xứng với danh vị của ông, nhưng Milarepa cho rằng: hang động rêu phong của ông cũng không có khác gì với cung điện ngọc lưu ly. Sau đó thì Rechung rời khỏi hang động và đi giảng thuyết khắp nơi, và được nổi danh với tài hùng biện. Ông được một tiểu vương xây cho một ngôi chùa nguy nga và gả luôn công chúa cho ông. Nàng công chúa kiêu sa, bà Rechung ý bệ gia thế nên xem thường chồng. Bà ta đốt sách, đuổi bạn bè của ông, và cấm không cho ông ra khỏi nhà để đi giảng thuyết, bắt ông phải để tâm làm việc kiếm tiền. Một ngày kia ông bị bà vác gươm ra chém một nhát bị thương nên ông bỏ chạy, được một đồi ông nhìn xuống vết thương và thấy máu của ông đã thấm ướt hết áo, nhưng lại là một màu trắng đục (do ông luyện lửa Tam muội) khiến ông nhớ về đạo, bèn tìm đến hang động của Milarepa và ở đó tiếp tục tu hành. Về sau, ông trở thành đệ tử lớn của Milarepa và là tác giả cuốn "Cuộc đời của Milarepa."

Lời bình:

Vào mùa đông, trên đỉnh núi Tuyết sơn, thường có các đạo sĩ Tây Tạng mình khoác chiếc áo mỏng hay để mình trần ngồi tham thiền mà không bị chết vì lạnh cóng. Đó là do họ luyện được lửa Tam Muội.

Có nhiều kỹ thuật để luyện lửa Tam muội. Người luyện ngồi thẳng lưng, kiết già hay bán già, nhắm mắt, từ từ hít thở và chú tâm vào hơi thở theo những phương pháp khác nhau tùy theo trình độ, và đọc câu thần chú. Mục đích là đưa hơi thở vào 7 cái "luân xa" hay các mạch đạo nằm ở xương sống bắt đầu từ cuối xương sống và chấm dứt ở đỉnh đầu. Mỗi khi hít vô thì trí quán rời xa những thói tham sân si và khi thở ra thì quán nạp vào từ bi hỷ xả, thanh tịnh, vô ngã, vị tha. Nếu như hít thở đúng cách thì sẽ kích động các huyết đạo, đưa đến cảm giác thoải mái dễ chịu có khi rất hưng phấn như là được "mặc áo tiên", hay "sống trong tiên cảnh". Khi luyện tập lên trình độ cao đưa được luồng hỏa hầu lên đỉnh đầu, gọi là "nhập Tam muội" thì sẽ đạt được quyền năng phi thường và đặc đạo. Môn luyện này cần có sự hướng dẫn của đạo sư kinh nghiệm vì nó rất nguy hiểm, sơ sẩy sẽ hóa điên hay chết. Sau thời gian đầu tập hít thở thì người đệ tử được vị thầy làm lễ điểm đạo truyền pháp. Nhưng các vị thầy thường hướng dẫn đệ tử một cách mập mờ khó hiểu khiến cho đệ tử lăm lăm không biết phải làm sao. Việc thật hư của môn bí truyền này thật khó mà kiểm chứng vì nó được thêm thắt nhiều điều huyền hoặc, vô lý.

Bà David Neel kể rằng: Trong tông phái này thường có những cuộc thi về nhiệt công. Ban đêm trời lạnh căm, thí sinh ngồi tại bờ sông không mặc quần áo chờ người ta nhúng tấm mền ni xuống sông và đắp lên người của thí sinh. Nước trong mền không bao lâu thì đông lại thành đá. Thí sinh phải vận công chuyển nhiệt, dùng lửa Tam muội để làm khô cái chăn, chăn này khô lại đắp lên cái chăn ướt khác, cứ thế đến trời sáng. Thí sinh phải hong

khô ít nhất là 3 cái chân mới có được danh hiệu ‘Ripa’ kèm theo tên của mình. Tôi được biết có người đã làm khô tới 40 cái chân!

Những người luyện luồng hỏa hầu này không cần mặc quần áo, nhưng việc này không thành vấn đề vì họ ở nơi thâm sơn cùng cốc, nhưng khi Tây Tạng bị quân đội Anh xâm chiếm thì có nhiều đạo sĩ lửa thể bị bắt và nhốt ngục vì tội công xúc tu sĩ.

Tại tu viện Samye có một trưởng lão luyện lửa Tam muối tới mức cao siêu. Tôi đến xin người chỉ cho tôi, tôi năn nỉ mãi, và còn tỏ ra là mình không tin lắm vào năng lực gia trì của bài chú hay của việc điếm đạo truyền pháp. Cuối cùng thì người cũng khẫu truyền cho tôi một bài chú ngắn và kêu tôi lên núi, tắm rửa trong giòng suối, sau đó thì đọc bài chú. Thời tiết tuy là vào mùa hè, nhưng vì ở trên núi cao tới 6000 thước nên cũng khá lạnh. Tôi nghe lời lên núi tắm rửa trong giòng nước lạnh và sau đó là tĩnh tọa chú tâm đọc bài chú. Một hồi sau thân thể tôi từ từ nóng lên và hơi ẩm lan tỏa ra khắp người tôi đưa đến cảm giác rất dễ chịu; tôi đã không bị cảm vì tắm nước lạnh và ngồi ở ngoài trời suốt đêm. Đây là kinh nghiệm đầu tiên của tôi về lửa Tam muối mặc dù tôi không có được điếm đạo và cũng không biết một tí gì về khí công.

8 năm trôi qua. Một ngày kia tôi đang đi trên triền núi thì bị vấp ngã xuống sông, nước sông lạnh giá làm hai chân tôi tê cứng lại, tôi chỉ có thể lết lên bờ. Bộ quần áo tôi mặc trên người cũng bị đông đá. Tôi cố lết được tới vệ đường thì không nhúc nhích được nữa và tôi nghĩ nếu như tình trạng này kéo dài chừng ½ tiếng nữa chắc tôi sẽ bị chết cứng. Tôi ước phải chỉ mình biết nhiệt công thì tốt quá. Tôi liền cầu nguyện các Chư tổ xin hãy cứu tôi, và tôi đã nhớ lại bài chú mà đã lâu tôi không có đọc. Thế là tôi ráng hít thở và đọc bài chú, và cảm thấy thân thể tôi nóng dần lên, có một luồng hơi ẩm lan đi khắp người tôi và không bao lâu thì bộ đồ mặc trên người đã được khô ráo. Tôi đã đi được trở về làng. Đây là kinh nghiệm lần thứ hai của tôi về lửa Tam muối. Thì ra các phương thức luyện tập khí công phức tạp kia chỉ là những kỹ thuật căn bản bên ngoài mà thôi, tôi đã hiểu ra chính là sức gia trì của các Chư Tổ đã giúp tôi khi tôi đọc bài chú, và bài chú mới chính là động năng quan trọng nhất của phép luyện lửa Tam Muối.

Ý kiến:

Cho đến ngày nay, các sư Tây Tạng vẫn còn ở trần lên núi tuyết biểu diễn thần thông chống lạnh, cũng như mấy vị trong môn phái thần quyền (Việtnam, Thái Lan, Lào, Campuchia...) thường biểu diễn phép dao chém vào người không đứt.

Những biểu diễn huyền thuật nào cũng chỉ là để con người thấy được quyền năng của Thánh thần. Nhưng so ra thì luyện phép dao chém không đứt còn có ích lợi hơn luyện phép chống lạnh, vừa khó khăn vừa nguy hiểm. Ở những xứ giá rét, người dân không cần luyện lửa Tam muối mà cũng dễ dàng chống rét bằng áo ấm, khi phải lái xe đi đâu xa vào mùa Đông thì họ biết mang theo nhiều chăn ấm, nước và đầy đủ lương thực để phòng bão tuyết bất ngờ không thể về nhà.

Bà David Neel là người có trí tuệ nên sau hai lần kinh nghiệm về “lửa Tam muối” bà đã ý thức là bà chỉ được truyền cho bài chú chứ bản thân không hề luyện qua kỹ thuật hít thở nào để khai mở luân xa, đánh thức luồng hỏa hầu gì hết. Bà chỉ biết tin tưởng và cầu nguyện với Chư Tôn nên được chư Tôn gia trì cho sức nóng và cứu bà thoát nạn. Tuy nhiên, bà David Neel chỉ ngộ ra có một chuyện là không cần phải tập luyện khí công nhưng vẫn hiểu lầm khi bà cho bài chú là quan trọng. Nếu như hiểu cao hơn thì bài chú thật ra cũng không có quan trọng gì hết, bởi vì khi được điếm đạo chỉ cầu nguyện chứ không niệm bài chú cũng đã nhận được gia trì lực của Thánh thần, người tu chỉ cần cầu đến Thánh thần là đã được Thánh thần gia hộ. Các cách tu hành như tĩnh tâm tham thiền,

luyện hơi thở, quán tưởng, đọc bài thần chú đều là những hình thức bên ngoài và đều không thể mang lại sự mẫu nhiệm nào. Thánh thần mới là nội dung và là điều kiện chủ yếu nhất của mọi huyền thuật, thần thông, phép lạ. Người tu chỉ cần có được sự chứng minh và độ hộ của thánh thần. Đã có biết bao nhiêu người không hề trì qua chú Đại bi hay chú nào khác mà khi gặp nạn chỉ gọi đến Quan Âm Bồ-tát, hoặc các vị thần bảo hộ, hay các Thánh thần có duyên với họ và được cứu thoát một cách mẫu nhiệm.

Người tu Mật giáo nếu thích và được truyền cho thần chú thì cứ niệm thần chú (thực hành công phu) nếu không thì cầu nguyện với vị Thánh, thần nào mà mình biết rõ, hay được nhân gian tin tưởng chẳng hạn như tướng Lương cầu với thần Lê Văn Duyệt ([xem thêm](#)), sư Chimḍaḍa cầu thần Nguyễn Trung Trực mà trong những bài của Thầy già có nói ([xem thêm](#)).

Nếu bước vào lãnh vực siêu hình mà không biết đến nội dung (sự hộ trì của Thánh thần), chỉ chấp vào hình thức tu luyện kiểu này, kiểu khác và tu luyện những cái nguy hiểm sẽ bị tẩu hỏa nhập ma hay điên khùng mà khoa học gọi là hội chứng Kundalini. Nếu muốn luyện một năng lực thần thông nào đó vì xét thấy có ích cho cơ thể mà không nguy hiểm thì hãy luyện, chứ không nên luyện cái cực kỳ khó khăn nguy hiểm cốt để khoe tài, vì chỉ là làm chuyện hoài công vô ích. Những luyện tập về thể xác thì sẽ đưa đến những thay đổi về thể xác mà không có liên quan gì đến đạo, cho nên không thể nói là luyện cơ thể mà đắc đạo được mà là phải thực hiện được 3 giai đoạn sau đây:

1. Tự giác – đi học và hiểu các giáo lý đạo cho thông suốt.
 2. Giác tha – đi dạy đạo.
 3. Giác hạnh viên mãn – dạy đạo lâu năm, kinh nghiệm nhiều.
- Giai đoạn thứ ba xong rồi thì sẽ đắc đạo thành Phật - Trở thành một bậc thầy dạy đạo, hưởng phước lộc của Trời.

BÀI 13: ĐẠO HAY NHẤT

Bài của Sunny:

SunNy xin trích dẫn một mẫu chuyện nói về "**Đạo hay nhất**" của Sathya Sai Baba, một đạo sư Ấn Độ hiện đại, được Thầy Thích Trí Siêu trích dẫn trong quyển "**Đạo gì?**"

"Thuở xưa có một ông vua hiền đức, cai trị công bằng, dân chúng trong nước sống thanh bình. Một hôm, dưới sự đề nghị của cận thần tả hữu, vua triệu tập tất cả trưởng lão tôn túc của các tôn giáo trong nước. Khi tất cả có mặt đầy đủ, vua nói:

- Thưa các vị giáo chủ, hôm nay ta mời các vị tới đây bàn luận vì ta muốn chọn một Đạo trong các Đạo để tôn lên làm quốc giáo. Ta đặt niềm tin nơi các vị, với sự minh triết xin các vị hội thảo bàn luận với nhau để tìm cho ta một Đạo nào hay nhất, đáng được hưởng ân phúc của hoàng gia. Đạo nào cũng được miễn sao mọi người đều đồng ý kính phục, không ai có thể bắt bẻ hay chối cãi.

Trải qua nhiều năm mà vua vẫn chưa được trả lời, bởi vì ai cũng cho Đạo của mình là hay nhất, nhưng người khác lại không chịu. Cứ thế mà tranh luận giằng co từ năm này sang năm khác. Rồi một hôm, có một hiền giả du phương ghé qua nước của nhà vua họ. Sau khi nghe chuyện nhà vua tìm một Đạo hay nhất mà chưa ra, bèn đến xin yết kiến nhà vua:

- Tâu bệ hạ, tôi có thể chỉ cho bệ hạ một Đạo hay nhất mà không ai có thể bắt bẻ hay chối cãi được.

Vua nghe qua rất đổi vui mừng vì hy vọng của mình sắp được toại nguyện sau bao năm dài trông đợi.

- Thật vậy sao! Xin hiền giả hãy nói cho ta nghe ngay lập tức. Ta đã chờ giờ phút này quá lâu rồi!

- Xin bệ hạ kiên nhẫn một chút. Tôi sẽ tiết lộ cho bệ hạ tên của Đạo này ở một nơi thật yên tĩnh vắng vẻ. Đúng trưa mai xin hẹn bệ hạ ở bờ sông Hằng, chúng ta sẽ vượt sông qua bờ bên kia và ở đó tôi sẽ nói cho bệ hạ biết tên của Đạo này.

Sang ngày mai, đúng hẹn, vua và vị hiền giả gặp nhau tại bờ sông Hằng. Vua ra lệnh cho một chiếc thuyền đến gần để chở hai người sang bờ bên kia. Khi chiếc thuyền đến gần, vua sửa soạn bước lên thì hiền giả chặn lại, nói rằng ông ta muốn khám xét lại chiếc thuyền coi có tốt và bảo đảm không.

- Chiếc thuyền này không được vì có một miếng ván bị nứt ở dưới đáy, nước có thể tràn vào. Hiền giả thưa.

Vua lại gọi chiếc thuyền khác đến. Sau khi khám xét, vị hiền giả tìm thấy vài miếng ván bên hông thuyền hơi lỏng vì thiếu đinh. Nhà vua lại gọi một chiếc khác đến. Sau khi khám xét kỹ càng, hiền giả lại từ chối vì lý do nước sơn của thuyền đã bị tróc.

Cứ như thế, vua gọi hết chiếc thuyền này đến chiếc thuyền khác, chiếc nào hiền giả cũng moi ra được khuyết điểm. Dần dần nhà vua mất kiên nhẫn, chiều đã qua, hoàng hôn sắp

đến. Sau cùng vua không nhin được nữa:

- Thừa hiền giả! Từ trưa tới bây giờ, ta đã gọi biết bao nhiêu chiếc thuyền, chiếc nào ngài cũng từ chối hết. Xin hỏi ngài, thuyền tróc sơn một chút hoặc thiếu vài ba cái đinh thì đã có sao? Nó vẫn có thể đưa mình qua sông được kia mà! Sao ngài lại để ý đến những khuyết điểm nhỏ nhất như vậy.

Lúc bấy giờ vị hiền giả nhìn vua mỉm cười nói:

- Bệ hạ đã tự mình nhận thấy rằng dù có vài ba khuyết điểm nhưng tất cả những chiếc thuyền kia đều có thể đưa mình qua sông được. Cũng thế, tất cả Đạo trong nước của bệ hạ đều giống như những chiếc thuyền kia. Đạo nào cũng có thể đưa bệ hạ đến sự thể nhập với Thượng đế. Đi tìm khuyết điểm của nhiều Đạo khác nhau là một điều vô ích, thiếu sáng suốt. Bệ hạ hãy trở về lo việc triều đình, tiếp tục lấy đức trị dân và hãy bình đẳng kính trọng các Đạo giáo xem Đạo nào cũng như Đạo của chính mình vậy.

Nghe xong, vua liền phục xuống chân vị hiền giả đánh lễ. Và khi ngẩng lên, vua sung sướng cảm thấy mình thực sự thâm nhuần sự minh triết".

.....
Bài giảng của như-ý:

Bài viết của Sathya Sai Baba đại ý nói là tất cả Đạo đều như nhau cũng như tất cả những ghe thuyền đều có thể đưa người ta qua sông nghe qua như là có lý nhưng nghĩ cho cùng thì thấy không phải như vậy nên xin viết vài lời bình luận để đóng góp.

Tuy là người ta phải khoan dung đối với các đạo khác nhau, chấp nhận tất cả các đạo đều từ một nguồn và đạo nào cũng có hay của nó nhưng không phải vì vậy mà có thể kết luận là tất cả đạo đều hay nhất. Tuy ghe thuyền nào cũng có thể chở người trên nước nhưng chở được bao nhiêu người và đi qua sông nhỏ, sông lớn hay biển cả lại là một chuyện khác. Cần phải phân biệt ghe tốt, xấu, cũ, mới, lành lặn hay hư mục, động cơ mạnh yếu thế nào, chứ nếu tùy tiện lựa đại nhằm cái ghe mục thì vượt sông còn chưa xong nói gì là vượt biển.

Cũng như những trường học mặc dù đều được chính phủ cho phép nhưng đâu phải trường nào cũng như trường nào... có trường tiểu học, trung học, Đại học và Cao học, nếu nói vào tiểu học cũng đồng với Cao học thì vô lý (chưa kể còn có những trường dạy không đúng chương trình chính phủ, hoặc mướn giáo sư dở, hay những trường không cần học cũng đầu tiên rồi phát bằng cấp ma). Ngay cả những đại học nổi tiếng của Mỹ vẫn phải có xếp hạng từ hạng 1 đến hạng thứ 150 dựa trên nhiều tiêu chuẩn khác nhau để sinh viên có thể tùy ý chọn lựa.

Học đạo cũng phải phân rõ đạo nào hay, dở, cao, thấp, chánh, tà ra sao, bao nhiêu người tu học và bao nhiêu người được tốt nghiệp. Phải phân biệt chánh đạo ra chánh đạo, tà đạo ra tà đạo. Nếu nhầm lẫn sẽ nguy hiểm giống như lên chiếc ghe mục mà muốn dùng nó để vượt biển vậy.

Vị thiền sư kia nói là tất cả đạo đều hay là nói theo kiểu không mịch lòng ai, tránh được chiến tranh về tôn giáo, chứ vẫn không phải là một câu trả lời thực tế và thật lòng cho nhà vua.

Vậy thì câu hỏi vẫn còn đó: Đạo nào hay nhất? Vấn đề này thì xin gác lại, bởi vì cần phải khách quan và dày công nghiên cứu tất cả những giáo lý các đạo giáo trên thế giới và

những kết quả tốt hay xấu mà nó mang lại, sau đó mới có thể cho điểm và xếp hạng. Đây cũng là sứ mạng của người học đạo.

thân ái 🙏

NY

BÀI 14: QUY TẮC VÔ SỐ HÓA THÂN

Bài của Mystery:

Con xin được kính lạy Chư Phật, Bồ Tát, Sư Tổ.

Từ ngày được cô Triệu Ân điểm đạo đến nay là 1 tháng 2 ngày;
Tối nay nghe cô Triệu Ân điện thoại đến là Tổ Thầy cho con được phép nhận lá Thiên Thơ, trong lòng con hồi hộp vô cùng, cảm giác giống như bắt đầu sắp được điểm đạo.

Được sự chỉ bảo của Cô Triệu Ân, con đã hoàn thành buổi lễ nhận lá Thiên Thơ.
Con xin được kính báo lên trên:

Sau khi con Đánh Lễ Đức Thượng Đế

Đánh lễ 10 phương Chư Phật

Đánh lễ Đức Tôn sư Triệu Phước.

Trên tay con dâng lễ vật hương về phía bàn thờ, con tiếp tục niệm NBC để xin Chư Vị cho con được nhận lá Thiên Thơ.

Bàn tay con lúc này bắt đầu xoay chuyển, con đập đầu 3 lạy ở tư thế quỳ, tiếp tục đứng dậy và cúi lạy tiếp 3 lần sau đó đi tiếp lên bàn thờ và tự nhiên đầu con cứ bị hút chặt vào bàn thờ rồi hai bàn tay con cứ từ từ hạ dần lễ vật xuống, cứ đứng như vậy một lúc thì tay con cứ thay đổi kiết ấn liên tục và sau đó bàn tay phải hút chặt vào lá Thiên Thơ, rồi bàn tay phải và trái lúc này chập vào nhau lá Thiên Thơ nằm ở giữa, lúc này con thấy thân mình cứ nở ra to đùng giống như thổi vào quả bóng.

Con bắt đầu thấy xuất hiện Linh ảnh của 3 Vị Phật :

Phật Tổ Như Lai, Đức Phật Di Lặc và một Vị Phật nữa trông gương mặt giống nửa nam, nửa nữ, trên bắp tay lại có 1 chuỗi hạt, tóc búi cao trên đỉnh đầu rất hiền hoà. Vị Phật này con không biết là ai (sư huynh tỷ nào biết xin chỉ dẫn cho Mystery...).

Sau khi nhận lá Thiên Thơ xong con tiếp tục ngồi niệm NBC, niệm được nửa chuỗi thứ 2 thì con thấy có 5 hay 6 đám mây nhỏ bay quanh lễ vật con dâng lên Chư Phật, trên đó nhìn trông giống như các thiên thần có cánh cứ bay vòng quanh như vậy, sau đó con thấy mình đang đi trong mây có nấc thang, rồi con cứ đi dần theo nấc thang đó con thấy một phiến đá to và có đặt lá Thiên Thơ ở đó to như 1 toà nhà, con thấy lá Thiên Thơ cứ sáng rực lên và cứ chiếu vào người con, được một lúc thì con thấy hoà mình vào đó, rồi con lại thấy một ngón chân cái, rồi một bàn chân to vô cùng lúc đó con thấy cả người con bé tẹo như đứng cạnh người khổng lồ.

Khi con nhìn lên thì đó là Phật Tổ Như Lai, gương Ngai mặt rất nghiêm trang, con đập đầu đánh lễ Phật Tổ, vừa cúi xuống thì tự nhiên thấy người con cuốn đi như một làn gió bay vào không gian thanh tịnh.

Trong lòng con xin được cảm tạ Chư Phật, Bồ Tát, Chư Thiên và Tổ Thầy đã dạy bảo con trong cõi Siêu Hình, con xin nguyện tu tập để lập công, tạo phúc trên con đường tu học.

Con xin được kính báo. 🙏🙏🙏🙏🙏🙏

Con Mystery

Bài giảng của Datly:

*mystery đã viết:*Phật Tổ Như Lai, Đức Phật Di Lặc và một Vị Phật nữa trông gương mặt giống nửa nam, nửa nữ, trên bắp tay lại có 1 chuỗi hạt, tóc búi cao trên đỉnh đầu rất hiền hoà. Vị Phật này con không biết là ai (sư huynh tỷ nào biết xin chỉ dẫn cho Mystery...).

Thật ra Mystery không cần phải quan tâm tìm hiểu xem vị Phật đó là vị nào bởi vì chư Phật có tới vô số hóa thân, các ngài không có thân tướng và cũng không có giới tính là Nam hay Nữ, như Quan Thế Âm của người Tây tạng thờ là nam, còn Trung hoa, Nhật Bản, Việt nam thờ là Nữ, hoặc có thể thị hiện vừa nam vừa nữ như trong linh ảnh của Mystery. Cái cần phải tìm hiểu không phải đó là vị Phật nào (vì có tới hằng hà sa số chư Phật) mà là mật khải của Thánh Thần qua những linh ảnh đó. Và đó là mật khải về vô số hóa thân của chư Phật như sau:

Nguyên tắc Siêu Hình về các hoá thân của Chư Phật và Đại Bồ tát:

Phẩm Phổ Môn của kinh Diệu Pháp Liên Hoa có nêu ra Bồ Tát Quán Thế Âm biểu hiện ba mươi hai ứng thân thích hợp với căn cơ của chúng sanh để thuyết pháp, ngay cả thị hiện các loài súc sanh bò bay máy cưa (loài bò dưới đất, bay trên trời, và những loài máy mó cưa động).

Quan Thế Âm và các Đại Bồ tát không những chỉ có 32 hoá thân mà là có vô số hoá thân, có thể thị hiện Phật, Thanh văn, Duyên Giác, Phạm Thiên, Đế Thích, Thiên Đại tướng quân, Tỳ Sa môn, thân Cư sĩ, trưởng giả, đồng nam đồng nữ, thân trời, rồng, long nữ, Dạ Xoa, Càn Thát bà, A Tu La v.v. .

Nói Bồ tát thị hiện những loài bò bay máy cưa không phải là các ngài hóa ra thân súc sanh mà là dùng năng lực của Phật điều khiển muôn thú, thí dụ như là dùng thần lực chuyển một con bướm bay tới chỗ này hay chỗ khác theo như lời khấn vái của gia đình làm cho gia đình tưởng là linh hồn của người thân nhập vào con bướm đó; hay TT dùng thần lực chuyển cho cá voi đỡ mấy chiếc ghe và đưa ghe vào nơi an toàn chứ cá voi thật ra đâu có biết cứu người. Từ đó cũng hiểu được là Thánh thần chỉ cần dùng thần lực mà điều khiển muôn thú (rắn, hổ, rùa, chim, voi, ...) làm những việc lạ thường mà người thế không biết thì cho là thần rắn, thần hổ này kia, thậm chí có cả Thần Cây, thần Đá, thần Núi v.v. trong khi mấy thứ đó chỉ là những vật chất vô tri.

Những vị có quyền lực cao của cảnh giới siêu hình, theo Phật giáo gọi là Chư Phật, chư đại Bồ tát, theo Thiên Chúa giáo là Chúa Thánh thần, Thánh linh, Thiên Thần, theo Hồi Giáo, Ai Cập, Hy Lạp là các thần linh, đại thần linh, Mật tông gọi chung là Thánh Thần. Bởi vì có nhiều tên như vậy nên các tôn giáo từ ngàn xưa cho đến nay đều hiểu lầm là niềm tin của họ khác nhau mà chia năm xẻ bảy chứ không biết là tất cả đều là một khối phát xuất từ Thượng Đế.

Trong sách **Phong thần và Huyền bí học**, cư sĩ Triệu Phước có dạy: *...năng lực đó là một cái gì có thể thị hiện vô số thần biến bất khả tư nghị, tùy theo sở chấp và trình độ hiểu biết của từng người mà diễn ra từng cảnh giới tương ứng: sẽ là vô số các thần linh nếu chúng ta theo đa thần giáo; sẽ là mười phương chư Phật cho các Phật tử Đại Thừa; sẽ là Quan Thế Âm người nam cho những người Tây Tạng, nhưng lại là người nữ cho người Trung Hoa, Nhật Bản và Việt Nam, ...; sẽ là Thái Cực Đồ cho những người theo Đạo Lão; sẽ là Ngọa Không cho các sư sãi nguyên thi Phật Giáo; sẽ là Sơn Thần cho các dân tộc miền núi; sẽ là Thần cây đa cho những nông dân mộc mạc Việt Nam; sẽ là tổ*

tiên của họ cho những người thờ phượng ông bà v.v...)

Hiểu như thế rồi thì sẽ thấy là ngay cả những người tu huyền bí như thần quyền cho đến nay vẫn còn u tối khi tin là có Lý Thiết Quài trong bát tiên là Độc cước thần, có Tề thiên đại thánh là Đẩu Chiến Phật, có Natra, Dương Tiễn, thần Hồ ... nhập về dạy võ cho họ trong khi tất cả đều là những nhân vật giả tưởng chỉ có trong truyện Tây du và Phong Thần mà thôi, hoàn toàn không có trong lịch sử dưới đất hay trên Trời. Nhưng ai tin có Tề Thiên, có Thần Hồ... thì Thánh thần sẽ xưng tên đúng theo cái họ tin, và thị hiện đúng theo sở chấp của họ để độ cho họ, như đã nói ở trên - Quan Thế Âm và các đại Bồ tát có vô số hóa thân, tùy theo căn cơ của chúng sanh mà thị hiện để hóa độ cho chúng sanh.

TUYỂN TẬP THẦN BÍ VÀ ĐẠO

❧ HUYỀN LINH TRONG ĐẠO PHÁP ❧

Những câu chuyện huyền linh trong quá trình làm đạo.

Các tác giả: Thanh Hùng, Tami, Triệu Ân, Liêuhu, DieuNgo, Minh Thiên....



HUYỀN LINH TRONG ĐẠO PHÁP – Bài của tác giả Thanh Hùng

TRỞ VỀ VỚI NGUỒN ĐẠO

Tôi lớn lên trong một khoảng đời có rất nhiều trắc trở, buồn khổ. Một thanh niên mười tám tuổi đời mà chỉ cân nặng 40 ký, với thân thể tiêu tụy, mang trong mình rất nhiều căn bệnh ngặt nghèo.

Cuộc sống luôn có những điều bất xứng ý, tôi bị bắt đi thi hành nghĩa vụ Quân sự, đến phục vụ tại Cao lãnh - Đồng tháp. Mang trên mình một chiếc áo Quân đội, cũng không mấy gì nặng nhọc nhưng tôi luôn cảm thấy có cái gì đó ray rức, nặng nề khó tả... Giống như tôi đang bị mất đi một thứ gì đó cao quý, thanh thoát. Tôi tự hỏi: "Đó có phải là một tình thương của ai đó không"... không phải rồi...

Tôi tự hỏi và trả lời mãi. Cho đến một hôm, một buổi trưa, khi mọi người đều ngủ, tôi chập chờn nghe văng vẳng bên tai, có một giọng nói rất từ tốn: " Con hãy trở về đi. Trở về với con đường tu đầy hạnh phúc". Thật ngộ! Tiếng nói của ai vậy? Cứ như thế sự việc này nó trải qua một ngày, rồi hai ngày, tiếp đến ngày thứ ba tôi cũng nghe như vậy. Tôi vội nói lớn lên: " Ai kêu tôi về xin giúp đùm, tôi không còn tiền".

Rồi một đêm qua đi, một ngày mới bắt đầu. Trung đoàn tôi được điều đến một cánh đồng ruộng mênh mông để làm lao động nhô cỏ. Một buổi sáng trải qua, đến khoảng gần xế chiều - khoảng 15hpm- khi đang cuốc cỏ, tự nhiên lòng tôi cảm thấy nôn nao dữ dội, có một lực vô hình đẩy tôi đi về phía đường lộ. Khi ra đến con đường lộ, lúc đó có một chiếc xe Quân đội cũng vừa đến và ngừng ngay chỗ của tôi. Một sức mạnh vô hình đẩy tôi lên xe, thật hy hữu vì trốn nghĩa vụ mà lại lên xe của Quân đội, trong lúc đó tôi hoàn toàn mất tự chủ và rất ngạc nhiên.

Chiếc xe chở tôi là một chiếc xe đi công vụ, được lệnh chở một số Quân nhân, quân cụ về Cần thơ. Trên đường đi ngang qua phà Cần thơ, tôi xin xuống, xe ngưng lại và thật ngạc nhiên không ai hỏi han gì cả. Lúc đó khoảng 1h sáng ngày hôm sau, tôi xuống phà Cần thơ đến xin từng chiếc xe một để về Tiền giang, nhưng không một ai chở tôi. Quá thất vọng, thậm chí thốt lên lời: "Ai kêu tôi về xin giúp cho vì tôi không còn tiền nữa". Vừa khấn thảm xong thì một chiếc xe khách cuối cùng xuống phà, chiếc xe cũng đông khách nhưng đặc biệt tôi nhìn thấy trong xe có một ông thầy già tóc bạc, trên tay cầm một cây gậy, vội gọi tôi: "Về đi con, ta đến rước đệ tử của ta". Tiếng nói vừa dứt lời thì bóng hình của thầy già cũng biến đâu mất (Một điều linh hiển mà tôi nhớ hoài là vì thầy già kêu tôi về, khi về đến Quê nhà tôi nhận được một quyển sách nhỏ của Cư sĩ Triệu Phước - quyển nghi quỹ hành trì Ngũ Bộ Chú, là Đức Sư Tổ của bây giờ).

Tôi vội vã lên xe, chui vào ngồi trong một góc. Thật là một chuyến xe định mệnh, đầy huyền linh. Khi đến Bến xe Tiền giang, xuống xe chủ xe không để ý đến tôi và không hỏi han về tiền bạc, thế là tôi thoát nạn. Nhưng lại gặp cái nạn khác, toàn cả Bến xe Tiền giang có rất đông kiểm soát Quân sự và Công an, họ đang kiểm tra và truy quét quân đào ngũ. Lúc này tôi thật sự mất bình tĩnh, tự than trách trong lòng: "Trời ơi sao mà khổ vậy, năng lực vô hình nào đó đưa tôi đến đây mà để tôi bị bắt lại là rất khổ... trời ơi..." Lòng tôi rối như tơ vò, đi tới đi lui mà không biết làm sao, tôi đi ngang qua một chỗ bán thuốc lá, chợt giật mình, điếng cả người, tay chân bủn rủn hết trơn, cầm cây gậy ngồi nhìn trước mặt tôi là vị thầy già cười hà hà... Thật xúc động...tôi không biết nói lời gì nhưng chỉ một

thoáng vị thầy già không còn nữa nhìn lại là một Bà cụ . Bà cụ nhìn tôi và nói: "Ê mày, nhô, lại tao biểu coi". tôi quay lại và hỏi: "Thưa bà gọi con có gì không". Bà cụ nói: "Mày trốn nghĩa vụ Quân sự phải không?". Tôi vội trả lời nhanh "Dạ". Thật là hay và kỳ diệu, bà cho tôi nằm trên chiếc ghế bố của bà, bà lấy mềm đắp lại phủ kín tôi từ chân lên đến đầu, tôi ngủ thiếp đi từ lúc nào không hay cho đến khi bà cụ gọi tôi dậy, lúc đó khoảng 4h sáng. Bà cụ gọi một chiếc honda ôm chở tôi về đến nhà.

Thật là hy hữu, một sự trở về từ Cao lãnh - Đồng Tháp đến Bến tre không tốn đồng bạc nào và luôn luôn lúc nào cũng có sự giúp đỡ của một quyền năng vô hình.

Tôi về đến nhà, đêm đó trong giấc mơ tôi thấy Vị thầy Già lại xuất hiện, Vị xoa đầu tôi và nói: "Đạo quý trọng ở Đức. Ngày sau con sẽ thấy một sự kỳ diệu ở chỗ Đức Quý". Đó là những lời nói mà tôi nhớ mãi suốt mười mấy năm và không hiểu "Đức Quý ở đâu?" Cho đến một ngày, tôi được thọ truyền từ nguồn đạo của Ân sư - là Đức Thầy Nguyễn Mai - về những tâm pháp Mật Tông mà nhiều năm rồi Thầy được Sư Tổ Đức Quý trao truyền lại. Câu hỏi mang canh cánh trong lòng của tôi mười mấy năm đã được giải đáp. "Đức Quý" chính là pháp hiệu của Sư tổ tôi.
Một sự mâu nhiệm có kết nối - Tôi đã trở về.

SUỐI NGUỒN MẬT TÔNG

Tôi đã trở về với một tấm lòng nao nức, rạo rực và có lúc như nhẹ nhàng bay bổng.

Một hôm nọ, vào ngày rằm, tôi đi chùa, phật tử ở chùa này rất đông. Họ tụ lại từng nhóm, lý luận về nhiều Tông phái của Phật giáo. Trong đó một vị đang nói về Mật tông - tu về chơn ngôn Thần chú. Như có một sức hút nào đó rất mãnh liệt kéo tôi ngồi xuống để nghe. Qua những sự kiện mà vị Cư sĩ đó kể, tôi cảm thấy Mật Tông thật là huyền diệu, cao tốt.

Cuối buổi nói chuyện người đó tặng tôi một quyển sách nhỏ đánh máy tựa là " Nghi Quy hành trì Ngũ Bộ Chú" - tác giả viết quyển sách này là Cư sĩ Đức quý - tên là Triệu Phước (Sau này là sư tổ của tôi). Tôi rất vui và nhận quyển sách đó, ngày đêm nghiên cứu , trì niệm. Lúc đó nhà tôi rất nghèo túng, không đủ ăn và thân thì mang bệnh. Muốn lập một cái bàn thờ mà không có tiền. Tôi đi vay nợ trả góp số tiền là 12 nghìn đồng việtnam, ra chợ mua một tấm ván thông, một Tượng Đức Chuẩn đề, số tiền này chỉ đủ mua bao nhiêu đó thôi, còn thiếu một lư hương cắm nhang, tôi lấy đỡ một lon thiếc để làm lư hương.

Bàn thờ đã lập xong, tôi y theo quyển sách đó để hành trì (Quyển sách chỉ có vôn vện mười mấy trang). Nội dung trong sách đó có đoạn viết về thần chú Chuẩn đề: "Thần chú này rất có công năng lớn, gia trì vào cây khô, cây khô sinh hoa trái..v..v..v" Đọc đến đây tôi suy nghĩ: "Mình thử đem một cây khô thử trì vào đó 108 biến coi có sống lại không?". Tôi đi xung quanh nhà lượm được một mắt tre khô, nó nhỏ và mỏng như một miếng bánh mì. Khúc tre này là mẩu tre còn sót lại mà cách đây mấy tháng tôi làm nhà cắt bỏ đi. Mắt tre đó thật khô, tôi đem rửa sạch và đem lên bàn thờ. Trong lòng cũng không tin gì mấy, tôi mới phát nguyện: "Nếu tôi trì niệm 108 biến vào mắt tre khô này mà nó sống lại, sanh cành lá, thì đời này và vô lượng kiếp sau nguyện làm đệ tử của Đức chuẩn đề và luôn trì niệm thần chú này, nguyện đem Thần chú này làm lợi cho chúng sanh". Trì niệm và phát nguyện xong, tôi vứt đại ra sau hè, cũng không mấy gì tin, không để ý gì đến mắt tre đó.

Khoảng hai tuần sau, tình cờ tôi đi vòng sau nhà, tôi thấy nó mọc lên mục bằng đầu dũa, tôi quá ngạc nhiên nói thầm: " Không lẽ linh nghiệm dữ vậy". Tôi cầm lên xem quả thật nó mọc lên mục, lòng đầy ngạc nhiên nhưng tôi cũng bỏ đại một bên gốc nhà để thử xem nó phát triển như thế nào.

Thời gian hai tuần trôi qua, một chuyện không thể nghĩ bàn, thật huyền diệu, mục tre đã mọc ra dài khoảng hai tấc, lúc đó lòng tôi rất vui, một niềm vui khó tả, tôi vội đến trước bàn thờ Phật Chuẩn đề lạy tạ ơn người, đã thị hiện cho tôi nhìn thấy được sự hiển linh, nước mắt từ đâu cứ tuôn xuống mặt. Tôi quỳ trước Tượng Phật Chuẩn đề như bất động, từ từ chết lặng lúc nào như không hay không biết đi vào cõi tiềm thức vô biên, ở đâu đây không biết, thật là êm dịu, thanh thoát. Lúc này, tôi thấy mặt đất có rất nhiều hoa và ánh sáng, ánh sáng lung linh kết tụ thành từng chùm hoa đẹp lạ thường, lúc ẩn lúc hiện. Linh ảnh chư Tiên, chư Phật hiện lên. Ánh sáng tạo nên những ảo pháp. Ánh sáng ma sát với nhau tạo thành những câu thần chú, phát ra những âm thanh là lạ. Thân tướng của Chư vị xuất hiện , biến hiện theo ý niệm của mình. Ánh sáng ở đây sáng rực tạo thành những lâu đài, tạo thành những chiếc đèn lồng ...ánh sáng tạo thành những chiếc đèn lồng dài màu xanh, những sợi tơ nhuộm đủ màu rủ xuống trên những tụ ánh sáng lớn hình thành như hàng cây liễu rủ. Chư vị ở đây di chuyển biến hiện không bị ngăn ngại. Có một thời gian trong cái cõi này, mọi thứ ở đó đều thanh tịnh từng cá nhân bản thể (Của từng phân tử, nguyên tử ở đó chuyển động phát ra Thần chú Chuẩn đề, âm thanh thật vi diệu) . Lúc đó

hình tượng của Đức Chuẩn đề có khắp mọi nơi, có lúc thân của Ngài lớn không thể lấy gì để so sánh, có vô số phân thân của ngài. Rồi đến sự chuyển động của phân hạt li ti, phân tử, nguyên tử như nói pháp, thần chú bí mật. Đức Chuẩn đề biến hiện theo ý nghĩ của tôi. Khi thì thấy người trong ánh sáng, trong âm thanh và trong cảm xúc. Rồi một mùi hương vi diệu, một bàn tay ấm áp đã xoa trên đầu tôi, ánh sáng từ mọi nơi ập đến thân tôi, cảm giác thật hạnh phúc và từ trong miệng tôi phát ra câu chú : " úm chiếc lễ, chủ lễ, chuẩn đề, ta bà ha, bộ lâm". Tiếng niệm vừa dứt tôi tỉnh lại thì nén hương trên bàn thờ cũng đã tắt từ lâu, từ xa xa tiếng chuông công phu của ngôi chùa gần đó vọng lại làm tôi bật tỉnh, trở về với hiện thực.

Một mắt tre khô, trở thành cây tre nhỏ, tôi đem đi trồng và sau này trở thành một bụi tre thật lớn. Đêm đêm, mẹ tôi và hàng xóm thường thấy có ánh sáng phát ra từ bụi tre.

Trên bước đường tu hành sau này, mỗi khi hành trì "Ngũ bộ chú" tôi nhìn thấy rất nhiều linh ảnh và rất tinh tấn, huyền diệu nhờ sự hướng dẫn và dạy dỗ của Ân sư tôi là Đức Thầy Nguyễn Mai cho nên những tập viết sau này về năng lực rất đặc biệt và linh diệu.

ẾM VÀ GIẢI ẾM

Một buổi tối, trong căn nhà nhỏ của mẹ tôi ở bên đường, phát ra những tiếng kêu thất thanh và sợ hãi, tiếng la hét của trẻ con là hai đứa em gái của tôi. Cứ như vậy kéo dài suốt một tuần vào hằng đêm, khiến cả xóm làng hết sức kinh ngạc và mọi người hầu như ai cũng biết việc này và để ý đến.

Trong thời gian này, tôi vắng mặt ở nhà. Mẹ và Bà Ngoại của tôi không biết phải làm cách nào để cho các em tôi bớt la và sợ hãi. Mẹ và Bà của tôi đã lần lượt đi mời các Vị Thầy cúng và Thầy bùa trong vùng đến để làm phép giúp em tôi nhưng tất cả đều không có tác dụng.

Công việc xong, tôi trở về nhà được nghe kể lại sự việc. Trong đêm đó, tôi nhìn thấy các em tôi trong giấc ngủ không bình an. Chúng cứ giật nảy người lên, la hét và đầy vẻ sợ hãi. Nhìn các em tôi mà lòng dạ rất đau xót. Tôi nhìn lên bàn thờ Đức Phật Chuẩn Đề thầm cầu nguyện: "Nhờ Đức Phật từ bi giúp Thần lực cho con được trị bệnh này". Nguyện xong tôi kiết ấn chuẩn đề, miệng thì đọc Thần chú, tâm thức thanh tịnh, tôi đọc 7 lần Thần chú. Sau đó, tôi chỉ ấn chuẩn đề trên tay vào người của H (Em gái tôi) và tôi không ngờ uy lực của Ấn chuẩn đề quá mạnh và linh hiển làm cho em tôi bật dậy bò bò chạy vòng vòng trong phòng. Như có luồng điện cực mạnh tác động vào nó, nó lông lộn lên dữ dội. Đây là lần đầu tiên tôi sử dụng Ấn chuẩn đề, vừa ngạc nhiên và cũng vừa sợ. Nhìn thấy những hiện tượng trên cũng làm tôi giật mình cả người ra.

Hiện tượng như vậy xảy ra khoảng 5 phút, sau đó em tôi mới bình tĩnh lại.

Sáng hôm sau tôi mua trái cây nhang đèn dâng cúng lên bàn thờ, cầu nguyện cho trong nhà mọi người được bình an. Tôi ngói hành trì trước kính đàn và trì niệm vào bốn viên gạch mà tôi đem treo ở bốn hướng của nhà (Đây là phương pháp trì niệm làm cho nhà cửa an ổn - trấn giữ và đã rất màu nhiệm của Sư Tổ Triệu Phước - Đức Quí lúc Tổ còn ở Việt Nam, Trà Vinh người đã truyền dạy lại cho một đệ tử).

Làm phép xong, khoảng 11h đêm tối hôm đó, cả nhà tôi mọi người đều thấy hiện tượng thật lạ, từ trong bốn cây cột nhà, ở trên đầu cột đều thấy xuất hiện rất nhiều hình nhân bằng giấy bay xuống, mặt mày dữ tợn. Ở dưới đất có rất nhiều âm binh. Cả nhà tôi quá sợ hãi, đồng loạt đều niệm lớn tiếng Thần chú chuẩn đề.

Và đồng thời lúc đó, một sự linh hiển khác lại xảy ra, từ trên bàn thờ, ngay hình Đức Chuẩn Đề và kính đàn phát ra ánh sáng như đèn, từ trong mười tám cánh tay của người hiện ra rất nhiều cây kéo bay ra và cắt đứt những hình nhân. Từ dưới nền nhà phát ra lửa và thiêu rụi toàn âm binh. Thật là một hiện tượng quá màu nhiệm và hết sức tương tượng.

Sau đêm này, nhà tôi yên ổn và em tôi không còn la thất thanh nữa.

Hỏi kỹ lại, tôi mới biết mẹ tôi khi sửa nhà, bà mua lại mớ gạch lót nền và ngói của một ngôi nhà xưa. Nghe đồn ngôi nhà này bị ếm, họ bị phá dữ tợn, có rất nhiều Thầy pháp và Thầy cúng làm phép nhưng đều không có hiệu lực. Chủ nhân ngôi nhà không ở được và họ tháo bỏ căn nhà này đi.

Tôi viết bài này kể cho các bạn nghe để nói lên một năng lực rất phi phàm của Thần chú Chư Phật. Một năng lực được kết trong phương pháp "Tam Mật Gia Trì" khi sử dụng.

Và chính bản thân tôi khi sử dụng lúc đó vẫn không biết "Tam Mật Gia Trì" là gì nữa. Sau này, khi gặp Ân sư của tôi (qua điện thoại)- Đức Thầy đã chỉ dạy cho tôi và nhiều lần tôi đã dùng pháp này và đạt được rất nhiều linh hiển và may mắn.

Và ngày hôm nay, tại bài viết này tôi muốn nói lên trên bước đường tu Mật Tông của mình, bản thân tôi đã đạt được nhiều sự thanh thoát và thoải mái. Thật an toàn vì bên cạnh tôi đã có Đức Sư Tổ Triệu Phước - Đức Quý và Đức Ân Sư Nguyễn Mai dìu dắt và hướng dẫn, dạy dỗ.

Bài này và những bài viết khác sau này, mặc dù nội dung và văn tự không mấy hoàn thiện nhưng nếu như nó có được sự ảnh hưởng và kiến tạo thành phước báu, công đức. Con xin nguyện kính dâng lên Đức Sư tổ và Đức Ân sư để hầu đền đáp lại sự chỉ dạy của Tổ, Thầy.

RẠP HÁT BỎ HOANG

1. Tiếng khóc trong đêm

Tại một thị trấn nhỏ của Tỉnh Bến Tre, trong một cái rạp hát rất lớn bỏ hoang, tôi sinh sống và làm việc tại đó. Đây là một rạp hát lớn, gồm 3 tầng lầu, nó chứa khoảng 1.200, ghế ngồi và có hơn 40 phòng ở. Khi tôi đến đó thì nhà hát này đã bỏ hoang từ rất lâu nên rất ẩm ướt và âm u.

Ngoài tôi, ở đây còn có hơn 70 con chim heo chim cú khác. Những con chim heo ở đây rất to lớn. Cánh của nó dang ra rộng đến cả một thước. Và ở đây còn có một Tổ ong to tướng.

Tôi về đây ở để làm công tác Võ thuật cho Sở văn hóa thông tin của Tỉnh.

Vài ngày đầu tiên khi đến đây, ấn tượng nhất là một đêm mưa gió nọ. Trong đêm mưa gió rét đó, từng cơn gió rít nghe rợn cả người. Đêm đó lại bị mất điện làm cho cảnh tượng càng thêm rùng rợn. Ngồi một mình trong phòng, bỗng dưng tôi nghe âm thanh tiếng khóc của một em bé từ đâu vọng về ... lúc xa, lúc gần, từng hồi, từng hồi một, rất kỳ quái. Tôi liền dõi theo hướng tiếng khóc. Thì nhìn thấy bên kia phòng xa xa, có bóng dáng một người đàn bà trên tay bế đứa con cầm đèn dầu đi qua đi lại như đang thu xếp đồ đạc trong phòng. Tôi rất ngạc nhiên và tự hỏi với mình: "Ai thế nhỉ? Ở đây đâu có ai ngoài tôi ở đâu nào?" Rõ ràng cái tôi vừa nhìn thấy là một sự sinh hoạt của một con người thật sự. Vì hiếu kỳ tôi quyết định đến để tìm hiểu xem. Tôi nhẹ nhàng đi đến căn phòng đó. Tay tôi bắt ấn Chuẩn đề hộ thân. Lúc đó khoảng 3 phút nữa là đến 12 giờ đêm.

Từ phía góc nhà, tôi nhìn thấy ánh đèn di chuyển. Tôi nhìn chăm chăm vào nơi đó thì thấy rõ ràng có một người đàn bà mặc quần áo tàu màu xanh lục, trên tay bế một em bé gái, vừa đi vừa dỗ dành đứa bé cho nó đừng khóc. Trước đây, tôi cũng đã từng chứng kiến nhiều cảnh tượng tương tự cho nên trong lòng cũng không mấy gì sợ. Gương mặt của người đàn bà này đầy đặn, tóc dài quá vai. Một điều rất ngạc nhiên là hình như trên bụng và ngực của người đàn bà đó bị thương máu chảy đỏ ra ướt áo phía trước ngực. Hình ảnh và tiếng khóc như vậy cứ diễn ra liên tục vào lúc 12h đêm. Lúc trước, ở đây cũng có nhiều người đến ở nhưng họ đều bỏ đi hết vì không chịu nổi cảnh tượng trên.

Một hôm nọ, tôi về quê nhà. Tôi nhờ một nhóm đệ tử đến ngủ để xem chừng nhà cửa dùm tôi. Chỉ trong một đêm thôi, 10 đứa đệ tử của tôi gọi điện bằng mọi cách kêu tôi phải về gấp chứ chúng không thể ở lại đây một đêm nào nữa. Chúng quá khủng khiếp khi nghe tiếng đứa bé khóc và nhìn thấy hình ảnh của người đàn bà kia.

Khi tôi trở về lại, trong lòng tự hỏi: "Vì có làm sao mà người đàn bà này cứ nhát người ta hoài". Tôi bèn lấy cái đầu kỳ lân cũ, gia trì Thần chú Chuẩn đề vào hai con mắt của lân và treo trong phòng đó thì hiện tượng trên không còn xảy ra nữa.

Sau mấy ngày im lặng, không còn nghe tiếng khóc của đứa bé cũng như không còn thấy sự xuất hiện của người đàn bà kia.

Một đêm nọ, sau khi hành trì xong và hồi hướng công đức tu hành của mình về cho những oan hồn yếu tử, chết oan, khổ sở, thì tôi thấy xuất hiện một vị tướng mặc áo giáp màu xanh, đội mũ có nhiều ngọc sáng chói dẫn theo một người đàn bà trên tay bồng một đứa con đến trước mặt tôi.

Thật ngạc nhiên, người đàn bà đó mặc áo tàu màu xanh, chính là người đàn bà mà tôi đã

nhìn thấy trong đêm hôm. Người đó đánh lễ tôi và nói: "Hôm nay, xin cầu thỉnh Thầy. Mong Thầy giúp đỡ cho. Tôi xin kể cho Thầy nghe một câu chuyện: " Trước đây tôi là một người con gái tên Lý Tiểu Thanh, người Hoa. Tôi có chồng đi cách mạng và đã hy sinh ngoài chiến trường. Lúc đó, tôi rất khổ đau. Vừa mất chồng, vừa mang trong mình bào thai mấy tháng. Tôi sống rất đau khổ. Và một hôm lại bị mấy tên lính bắt đi. Chúng tra tấn tôi rất dã man. Chúng treo tôi lên một chòi gác canh rất cao và không cho ăn uống mấy ngày. Và cuối cùng chúng dùng súng bắn vào người tôi 3 phát. Tôi chết mang theo trong mình bào thai oán hận và đau khổ. Hai mẹ con tôi đi lang thang, tới lui và sau này trở về tại đây, lòng luôn luôn bức rứt, thổn thức khổ não, nên tôi hay than van ra tiếng. Tôi mong nuôi con tôi lớn lên rồi tôi sẽ đi tìm những người lính đó để trả thù". Hôm nay, tôi nghe những vị ở đây nói Thầy là người tu, sẽ giúp cho tôi thoải mái, thanh thản ở trong lòng. Con tôi còn quá nhỏ nhờ Thầy nhận và nuôi dùm. Tôi rất biết ơn Thầy.

Qua lời nói trên, tôi bảo với người đàn bà đó: "Tôi sẽ giúp cho mẹ con cô tu hành. Tu hành sẽ giải thoát cho mình. Nhưng trước hết tôi muốn khuyên cô đừng nên oán trách thù hận nữa. Nếu cứ tiếp tục như vậy thì trong lòng cô sẽ thấy bất an hoài không bao giờ dứt được. Thù hận kia sẽ như lửa thiêu đốt cô hằng giờ, hằng phút thì đâu có thể nào tu hành được. Thù hận càng sâu thì sự đau khổ càng chất chồng. Hãy hướng về đạo pháp tu hành để giải thoát mình ra khỏi những khổ đau. Cô hãy bước đến đây và phát lời thề nguyện với Chư Phật là con sẽ dẹp mọi thù hận để từ đây được yên tâm tu hành. Cô hãy đánh lễ Chư Phật 3 lễ, Chư Thần hộ pháp 3 lễ, Đánh lễ Đức Sư Tổ và Đức Thầy.

Khi cô ta đánh lễ xong, tôi thấy có nhiều vị về. Có một vị pháp sư đeo một sấu chuỗi rất lớn. Vị này tôi thường thấy trong lá Thiên Thờ, vị đến làm phép Quán đánh cho người phụ nữ trên. Sau khi vị đó làm phép quán đánh xong những vết thương trên người của cô ta lành hẳn và biến mất, vùng thương tích được sáng, sạch. Người phụ nữ vui mừng và đứa bé không khóc nữa.

Kể từ đó nơi này không còn nghe tiếng khóc của đứa bé và tiếng than thở uất hận vào lúc 12h đêm nữa. Vì người phụ nữ đã bế đứa bé kia đi theo Chư vị tu hành ở cõi bên kia.

BINH ĐẠI CÀN TRONG CỐI VÔ HÌNH

Cũng trong cái rạp hát cũ kỹ bỏ hoang ấy, tôi huấn luyện võ thuật cho các em học sinh tại một cái sân rộng ở phía dưới lầu. Lớp học này có hơn 100 em học sinh đang theo học và tôi dạy vào lúc 19h30 đến 21h.

Mùa hè năm đó, lượng học sinh tăng lên nên tôi quyết định chia lớp học này thành hai xuất học. Một xuất học bắt đầu từ 17h 30 đến 19h và một xuất học từ 19h 30 đến 21h.

Lớp học từ 17h 30 bắt đầu sinh hoạt khoảng được một tuần thì đồng thời cũng xuất hiện những việc lạ. Những em học sinh nhỏ ở lớp học đó chạy nhảy một hồi là bị trật chân, trật tay. Chúng múa vũ khí một lúc thì bị vũ khí va vào đầu làm chảy máu. Trong những ngày đó tôi đang có chuyến công tác Võ thuật ở xa, nghe báo cáo lại tình hình như vậy trong lòng cảm thấy rất bất an.

Tối hôm đó, khi hành trì tôi lại thấy linh ảnh (bằng mắt thứ ba) có rất nhiều linh hồn đang trao đổi mua bán, như một phiên chợ có đông người mua kẻ bán ở trần gian diễn ra ngay tại sân tập võ. Đèn lồng treo thấp sáng cả chợ. Và có những người mặc quân phục đi tới đi lui giống như những cảnh sát bảo vệ, giữ an ninh khu chợ đó. Tôi mới hiểu tại sao

những học trò của tôi lại bị trật tay, trật chân và bị chảy máu vì những vũ khí trong lúc luyện tập....Chính vì tôi đã dạy Võ thuật tại sân tập này vào giờ của những âm hồn nhóm chợ.

Hôm sau, tôi trở về sân tập để quan sát các em tập luyện vào xuất học lúc 17g 30, mọi sinh hoạt được bình thường không có sự cố gì. Đến lúc tập luyện vũ khí, có hai em học sinh đang đánh đấu qua lại thì bỗng nhiên một em lao nhanh vào một em đang cầm cây thương trên tay, em cầm cây thương giật mình dùng thương đâm tới và đâm vào đùi em kia. Em kia xoay mình dùng miệng ngậm lấy mũi thương. Cảnh tượng đó làm tôi không khỏi giật cả mình và rung động trong lòng. Trong người tôi có một luồng nóng xâm chiếm làm cho cả người tôi nóng lên. Tôi nhìn thấy có rất nhiều binh lính trong sân. Tay tôi chuyển thần lực kiết ấn cung thỉnh Đức Phật Mẫu Chuẩn Đề và Chư Vị hộ Pháp. Liên lúc đó, tôi thấy từ trong Kính đàn phát ra luồng ánh sáng rực rỡ, và trong sân tập có rất nhiều người cũng nhìn thấy có nhiều hình tượng sáng rực lên làm cho họ hết sức ngạc nhiên.

Trong kính Đàn, hiện lên rất rõ ràng Đức Phật Mẫu Chuẩn Đề nhiều tay và đồng thời cũng xuất hiện hai vị Sứ giả của Ngài. Chư vị Sứ giả mặc quần áo gấm màu vàng sáng, đội mũ cánh chuồn, hai tay bụng một cái ấn sáng rực. Trong ánh sáng rực rỡ đó có vô số Thiên binh. Cảnh tượng trông thật là lạ lùng, oai nghi!

Tiếp theo, những người lính âm hồn trong sân đều bị khống chế và bị các Thiên binh đưa đến quỳ trước mặt Chư vị Sứ giả. Xuất hiện một vị xưng danh là Thần Hoàng Bổn Cảnh và một vị nữa là thổ thần ở tại đó. Hai Vị cho biết ở đây có một phiên chợ âm phần nhóm từ lờ mờ tối khoảng từ 17 h đến 19h. Phiên chợ này do quý vị Binh Đại Càn quản lý (Tức là Tổ chức của những người lính trên). Trong giờ nhóm chợ, những người lính này tới lui để trông coi giữ trật tự. Các em nhỏ đến đây học võ la lớn tiếng làm rối loạn phiên chợ cho nên mấy Vị lính Đại càn hành động khiến cho xảy ra những sự việc trên.

Thì ra là như vậy !.

Hiểu ra sự việc, tôi nói với Chư vị rằng tôi sẽ dời giờ dạy Võ lại. Sẽ chuyển giờ tập vào lúc 19h30' khi phiên chợ âm phần đã nhóm xong. Nghe vậy mấy vị lính binh đại càn rất vui mừng. Cùng hướng về kính đàn và Chư vị đánh lễ. Sau đó tôi quỳ xuống kiết ấn và đọc Ngũ Bộ Chú, phụng tụng Đức Phật Chuẩn Đề và Chư Vị Sứ giả an vị.

THAM QUAN KHO HÌNH CỤ

Cứ mỗi buổi tối đến, trên nền gạch của tầng hai trong cái rạp hát cũ kỹ bỏ hoang này, tôi luôn nghe thấy những tiếng bước chân cộp cộp của những đôi giày quân ngũ. Tiếng bước chân đó cứ vang lên nhịp nhàng...Nghe như cả một đoàn quân đang diễn tập đi qua đi lại ngoài lang can. Tôi chứng kiến cảnh này nhiều lần nhưng không làm gì cả, ngoài kia đoàn quân Đại càn diễn hành, bên trong căn phòng tôi đốt nhang lên và ngồi trì chú... việc của ai nấy làm vậy!

Một lần nọ khi tôi đang ngồi hành trì, tôi thấy có ba vị mặc quân phục, với quân hàm là 3 sao, 2 sao đến xin “Chư vị” cho vào gặp tôi (Vì người hành trì Ngũ Bộ Chú có rất nhiều Thiên Long Bát bộ theo hộ độ). Ba vị đó vào ngồi trước mặt tôi và nói : "Bộ chỉ huy chúng tôi mời Thầy tham quan kho tàng, lực lượng Binh Đại Càn".

Như có một lực nào đó đẩy tôi đứng dậy và đi theo 3 người đó, lên trên lầu 3. Chà ! Tầng này từ xưa đến nay không có ai ở cả, nó bị bỏ hoang từ rất lâu. Tôi cảm thấy rờn rợn ở trong lòng. Tôi vừa đi vừa đọc Thần chú và kiết ấn hộ thân. Tôi vừa kiết ấn hộ thân thì 3 người lính kia bị một luồng ánh sáng đẩy ra thật xa, 3 Vị đó sợ hãi bước thẳng lên lầu ba . Đèn đuốc của tầng này không có, chỉ có ánh sáng lờ mờ của ánh đèn đường len lỏi chiếu vào.

Tôi xô cửa và bước vào một căn phòng. Âm thanh của tiếng xô cửa vang lên một tiếng ..kẹt! cộng thêm cảnh những con dơi đang ngủ bị đánh thức bay lung tung loạn xạ lên, nền gạch và bàn ghế trong phòng đầy bụi bám, những con chuột to tướng, lớn bằng những con heo con trở mắt đỏ ngầu hẳn học nhìn tôi. Cảnh tượng thật khủng khiếp ! Lạnh Toát cả người !

Tôi cố gắng bước thêm vài bước đi vào căn phòng bên trong, và đụng phải những bàn ghế cũ kỹ, mục nát, vừa va vào chúng thì chúng đã gãy đổ xuống hết và phát ra những âm thanh nghe thật kỳ bí. Vào đến trong phòng tôi thấy có nhiều người lính đến chào tôi.

Họ dẫn tôi đến những chiếc thùng gỗ. Như có một lực vô hình nào đó khiến tôi mở tung nắp thùng đó ra. Trước mắt tôi là những cây súng thời xưa, những mã tấu còn dính cả vết máu, những dao găm, , gậy, cò xí v.v. . Những người lính cho biết những binh khí đó dùng để trừng trị hay giết tội phạm. Những cây mã tấu đó đã chặt đầu hơn cả trăm người. Họ vừa nói đến đó thì tôi thấy cảnh một người đang thi hành án chặt hàng loạt đầu người, máu me lênh láng, cảnh người khóc la thảm thiết. Cảnh tượng quá khiếp đảm! Thì ra đây là một căn phòng để những di tích của chiến tranh: tầm vong, vạt nhọn, máy chém... Tôi tiếp tục đi quan sát một vòng trong phòng. Càng đi càng lạnh người và khiếp đảm vì đêm tối cộng thêm những vong hồn đi tới đi lui.

Kết thúc chuyến viếng thăm, tôi gặp lại hai vị mang quân hàm 4 sao. Hai vị này hỏi tôi: "Thầy ở đây có cần chuyện gì không để chúng tôi giúp đỡ?" tôi nói: "Cũng không cần thiết điều chi. Ở đây có nhiều ong quá nếu có duyên lành mong Quý vị dời chúng đi nơi khác dùm vì tôi dạy Võ ở đây sợ các em nhỏ bị chúng đốt trúng". Hai vị đó hứa sẽ làm theo yêu cầu của tôi. Ở trong căn phòng tôi quên cả thời gian. Một lát nhìn xuống đường phố thấy vắng tanh. Nhìn đồng hồ thấy 11h:30' . Trời! tôi đã ở đây khoảng 4 tiếng đồng hồ rồi mà cảm thấy như mới vừa đây thôi. Tôi vội vàng từ giã ra về và đi xuống phòng của mình.

Cách mấy ngày sau, mấy con ong trên Tổ ong to tướng đó (đường kính khoảng hai mét) đã vội vã bay đi đâu mất. Chỉ còn lại cái Tổ ong trơn trợt treo lủng lẳng và một ngày kia nó tự động rớt xuống đất. Những con chim cũng không còn thấy xuất hiện.

TIẾP THU LÍNH MỚI

Từ đó tôi nhìn thấy rất rõ mọi hiện trạng và hành động của Đoàn quân Đại cần ở đây. Đoàn quân không phải chỉ gồm có người cũ mà là tiếp tục nhận thêm người mới. Chuyện là như vậy: Có một nhân viên cùng công tác với tôi ở đây bị đụng xe và bị chấn thương sọ não, đưa đi Bệnh Viện Chợ Rẫy cấp cứu và điều trị được 7, 8 ngày gì đó. Các Bác Sĩ chẩn đoán nói là anh đã qua tình trạng nguy hiểm và đang dần hồi phục. Nghe vậy mọi người trong cơ quan kháo với nhau rằng ông này đã qua khỏi nguy hiểm và tình trạng an toàn, tốt rồi. Ngay trong đêm đó, tôi nhìn thấy Đoàn Quân Đại Cần đi ngang qua và thấy anh bạn đồng nghiệp của tôi, cái đầu còn quấn băng, ôm quần áo đi theo Đoàn quân đó. Thấy vậy tôi biết là anh đã chết rồi. Mọi người trong cơ quan không tin vào lời tôi nói, họ khẳng khẳng là anh này đã qua cơn nguy kịch và đã dần hồi phục. Ngày hôm sau

khoảng 3, 4 giờ sáng thì có tin người đồng nghiệp đó qua đời.

Những chuyện kể trên, đối với tôi mà nói nó ẩn hiện như thật trước mắt. Và hiện bây giờ bản thân tôi vẫn tiếp tục thấy và trải qua rất nhiều chuyện huyền bí.

Trong những câu chuyện đó, các phần âm gọi tôi là Thầy là bởi vì kính nể năng lực của "Ngũ Bộ Chú" mà tôi đang thọ trì. Đây là Thần chú của Chư Phật cho nên khi hành trì hằng ngày sẽ có rất nhiều Chư vị theo hỗ trợ

Người hành trì Ngũ Bộ Chú là một người đã gieo trồng cội phúc vô lượng kiếp, đã có được nền tảng tu học nhiều kiếp. Trong kinh Phật có nói có người trong vô lượng kiếp vẫn chưa nghe được âm thanh của Thần chú hướng chỉ là được thọ trì, đọc tụng tu hành.

Ngày nay, chư Phật ban rải hồng ân qua phép điểm đạo, cho chúng ta tự chứng nghiệm lấy ấn chứng từ gia trì thần lực và có được huyền năng để hành đạo. Chúng ta đã có sẵn những bản đạo đã đi trước hai mươi mấy năm, giờ đây chia sẻ lại những kinh nghiệm siêu hình quý báu cho chúng ta, và còn có Thầy Tổ có năng lực lớn lao để dẫn dắt chúng ta tu hành đạt đạo hạnh phúc chân thật.

Vậy thì các bạn còn chần chờ gì nữa ?

LỤC TỰ ĐẠI MINH CHƠN NGÔN

Đêm mừng Một tháng Mười Một năm 2008 âm lịch, một đêm mùa đông âm u và giá rét, cảnh vật lờ mờ vì thiếu ánh trăng. Một đêm không sao ngủ được, vì lòng tôi cứ nao nao trần trọc như đang chờ đợi một điều gì mới. Tôi bật dậy, đi rửa mặt và đến trước bàn thờ đốt vài cây nhang hương trầm và ngồi tĩnh tọa hành trì Ngũ Bộ Chú. Mùi hương trầm hoà quyện cùng hương thơm của cây Nguyệt quế trước sân lẫn hương thơm của cây Dầu đã đưa tâm hồn tôi về với Chư vị. Thật hỷ lạc và êm ả !

Một khoảng khắc nhẹ nhàng trôi qua. Chợt phía trước nhà tôi, ánh sáng rực rỡ của đôi chim Anh-Tước từ đâu bay về soi sáng cả một vùng rộng lớn. Bộ lông đuôi đủ màu sắc phản chiếu lấp lánh ánh sáng như những dòng suối, đôi mắt chúng sáng ngời, với cái mỏ đỏ rực càng làm cho chúng thêm long lanh và trang trọng.

Trên lưng đôi chim Anh-Tước là hai Chư vị Thần Linh thân tướng rất lớn, trang phục giống như nhau trong quần áo tơ lụa óng ánh như dệt bằng ánh sáng, những sợi tơ nhỏ uyển chuyển những hoa văn biến hiện. Tay áo rộng buông xuống có hoa văn đủ màu. Cổ áo cũng vậy. Tóc chư vị xoắn xuống khỏi vai, bóng mượt, đen tuyền. Ánh mắt Chư vị sáng ngời.

Trên tay của Vị đứng bên phải là một cây sáo trúc màu xanh lục như màu ngọc. Bên trái là một Vị cầm cây quạt màu trắng có thêu những ẩn quyết và linh phù.

Đôi Chim Anh-Tước đáp xuống. Chư vị thân nhỏ thân tướng lại để bước vào nhà của tôi.

Các vị độ của tôi bước ra chào kính các Chư vị cõi Trời rất uy nghiêm. Thần lực đẩy tôi quì xuống, rạp người sát đất, thành kính lạy lễ. Tôi hành lễ xong thì nghe Chư vị nói: *"Chúng ta là sứ giả của Cõi Nước Thánh Trí - Thần Võ Quan Thế Âm Phật. Đến đây giúp con thành tựu cơ duyên viết ra cảnh giới của "Thập Bát La Hán Môn - Thần Võ" mà con đã được học"*. Nói xong, thì một vị đưa cây sáo lên miệng thổi còn vị kia thì múa cây quạt trên tay. Tiếng sáo càng lúc càng du dương, cây quạt càng lúc càng lớn ra. Và tôi như một vệt ánh sáng đi như bay vào chiếc quạt kia theo âm thanh du dương của tiếng sáo. Ánh sáng quá rực rỡ làm tôi bị chói mắt không nhìn thấy được gì rõ rệt. Tiếng sáo từ từ lắng dịu, bên tai tôi vang lên tiếng nói: "Con hãy tĩnh tâm và đọc niệm Thần chú "Lục tự Đại Minh Chân Ngôn - Um ma ni pap me hum."

Tôi liền đọc theo thì ánh sáng trở nên dễ chịu và mắt tôi nhìn được mọi vật ở xung quanh. Giọng nói lại vang lên: "Trước đây con đã có vào cảnh giới này. Nay do cơ duyên, chúng ta phổ hiện lại cảnh giới này để con nhớ rõ mà viết lại. Con hãy tĩnh tâm mà ghi nhận lấy. Đây là Cửa Nhất Môn. Chư vị muốn vào cửa ải này phải biết quán tưởng Thần Chú "Úm Lam". Quán Tưởng Chữ Lam sáng rực trong vòng tròn, chữ Lam nằm trong hình tam giác. Tất cả chữ Lam đó đều phát sáng và nhập vào thân biến thành lửa thiêu đốt hết thảy nghiệp chướng khiến cho tâm, khẩu, ý thanh tịnh. Ảnh thân của hành giả từ từ biến mất thay vào đó là một thân bằng ánh sáng rực rỡ.

Có được thân ánh sáng, người Thần Võ ngồi trong những đám mây ánh sáng đủ màu hướng về Vị giáo chủ của mình: Đức Quan Thế Âm. Thân tướng của Ngài rất lớn, phát ra vô lượng ánh sáng đủ màu. Ngài đội mũ. Trước trán của Ngài có hình hóa thân Phật. Từng đóm nhỏ li ti trên thân của người phát ra vô lượng hoá phạt bồ tát. Có vô số Vị Thần Võ trong thân Ngài đang thi thố những môn công phu. Từng nhóm, từng nhóm trang phục sắc màu khác nhau. Nhóm múa quyền, nhóm múa đao kiếm. Rất nhịp nhàng và đồng loạt.

Đức Quan thế âm ngồi trên một cái toà cấu tạo từ vô số viên ngọc chiếu ánh sáng. Trong những viên ngọc đó có vô số Chư thiên, tiên, Bồ tát Thần Võ, vô số lâu đài, thành cát. Khi bàn chân của Người nhấc lên, những chi chân là những hoa án. Người đặt chân xuống tất cả các Thần cõi nước đều chuyển động. Thật là uy nghi và lộng lẫy. Cõi Nước của Ngài không thể nghĩ bàn!

Tất cả các chư thiên, tiên, chư bồ tát Thần Võ đều hướng về Ngài. Trong miệng của Ngài luôn phóng ra vô lượng ánh sáng mang âm thanh của "Lục Tự Đại Minh Chơn Ngôn - Um ma ni pap me hum".

Người Thần Võ trải qua như thế là đã được nhập môn vào Đạo Võ của Ngài. Được cùng với vô lượng con chim Võ, Anh Tước tập luyện võ thuật.

Ở Cửa ải này vô số Chim Anh Tước, Anh Võ đồng loạt chuyển động, tạo ra không biết bao nhiêu là chiêu thức võ thuật khác nhau. Đây gọi là "Cầm Thủ Công Bách điều linh pháp". Chúng dùng đầu vẽ ra vô số linh phù, phối hợp động tác của đầu, thân và cánh rất uyển chuyển, nghệ thuật. Trong chiêu thức "Thần Điều phi Thiên", chúng giương móng vượt bay lên cao trong một thế rất dũng mãnh. Trong "Phi Thiên Chuyển Dực" chúng bay lên cao trong một chớp mắt, hai cánh đập mạnh tạo thành những bài quyền cước rất đặc biệt. Những con Chim Bạch hạc, Hồng hạc đủ màu sắc chen nhau thay đổi vị trí biểu diễn rất ngoạn mục. Rồi những Vị Thần Võ có Thân ánh sáng vừa tập theo những động tác của Thần Điều vừa đọc Thần chú Lục tự.

Sau một chuỗi tập về chiêu thức, Chư vị Thần Võ và những Thần Điều hướng về Đức Quan Thế Âm tĩnh tọa để tiếp tục hành pháp của Ngài ban tới. Từ miệng Ngài và từ điểm giữa chân mày của Ngài phóng ra ánh sáng như những dòng thủy triều cuộn cuộn phát ra những âm thanh rất dữ dội. Dòng ánh sáng ào ạt tuôn đến Chư vị Thần Võ, Thần Điều. Lúc này Chư Vị tĩnh tọa lòng rất yên, thanh tịnh nếu không sẽ bị dòng nước ánh sáng kia cuốn trôi đi. Đây là một phương thức trong Thiền Võ. Ở Cõi này, cứ lần lượt phải trải qua bốn đại: Nước - Gió - Lửa - Đất. Bốn đại này theo tâm chú của Quan âm trở nên những tướng thể rất mãnh liệt ập tới các chư vị Thần Võ, trong lúc họ chú tâm tụng đọc "Lục Tự Đại Minh Chơn Ngôn".

Hiện tượng này xảy ra trong thời gian rất dài. Qua thời gian này, thần chú giúp cho Chư Vị Thần Võ tĩnh tâm đi vào định lực. Tâm thức hoà vào tâm chú của Ngài Quan Thế Âm là "Lục Tự Đại Minh Chơn Ngôn" tràn lan khắp cõi.

Đây là một Thần chú căn bản của 18 cõi Thánh Trí Thần Võ của Đức Quan Thế Âm. Cho dù nó biến hiện đủ mọi pháp cũng chỉ nằm trong tâm chú của Ngài. Đây là Nhất môn - Nhất Tâm. Chỉ có một mà thôi.

ĐAU KHỔ CỘI ÂM

Và rồi lại có thêm một con người nữa cũng mang theo nỗi uất hận triền miên xuống tuyến đài – chị Trần Thanh Th. – quê ở Chợ Lách, Bến Tre. Chị không cha mẹ mồ côi sớm, không chồng con gì cả. Năm 1979, hoàn cảnh kinh tế lúc đó rất khó để kiếm tiền sinh sống. Làm đất nông nghiệp không đủ sống, chị đành phải mượn tiền, tiền vay tiền góp để mua vài món hàng ở quê đem lên thành phố bán để kiếm tiền sinh sống, nhưng đi được vài chuyến chỉ kiếm được một số tiền lời ít ỏi. Và lần đi này, chị gom góp tất cả của cải, vàng vòng, cầm đất mượn thêm tiền hòng kiếm được nhiều tiền hơn. Nhưng than ôi! Mỗi người trên thế gian này luôn mang theo bên mình những nghiệp quả chồng chất, đó là những của cải của mình mang từ kiếp này sang kiếp khác. Và những ý muốn của mình cũng bằng không hay có đều do ở chữ Duyên. Không duyên, không phước báu cũng đành chịu buông tay cho nghiệp lực dẫn dắt trong luân hồi sanh tử, nghiệp quả khổ đau.

Trong một chuyến xe tốc hành từ quê nhà đến thành phố, chị đã gửi tất cả món đồ của mình trên xe đó – vì xe quá chật, chị chỉ đem theo một ít đồ sang xe khác để đi. Thật là mệnh bạc, chị đã đi trên một chiếc xe quá cũ kỹ và nó đã chết máy ở giữa đường thuộc tỉnh Long An. Tài xế và phụ xế đã tích cực sửa chữa nhưng xe vẫn không chạy được. Cuối cùng, chị phải đón một chiếc xe khác nữa để lên thành phố nơi chị gởi đồ. Khi đến nơi đã quá 12 giờ khuya, thân thể rã rời, bụng thì đói nhưng chị vẫn cố gắng chạy tới, chạy lui để tìm đồ của mình. Nhưng hỡi ôi! Đồ của chị đã bị người ta mang đi mất hết. Chị chịu không nổi nên đã khóc ngất, chị xiu lên xiu xuống và gần như điên dại, hét khóc rồi cười. Mọi người khuyên giải rất nhiều nhưng cũng vô ích vì tài sản, tiền bạc nó gắn liền với máu thịt và nắm ruột của mình. Mất nó đi cùng đồng nghĩa là mất mạng.

Cuối cùng, chuyến xe định mạng lúc 6 giờ chiều ngày hôm đó đưa chị về quê của mình – quê của nghiệp lực và sự đau khổ chất chồng!
Chuyến phà lúc 7:30 tối tại bến phà Rạch Miễu làm li rời bến với không gian đầy ảm đạm, đen tối của buổi tối mưa dầm. Tiếng phà trong đêm đó như những tiếng than khóc vang lên từng hồi trên dòng sông và hạt mưa càng lúc càng nặng hột hòa với gió giông, cái lạnh lẽo hoang vu làm rợn cả người. Dòng nước chảy mang theo những mảng lục bình trôi tan mạn không biết đi về đâu. Với bầu không khí âm u, ghê rét, đáng sợ đó, bất chợt nghe một tiếng “Đùng!”. Rồi phía trước phà, mọi người nhón nháo hốt hoảng la lên: “Có người nhảy xuống sông, có người nhảy xuống sông!...” Phà dừng máy lại, mọi người xông xao, rọi đèn tìm kiếm nhưng không thấy bóng dáng của ai cả. Phà cập bến, nhân viên phà và nhân viên chức năng hỏi han, điều tra cuối cùng mới biết là chị Trần Thanh Th. Vì có người biết chị và nhìn thấy chị nhảy xuống sông. Người quen với chị Th về báo lại với bà con chị (vì chị không có cha mẹ, anh em gì cả). Mọi tìm kiếm đều vô dụng, không biết chị trôi về đâu.

Ba ngày sau khi xảy ra chuyện đó, ngành chức năng đã thông báo trên đài truyền hình Tiền Giang là đã tìm thấy một thi thể đã trương sinh và bốc mùi thối không rõ lai lịch. Người bà con chị Th. nghe được và đến nơi đó để nhận dạng, thì đúng thật là thi thể của chị Th. Do ở trong nước 3 ngày, thi thể chị trương lên quá khổ, không có hàng rương gì bỏ được vào cả, nên thi thể chị được quán lại bằng tấm vải mủ và đem về nhà của chị. Cơ quan chức năng đến khám nghiệm tử thi và cho phép chôn cất. Chị TH thật là thảm thương, đến chết rồi mà cũng không được một cái hòm tử tế vì chị sinh lên quá to và rất

thối. Mọi người đem thi thể chị ra phía sau vườn, nơi đó có một cái hầm lúc trước tránh bom đạn, họ để thi thể chị vào cái hầm đó và đập nắp lại. Thế là xong một cuộc đời. Một cuộc đời sống chưa phải là người máy, vì nếu là con người thật sự khi chết phải có hàng hương, nhang khói – Trái lại, chị đi trong lạnh lẽo, bơ vơ.

Tôi gặp chị Trần Thanh Th. vào một dịp tôi đi chữa bệnh cho chị Huỳnh T. H. quê ở Chợ Lách – Bến Tre. Chị H thường hay đau ở ngực, uất khí, nghẹn cổ khó thở, chị ăn rất ít lại kèm theo chứng choáng mặt, nhức đầu, tinh thần uể oải, ưu tư sầu muộn. Khi người nhà mời tôi lại, tôi nhìn thấy trong chị H. có một người phụ nữ tóc dài xõa xuống vai, miệng đầy máu. Khi thấy vậy, tôi đã cho người nhà chị H. biết là có một vong âm đi theo nhập xác chị và nguyên nhân hành bệnh của chị 1 phần do vong âm này. Vong đó không ai khác chính là chị Th. Nếu muốn trị chứng bệnh này cho chị H. thì mọi người – chồng, con, cha mẹ chị - phải xin điểm đạo thọ nhận thần chú cùng nhau tu trì để cùng nhau tháo gỡ nghiệp lực đã gieo trồng bấy lâu nay. Còn riêng chồng và chị H. phải tu hành và phải nguyện trao truyền thần chú này lại cho những người khác để giúp người khác tu, hãy giúp điểm đạo cho năm người khác, nếu đồng ý thì tôi mới giúp. Khi mọi người nghe nói vậy ai cũng đồng ý.

Tôi yêu cầu mọi người quỳ trước bàn thờ. Khi vừa quỳ trước bàn thờ thì chị H. ngã lộn ra, ôm cổ lộn lộn khóc lóc dữ dội, vừa khóc vừa nói và chỉ lập đi lập lại một câu: “Oan ức cho tôi quá – Đau khổ quá” – hai mắt chị H nhắm nghiền, và chị diễn lại hiện tượng bị nghẹt thở, đầy dục khi bị dòng nước cuốn đi. Những hiện tượng đó chị Th. đã mang theo trong tâm thức suốt mười mấy năm trời – Như vậy có phải chết là hết hay không? Như trường hợp chị Th là không hết và ở những bài sau tôi sẽ viết ra từng trường hợp là chết không phải là hết. Hiện tượng tâm-sinh lý, bệnh lý và nghiệp lực luôn luôn diễn ra, không bao giờ mất...

Ở đây, hiện tượng bệnh lý vẫn tiếp nối, chị Th. vẫn luôn ngộp thở - uất hận... Thế nhưng, về mặt sinh lý, ở thế giới bên kia mà tại sao lại ngộp thở, khó chịu trong khi tim không có, phổi không có, gan cũng không có. Về mặt tâm lý, cuộc sống trong vô hình của chị vẫn luôn bị dẫn dắt trong đau khổ với những uất hận, oán hờn. Chị đã nhập vào xác của chị H. để cho biết rằng chị rất đau khổ - lạnh lẽo – không ai cùng kiến giúp đỡ thức ăn, đồ uống, áo quần, nhà cửa. Như vậy chị Th. ở trong cõi âm đầy vẫn có sự kích thích về tiêu hóa, vẫn có cảm xúc nóng lạnh, và vẫn có những quan niệm sống về đòi hỏi vật chất như nhà cửa, quần áo... Sau bài viết này, cũng rất mong quý Đạo Tâm cùng nhau chia sẻ để nhằm tu học vững chắc thêm.

Trở lại vấn đề chị Th. mọi người sau khi chứng kiến chị đau khổ như thế nào ở thế giới bên kia đều khuyên giải, an ủi chị thì những hiện tượng tâm lý đau khổ, nghẹt thở,... giảm đi và chị bớt khóc lại. Chị kể lại câu chuyện và nguyên nhân cái chết của chị mà tôi đã nêu ở phần đầu, đồng thời cầu xin được giúp đỡ để chị được giải những uất ức trong lòng.

Thấy tình cảnh đau khổ của chị, tôi đã điểm đạo cho chị và chỉ trao cho chị 1 chữ Ức Lam. Tôi viết lên trên tờ giấy vàng, gia trì thần chú vào đó. Khi chị lạy tạ nhận chữ Ức Lam này, người chị xoay vòng, tay rung rất mạnh. Tôi gọi lớn tên chị và kêu chị đọc Ức Lam liên tục nhiều lần. Đọc được một hồi, chị cảm giác những uất ức đều tan hết. Lúc đó, chị yêu cầu người bà con chị đem xác chị đi hỏa táng, chôn cất và hương khói dùm. Người nhà chị Th. hứa sẽ làm điều đó.

Sau khi điểm đạo xong, mọi người cùng hứa hẹn với nhau mọi việc thì chị Th. trả xác lại

cho chị H. Kể từ đó, tiếng than khóc, bóng hình của chị Th. đi trong đêm không còn nữa. Và bệnh tình của chị H. cũng dần bình phục. Từ câu chuyện trên, mọi người ở gia đình đó có tín tâm tu hành về thần chú hơn. Họ biết chắc một điều là chết không hoàn toàn mất hết - mà nghiệp quả sẽ còn mãi và đeo đẳng bên mình.

Trong một chuyến đi về miền trung, tôi có ghé qua Bình Định năm 2008. Bình định là một vùng đất đồi núi chập chùng. Người dân ở đây rất chịu khó chịu cực, chất phác, thật thà. Tôi có đến đây cũng đôi ba lần, viếng chùa Thập Tháp – một ngôi chùa rất cổ kính và nó đã đi vào lịch sử tu hành Mật Tông, Tịnh Độ qua nhiều đời Tổ sư. Ngôi chùa được xây dựng theo kiểu phong thủy rất đậm nét. Phía trước chùa có một ao sen thật lớn, phía trong tường rào có một bệ tường được vẽ rồng hổ thật lớn. Một bên bệ thờ có một cái giếng rất lớn và bên còn lại là cảnh núi giả. Tiếp đến mới tới cửa lớn của chánh điện. Chánh điện được xây dựng theo kiến trúc cổ xưa. Khi ở ngoài nhìn vào những kiến trúc xây dựng quan cảnh trên đã để lộ ra một ngôi chùa đầy vẻ huyền ảo, cổ xưa. Đi vào bên trong, chúng ta hưởng được một không khí vắng vẻ, thanh tịnh. Với quang cảnh, không khí và không gian đó nếu chúng ta chủ tâm cười đùa, vui giỡn cũng không được nữa. Hay hoặc mang tâm nóng giận, ganh ghét vào khu vực đó cũng không hình thành được sự nóng giận trong ta. Trong thực tế, phong thủy cũng đã đem lại cho con người nhiều điều kiệt hưng khác nhau.

Cũng trong một chuyến đi tới chùa này, chung một đoàn người cũng bàn tán về phong thủy, có một người bạn đạo đã được tôi điểm đạo và trao linh phù trước đây. Anh ta có yêu cầu mong tôi giúp anh ta về chuyện ăn ở, sinh hoạt trong nhà cửa của anh và một nhà hàng lớn ở Bàu Cát. Tôi đã hứa và hẹn anh đến nơi tôi trú ngụ gần đó. Tôi làm cho anh một kính đàn Chuẩn Đề - trong pháp tu Chuẩn Đề, khi trao pháp tu cho bạn đạo, tôi thường hay trao luôn kính Chuẩn Đề cùng lúc. Trong lúc làm lễ, anh ta quỳ trước bàn thờ, tôi trì chú vào một cái kính mới hình tròn. Thông thường, khi làm phép vào kính đàn Chuẩn Đề, tôi thường thấy những ấn chứng trong đó hiện ra – có khi bằng lời nói bên tai, có khi thấy những linh ảnh hiện ra trong kính đàn. Những linh ảnh trên nói lên những điều kiệt hưng liên quan đến đời sống, sự nghiệp trong hiện tại và những chuyện xảy ra trong quá khứ. Như trường hợp của anh Ng. Văn T. Tôi thấy trong kính đàn một cái giếng nước nằm giữa nhà. Rồi thấy một vong âm ẩn hiện ở căn nhà kế bên. Sau khi thấy vậy, Chư vị đã dẫn giải trong ý nghĩ và bên tai tôi lần lượt hỏi anh: “Sao trong nhà anh lại có một cái giếng đầy kín nắp lại vậy? Và trong căn nhà bên trái có một bà cụ đã chết rồi. Khi chết, bà cụ ấy nằm trên bộ ván phía trước nhà. Bà cụ đó là ai vậy?” Anh T. vừa nghe tôi hỏi xong liền giật mình và hỏi “Sao anh biết hay vậy. Giữa nhà tôi có một cái giếng nước lúc trước để xài nước. Nước trong giếng rất tốt và mát. Sau khi cất nhà hàng này lên, ba mẹ tôi lại lấp đi. Còn bà cụ mà huynh thấy đó là bà ngoại của tôi mới mất gần 1 năm. Xác của bà sau khi chết được đặt nằm trên bộ ván kia.” Tôi liền nói với anh: “Tại sao gia đình anh lại lấp kín một cái giếng tốt như vậy? Nó là long mạch phù lên ở vùng này. Anh hãy về nói với ba mẹ anh xem có phải đúng như vậy không? (Cái ý nói trên cũng được Chư Vị hướng dẫn tôi. Tôi đi làm phong thủy và được Chư Vị hướng dẫn cận kề bên tai). Anh T. vội trở về nhà hỏi ba mẹ của anh và được biết như sau:

Lúc trước gia đình cha mẹ anh T. rất nghèo, không nhà cửa, đói rét, miếng cơm không đủ nuôi sống, manh áo không đủ che thân. Khi dọn ra ở riêng, chỉ có chút đỉnh tiền không đủ mua nhà đất cao ráo, rộng rãi, tốt đẹp. Họ năn nỉ một người bạn mua một khoảng đất trống có sẵn 1 cái giếng. Khi cất nhà do nhà quá hẹp nên ba mẹ anh cất luôn nhà có cái giếng nằm ở giữa nhà. Mặc dù nhà anh được cất trong hoàn cảnh, điều kiện rất khó khăn

như vậy, nhưng khi căn nhà được hoàn thành xong thì có những điều lạ xảy ra. Một hôm, trong lúc mẹ anh đang ngồi rầu rĩ, khổ sở ở phía trước nhà, vì hôm đó không có tiền mua gạo nấu cơm cho con ăn. Đang ngồi buồn thì bất chợt có một chiếc xe nhà binh quân đội ngày xưa, trên xe chở đầy những cuộn dây chỉ gai đến ngay trước cửa nhà mẹ anh thì bị chết máy, trục trặc xe sửa mãi mà không chạy được. Đến chiều tối, anh tài xế quân nhân đó vào năn nỉ mẹ anh mua hết đồng chỉ gai trên xe. Anh ta bán rất rẻ, hình như anh ta bán khoảng 10 ngàn đồng gì đó. Nhưng mẹ anh cũng không có tiền mua. Anh tài xế đó hạ xuống còn 7 ngàn đồng nếu không bán được thì cũng bỏ vì người quân nhân này lấy số chỉ gai trên từ trong quân đội ra. Thấy rẻ quá, mẹ anh T. đi mượn tiền của một bà bán hột vịt lộn nhưng cũng chỉ có 4 ngàn đồng. Người quân nhân đó cũng bán luôn. Với số chỉ gai đó, mẹ anh sau này bán được mấy trăm nghìn đồng. Mẹ anh rất vui mừng và lấy số tiền đó mua thêm đất chung quanh. Thật kỳ lạ, giếng nước đó rất trong và mát, dùng rất tốt, khi uống vào trong người cảm thấy rất thoải mái. Cứ như vậy, sự nghiệp nhà anh ngày càng phát triển và lớn mạnh cho đến ngày hôm nay căn nhà đã trở thành một nhà hàng ăn uống rất lớn. Mẹ anh mua đủ thứ tài sản, xe cộ, nhà cửa 2-3 căn ở Quy Nhơn, ở Sài Gòn cũng có.

Nhưng khi cất nhà hàng này lớn lên, cha mẹ anh đã cho lấp cái giếng đó lại để làm khoảng trống trong nhà hàng để đãi tiệc cưới. Khi lấp giếng này lại thì cha, mẹ và bà ngoại anh đều bị bệnh dẫn đến ngoại anh chết, và công chuyện làm ăn của anh thất bại rất nặng nề. Nhà cửa, xe cộ đều bán hết, vợ con anh T. ly tán rồi lại ly hôn luôn.

Không khí trong nhà anh bắt đầu nóng bức, tâm thức nhà từ chủ đến nhân viên làm công đều bực bội, nóng giận, cãi vã nhau tùm lum. Cuối cùng những người làm thuê đều bỏ đi hết.

Sau khi nghe xong câu chuyện trên, tôi mới bảo anh bàn với gia đình mở lại cái nắp giếng đó. Anh T. nghe lời và đã cùng gia đình phá bỏ nắp giếng đó. Sau ba ngày mở lại nắp giếng, anh đến tìm tôi và nói: “Khi mở nắp giếng lên, thật kỳ lạ là cả nhà đều vui vẻ, cảm giác mát mẻ như vừa uống thuốc bổ. Và đặc biệt khách ở đâu đâu cũng đến ăn uống rất đông. Về phong thủy huynh dạy rất phải, mong huynh đến nhà tôi một chuyến. Tôi đã hứa và hôm sau tôi đến nhà hàng của anh T.

- Toàn bộ khu nhà hàng của anh có khoảng không rất rộng lớn, nhưng bên trong không có cây kiểng gì cả, và cái nguy hại là anh lấp miệng giếng lại. Khi lấp miệng giếng lại, về âm vận, thủy vận bị bế làm cho khoảng không đầy ánh sáng trắng này phát lên sự nóng bức mà phía trước nhà hàng lại bị những cây cột lớn và bàn ghế che mất gió vào. Điều này làm cho phong gió không thông.

- Và cái thứ hai nữa là toàn bộ khoảng không trên nền gạch tường vách sơn toàn những màu đen đỏ trông rất khó chịu. Màu đen thuộc thủy, mà đỏ thuộc hỏa. Hai thứ này nó khắc với nhau làm cho tâm thần của người trong nhà cũng xung khắc với nhau. Cộng với toàn bộ không gian nhà, ánh sáng chiếu lọt vào nhà quá nhiều làm cho không khí trong nhà trở thành hỏa khí nóng bức.

- Như vậy những hoàn cảnh trên có phải đã góp phần gây nên những bất lợi cho gia đình anh T. không? Đây cũng là một vấn đề liên quan đến phong thủy. Tôi cũng mong muốn quý đạo hữu cùng nhau chia sẻ với nhau.

Khi thấy những hiện tượng trên ở trong nhà anh T., tôi đã nói với anh như sau:

- Trước hết, tôi mở nắp giếng lên và xây thành hồ có những hòn non bộ, trang trí và cho nước ở dưới giếng phun lên chảy xuống. Trang trí thêm những cây cảnh mọc trên ngọn núi giả làm cho tụ khí âm lại. Cho thủy sanh mộc. Toàn bộ chân viên vòng quanh miệng hồ dùng đá tròn không có góc cạnh. Phong thủy rất kỵ những viên đá góc cạnh, nó sẽ phá khí và khí sẽ không tụ lại. Những yếu tố trên khiến cho trạch vận – âm thủy trụ ở trong

giữa nhà phun lên, khiến cho không khí trong nhà phát mát dịu lại – vì giữa nhà là trung cung thuộc hành thổ sẽ phát triển đi đến các hành trên.

- Nhưng để giữ lại những trạch vận mát mẻ trên, tôi đã đề nghị với chủ nhà trang trí cây kiềng bên trong, xây dựng thành một hàng tre trúc cạnh cầu thang để luôn hút dương khí làm ấm trong không gian nhà. Những cầu thang dẫn lên các tầng trên nên để những cây kiềng để dẫn khí lưu chuyển đi khắp mọi nơi ở các tầng. Toàn bộ những đồ đạc trong nhà tôi cũng đề nghị sắp xếp lại cho ngăn nắp, sạch sẽ. Vì nếu trong nhà đồ đạc ngổn ngang, bụi bặm, muỗi mòng sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tiền bạc. Tôi cũng đề nghị đưa tranh ảnh như hình ảnh cọp, sư tử, cảnh trúc, tượng Phật trang trí ở những vị trí cần yếu để xây dựng phong thủy với mục đích phá vỡ các khí không tốt.

- Cuối cùng trên tầng thượng không có một cây kiềng gì cả. Tôi đề nghị chủ nhà trang trí cây kiềng, tạo ra những ống nước tưới cây kiềng làm cho hỏa khí nóng bức được dịu lại. Từng cầu thang đều treo tranh ảnh, cây kiềng để dẫn ánh sáng giếng trời đi xuống làm cho khí ở dưới nhà và trên nhà giao nhau tạo dựng thành không gian dịu mát, thoải mái. Sau khi chỉnh sửa lại bố cục phong thủy trên, nhà hàng của anh T. làm ăn rất phát đạt. Cả nhà từ chủ đến nhân viên cũng rất vui vẻ, đồng tâm đồng góp xây dựng cho nhau.

Mặc dù những điều kiện trên đã thật sự đem lại những lợi ích có thật. Nhưng, mọi hoàn cảnh cá nhân, sự nghiệp đều khác nhau. Và tôi khẳng định một điều, việc gì bao giờ cũng đòi hỏi phải có cái phước đức tu hành của mình cả. Phong thủy cũng chỉ đem lại những lợi ích thuận lợi cho ta khi ta thực sự hướng về nền tảng đạo đức. Cũng như câu chuyện kể sau:

Ngày xưa có một vị thầy phong thủy địa lý đi ngang qua một vùng quê nọ. Ông ta nhìn cảnh vật ở đây tươi mát, thoải mái và hùng vĩ. Bên trong cục đất đó có một căn nhà, bên trái là một cái hồ chứa đầy nước mát, xung quanh cây cỏ, hoa lá tươi tốt. Còn bên phải là dãy núi đồi với cây cối rất hùng vĩ. Nhìn quang cảnh như thế, vị thầy phong thủy kèm lòng không được liền gọi người nhà đến và nói rằng: “Này ông, khoảng đất của ông ở rất tốt – bên trái, bên phải đều tốt như câu “Tả nghiên hữu bút” (bên trái là bình mực, nghiên mực, bên phải là cây bút). Như vậy nếu nhà ông ăn ở hiền hòa, thuận với Đạo trời thì 3 đời sau con cháu giàu sang, làm quan. Nói xong ông thầy phong thủy ra đi. Và lời nói trên đã thành sự thật, gia đình đó ăn ở hiền hòa, thuận theo Đạo Trời, con cháu giàu sang và làm quan.

Cũng vào một ngày nọ, ông thầy phong thủy xưa đã đi qua khoảng đất trên và gia trang trên một lần nữa. Ông đã đến nói với cả nhà biết rằng: “Ba đời sau con cái của ông sẽ đi ăn mày, ăn xin cả. Vì trong hoàn cảnh quan quyền, sang giàu quên đi nền tảng đạo đức, tham ô, hại người. Bây giờ khoảng đất trên đã biến dạng. Phía bên trái nó đã biến thành cái bị, phía bên phải đã biến thành cây gậy. Tức là tả nghiên hữu bút trước kia giờ trở thành tả bị hữu gậy. Cũng như ngày xưa, sau khi nói xong, ông thầy phong thủy ra đi. Và sự thật đã chứng minh lời nói trên, con cháu gia đình đó nghèo cùng, khốn khổ bệnh tật liên miên cho đến cảnh phải đi ăn xin, ăn mày đầu đường xó chợ.

Qua bài viết nhỏ này cho thấy trong cuộc sống, chúng ta luôn đặt nền tảng đạo đức làm đầu, luôn cả khi chúng ta đi vào làm phong thủy cũng luôn luôn mang theo hành trang đạo đức để một mai không hối hận. Dù có hối hận thì cũng đã muộn rồi vì nghiệp người lại tự mang lấy.

Trong bài viết này, cũng rất mong quý bạn đạo, quý vị thiện tri thức, quý thầy phong thủy giúp đỡ chia sẻ cho tôi những kiến thức hay hơn.

Địa Ngục Của Trần Gian

Tháng 5 năm 1998, những cơn mưa đầu mùa đã mang đến cho cái vùng đất nghèo nàn sự lầy lội và ẩm ướt. Nước lan đầy trên những con đường đất lầy lội. Nước tràn ngập khắp cả xóm nhà lá xiu vẹo. Những con Trâu, con Bò ban ngày đã phải vất vả cùng chủ lội ruộng cày cấy, đêm về lại nếm thêm cái hương vị của sự đói, rét. Hạnh phúc của nó trong những mùa mưa lạnh lẽo là đêm về được sưởi ấm bởi những bó củi rơm. Chúng được đốt ung lên, mang cái mùi khen khét của đồng quê để sưởi ấm và để đuổi những con muỗi đang chờ chực đốt vào thân trâu, bò.

Đó là những khoảnh khắc hạnh phúc trong đời của chúng. Nhưng hạnh phúc nhỏ nhoi ấy đã bị cướp đi bởi những cơn mưa dầm tháng 5. Nước ngập. Trâu không còn chỗ để nằm. Những bó củi rơm mang đầy nước mưa đã không làm tròn nhiệm vụ sưởi ấm và đuổi muỗi cho những con trâu, con bò ấy. Hạnh phúc của chúng không còn chỉ còn lại cái khổ đau của sự đói rét và thân xác bị dày vò bởi những trận tấn công của những con ruồi, con muỗi.

Những giọt mưa đổ xuống ngập cả đường, ngập cả chuồng của chúng. Trên những mái hiên bằng lá rách nát của chuồng trâu, mưa cứ rơi mãi, rơi mãi làm cho chúng không thể che chở nổi cho trâu. Trâu đã thật sự tắm, tắm trong cái đau khổ của đói rét. Trâu đã như vậy mà có nhiều mảng đời người lại còn khổ hơn.

Anh Nguyễn Văn Lai, năm đó đã được 27 tuổi, có vợ và có được một đứa con. Anh sống trong cảnh đui mù từ khi lọt lòng mẹ. Anh chưa từng nhìn thấy được một đốm ánh sáng nào cho nên mong muốn được nhìn thấy ánh sáng và sự vật xung quanh của anh rất mãnh liệt. Một ước mơ cũng thật nhỏ nhoi. Ấy mà nó lại chưa bao giờ đến với anh Lai.

Trong một dịp nọ, khi tôi đến trị bệnh bằng phương pháp châm cứu cho bà nội của anh Lai. Hôm đó, cơn mưa kéo dài rất lâu. Trong lúc trị bệnh, tôi cứ nhìn quan sát và thấy anh Lai ngồi co ro hoài bên một góc giường tre đồ nát được chấp vá. Thỉnh thoảng tôi lại nghe những tiếng thở dài như than thân trách phận từ anh Lai.

Lúc tôi điều trị xong cho bà nội anh Lai cũng đã hơn 6h chiều. Vì cơn mưa quá lớn, kéo dài và làm ngập hết cả đường nên tôi ở nán lại và trò chuyện đôi lời với anh Lai.

Chúng tôi trao đổi và nói chuyện với nhau nghe nhiều điều trong cuộc sống. Đến khoảng 8, 9h đêm, những câu chuyện kể đã qua đi nhưng trong giọng nói của anh Lai vẫn còn đọng lại nhiều nỗi buồn chán nản. Anh Lai như không có định hướng, không có lối thoát cho chính bản thân của mình. Qua thời gian trò chuyện, tôi từ từ trao đổi với anh ta về mặt đạo lý và bàn về giáo pháp Mật Tông. Khi anh ta nghe tôi nói về Thần chú thì hai con mắt anh Lai như muốn mở bung lớn con mắt ra và nói: “Anh có thể dạy cho em về cách trì niệm Thần Chú Chuẩn Đề không? Rất mong Anh giúp dùm em”. Một câu nói với giọng điệu rất mừng vui và mang tính chất thỉnh cầu tha thiết. Tôi lần lượt đọc từng câu, từng chữ cho anh Lai nghe cho đến khi anh Lai thuộc lòng Thần chú.

Lúc này cũng đã 11h đêm. Tôi bước đến chiếc võng của anh Lai và nằm ngủ. Mặc cho mưa dột xuống đầu và thân, anh Lai vẫn ngồi tĩnh tọa và đọc Ngũ Bộ Chú. Anh đọc rất lâu. Tôi cũng đã thiêu thiêu đi vào giấc ngủ. Chợt tôi nghe một tiếng “phịch” thật lớn. Tôi mở mắt nhìn xem thì thấy anh Lai từ chỗ ngồi trên giường nhảy xuống đến trước bàn thờ cầm nhanh Cây Thanh Long Dao bằng gỗ của Ông nội và Ba anh để lại, đặt trước bàn thờ

(Ông nội và ba của Anh Lai ngày xưa là những Vị Thầy Lỗ Ban có tiếng của vùng này). Anh Lai cầm cây Thanh Long Dao và múa những bài quyền rất đẹp mắt, rất có oai Thần. Những thế võ của anh ta sử dụng rất linh hoạt. Những bước tấn rất vững chắc. Bộ tịch thật oai nghi. Sức mạnh từ đâu có mà anh Lai đã múa những bài Thanh Long Dao hết sức mạnh và không biết mỏi mệt? Mặt của anh Lai lúc này rất đỏ. Cây Thanh Long Dao đỏ rất nặng. Ấy thế mà anh Lai lại cầm múa vun vút làm cho cả nhà nghe tiếng động phải thức dậy. Múa một lúc rất lâu rồi ngưng lại.

Sau đó, anh lại đứng trước bàn thờ và đọc những bài kinh bằng tiếng lạ. Rồi anh lạy bàn thờ làm như để tạ ơn mình đã nhận một vấn đề gì rất lớn lao. Và sau đó, anh Lai suốt đêm không ngủ cứ ngồi trong thế tĩnh tọa và trì niệm Thần chú.

Khi trời vừa tờ mờ sáng, tiếng khua động của những tiếng bước chân người đi mua bán, ra đồng. Những con trâu cũng theo người chủ của mình ra đồng ruộng. Những tiếng động đó đã làm tan mất không gian tĩnh mịch của đêm qua. Một ngày mới lại bắt đầu.

Trong những âm thanh của ngày mới ấy, bỗng nhiên pha lẫn âm thanh la hét hoảng phát ra từ miệng của Anh Lai. Âm thanh ấy vừa mang hình trạng thất thanh, hốt hoảng vừa mang hình trạng vui mừng hớn hờ: “Má ơi, anh Hùng đâu rồi. Tôi đã thấy đường rồi. Tôi thấy rất rõ mọi người. Tôi đã thấy đường rồi”. Những từ ngữ ấy đượm màu chất phát và khờ khờ của anh Lai, trông rất tội nghiệp. Tôi vội hỏi lớn: “Sao là thấy đường”. Anh Lai trả lời: “Tôi ngồi niệm chú và nhìn qua nhìn lại thì thấy xung quanh có rất nhiều người. Nhìn thấy như vậy phải là con người không hay là cái gì? Anh nói tôi nghe với”. Anh Lai ôm chặt lấy tôi và nói lớn như một lời thỉnh cầu. Tôi vội nói: “Bình tĩnh, bình tĩnh. Anh nói đã thấy đường rồi sao còn vấp chân. Một chút nữa đã bị té rồi”. Anh Lai cứ nói “Tôi đã thấy mọi người rồi” và chỉ vào khoảng không nhưng tôi chẳng thấy có ai đứng đó cả. Tôi nhìn theo tay anh chỉ và cũng nhìn thấy linh ảnh có rất nhiều Chư vị mang guơm kiếm đứng xung quanh. Thì ra cái anh Lai nhìn thấy chỉ là linh ảnh. Nhờ vào sự gia trì Thần chú mà anh Lai đã nhìn thấy được.

Tôi nói với anh Lai: “Anh không có nhìn thấy được như mọi người. Nhưng vì anh niệm trì Thần chú Chuẩn Đề chí tâm mà phát khởi được Huệ Nhãn. Và cho anh thấy được Chư vị Thánh, Thần hộ pháp. Họ nghe anh niệm chú đã đến và hộ trợ cho Anh trong lúc anh trì niệm”.

Anh Lai nghe vậy chuyện từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Anh đã hỏi rất nhiều và tôi đã giải thích rất tỉ mỉ.

Qua buổi nói chuyện sáng hôm đó, chúng tôi chia tay nhau. Anh Lai cũng đã hứa hẹn với tôi sẽ tu trì Thần Chú Chuẩn Đề. Sau đó, anh ta thường xuyên trì niệm Thần chú, lui đến với tôi và hỏi han rất nhiều điều.

Thời gian trôi qua rất nhanh. Mùa xuân năm ấy – 2001, trong buổi chợ tết cuối năm, trăm hoa rộn ràng khoe mình hé nở. Những cành hoa hồng, vạn thọ, mai vàng vươn mình khoe sắc, hòa với những tiếng ồn ào, tấp nập của xe cộ làm cho cảnh vật trở nên huyền ảo, tất bật vội vã để đón nàng Xuân về. Không khí xuân đã tới, thế mà tôi lại bắt gặp anh Lai trong một bộ quần áo màu xanh cũ kỹ. Đầu tóc ủ rũ, trên tay cầm một xấp vé số. Anh ta như người mất thần, không biết mình đi đâu. Một cảnh địa ngục Trần gian đã tới!

Tôi gọi tên anh ta rất lớn. Đồi ba lần anh ấy mới tỉnh lại. Gặp lại tôi, anh ấy rất mừng rỡ.

Những niềm vui vừa hé nụ thì vội tàn héo khi chợt nhớ đến những nỗi buồn khổ mà anh ta đang mang nặng. Tôi vội hỏi: “Tại vì sao mà tôi lại thấy anh thất thần buồn quá vậy anh?” Anh Lai ngập ngừng trong nghẹn ngào như vừa muốn nói vừa muốn giấu nó đi. Giây lát không thốt lên lời. Thấy vậy tôi vội mời anh Lai vào một quán cà phê bên đường để có thời gian trò chuyện.

Một thời gian nói chuyện rất lâu và anh Lai không thể nào đè nén trong lòng được nỗi buồn của mình nên đã kể cho tôi nghe về câu chuyện vừa xảy ra cho vợ chồng của anh.

Anh nói: “Thời gian này, tôi đã không trì chú tu hành vì lòng tôi rất buồn rầu và đau khổ. Vợ tôi đã đang dúi với một người đàn ông khác. Tôi đâu có hay biết gì đâu cho đến khi người vợ của ông ta từ bên kia trở về quậy phá tùm lum. Thật là buồn... Thôi tôi không muốn nói nữa”. Anh ta cắt ngang câu chuyện. Nét mặt anh ta thật đau khổ. Những nỗi khổ của chuyện phạm trần thế tục ấy đã tác động và làm cho anh Lai không đủ tỉnh táo, không còn vững tâm để tiếp tục tu hành và hành trì Thần chú. Anh đã bỏ qua cơ hội của đời người là “Sống được làm người gặp Đạo”.

Cũng khó trách anh ta vì gặp phải chuyện đau khổ như vậy trong khi thân phận của mình lại bị đui mù, đã gánh cái khổ này lại còn chồng thêm cái tủi, nhục khác thì làm sao có thể tỉnh trí mà cố gắng tu hành để vượt thoát.

Tôi khuyên anh ta rất nhiều nhưng những lời khuyên của tôi đều vô ích. Không đủ giúp anh ta đứng vững trước bão giông của cuộc đời. Anh ta khóc rất nhiều và rồi chia tay tôi ra về.

Những tưởng thời gian sẽ là liều thuốc mầu nhiệm giúp anh ta quên đi những ký ức đau buồn. Nhưng không nó vẫn cứ đeo bám lấy anh Lai.

Cho đến một đêm nọ, cũng vào cái mùa mưa dầm của năm 2003, mưa rất to. Trên con đường lát đá ghồ ghề, tiếng lộp cộp, lọc cọc phát ra từ cái gậy soi đường của anh Lai cộng thêm tiếng dế lẹt xẹt hòa lẫn trong âm thanh côm cốp của chiếc hộp đựng cơm đã hết mà anh Lai dờ theo mình vang lên như những âm thanh phát ra từ cõi âm u nào đó. Từ cõi âm u ấy đã dẫn đưa anh Lai đến bên một bờ sông. Nơi ấy có một chiếc cầu sắt đang được gỡ bỏ ra để xây dựng lại. Đôi mắt mù lòa cũng như Thần trí u mờ vì buồn tủi của anh Lai đã không đủ sức đưa anh Lai ra khỏi nơi nguy hiểm ấy. Anh cứ tiến mãi tiến mãi và một tiếng “Ùm” vang lớn. Rồi một chuỗi tiếng la lớn thất thanh kêu cứu từ anh Lai. Trước những tiếng la thảm thương ấy, sự vật xung quanh như rất thần nhiên, dòng sông cũng rất thần nhiên và có cái vẻ tàn nhẫn khi nó cuốn trôi anh Lai, đưa anh Lai đi và không bao giờ trở lại.

Nỗi khổ, sự chết chóc cũng dần theo dòng sông tan biến mất. Có phải nỗi khổ của anh Lai nó đã biến mất không? Thật sự nó vẫn không biến mất.

Đến năm 2004, vào ngày giỗ 1 năm của anh Lai, gia đình anh Lai đến mời tôi về dự. Tôi nhận lời và đến dự đám tuần một năm ngày hôm ấy. Khi đến nhà anh Lai, tôi lại thật sự ngạc nhiên khi nhìn thấy cô vợ của anh Lai có những thay đổi về hình tướng. Sau khi anh Lai qua đời, chị đã quảy gó ra đi. Và trong một tai nạn giao thông, cô vợ của anh Lai đã bị bể một con mắt bên phải. Một chân bị gãy và đi lệch phéch trên mặt đất. Sau lần tai nạn ấy, chị ta lại quay trở về lại nhà để sinh sống. Những vết thương dị tật đó đã làm mất đi cái vẻ đẹp bên ngoài của cô vợ anh Lai.

Trước kia chị ta là người con gái rất đẹp. Da dẻ trắng và hồng hào lại thêm có đôi mắt mơ

màng, tóc xõa đến bờ vai và đôi môi đỏ mọng. Ngược lại, anh Lai là người mộc mạc, đơn sơ, đen đúa và dui mù. Sao ngộ vậy, sao lại có cái nhân duyên không tương xứng, bất đồng đó? Họ lấy nhau vì những lời hứa hôn của cha mẹ khi họ còn trong bụng mẹ. Cuộc hôn nhân không tương xứng ấy không do họ định đoạt. Và sự không tương đồng ấy, cái sắc đẹp ấy đã đưa anh Lai đến sự khổ não, chồng chất. Và rồi cũng mang người vợ đến sự sa đoạ, dầm nát lên luân thường đạo lý gây nên thảm cảnh bi thương này.

Ngày đó tôi đến, bà nội, vợ và con anh Lai nhìn thấy tôi thì khóc rất nhiều. Chúng tôi cùng ăn bữa cơm chay đạm bạc. Mặc dù ngậm những hạt cơm, rau trên miệng nhưng chúng tôi đã không thật sự ăn cơm vì trong lòng mọi người ai cũng nhớ đến anh Lai.

Trong bữa cơm đó, bất chợt vợ anh Lai quay sang chấp tay và chào tôi rồi bật nói: “Chào Anh Hùng”. Tôi rất ngạc nhiên và nhìn lại thì ra anh Lai nhập xác vào cô vợ. Anh vào trong xác của cô vợ và nói những chuyện gia đình của mình. Sau nhiều câu chuyện, cuối cùng anh ta mới nói với tôi và xin tôi để được thọ nhận Lễ điểm đạo.

Nghe xong tôi rất ngạc nhiên và hỏi anh Lai làm sao biết được có lễ điểm đạo này? Anh Lai trả lời: “Sau khi từ giả cõi trần này, vì đau khổ, uất ức tôi đã ở lại trong cõi này. Đi tới đi lui mà không sao nhập vào xác của tôi được vì nó đã thối rửa. Tôi rất buồn. Và trong lúc đó tôi lại nhớ nghĩ đến Thần chú Chuẩn đề. Tôi cứ nghĩ tưởng đến Thần Chú Chuẩn Đề. Cho đến một hôm, có những vị mặc những quần áo rất đẹp xuất hiện và nói với tôi rằng: “Người đã thọ nhận Thần chú chuẩn đề rồi. Nhưng không được ấn chứng, minh chứng của Trời Phật, Thánh Thần vì người truyền trao cho người cũng chưa thọ nhận được Lễ điểm đạo truyền thừa của Tổ Thầy. Và xem như những thọ nhận trên đều là hình thức trộm đạo. Chưa được thọ nhận phép quán đánh thì sự mâu nhiệm kia cũng không có công đức, phước báu nhiều. Người hãy đến nhờ sự giúp đỡ của Thanh Hùng để được thọ nhận Lễ Quán Đánh trên. Khi nghe những lời này, tôi vội thúc giục gia đình đi tìm huynh để giúp đỡ cho tôi thọ nhận Phép điểm đạo”.

Tôi nghe anh Lai nói như vậy thì lòng rất hân hoan, vui sướng vì những hành động trì của mình đều được Chư vị Thánh Thần kiểm chứng và xem xét. Một điều nữa là tôi rất hân hạnh được biết rõ ràng chắc chắn rằng là những lời nói của Chư Phật, của Tổ Thầy tôi không ngoa là nếu người tu Mật tông không được thọ nhận phép quán đánh của một vị chân sư trao truyền Thần chú cho mình tức là hành vi “trộm Đạo”. Bắt buộc phải thọ nhận Lễ điểm đạo.

Sau đó, tôi kêu xác của cô vợ - tức là anh Lai đã nhập vào quì xuống đánh lễ Chư Phật, Tổ, Thầy rồi tuân tự tiến hành làm lễ điểm đạo cho anh Lai. Khi xong phép điểm đạo, anh Lai rất vui mừng và nói: “Trong lúc thọ nhận lễ điểm đạo, tôi thấy nhiều Chư vị về dùng nước rưới trên đầu tôi và có một con chim – Chư Vị nói đây là con chim Anh – Vồ của Đức Quan Thế âm đến. Nó mổ vào mắt tôi. Mặc dù trong cõi âm u này không còn xác thịt nữa, nhưng đôi mắt hình hài tôi như những chiếc bóng và nỗi đau khổ cảm xúc vẫn còn chứa chấp. Cho đến nay, con chim ấy mổ vào mắt của tôi và làm cho tôi rất thoải mái, nhẹ nhàng, nhìn thấy được mọi sự vật. Tôi rất vui mừng và hạnh phúc khi trì niệm Thần chú Chuẩn Đề này.

Khi nghe những lời nói này xuất phát từ anh Lai, cả gia đình của anh Lai ai cũng hân hoan quì xuống xin thọ nhận Lễ điểm đạo.

Đây là một câu chuyện xảy ra và mang theo rất nhiều sự khổ đau và thương tiếc. Nó đã nói lên những ý niệm sống cũng như nói lên một quá trình tu học của tôi trước và sau khi

thọ nhận lễ điểm đạo.

Khi chưa được thọ nhận lễ điểm đạo, tôi chỉ học và hành trì theo quyển sách của Tổ viết. Cho dù có những ấn chứng thị hiện nhưng công đức nhiệm mầu khi hành pháp và hành trì chú vẫn không có nhiều, và cũng chỉ là một tên Trộm pháp. Chỉ lại cho người khác chẳng khác nào cũng chỉ họ trộm pháp. Cho nên anh Lai đã trở lại xin tôi điểm đạo khi được Chư vị cho biết tôi đã nhận thọ trì Thần chú và được truyền dạy có Thầy, Tổ. Điều này nói lên vấn đề “Học đạo và Trộm đạo” thật rõ ràng.

Và nó nói lên những ý niệm như quyết định chắc chắn rằng Thần chú mà tôi chia sẻ với anh Lai là những Thần Chú được Tổ, Thầy truyền dạy là những Thần chú từ Chư Phật Ba đời nói ra. Nó đã hun đúc, đào luyện thành rất nhiều điều hữu ích trong tam giới này. Nó hiển nhiên là những phương tiện của Chư Phật để đưa con người thoát khỏi ra bến bờ “Mê”.

Tiếng Cú kêu đêm

Một ngày cuối xuân. Tôi đến thăm bà cụ ở xóm. Bà đã trên 80 tuổi, đang mắc một căn bệnh ngặt nghèo là ung thư bao tử. Bà cụ tên Dương Thị Tư. Bác sĩ tại Bệnh Viện Chợ Rẫy sau khi chẩn đoán đã tiến hành làm phẫu thuật cho bà, thật ra là chỉ cốt để giữ lại mạng sống cho bà một thời gian ngắn mà thôi. Ấy vậy mà sau khi làm phẫu thuật cắt bỏ hai phần ba bao tử của bà đi, bà đã sống thêm được 3 năm và việc sinh hoạt ăn uống của bà cũng có sự thay đổi một cách bất ngờ.

Trước khi phát hiện bệnh ung thư bao tử này. Mỗi bữa cơm bà cụ chỉ ăn được nửa chén hoặc là cháo để thay cơm. Sau khi phẫu thuật cắt đến 2/3 bao tử bà lại ăn mỗi bữa khoảng hai đến ba tô cơm lớn!

Chuyện lạ đồn đi khắp xóm làng. Kích thích tính hiếu kỳ, tôi đến thăm bà cụ vào khoảng 6 giờ rưỡi chiều. Tôi đến nhà bà cụ ngồi chơi uống nước trà và nói chuyện với đứa con rể của bà trong ánh đèn dầu lơ mờ tối vì bị cúp điện. Trong lúc trò chuyện, tôi có để ý đến bà cụ. Chợt thấy bà bỗng ngồi dậy, tóc tai rối bù, mắt bà lóa lia, và đưa cặp mắt đỏ ngầu nhìn tôi. Tôi thấy miệng của bà có màu đỏ chói như máu. Khi ánh mắt của bà vừa chạm vào mắt tôi thì bà vội vã quay mặt vào trong vách tường. Tôi thấy ngay đây là hiện tượng lạ. Tay tôi thăm bắt ấn Kim cang, miệng đọc Thần chú Chuẩn Đề, và trí tôi quán tưởng đến Kính Đàn. Tôi nhìn thấy Kính đàn phát sáng, cho thấy rõ ràng hình tượng Đức chuẩn Đề Phật Mẫu và hai chư Vị sứ giả đứng hai bên cầm quạt. Ánh sáng trong kính đàn sáng lên soi thấy người ngồi trong đó là một ông cụ già có cặp mắt đỏ ngầu. Và cái miệng của ông ta dính đầy máu như mới vừa bị hộc máu. Tôi hiểu là bà cụ này đã bị cụ già đó chiếm xác rồi. Tôi liền bước đến bàn thờ đốt nhang lên, và kiết ấn Chuẩn đề làm phép hộ thân. Tôi đọc thần chú khoảng 21 biến. rồi tiến đến gần bà cụ, buông ấn trên đầu xoa vòng một cái. Bà ta rùng mình hai ba lần rồi nằm ngay xuống giường.

Tôi từ già ra về. Lúc đó khoảng 9 giờ 40 phút tối, trên đường về, tai tôi nghe một giọng nói sau lưng: "Thầy chờ tôi đi với". Tôi quay lại nhìn thì thấy là cụ già chiếm xác bà Tư lúc nãy. Tôi lặng thinh đi một mạch về đến nhà. Tôi đến trước bàn thờ, quán tưởng kính đàn và đọc Thần chú hộ thân.

Khi đó Chư vị cũng đã dẫn cụ già đó vào nhà. Ông cụ đó nói với tôi: "Tôi biết Thầy là người tu hay giúp người, thầy hốt thuốc trị bệnh cho người ta. Về chuyện này, mong Thầy đừng nhúng tay vào, vì đây là chuyện nghiệp quả của tôi. Bà Dương Thị Tư trước đây 40 năm là vợ của tôi. Chúng tôi thương yêu nhau rất đậm đà. Cứ ngỡ cuộc đời chúng tôi sẽ trải qua trong hạnh phúc, vui tươi, nào ngờ tôi lại bị mắc căn bệnh ung thư bao tử ngặt nghèo. Tiền bạc, đất đai đều bán hết mà cơn bệnh vẫn càng ngày càng nặng hơn. Trong lúc tôi đau bệnh và khổ sở như thế thì bà ta ngoại tình với người khác. Cuối cùng đã bỏ tôi để đi theo người đó. Tôi quá buồn tủi và đau khổ đến hộc máu mà chết tại Bệnh Viện Chợ Rẫy. Thầy đã nhìn cái tướng của tôi khom lưng mà đi chứ không đứng thẳng được. Còn miệng tôi thì cứ bị hộc máu như vậy suốt 40 năm qua. Bệnh tình cứ diễn đi diễn lại như thế vì tâm thức của tôi mang nặng lòng oán hận cho nên tôi đã ở lại Bệnh viện 40 năm để chờ đợi bà ta.

Hôm nọ, tôi nhìn thấy bà đến Bệnh Viện này với căn bệnh ung thư bao tử giống như tôi ngày trước. Thật đúng là quả báo tuần hoàn. Tôi liền nhập vào xác của bà cho đến thời điểm bây giờ là gần 3 năm. Tôi biết Thầy đã thấy, biết chuyện tôi nhập vào xác của bà ta, nhưng cũng rất mong Thầy cho tôi yên để gội rửa mối hận trong lòng này".

Thật là một câu chuyện thương tâm. Nghe ông kể lẽ xong, tôi khuyên ông cụ nên tĩnh tâm

đẹp bỏ đi lòng thù hận và lo tu hành. Tôi sẽ không nhúng tay vào mà chỉ mong ông cụ đừng làm hại người. Hãy khơi lại tình thương của mình và xoa dịu những mắt mắt đau thương. Ông cụ hứa: " Tôi sẽ không làm gì hại đến gia đình đó. Còn vài ngày nữa là sẽ đến ngày mừng một . Tôi sẽ trả xác lại cho bà ta. Ngày đó cũng là ngày tôi đã mượn xác được đúng 3 năm. Ngày tôi ra đi tôi mong được Thầy dạy tôi tu theo phép Phật, và được quy y theo Phật. Tôi rất mong". Tôi hứa với ông cụ là lúc ông ra đi tôi sẽ giúp cho phương pháp tu hành. Ông ta rất vui mừng từ giã ra đi.

Thế là ngày mừng một cũng đã đến. Chính là cái mốc thời gian mà ông cụ hứa trả lại xác cho bà Tư. Đêm đó thời tiết đã chuyển sang Mùa đông. Trời se se lạnh. Cảnh vật âm u bao trùm khắp cả không gian của Thị Trấn. Không biết vì thời tiết thay đổi hay vì lý do gì khác hơn, đêm đó tôi không sao ngủ được. Trằn trọc cả đêm, tôi thức dậy và đi rửa mặt và tôi mở cửa bước ra nhìn phía ngoài đường lúc này là khoảng 11 giờ đêm. Những con vật đầu đó đi ăn đêm bắt đầu trở về tổ. Cảnh đêm đông thanh vắng, âm đạm. Bỗng xa xa từ phía nhà của bà Tư, con chim cú từ đâu bay về kêu lên từng hồi như báo hiệu một điềm chẳng lành. Âm thanh của nó làm cho người cậu của tôi đang nằm ngủ trước nhà run lên bần bật vì sợ hãi. Chiếc giường cậu nằm cũng run lên kêu lộp cộp. Con chim cú kêu mãi như vậy tới khoảng 1/2 tiếng đồng hồ.

Bỗng cũng từ phía nhà bà Tư vang lên một tiếng thất thanh "Bớ người ta cứu tôi với"... tiếp theo lại có nhiều tiếng la khác ... đánh thức cả khu xóm. Người cầm đèn, người cầm đuốc chạy qua xem.

Tôi cũng đi để xem việc gì đang xảy ra. Tôi rất bình tĩnh vì đã biết ông cụ Nguyễn Văn Hai đúng ngày hẹn rời khỏi xác của bà Tư để ra đi.

Khi tôi đến nơi vào nhà thì thấy bà Tư nằm thiêm thiếp bất động. Tôi nhìn thấy ông Hai ngồi trên đầu giường của bà. Ông cụ thấy tôi bước vào thì chào tôi. Tôi nói thăm với ông: "Ông Hai nghe! Mong ông đừng làm kinh động quá sẽ ảnh hưởng đến mọi người".

Sau đó, tôi nghe người nhà kể lại là bà Tư mấy ngày nay nằm bất động như chết. Tay chân không cọ quậy, không ăn uống gì được cả. Nửa thân người ở dưới lạnh ngắt và cơ thể bốc mùi hôi thối. Gia đình đã chuẩn bị hậu sự cho bà, kêu con cháu về nhà để canh giữ và chăm sóc cho bà những ngày cuối. Thì đến khoảng 12 giờ đêm, khi mọi người đã mệt mỏi và đang chập chờn trong giấc ngủ thì bà Tư bỗng ngồi bật dậy và đi quanh nhà. Người con út đang nằm trên ghế gần đó thấy chuyện kinh khủng quá nên la lên kêu cứu. Mấy người khác thức dậy chứng kiến cảnh tượng đó cũng hãi hùng kêu cứu và chạy tán loạn ra ngoài. Nghe tiếng la bà Tư trở về giường nằm im như cũ. Sự kiện xảy ra bất ngờ và quá sức tưởng tượng của mọi người.

Người chủ nhà là bạn của tôi nhờ tôi giúp đỡ. Tôi nhận lời và đến ngay chỗ bàn thờ gần giường của bà. Tôi lấy ra một cái Kính Đàn, một tấm Linh Phù và Khăn ấn của Thầy tôi trao. Tôi vừa đốt nhang vừa cầu nguyện hướng về ông Hai đang trong xác của bà Tư. Tôi nói: "Hôm nay là mừng một, là ngày ông cụ hứa sẽ ra đi. Ông hãy tĩnh tâm, bước ra bàn thờ đi. Tôi sẽ điếm đạo giúp ông và trao cho ông Ngũ Bộ Chú để mà tu hành cho tốt. Từ nay về sau hãy trút bỏ hết hận thù và đừng oán hận nữa. Sau khi nhận "Ngũ bộ chú" này ông sẽ thấy thân tâm an lạc. Ông hãy đánh lễ Chư Phật, Bồ Tát, Thánh Thần, và Tổ Thầy. Mỗi lễ là 3 lạy".

Ông Hai quỳ trước bàn thờ làm theo lời của tôi. Sau đó tôi điếm đạo bằng cách cho ông đọc theo tôi 49 biến Ngũ Bộ Chú. Vừa đúng 49 biến, tôi thấy có một vị râu tóc bạc trắng,

đeo râu chuối hiện ra từ trong lá Thiên Thư. Vị này thường đến mỗi khi tôi làm lễ quán đảnh.

Nhận lễ quán đảnh xong. Những cơn đau và bệnh tật của ông Hai tan biến mất. Ông vui vẻ lấy lễ Chư Phật, Tổ Thầy và cùng chư vị Hộ pháp ra đi. Tôi đánh lễ Chư vị, và phụng tống Chư vị an vị. Sau đó kiết ấn Kim cang quơ từ đầu đến xuống chân bà Tư 3 lần. Bà Tư đang nằm ngửa thì chuyển thân nằm nghiêng, xoay mặt vào vách tường. Tôi nói với người con của bà là khoảng 4 đến 5 h sáng bà Tư sẽ ra đi. Gia đình hãy chuẩn bị làm đám tang cho bà. Nói xong tôi ra về. Nằm thiếp đi được một giấc thì bên nhà bà Tư có người qua báo bà Tư đã trút hơi thở cuối cùng.

Trong đám tang của bà Tư có những Vị Cao tăng đến dự. Trong đó có hai Vị (là Thượng Tọa và Hoà Thượng đã có bề dày tu học hơn 40 năm trong đạo) mấy ngày trước khi bà Tư mất đã có đến đề tụng kinh cầu siêu cầu an cho bà.

Hai Vị này kể lại câu chuyện mà họ đã trải trong lúc họ tụng kinh cho bà Tư như sau: " Tôi được gia đình bà Tư rước đến nhà đây để tụng kinh cầu siêu cho bà Tư. Ngày thứ nhất tôi đến khoảng 4 giờ chiều tụng xong một thời kinh. Gia đình dọn cơm cho tôi ăn. Trong khi tụng, lòng tôi cảm thấy rất bất an, khó chịu, tinh thần không ổn định. Rồi bỗng tôi nghe thấy một tiếng "XÍ!" lớn, rồi bà Tư quay mặt vào trong vách. Đêm đó tôi ngủ trên một ghế bố đặt sát bên bàn thờ Phật, sát bên giường bà Tư. Tôi ngủ sớm để khoảng 10 giờ 30 thức dậy tụng thêm một hồi kinh nữa. Khoảng 9 giờ tối, mọi người mệt nhọc nên đều đi ngủ sớm.

Tôi nằm ngủ trên ghế bố thì nghe có người gọi tôi : "Ông Thầy, ông Thầy dậy đi về đi. Tôi không có nghe kinh đâu. Nếu ông còn ở đây tôi bóp cổ ông. Ông đi về tôi đón đường xô ông té nghe chưa. Đi về đi". Tôi nghe gọi tôi hai lần như vậy. Nhưng đã lỡ đến đây rồi, trời lại sắp sửa 10 giờ khuya nên tôi ráng kiềm lòng ở lại đại. Tụng xong một thời kinh, tôi liền cuốn gói ôm đồ để người nhà chờ tôi về, lúc đó khoảng 12 giờ hơn. Khi tôi vừa bước ra khỏi cửa thì từ phía đằng sau có một ai đó đạp tôi xuống. Hai đầu gối tôi té quỵ xuống và sưng lên. Tôi sợ quá liền lên xe ra về. Hôm sau không dám đến tụng kinh nữa".

Những Vị Thầy trên tuy mặc đồ tăng, ăn chay, cạo đầu, có chức phẩm và có hình dáng của tu sĩ , nhưng thực chất họ không có Thiên Long Bát Bộ Hộ Pháp che chở mới dễ dàng bị những vong hồn kia xô ngã.

Người tu Mật tông khi được chân truyền, thì có được năng lực huyền bí của “Ngũ bộ chú” chứa đựng quyền năng vô biên của Chư Phật gia trì. “Thần chú rất khó gặp. Có người trải qua vô lượng kiếp vẫn không nghe được những âm thanh của Thần chú huống chi là được truyền dạy (Quán đảnh) thọ trì, tu hành.”

Chúng ta rất có phước báu mới được Tổ thầy trao truyền pháp quý để tu hành đến đích.

Qua bài viết này hy vọng quý bạn đạo hãy cùng tôi chia sẻ những niềm vui cao cả về tâm linh trong đoạn đường tu học. Tôi cũng mong đem đến những niềm tin và những lý tưởng nhỏ cho mọi người qua kinh nghiệm về những huyền linh trong đạo pháp, hay những hương thơm vi diệu của kỳ hoa dị thảo trong khu vườn Mật tông.

T.Hùng

Cạnh Tranh Bằng Bùa Phép

Tiết mùa đang về với vùng quê heo lánh Thạnh Phú. Cái nắng oi bức, khó chịu của mùa hạ mang đến cho mọi người, mọi vật sự nóng bức khó chịu.

Trong một trại mộc khá lớn trong vùng, có khoảng 7, 8 công nhân hằng ngày phải lao động vất vả để tạo ra những sản phẩm mộc tinh xảo, mồ hôi ướt đầm cả áo quần. Cái nóng nực của tiết trời hẳn thêm sự khổ nhọc cho những người công nhân ấy.

Những sản phẩm tủ giường, bàn ghế họ tạo ra rất tinh xảo và đẹp mắt nhưng lại không bán được, hàng làm ra mỗi ngày mỗi ứ đọng mặc cho những giọt mồ hôi của người thợ tạo ra nó cứ tuôn đổ.

Việc kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nợ nần vay mượn ngày càng khó khăn và đến lúc bế tắc. Vợ chồng ông chủ Trại Mộc Kim Thành rơi vào tình trạng khốn cùng. Họ rất buồn khổ và không biết xoay sở như thế nào.

Vào năm 2002, tình cờ tôi đến trị bệnh cho một người quen và gặp lại họ trong tình trạng khốn cùng như thế. Trước nửa năm, trên dưới tám người trong gia đình đã được tôi điểm đạo và thọ nhận Thần chú tu trì. Chúng tôi gặp nhau và làm bạn với nhau trên con đường đạo và đời. Vì hoàn cảnh sinh sống mỗi người mỗi nơi nên rất ít gặp nhau.

Đến ngày hôm nay, khi tôi gặp lại gia đình anh thì họ đang trong hoàn cảnh đồ nợ. Khi gặp lại tôi họ rất mừng, khóc rất nhiều và kể cho tôi nghe nhiều việc làm ă. Anh nói với tôi: "Trong xã hội loài người có nhiều người có tâm rất độc ác. Họ chỉ biết gây đau khổ cho nhau. Bên cạnh nhà tôi có một tiệm mộc. Cũng vì cạnh tranh trong làm ă, họ đã mời thầy bà về trừ ếm và tỏ vẻ ra mặt cho tôi biết như thế. Sau những lần đó, tôi không còn mua bán làm ă gì được đến nay đã mấy tháng rồi. Và một vấn đề nữa là cái máy của Liên hợp của tôi nó rất kỳ lạ. Những người thợ vào đứng chiếc máy đó làm việc đều xin nghỉ hết vì những tai hại do nó gây ra. Những thanh gỗ đưa vào để xẻ thì đều bị gãy và cái máy thì giật dữ gầm thét. Mảnh gỗ văng tung toé làm bị thương đổ máu rất nhiều người. Mọi người bị khiếp đảm không ai còn dám đến gần chiếc máy của này nữa. Một mình tôi đứng ra làm cả ngày, cả đêm rất cực khổ không có giờ nghỉ. Và cho đến ngày hôm nay thì tôi đã quá kiệt sức. Hôm nay, gặp lại bạn mong bạn xem giúp dùm chỉ giúp tôi phương pháp khắc phục, hoá giải".

Trong tình anh em bạn bè cũng là tình bạn đạo với nhau tôi nhận lời đồng ý giúp dùm cho anh ta. Tôi nói: "Trong vòng hai đêm tôi sẽ giúp anh. Trước hết, hãy tìm cho tôi một bó cỏ bằng nắm tay. Rửa thật sạch bó cỏ. Mua an tất hương về xông lên bó cỏ và Đàn pháp".

Tối đêm hôm đó, lúc 11h 40phút, tôi đem bó cỏ cùng một đĩa trái cây đặt lên một bàn thờ nhỏ. Tôi trì chú Chuẩn đề kèm theo thần chú Nhất Tự Đà La Ni "Bộ Lâm". Tôi đọc thần chú Chuẩn đề 540 biến và sau đó tiếp tục đọc Thần Chú Nhất Tự Đà La Ni "Bộ Lâm" 108 biến vào bó cỏ với ý niệm cầu nguyện phá phép ếm của Thần chú khác. Sau đó, tôi dùng dao thật bén chém đứt bó cỏ ra làm hai. Lúc đó, tai và mắt tôi nhìn thấy một đốm lửa sáng nổ rất lớn khi con dao chặt đứt bó cỏ.

Đức Phật từng nói về Thần chú nhất tự Đà la ni này ở cõi Trời cho Chư Thiên thọ nhận. Thần chú đó có công năng phá ếm rất lớn, công năng thủ hộ đưa con người trì niệm đến

bền bờ thành công. Nó rất mau nhiệm và có thần lực đưa hành giả đến bờ giác giải thoát.

Một đêm sau khi tôi làm xong phép phá ếm, sáng thức dậy tôi với anh Thành ra ngoài quán cafe vừa uống vừa nói chuyện, thì bỗng dung xuất hiện một vị thầy ba ở Châu đốc mang hình dáng là một nhà sư bước đến và nói với chúng tôi, ông kể: "Đêm hôm qua, tôi thấy rõ ràng hình tượng của anh này đã làm phép chặt đứt thân tôi ra làm hai khúc rất ngọt. Tôi quá sợ, cả đêm không ngủ được, trông trời sáng để đến gặp mặt tâm sự để giải toả những nỗi lo sợ trong lòng. Trong thời gian qua, tôi đã dùng bùa chú để ếm Trại mộc Kim Thành qua sự yêu cầu của bà Chủ nợ, mục tiêu là làm cho Trại mộc Kim Thành mua bán chậm để phía bên này được mua bán đắt. Tôi không ngờ hôm nay lại chuốc vào phiền toái khiến tôi thân tâm bị bắn loạn. Hôm nay, tôi rất mong các anh bỏ qua chuyện vừa rồi, và giúp đỡ tôi trong con đường tu học để đạt được những thành tựu như tôi đã chứng kiến".

Thái độ của vị sư ấy rất sám hối những việc làm của mình. Và tôi đã làm phép điểm đạo cho ông ta. Sau đó, hai trại mộc đó không còn cạnh tranh nữa mà hàn gắn lại với nhau cùng nhau chia sẻ nâng đỡ nhau trên bước đường kinh doanh.

Sau đó, tôi định từ giả chủ trại mộc nhưng có một điều là chiếc máy cưa của Trại mộc Kim Thành lại có vấn đề. Nó vẫn luôn gầm thét, giận dữ. Những người hàng xóm khi nghe tiếng máy của nó cũng rất sợ.

Đêm hôm đó, khoảng 11h 30 phút tôi cũng cho chủ nhà dọn sẵn nhang đèn, một đĩa trái cây ngay trước máy cưa. Tôi dùng hai miếng giấy vàng viết lên Thần chú Lục Tự Đại Minh Chơn Ngôn bằng tiếng Phạn: một miếng dán lên nóc nhà nơi đặt máy cưa, một miếng sau khi trì 540 biến, thì đốt và lấy than của nó quây trong ly nước đổ xuống đất ngay chỗ đặt máy cưa. Sau đó tôi tiếp tục trì chú. Trong lúc tôi trì chú, mắt nhắm hờ một lúc thì nhìn thấy một bóng đen xuất hiện. Bóng đen ấy là một bà cụ già, trông bộ quần áo đơn bằng vải bông kiểu áo của người Tàu. Bà bước đến đứng trước mặt tôi, lúc đó xung quanh tôi có rất nhiều Chư vị hộ pháp. Bà ta nói: "Tôi chào Thầy, nơi này là nơi yên nghỉ của tôi mà người ta đem máy móc đến đặt làm cho tôi mất yên ổn. Quá nóng giận, tôi đã tạo ra nhiều điều sợ hãi để dọa chủ nhà. Mục tiêu là để họ mang máy cưa đi nơi khác chứ không có ý hại người. Nhưng cái máy này chắc cũng có trục trặc gì đó nên mới gây thương tích hại người. Hôm nay khi Thầy làm pháp này khiến tôi bị rung động trong lòng. Tôi rất sợ. Nhất là khi nhìn thấy các Chư vị hộ pháp này rất dữ tợn. Mong Thầy và Chư vị hộ pháp giúp đỡ cho tôi được theo đạo để tu học và sám hối cho những việc của mình đã làm".

Bà ta có vẻ thành tâm, các chư vị Hộ pháp liền làm phép quán đánh cho bà. Sau khi nhận phép điểm đạo xong, thân tướng của bà ta phát sáng và bà đi theo Chư vị để tu học không còn quyến luyến gì đến nhà cửa đất đai của mình ngày trước nữa. Bà nói: "Hiện bây giờ tôi rất nhẹ nhàng, an ổn theo Thầy để đi tu. Trong thời gian qua tôi quá ích kỷ nhỏ nhen, tham đắm của cải, chết rồi mà vẫn còn chấp giữ. Trong suốt mấy chục năm qua, tôi luôn ôm ấp những mộng ảo vọng tưởng là của cải, đất đai của mình tạo ra. Tài sản đó mãi mãi là của mình. Giờ đây được quý Thầy dạy cho mới biết tài sản đó là ảo mộng. Tôi đã điên cuồng ôm chặt tâm thức mình trong mộng ảo. Thật ra, trên thế gian này không có cái gì là sở hữu riêng của mình cả. Tất cả đều là duyên hợp. Sau khi nghe quý thầy dạy như vừa tỉnh mộng. Tôi thấy nhẹ nhàng khi buông bỏ mọi thứ và theo các Thầy để tu học".

Từ đó về sau, việc mua bán của tiệm mộc Kim Thành phát triển. Chiếc máy cưa đó cũng

được trả về sự hiền hoà. Trong tiếng máy nổ không còn sự giận dữ nữa. Vợ chồng anh Thành cũng đã sống trong an lạc vui vẻ. Vừa kinh doanh vừa tu hành.

Trong cuộc sống, sinh hoạt của xã hội loài người chúng ta, có đầy đủ những mâu thuẫn, tham dực khiến con người đau khổ, và còn tạo cho bản thân và xung quanh mình những nghiệp quả lưu chuyển trong muôn đời kiếp.

Hôm nay, trong bước đường tu học, gặp đạo, gặp được Tổ Thầy, bạn đạo tốt là một điều rất may mắn. Từ ngay những ý niệm trên, hãy nhìn một cách chân thật về mình. Hãy xem lại mình là ai, đã và đang làm điều gì, nhìn lại xung quanh mình là những gì. Tiền bạc, danh vọng, địa vị xã hội mà mình cho là cao quý, và chấp vào đó mà cho là điều hạnh phúc thật ra đều là những ảo vọng mang đến đau khổ nhiều hơn. Nếu không dấn thân tu học bền vững, không có những pháp môn nhiệm huyền diệu thì một khi nghiệp quả ập đến thì cho dù có hàng vạn tỷ đồng, địa vị như thế nào cũng sẽ tan thành mây khói, hư ảo.

Cuộc đời này luôn gắn liền với những sự kiện trên bởi vì bản chất của nó là mộng. Khi chúng ta bị mắc một chứng bệnh nan y nào đó thì mới nhìn thấy sự chân thật của cuộc sống. Thấy những danh vọng, tiền tài là hư ảo, giả tướng. Cơn ảo mộng ấy trải qua suốt trong ba thời: Quá khứ, hiện tại, vị lai.

Những cơn ác mộng đó đã hoành hành, xô đẩy biết bao nhiêu chúng sanh đọa lạc. Nhưng đối với Chư Phật, Bồ Tát họ thấy đó là những phương tiện thiện xảo giúp chúng sanh đến được bên kia bờ giác. Vì trước mắt họ vạn sự, vạn vật đều là Phật Pháp môn nhiệm. Từ những đại ngộ, đại giác trên quí ngài đã hiển hiện thành những phương thuốc môn nhiệm giúp đem lại chúng sanh sự an lạc, và hạnh phúc chân thật.

Trong những bài Phật dạy đó, là phương thuốc "Ngũ Bộ Chú" rất môn nhiệm. Nó đã hiện thị đi khắp mọi nơi, mọi lúc, mọi thời, và trong ba cõi, ba thời quá khứ, hiện tại, vị lai.

Ngoài mặt, chúng ta nhìn thấy Ngũ bộ chú rất đơn giản, bình thường nhưng trong đó gói gém biết bao sự môn nhiệm, huyền linh. Nó đã đưa rất nhiều chúng sanh đến bờ giác, cứu độ vô lượng chúng sanh thoát khỏi trầm luân. Nó đã hiển thành những Vị Phật trong vô lượng kiếp.

Viếng Thăm Am Cảnh

Một đêm trăng sáng của ngày rằm tháng bảy năm 2004.

Trăng rất sáng roi rõ mọi vật. Thoang thoang đâu đây mùi hương Nguyệt quế bay trong gió. Gió rì rào rì rào giục từng cơn nhẹ trên những cành cây chiếc lá. Dưới ánh trăng xuyên mờ, từng hàng liễu rũ đong đưa trong gió. Cảnh vật thật thanh tĩnh. Mọi linh hồn của cây cỏ, con người ánh trăng đang hoà quyện với nhau tạo thành muôn nghìn ý niệm phát phơ trong gió.

Đâu đó bên nhà hàng xóm vang lên tiếng chuông đồng hồ báo hiệu đã đến thời khắc 12h đêm. Mọi người xung quanh đã chìm vào giấc ngủ. Đêm nay, tôi lại không ngủ được. Trong lòng xao xuyến như sắp sửa có một điều gì xảy đến. Đồi ba lần cố ngủ nhưng không tài nào vỗ giấc. Chợt bên tai nghe văng vẳng tiếng kệ lời kinh vang trong hư không. Lời kinh nghe ấm rất thanh thoát của nhiều người xen vào tiếng lộp cộp của tiếng gõ mõ rất nhịp nhàng. Tôi loay hoay tìm xem nhưng chẳng thấy bóng dáng ai cả. Tôi thầm nghĩ có lẽ tiếng kinh đó vang lên xuất phát từ trong tâm của mình. Tôi nhủ thầm: "Đâu, mình ra trước bàn thờ ngồi trì niệm đi tìm tiếng kinh đó coi sao". Nghĩ như vậy xong tôi bèn đến trước bàn thờ đốt nhang và ngồi trì chú.

Tôi trì chú như thế một khoảng thời gian và không biết đến mấy giờ. Lúc này, tâm thức tôi lại nổi lên một vầng trăng sáng. Tôi thấy mình đi vào trong vầng trăng đó và thân tướng tôi hoà với ánh trăng rực rỡ đó lang rất nhanh trong hư không. Lúc đó, tôi không còn thấy thân tướng này nữa mà chỉ biết mình qua ý niệm. Rồi bay tiếp tục từ trên lưng chừng của đỉnh núi bay kéo xuống chân núi. Núi này hình như là núi Thiết Vi trong kinh Phật diễn tả, tôi không dừng trụ lại đó được mà một vầng ánh sáng cuốn tôi đi theo một con đường mà Chư vị gọi là "Con đường Âm cảnh- Địa Ngục giới".

Tôi bay đi rất nhanh đến một vùng biển lớn nằm dưới chân núi Thiết Vi. Đến đây, tôi nhìn thấy rất nhiều Chư vị mặc trang phục cổ xưa. Chân mang giày, đầu đội mũ đủ loại. Họ tụ tập lại ngồi trên những toà ghế bằng vàng, ngọc và ánh sáng đủ loại thật uy nghi và trang nghiêm đồng hướng về cõi hư không có vầng ánh sáng lớn.

Khi vừa ra khỏi vầng ánh sáng, thân tướng tôi lại được tốt sáng như mọi người. Thân tôi lúc này cũng mặc áo mũ mang hia và sáng đẹp lên. Mọi người xung quanh miềm nở mời tôi vào dự Đại Hội. Đại hội này gọi là "Đại Hội Ân Xá" kỳ ba.

Khi bước vào Đại hội này tự nhiên tôi cũng được ngồi trên Toà ngọc sư tử rất đẹp. Ánh sáng của toà ngọc buông toả vào thân tôi thật thoải mái. Thân tâm tôi cảm thấy rất thanh tịnh. Miệng tự đọc "Úm chiết lệ, chủ lệ, chuẩn đề, ta bà ha. Bộ lâm. Úm ma ni pap mê hum, hạt rị". Tôi cứ niệm suốt như vậy và mặt cũng hướng về khoảng hư không như mọi người.

Khoảng tích tắc trong không gian đó vang lên một tiếng nổ rất lớn. Âm thanh đó rền rền vang và như có vô lượng ánh sáng chớp trong không gian đó, và xuất hiện rất nhiều Chư Phật, Chư Bồ tát, "Phật Mẫu Chuẩn Đề và Quan Thế Âm Bồ Tát". Âm thanh của thần chú của Chư vị khiến biển cả nổi sóng, mặt nước biển hút lên ảnh hiện cảnh Quốc độ gọi là Địa Ngục nằm sâu dưới đáy biển. Khí nóng của lửa dữ bốc lên cao ngút Trời. Trong lúc đó, từ trong tay của Đức Quan Thế Âm bình hồ lô bay vọt lên rưới những trận mưa mát dịu trừ khử hỏa khí của Tam độc. Liền đó cảnh sóng to gió lớn địa ngục đều êm lại. Đức Chuẩn Đề, Quan Thế Âm phóng ánh sáng xuống Đại hội tức thì trên tay của mỗi người đều có một Chiếu ấn có hình chữ Lam. Trong ánh sáng đó, xuất hiện ba vị sứ giả của Đức Chuẩn Đề, Quan Thế Âm và Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát. Cả pháp hội đồng đều đánh lễ

Chư Phật và Chư vị Sứ giả xong thì hình ảnh của hai Vị Phật cũng biến mất. Liên đó, vị sứ giả của Địa Tạng Vương giơ hai tay trải quăng ra biển một tấm áo cà sa. Chiếc áo này biến ra thật lớn và đồng thời Ngài quăng tiếp chiếc mào, cây gậy quang có ngọc của Đức Địa Tạng ra biển tiếp. Chiếc áo cà sa biến lớn ra, chiếc mào biến thành như một chiếc thuyền rộng lớn. Cả mọi người ngồi trong Pháp hội đồng ngồi lên chiếc thuyền rộng lớn này.

Chiếc áo cà sa ấy từ từ vệt, rẽ nước hai bên đưa chiếc thuyền từ từ lún sâu vào đáy biển. Xung quanh toàn là nước và bao trùm lên là sự lạnh lẽo âm u, cuối cùng thuyền đáp trên một thảm bông đủ màu sắc. Xung quanh hiện ra rất nhiều lâu đài cổ kính. Ánh sáng không gian ở đây rất âm u, mọi sự mọi vật được soi sáng bằng những viên ngọc phát sáng. Ở đây đã có sẵn rất nhiều Chư vị đứng chờ đón.

Chư vị ở đây đánh lễ ba vị sứ giả và Pháp hội xong thì trên tay mọi người đều có một thẻ lệnh bài màu đỏ sáng. Khi nhận được thẻ lệnh này, mỗi người đều có quyền đi lại tự do tùy tâm thức của mình trong Quốc độ này. Khi đó, mọi người trong pháp hội phân ra rất nhiều nơi. Mọi người di chuyển theo tâm thức, ý nghĩ của mình.

Trong lúc đó, tâm thức tôi cứ dục đi mãi sang những ngôi nhà cổ. Đi một lúc, tai tôi nghe tiếng ngựa hí, tiếng chân ngựa kéo xe chạy lộp cộp và bất thần xuất hiện một chiếc xe song mã có một người cưỡi đến đứng bên tôi. Vị ấy bảo: "Tôi vâng lệnh Thập Điện Diêm Vương đến đây chờ người đi dạo trong cõi Âm cảnh. Xin mời người lên xe".

Chiếc xe chở tôi đi qua rất nhiều nơi đường phố. Ở đây người ta cũng có tụ họp lại nhóm chợ. Tôi nghĩ: "Cuộc sống ở đây sao cũng giống ở trần gian" và liền hỏi Vị sứ giả này: "Thưa ngài, tại sao con người ở đây lại xấu xí, mặt mày ma quái xanh, đen, đỏ, trắng đủ loại, đủ hình tướng của thú vật và cuộc sống ở đây sao cũng giống ở trần gian vậy?". Vị sứ giả trả lời: "Thưa hiền giả, con người ở đây vì nghiệp lực nặng nề nhưng những nghiệp quả ấy chưa đến nỗi phải đọa trong Ngục A Tỳ, chịu nhục hình.

Chón A Tỳ ấy Hiền giả sẽ được đến theo ước nguyện của mình sau khi Pháp hội mở đàn tràng chẩn tế cho Thập loại cô hồn và cõi âm cảnh này thì cõi A tỳ sẽ được mở đón Pháp hội, chư vị đến.

Mãi mê chuyện trò nên tôi không để ý đến quãng đường xa gần và thời gian lâu mau. Sau đó, chiếc xe ngựa tự đưa chúng tôi đến một đền thờ Quan Thế Âm nó dừng đứng trước đền và hí vang lên làm cho chúng tôi tỉnh sáng lại. Tôi vội bước xuống xe và bước vào đền thờ. Phía trong đền có thờ hai tượng của Đức Quan Thế Âm và Đức Chuẩn Đề. Tôi bèn quỳ xuống đánh lễ và bèn đọc lớn lên Thần chú "Úm chiếc lệ, chủ lệ, chuẩn đề, ta bà ha. Bộ Lâm. Úm ma ni pap mê hum". Tôi đọc một tràng như vậy vị sứ giả rất tỉnh tâm, cung kính trì niệm theo. Niệm chú một thời gian tôi lạy Phật và chuẩn bị ra đi, rời khỏi đền thì Vị sứ giả ấy quỳ xuống và nói: "Hôm nay là một điều đại duyên phước cho tôi được nghe thấy âm thanh Thần chú của Chư Phật. Lòng tôi tràn đầy phấn khởi và hỉ lạc. Mong rằng Hiền giả truyền trao lại cho tôi Thần chú này để tôi được tu học, giải thoát". Vị sứ giả ấy lạy rất nhiều, tôi liền nói với Vị sứ giả: "Được, người hãy quỳ xuống và hãy hướng về Đức Chuẩn Đề, Quan Thế Âm tôi sẽ làm lễ điểm đạo cho vị". Theo nghi thức, tôi làm lễ điểm đạo cho Vị đó.

Nhận được ấn chứng xong vị sứ giả đó nói: "Tôi nguyện đời đời sẽ tu học Thần chú này và vô lượng kiếp hoằng hoá chúng sanh phổ truyền Thần chú này. Vì được phước báu

này, sau khi dự hội Chấn tế Cô Hồn âm cảnh xong tôi sẽ được sanh Thiên. Rất cảm ơn Hiền giả. Giờ đây Đại Pháp hội cũng sắp mở, tôi sẽ đưa hiền giả trở lại Đàn pháp". Vị sư giả ấy vừa nói dứt lời thì cây Pháp Hội trong tay tôi cũng phát ánh sáng đỏ chói và chuyển động. Vị ấy bảo: "Đó là dấu hiệu báo động pháp hội đang chuẩn bị Khai đàn.

Chúng tôi lên xe đi về. Xe ngựa chạy một lúc, tôi lại thấy phía trước có một vầng ánh sáng sáng tỏa cả khu vực rất lớn, tai lại nghe tiếng trống, tiếng tù và, tiếng kèn vang lên. Từng đoàn người từ nhiều hướng tiến về Pháp hội. Mỗi đoàn đi có cờ xí bằng chữ rất uy nghi. Những lá cờ, cột cờ ở đây làm bằng như sau: Cờ là những cành trúc tre. Lá cờ là những tấm vải trắng dài lâu năm mục nát trên có viết chữ màu đen bay phất phơ nhẹ nhàng trong gió, bằng chữ cũng vậy như những tấm liễn cũ kỹ, lâu năm, mục nát.

Từng đoàn người đi như vậy. Mặt mày xanh, vàng, đỏ nhăn nhoe thấy rất khổ sở. Quần áo thì rách tả tơi. Mỗi người hình như ai nấy đều đang bị đau nhức, mỗi một trong cơ thể, rất khó chịu nên gương mặt ẩn hiện những nếp nhăn màu sắc ma quái lạnh tanh. Khi mọi người đã vào Pháp hội xong, thì tiếng kinh vang lên rất đều lan rộng trong mọi người. Quang cảnh bỗng nhiên trong sáng lên, mùi thơm từ đâu đó bay tỏa vào. Ánh sáng đủ màu từ đâu bay chuyển đến cuộn cuộn như những bão ánh sáng xoáy tròn thành một đường thẳng từ âm cảnh thẳng lên cõi Trời. Khi đó nhìn thấy rất nhiều Chư vị Phật, Bồ Tát, Chư thiên vân tập ở trên trời. Chư Thiên rải hoa trời xuống Pháp hội thành những trận mưa ánh sáng hoa rơi xuống. Ánh sáng của Chư Phật, Bồ Tát tỏa ra phóng xuống cõi địa ngục, âm cảnh. Mọi người cùng khổ ải rách ở âm cảnh kia mặt mày được sáng sủa, quần áo được lành lặn, sạch đẹp, thơm tho.

Khi đó phía trước Pháp hội, lúc trước là một vùng âm khí lạnh lẽo rất tối, âm khí cuộn thành giống như tường thành, núi đá nhưng nó được tạo thành từ những âm khí. Chư vị cho biết đó là vùng cõi A tỳ, nơi những tội đồ đang thọ nhận hình phạt do nghiệp báo của mình. Bức tường và cổng lớn phía trước là "QUỖI MÔN QUAN". Khi ánh sáng Chư Phật, Thánh, Tiên phóng xuống thì cổng môn quan kia sáng mở ra nhìn thấy trước mặt là chiếc cầu "Đại Phong Vũ" (cầu Đại Hà). Chiếc cầu đó cấu tạo thành từ ánh sáng nghiệp thức. Ánh sáng đó mờ mờ nó được bắt nối qua một cái vực rất lớn có một con sông chảy qua. Cũng trên chiếc cầu, đi tới một đoạn khác là một vực thẳm rất sâu, gió rất dữ. Đặc biệt, gió xoáy đó cuộn cuộn rút người và vật xuống. Bên dưới có rất nhiều lửa dữ thiêu đốt. Chiếc cầu đó nó đi qua những khu vực chuyển vận của tứ Đại "Đất, nước, gió, lửa". Rất ghê sợ. Ở phía dưới cầu là như vậy, phía trên cầu là giống gió cuốn rất dữ dội. Cho nên Chư vị nói: "Không có một ai tội nhân và con người đi qua cầu này được. Chỉ có những bậc Bồ Tát đạt được Thiên định mới vào được Quỷ Môn Quan và qua cầu này là phải nhờ sự trợ giúp Thần lực của Chư Phật Bồ Tát thị hiện giúp đỡ về năng lực mới vào được."

Lúc đó, vì thần lực của Chư Phật và năng lực đồng trì niệm của Pháp hội cho nên mọi người trên tay đều có viên ngọc sáng có hình chữ Lam. Đoàn người dùng ánh sáng của viên ngọc đó rọi để soi sáng qua cầu. Đoàn người qua cầu xong thì Chư vị cho biết mỗi người cứ cầm viên ngọc đó và di chuyển tùy theo tâm niệm của mình, muốn đi tới đâu cũng được. Khi nghĩ mình đi đến đâu sẽ được toại nguyện như ý nghĩ của mình.

Tâm tôi lúc đó nghĩ đến chị Nguyễn thị Hai mà cách đây mấy ngày tôi được nghe chị có về báo mộng cho con cháu trong nhà biết là chị đang chịu tội ở dưới địa ngục. Khi ý nghĩ vừa khởi lên, thì trong khoảng âm u tối đen ghê rợn kia thấy đâu có nhà cửa, vật gì, ánh sáng của viên ngọc chiếu vào đám mây mờ khói đen đó liền hiện ra một cánh cổng lớn coi rất cổ kính, hư nát. Trong cửa đó thấy có rất nhiều người ở trần, mặc nhiều quần áo

khác nhau. Mặt mày đủ mọi thứ dữ cảm cây kích thương.

Liền đó tôi được nhìn thấy chị Hai đang ở trong ngục âm u, lạnh lẽo trong bộ quần áo rách rưới, thân thể đau đớn. Tôi thấy chị ta rất đau khổ và không biết làm gì hơn nên dạy chị ta niệm "Lục tự Đại Minh chơn ngôn" kèm theo Thần Chú "Hạt Rị - Úm A Hồng". Tôi đọc cho chị nghe rất nhiều lần nhưng chị không đọc được. Tôi hỏi chị nghe không, chị gật đầu. Tôi nói chị cứ cố gắng nhớ nghĩ đến Thần chú trên một ngày nào đó chị sẽ đọc được. Khi đọc được Thần chú chị sẽ được thoát sanh cõi giới tốt hơn. Nói vừa tới đây thì cảnh giới cuộn cuộn tối đen cuốn chị hai đi đâu mất.

Tôi được nhìn thấy nhiều cảnh giới của địa ngục A Tỳ khác nữa. Trong lòng tôi cảm thấy thanh thoát nhưng cũng mang đầy sự thương xót vì rất may trong đời tôi đã thọ nhận được tâm chú của Chư Phật. Rất may là được thấy cảnh giới kia để tự tâm mình răn đe cho mình và cùng chia sẻ với mọi người và khẳng định được một điều là: "Đời sống bao giờ cũng có sự công bình. Có vay ắt có trả. Ác lai ác báo. Làm thiện thì được Thiện báo. Không thể sai sót. Khi nghĩ đến như vậy thì bất thần tâm Thê lệnh trên tay tôi phát sáng báo hiệu Phật hội sắp sửa chấm dứt. Liền đó, tôi thấy Chư vị và tôi đứng trong vòng tròn ánh sáng. Vòng tròn ánh sáng đó xoay chuyển và cuốn chúng tôi bay đi trong tiếng phạn chú Lục tự Đại Minh Chơn Ngôn và Thần Chú Chuẩn Đề.

Khoảng 4h30 sáng hôm sau, tôi tỉnh thức lại thì hoàn toàn nhớ lại những cảnh giới đã qua một cách rất rõ ràng. Và nghe bên tai giọng nói: "Con hãy viết lại và kể lại cho người khác nghe về cảnh giới kia".

Đến trưa, tôi đến nhà của Chị hai để kể cho gia đình của chị Hai nghe về cảnh giới đó và những điều tôi đã nhìn thấy ở đó về chị hai. Thì con trai của Chị Hai mở tủ quần áo của chị Hai cho tôi xem để chứng minh những điều tôi nói thì nhìn thấy những bộ quần áo của chị hai khi chết chưa đốt bị vết cắn xé hay cái gì đó làm cho rách nát như quần áo ở dưới địa ngục. Một điều nữa chị nhấn với tôi nhấn dùm đứa con trai của chị tên là Thành hãy ráng tu học theo đạo nếu không sẽ bị chết yểu năm 24 tuổi.

Tôi có nói lại cho Thành nghe nhưng có lẽ vì nghiệp lực nặng nề không lay chuyển được tâm thức Thành để tu học nên cuối cùng Thành đã chết vào cuối năm 24 tuổi trong một tai nạn do say xưa nhậu nhẹt không ăn uống gì dẫn đến đột quỵ tắt thở qua đời.

Những lần trì niệm tôi đều có không biết bao nhiêu là linh ảnh của rất nhiều cõi giới, nhưng trong phạm vi bài viết này tôi chỉ nói lên sơ lược bao nhiêu đó thôi. Tôi hy vọng những kinh nghiệm nhỏ bé như hạt cát này của tôi có thể giúp về mặt tâm linh cho các bạn đồng tu, và tôi cũng mong được đóng góp những hạt cát đó vào bãi cát mênh mông của vũ trụ huyền bí trong phần linh ảnh.

Ngũ Bộ Chú Và Quốc Độ A Di Đà Phật

Năm tôi lên mười hai tuổi, bệnh tật ập đến đời tôi, mẹ tôi đã vất vả bao nhiêu công sức bơi xuồng ghe đi hằng chục cây số để hốt thuốc nam, tìm thầy chích thuốc trị căn bệnh suyễn hơi cho tôi.

Bị căn bệnh hành hạ, tôi rất khổ sở, và cứ đến 4 giờ chiều tiếng trống Chùa ngân vang từ đầu đày xa xa báo hiệu giờ công phu chiều khiến lòng tôi se thắt lại, và nó giống như một hồi trống giục giã tâm thức tôi bừng tỉnh và nhớ lại những điều gì dường như rất xa xưa. Tiếng trống thúc giục tôi năn nỉ mẹ đưa tôi đi đến Chùa, và ở đó tiếng niệm Phật A Di Đà nghe thật quen tai. Dường như nó đã gắn liền với linh hồn của tôi từ nhiều kiếp đời trước. Thuốc thang bao nhiêu cũng không giải được bệnh tật của tôi, tôi chỉ còn biết niệm danh hiệu Đức A di đà phật cầu xin được giảm bớt đau mệt, và cứ niệm mãi danh hiệu của Ngài cho đến khi tôi trưởng thành.

Tôi và vài người bạn rất ham thích tu về Mật tông Phật giáo nên cứ đi tìm kinh sách mãi mà không gặp cho đến một ngày tôi đi chùa gặp một người trao cho tôi quyển Nghi quỹ hành trì Ngũ Bộ chú, chỉ có vồn vẹn mười mấy trang đánh máy chứ không phải một bản, chiều ngang khoảng một tấc, chiều dài khoảng hai tấc. Trong đó cư sĩ Đức Quý chỉ dẫn những nghi thức hành trì và công năng của Ngũ Bộ Chú. Tôi như được cho một báu vật, trong lòng rất mừng rỡ và cuộc đời tôi chỉ bắt đầu được may mắn hạnh phúc từ khi có nghi quỹ hành trì Ngũ Bộ Chú này.

Trong quyển sách đó có ghi: Nếu thường quán chữ Lam sẽ được trong sạch. Tôi cảm thấy nghiệp thức của mình rất nặng vì bản thân vừa nghèo vừa bệnh nên tôi quyết chí tập quán tưởng chữ Lam trong hình tam giác được bao bọc bên trong hình tròn. Được một thời gian, tôi thấy chữ Lam bắt đầu sáng lên rực lửa rồi nhập vào thân tôi. Thân tôi phát sáng và từng tế bào đều là một chữ Lam cháy bùng lên rất dữ tợn, và khiến tôi buộc miệng bắt lên niệm thần chú úm chiết lễ, chủ lễ, chuẩn đề, ta bà hạ, bộ lâm, A Di Đà Phật. Cảm xúc dâng lên trong lòng khiến tôi không thể ngưng niệm, giống hệt như lúc nhỏ tôi không thể ngưng niệm câu A Di Đà Phật.

Và tôi hành trì Ngũ bộ Chú kết hợp với câu niệm A Di Đà Phật thì cõi Cực lạc quốc hiện ra trước mắt rõ ràng, khiến tôi phấn khởi, cứ gia tăng số lần trì niệm, mỗi một ngày tôi hành trì sáu, bảy chục sâu chuỗi (70 x 108 biến).

Một đêm nọ, trong cơn đau nhức của bệnh tật, tôi không sao ngủ được nên ngồi dậy chấp tay niệm danh hiệu Phật A Di Đà, và âm thanh niệm Phật vang vọng từ tâm thức tôi hòa lẫn trong tiếng mưa rơi trong căn nhà dột nát, và có nhiều tiếng người khác cùng niệm danh hiệu Phật A Di Đà với tôi. Tôi nhìn thấy với mỗi một tiếng niệm Phật là một hạt ánh sáng nhỏ li ti, xoay chiều biến dạng theo những màu sắc, và tôi như được ánh sáng đó đưa vào một cõi rất trong sáng, nơi đó mặt đất bằng phẳng và trong suốt như tấm kính được kết tụ bởi những ánh sáng đủ màu. Mặt đất rộng lớn được chia thành từng ô, dưới ô có nhiều hoa văn ánh sáng đủ màu. Có những luồng ánh sáng mang hương thơm Có những cuộn ánh sáng hòa với hương thơm phóng vượt lên khỏi mặt đất và phùng sáng lên trở thành những hàng cây sáng láng, từ đó tỏa ra vô số hạt ánh sáng long lánh kết thành lâu đài thành cát đù kiêu. Những điểm sáng chuyển động theo từng tiếng niệm Phật kết thành chữ Lam xuất hiện khắp nơi. Trong chữ Lam có hình chư Phật bồ tát. Về sau cứ quán tưởng chữ Lam là tôi thấy được cảnh giới của cõi Cực Lạc.

Trong kinh phật có nói: Không có pháp nào diệt nghiệp làm trong sạch nghiệp trong 3 cõi bằng chữ Lam.

Một hôm nọ, khi đang hành trì, tôi nghe một tiếng nổ rất lớn làm cho tôi loạng choạng, mất tinh táo, trong một tích tắc trí tôi vang lên câu chú. Tôi lại nghe bên tai mình tiếng nước chảy róc rách, mở mắt ra thì thấy mình ngồi trong một ao nước màu vàng trắng sáng chói, trên một đóa hoa đủ màu được kết bằng ánh sáng. Thân tôi lúc này không phải bằng xương bằng thịt nữa mà là một khối ánh sáng và hương thơm.

Trong ao nước đó có rất là nhiều hoa và nụ hoa, và có rất nhiều vị có thân là ánh sáng và hương thơm ngồi trên những đóa hoa, tôi được biết thân họ lớn lên hay nhỏ lại theo búp hoa là do nghiệp quả của họ. Cả ao nước nằm trong thân tướng ánh sáng của đức Phật A Di Đà, mỗi hạt ánh sáng trong thân tướng đều là hóa thân của đức Phật A Di Đà, và có vô số lâu đài, ao sen báu khác.

Tôi nhìn thấy cái ao thật rộng lớn có chia ra nhiều khu, có những lang cang bằng ánh sáng lưu luyến màu sắc, đáy ao hiện rõ những luồng nước trong và sáng láng. Nước ở đây do ánh sáng hương thơm tạo thành, trông nhẹ nhàng như những vệt khói chảy, và khi hoà quyện với nhau thì tạo ra những âm thanh nghe như tiếng Phật hiệu cộng với mùi hương thơm ngát đã mang lại cho tôi một cảm giác rất an bình và thanh thoát.

Tôi lại thấy xung quanh có rất nhiều hóa thân Phật A Di Đà, Phật Quan thế âm, và Đại thế chí bồ tát thân tướng uy nghiêm, đứng ngồi trên đài hoa ánh sáng muôn màu và ngát hương, là một cảnh giới diễn đạt Pháp bảo không cần ngôn từ.

Đức Phật không giảng thuyết, chỉ có những động chuyển của ánh sáng và hình trạng lớn nhỏ của Tam Thánh, và chư bồ tát trong ánh sáng và trong những viên ngọc long lánh. Ở cõi này tôi được biết mỗi người được nghe âm ngữ của Tam thánh một cách khác nhau tùy theo tâm thức công hạnh và nghiệp quả của họ.

Hình tướng Đức quan thế âm rất lớn và sáng ngời, từ đó phát ra vô lượng các bậc Thánh Hiền, đủ các kiểu thành báu, lầu các, hàng cây ánh sáng và những ao sen báu. Ánh sáng chan hòa như trang trí cho Cõi Cực lạc.

Chư bồ tát, chư thiên cũng phóng ra những lưới ánh sáng màu sắc, kết tạo những hàng cây có thân trong suốt, với vô số trái cây đủ hình dạng, trên cây còn có những chùm ánh sáng và hương thơm tạo hình nhà cửa và tòa tháp lấp lánh, Chư Thiên đi chuyển qua lại trên đó mà không bị ngăn ngại.

Có những mạch nước lưu chuyển trong khắp mọi nơi mang theo ánh sáng li ti đến mọi nơi trên cây và dưới đất không ngăn ngại.

Tôi thấy mỗi vị ở đây đều có sự khác nhau về ý tưởng và nghiệp quả biểu hiện bằng những thân tướng, cảnh vật và những động chuyển khác nhau, mỗi vị đều có một vị hóa Phật ở bên cạnh để thuyết pháp và dạy đạo. Có lúc họ tập trung lại, ngồi hoặc diễn hành trước Tam thánh.

Khi được đến cõi này tôi mới thấy sự sống chết của mình như là một giấc mộng do mình tự tạo nghiệp lấy. Những suy nghĩ, và ý thức của mình ra sao thì trong cõi này nó sẽ biểu hiện thành thân tướng của mình như vậy.

Lúc trước khi niệm Phật thấy được cảnh giới nhưng tôi không thể hiểu thấu cho tới khi tôi được điểm đạo, hành trì Ngũ bộ chú và niệm Phật thì có được năng lực của Chư Phật tác động giúp trí huệ mình dần thông suốt hơn. Thật là huyền diệu không thể nghĩ bàn. Mong bài viết này có thể nói lên một phần nào huyền linh trong Mật tông mà bản thân tôi đã được chứng nghiệm rất nhiều.

BỨC TÂM THƯ

Cũng một Mùa xuân đến, cũng trăm hoa đua nở, sắc xuân khoe màu. Hôm nay, quá khứ đã trở về với tôi. Bóng dáng âm thanh, hình bóng của người bạn cũ đã trở về.

Anh Huệ Không- Trần Đạt quê ở Tiền giang. Trong chiến tranh, anh là một người Thanh niên xung phong đã bỏ công sức ra phục vụ cho Đất nước cũng khá lâu. Những ngày cực khổ trong rừng rậm hoang vu, trong đạn bom, anh đã sống sót nhờ vào câu lục tự Di Đà luôn mang theo trong tâm thức của anh và anh đã vượt qua được những tai nạn nguy hiểm.

Anh đã tu theo Tịnh độ tông như vậy cho đến khi gặp tôi năm 2006 vào ngày rằm tháng 10. Sau những lần nói chuyện, anh tâm sự kể lại những chuyện tu học của anh. Anh đã thực hành tu học cũng lâu, pháp tu linh nghiệm thì có linh nghiệm, nhưng chưa một lần nhìn thấy Cực Lạc Quốc. Anh tâm sự với tôi như vậy và rất nhiều lần anh hỏi tôi: "Hùng có pháp môn nào hay và Hùng có nghe nói đến Pháp môn nào tu học mà được nhìn thấy cảnh giới trên không thì giúp tôi với. Vì tôi đang mang trong mình một chứng bệnh nan y, khó sống lâu được".

Thấy anh rất tội nghiệp và có chí tâm của một người sắp chết, tôi đã điễm đạo cho anh và trao cho anh linh phù. Trong lễ điễm đạo và nhận linh phù anh có rất nhiều ấn chứng. Tôi làm kính đàn cho anh và chỉ trao cho anh Thần chú chuẩn đề, Thần chú lục tự đại minh. Tôi dạy anh niệm: "ÚM CHIẾT LỆ, CHỦ LỆ, CHUẨN ĐỀ, TA BÀ HA. BỘ LÂM. ÚM MA NI PAD ME HUM. A DI ĐÀ PHẬT".

Sau ngày trao kính đàn và thần chú trên, tôi bận rộn nhiều thời gian cho khóa học Đông y nên ít có cơ duyên gặp anh. Sau khoảng thời gian khoảng 6 tháng, tôi có dịp ghé qua nhà anh thì hơi ôi anh đã chết. Vợ con anh khi gặp tôi đã khóc rất nhiều. Sau đó, chị xin tôi điễm đạo cho chị và hai con và xin được dạy trì niệm như tôi đã dạy cho chồng chị. Tôi nghe như vậy thì ngạc nhiên hỏi: "Tu trì theo ảnh là sao đâu chị nói tôi nghe?". Chị nói: "Ảnh đã dạy cho tôi niệm như vậy nè thì sẽ thấy Đức Phật A Di Đà với cảnh giới cực lạc: "ÚM CHIẾT LỆ, CHỦ LỆ, CHUẨN ĐỀ, TA BÀ HA. BỘ LÂM. ÚM MA NI PAD MÊ HÙM. A DI ĐÀ PHẬT". Khi ảnh sắp chết, tinh thần ảnh rất tỉnh táo. Theo đúng ra bệnh ung thư gan này khi chết rất khổ mà ảnh nói nhờ niệm thần chú này mà bớt đau đớn, tinh thần tỉnh táo. Ảnh đã kể cho tôi nghe về chuyện anh Hùng điễm đạo cho ảnh. Và ngay trong đêm anh ấy chết, anh ấy đã trao cho tôi lá thư này, kêu tôi tìm gặp anh để trao lại nó cho anh. Anh ấy dặn dò tôi rất nhiều lần". Chị vừa nói vừa trao cho tôi một bức thư, bao thư dán lại rất kỹ. Ngoài bì thư có ghi: "Gửi anh Hùng. Tôi rất vui mừng vì đã thực hiện được ước mơ. Khi anh cầm lá thư này có lẽ tôi đã không còn trên cõi đời này nữa. Xin cảm ơn anh. Hẹn kiếp sau chúng ta sẽ gặp lại".

Tôi cầm lá thư trong tay mà trong lòng nghe như có cái gì đó vừa vui, vừa buồn đan chen vào nhau thật khó tả. Và tôi xé bao thư đó ra:

"Gửi Anh Hùng! Tôi rất cảm ơn anh đã giúp tôi nhìn thấy và thật sự sống trong cảnh giới cực lạc quốc của Đức A Di Đà. Sau khi được anh chỉ tôi niệm Phật kết hợp với Thần chú Chuẩn Đề. lục tự đại minh chơn ngôn là tâm chú của Đức Quan thế âm. Khi niệm thần chú này sẽ mau gặp diện kiến Đức A Di Đà, Đức Quan Thế Âm, Đức Đại Thế Chí. Còn Thần chú Chuẩn Đề là một Thần chú Tổng nhiếp 25 bộ Thần chú. Thần chú này sẽ giúp cho tiêu nghiệp mau đạt những thắng cảnh của cực lạc. Do lòng tinh tâm phát nguyện của mình bằng Thần chú Chuẩn Đề giúp có đầy đủ trí huệ, năng lực mau đến được cực lạc quốc. Còn kính đàn sẽ giúp thấy thực tế cảnh giới cực lạc quốc, thấy hình ảnh của tam thánh trong kính đàn. Tôi hiểu như vậy và nghe theo lời của anh trì niệm tinh nghiêm. Tôi đã thấy sự mau nhiệm trong một đêm đau bệnh dữ dội. Khi cơn đau vừa dứt, tâm trí tôi đi vào một mặt trời chói lọi. Mới ban đầu nhìn tưởng như Mặt Trời. Sau này tôi mới biết đó

là kính đàn của Đức Chuẩn Đề. Đầu tiên khi tôi nhìn thấy ánh sáng từ kính đàn, tôi bị chói mắt, không chịu nổi. Lần lần hành trì càng ngày càng tiến bộ, ánh sáng đó mát dịu và rất dễ chịu. Sau những lần đau đớn do bệnh tật chuyển biến, tôi quán tưởng vào kính đàn và trì niệm Thần chú thì thấy rất dễ chịu, cơn đau dịu dần. Cứ như vậy kéo dài thời gian trong suốt mấy tháng khiến tâm thức của tôi được hoan lạc và tôi rất siêng năng trì niệm. Một hôm, trong lúc hành trì, tôi thấy mặt đất vàng ròng trong kính đàn sáng chói bằng phẳng. Hình tướng Tam Thánh hiện ra rõ ràng và ánh sáng đã rọi vào tôi. Những giáo lý trong đầu tôi từ hồi nào đến giờ xem kinh sách nhưng không hiểu nhưng khi nhận ánh sáng này tôi lại hiểu rõ, rất thú vị!. Cảnh giới tôi nhìn thấy cuối cùng là trong một đêm khi tôi bất tỉnh vì cơn bệnh, thân xác tôi thì nằm đó mà cái trí hiểu biết và cái thân nhẹ nhàng tốt đẹp tôi lại hiện lên trên một đài ánh sáng trong một cái ao ánh sáng mát dịu và thơm tho chưa từng có. Khi nghe mùi thơm này thân tâm tôi rất nhẹ nhàng. Tại tôi nghe tiếng niệm của một âm thanh là lạ, tưởng tượng như niệm phật. Lúc đó, tôi nhớ đến niệm chú và Đức A Di Đà thì xung quanh tôi phát sáng thấy Phật, bồ tát, chư Thiên mặc những bộ trang phục có nhiều sắc màu ánh sáng khác nhau rất đẹp. Sau đó, tôi thức tỉnh lại thì thấy mọi người đang khóc lóc xung quanh tôi. Mọi người tưởng tôi đã chết. Sau lần đó, tôi rất vui vẻ và hăng hái niệm chú, niệm Phật và khuyên mọi người xung quanh trì niệm như tôi. Tất cả những điều tôi kể trên là những điều mà tôi đã đạt được khi tôi thực hành pháp tu do anh chỉ. Mặc dù những ấn chứng đó chưa phải là cao cả gì nhưng thực tế nó đã giúp tôi vượt qua khổ đau, bệnh tật trong những ngày còn trên cõi đời này. Và một điều tôi chắc chắn rằng là sau khi tôi rời bỏ xác thân này tôi sẽ đến với cõi giới của Đức A Di Đà là có thật. Xin trân trọng gửi lời này, ý này đến với muôn loài là nguyện muôn đời sau cũng được bệnh tật như thể này, được sự chỉ dẫn tu hành như thể này, được hành trì và chứng đắc trong tâm tôi như thể này. Đây là lời nói của một người sắp chết. Kính xin Huỳnh Thanh Hùng giúp tôi chuyển tải những lời này, những ý niệm này đến với mọi người. Và xin trân trọng kính mong được Sư tổ Triệu Phước, Sư phụ Nguyễn Mai chấp nhận cho con là đệ tử của Thầy Tổ.

Huệ Không!".

Trên đây là bức tâm thư của một người vĩnh viễn đã ra đi, nhưng âm hưởng đó đã, đang và mãi mãi vang lên những cung hợp xướng với những khúc nhạc lòng an lạc!

NĂNG LỰC TÁC ĐỘNG LÊN SỰ VẬT

Miền trung đất khô cằn sỏi đá với những bãi biển trải dài đầy cát trắng cùng những dãy núi rừng tạo nên những hình ảnh hùng vĩ. Cũng tại mảnh đất này từ xa xưa cũng tạo nên những con người trung can nghĩa khí. Đến miền trung cũng rất nhiều lần cùng với những kỉ niệm về những mẩu chuyện vui về Đạo với bạn bè. Tôi xin được kể ra đây một câu chuyện vui nhỏ.

Tiết trời sắp sang xuân khiến tôi nhớ đến kỷ niệm của xuân xưa. Vào dịp đó, tôi có trao cho một người bạn cũng rất có địa vị trong xã hội một tấm linh phù căn bản dùng để hộ thân và tu học. Đó là lá Thiên Thơ. Khi nhận lá Thiên Thơ, người này cũng có rất nhiều Thần lực đẩy lên bàn thờ để nhận. Sau khi nhận được lá Thiên Thơ năm 2008, anh Mai Văn S. về tu học cũng rất tốt đẹp và chứng kiến rất nhiều sự hiển linh. Thấy anh có tâm chí tu hành, tôi có viết một chữ Lam trên tờ giấy vàng và tặng anh. Khi anh S. nhìn và nhận chữ Lam anh nghĩ trong lòng là không tin gì mấy về huyền năng của nó vì nó trông rất đơn giản. Nhìn cử chỉ của anh tôi cũng hiểu được suy nghĩ của anh S. Tuy nhiên, tôi vẫn nói với anh S.: “Anh cứ nhận và đọc tụng trì niệm hướng chữ Lam theo tâm của anh. Cứ thử làm xem.” Sau khi trao xong cho anh S. tôi cũng từ giả và về quê.

Một thời gian sau, anh ta gọi điện thoại và cho tôi biết: “Chữ Lam anh cho tôi rất linh nghiệm.” Tôi đã hỏi anh ta chữ Lam đó linh nghiệm như thế nào. Anh S. kể: “Trong một lần tôi đi đá chim ở một hội chim thì thấy linh ứng rõ ràng. Tôi có nuôi một con chim gọi là Thái Tử Lung Gù. Chắc anh cũng từng biết trong đợt ghé nhà tôi chơi? Khi tôi cho nó tham gia đá hai trận trong Hội nuôi chim, nó đã thắng hoàn toàn. Tuy nhiên, nó cũng rất mệt và bị thương cũng rất nhiều. Sau khi đá xong trận cuối, tôi đem nó về. Khi về đến nhà thì một người bạn ở Nha Trang đem một lồng chim đến muốn chim của tôi đá với chim của anh ta. Vì con chim của tôi cũng rất có tiếng tăm trong vùng nên ai cũng muốn đến xem và cho đá với chim của họ. Anh ta năn nỉ tôi mãi với lý do là từ đường xa anh ta đem chim tới mà tôi lại phụ lòng anh ta. Thấy anh ta cứ năn nỉ mãi, tôi chột nghĩ trong lòng “Sao mình không thử chữ Lam của Thanh Hùng xem sao, coi có linh nghiệm hay không”. Tôi bèn lấy ly nước, quán chữ Lam vào rồi rải nước đó lên mình con chim, xung quanh chuồng chim để chuẩn bị đá và cho nó uống. Sau khi làm xong thì tôi nhận thấy con chim hình như sung sức hơn và mạnh lên. Hai con chim được thả vào lồng để cho đá. Do gặp phải kỳ phùng địch thủ, hai con chim đá một hồi thật lâu mà không phân thắng bại. Cuối cùng hai con ngã lẫn ra, mỗi con nằm một góc, vì mệt nên không đá nổi nữa. Nhìn thấy tình cảnh như vậy, tôi nghĩ thâm chắc là thua quá mà nếu thua như vậy thì mất mặt quá vì con chim của mình là chim chiến. Trong bụng hơi lo, tôi bèn quán chữ Lam trên đầu con chim và đọc liên tục thần chú Úm Lam. Một chuyện lạ đã xảy ra, tự nhiên ở ngoài sân có hai con gà đá đi vào. Gần tới lồng đá chim, một con đi ra ngoài hướng khác, một con lại đi thẳng đến ngay hướng con chim của người bạn đang nằm. Con chim đó nằm với tư thế là cái đầu quay vào bên trong còn chân thì đưa ra hướng ở ngoài lồng. Động tác đi của con gà rất nhanh khiến mọi người đang coi không đuổi kịp và con gà đó đã dùng mỏ của mình mổ vào chân của con chim của bạn tôi. Con chim bị mổ đau quá nên nó la lên và chạy hoảng loạn. Kết quả là con chim của tôi hoàn toàn đại thắng. Một câu chuyện rất mắc cười nhưng đầy tính huyền linh.” Anh S. kể cho tôi mà trong lòng rất vui và tỏ vẻ rất hài lòng và kính tin vào chữ Lam. Anh đi đâu cũng đem theo chữ Lam đựng trong bóp, túi xem như vật đem lại may mắn cho mình.

Qua câu chuyện ngắn vui này, tôi muốn gửi đến quý bạn đạo món quà này và cùng tôi suy xét cận kề: Một chữ Lam thấy bề ngoài đơn giản, nhưng bên trong vũ trụ nó mang một

năng lực rất mạnh mẽ. Chữ Lam có thể chuyển hóa, tác động lên mọi sự vật, tâm lý và tạo dựng nên được mọi vấn đề an lạc. Đây không phải là lời nói ngoa của Thanh Hùng, quý vị Đạo tâm có thể kiểm chứng và tìm hiểu những câu chuyện liên quan đến chữ Lam thì sẽ hiểu rõ hơn về sự thật linh hiển của chữ Lam này. Cho nên trong kinh điển của Mật Tông có nói: “Người quán chữ Lam tạo thành thân mình thì được tiêu nghiệp, có chuyển hóa được nghiệp lực từ chỗ khổ đau – u tối đến sự an lạc.”

NHỮNG GIỌT SÓNG VI TRẦN

Cầu Ngang - tỉnh Trà Vinh có những vùng ven dọc theo dòng sông Cổ Chiên. Trong thời chiến tranh, người dân ở đây cũng rất khổ cực. Họ sống trong tranh tối, tranh sáng vật lộn với miếng cơm và với sự sống chết. Từ đó, cuộc sống tâm thức của con người hình như cũng biến dạng theo dòng đời. Họ tranh với nhau từng ly từng tí trong lời ăn tiếng nói, hành động hàng ngày. Cuối cùng những cuộc tranh luận như vậy đã tạo ra rất nhiều ngăn cách trong gia đình cũng như ngoài xã hội.

Bà Nguyễn Thị H. năm nay đã được 76 tuổi với cơ thể già nua và tinh thần không có minh mẫn gì mấy. Từng tuổi như vậy mà bà lại có một hiện tượng thật lạ kỳ, những hoạt động hàng ngày của bà giống như một phụ nữ 30-35 tuổi. Những hoạt động đó không phải xảy ra liên tục, nhưng trong ngày cũng vài ba lần bà nói những vắn từ hồi còn nhỏ, nóng giận, nói những lời không mấy tế nhị. Hiện tượng đó xảy ra hàng ngày nhưng cũng chưa lạ lùng bằng hiện tượng là tuy với thân thể già nua của người 76 tuổi mà nhiều lúc cứ khoảng 11 -12 giờ khuya bà cũng nhảy xuống sông bơi lội, rồi sáng sớm 5-6 giờ bà cũng nhảy xuống sông tắm lội. Mọi người trong nhà sợ bà chết đuối nhưng bà ta không chỉ bơi lội rất giỏi mà còn lội thật xa và tắm thật lâu. Thật là một chuyện kỳ lạ khó hiểu, từ nhỏ đến lớn bà cụ không biết bơi. Mọi người trong nhà lúc đầu còn trông chừng bà, nhưng về sau cứ để mặc bà cụ bơi tắm tự do. Nhìn thấy hiện tượng kỳ lạ trên xảy ra trong nhà, con cháu của bà cũng đi tìm thầy đủ loại khắp ở mọi nơi nhưng cuối cùng tình trạng trên vẫn y như cũ, không có thuyền giấm chút nào.

Vào năm 2006, tôi có dịp đi qua Cầu Ngang để thăm 1 người bạn tên T. Chắc cũng do duyên nghiệp với gia đình của bà cụ nên tôi mới biết người con của bà , anh Ph., là bạn của anh T. Trong lúc chúng tôi gặp nhau và thảo luận về vấn đề tu học Mật Chú thì anh Ph. đã ngỏ ý mời tôi đến xem dùm cho bà cụ.

Cách 1 ngày sau chúng tôi đến nhà anh Ph. Khi vào nhà gặp bà cụ H. thì bà tỏ vẻ sợ hãi và chạy vào nằm trong buồng không ra. Người nhà kêu mãi mà bà vẫn không chịu ra. Tôi liền nói: “Mọi người đừng kêu bà ấy nữa, cứ để từ từ. Lát nữa đánh lễ Chư Phật thì bà ấy cũng sẽ ra thôi.” Sau khi nói xong, tôi đến đốt nhang ở bàn thờ, đánh lễ Chư Phật, Chư Vị Hộ Pháp. Sau đó tôi kiết ấn cung thỉnh Chư Vị đồng thời tôi vẽ ba linh phù Bát Đại Kim Cang trong Uế Tích Kim Cang và tụng khoảng 7 biến thì từ trong buồng bà cụ vừa quỳ vừa đi ra khóc lóc sợ hãi, khi ra đến bàn thờ bà ta lạy liên tục và nói: "Xin quý ông, quý ngài đừng bắt con. Con chỉ vì thù bà già chồng mà muốn hại bà ta thôi. Xin tha lỗi cho con, con nóng quá, con chịu không nổi nữa. Xin tha cho con, con không dám làm gì nữa.” Lúc đó tôi mới hỏi: “Chị là ai? Tên là gì? Nhà ở đâu?” Bà ta vừa khóc, vừa trả lời: “Con tên là Lê Thị Bích là con dâu của nhà này. Khi còn sống, con ở chung với mẹ chồng và bên chồng chịu mọi điều khổ sở, gia đình chồng sai làm đủ thứ công việc mà còn bị mắng chửi, rầy la liên tục. Bà mẹ chồng rất ghét con, kiểm đủ mọi chuyện để hại con. Tháng 3 năm 2005 vừa qua, mẹ chồng con bán đất được ba mươi lăm triệu. Sau khi mẹ chồng lấy tiền về để ở đâu con không biết và số tiền đó không cánh mà bay. Mất số tiền đó con trở thành kẻ bị nghi lấy cắp tiền. Thật khổ sở, bà mẹ chồng cứ khẳng khẳng bảo con lấy đem về cho gia đình bên con. Con có nói gì đi nữa thì cũng không ai tin con cả. Quá buồn tủi, uất hận, con đã uống thuốc tự tử.

Khi chưa uống thì lòng buồn tủi muốn chết cho xong nhưng khi vừa uống vào trong bụng con thấy nóng bức, bức bối không chịu nổi. Con giãy dụa, kêu la nhưng không ai ở nhà cả. Lúc đó hình ảnh gia đình con, chồng rồi lại con hiện về cứ hết cảnh này đến cảnh khác, và những cảm giác đau buồn nhớ nhung tranh nhau qua đầu con. Lúc đó hồi hận thì đã muộn rồi. Máu trong bụng trào ra, con thấy hoảng sợ quá và la lên “tôi không muốn chết” mấy lần nhưng không ai nghe thấy cả. Cuối cùng con đã đi vào sự tối đen, mù mịt. Con nhìn thấy cái xác con đầy máu me, nhưng lại không trở vào được nữa. Muốn nói

cũng không làm sao nói được. Nhìn cảnh mọi người cứ dửng dưng thì trong lòng rất đau khổ, bụng vẫn đau nóng mãi, cứ chạy tới, chạy lui ngày này qua tháng nọ trong lạnh lẽo đối rét khiến cho lòng thù hận càng chồng chất nên con đã tìm cách hại bà già chồng. Có lần con muốn xô bà ta xuống sông thì có một vị Thần hay ông gì đó độ mạng cho bà ta xuất hiện và đánh con. Ông ấy nói số bà ta chưa chết được và bắt con đi chỗ khác. Nhiều lần như vậy, con bỏ ý định và cứ theo bà ta hoài để chờ dịp. Cho đến một hôm, bà già chồng con đi dự đám cưới và ăn trúng thức ăn bị ôi thiu nên đã nôn mửa và tiêu chảy tùm lum. Con thấy ông đi theo bà ta đi ra khỏi nên con liền nhảy vào bà ta, mùi hôi thối khó chịu bốc lên nhưng vì oán hận con cũng ráng chịu đựng và luôn luôn ở trong xác bà ta nên ông đi theo bà ta vào không được.”

Tôi liền hỏi tại sao chị ta lại cứ bắt bà cụ nhảy xuống sông tắm hoài thì chị ta đã trả lời: “Con kéo bà ta xuống sông tắm hoài là vì khi con uống thuốc độc trừ sâu quá nóng nên làm cho con lúc nào cũng cảm thấy nóng bức, khó chịu. Khi nhảy xuống tắm thì con thấy dễ chịu hơn, tắm bơi càng lâu càng thấy thoải mái.” Khi nghe kể như vậy, mọi người trong nhà mới vỡ lẽ tại sao bà cụ hay thích tắm lúc đêm khuya và sáng sớm như vậy, ai cũng cảm thấy thương tâm và hối hận. Chị Bích kể tiếp: “Hôm nay được về đây, được diện kiến quý ông ở đây lần đầu tiên con thấy sợ quá. Thân tướng quý Ngài này cao lớn, mặt mày dữ tợn. Mấy Ngài có sức nóng quá, con chạy đi đâu cũng gặp. Hôm nay con sợ quá, con kính lạy quý ông giúp đỡ, cứu giúp cho con.”

Nghe xong câu chuyện đầy xót xa trên, tôi liền nói với chị: “Chị hãy bình tâm nghe tôi nói. Bây giờ nếu chị quyết tâm muốn thoát khỏi cảnh âm u, uất hận đau khổ thì chị phải xin Chư Vị cho chị được thọ nhận phép điểm đạo, xin thọ trì thần chú để tu học để nhận được những ân điển, phước báu từ từ tiêu nghiệp xa lìa những khổ não đau thương.” Khi nghe tôi nói xong, chị liền hỏi tôi là chị phải làm sao để thoát khỏi cảnh này, tôi liền trả lời chị: “Chị hãy nhìn kỹ xung quanh chị có rất nhiều Chư Vị, chị hãy quỳ lạy mỗi vị 3 lạy cầu xin được thọ nhận lễ điểm đạo.” Vì Chư Vị về trong buổi lễ hôm nay có phần đông nên chị Bích đã lạy khoảng mấy chục lạy, mồ hôi bắt đầu chảy đầm đìa trên đầu và trán, lúc đó chị quay về hướng bàn thờ dâng lễ và lạy Phật. Theo thứ tự tôi điểm đạo và trao Ngũ Bộ Chú cho bà cụ và chị Bích. Phần Ngũ Bộ Chú trao cho chị Bích tôi lấy lửa đốt cho chị và trong lúc đó Chư Vị hướng dẫn bên tai tôi là làm cho chị một tấm giấy lệnh để chị được vào tu ở khu vực 7 núi – Thất Sơn.

Sau khi đốt tấm lệnh này thì có rất nhiều vị vong âm nhập vào để xin được thọ nhận và xin được thẻ lệnh đến Thất Sơn tu học. Một trường hợp đã xảy ra trong quá trình điểm đạo và cấp thẻ lệnh cho các vong khi có một vong tên Trần Hải Tiến nhưng khi nhập vào xác xin điểm đạo lại nói dối tên anh ta là Trần Hải Tâm. Liên ngay lúc đó Chư Vị cho tôi biết ngay bên tai thật rõ ràng: “Chân linh này giả dối, nhưng cứ để cho nó đi đến đó, Chư Thần bốn cảnh sẽ không cho nó vào còn quả phạt nó nữa để làm gương sau này, cứ làm cho nó đi.” Tôi nghe như vậy thì biết là vong này gian xảo nhưng theo lời Chư Vị tôi vẫn cứ trao cho anh ta lệnh để xem kết quả như thế nào.

Sau khi điểm đạo xong hết cho các vong thì bà cụ H. cũng đã mệt, gia đình bà cụ dìu bà ấy vào bên trong nằm nghỉ. Nhưng khi vừa mới đỡ bà ta đi được khoảng vài bước thì tự nhiên bà ta bật mạnh dậy vừa khóc lóc và quỳ trước mặt tôi: “Xin quý ông giúp cho con thẻ lệnh khác thì con mới vào núi được. Vừa rồi con giả dối khai tên khác tưởng quý ông không biết, nào ngờ khi đến chân núi mọi người trình thẻ ra ai nấy cũng vào núi được.

Còn riêng con thì bị binh tướng bắt lại đánh cho mấy chục roi vì tội giả dối. Họ nói con đi tu mà còn muốn gạt Thánh Thần. Sau khi đánh con xong, họ nói hãy về nhanh mà xin thẻ lệnh khác chứ để Chư Vị người ta xả đàn là con sẽ mang tội vọng ngữ dối gạt và sẽ bị khổ sở lắm.” Tôi cười và nói rằng: “Chư Vị đã cho tôi biết trước rồi. Đây là lần đầu tiên nên tha, anh đừng có như vậy nữa vì Chư Vị biết rất rõ từng hành động cũng như tâm thức của mình. Sau khi nhận được thẻ lệnh này vào núi ráng sám hối lại hành vi vừa qua, quyết

tâm tu học để được ân điển sau này.” Nói xong, tôi làm thẻ lệnh khác và họa phù vào trong giấy và đốt cho vong đó. Khi lửa vừa tắt thì bà cụ trở lại bình thường.

Đây là một câu chuyện huyền linh có những khía cạnh khác nhau mà bản thân thực tập trong pháp tu siêu hình của Thầy Già có được. Tôi xin được chia sẻ cùng quý vị. Vong âm trong câu chuyện này có những hiện tượng bệnh lý nóng lạnh rất rõ rệt. Rồi lại có những ý niệm tự tạo ra như là mượn xác bà cụ để tắm cho thân nhiệt hạ xuống. Nhưng dù cho thân nhiệt hạ xuống, yếu tố về bệnh lý như nóng bức, cồn cào trong ruột - gan, những uất hận vẫn không hết. Qua những hiện tượng trên, trong bước đường thực tập, Chư Vị đã hướng dẫn tôi dùng phương pháp giải nghiệp bằng Thần chú Lam tự - quán chữ Lam và đọc Thần chú Ứm Lam trong nước để cho bệnh nhân âm kia uống. Quả là có kết quả mỹ mãn. Đợt điều trị đầu tiên tôi quán chữ Lam và đọc Thần chú Ứm Lam vào 2 lít nước cho chị Bích uống trong thời gian 1 ngày đêm thì bà cụ không còn hiện tượng tắm vào buổi sáng nữa. Chị Bích có vào xác nói cảm ơn riu rít và cho biết chị đã bớt rất nhiều. Trong đợt điều trị thứ 2 tôi cũng làm theo phương pháp trên cũng với 02 lít nước và lần thứ 3 cũng vậy. Chị đã hoàn toàn hết hẳn.

Đó là hiện tượng bệnh lý, còn về nghiệp quả của chị với bà cụ, tôi yêu cầu những thành viên trong gia đình tất cả 11 người phải thọ nhận phép điểm đạo, thọ nhận Thần chú và phát nguyện mỗi cá nhân từng thành viên trong gia đình sẽ truyền trao điểm đạo cho ít nhất là 5 người khác.

Như vậy trong phương pháp thực tập này, tuần tự giải quyết từ bệnh lý đến nghiệp rồi cuối cùng là tôi đã nhận được sự an vui trong gia đình họ.

Và cũng qua câu chuyện này, Chư vị đã dạy cho chúng ta biết cũng có thứ tự tầng lớp khác nhau, cũng có sự học tập, quản lý, cũng có sự kiện hình thành bằng trí tuệ trong cõi âm. Nó cũng thể hiện quyền lực, những quy định, quy chế, điều lệnh rõ ràng. Đây là những bài mà Thanh Hùng đang thực tập trong bước đường tu học. Nếu chưa có gì thỏa đáng mong quý vị bạn Đạo giúp đỡ cho.

Con kính mong Chư Vị, Tổ, Thầy gia hộ giúp đỡ con trong khoảnh khắc tồn tại trong cuộc đời này để con được trở thành những vì trần ánh sáng trong pháp giới vô tận.

Nghiệp Lực Được Chuyển Biến

Vũng Liêm là một huyện đất đai cũng màu mỡ, sông rạch chằng chịt. Người dân ở vùng ven sông Cổ Chiên này phần đông sống bằng nghề trồng vườn cho nên cây trái ở đây cũng rất xum xuê. Phương tiện di chuyển ở đây chủ yếu bằng xuồng, ghe. Năm 2007, tôi có ghé đến vùng đất này để trị bệnh cho một người bạn – anh Nguyễn Thanh Ch. – sống bằng nghề làm vườn. Anh Ch. bị một chứng bệnh hơi lạ lùng hơn những người khác. Nguyên nhân của căn bệnh này có mang tính chất huyền linh nên tôi xin mạn phép được chia sẻ cùng quý bạn đạo xa gần để cùng nhau tạo dựng con đường tu học.

Năm 2006, vào tiết đông tháng 10, anh Ch. tự nhiên cảm thấy trong tâm thức anh hình như có gì hơi khác khác, lạ thường, anh thích trầm tư mặc tưởng. Lâu ngày như vậy, anh lại phát hiện cứ khoảng chiều về vào lúc 6:30 tối đến 12 giờ đêm bên tai anh thường hay nghe mọi người nói, có khi không biết tiếng nói từ đâu phát ra. Cứ hết người này nói đến người khác, đàn ông, đàn bà, già trẻ lẫn lộn, nói rất nhiều chuyện. Trong đó có những chuyện anh đã được nghe kể qua nhưng có khác là những người kể chuyện hiện nay chính là những nhân vật trong những câu chuyện đó. Hiện tượng này kéo dài vài tháng và những gì anh nghe vào lần cuối cùng là nguyên nhân khiến anh mang bệnh.

Một buổi tối khoảng 8-9 giờ, lúc đó anh ra kiểm tra ghe máy của anh. Từ nhà đến bến cột ghe máy độ khoảng 200 mét. Khi anh đến gần bờ sông, gần nhà ghe của anh, thì tai anh nghe một giọng nói của một người nữ: “Con ráng chịu lạnh chút nữa nha, ngày mai đây mình sẽ được đi chỗ khác. Ở chỗ đó mình sẽ được ấm no. Còn ở đây, vào ngày mai sẽ có hai mẹ con của bà kia đến thế chỗ cho mình. Con lại đây để mẹ ôm con cho bớt lạnh. Tội nghiệp con tôi quá. Bà con nội ngoại gì cũng bỏ chúng ta không ai lo cho mình gì cả. Sao mẹ con mình khổ quá.” Khi nghe như vậy anh núp vào lùm cây thì nhìn thấy 02 người lạ trước giờ anh không hề biết. Một người phụ nữ và một cô con gái khoảng 7 tuổi. Mình thấy hai người ướt sũng. Người đàn bà vừa nói vừa ôm chầm lấy đứa con khóc nức nở, cứ nhắc mãi câu nói là ngày mai sẽ có người thay thế. Hai mẹ con nói chuyện một hồi rồi chính mắt anh thấy họ nắm tay nhau đi thẳng xuống sông và mất hút luôn!

Khi nghe xong những lời nói trên, anh Ch. trong đêm đó không sao ngủ được, cứ trần trọc suy nghĩ mãi và nghĩ về đủ thứ chuyện. Tâm thức như vậy kéo dài cho đến khi gà gáy sáng anh mới chợp mắt được một chút. Khi anh giật mình tỉnh dậy thì đã 9 giờ sáng. Anh vội vàng ăn sáng qua loa rồi chạy sang nhà người bạn tên B. ở gần đó và kể cho anh B. nghe hết tất cả những lời nói mà anh đã nghe được tối hôm qua. Rồi hai anh em cùng nhau ra bến ghe coi ai là người thế mạng cho 2 mẹ con người đó. Khi đi, hai anh em cũng rất sợ, họ bèn đốt nhang bàn thờ Phật và xin dõn cốt tượng Quan Âm đi theo. Vừa đi vừa niệm chú “Úm Ma Ni Pad Mê Hum” thầm trong miệng (anh Ch. đã được tôi điểm đạo và chỉ được nhận câu thần chú Úm Ma Ni Pad Mê Hum). Chuẩn bị như thế khi đi đến nơi, hai anh em liền trải một tấm bạt bằng nhựa xuống đất phía trong nhà ghe và ngồi chờ đợi. Chờ mãi cho đến hơn 11 giờ mà vẫn không thấy ai đến đây cả. Khoảng hơn 11:40 trưa hôm đó, bất thần hai người nghe tiếng kêu: “cứu tôi, cứu tôi với” từ bên kia con rạch nhỏ. Do đã chuẩn bị sẵn sàng, khi nghe tiếng kêu cứu, hai anh em liền vọt đứng dậy chạy và lội qua con rạch rất nhanh. Khi qua đó họ thấy có một người ở dưới sông hụp lên hụp xuống, trong khi đó người con gái thì ở trên bờ nhảy xuống vì thấy mẹ mình sắp sửa chết đuối nên bất chấp mạng sống nhảy ùm xuống cứu mẹ. Thế là hai mẹ con hụp xuống trôi theo dòng nước chảy. Anh Ch. thấy vậy linh quýnh, vội cầm cái tượng Quan Âm vừa la lên: “Úm Ma Ni Pad Mê Hum” vừa chọi cái tượng xuống hướng về phía hai mẹ con

người đó. Tâm nguyện anh Ch. trong lúc tinh thần bối rối, hoang mang cứ nghĩ là chọi cái tượng bằng sành xuống để đánh những hồn ma đang chuẩn bị bắt người. Vì trong lúc khẩn cấp anh chọi cái tượng không trúng ma mà lại trúng ngay chân mày của người mẹ đang bầu đeo chặt vào người con làm cho người con không lội được – điều đó khiến cho cả hai người sắp chết đuối. Nhờ anh Ch. chọi cái tượng trúng đầu người mẹ chảy máu làm bà ta bất tỉnh không ôm người con được nữa. Do đó người con lội được và đỡ người mẹ vừa kịp lúc, đợi anh Ch. và anh B. đến cứu giúp. Thế là hai người phụ nữ được cứu. Sau khi tỉnh lại, họ kể nguyên nhân của chuyện chết hụt vừa qua. Người mẹ giặt đồ ngồi dưới mặt nước, đột nhiên thấy ớn lạnh, nổi da gà phía sau lưng, rùng mình rất nhiều lần, thỉnh linh cảm thấy toàn thân và chân bên mình lạnh tê cứng làm như có một lực kéo chân xuống nước, không có sức lực chống cự lại và cuối cùng là hụt chân. Lúc đó chỉ biết la hoảng và câu chuyện tiếp diễn như anh Ch. và bạn anh đã thấy.

Sau khi được cứu thoát và được anh Ch. kể chuyện thay đổi người thì tinh thần mẹ con của chị H. ngày càng lún sâu vào trạng thái hoảng sợ, lo âu. Không riêng gì mẹ con chị H. mà anh Ch. cũng mắc bệnh luôn. Ban đêm hay buổi chiều anh thường thấy những người đàn bà chết đuối khóc lóc, đi tới đi lui ở bờ sông. Những hiện tượng trên xảy ra càng lúc càng phức tạp cho nên vợ anh Ch. đã đến nhờ tôi qua xem bệnh tình giúp anh Ch. Khi gặp anh Ch. tôi dùng phương pháp bấm huyệt, châm cứu, đốt thuốc cứu những huyệt an thần và cho những loại thuốc bổ an thần. Đồng thời tôi dùng thần chú Chuẩn Đề quán tưởng, vẽ những linh phù vào những vùng huyệt có tính chất an thần trên. Tôi đã điềm đạo và trao thần chú cho mẹ con chị H. Tôi khuyên chị nên phát nguyện thọ trì thần chú suốt đời, truyền trao lại cho gia đình và mọi người xung quanh mình để tạo dựng phước báu, hồi hướng công đức làm đạo của mình nhằm cắt đứt nghiệp lực oan nghiệt của mình. Sau khi thọ nhận thần chú tu trì, hai mẹ con chị H. cũng hết dần cơn bệnh.

Qua câu chuyện trên, chúng ta thấy được nghiệp lực luôn luôn chuyển biến, lưu chuyển, hình thành những sự kiện trong cõi âm, và luôn có một điều là đau khổ luôn đeo đuổi không khác như ở xã hội hiện tại này. Tuy hiện tượng tâm sinh lý rất rõ ràng, thực tế như vậy nhưng bấy lâu nay chưa có ai mang lại những hiện tượng, tình tiết, và cũng chưa có những phương pháp và con người nào đã đứng ra phân tích giảng bày rõ ràng như trong hệ thống siêu hình của Thầy Già. Một con người mang Thiên mệnh đến đây để đột phá bức màn bí mật mà bấy lâu nay đang im lìm trong mộng ảo.

NHỮNG GIỌT SÓNG VI TRẦN

Cầu Ngang - tỉnh Trà Vinh có những vùng ven dọc theo dòng sông Cổ Chiên. Trong thời chiến tranh, người dân ở đây cũng rất khổ cực. Họ sống trong tranh tối, tranh sáng vật lộn với miếng cơm và với sự sống chết. Từ đó, cuộc sống tâm thức của con người hình như cũng biến dạng theo dòng đời. Họ tranh với nhau từng ly từng tí trong lời ăn tiếng nói, hành động hàng ngày. Cuối cùng những cuộc tranh luận như vậy đã tạo ra rất nhiều ngăn cách trong gia đình cũng như ngoài xã hội.

Bà Nguyễn Thị H. năm nay đã được 76 tuổi với cơ thể già nua và tinh thần không có minh mẫn gì mấy. Từng tuổi như vậy mà bà lại có một hiện tượng thật lạ kỳ, những hoạt động hàng ngày của bà giống như một phụ nữ 30-35 tuổi. Những hoạt động đó không phải xảy ra liên tục, nhưng trong ngày cũng vài ba lần bà nói những vắn từ hồi còn nhỏ, nóng giận, nói những lời không mấy tế nhị. Hiện tượng đó xảy ra hàng ngày nhưng cũng chưa lạ lùng bằng hiện tượng là tuy với thân thể già nua của người 76 tuổi mà nhiều lúc cứ khoảng 11 -12 giờ khuya bà cũng nhảy xuống sông bơi lội, rồi sáng sớm 5-6 giờ bà cũng nhảy xuống sông tắm lội. Mọi người trong nhà sợ bà chết đuối nhưng bà ta không chỉ bơi lội rất giỏi mà còn lội thật xa và tắm thật lâu. Thật là một chuyện kỳ lạ khó hiểu, từ nhỏ đến lớn bà cụ không biết bơi. Mọi người trong nhà lúc đầu còn trông chừng bà, nhưng về sau cứ để mặc bà cụ bơi tắm tự do. Nhìn thấy hiện tượng kỳ lạ trên xảy ra trong nhà, con cháu của bà cũng đi tìm thầy đủ loại khắp ở mọi nơi nhưng cuối cùng tình trạng trên vẫn y như cũ, không có thuyền giấm chút nào.

Vào năm 2006, tôi có dịp đi qua Cầu Ngang để thăm 1 người bạn tên T. Chắc cũng do duyên nghiệp với gia đình của bà cụ nên tôi mới biết người con của bà , anh Ph., là bạn của anh T. Trong lúc chúng tôi gặp nhau và thảo luận về vấn đề tu học Mật Chú thì anh Ph. đã ngỏ ý mời tôi đến xem đùm cho bà cụ.

Cách 1 ngày sau chúng tôi đến nhà anh Ph. Khi vào nhà gặp bà cụ H. thì bà tỏ vẻ sợ hãi và chạy vào nằm trong buồng không ra. Người nhà kêu mãi mà bà vẫn không chịu ra. Tôi liền nói: “Mọi người đừng kêu bà ấy nữa, cứ để từ từ. Lát nữa đánh lễ Chư Phật thì bà ấy cũng sẽ ra thôi.” Sau khi nói xong, tôi đến đốt nhang ở bàn thờ, đánh lễ Chư Phật, Chư Vị Hộ Pháp. Sau đó tôi kiết ấn cung thỉnh Chư Vị đồng thời tôi vẽ ba linh phù Bát Đại Kim Cang trong Uế Tích Kim Cang và tụng khoảng 7 biến thì từ trong buồng bà cụ vừa quỳ vừa đi ra khóc lóc sợ hãi, khi ra đến bàn thờ bà ta lạy liên tục và nói: "Xin quý ông, quý ngài đừng bắt con. Con chỉ vì thù bà già chồng mà muốn hại bà ta thôi. Xin tha lỗi cho con, con nóng quá, con chịu không nổi nữa. Xin tha cho con, con không dám làm gì nữa.” Lúc đó tôi mới hỏi: “Chị là ai? Tên là gì? Nhà ở đâu?” Bà ta vừa khóc, vừa trả lời: “Con tên là Lê Thị Bích là con dâu của nhà này. Khi còn sống, con ở chung với mẹ chồng và bên chồng chịu mọi điều khổ sở, gia đình chồng sai làm đủ thứ công việc mà còn bị mắng chửi, rầy la liên tục. Bà mẹ chồng rất ghét con, kiểm đủ mọi chuyện để hại con. Tháng 3 năm 2005 vừa qua, mẹ chồng con bán đất được ba mươi lăm triệu. Sau khi mẹ chồng lấy tiền về để ở đâu con không biết và số tiền đó không cánh mà bay. Mất số tiền đó con trở thành kẻ bị nghi lấy cắp tiền. Thật khổ sở, bà mẹ chồng cứ khẳng khẳng bảo con lấy đem về cho gia đình bên con. Con có nói gì đi nữa thì cũng không ai tin con cả. Quá buồn tủi, uất hận, con đã uống thuốc tự tử.

Khi chưa uống thì lòng buồn tủi muốn chết cho xong nhưng khi vừa uống vào trong bụng con thấy nóng bức, bức bối không chịu nổi. Con giãy dụa, kêu la nhưng không ai ở nhà cả. Lúc đó hình ảnh gia đình con, chồng rồi lại con hiện về cứ hết cảnh này đến cảnh khác, và những cảm giác đau buồn nhớ nhung tranh nhau qua đầu con. Lúc đó hồi hận thì đã muộn rồi. Máu trong bụng trào ra, con thấy hoảng sợ quá và la lên “tôi không muốn chết” mấy lần nhưng không ai nghe thấy cả. Cuối cùng con đã đi vào sự tối đen, mù mịt. Con nhìn thấy cái xác con đầy máu me, nhưng lại không trở vào được nữa. Muốn nói

cũng không làm sao nói được. Nhìn cảnh mọi người cứ đứng đứng thì trong lòng rất đau khổ, bụng vẫn đau nóng mãi, cứ chạy tới, chạy lui ngày này qua tháng nọ trong lạnh lẽo đối rét khiến cho lòng thù hận càng chồng chất nên con đã tìm cách hại bà già chồng. Có lần con muốn xô bà ta xuống sông thì có một vị Thần hay ông gì đó độ mạng cho bà ta xuất hiện và đánh con. Ông ấy nói số bà ta chưa chết được và bắt con đi chỗ khác. Nhiều lần như vậy, con bỏ ý định và cứ theo bà ta hoài để chờ dịp. Cho đến một hôm, bà già chồng con đi dự đám cưới và ăn trúng thức ăn bị ôi thiu nên đã nôn mửa và tiêu chảy tùm lum. Con thấy ông đi theo bà ta đi ra khỏi nên con liền nhảy vào bà ta, mùi hôi thối khó chịu bốc lên nhưng vì oán hận con cũng ráng chịu đựng và luôn luôn ở trong xác bà ta nên ông đi theo bà ta vào không được.”

Tôi liền hỏi tại sao chị ta lại cứ bắt bà cụ nhảy xuống sông tắm hoài thì chị ta đã trả lời: “Con kéo bà ta xuống sông tắm hoài là vì khi con uống thuốc độc trừ sâu quá nóng nên làm cho con lúc nào cũng cảm thấy nóng bức, khó chịu. Khi nhảy xuống tắm thì con thấy dễ chịu hơn, tắm bơi càng lâu càng thấy thoải mái.” Khi nghe kể như vậy, mọi người trong nhà mới vỡ lẽ tại sao bà cụ hay thích tắm lúc đêm khuya và sáng sớm như vậy, ai cũng cảm thấy thương tâm và hối hận. Chị Bích kể tiếp: “Hôm nay được về đây, được diện kiến quý ông ở đây lần đầu tiên con thấy sợ quá. Thân tướng quý Ngài này cao lớn, mặt mày dữ tợn. Mấy Ngài có sức nóng quá, con chạy đi đâu cũng gặp. Hôm nay con sợ quá, con kính lạy quý ông giúp đỡ, cứu giúp cho con.”

Nghe xong câu chuyện đầy xót xa trên, tôi liền nói với chị: “Chị hãy bình tâm nghe tôi nói. Bây giờ nếu chị quyết tâm muốn thoát khỏi cảnh âm u, uất hận đau khổ thì chị phải xin Chư Vị cho chị được thọ nhận phép điểm đạo, xin thọ trì thần chú để tu học để nhận được những ân điển, phước báu từ từ tiêu nghiệp xa lìa những khổ não đau thương.” Khi nghe tôi nói xong, chị liền hỏi tôi là chị phải làm sao để thoát khỏi cảnh này, tôi liền trả lời chị: “Chị hãy nhìn kỹ xung quanh chị có rất nhiều Chư Vị, chị hãy quỳ lạy mỗi vị 3 lạy cầu xin được thọ nhận lễ điểm đạo.” Vì Chư Vị về trong buổi lễ hôm nay có phần đông nên chị Bích đã lạy khoảng mấy chục lạy, mồ hôi bắt đầu chảy đầm đìa trên đầu và trán, lúc đó chị quay về hướng bàn thờ dâng lễ và lạy Phật. Theo thứ tự tôi điểm đạo và trao Ngũ Bộ Chú cho bà cụ và chị Bích. Phần Ngũ Bộ Chú trao cho chị Bích tôi lấy lửa đốt cho chị và trong lúc đó Chư Vị hướng dẫn bên tai tôi là làm cho chị một tấm giấy lệnh để chị được vào tu ở khu vực 7 núi – Thất Sơn.

Sau khi đốt tấm lệnh này thì có rất nhiều vị vong âm nhập vào để xin được thọ nhận và xin được thẻ lệnh đến Thất Sơn tu học. Một trường hợp đã xảy ra trong quá trình điểm đạo và cấp thẻ lệnh cho các vong khi có một vong tên Trần Hải Tiến nhưng khi nhập vào xác xin điểm đạo lại nói dối tên anh ta là Trần Hải Tâm. Liên ngay lúc đó Chư Vị cho tôi biết ngay bên tai thật rõ ràng: “Chân linh này giả dối, nhưng cứ để cho nó đi đến đó, Chư Thần bốn cảnh sẽ không cho nó vào còn quả phạt nó nữa để làm gương sau này, cứ làm cho nó đi.” Tôi nghe như vậy thì biết là vong này gian xảo nhưng theo lời Chư Vị tôi vẫn cứ trao cho anh ta lệnh để xem kết quả như thế nào.

Sau khi điểm đạo xong hết cho các vong thì bà cụ H. cũng đã mệt, gia đình bà cụ dìu bà ấy vào bên trong nằm nghỉ. Nhưng khi vừa mới đỡ bà ta đi được khoảng vài bước thì tự nhiên bà ta bật mạnh dậy vừa khóc lóc và quỳ trước mặt tôi: “Xin quý ông giúp cho con thẻ lệnh khác thì con mới vào núi được. Vừa rồi con giả dối khai tên khác tưởng quý ông không biết, nào ngờ khi đến chân núi mọi người trình thẻ ra ai nấy cũng vào núi được.

Còn riêng con thì bị binh tướng bắt lại đánh cho mấy chục roi vì tội giả dối. Họ nói con đi tu mà còn muốn gạt Thánh Thần. Sau khi đánh con xong, họ nói hãy về nhanh mà xin thẻ lệnh khác chứ để Chư Vị người ta xả đàn là con sẽ mang tội vọng ngữ dối gạt và sẽ bị khổ sở lắm.” Tôi cười và nói rằng: “Chư Vị đã cho tôi biết trước rồi. Đây là lần đầu tiên nên tha, anh đừng có như vậy nữa vì Chư Vị biết rất rõ từng hành động cũng như tâm thức của mình. Sau khi nhận được thẻ lệnh này vào núi ráng sám hối lại hành vi vừa qua, quyết

tâm tu học để được ân điển sau này.” Nói xong, tôi làm thẻ lệnh khác và họa phù vào trong giấy và đốt cho vong đó. Khi lửa vừa tắt thì bà cụ trở lại bình thường.

Đây là một câu chuyện huyền linh có những khía cạnh khác nhau mà bản thân thực tập trong pháp tu siêu hình của Thầy Già có được. Tôi xin được chia sẻ cùng quý vị. Vong âm trong câu chuyện này có những hiện tượng bệnh lý nóng lạnh rất rõ rệt. Rồi lại có những ý niệm tự tạo ra như là mượn xác bà cụ để tắm cho thân nhiệt hạ xuống. Nhưng dù cho thân nhiệt hạ xuống, yếu tố về bệnh lý như nóng bức, cồn cào trong ruột - gan, những uất hận vẫn không hết. Qua những hiện tượng trên, trong bước đường thực tập, Chư Vị đã hướng dẫn tôi dùng phương pháp giải nghiệp bằng Thần chú Lam tự - quán chữ Lam và đọc Thần chú Ứm Lam trong nước để cho bệnh nhân âm kia uống. Quả là có kết quả mỹ mãn. Đợt điều trị đầu tiên tôi quán chữ Lam và đọc Thần chú Ứm Lam vào 2 lít nước cho chị Bích uống trong thời gian 1 ngày đêm thì bà cụ không còn hiện tượng tắm vào buổi sáng nữa. Chị Bích có vào xác nói cảm ơn riu rít và cho biết chị đã bớt rất nhiều. Trong đợt điều trị thứ 2 tôi cũng làm theo phương pháp trên cũng với 02 lít nước và lần thứ 3 cũng vậy. Chị đã hoàn toàn hết hẳn.

Đó là hiện tượng bệnh lý, còn về nghiệp quả của chị với bà cụ, tôi yêu cầu những thành viên trong gia đình tất cả 11 người phải thọ nhận phép điểm đạo, thọ nhận Thần chú và phát nguyện mỗi cá nhân từng thành viên trong gia đình sẽ truyền trao điểm đạo cho ít nhất là 5 người khác.

Như vậy trong phương pháp thực tập này, tuần tự giải quyết từ bệnh lý đến nghiệp rồi cuối cùng là tôi đã nhận được sự an vui trong gia đình họ.

Và cũng qua câu chuyện này, Chư vị đã dạy cho chúng ta biết cũng có thứ tự tầng lớp khác nhau, cũng có sự học tập, quản lý, cũng có sự kiện hình thành bằng trí tuệ trong cõi âm. Nó cũng thể hiện quyền lực, những quy định, quy chế, điều lệnh rõ ràng. Đây là những bài mà Thanh Hùng đang thực tập trong bước đường tu học. Nếu chưa có gì thỏa đáng mong quý vị bạn Đạo giúp đỡ cho.

Con kính mong Chư Vị, Tổ, Thầy gia hộ giúp đỡ con trong khoảnh khắc tồn tại trong cuộc đời này để con được trở thành những vì trần ánh sáng trong pháp giới vô tận.

TIẾNG VỌNG TỪ CỐI ÂM

Đêm mưa tầm tã năm ấy! Suốt đêm nó đem đến cho vùng thị trấn Bình Đại một vẻ ưu buồn, lạnh lẽo, tiêu sơ u ám. Cảnh vật u lạnh với những âm thanh rợn cả người phát ra từ nghĩa địa có cả nghìn cái mồ, và từ những tiếng kêu ai oán của người bóng ma đói rét chập chờn núp sau những bụi cây. Thình thoảng, lại dấy lên âm thanh của sấm sét, như những tiếng vọng từ cối âm u.

Trời mưa như trút nước, những giọt nước lạnh lùng dội xuống căn nhà lá nhỏ rách nát trong nghĩa địa của hai vợ chồng anh Nguyễn An Bình, và hai đứa con trai nhỏ 7 và 8 tuổi, phá vỡ giấc ngủ yên lành của họ.

Anh Bình chạy lại giường ngủ của tôi vội hỏi, giọng anh e ngại, chân thật: “Anh Hùng có ướt không. Mưa nhiều quá mong anh thông cảm. Em cũng hết cách rồi, nhà dột nhiều quá, giờ này cũng không còn cái gì che cho đừng dột”. Tôi trả lời: “Không sao đâu! Anh cứ an tâm đi ngủ đi”

Con mưa kéo dài mãi đến khoảng 3 giờ sáng mới dứt. Tôi vì suốt đêm không ngủ được nên quá mệt tìm một chỗ hơi khô ráo nằm co ngủ một giấc thật ngon. Trong giấc ngủ, tôi thấy có rất nhiều người, có cả nam lẫn nữ, già trẻ rất đông mà sao lại quần áo rách rưới. Có những người không có mặc quần áo và bệnh tật thật thê thảm lê lết đến ngay chỗ tôi nằm và đồng thanh xin tôi cứu giúp cúng tế dùm. Họ cầu xin rất nhiều lần. Thấy tội nghiệp, tôi nói: “Xin quý vị an tâm. Hãy bình tĩnh làm theo sự hướng dẫn của tôi. Quý vị hãy chí tâm niệm Phật, niệm chú, và tôi điếm đạo cho họ luôn. Khi họ nhận được phép điếm đạo tôi viết ngũ bộ chú trong giấy, rút ra trong túi một lá Thiên thư. Tôi đọc Thần chú Chuẩn đề trì niệm và quán tưởng chữ lam sáng chói trong lá Thiên Thư rồi tôi đem đốt đi. Sau khi lá Thiên Thư cháy hết thì tôi nhìn thấy mỗi người đều nhận được lá Thiên thư, và lá ngũ bộ chú sáng rực, và cái đói rét, đau khổ bệnh tật không còn nơi họ nữa. Họ rất vui mừng. Sau đó, tôi nói với họ: “Ngày mai, khoảng 5h chiều, tôi sẽ cúng cơm, canh, vật thực cho quý vị, quý vị hãy đến thọ nhận. Những thức ăn vật thực trên tôi sẽ dùng pháp Phật để giúp quý vị được món ăn thanh khiết, an lạc. Nó sẽ giúp cho quý vị nhẹ nhàng dễ tu học”. Mọi người nghe tôi nói đều tỏ ra vui nhận.

Trong ngày đó, lúc trời vừa sáng, hai vợ chồng anh Bình lại nói với tôi: “Đêm hôm qua, trong giấc ngủ, chúng tôi thấy rất nhiều người về gọi hai vợ chồng tôi: “Mau đi chợ mua đồ ăn, vật thực về nấu cơm canh để cho Thầy cúng cho chúng tôi. Mau dậy đi, mau dậy đi”. Họ kêu như thế đó!”

Hai vợ chồng anh ta kể cho tôi nghe với tâm trạng rất kinh ngạc. Tôi nói với họ: “Những hình ảnh mà anh chị nghe được trong đêm qua hoàn toàn đúng sự thật. Vì trong đêm qua quý vị đó đã đến đây xin nhờ tôi điếm đạo giúp đỡ cho được pháp Phật dễ tu học”. Khi hai vợ chồng nghe tôi kể như vậy họ càng kinh ngạc và vội vàng đi chợ mua vật thực về nấu để cho tôi cúng kiến.

Buổi chiều hôm đó thời tiết rất tốt. Nắng chiều cũng đã dần dần sụp tắt, để lại ánh sáng loe loét của ngọn đèn dầu, khói hương buông tỏa khắp vùng nghĩa địa, âm vang tiếng niệm chú “úm chiếc lệ, chủ lệ, chuẩn đề, ta bà ha. Bộ lâm” lan đi như những làn sóng huyền năng, lan tỏa trong tâm thức của những người khổ đau đang trải qua giấc mộng trầm kha của muôn thuở.

Thần chú Chuẩn Đề với Chữ Lam một lần nữa đã thật sự cứu giúp những mảnh tâm thức đang lang thang trên đầu gánh cuối bể. Họ đã thọ nhận được món ăn vật thực qua năng lực của Thần chú. Lam tự đã làm cho họ được diệt nghiệp trong sạch, được những món ăn tinh khiết. Những vật thực từ ít đó đã biến cải thành rất nhiều đưa đến cho từng tâm thức

đang mỗi mòn, sa đọa trong nghiệp thức.

11h đêm hôm đó, trong lúc tôi đang ngồi hành trì, bằng con mắt thứ ba và tâm thức xúc động tôi nhìn thấy những con người đau khổ của đêm qua. Hôm nay, họ hoàn toàn đổi khác. Họ không còn đói rét và bệnh tật như ngày hôm qua nữa. Họ thật sự rất vui vẻ khi mọi người đều cầm trên tay của mình một lá Thiên thư, một tấm giấy “Ngũ Bộ Chú”. Họ đến và rất vui vẻ từ giã tôi và vợ chồng anh Bình để ra đi theo Chư vị Thánh Thần để tu học. Họ hứa một ngày nào đó họ sẽ đến để cảm ơn vợ chồng anh Bình đã giúp đỡ những món ăn vật thức nấu cúng cho họ.

Lòng tôi rất vui mừng khi thấy sự việc như vậy, khiến tôi luôn nhớ nghĩ đến Thần chú Chuẩn Đề, mỗi lần nhớ nghĩ đến Đức Chuẩn Đề Phật Mẫu “Nam Mô Thất Cu Chi Chuẩn Đề Phật Mẫu” trong tâm tôi vang lên:

“Nam Mô Thất Cu Chi Chuẩn Đề Phật Mẫu”. Chỉ vồn vện một câu Thần chú mà cả những đứa trẻ lên ba cũng thuộc lòng lâu mà có thể cải sửa được cả một sự nghiệp, đánh đổ đi những nghiệp quả đau khổ cùng cực.

Một lần nữa, trong khoảng sát na thời gian này, thần chú Chuẩn đề đã hiển thực năng lực. Ánh sáng từ bi của Ngài đã phát lên ánh sáng trí huệ của sự giải thoát.

Vạn vật cứ tuần hoàn...Lại một ngày mới bắt đầu, tôi lại trở về ngôi nhà mục nát của vợ chồng anh Bình nhưng hôm nay nó đã được thay thế bằng căn nhà lầu ba tầng. Đây cũng là một chuyện rất lý thú trong con đường tu học.

Phép Pháp Ấm Sấm Sét

Trong một chuyến đi hành hương trở về Ba tri - Quê hương của cụ Đồ Chiểu (Nguyễn Đình Chiểu). Tôi cùng với một đoàn người Phật tử đi đến một ngôi chùa cũ kỹ, nghèo nàn nằm trên một vùng quê hẻo lánh.

Chúng tôi đến nơi này với một mục tiêu là để vận động Phật tử xây dựng lại Ngôi chùa.

Trước đây, ngôi chùa này được xây cất bởi Hòa Thượng Thích Từ Huệ - Hệ phái khất sĩ.

Qua thời chiến, ngôi chùa cũng đã bị hư hao nhiều bởi bom đạn.

Theo lời mời của các Sư tăng, tôi về đây để vận động cho việc xây cất Chùa và tham dự lễ cúng giỗ tại ngôi chùa này. Có đông đảo Phật tử đến tham dự, đủ mọi lứa tuổi, từ thanh niên đến thiếu nữ, từ người già đến người trẻ, đủ mọi tầng lớp trong xã hội từ khắp mọi nơi đổ xô về.

Buổi lễ diễn ra trong không khí long trọng và trang nghiêm. Bạn đạo gần xa gặp nhau và trao đổi qua lại giáo pháp tu hành. Không khí sinh hoạt rất vui.

Lúc đó, có một Vị sư già đang bị đau nhức răng. Ông ấy đã bị đau răng từ nhiều hôm trước cho đến ngày hôm đó. Ông đã uống thuốc rất nhiều nhưng chỉ tạm ổn trong chốc lát thôi chứ không dứt được. Vì lát nữa đây, vị sư ấy phải thuyết giảng pháp nên quý Phật tử lăng xăng chạy tìm thuốc cho ông nhưng cũng không giúp được gì. Thấy như vậy, tôi lấy năm cây nhang mang đến đốt lên và dùng hình thức quán chữ bùa trong thần chú Uế Tích Kim Cang giúp ông ta trị chứng nhức răng. Tôi đọc Thần chú và vẽ bảy linh phù có công năng trị bá bệnh. Tôi vừa vẽ vừa đọc xong 21 biến tức thì Vị sư đó hết đau răng và sau đó thuyết pháp rất hay.

Thấy lạ, rất nhiều người đến hỏi tôi tại sao làm được điều kỳ diệu như vậy. Tôi trả lời với họ: Tôi là đệ tử tu trì chuyên về Pháp môn Mật Tông của Nhà Phật. Thầy tôi là Nguyễn Mai, thầy hướng dẫn khai sáng cho tôi. Hằng ngày, tôi chỉ biết thọ trì Ngũ bộ chú. Và hôm nay, tôi chữa bệnh đau răng cho Vị sư đó bằng linh phù trị bá bệnh của Uế Tích Kim Cang.

Thời gian sau đó, có rất nhiều người tìm đến và xin được chữa trị bệnh cho mình với những bệnh như đau chân tay, nhức đầu, ngủ mơ thấy ác mộng. Sở dĩ có sức ảnh hưởng lớn như trên là vì một số người chứng kiến thấy vị sư được chữa chứng đau răng khỏi trong tích tắc. Một số người nghe theo lời đồn đãi hoặc do vị sư ấy giới thiệu đến.

Ai đến tôi cũng đều nói với họ rằng: Bệnh tật là do nghiệp lực của mỗi cá nhân. Nếu chúng ta có bệnh tức là đã có tạo và trả nghiệp. Như vậy, muốn khỏi nghiệp, nhẹ nghiệp, muốn giúp cho thân tâm mình được nhẹ nhàng thanh thoát bệnh tật giảm dần, thì các bạn hãy tu học mà tự cứu lấy mình. Phương pháp tu trì phải được truyền dạy từ Thầy Tổ, phải được ấn chứng qua từng giai đoạn thời gian. Trong quá trình tu tập của riêng tôi, không mấy gì đạt được kết quả cao và tất cả những năng lực mà tôi có được là nhờ có sự truyền thừa từ Đức tôn sư Triệu Phước và sự chỉ dạy của thầy Nguyễn Mai. Một điều nữa là tôi đã có những phước báu cao cả, tôi được được thọ nhận thần chú, tâm chú của Chư Phật để được lợi ích cho bản thân và cho mọi người. Nếu ai có lòng mong muốn cùng tôi chia sẻ những vấn đề trên thì hãy nhận Lễ điểm đạo và thọ trì Ngũ Bộ Chú hoặc Uế Tích Kim Cang Thần chú.

Lúc đó, có rất nhiều người xin điểm đạo và thọ nhận Ngũ Bộ Chú, hoặc Uế Tích Kim Cang chú để tu học. Sau buổi đó, tôi ở lại và trị bệnh cho rất nhiều người và họ đã được khỏi bệnh. Đây cũng là một cơ duyên lành.

Trong số người đến xin trị bệnh, có một người tên Dương Văn Huệ, lúc này ông ta khoảng 47 tuổi, là một sĩ quan trong Quân đội cũ. Sau năm 1975, anh ấy không đi định cư ở Mỹ mà quyết định ở lại Việt Nam, sống với gia đình. Lúc đó, gia đình anh rất nghèo, sống bằng nghề làm ruộng. Trông anh ấy lúc đó rất nông dân, ăn mặc đơn giản, ít nói chuyện. Anh ấy có một đôi mắt rất sáng và có thần, nhìn rất uy nghi. Anh ấy chọn một đời sống cũng lạ hơn người, đất nước không còn chiến tranh, những người Sĩ quan cũ như anh ta đều chọn con đường đi định cư ở Mỹ còn anh ấy lại chọn cuộc sống an ổn ở Việt Nam, chăn nuôi một bầy vịt. Hỏi tại sao anh ta lại có những tư tưởng và hành động như vậy? Chính là vì anh ấy đã có lời nguyện gửi hết tâm thân cho Phật pháp, không còn tham luyến với đời. Hằng ngày, anh ấy lừa vịt đi qua những cánh đồng. Vừa cho vịt ăn và vừa niệm chú, xem kinh sách tu hành. Cuộc sống của anh ấy cứ trôi đi như vậy. Cơm bạc, canh đạm qua ngày. Thật là một con người đáng quý. Họ đã quay lại với chính họ, Lạc đạo an bản.

Chúng tôi gặp nhau, nói chuyện rất nhiều, trao đổi với nhau về một số kinh nghiệm tu học. Cuối cùng, anh ta xin tôi điểm đạo. Khi anh ấy đến nhận lễ điểm đạo, anh ấy mang theo một đĩa trái cây ở quê nhà để đem lên dâng cúng Phật. Sau khi tôi hướng dẫn anh ta nguyện đánh lễ Phật và Tổ, Thầy xong, thần lực chuyển anh ấy cúi rạp xuống và lễ lạy rất nhiều. Sau đó, thần lực chuyển anh ta dùng hai tay của mình nâng đĩa trái cây lên đầu và đi lên bàn thờ bằng hai đầu gối phủ phục dâng cúng. Đặt đĩa trái cây lên bàn thờ xong, anh ta kiết ấn rất nhiều, miệng tuôn ra nhiều tràn tiếng phạn. Từ trước đến giờ, anh ta hoàn toàn không biết tiếng âm phạn và kiết ấn là gì. Đến hôm nay, anh ta kiết ấn và đọc âm phạn như là đã quen thuộc từ rất lâu đời. Thật là mầu nhiệm.

Tôi viết câu chú Uế tích kim cang và để lên bàn thờ. Thần lực chuyển anh ấy lên bàn thờ nhận câu chú này. Khi nhận xong, tay anh ấy run run, nước mắt tuôn trào xuống. Anh ta khóc rất lớn làm cho tôi giật mình và kinh ngạc. Khóc một hồi rất lâu, anh ấy lấy một tờ giấy và vẽ lên đó những đạo linh phù của Kim cang. Đây là một điều không thể tưởng tượng nổi. Anh ấy hoàn toàn không biết gì về linh phù, chú ấn cả mà anh ấy đã thực hiện nó rất ngoạn mục.

Sau lần gặp mặt đó, chúng tôi chia tay nhau. Một thời gian khá lâu sau khi tôi trở về lại quê nhà, anh ta tìm đến nhà tôi và kể cho tôi nghe một câu chuyện mang tính chất vô hình. Sau ngày anh ta được điểm đạo, anh ta tu hành rất tăng tiến. Anh ta điểm đạo được mấy chục người. Anh ta thường đi lui tới chùa và dùng Thần chú Uế tích kim cang trị được nhiều bệnh.

Hôm nay, anh ta tìm đến vì đang thật sự gặp khó khăn khi gặp một trường hợp siêu hình kỳ lạ. Anh ta kể:

Hôm đó, có một cặp vợ chồng đến xin nhờ tôi giúp đỡ dùm vì trong gia đình gặp nhiều chuyện u ám. Gia đình của họ trước đây rất hạnh phúc, bình an và vui vẻ. Nhưng từ lúc xảy ra sự việc gia đình họ tranh chấp đất đai với người hàng xóm thì mọi việc trong gia đình bị đảo lộn. Khi bố mẹ của họ còn sống, có cho người hàng xóm mượn 7 công đất. Không biết thỏa thuận như thế nào mà khi cha mẹ của họ qua đời, theo tờ di chúc, họ đòi lại đất thì người hàng xóm đó không trả. Vì thế cho nên họ thưa ông hàng xóm đó ra chính quyền. Nhiều lần xét xử nhưng kết quả vẫn không thỏa đáng. Trong thời gian chờ đợi để đưa lên tòa án cao hơn để xét xử tiếp, ông hàng xóm đó đi sang Trà vinh hay nơi nào đó thỉnh bùa ngãi để về trấn áp gia đình họ. Hành động đó ông ta làm ra mặt và cố ý

cho gia đình đó biết để cho họ sợ mà không thừa kiện nữa.

Cuộc sống của hai vợ chồng đang bình yên thì bỗng dưng cô vợ nổi chứng chửi bới, đánh đập con cái gây xào xáo trong gia đình. Cô ta đập phá nhà, đập bàn thờ rất dữ tợn và như không còn tính người, cứ vài ba ngày là kêu người chồng mang một con gà còn sống ra cái miếu gần nhà để cúng vào đến lúc giữa trưa. Cô ta dùng miệng cắn vào cổ con gà còn sống, ngấu nghiến cắn xé. Máu và lông gà dính đầy miệng cô ta. Và còn rất nhiều chuyện ghê gớm khác.

Người chồng than vãn với tôi và nhờ tôi giúp đỡ. Tôi đồng ý và đến nhà. Tôi theo cách của Thanh Hùng là điếm đạo và trao thần chú để tu hành tự giải nghiệp. Tôi điếm đạo cho người chồng và trao Uế Tích Kim Cang thần chú, và nói ngày mai tôi sẽ cầu nguyện cho những Chư vị vô hình nào đi theo người vợ của ông và sẽ làm lễ điếm đạo cho người vợ. Tôi nói với người chồng vừa dứt lời thì cô vợ xuất hiện trước cửa và buông ra lời nói đầy mỉa mai: Có làm được không? Tôi thách đó. Nói xong, cô vợ đi đâu mất tiêu. Tôi biết những Chư vị đi theo vợ anh ta không muốn tôi làm việc này nên thách thức tôi. Tôi ra về và dự định đến trưa ngày mai sẽ quay trở lại đó làm lễ điếm đạo cho cô vợ. Khoảng 9h sáng hôm sau, người con gái của họ đến khóc lóc và thông báo cho tôi một tin rất kinh khủng: đó là cô vợ đã tự tử chết hồi 6h sáng này. Nghe vậy, tôi thất kinh hồn vía, tay chân bủn rủn một hồi lâu mới đứng vững và nói được. Tôi hỏi thăm câu chuyện tự tử ra sao thì được biết đêm hôm đó cô vợ bị nhập xác vô la nói lớn tiếng: Nếu còn đụng chạm đến đây ta sẽ dẹp hết, giết hết. Và sau đó uống thuốc sâu tự sát. Tôi thấy vậy nên mới kêu đưa con gái ra bàn thờ và điếm đạo cho nó mục tiêu là để giữ mạng cho cô con gái. Sau khi điếm đạo xong, tôi kêu cô con gái ra về và cố gắng hành trì chú liên tục và nhớ nhắc ba cô cũng niệm chú như vậy. Tôi an ủi cháu và bảo với cháu quay trở về nhà để lo đám tang cho mẹ.

Đến 8h tối hôm đó, lại xảy ra một chuyện kinh khủng khác xảy ra, người chị ruột của cô vợ lại đi ra phía sau vườn và uống thuốc sâu tự tử tiếp tục.

Một chuyện hết sức thương tâm và có tính chất quá ư tàn nhẫn. Chuyện xảy ra rất phức tạp và càng ngày càng khó xử. Anh Huệ đã không bỏ qua và tìm đến tôi nhờ tôi giúp đỡ. Tôi nhận lời và cùng anh Huệ đi đến nơi.

Một cái đám tang thật rùng rợn, song song hai cái hòm đặt hai bên. Mọi người hàng xóm cảm thấy ớn nên rất ít người đi viếng đám tang. Không khí đám ma rất lạnh lẽo, buồn và có cái gì đó thật ghê sợ làm cho tôi cũng nổi da gà.

Thấy chúng tôi đến, người chồng và cô con gái rất vui mừng và tiếp đãi chúng tôi rất ân cần. Sau khi nói chuyện với gia đình thì thấy mọi người trong gia đình ai nấy đều kinh sợ và không muốn nhắc đến chuyện có liên quan đến việc bị yểm đố, chết chóc nữa. Tôi thấy như vậy cũng rất buồn. Sợ cho người bạn mất uy tín cho nên quyết định nhúng tay vào chuyện này.

Sau khi khách viếng cũng thưa thớt, tôi cùng chung dọn bàn thờ Phật lại. Đem trái cây lên cúng dường Chư Phật, Thánh Thần. Đêm đó, tôi ngồi trước bàn thờ Phật và trì niệm 1,080 lần chú Chuẩn đề, kiết ấn cung thỉnh Chư vị hộ pháp cầu giúp đỡ. Sau khi cung thỉnh 7 lần như vậy thì người chồng đang đốt nhang bên quan tài người vợ bị nhập vào la lên, múa võ, đánh đấm lung tung bước đến chỗ tôi ngồi trì chú la lớn lên: Tôi đã nói rồi đừng đụng vào chúng tôi mà còn cả gan tái phạm. Ta đã bắt hai người rồi. Nếu còn đụng vào nữa ta sẽ bắt hai cha con đi luôn.

Tôi thấy vong linh nhập vào rất dữ tợn hăm he đủ điều. Nhưng tôi không sợ hai cha con ông chủ nhà bị hại vì hai người này đã được điểm đạo và đã thọ trì Thần chú. Tôi bèn nói với người vô xác kia: Tôi cũng rất mong quý vị hãy mở lòng từ bi đừng lạm dụng huyền năng của mình mà xâm hại đến người khác. Hãy giúp mọi người an ổn, cũng như mình được an ổn.

Tôi nói đi nói lại rất nhiều lần, nhiều cách nhưng vị đó vẫn hung hăng dữ tợn, thách đồ đủ điều và nói: Mấy ông có Thần chú, ta cũng có Thần chú ở cung cõi ta. Cứ đấu xem sao. Nói xong rồi bỏ xác xuất đi.

Tôi thấy vị đó rất là cố chấp, hành động quá hung hăng, không thể nào cải sửa được. Tôi bèn dùng Thần chú Lục Tự Vương Kinh để làm phép phá ếm. Pháp môn này tôi đã học được qua lời kể của một Vị được Sư Tổ, Cư Sĩ Triệu Phước, truyền dạy. Lúc Sư Tổ còn ở Việt Nam, có lần đến giúp cúng dựng nhà cho một người thân ở Trà Vinh. Khi Sư Tổ khấn nguyện cho chủ gia trên, và trong lúc Sư Tổ đang đọc Lục Tự Vương Kinh thì nghe một tiếng sét đánh xuống cái đình. Từ trên sườn nhà (Lúc đó đang gác đòn dông), người thợ mộc (là một vị Thầy Bùa Lỗ ban đã họa phù viết giấy bùa mục đích là sẽ dán lên cây đòn dông đó để hại người chủ nhà) bị sét đánh văng xuống nền nhà. Từ trong túi của người thợ mộc đó văng ra là bùa chữ vàng trên.

Khi nghe kể lại câu chuyện của Sư Tổ, tôi đã học được pháp môn này. Tôi dùng pháp môn này và đứng trước bàn thờ khấn nguyện với mười phương chư Phật: Con nguyện mười phương thế giới Chư Phật, chư Bồ Tát, Hiền Thánh Tăng, Chư Hộ Pháp. Hôm nay, con làm pháp môn này với lòng từ bi muốn giúp đỡ mọi người bình an tu học, muốn đem lòng từ bi của Chư Phật gội rửa những sự nóng nảy, thù hận, cố chấp. Con cuối mong chư vị Hộ Pháp giúp con thực hiện pháp môn này.

Khấn nguyện xong tôi lấy một ly nước tụng 49 biến Lục tự Đại Vương kinh. Trong thời gian trì niệm, tôi thấy rất nhiều chư vị Hộ Pháp về hỗ trợ. Tay tôi kiết rất nhiều ấn, miệng đọc thần chú. Bất chợt, tôi thấy lưỡi của mình nóng lên và thấy lưỡi của mình hóa thành một cái chày kim cương rất lớn, dùng chày kim cương họa ra nhiều đạo linh phù vào trong nước. Tôi thấy ly nước đổi rất nhiều màu và phát sáng bốc khói lên. Khói bay khắp mọi nơi trong hư không, trong khắp cây cỏ làn khói đi đến đâu đều mang tiếng sấm sét dữ tợn đến đó. Sét đánh cháy mọi nơi âm u, những vị (vô hình) ở nơi đó chạy tán loạn.

Công năng của Thần chú này rất lớn, rất mau nhiệm. Ở đây, trong bài viết nhỏ này không đủ nói lên công năng đó. Rất mong được chia sẻ với mọi người có lòng hướng về sự nhiệm mầu của đạo.

Sau khi đọc xong 49 biến chú, tôi rải ly nước xuống đất xung quanh nhà. Sau đó, tôi cùng anh Huệ trở về nhà của anh Huệ ngủ qua đêm.

Tối hôm đó, có mưa rất lớn. Đám mưa kéo dài cả một tiếng mấy đồng hồ. Chúng tôi ngủ quên không hay biết gì cả. Sáng ra ngồi uống nước trà ăn sáng. Định ăn sáng xong sẽ đến nhà anh Lợi - gia chủ bị ếm xem sao thì anh Lợi đã chạy đến và báo tin: Đêm hôm qua lúc 12h đêm, trong cơn mưa giông gió dữ tợn, một tiếng sét nổ lớn đánh vào cây đa làm nó tét ra làm hai và gãy đổ xuống, trúng ngay ngôi miếu gần nhà, ngôi miếu đó nằm dưới cây đa cũng bị chẻ làm đôi. Từ trong ngôi miếu đó văng ra một tờ giấy bùa có ghi tên họ của những người trong gia đình anh Lợi và có cả tên của người chị đã tự tử!

ẤN CHUẨN ĐỀ

Lá thư đầu năm - ấn chứng phép màu - Thanh Hung

Thưa Tổ, thưa Thầy,

Hôm nay, ngày 1 tháng 1 năm 2009 dương lịch, bắt đầu một năm mới. Con thành kính lễ lạy Tổ Thầy. Con kính dâng lên Tổ Thầy những điều cao quý nhất trong tâm con để tỏ lòng biết ơn của con.....

Trong một buổi hành trì gần đây, con đã được Chư vị đưa con đến một nơi. Con không biết nơi đó là nơi nào nhưng nơi đó toàn là ánh sáng. Có vô số các Chư Bồ tát ở nơi đó. Đặc biệt nơi đó lại có một thủ ấn rất lớn màu vàng phá ra ánh sáng, trong vô số vi trần ánh sáng đó là các Vị Phật, Bồ tát. Mỗi vị đều kiết theo tay ấn đó, mới nhìn giống ấn Chuẩn Đề nhưng có khác ở ngón trở một chút, ngón trở cuộn vào ngón giữa. Chư vị dẫn con đến ngồi dưới đại thủ ấn đó. Tâm vóc của nó rất lớn và hùng vĩ. So với nó con chỉ là một hạt cát nhỏ.

Chư vị kêu con hướng mắt nhìn Ấn quyết đó và tĩnh tâm. Con nghe có vô số tiếng người ở khắp mọi nơi, đọc một bài kinh bằng âm thanh lạ. Lúc đó miệng con tự nhiên cũng đọc theo bài kinh đó. Đọc một thời gian không biết bao lâu thì thân con tự nhiên to lớn lên và phát sáng. Những vị Thần, và Chư Phật đâu đó ở khắp mọi nơi nhập vào thân con làm thân thể của con nóng và cháy lên dữ dội như núi lửa. Thân con cháy như thế đến một hồi con lại nghe âm thanh của bài kinh khác. Khắp nơi vang lên âm thanh của bài kinh đó cũng chính bằng ngôn ngữ của bài kinh trước. Và miệng con cũng đọc theo bài kinh này thì lửa trong thân con từ từ dịu lại đưa đến cảm giác mát mẻ thoải mái. Bên tai con lại nghe một giọng nói vang lên: "Con hãy hướng về Ấn Khế Bí Mật mà kiết theo ấn đó. Hãy đọc y như thần chú Chư Phật đọc".

Con liền hướng về Ấn khế. Lúc đó rất bất ngờ khi con thấy Ấn khế bay tới nhập vào trong thân con phát ra vô số âm thanh tựa như vô số tiếng sấm sét đánh vào thân con cùng với ánh sáng chói lòa. Thân con dần dần tan biến đâu mất chỉ còn lại tay ấn giống như Ấn Khế. Ấn Khế di chuyển và nhập vào mọi ấn của Chư Phật. Trong vi trần của Chư Phật có vô số các Chư Bồ tát đều kiết theo Ấn Khế. Đồng thời tất cả đều tụng Thần chú Đại Luân Kim Cang, tụng rất lâu làm cho thân hữu hình của con không còn hay biết gì nữa, và tất cả đều biến mất trong cái cõi đó. Chỉ còn lại độc nhất Ấn Khế trong đó ẩn hiện vô số các Chư Phật, Chư Bồ tát, và rất nhiều Chư Vị trong các cung cõi, thánh địa khác nhau, tất cả Chư vị đều kiết tay ấn đó và đọc câu thần chú trên.

Qua một thời gian không biết bao lâu, tai con nghe một tiếng nổ rất lớn. Ấn Khế vụt biến mất. Thân hữu hình của con trở về với hiện tại. Phải đến một thời gian sau con mới tỉnh trí trở lại. Hiện tượng trên giống như hồn con mới vừa bỏ xác hữu hình lại và ra đi một khoảng thời gian, khi trở lại có nhiều ngỡ ngàng. Lòng con thì lại rất vui mừng, hỉ lạc hạnh phúc. Sau đó con không sao ngủ được. Đến khoảng hai giờ khuya thì lại như có một lực nào đó kéo chân con giục con ngồi dậy tĩnh tọa trì đọc Thần chú. Con đọc với tâm trạng thanh thoát nhẹ nhàng. Con đọc vừa dứt 21 biến thì con nhìn thấy trên hư không là Đức Sư Tổ Đức Quý rất rõ ràng. Người ngồi trên hư không trên một tấm đệm có hoa văn đủ màu. Sư Tổ gọi con đến và người trao cho con năm lá Khăn ấn có năm màu sắc khác nhau.

Đầu tiên là chiếc khăn màu xanh từ trên tay người bay đến trùm lên thân con, cuộn vặn thân con xoay tròn lại. Lần lượt đến màu trắng, đỏ, vàng, đen cũng đều cuộn lại thành những sợi dây quấn lấy thân, đầu con. Liền đó bốn lá Đại Linh phù, khăn ấn Chư vị Năm Ông, rồi Đại Linh Phù vô kim bay đến tuôn vào thân con. Lúc đó gió ở đâu thổi về rất mạnh tạo thành những cơn lốc cuốn xoay quanh người của con, rồi hút tất cả các cây cối, nước lửa bay vào mình con (Lần trước khi con nhận Lá Linh phù vô kim trong siêu

hình, con thấy có những vũ khí đao, thương, bay vào thân con, đâm xia may kết thành những lá Linh phù. Lần này thì con lại thấy có những đất, nước, gió, lửa, cây cối nhập vào thân con). Sau đó con kiết rất nhiều ấn. Thân hữu hình của con ngồi rồi lại đứng lên múa những bộ Hoa ấn. Hiện tượng này xảy ra khoảng 3 tiếng đồng hồ.

Sau khi hiện tượng này kết thúc, con thấy Đức Phật Chuẩn đề hiện ra trước mặt con. Con quì xuống đánh lễ người. Đức phật liền vẽ vào thân con những đạo linh phù. Những tay cầm binh khí vật báu của Ngài cũng đẩy vào thân con. Khi cuốn sách trên tay của Ngài vừa bay vào thân con thì đầu con hiện lên vô số chữ. Có rất nhiều thiên Linh phù và những Chữ Cổ lạ. Cái chuông bay vào thân con thì nó cứ lắc kêu liên tục, và dường như từng vị trí trong thân, tâm, trí con đều là cái chuông vàng. Rồi lần lượt những món đồ trên tay của Ngài bay vào thân con. Lúc đó tai con nghe nói: "Con đã nhập vào Thần Vị rồi". Trước mắt con liền thấy xuất hiện một cái tháp chín tầng rất lớn. Cấu trúc của cái tháp được tạo bởi những viên ngọc đủ màu sắc lung linh sáng chói, rực rỡ. Tai con lại nghe: "Đây là công hạnh của con niệm chú Chuẩn đề thành tựu. Vì mỗi niệm là một viên ngọc sáng chói. Con hãy niệm thử xem". Con liền niệm "Um chiết lễ, chủ lễ, chuẩn đề, ta bà ha. Bộ lâm" thì lúc đó có một viên ngọc từ đâu bay tới nhập vào theo hàng theo lối trên cái tháp đó.

Thưa Tổ, Thầy. Trên đây là tất cả những sự kiện mà con vừa nghe và thấy và có cảm xúc trong lúc con ngồi hành trì. Con kính dâng lên để được Tổ, Thầy chỉ dạy.

Con Thành kính lễ lạy Tổ, Thầy.

Thanh Hưng.

Chú Um Lam Cứu Thoát Địa Ngục

Ở quê tôi có một vị Bác sĩ. Trong chế độ trước, ông ta tham gia ngành y trong Quân đội. Chiến tranh kết thúc, ông ta còn khỏe mạnh trở về quê nhà, mở một phòng mạch khám bệnh. Ông có cuộc sống hạnh phúc với vợ và hai đứa con. Từ đó danh tiếng ông vang xa, bệnh nhân ngày càng đông.

Cho đến một ngày kia ông ấy phát hiện ra mình đang mang trong mình một căn bệnh nan y, trong lá gan có một cục bướu to tướng. Con bệnh hoành hành ông ta mỗi ngày càng dữ dội hơn, ngốn hết tất cả tiền bạc của cải vào nó mà căn bệnh mỗi ngày càng diễn tiến theo chiều hướng xấu hơn.

Dòng đời thật sự không êm ả như một bài thơ mà lại là một con sông có đoạn êm ả và có đoạn quanh co khúc khuỷu.

Đối với những người bệnh nan y bình thường hằng ngày đã phải cực khổ chống chọi với căn bệnh của mình riêng đối với Bác sĩ Ngô Quang Nhơn thì ngoài cái đau khổ vì căn bệnh nan y ông còn phải đối diện với những cảm xúc rất ghê sợ và khủng khiếp, nó làm cho ông tới hoảng loạn la hét cả tiếng đồng hồ. Chứng kiến những hiện tượng trên, mọi người xung quanh không khỏi giật mình và cảm thấy bất an.

Mỗi khi có người đến thăm bệnh ông, ông đều nói với họ: Tôi đang bị đem đi Địa ngục. Thật ghê sợ và khủng khiếp!

Tôi nghe nhiều lời đồn về tình trạng lạ kỳ của ông nên đã cùng với một số bạn bè đến thăm bệnh ông. Bác sĩ Nhơn vừa nhìn thấy chúng tôi liền xúc động và bật khóc thành tiếng. Trong tiếng nức ông ta kể với chúng tôi:

Nếu các anh em có thương tôi, xin hãy giúp giữ tôi lại vào lúc hai giờ trưa ngày hôm nay đừng để người ta bắt tôi đi. Vì cứ khoảng hai giờ trưa là có hai người từ ngoài nhảy vào nhà và đưa tôi xuống địa ngục để xét xử. Hai người này mặc áo dài đen, đầu họ đội cái mũ có nhiều hoa văn màu trắng, xanh, đỏ, hai tay áo rộng, trên lưng thắt một đai nịt màu xanh và đỏ. Họ có chân mày đen rậm, hai con mắt to và ánh mắt nhìn rất dữ tợn, tôi không dám nhìn vào cặp mắt của hai người đó. Một người trên tay cầm một cuốn sổ lớn, một người trên tay cầm một loại bình khí có hình bán nguyệt có ánh sáng chói. Họ từ đầu ở ngoài trời nhảy vào nhà bắt tôi, bịt mắt tôi lại và mang tôi bay đi, và tôi bay theo họ rất lâu, có lúc bay qua một cái biển vì tôi cảm giác được hai chân tôi lạnh và tai tôi nghe tiếng gió biển thổi, biển này rất lớn vì thời gian bay qua biển rất lâu, sau đó dẫn tôi đi qua một cánh đồng cỏ, không khí ở đó thật dễ chịu và nhẹ nhàng khiến tôi cảm thấy rất thanh bình và ước gì mình có thể chết tại nơi này thì thật là một điều vui sướng và hạnh phúc biết mấy.

Hai vị đó tiếp tục dẫn tôi đi đến một nơi tôi nghe toàn tiếng rên la, khóc lóc rất đau khổ và thảm thiết làm tôi cảm thấy sợ hãi. Có lẽ đây là một cái trại tù, và tôi được dẫn đi qua hết phòng này lại nghe tiếng mở cửa đến phòng khác. Đến chỗ cuối cùng, tôi nghe một giọng nói: Bẩm ngài, người đó đã tới.

Cái khăn che mắt tôi vụt bay đi mất. Trước mặt tôi là một Vị rất to lớn, ngồi trên một cái ghế, mặt mày ngời ngời những vệt xanh đỏ, trông thật dễ sợ lắm, xung quanh có rất nhiều người đứng hầu. Vị đó mặc quần áo màu vàng đen, đầu đội mũ cánh chuồn, trước ngực có một cái yếm hoa văn màu trắng, đen. Đó là người phán quyết tất cả những việc tôi đã làm ở thế gian.

Trên tay phải vị đó cầm một cái ấn vuông. Khi vừa nhìn thấy tôi đứng trước mặt, vị đập mạnh cái ấn lên bàn làm cho cả căn nhà bị rung chuyển và vị hét lớn: Người có biết tội chướng của mình chưa? Sao lại vì đồng tiền của thế gian mà người giúp người phá thai giết hại sinh linh, hơn sáu mạng con người, hành nghề lơ là thiếu trách nhiệm, không có lòng thương người! đã có hai người phạm thuốc mà chết. Được phước học giỏi, làm nghề có tiếng tăm, tại sao lại làm những điều mờ ám hại người, làm ảnh hưởng đến nhân

thường đạo đức, phá hại kỷ cương. Hãy nhìn kia. Tôi quay lại theo hướng tay chỉ thì thấy có sáu cục thịt đỏ hồng, mắt không ra mắt, miệng không ra miệng, thoi thóp lẫn qua lỗ lại. Tôi thất kinh hồn vía vì không nghĩ rằng tôi đã gây ra tội lỗi như thế. Tôi nhìn sang bên kia, thấy người tôi đã chích phạm thuốc chết cũng đang nằm sóng sòi thật là đau khổ. Tôi bật lên khóc nức nở và nói: Thưa Ngài, con không biết những hành vi trên là gây ra nhiều tội chướng nặng nề như thế. Con rất mong Ngài thương sót giúp con. Con nguyện ăn năn sám hối tội nghiệp này. Vị đó nói: Ta sẽ cho ông trở về nhưng trong vòng ba ngày tới ta sẽ bắt ông về quy án, đền trả nợ chướng cho những oan hồn. Sau đó, họ bịt mắt tôi lại và dẫn tôi trở về.

Chuyện này làm tôi rất lo sợ, buồn phiền, tôi đã biết sám hối và ăn năn tội lỗi.

Lúc đó, một người bạn trong số chúng tôi nói: Sao gia đình không đi mời quý tăng ni tụng kinh cầu an dùm. Ông ấy trả lời: Gia đình cũng đã có mời quý tăng ni về nhưng lòng tôi vẫn không an, hình như còn thiếu cái gì đó. Ngày xưa, khi còn đi phục vụ trong quân đội, tôi có nghe người ta đồn về một pháp môn của nhà Phật gọi là Mật tông, chuyên dạy về thần chú và có những huyền năng rất linh nghiệm mà bây giờ tôi đi tìm một vị Thầy tăng tu bên pháp môn đó rất là khó. Đến hôm nay nữa đã là ngày thứ hai theo giao hẹn. Có lẽ tôi phải chết thôi. Tôi cũng đã gọi gia đình và các con căn dặn họ làm điều bổ thí, đã làm rất nhiều rồi, nhưng tôi vẫn lo sợ.

Thấy ông ta có tâm cầu Thần chú, tôi nói: Anh Nhơn, em thấy anh rất có tâm muốn cầu học về Thần chú Mật tông. Đến lúc cuối cuộc đời mà lại nhớ tưởng học về Thần chú thì đây cũng là một cơ duyên lành mà anh có tạo phước với Chư Phật mới gặp được. Em sẽ giúp anh thực hiện ước mơ của anh. Em có theo học giáo pháp Mật tông, và được Thầy Tổ chỉ dạy tận tình. Đến ngày hôm nay em đã gặt hái được rất nhiều hạnh phúc từ kết quả tu trì Thần chú. Em đã từng thấy biết những cảnh giới mầu nhiệm. Vậy hôm nay em sẽ giúp anh nhưng với điều kiện là anh và gia đình, con cái phải điếm đạo, quy y với Trời Phật, thọ trì Thần chú để tu học. Không phải em bắt buộc anh nhưng vì tội chướng của anh quá nặng, sâu dày, nên phải chính tự bản thân anh giải trả. Những Thần chú em sẽ trao cho anh là Ngũ Bộ Chú, là tâm chú của Chư Phật ba đời quá khứ, hiện tại, vị lai. Tâm chú này công năng diệt nghiệp rất lớn trong ba đời. Chư Phật, thánh hiền nhờ thọ trì thần chú này mà tăng trưởng tâm linh, phát quang trí huệ. Anh có muốn nhận Thần chú không?

Bác sĩ Nhơn nghe tôi nói vậy, ông ta rất xúc động. Ông khóc và nói với tôi: Rất mong em giúp anh vì anh đã tìm kiếm rất lâu rồi. Lúc chưa mang bệnh tật, anh cũng đã đi tìm giáo pháp này nhưng không tìm được. Anh sẽ nói với gia đình anh thọ nhận lễ điếm đạo, để được thọ trì Thần chú.

Tôi cho ông ấy và gia đình ông ấy cái hẹn làm lễ điếm đạo vào buổi tối hôm đó.

Khoảng 8h tối hôm đó, tôi đến nhà ông ta một lần nữa, nhìn thấy mọi người trong gia đình tập trung rất đông đúc. Họ bày biện nhang đèn, trái cây rất thơm tất, đầu đó sẵn sàng và đã chờ đợi tôi đến từ rất lâu. Tôi cũng là có có ý đến trễ để xem tâm lòng cầu đạo có nghiêm túc hay không, và có biết quý trọng giáo pháp hay không.

Cả gia đình này đã trải qua những ngày tháng chứng kiến cảnh bệnh hoạn về thân xác và dần vật về linh hồn của người thân. Họ đã có dịp tiếp xúc rất nhiều pháp môn, trải qua nhiều điều tín ngưỡng nhưng tất cả đều không cho họ được cái cảm giác an toàn và thật sự an lòng.

Việc gia đình của ông khiến tôi nghĩ cuộc sống trước mặt chúng ta đầy tham đắm dục vọng và chúng ta cứ chạy mãi đi theo nó để bản ngã được thỏa mãn, nhưng tâm linh thì bị xói mòn chứ không được lợi ích gì cả. Đến khi linh hồn rời khỏi xác thì quan tước, tiền bạc không thể mang theo, và có khi vì nó mà chúng ta phạm nhiều tội lỗi.

Ông Nhơn lúc còn phục vụ trong quân đội là một vị Bác Sĩ trưởng rất có uy tín, nhưng cái

thành công ở đời không giúp ích được cho ông cả khi nghiệp quả của ông ập đến. Cho nên tôi thường nhắc nhở mình cho dù đang sống trong giàu sang phú quý hay trong cảnh cơ cực bần hàn thì không được xao lãng con đường đạo đức, tu học để tránh tạo nghiệp quả.

Đêm đó, hết thảy bảy người trong gia đình của ông Nhơn đều được tôi điểm đạo. Tất cả đều có ấn chứng, được thần lực chuyển cho lạy lễ rất nhiều, họ đều thấy những đốm sáng vàng bay nhập vào thân họ, trong khi đó bên tôi thấy một vị tóc bạc, thân tướng sáng rực, tay cầm một cái bầu rượu trút xuống những hạt nhỏ li ti mang hình chữ Lam, những chữ Lam sáng bay nhập vào thân những người đó. Do cơ duyên tôi thấy như vậy nên tôi trao họ thần chú Úm lam và kêu họ niệm danh hiệu đức A Di Đà. Khi vẽ chữ Lam lớn trên giấy, chữ Lam nằm trong hình tam giác, hình tam giác nằm trong vòng tròn, tôi thấy vòng tròn phát ánh sáng trắng vàng.

Tôi dạy ông Nhơn và gia đình cách quán tưởng từng phần của chữ Lam, tôi dặn: Anh hãy cố gắng quán tưởng cho được cho đến khi thấy rõ chữ Lam phát sáng thành lửa nhập vào thân để được diệt nghiệp vì nghiệp anh rất nặng. Nếu không làm được như vậy thì Tướng cảnh địa ngục sẽ còn tiếp tục hiện về.

Ông rất vui mừng và hứa sẽ cố gắng quán tưởng cho được chữ Lam. Cả gia đình đều niệm A Di Đà Phật và quán tưởng chữ Lam. Vào ngày thứ ba, khoảng 8 giờ sáng, tôi đến thăm ông. Tôi hỏi thăm việc tu hành thần chú thấy ra sao. Anh vui mừng nói: Tôi đã thấy chữ Lam phát sáng thành lửa thiêu đốt tôi. Khi đó lòng tôi rất nhẹ nhàng, thanh thoát. Không còn thấy lo sợ nữa. Những ngày trước đây kể từ khi tôi bắt đầu thấy cảnh tướng Địa ngục rất ghê sợ, gia đình chuẩn bị cái kim tĩnh để chôn tôi, thì ở đó có con rắn lớn bằng bắp chân tôi đến nằm trong kim tĩnh đó.

Sáng này thì con rắn đó đã đi đâu mất tiêu không thấy nữa, và tôi cũng không thấy cảnh tướng địa ngục nữa. Đây cũng là một điều linh nghiệm. Nhưng tôi cũng rất sợ vì chiều hôm nay là ngày thứ ba, đúng hai giờ trưa, họ sẽ đến bắt tôi chết. Mong sao Thần chú linh nghiệm có thể cứu tôi thoát cảnh giúp tôi đừng bị bắt đi.

Tôi nhìn thấy ông ấy lo sợ quá nên khuyên ông ấy tĩnh tâm niệm chú và quán tưởng chữ Lam sẽ được linh nghiệm.

Thời gian trôi qua, đến lúc khoảng 1h 20 phút, mọi người trong gia đình đều tập trung đầy đủ để niệm Thần chú.

Cho đến khoảng 2h kém 10 phút thì ông Nhơn có hiện tượng hôn mê dẫy dựa một lúc, thời gian ông bị hôn mê lần này ngắn hơn những lần trước.

Sau đó, ông ta tỉnh táo lại và bình yên kể lại những gì ông vừa trải qua: Gần đến hai giờ, tôi chí tâm niệm danh hiệu Phật A Di Đà, đọc Thần chú và quán tưởng Chữ lam. Tôi trút bỏ hết tất cả những tạp niệm và tập trung hành trì, lòng tôi không còn cảm thấy sợ sệt gì nữa. Bất thành linh, hai vị kia xuất hiện, họ đến bắt tôi nhưng khi họ vừa nắm đến tay tôi thì chữ Lam hiện ra sáng trong thân tôi thành lửa cháy sáng rực khiến hai vị khiếp sợ buông tay ra và đi mất không quay lại nữa. Tôi cũng vừa sợ vừa mừng vì được thoát nạn. Thật là một điều hết sức linh hiển.

Hôm nay, trong bài viết này, xin nói thêm vài điều trong việc tu hành của tôi. Có cộng duyên kết nối vô hình mật thiết giữa tôi với Sư Tổ Đức Quý. Tôi nhớ hoài cái ngày hôm đó, sau khi tôi được thọ nhận lễ điểm đạo. Tôi rất vui mừng, lòng rạo rực muốn hành trì niệm Ngũ Bộ Chú mãi không sao ngủ được. Tôi ngồi niệm hai tiếng rưỡi đồng hồ mà không thấy mệt mỏi.

Trong lúc hành trì, tôi bất chợt nhìn thấy Đức sư tổ ngồi trên khoảng không, trên một chiếc khăn vuông, có rất nhiều hoa văn đang hướng về một vầng ánh sáng lấp lánh. Có một lực vô hình nào đó đưa tôi đến gặp Đức Sư Tổ. Trong tư thế ngồi đó, Sư Tổ quay mặt

lại và nói với tôi là: Ta sẽ trao cho con một chữ Bùa Tổ. Con hãy tĩnh tâm mà thọ nhận. Tôi thấy Đức Sư Tổ dơ tay lên kiết ấn và đưa tay ấn đến người tôi. Tôi thấy từ trong tay của người phát ra luồng ánh sáng vàng trắng. Trong vầng ánh sáng đó có một viên ngọc sáng bay vào miệng tôi, và chui vào trong thân tôi lưu chuyển khắp nơi và biến thành rất nhiều phân tử ánh sáng đủ màu. Mỗi phân tử ánh sáng đó là Chữ Lam. Tôi thấy trên từng tế bào của tôi đều là Chữ Lam phát sáng tạo thành lửa cháy rất lớn lan rộng trong hư không. Nghe trong hư không rất nhiều tiếng niệm chú úm lam, úm lam vang đi khắp mọi nơi.

Sau lần đó, thân tâm tôi nhẹ nhàng. Tôi thực hành Chữ lam trị rất nhiều bệnh tà, và những bệnh hữu hình khác rất linh nghiệm. Chỉ có một Chữ Lam thôi mà mang đến cho tôi biết bao nhiêu sự mầu nhiệm. Mặc dù chỉ là những linh ảnh mà tôi nhìn thấy trong hành trì nhưng khi đem ra áp dụng vào đời sống thực tế thì nó đã làm ra rất nhiều lợi ích cho người, cho đời và cho những vong linh khác (Kỳ sau, tôi sẽ viết ra bài nói về vấn đề này).

Thần chú úm lam này, tôi đã được Đức sư tổ trao lại trong cõi vô vi bằng một linh ảnh, nhưng nó cũng kết hợp với cơ duyên tôi nhận được quyển Nghi quỹ hành trì Ngũ bộ chú của Đức Sư Tổ Đức quý viết ra khi người còn ở Việt Nam. Những lợi lạc được tạo nên từ những Pháp môn do Sư Tổ truyền bá đã nói lên rằng Sư Tổ đã làm được những điều lợi ích lớn lao, thiết thực cho cuộc sống này và ngay cả trong cõi Vô vi siêu hình. Chỉ có một quyển sách nhỏ nói lên cách hành trì Ngũ Bộ chú thôi mà nó đã làm ảnh hưởng rất lớn cho mọi hành giả tu trì theo giáo pháp của Đức Sư Tổ.

Thần chú Úm lam không chỉ mang lại lợi lạc và giúp cho Bác Sĩ Nhơn vượt thoát được cảnh địa ngục ám ảnh mà còn đem lại cho Bác sĩ Nhơn một cuộc sống an vui trong tám tháng cuối cuộc đời. Một khoảng thời gian tuy rất ngắn ngủi nhưng đối với người bị bệnh ung thư gan như Bác Sĩ Nhơn đây thật là quý giá vô cùng. Nó đã nói lên được sự mầu nhiệm và uy tín trong đạo pháp, trong giáo pháp của Đức Sư Tổ - Thầy Già.

Pháp môn mà Đức Sư Tổ truyền, đã thật sự cứu con người ta thoát khỏi cảnh khổ sở của địa ngục, khổ đau trong tâm thức. Tổ đã mang lại cho nhiều con người niềm vui chân thật nhất. Tổ đã cứu tôi thoát khỏi cảnh nghèo túng và bệnh tật nhờ chuyên tâm tu hành theo Pháp môn của người. Tổ đã đem lại cho tôi hạnh phúc chân thật khi tôi đang chìm trong khổ đau của thế gian, địa ngục của thế gian (Nghèo túng, cơ hàn và bệnh tật). Tổ đã cứu cuộc đời tôi ra từ trong cái địa ngục ấy,

Chỉ bằng một quyển sách nhỏ Nghi quỹ hành trì ngũ bộ chú nhưng nó chứa đựng cả một kho tàng giáo pháp của Phật. Mặc dù cách thức trao truyền lễ quán đảnh có sự khác biệt cho phù hợp với đời sống thế gian nhưng Phật tánh vẫn còn nguyên vẹn, Không những như vậy mà còn phát huy và làm được những điều lớn lao khác.

Từ ngàn năm xa xưa trước, trong vô lượng quá khứ, các chư Phật tổ đã truyền dạy Ngũ bộ chú thì bây giờ Ngũ bộ chú cũng được truyền dạy như vậy.

CỐI ÂM VÀ TAI NẠN XE CỘ

Trong một lần tổ chức đi du lịch, có rất nhiều Phật tử là những người cũng rất siêng năng tu về Thần chú đã tổ chức đi thăm các chùa ở các nơi như Đà Lạt, Nha Trang, Long Khánh... Sau vài ngày đi và ở tham quan các nơi, trên chuyến xe trở về vào một buổi sáng sớm, có rất nhiều người trên xe đều cho biết tự nhiên trong lòng họ có một cảm giác bồn chồn và lo sợ một điều gì đó. Thật ra trong thâm tâm tôi cũng có cảm giác đó. Tuy không biết rõ là chuyện gì nhưng tôi biết chắc điều sẽ xảy ra là không tốt cho nên tôi cứ lặng lẽ mà niệm Thần chú trong lòng. Xe đi được một đoạn đường thì trời bắt đầu mưa lớn. Con mưa kéo dài, lúc lớn lúc nhỏ, theo xe trên đường về Sài Gòn. Khi xe vào đường xa lộ Biên Hòa, xa lộ có con lươn bằng bê-tông ở giữa chia hai tuyến đường ra rất rõ rệt. Khi đến gần khu vực Thành phố Biên Hòa, xe chở chúng tôi chạy với tốc độ 50-60km/h. Tâm thức tôi lúc đó đang niệm chú, Thần Chú Chuẩn Đề luôn luôn lúc nào cũng ở trong lòng tôi. Tôi xem Thần chú Chuẩn Đề như là một món ăn tinh thần của tôi, một loại lương thực mà không thể thiếu trong tôi quá 1 giờ. Khi buồn, tôi niệm Thần chú thì tôi lại thấy vui và an lạc. Với tâm trạng như thế, đột nhiên tôi thấy phía trước đầu xe ở khoảng cách cũng hơi xa nhưng rất rõ ràng một bóng dáng của một người phụ nữ có thân hình cao lớn, tóc dài và đang đứng trong mưa. Trời mưa lớn mù mịt do khí âm tụ lại khiến cho cảnh vật xung quanh mờ mờ, ảo ảo. Vậy mà đôi mắt của người phụ nữ đó sáng lên như đèn xe hơi. Nhìn thấy cảnh đó, tôi bèn lấy tay bấm vào đùi người bạn ngồi kế bên. Anh ta đang ngủ say thì giật mình tỉnh dậy, tôi chỉ cho anh ta nhìn về hướng phía trước xe và anh ta la hoảng lên. Ngay lúc đó, trong tích tắc, chiếc xe leo lên con lươn bê-tông, ngã lật ngang xuống lề đường. Thật là khủng khiếp. Lúc đó, những người xung quanh đường chạy đến xe để cứu hộ. Họ đỡ ra từng người một trong xe. Người thì trật tay, trật chân, chảy máu đầu, chảy máu mũi... Lúc đó tôi không để ý đến mình nữa mà đỡ ông bạn ngồi sát bên tôi. Ông ta đang ở trạng thái hoảng sợ, thất thần, điếng cả người đến nỗi tay chân xụi lơ không một chút sức lực. Tôi thoa dầu và xoa bóp cho anh ta, đưa anh ta lên xe cứu thương chở đến bệnh viện Biên Hòa. Lúc đến bệnh viện, mọi người hỏi tôi: “Hùng có bị gì không?” Lúc đó tôi mới nhớ quan sát tới mình thì thấy không có bị gì cả. Tai nạn xảy ra như vậy mà cũng rất may, mọi người chỉ bị xây sát chút đỉnh không đến nỗi gì cả. Tôi trở về nơi xe bị lật để tìm đồ đạc của mình. Khi trở về đó thì tôi được những người dân ở xung quanh đó kể là tối đêm nay, mọi người ở đây có 3, 4 gia đình được đánh thức dậy. Họ thấy có rất nhiều người trông rất ghê sợ trong đó có một phụ nữ mặc đồ trắng tóc dài nữa. Họ đến từ biệt mọi người để sáng ngày mai họ đi. Vì ngày mai sẽ có một người đến đây để thay thế cho họ. Câu chuyện này trong đêm đó mọi người biết rất nhiều. Mọi người đi trên xe nghe kể như vậy thì ai cũng thất kinh hồn vía đòi đón xe khác về, có người lên đi trốn đón xe về Sài Gòn.

Câu chuyện này nó có khúc chiết về mặt siêu hình rất hay là tôi muốn nói đến ông bạn Huệ Hải ngồi gần tôi trên xe. Sau khi nhìn thấy cảnh tượng do tôi chỉ, và chiếc xe bị lật liền ngay lúc đó anh ta đã thất kinh hồn vía vì quá sợ hãi. Sau khi được đưa vào bệnh viện và chích thuốc cho tỉnh lại, nhưng vì vẫn còn quá sợ anh ta cứ đi theo tôi mãi và hỏi tôi: “có sao không Hùng, tui sợ quá, giờ phải làm sao?” Tôi nói anh ta niệm chú Chuẩn Đề đi. Anh ta nói: “Giờ tui sợ quá, quên hết rồi, không nhớ nổi, không niệm được.” Khi vừa mới nói như vậy xong thì tay chân của anh ta lạnh ngắt và anh đã quỵ xuống xiêu. Tôi đỡ anh ta vào nhà bên đường, mọi người thoa dầu và giục gió cho anh ta tỉnh. Trong lúc đang làm những thao tác trên, thì anh ta tự nhiên đứng bật dậy, chỉ tay vào mọi người nói: “Mấy người giỏi quá, chúng tôi chuẩn bị đi chỗ khác nhưng mấy người lại không chịu còn đàn áp chúng tôi nữa. Giờ hết rồi, chúng tôi hết đi được.” Nói xong, anh ta khóc lóc um xùm. Đến khi đó mọi người mới vỡ lẽ là Huệ Hải đã bị những vong âm ở đây nhập xác. Lúc đó

tôi mới hỏi vong âm đó tại sao lại nói mọi người ở đây hay. Vong âm đó đã cho biết: “Chúng tôi ở đây dưới sự chỉ huy của cô Chúc, người này ở đâu đâu và lâu lâu đến đây để sắp xếp công việc làm cho cô như xô đẩy xe cộ cho đụng nhau, xúi giục cho mọi người đánh nhau, gây hấn lẫn nhau để có quả, thức ăn người ta cúng cho. Trước đây mấy ngày, cô có báo với chúng tôi là cô sẽ dẫn tụi tôi đi nơi khác đẹp đẽ hơn, cuộc sống sung túc và vui vẻ hơn. Khi nghe vậy, chúng tôi mừng quá đi từ giã lung tung. Tối hôm qua, cô sắp xếp cho chúng tôi đẩy chiếc xe trưa nay khoảng vào giờ ngọ. Chúng tôi đứng chuẩn bị hai bên, khi xe vừa đến cô kêu chúng tôi đẩy. Đẩy mãi mà không lật nổi. Khi chúng tôi dùng một lực đẩy mạnh thì nghe trong xe có một âm thanh vang ra rất khó chịu làm chúng tôi không có lực được. Cuối cùng, cô Chúc dùng tay quơ qua, quơ lại miệng niệm âm thanh gì đó. Khi nghe âm thanh đó, sức lực của chúng tôi tăng lên, xúm nhau đẩy chiếc xe lật trên con lươn. Định đẩy qua bên con lươn kia để cho xe kia đụng vào. Nhưng khi xe vừa lật nghiêng, có một ông rất lớn, lớn hơn cô Chúc và dữ tợn hơn cô dùng tay chặn xe lại không lật qua bên kia được. Ông đó có sức nóng quá làm tụi tôi chạy tán loạn, cô Chúc cũng chạy mất tiêu. Như vậy đó, giờ tụi tôi không đi được, buồn quá.”

Nghe xong, tôi liền nói: “Đi không được mới là một điều phước báu cho quý vị. Nếu chiếc xe kia lật mọi người chết thay thế cho quý vị thì quý vị đã mang tội sát sinh muôn đời bị đọa lạc sống khổ sở trong ngục tối. Đừng nghe lời cô đó nữa. Đừng làm những điều tội lỗi xô đẩy cho xe đụng coi chơi. Đó là một điều thất đức rất lớn. Cảnh giới của cô Chúc là cảnh giới của địa ngục ngạ quỷ. Hãy quay về với cảnh giới của Chư Thiên, Chư Phật sáng tỏ, uy nghi như vị Thần vừa rồi quý vị thấy đó. Được như vậy là do người ta tu học, niệm Phật, niệm chú mà được. Những vị Thần đó ở những cảnh giới sáng tỏ, thanh tịnh và an lạc, luôn luôn lúc nào cũng được vui vẻ, hạnh phúc, muốn đi tới đi lui gì cũng được, làm mọi điều chỉ cần suy nghĩ thì dễ đạt thành ước nguyện, không cần phải tạo tác, làm việc vất vả, không cần ăn những món ăn lạnh lẽo, bất tịnh, máu thịt tanh hôi do người ta cúng cho mình. Nói người ta dâng cúng cho mình nghe thật là hay, nhưng đó là người ta muốn mình làm nô lệ cho người ta, muốn mình đi giành giật mỗi lá, tiền của làm ăn để đem về cho họ. Mà khi mình làm như vậy là mình tự tạo thêm nghiệp lực cho mình thì biết bao giờ mới ra khỏi chốn âm u đầy u tối đau khổ này. Trong khi đó, con cái, ông bà, cha mẹ cửu huyền thất tổ của mình đang trôi lăn trong sinh tử không biết ngày nào được an lạc. Quý vị hãy tỉnh táo lại đi.” Khi tôi nói những lời như vậy, vong đó khóc lóc qua chừng và quỷ xuống cầu xin được chỉ dạy. Lúc đó tôi lấy giấy viết trong túi ra, tôi xé giấy ra từng miếng vuông nhỏ và nhờ mọi người cùng tôi viết chữ Úm Lam và Thần chú Chuẩn Đề. Sau khi mọi người viết xong, tôi họa phù vào những tấm giấy đó, tâm nguyện cho những vị đó được nhận những lá phù trên. Rồi tôi lại dùng một ly nước trì chú vào cho anh Huệ Hải uống vào và anh tỉnh lại. Ngay lúc đó, xe cũng vừa sửa xong, chúng tôi từ giã ra về.

Bài viết này cho thấy các vong cũng sinh hoạt theo từng đoàn, từng đảng (các đảng cô hồn), có cao thấp rồi có những cung cõi khác nhau. Sự tu hành trong cõi âm cũng được những năng lực huyền diệu, cũng được thi triển các huyền năng đó tác động đến mọi giới có liên quan. Sự lớn dần của cơ thể, sự phát sáng, ánh sáng cũng nói lên địa vị trong cõi âm.

Thanh Hùng sẽ viết tiếp theo những nội dung này những bài liên quan, tuần tự khác nhau trong từng sự việc với mong muốn quý vị đạo hữu cùng nhau chia sẻ trên bước đường tu học.

HIỆN TƯỢNG DI CHUYỂN TRONG CỐI ÂM

Đó là một trong những vấn đề mà gần đây tôi có những ý niệm muốn hiểu biết qua những lần tôi tiếp xúc trong cõi âm.

Trong cõi âm vận tốc của một cá nhân di chuyển từ nơi này đến nơi khác rất nhanh. Họ không đi bằng phương tiện vận chuyển nào cả mà họ đi bằng ý thức, tư tưởng. Để chứng minh tôi xin mượn một câu chuyện huyền linh để nói lên vấn đề này.

Tháng 10 năm 2004, tôi và ba người bạn nữa, lúc đó là ngày rằm, vì chúng tôi muốn biết vấn đề thực chứng trong cõi âm, bốn anh em tôi đến nhà một người chị đã góa chồng. Người chồng của chị ta qua đời cách đó ba năm. Anh ta tên là Ma Thanh T qua đời vì một căn bệnh hiểm nghèo, bị bấu gan. Anh mất để lại cho chị Lan một đứa con trai 8 tuổi. Chắc có lẽ cuộc đời đến với anh quá buồn khổ, luôn mang lại những nỗi u uất rồi cuối cùng đã cướp mất anh đi vào cõi âm u vô tận buồn tẻ. Chắc có lẽ vì thế khiến anh không thể nào đi xa hơn được. Mang thân trung âm được tô vẽ lên bằng những tập khí của nghiệp lực khiến cho anh không thể xa vợ, xa con. Anh cứ ở quanh quẩn bên vợ con. Mặc dù trong cõi âm nhưng anh vẫn cố tâm tạo dựng những vấn đề, điều kiện khác nhau để giúp vợ như xem bói, làm thuốc, khiến cho vợ mình cắt gió làm thuốc để tạo dòng tiền trong nguồn đạo đức mà anh tự tạo. Anh hiển hiện quanh xóm làng, quanh vợ bằng những hành động thiết thực qua thời gian dài nên mọi người biết đến anh rất nhiều. Tiếng đồn càng lúc càng xa.

Hôm đó chúng tôi đến nhà chị Lan vào buổi tối, chị bày ra một bữa tiệc trà đơn giản nhưng rất thâm tình. Lờ qua tiếng lại có rất nhiều câu chuyện nói về anh T. Cuối cùng chúng tôi đồng ý kiến với nhau gọi anh T về nói với anh rằng những điều anh làm cho vợ anh cũng rất hay nhưng hôm nay anh giúp chúng tôi chứng minh một điều trong cuộc sống cõi âm anh đang ở bằng cách là hãy đến Tp. Đà Lạt ngay khách sạn số.... xem giúp ba người bạn chúng tôi: Thanh, Phong, Hải thử xem họ đang làm gì, ở phòng số mấy. Và một vấn đề tiên quyết quan trọng là anh T phải làm sao cho họ biết là anh đã đến đó, được không? Sau khi nói điều kiện trên thì anh T đồng ý... Anh T nói: "Mấy anh đợi tôi khoảng 15 phút, tôi sẽ cho mấy anh thấy".

Chúng tôi chờ đợi và thời gian trôi qua đã được 15 phút thì khoảng 17 phút anh nhập xác vào cô vợ và nói: "Ba người bạn đó đang ở phòng số 3. Khi tôi đến họ đang ngồi nói chuyện vui vẻ. Tôi đã ngắt ba người đó ở cổ để chứng minh". Khi nghe xong chúng tôi gọi điện lên cho ba người bạn đó thì thật giống y như lời anh T nói và ba người bạn đó nói: "Tự nhiên ở cổ tôi lại đau nhói và cả ba thằng đều bị đau".

Câu chuyện thấy đơn giản vui vui nhưng nó cũng chứng minh những điều thật sự trong cõi âm.

Sau khi biết kết quả của câu chuyện trên để cho vấn đề hiện thực hơn chúng tôi yêu cầu anh T đến ngay Nhà chị Trương Thanh H ở chợ gạo Tiền giang xem coi nhà chị đang làm cái gì. Anh ta đồng ý và nói với mọi người khoảng 10 phút sau anh sẽ trở về. Chúng tôi ngồi trò chuyện đợi anh T về ... thời gian trôi qua đã hơn 15 phút nhưng vẫn không thấy anh nhập xác trở về. Mọi người nói là chắc anh đổi gạt người rồi. Tôi nói các anh cứ chờ đợi đi nhiều khi trên đường đi và về có gặp trục trặc gì đó thì mọi người kiên nhẫn chờ đợi. Khoảng 25 phút sau, anh T nhập xác trở về, anh nói: "Trời ơi, nhà chị H vui quá. Ở đó cúng kiến linh đình, có 10 ông Thầy đầu trọc mặc quần áo đẹp lắm. Rồi có rất nhiều bè

bạn từ khắp mọi nơi ăn uống. Tôi cũng vào đó để ăn một bụng no nê rồi ở đó giành giật tiền của mấy ông đó thấy cho. Chúng tôi xúm nhau giặt quần áo cho nên về trễ".

Và quả thật nhà chị H đang cúng trai tăng lập bàn thờ bố thí cho cô hồn các đảng gồm vật thực và vàng bạc... và sự thật chị H rước 10 ông Thầy tăng đến cúng.

Đây là một chi tiết tôi đưa ra để nói lên sự di chuyển trong cõi âm. Sự di chuyển đó không những chỉ ở trong một khu vực địa phương hoặc trong nội Quốc gia mà nó còn vượt qua cả đại dương để đến bên kia những Quốc gia xa xôi khác để thực hiện những chuyện riêng theo ý muốn của mình.

Câu chuyện sau đây sẽ nói lên điều đó:

Bác sĩ D. là một người Việt Nam đã cùng gia đình Cha mẹ sang định cư ở Anh Quốc. Trong một dịp Bác sĩ D. điện về thăm hỏi một người di ở Việt Nam tại Quận 10 - Tp. HCM. Lúc đó người Di này đang bị chiếm xác bởi một bà Cô đã chết rất lâu, và đang dạy chỉ dẫn sự tu hành cho Bác sĩ D. Bà cô này tên K.T.M. Lúc trước khi cư sĩ Triệu Phước còn đang ở Việt Nam bà đã nhập xác vào Di út để xin nhận lễ điểm đạo và cầu xin Cư sĩ Triệu Phước giúp đỡ cho dòng tộc con cháu bà tu. Cư sĩ đã điểm đạo và hướng dẫn cho rất nhiều con cháu của bà. Mặc dù là bà đang ở trong cõi vô hình nhưng khi được điểm đạo và nhận thần chú, bà KTM đã thể hiện sự tu hành của mình bằng cách khi nhập xác người cháu - Di út đã giúp đỡ, chỉ dẫn nhiều người tu học. Cho nên Bác sĩ D. cũng được bà chỉ dẫn nhiều điều trong vô hình.

Trong một dịp nọ, BS D. nhờ bà đến xem giúp nhà ở và bàn thờ ở nhà của mình ở Anh quốc xem có đủ trang nghiêm không. Chỉ trong tích tắc bà M đã diễn tả lại từng chi tiết trang trí, trưng bày cùng vị trí bàn thờ đặt ở đâu, bà đều nói thật rõ ràng. Bà ta nói với BS D. rằng: "Con nên sắp xếp bàn thờ cho gọn gàng, không nên thờ nhiều tượng phật trên bàn thờ". Trên thực tế, lúc đó BS D. đang thờ rất nhiều tượng Phật trên bàn thờ.

Đây là câu chuyện không mấy gì phong phú lắm nhưng nó chứng minh một cách hiển hiện rất rõ ràng từng chi tiết trong cõi âm. Có rất nhiều người chứng minh điều đó. Những vong âm trong cõi âm di chuyển rất nhanh, và tốc độ nhanh hơn hay chậm hơn là tùy theo sự tu hành của vong linh đó trong cõi âm. Cũng như anh T đi Đà Lạt, đi chợ gạo mất 15 phút, đối với chúng ta thì 15 phút mà đi hàng mấy trăm cây số thì là vận tốc rất nhanh. Đạt được như vậy là do anh T đã có một thời gian trong cõi âm đã gieo tạo hình thành được những tư tưởng tu hành để tự tháo gỡ những nghiệp lực của mình khiến cho bóng, thân, và tâm anh cũng nhẹ nhàng.

Còn bà KTM lại còn nhanh hơn nữa. Trong tích tắc đã vượt Đại dương vô vàng xa xôi đến Anh Quốc xem và quay về trong vòng ít phút là do bà ta đã được thọ nhận phép điểm đạo, thọ nhận Thần chú theo Pháp tu của Thầy già mà được như thế.

HUYỀN LINH TRONG ĐẠO PHÁP – BÀI CỦA TÁC GIẢ DieuNgo

Lệnh phù triệu vong

Dieungo có nhớ một lần trong bài viết về việc nhận lá Thiên thư, trong đó có nhắc đến việc chư vị có dạy cho dieungo các sử dụng Ngũ bộ chủ đề triệu vong. Sau khi được học bài học đó nhưng dieungo chẳng bao giờ sử dụng và cũng không có ý định dùng hay thử nghiệm. Thế rồi nhân duyên một lần cũng đến. Đó là bác trai dieungo mất cách nay đã lâu, mọi người thắc mắc không biết bác giờ như thế nào nên có hỏi dieungo liệu có biết được không. Dieungo định từ chối mọi người nhưng thấy trong tâm cứ bứt rứt nên đã chấp hai tay lại khẩn xin chư vị độ chỉ dạy. Sau khi vừa khẩn nguyện ngay lập tức dieungo nhận được thần lực gia trì hai tay kết ấn hóa vào không gian một đạo linh phù, ngay tức thì một lá linh phù mỏng manh phát phơ hiện ra trước mắt dieungo và lao đi nhanh như ánh chớp. Chỉ trong nháy mắt lá lệnh phù đó đã dừng lại trước cánh cửa địa ngục. Nhìn thấy lệnh phù phát phơ dừng lại trước cửa địa ngục và phát ra ánh hào quang, một vị quan coi ngục lập tức bật đứng dậy tay giơ cao ấn lệnh của đức diêm vương quát lớn:

"Chân linh ở cung cõi nào sao dám cả gan xông vào địa ngục cứu người".

Tiếng quát vừa dứt thì lập tức hai vị hộ phù lập tức xuất hiện với thân tướng cao lớn, một trong hai vị giơ cao ấn nói lớn: "Có một hành giả đang làm đạo xin đưa vong họ tên... về trần con cháu có việc hỏi, mong các vị giúp đỡ".

Nhìn thấy ấn lệnh ngay lập tức vị quan coi ngục liền lập tức quỳ xuống đánh lễ và lập tức vong bác trai dieungo được đưa trở lại nhân gian, theo sát bác là rất nhiều âm binh và hai vị hộ phù kèm chặt để đề phòng bác bỏ trốn. Về đến nơi bác được ngồi trước dieungo, lúc này dieungo thông báo cho mọi người biết bác đã được đưa về và mọi người có thể hỏi, bác trả lời như thế nào dieungo sẽ nói lại vì chư vị không cho phép bác nhập vào người dương để nói chuyện. Lúc này mọi người hỏi một vài thông tin về bác để kiểm nghiệm và bác đã nói lại cho dieungo biết để dieungo trả lời mọi người. Sau khi mọi người xác nhận đúng thì bác có khuyên mọi người sống thiện lành, làm nhiều việc tốt kéo sau này chết đi hối hận cũng không còn kịp nữa. Bác cũng nói rằng pháp môn mà dieungo đang học rất tốt và khuyên dieungo nên từ từ từng bước học không vội vàng thì mới tốt. Sau đó bác có nói một số chuyện về gia đình. Một số câu hỏi bác lắc đầu không trả lời vì bên cạnh bác vị quan ở dưới âm đi kèm luôn đập vào người bác để ra hiệu những gì được phép nói và những gì không được phép. Tầm khoảng 10' thì chư vị ra hiệu thời gian đã hết cần phải đưa bác bác trở lại âm giới.

Sau đó một thời gian trong lần điểm đạo cho bố vợ ở quê, dieungo một lần nữa được chư vị gia trì thần lực sử dụng lệnh phù triệu vong để đưa cụ tam đại về, vì gia đình đi kêu cụ mấy lần nhưng không được và đây cũng là lần cuối vì sau đó chư vị đã nhắc nhở dieungo rằng việc gọi vong là việc của các vị thầy chuyên về công việc này, còn dieungo chỉ điểm đạo thôi không được lạm dụng, dieungo có thắc mắc thì được chư vị trả lời là dieungo phải học đủ không bỏ qua thứ nào cả nhưng có cái được sử dụng có cái không mà chỉ học và sử dụng một hai lần để biết rằng mình có thể làm được những việc như thế sau đó thì thôi. Cũng từ đó nếu có ai đến xin được điểm đạo và nhờ kêu vong nọ vong kia về dieungo đều từ chối.

Nam Mô A Di Đà Phật
Dieungo

TÔI LẠC VÀO TRẬN PHÁP SIÊU HÌNH

Con đánh lễ Đức Sư Tổ, cô Trieuan, dieungo xin chào các bạn đạo!

Trong những ngày cuối năm Kỷ sửu, mọi người đang tất bật chuẩn bị để đón tết. Ngày 3/2/2010 do có hẹn với một vài người ở quê xin được điếm đạo. Nhưng sáng ra tự nhiên dieungo cứ thấy có gì đó ngăn cản nhưng rồi cũng quyết định về quê để đem ngọn đuốc hồng của Thầy Tổ thắp lên những ngọn đuốc khác còn đang tăm tối. Về đến quê dieungo định ra nhà 2 gia đình hẹn trước để làm đạo thì do một lý do tế nhị nên phải dừng lại. Buổi chiều khi dieungo chuẩn bị sang Nam Định thì có một người con gái là vợ của cậu Vũ Văn N (là bạn của dieungo khi còn nhỏ, cùng xóm với dieungo) sang nhờ dieungo coi hộ gia trạch của gia đình. Thấy người bạn này nhờ vậy dieungo đã từ chối và khuyên họ nên quy y chư Phật, còn việc xem bói hay trấn đất dieungo không thạo. Nếu họ gặp dieungo chỉ để như vậy thì nhầm mất rồi. Sau khi nghe dieungo giải thích thì bạn gái này đã hiểu ra và mời dieungo sang nhà chơi và làm lễ điếm đạo cho cả hai vợ chồng để họ tu học.

Thấy họ có thành ý nên dieungo đã sang nhà bạn. Sau nhiều năm gặp lại với những câu chào xã giao hỏi thăm sức khỏe công việc, dieungo bắt đầu tiến hành công việc. Sau khi chấp tay thành tâm khấn nguyện thì dieungo nhận được thần lực gia trì của các chư vị, hai tay liên tục bắt ấn vẽ linh phù chung quanh người. Và lúc này tự dưng dieungo gặp phải lực cản rất lớn không thể điếm đạo. Dưới sự gia trì thần lực dieungo nhận thấy có một cụ già dưới thân tướng là một nhà sư đang bắt ấn trì chú điều khiển lệnh phù chỉ huy âm binh bao quanh dieungo. Thấy vậy dieungo liền hỏi gia đình có thuê thầy trấn đất không thì được bạn mình cho biết là cách nay vài năm chị gái của bạn dieungo mất, chị này khi còn sống thường hay lên cơn điên. Khi lên cơn thì cứ như bị một người nhập vào đập phá và đi quanh xóm đánh người. Khi còn nhỏ dieungo đã vài lần thực chứng.

Bạn của dieungo cho biết do chị mình mất vào giờ xấu nên đã thuê một vị thầy pháp làm phép trấn vong. Bản thân dieungo lúc này cũng nhận thấy chị ấy bị linh phù dán đầy người chân tay co quắp, mắt không còn nhìn thấy gì. Thấy chị khổ như vậy dieungo liền xin cụ già cho phép dieungo điếm đạo cho chị ấy vì dieungo suy nghĩ rằng ở trên trần gian chị ấy vì trả nghiệp đã khổ lắm rồi, khi mất tướng được yên thân vậy mà lại còn khổ hơn. Mặc dù dieungo đã xin như vậy nhưng cụ già vẫn không đồng ý. Thấy vậy dieungo liền nói nếu vậy xin cụ cho con điếm đạo giúp vợ chồng 2 người bạn của con để họ tu học. Thật quá bất ngờ khi dieungo vừa đọc Phật hiệu cho bạn mình đọc theo thì cụ già trong cõi siêu hình liền giơ cao ấn lệnh của môn phái mình nhằm đầu dieungo đập xuống. Ngay lúc này dieungo dưới sự gia trì thần lực của chư vị lập tức bắt ấn tam muội nhập định, tiếng trì chú vang lên trong tâm thức. Các chư vị hộ pháp đồng thời ném xuống người dieungo một bông sen vàng năm cánh. Từ bông sen tỏa ra ánh hào quang ngũ sắc chụp lấy người dieungo. Trong cõi siêu hình dieungo thấy mình bị ánh hào quang thu nhỏ lại và hút vào trong bông sen đó, thân tướng biến mất. Thấy mình đã đập vào khoảng không, cụ già liền giơ cao ấn triệu thỉnh và ngay tức thì trên đất nhà bạn của dieungo xuất hiện 500 chư vị pháp sư thuộc cung cõi của cụ già này với số lượng âm binh nhiều không thể kiểm soát nổi, các lá linh phù dùng để thiết lập trận pháp được các vị này họa lên.

Biết học trò mình gặp nguy hiểm và bản thân cụ già đã ra tay quá tàn độc và nhẫn tâm nên lệnh phù truy cản lập tức được chư vị gia trì nơi tay dieungo kết ấn vẽ lên, dưới sự gia trì thần lực của chư vị dieungo hỏi gia đình rằng người trấn yểm tên là gì, người ở đâu, nhưng thật đáng tiếc chị Bích (được dieungo điếm đạo vài ngày trước đây) là người đã mời vị thầy này về làm pháp trấn vong và yểm đất đã không có mặt ở nhà nên không thể

hỏi được.

Biết dieungo không thể truy căn được mình, cụ già và các vị pháp sư trong cõi siêu hình càng ra sức truy tìm dieungo, nhưng không thể nhìn thấy gì vì đã bị các chư vị hộ pháp che mắt. Ngay lúc này dieungo cũng đã xin lỗi bạn mình vì không thể giúp gì được cho họ. Trước khi dieungo đứng lên và về thì chư vị gia trì thần lực nơi tay dieungo viết xuống nền nhà chữ "Thiên" 3 lần. Ngay khi chữ được viết lên thì trên không trung là Thiên thơ của bản môn xuất hiện xoay tít phát ra ánh hào quang sáng chói bao trùm lên toàn bộ khu đất nhà bạn dieungo. Lúc này dieungo cũng được chư vị đưa thoát ra ngoài trận pháp để lại sau lưng cụ già và các pháp sư còn đang quỳ xuống đánh lễ hư không. "Ấu cũng là số trời", đó là lời chư vị độ của dieungo phải thốt lên. Thực sự hôm đó không đơn giản chỉ có vậy mà còn rất nhiều trùng quý thuộc các cung cõi đã kết hợp với cụ già để phá cuộc làm đạo của dieungo. Dieungo thực sự hôm đó không thể làm gì ngoài việc nương theo thần lực gia trì của chư vị bất an về phù bảo vệ chính mình.

Có lẽ đây là nhân duyên của dieungo với vùng đất quê mình nơi sản sinh ra rất nhiều bậc thầy với những huyền năng thật khó lường. Đứng đằng sau họ là các vị thầy siêu hình thuộc môn phái mà họ đang tu tập. Ngày hôm nay dieungo được thực chứng pháp lực cao cường đó với chỉ một bộ bài tổ tôm và những câu chú khi được khấn lên đã tạo ra vô số trận pháp siêu hình để trấn vong. Nhưng bản thân nó cũng đã tạo ra nhiều hệ lụy cho thế hệ mai sau. Và ngày hôm nay dieungo lại đang đi để hoá giải từng trận pháp đó nhằm đem lại cuộc sống bình yên cho tâm linh và cả những người còn sống. Dieungo biết mình không tài đến như vậy nhưng tại sao chư vị lại chuyển duyên cho mình gặp phải những trận pháp đó. Ngày hôm đó dieungo cũng được bố mình kể là mấy hôm trước có gia đình cùng làng ở quê dieungo đã phải chi ra hơn 7,000,000 đồng để thuê thầy và 3 vị sư đến cúng và hoá giải trận pháp mà chính gia đình đó đã thuê thầy năm xưa để yểm đất nhà mình và cũng không biết có hoá giả được không. Bản thân ngày hôm đó dieungo cũng được mục sở thị khi chứng kiến chư vị cứu học trò như thế nào. Mỗi bài học được soạn ra đều mang thâm ý. Có lẽ dieungo thôi không viết về siêu hình nhiều nữa có thể sẽ tốt hơn. Quả thật muốn cứu người cũng phải có duyên.

Những bài viết của dieungo chắc còn nhiều sai sót mong các bạn đồng đạo châm trước bỏ qua. Con cúi đầu xin Tổ Thầy tha tội cho con nếu có điều gì chưa phải.

Nam mô A-di-đà Phật
dieungo

MẬT PHÁP KHÓ CẦU

Hôm nay dieungo xin chia sẻ cùng các bạn đạo một buổi làm đạo của dieungo. Tại đây mật pháp của tổ thầy đã không thể trao truyền.

Câu chuyện như sau: Bên đằng vợ dieungo có một bà trong họ, mọi người vẫn quen gọi bà là bà M. Bà sống rất tốt, hay đi chùa làm công đức nhưng bà bị rất nhiều bệnh tật, khổ sở, con cái lấy vợ rồi mà hai ông bà vẫn phải lo. Cuộc sống càng thêm khó khăn.

Chiều ngày mùng 5 tết năm Canh Dần dieungo ra nhà bà chơi, thấy gia cảnh nhà bà như vậy nên nảy ý muốn điếm đạo giúp ông bà và mọi người trong gia đình được theo chư vị tu học để cải sửa nghiệp quả, mong sao ông bà được an lạc. Vì có suy nghĩ như vậy nên dieungo đã lựa lời nói chuyện với bà và giới thiệu với bà về pháp môn của Tổ thầy để bà có phương tiện để tu học, vì qua cuộc nói chuyện bà kể bà đi chùa nhiều nhưng nói đến tu tập thì bà chẳng tu theo pháp môn nào cả (kể cả tịnh độ). Sau khi nghe dieungo giải thích bà đã đồng ý xin được thọ pháp quý của tổ thầy. Sau khi chấp tay lại và khấn lên các chư vị và Tổ thầy xin được trợ duyên làm đạo dieungo nhận được thần lực gia trì của chư vị chấp lại đánh lễ và ngay tức thì bên trái dieungo xuất hiện 10 vị khách tàu đang quỳ xuống đánh lễ các chư vị độ của dieungo còn phía bên tay phải là linh ảnh của hai vị thánh là vị độ của người con gái út của bà M cũng đã về đứng cạnh dieungo. Qua sự gia trì lực dieungo được các vị thầy cho biết gia đình bà nghiệp quả đã tròn không thể thay đổi được. Bên cạnh dieungo 10 vị khách tàu và hai vị thánh liên tục nhắc nhở dieungo không được sử dụng pháp lực của chư vị để cứu người. Dieungo lúc này định khấn lên chư vị độ xin mở lòng từ bi cứu độ thì nhận được sự nhắc nhở của chư vị:

"Con lập tức dừng lại không được khấn xin dùm người ta, điều này là không được phép."

Nghe thấy vậy dieungo liền dừng lại và lúc này thần lực gia trì của chư vị tác động làm hai tay dieungo đang bắt ấn lập tức hút chặt vào nhau đánh lễ trên đầu và hai bên sau đó đánh lễ hai vị thánh và 10 vị khách tàu. Lúc này dieungo nương theo thần lực gia trì của chư vị khuyên bà rằng bà chịu khó lên Chùa (nơi bà đi quy ở đó) dùng hương hoa để cúng dường tam bảo và lạy phật cứ một lạy thì niệm một câu phật hiệu "nam mô a di đà phật", để sám hối, lạy càng nhiều càng tốt. Nếu bà thành tâm làm được như vậy thì nhờ vào sự hộ niệm của chư phật, nghiệp của bà sẽ giảm bớt, sau này gặp lại, tùy thuộc vào nghiệp lực của bà giảm nhiều hay ít mà bà có được thọ pháp của Tổ thầy hay không.

Quả thật ngày hôm đó mặc dù gia đình bà cụ không được nhận pháp, và ngay cả đến được nghe âm thanh của ngũ bộ chú cũng không nhưng bà đã được chư vị từ bi thông qua dieungo chỉ cho bà một con đường để bà theo, giúp bà biết đến Trời, Phật và các chư vị trong cõi siêu hình. Chỉ bấy nhiêu thôi âu cũng là một phước báu mà không phải ai cũng có duyên nhận được. Ngày hôm nay khi được đọc các bài viết của Tổ Thầy, của huynh Tuetho, sư ti Tami, và huynh như-ý và rất nhiều những bài viết và cảm nhận của huynh Thanh Hùng, cô Trieuan và các huynh ti khác nữa đã giúp dieungo hiểu thêm về pháp môn của Thầy, một trường học quả thật quá ưu đặc biệt.

Nam Mô A Di Đà Phật

Dieungo

HÓA GIẢI HIỀM KHÍCH

Sáng mùng 3 tết âm lịch Dieungo có điếm đạo cho anh rể của mình là Vũ văn X, 45 tuổi hiện đang cư trú tại Tuyên quang. Ấn chứng điếm đạo lúc đó được anh mô tả lại là thấy rừng mình, người nóng ẩm mặc dù thời tiết miền Bắc hôm đó khá lạnh. Sau khi điếm đạo cho anh xong Dieungo liền điếm đạo tiếp cho vong em trai của anh mất khi còn bé và vong một thai nhi là con anh (do bị sảy thai). Hai vong này được các chư vị đưa về khi Dieungo điếm đạo cho anh ấy.

Sự việc chẳng có gì nếu không có chuyện bất ngờ xảy ra. Đó là vào đêm 22/2/2010, đang thiu thiu ngủ thì chuông điện thoại reo vang. Bật máy nghe thì đầu dây bên kia là giọng của anh X. Anh cho biết anh bị tức ngực mấy ngày nay không ăn uống ngủ nghỉ gì được. Thấy anh nói vậy Dieungo liền bảo anh phải lưu ý đến sức khỏe. Anh liền kể rằng mấy hôm trước bố Dieungo có gặp một vị thầy và vị này cho biết trước cửa nhà anh có một nghịch tử và bảo anh dùng 2 cây đinh ba đóng vào thân cây trước cửa nhà để trấn nghịch tử này và không được để ai nhìn thấy. Anh nói là khi đóng đinh xong thì ngay hôm sau anh bị tức ngực khó thở không thể ăn ngủ được. Anh cũng cho biết thêm là khi anh trì chú thì thấy đỡ, nhưng cứ thôi trì chú thì lại bị trở lại. Đêm khuya, Dieungo sợ đánh thức mọi người nên Dieungo khuyên anh tiếp tục trì ngũ bộ chú và khẩn vị thầy độ của mình để chư vị giải giúp cho, sau đó thì Dieungo cúp máy và đi ngủ.

Vừa đặt lưng xuống giường thì Dieungo thấy lòng buồn bức không chợp mắt được và bất chợt nhận thấy một cụ già đang đang quỳ ở dưới đất và nói:
"Xin con cứu cụ với"

Biết chư vị độ hiển linh và đưa cụ về đây, chưa biết xử lý ra sao thì Dieungo được chư vị cho biết đây là Bà Chúa vẫn thường ngự ở cái cây trước cửa nhà anh rể mình. Tự dung Dieungo cũng nhận thấy trước cửa nhà anh rể mình có rất nhiều âm binh chạy đi chạy lại rất đông. Biết cụ già đang bị một vị thầy pháp nào đẩy trấn yểm nên Dieungo liền nói với cụ già là "thôi, cụ về đi mai con giúp cho".

Sáng hôm sau dieungo gọi điện cho anh rể và được biết anh đã khỏi tức ngực và đêm qua đã ngủ được. Sau đó Dieungo khuyên anh siêng năng trì chú và bỏ 2 cây đinh ở cây trước cửa nhà đi vì ở đó đang có một vị đang ngự. Sau khi vừa nói xong thì Dieungo nghe thấy tiếng cảm ơn của cụ già này.

Thực sự mà nói để giúp được cụ già thì các chư vị độ của Dieungo đã hướng dẫn dieungo đứng ra làm trung gian hòa giải giữa hai vị trong cõi siêu hình, không tạo ra xung đột gây căng thẳng trong cõi huyền linh và quân của vị thầy pháp cũng được các chư vị trả về cho vị thầy pháp này để vị đó còn giúp những người khác. Bắt đầu từ đây chư vị đã hé lộ nhiều điều về cách khiển quân và trấn vong do các vị thầy pháp làm mà Dieungo được thực chứng, sau này khi đủ duyên dieungo xin được viết lên để các bạn đạo tham khảo.

Nam Mô A Di Đà Phật
Dieungo

HUYỀN LINH TRONG ĐẠO PHÁP – BÀI CỦA TÁC GIẢ TRIỆU ÂN

Những bước ban đầu vào Mật tông -Tỳ kheo Triệu Ân

Vì sao tôi tu theo hệ thống Mật tông của Thầy Già?

“Một trận mưa xối xuống, vạn vật tùy theo chủng loại được thấm nhuần khác nhau.”
Trieuan con, phận cô thấp bé cũng hưởng được cơn mưa phước của Thánh Thần, 10 phương Phật.

Hôm nay con xin phép viết về **những bản khoản trần trở trong thời gian đầu gặp hệ thống Mật tông của Thầy Già** và **sau khi nương theo tu học phận cô thấp bé như con đã được sanh trưởng như thế nào** để chia sẻ cùng các bạn đạo.

Trieuan sinh nhằm ngày Phật đản, trong một dòng họ Nội có truyền thống Hầu đồng (*mỗi nhà đều có ít nhất một người trình căn làm Thầy, nếu không thì cũng bị đập đồng ngang*); dòng họ Ngoại có truyền thống xuất gia tu tập (*mỗi gia đình trong tộc họ hầu như đều có một người đi tu, dù không ai bảo ai. Trieuan nghe nói lại: Tổ Linh Sơn ở núi Tà cưu – người đã thi triển nhiều phép thuật cứu người trong thời nhà Nguyễn, được vua sắc phong– cũng là người trong dòng tộc, do không có gia phả nên trieuan cũng không biết thực hư thế nào*).

Từ 8 tuổi đã được học giáo lý nhà Phật, 10 tuổi quy y, 13 tuổi bắt đầu trì Ngũ bộ chú, Đại Bi, Bảo Kiếp Ấn... (**chưa được quán danh hay điểm đạo**) và nghiên cứu các Kinh Luận Đại Thừa khác. Năm 18 tuổi học 4 năm trường Cơ bản Phật học. Năm 23 tuổi học tiếp 4 năm Cao Cấp Phật học (*Đại học Vạn Hạnh ngày xưa*), đồng thời học Đại học khoa Anh Ngữ.

Năm 19 tuổi trieuan đã vỡ ra được cái lý “sắc tức thị không, không tức thị sắc” của Bát nhã nên đã giải được mỗi phiền não mà mình tự trói buộc trong thời gian trước đó. Lúc ấy mình cảm nhận được một cái gì đó rất rỗng rang, rất an lạc... tâm trí sáng suốt khác thường. Thiết tình mình không biết đó có phải là một trong những trạng thái chứng đắc không? Mình đã đem trạng thái này thưa lên bậc tôn túc trong chùa nhưng không được chỉ dẫn gì (**chắc là mình chưa đủ duyên** 😊)

... Thế là trieuan chỉ biết tự một mình tiếp tục vừa học vừa tu và hưởng cái phước báo ấy được khoảng 7 năm (*trong thời gian này trieuan tự nhiên học giỏi không ngờ luôn đứng đầu trong các kỳ thi với một khoảng cách khá xa*)... mình gần như thỏa mãn với cái hiện có, không biết tu tập gì thêm để phát triển tâm linh ngoài việc học lý thuyết và thực hiện phương châm “hiện tại lạc trú”...

Những tưởng cuộc đời tu sĩ của mình cũng giống như bao bạn đồng phạm hạnh khác: tiếp tục du học Ấn độ lấy bằng Tiến sĩ về làm Giảng sư... chạy theo cái gọi là Phật sự! (*việc Phật*) 😊... nhưng ơn trên đã chuyển duyên cho trieuan về một hướng khác: Làm việc biên tập trong ban Dịch thuật Đại Tạng Kinh từ Hán sang Việt trong suốt 10 năm ...

Xin lỗi các bạn đọc vì trieuan đã nói quá nhiều về mình. Mình không có ý khoe khoang gì ở đây, mà chỉ muốn chia sẻ cho các bạn đọc biết rằng: Với kiến thức mình đã được vun bồi từ thuở nhỏ >>> mình khó lòng tùy tiện tiếp nhận bất kỳ một hệ thống giáo dục nào khác, đây chính là chướng duyên lớn nhất của mình!

Lược qua dòng đời của một tu sĩ như mình, ai cũng nghĩ mình rất thuận duyên, rất thành tựu trên đường tu học... tuy nhiên, từ trong sâu thẳm tâm thức mình biết cách tự tu này (*học theo kinh sách, rập khuôn trong chùa...*) không đưa mình đến giác ngộ giải thoát nhanh chóng, mà **mỗi ngày trôi qua cái bản ngã của mình cũng trưởng thành theo.**

Mình cứ ngỡ mình đang hành hạnh Bồ tát cứu độ chúng sanh 😊, nhưng **nào ngờ đâu mỗi ngày mỗi giờ mình mãi mê tạo thêm nghiệp mới**... đến khi giật mình tỉnh thức, ôi thôi không biết lối ra... mình rất đau khổ. Mình muốn thoát... muốn thoát khỏi vòng lẩn quẩn của cuộc đời... một cảm giác cháy bỏng cả tâm can giống như đang ở trong ngôi nhà lửa... không một lối thoát... mình khao khát được gặp Minh Sư, nhưng biết tìm đâu giữa biển đời mê mờ... mình chỉ biết cầu nguyện đức Quán Thế Âm Bồ tát liên tục và liên tục.

Tâm thành tất ứng!....

Vào tháng 3 năm 2003 mình được gặp hệ thống Thầy già, mình được thay da đổi thịt từ đây, kể từ đây mình mới thấy mình thật tu thật học – **tu học với cái Thật nhất.**

Hành Trình Tu Mật Của Tỳ Kheo Ny Triệu Ân

Nhớ lại những ngày ấy... trieuan đã được nghe đến một cách tu trì Ngũ bộ chú nhưng cần phải được điểm đạo từ một cô bé sinh viên đang tạm cư ngụ với mình. Mình thấy lạ lắm và xin được gặp mặt người lớn hơn để được tìm hiểu thêm. Thực sự, mình đã chuẩn bị tinh thần đi cầu pháp dù đó chỉ là một cư sĩ, một thương nhân đang sống trong trần thế (nếu các bạn ở trong hoàn cảnh giống mình sẽ hiểu rõ hơn về điều này và thông cảm cho những suy nghĩ mông muội của mình)...

Việc thọ lễ Điểm đạo trước khi tu tập thì mình chấp nhận được vì mình nghĩ lễ Điểm đạo có thể là một cách gọi khác của lễ Quán đảnh. Nhưng mình không thể nào hiểu được:

Vì sao một người mới nhập môn tu tập một thời gian ngắn lại có thể được phép đi Điểm đạo truyền pháp lại cho người khác? (vì theo truyền thống nhà chùa, thường thì các vị cao tăng đắc đạo hoặc đạo hạnh thâm niên mới có thể làm các phép đó... về sau mình mới thực sự hiểu và chấp nhận được điều này: **quyền năng không do người đi điểm đạo truyền pháp, mà người đi điểm đạo chỉ là người gieo duyên lập công đức thôi**)...

Ngày hôm ấy mình được gặp Toni... mình niệm Quán Thế Âm cầu xin được điểm đạo, trước khi mình ngồi cầu nguyện Toni đưa một viên ngọc cho mình cầm để được sự gia trì thần lực từ chư vị nhưng mình từ chối vì sợ không biết trong đó có chứa đựng bùa chú gì không... 😊 Ân chứng lúc ấy của mình là nghe tiếng gõ rắc rắc trong lỗ tai... (đến sau này mình mới biết mình thực sự ngu... hihi... thực sự lúc đó mình không hiểu vì sao phải có ấn chứng và cần có ấn chứng để làm gì? nên đã suy nghĩ: liệu có một thể lực siêu hình nào đó không phải Phật đạo (đạo giác ngộ) đang dụ dỗ chúng sanh trong đời mạt thế chăng?) ...

Và với cách truyền đạo từ một thương nhân Việt kiều trong đầu mình khởi ra một vài suy nghĩ sau:

- Liệu đây có phải là một tổ chức chính trị đội lớp tôn giáo không?
- Hay có phải là đạo của Thanh Hải Vô Thượng sư (vì mình cũng chưa hề biết cách truyền tâm ấn của hệ thống này)?
- Hoặc một thể lực siêu nhiên nào đó đang dẫn dụ mình và mọi người vào con đường tà... để từ từ sai khiến mọi người...

Thật xấu hổ khi mình đã khởi những suy nghĩ này! Nhưng phước duyên lớn của mình không bị đánh mất vì những suy nghĩ ngu muội này. Nghĩ tới rồi mình nghĩ lui: bản thân mình nói là tu tập theo con đường chánh đạo từ lâu mình đã được gì? Nghiệp chướng mỗi ngày càng một gia tăng, nếu chỉ rập khuôn gõ mõ tụng kinh thì tới bao giờ mới thực sự phỉu sạch trần lao?!...

Khi ấy Thánh Thần đã thị hiện nói qua Toni: **Tâm tà gặp thầy tà, Tâm chánh gặp Minh sư.** Một câu nói đầy năng lực (không phải vì việc Toni được tá khẩu đầu nhé, vì từ nhỏ mình đã được chứng kiến rất nhiều linh ứng từ việc hầu đồng cốt ở gia tộc, nhưng chưa hề gặp trường hợp này).

Mình cảm nhận một năng lực rất đặc biệt phía sau Toni, chính năng lực này đã tác động đến tư duy của mình khiến mình chợt hiểu trong kinh Hiền Ngụ có nói: "thời quá khứ kiếp tu hành, đức Thích-ca Mâu-ni đã phát tâm cầu chánh pháp và được nhận pháp từ vị Bà-la-môn, từ quý Dạ-xoa do vua trời Đế Thích biến hình..." **vậy lúc ấy Đức Thích-ca có bị rơi vào tà đạo chăng? Hay cuối cùng vẫn thành Chánh giác!**

Rõ ràng một khi hành giả phát tâm chân chánh thì không phải sợ bị rơi vào đường tà, tất cả các pháp đều là phương tiện... nên trieuân đã đập đầu đánh lễ cầu pháp, chấp nhận bước vào lớp mẫu giáo học ê a... nghe lời làm theo.

Câu chuyện như vậy chưa dứt đâu 😊...

Sau khi được điểm đạo, trieuân được chư vị dạy cho đánh lễ bằng thần lực, kiết những ấn rất lạ, khai mở một chút nhãn, một chút nhĩ... nhưng trieuân vẫn không dừng quan sát tiêu chí và mục đích của hệ thống tu tập này.

Ba tháng sau khi được điểm đạo, trieuân được thỉnh lá Thiên thư hệ phái và thỉnh Ngọc tiếp theo sau đó...

Có một lần được chứng kiến việc người bạn đạo (*cũng là một tu sĩ PG*) được chư vị qua khẩu Toni dạy phải chào lễ lui về 1 kiếp, 3 kiếp, 10 kiếp... người bạn đạo này đã thực hiện các động tác chào lễ tùy theo nghiệp quả của mình trong quá khứ kiếp thật lạ lùng, nhưng tâm ngu si của mình lại trỗi lên niệm nghi ngờ: **phải chăng cô bạn ấy đang bị thôi miên?** 😊

Các bạn biết không, đến sau này khi chính mình đi làm đạo, mình mới thật sự hiểu: **hệ thống tu tập này chẳng ai cần không chế ai, chẳng cần dùng bùa chú, phép thuật gì để thôi miên điều khiển ai... vì tất cả đều học và tu trong chánh pháp, luôn ý thức sửa nghiệp tăng phước, làm theo Thiên ý, thuận vòng nhân quả**; chỉ những ai thực sự có nhân duyên lớn mới được bậc Thầy hữu hình và bậc Thầy siêu hình dạy cho các bài học lớn trong đời.

Chư vị biết trong tâm trieuân còn nhiều thắc mắc muốn biết: Tổ Thầy như thế nào?

Nguồn gốc của hệ thống từ đâu? Tôn chi là gì? Nên chư vị đã sắp xếp cho trieuân một nhân duyên:

“Vào một buổi chiều mưa, tự dưng cả người trieuân trở nên nôn nao muốn đi thỉnh kinh sách Mật tông để tìm hiểu thêm nên đã rủ cô bạn cùng đi. Vì trời đang mưa nên trieuân nói: “để 4 giờ chiều tạnh mưa mình đi nhé (*lúc ấy khoảng 3:30pm*)”.

Một lời nói vô thường vô phạt thế mà không ngờ đúng 4 giờ trời bỗng tạnh mưa hẳn, trieuân đi tới nhà sách Phật giáo nằm ở quận 3. Dạo quanh một vòng, đọc hết sách này đến sách khác, vẫn chưa có cuốn sách mình cần, nhưng không hiểu sao trieuân vẫn chưa chịu ra về dù lúc ấy trời đã bắt đầu sụp tối. Đến lúc bà chủ tiệm sách đến tiệm (*vốn dĩ chưa chịu về vì chờ người này đây* 😊), mình hỏi: “Bà có sách Mật tông nào để nghiên cứu không?” Bà ấy đáp: “Có, nhưng vì là sách photo lại nên không bày bán trong gian hàng.” Thế là bà ta ôm ra cả chồng sách Mật tông đủ loại.

Trời nhá nhem vì cả vùng bị cúp điện do trời mưa sấm sét gẫy cây... trong tranh tối tranh sáng trieuân phát hiện một cuốn sách và toàn thân trieuân lúc đó hoàn toàn chấn động, vì biết rằng chắc chắn đây là cuốn sách mình cần. Mừng quá, mình vội tính tiền và đi về. Đến nơi, mình đi thẳng một mạch lên phòng để đọc không nói với ai điều gì, kể cả cô bạn đi chung mua sách. Sau khi đọc một vài chương, mình khẳng định chắc chắn đây là cuốn sách có liên quan đến hệ thống mình đang tu tập, mặc dù cho tới thời điểm đó mình chưa hề được nghe, chưa hề được biết về cuốn sách này.

Thế là mình quyết định phone cho Toni nói về cuốn sách, và Toni đã hẹn gặp mình trong đêm đó để xem qua cuốn sách. Kết quả đó là cuốn sách thuộc trong hệ thống và mình được Toni đổi cho cuốn sách in chính thức thay vì một bản photo.

Các bạn có biết đó là cuốn sách gì không?
MẬT TÔNG PHẬT GIÁO TINH HOA YẾU LƯỢC đó.

Sau khi đọc cuốn MTPGTHYL, tâm trieuân trở nên an lạc, mọi nghi vấn, lo lắng sợ lạc đường tà thật sự chấm dứt, vì trieuân đã biết được tôn chỉ thực sự của hệ thống và tất nhiên sẽ tùy vào căn cơ mỗi người mà được các bậc thầy hữu hình và các bậc thầy siêu hình dạy các bài học khác nhau, không ai giống ai.

NIỀM TIN ĐƯỢC XÁC CHỨNG

Minh thật sự an lạc khi được tu tập trong hệ thống Mật tông của "Thầy già."

Niềm tin vào các bậc Thầy trong hệ thống ngày càng gia tăng. Mỗi ngày mỗi ngày trôi qua... mình được học trực tiếp từ các bậc Thầy siêu hình và các bậc Thầy hữu hình, trí tuệ mình được khai mở rất nhiều..., mình càng có cơ sở để xác định đây là một hệ thống Mật tông chân chính. Tất nhiên, đến lúc này cái gọi là chân chính không còn nằm trên lý thuyết nữa mà chính bản thân mình đã được trải nghiệm...

Trong quá trình tu tập, trieuan thực sự cảm nhận sự che chở dạy dỗ nơi các bậc Thầy qua Gia trì lực. Trieuan được chư vị gia trì hỗ trợ rất nhiều trong việc chuyển nghiệp. Có những tập nghiệp (*thói quen*) mà chính bản thân trieuan biết mình không thể nào tự giải được trong một đời hoặc có thể trong nhiều đời, nhưng chính Gia trì lực của các bậc Thầy siêu hình và các bậc Thầy hữu hình (*vô hình chung tác động lên môi trường, hoàn cảnh và ngay chính bản thân của mình*) đã giúp mình rất nhiều rất nhiều trong việc hạn chế tạo tác những nghiệp bất thiện... **xu hướng hoàn thiện thân, khẩu, ý để mỗi cá nhân đầy đủ Bi, Trí, Dũng ngay một gần với các bậc Thánh thiện... chỉ bấy nhiêu đó thôi cũng đủ để mình càng khẳng định thêm đây không phải là hệ thống siêu hình hay hữu hình dụ dẫn chúng sanh theo mục đích tư lợi cá nhân nào cả.**

Và khi đã xác định được lợi ích thiết thực mình có được khi tu tập theo hệ thống Thầy già, trieuan hoàn toàn an lạc sống trong sự dạy dỗ, chở che của Tổ Thầy, của Chư vị trong hệ thống như đứa trẻ sống hạnh phúc trong sự đùm bọc của Cha Mẹ, mặc dù không phải cái gì con trẻ đòi hỏi cũng được Cha Mẹ nuông chiều –đây chính là cái quý giá nhất của Bậc Cha Mẹ đầy đủ Trí lực...

Các bạn biết không, có một lần mình cầu xin chư vị độ cho mình một khoảng tiền kha khá. Đêm đến chiêm bao, mình thấy: “2 viên cổ ngọc của mình ở trên bàn thờ Phật trong một chánh điện lớn trang nghiêm phát ra ánh sáng như 2 cây đèn sáng chói. Lúc ấy mình nghe tiếng nói phát ra từ 2 viên ngọc đó: “Bây giờ sáng rồi mình tắt ánh sáng thôi.” Ánh sáng tắt. Hai vị thần trong viên cổ ngọc xuất hiện trong dáng dấp của các vị Đạo sĩ (*một nam, một nữ*) tay cầm phất trần, hình tướng cao lớn gấp đôi người thường, khi đó, trieuan lẻo đẻo đi theo 2 vị xin tiền (*nếu các bạn cười mình hờ mưng cái răng rắng chịu đó 😊*): “Xin Vị cho con tiền (*lúc ấy mình ra giá số tiền luôn*), con đang gặp khó khăn”... Nhưng... Vị nói: “Con hãy cầu Thầy của Toni làm Thầy đi.” Sau đó, hai Vị biến mình nhỏ tí tẹo có thể nằm gọn trong lòng bàn tay, rồi bước lên bàn thờ biến mất.”

Thật thất vọng, đúng không? Trieuan đang gặp khó khăn tài chánh xin được giúp đỡ, nhưng ngược lại Chư vị chẳng đá động gì đến việc tiền bạc mà trái lại còn kêu trieuan đi cầu Thầy học đạo. Tuy nhiên, trieuan rất vui. Vui vì mình đã thực sự được học trong một hệ thống giáo dục cực kỳ Trí Tuệ. Sự mong cầu của mình thật sự bé tẻo teo mình lại cho là cấp thiết bức bách trong đời sống giả tạm nên quên đi trọng trách phải học đạo tăng trưởng trí tuệ xa lìa trần cấu. (*nói vậy không phải chư vị không hỗ trợ học trò về mặt vật chất đâu, chư vị sẽ tùy theo phước nghiệp của từng học trò mà độ trì về mặt vật chất, điều này trieuan cũng có khá nhiều trải nghiệm bản thân*).

Đôi khi trieuan suy nghĩ: “Giả như mình muốn cái gì cũng được đáp ứng cái này không cần biết hậu quả sẽ thế nào... thì chắc chắn mình sẽ giật mình sợ hãi vì rơi vào ma đạo

thôi...”

Niềm tin của trieuan vào các bậc Thầy siêu hình và hữu hình đã được xác chứng. Niềm tin ấy đã trở thành động lực mạnh mẽ trên bước đường học đạo và làm đạo của trieuan.

ÂN PHƯỚC TỪ CÁC BẬC THẦY

Sau khi được điểm đạo, dốc lòng lập công đức để sửa nghiệp tăng phước, trieuuan được biết mình đang học Đạo trong một hệ thống giáo dục khá đặc biệt:

Có lần khi đang trì chú (9:00pm 14-1-2005) mình thấy linh ảnh: “Có rất nhiều vị đội mũ trời bằng vàng ròng (*giống mũ hình chư Thiên ở Thái Lan, Campuchia...*) các Vị bao quanh Triệu Ân theo hình bán nguyệt ở trước mặt, các Vị nói chuyện với nhau: “Ai sẽ làm thầy của Triệu Ân?” Ngay lúc đó Đức Quán Âm xuất hiện, Ngài nói: “Triệu Ân, con sẽ tuân tự được học với 53 vị Thầy, trước tiên con sẽ học với vị này.” Triệu Ân chào vị: “Con kính chào Bồ tát, xin Bồ tát cho con được biết danh của Ngài.” Vị trả lời: “Con không cần gọi ta là Bồ tát, cứ gọi ta là Tịnh Lạc thiên nữ.”

Các bạn biết không, mình đã được học cái thuyết: “Quy y Phật, không quy y Thiên Thần quý vật” từ nhỏ, nhưng biết một mà không biết hai, chấp nơi văn tự, hình tượng... nên khi mới nghe nói đến 2 từ Chư vị trong đó hàm nghĩa có cả Thánh Thần mình rất sợ... sợ bị lạc trong đường tà... nhưng thời gian trôi qua, với những trải nghiệm bản thân mình có được, mình thực sự tri ân vô tận đối với Chư Vị Thánh Thần, Trời Phật –các bậc Thầy siêu hình.

Hai tiếng Chư Vị giờ đây đối với mình trở nên vừa rất thiêng liêng, vừa rất ấm áp gần gũi.

Đó là cảm nhận từ các bậc Thầy siêu hình. Còn đối với bậc Thầy hữu hình, trieuuan cũng được giao cảm những cảm giác đặc biệt không kém. Thật ra đến giờ này mình chưa một lần gặp được mặt Thầy, chỉ được nhận sự dạy dỗ từ xa nhưng trieuuan vẫn được hưởng ân phước từ Thầy. Cứ mỗi lần được Thầy chỉ dạy, trí ngu đầy kiến chấp của trieuuan được giảm bớt đi một phần. Trieuuan cảm nhận: như có một từ trường nào đó rất mãnh liệt, rất hiền hòa, rất sáng suốt từ Thầy đã bao trùm lấy trieuuan...

Sau mấy mươi năm sống trong trần thế, lần đầu tiên trieuuan đã được gặp Chân Sư.

Điểm Đạo Trì Chú được Ân Phước

Con, trieuuan thành kính đánh lễ đức Tôn sư Triệu Phước, thành kính đánh lễ Ân sư Triệu Nghiêm.

Kính chào tất cả chư huynh đệ tử muội.

Hôm nay, trieuuan xin được chia sẻ cùng chư huynh đệ tử muội, một trong những trường hợp sau khi được điểm đạo trì NBC đã được chư vị độ cho ân phước.

Vào mùa Vu lan năm 2008, trieuuan có điểm đạo cho 1 đạo hữu tên H.Tiên, 51 tuổi, quê quán ở miền Bắc vào Nam sinh sống tại Cần Thơ. H.Tiên rất mộ đạo Phật, thường đi chùa làm công quả, tụng kinh, lễ Phật. Ấn chứng lúc đó là: toàn thân rung động, nổi gai ốc, mặt nóng đỏ lên, đồng thời thấy những búp hoa sen từ màu đen dần dần chuyển sang màu tím cánh sen rất đẹp rồi nở ra đài sen màu hồng; nghe âm thanh rất lạ, có cảm giác như đi về đâu, tay nhúc nhích, thân muốn chuyển động.

Đến nay đã giáp đúng một năm, có nhân duyên gặp lại và trieuuan ngồi nghe đạo hữu này líu lo tâm sự.

H.Tiên kể:

Mỗi ngày con trì chú đều đặn (mỗi ngày con trì trên 10 x108) và thấy có nhiều sự thay đổi tốt đẹp trong cuộc sống. Con rất vui vì được ơn trên gia hộ cho con nhiều điều linh ứng...

Số là thế này, trước khi được điểm đạo con hành nghề đi châm cứu cho người ta, cuộc sống khó khăn chật vật, châm cứu bữa có bữa không. May mắn là con được gặp Sư cô điểm đạo truyền cho pháp quý, Sư cô có nói với con: "Đạo hữu đã được điểm đạo có ấn chứng, cố gắng trì NBC càng nhiều càng tốt và giúp người khác biết đến con đường tu, rồi thì sẽ được chư vị độ cho trong việc châm cứu ngày càng thuận lợi v.v... Sư cô còn nhớ không?".

Sự thật linh ứng đã đến với con, công việc châm cứu mỗi ngày một đắt khách, mọi người đều nói con mát tay nên khao với nhau, và đời sống vật chất của gia đình con cũng được khá lên, con đang dự tính xây sửa lại ngôi nhà lên cái lầu gác để có chỗ yên tĩnh tu...

Còn vầy nữa nè Sư cô, có những trường hợp con thấy rất đặc biệt mà bản thân con cũng không thể dùng ý phàm để hiểu ra được. Chuyện là thế này: Có chị A ở trong ruộng, hôm nọ bị tào tháo rượt, đau bụng quá, đi mua thuốc uống vẫn không cầm được nên vội chạy đến kiếm con xin được giúp. Trong tâm con tự nhiên lúc đó khởi lên ý: chị này ở trong ruộng chắc ăn uống thiếu chất nên lấy vitamin B cho uống, mà hay thiệt, chị ta uống 2 viên vitamin B xong liền hết bị đau bụng tiêu chảy... còn nhiều trường hợp khác nữa, con thấy linh ứng vì rõ ràng con không có tài giỏi gì, do đó con đã chỉ cho những người quen biết tu, biết làm lành lánh dữ...

Về bản thân con, điều mâu nhiệm mà gần đây con thấy rõ ràng nhất khi con được chư vị độ giúp con chữa lành cánh tay phải đau nhức. Khi cánh tay tự nhiên đau lên quá gần như bại xụi, con vội đi bệnh viện gặp bác sĩ mua thuốc uống, bác sĩ định bệnh cho con là: cánh tay bị dây chèn thần kinh gây ra đau nhức bại xụi và con đã uống thuốc 2 tuần liền nhưng vẫn không hết, con chán nản quá nên bỏ thuốc luôn không uống nữa, chỉ thỉnh thoảng uống 1 vài viên thuốc giảm đau thông thường, đồng thời con khẩn xin chư vị cứu con. Con trì chú xuyên suốt hơn và tha thiết cầu xin. Rồi phép mầu đã đến, tay con dần bình phục 1 tuần sau là dứt hẳn đau nhức cử động được bình thường. Con vui mừng quá đỗi. Chạy vào chùa khoe với chị em đi chùa, con nói: "Phật pháp nhiệm mầu! con nhờ trì

chú Phật mà cánh tay được hết đau". Nhưng có 1 Ni sư trong chùa đi ngang qua nghe con nói như thế, liền nói: "Nhiệm mầu gì mà nhiệm mầu, có bệnh về thân thì cần phải đi bác sĩ trị bệnh!" Con không hiểu vì sao vị Ni Sư tuổi đạo đã trên 35 năm lại nói như vậy! (Theo con biết thì hiện tại vị Ni sư này cũng đang bị đau nhức cánh tay trái có khả năng dẫn đến tê liệt và đang được bác sĩ điều trị)...

...

Trieuuan nghe H.Tiên tâm sự được ân phước từ chư vị độ như vậy lòng cũng vui lây. Mừng cho các đạo hữu được nhận pháp quý tu học trong đời, được nhận ân phước của Thánh thần độ cho đời sống bình an.

Trieuuan con thành kính cảm ơn Tổ Thầy, người đã khai sáng và dắt dẫn chúng sanh ngu tối như con. Nguyện đem ngọn Vô Tận Đăng mỗi sáng khắp nơi giúp cho nhiều người thoát khổ.

trieuuan

23 THÁNG CHẠP ĐIỂM ĐẠO ÔNG TÁO

Triệu Ân xin kể câu chuyện Chư vị điểm đạo cho ông Táo trong ngày hôm nay (23-tháng chạp).

Chuyện là vậy, hôm nay Triệu Ân đang ở nhà người bạn ở Sài gòn, cô ta chuẩn bị bánh nước cúng đưa ông Táo về trời theo thông tục dân gian. Cô bạn ấy nhờ Triệu Ân cúng dùm (í là nói trieuân cúng sẽ linh hơn 🙏), Triệu Ân mỉm cười và cuối cùng cũng nhận lời vì thấy không có hại gì.

Khi thắp 3 cây nhang vái cúng, Triệu Ân có nhĩ nghe ông Táo xin 1 cái đùi gà luộc. Triệu Ân quay qua nói với chủ nhà, chủ nhà cũng sẵn lòng chạy đi mua về cúng, và Triệu Ân nói với cô ta: chút nữa sau khi mua về thì tự cúng 1 mình đi nha. Cô ta cũng đồng ý. Triệu Ân lên lầu, khá lâu sau đó Triệu Ân nghĩ: "chắc chị ta đã cúng xong". Không ngờ, khi bước xuống lầu thì chị ta vẫn chưa cúng, và thế là lại nhờ Triệu Ân cúng tiếp. "Giúp người thì giúp cho trót, tiền Phật thì phải tiền tới Tây thiên", trieuân lại thắp nhang mời ông Táo.

Lần này, không hiểu sao trieuân buộc miệng niệm Ngũ bộ chú, vừa niệm dứt câu, thì trieuân nghe: "Biến!" trieuân ngạc nhiên lắm, suy nghĩ: "ủa, mình đang mời ông Táo, sao lại kêu: biến!" Thì ngay lúc ấy trieuân thấy linh ảnh: Một người đội mũ (ông Táo) quỳ mọp và lết lết về phía trieuân, miệng thì nói: "con có mắt mà không biết Thái sơn, xin cho con đi theo chư vị". Bây giờ thì trieuân hiểu mọi việc rồi và liền khẩn nguyện đức Quan Âm làm phép điểm đạo và truyền Ngũ bộ chú cho ông Táo. Sau khi đọc theo 3 lần Ngũ bộ chú, trieuân bỗng nhiên thấy thân hình ông Táo tự nhiên to lớn hơn bình thường rất nhiều...

Thì ra nhân duyên của ông Táo nhà này với chư vị cũng đặc biệt thật 🙏, vài dòng chia sẻ với các bạn.
trieuân

ĐÓN NHẬN THẦN LỰC

Trong quá trình đi điểm đạo TrieuAn gặp trường hợp các bạn sau khi được điểm đạo, được đón nhận Thần lực có người vui mừng hớn hờ, có người rất nóng lòng mong muốn mình được nhận Thần lực mạnh hơn nữa, nhưng cũng có người e dè lo sợ vì tiếp nhận Thần lực vào trong người mình... Họ lo sợ vì họ đã được nghe từ những người không có thần lực, không biết thần lực là gì, cũng chưa từng được tự chứng nghiệm vì họ chỉ tu theo lý thuyết sách vở của Hiền giáo, và do đó cho rằng tất cả tha lực là tà lực.

Hôm nay TrieuAn xin tiếp tục chia sẻ cùng các bạn về cảm nhận của riêng mình về việc đón nhận Gia trì lực trong thời gian đầu tu Mật tông.

Gia trì lực (Adhistana) hay còn gọi là Thần Lực, Uy Lực; TrieuAn được biết đến cụm từ này từ khi mới bắt đầu chấp chứng học giáo lý, cho đến khi làm biên tập Đại tạng kinh TrieuAn thấy hầu như các kinh đều nói đến việc “các vị Bồ tát nương nơi Thần lực của Phật...”... nhưng cái biết này của TrieuAn chỉ là lý thuyết, cho đến sau khi được nhận phép điểm đạo tu tập TrieuAn mới được biết cảm giác đón nhận Thần lực là như thế nào, và dần dần hiểu ra rằng Gia trì lực thật sự cần thiết đối với hành giả Mật tông.

Bước đầu, TrieuAn cũng e dè lắm và cũng lo sợ như bao người đã từng học kinh sách Hiền giáo khác, sợ mình đang rước một lực nào đó không phải là Thần lực của Phật vào người và dần dần sẽ lạc lối, không biết lối về ngôi nhà giải thoát. Nhưng TrieuAn đã kịp thời nhận ra: Khi cầu xin nhận phép điểm đạo mình đã niệm danh hiệu ngài Quán Thế Âm và sau đó thì trì Ngũ bộ chú của nhà Phật, như vậy thì thể lực đen tối (Ma) nào dám tới gần để chuyển lực vào người mình. Giả như nếu thể lực đen tối ấy có đến tiếp cận mình được thì chẳng lẽ phép Phật không linh! Ví như khi chúng ta gọi điện thoại đến số 113 tại VN, hay 911 ở Mỹ thì sẽ được gặp cảnh sát, lẽ nào lại gặp thể lực xã hội đen!

Hiểu như thế rồi, TrieuAn an tâm học Đạo. Những ngày sau khi được điểm đạo, một cảm giác an lạc rất đặc biệt mà trong hai mươi mấy năm tu học trước đó TrieuAn chưa từng có, TrieuAn thấy tâm trí mình đang được sáng dần ra, mình như đứa trẻ chấp chứng tập đứng tập đi đang lớn dần lên... TrieuAn học cách đón nhận Thần lực của Chư vị từng bước từng bước một. Nương nơi Thần lực của Chư vị, TrieuAn được dạy những bài học về chân lý rất cụ thể rõ ràng khắc sâu vào tâm khảm chứ không phải chỉ mường tượng trên lý thuyết như trước kia nữa. Với Gia trì lực, đôi khi chỉ cần qua một lời nói, một sự việc bất kỳ trong cuộc sống đời thường Chư vị cũng giúp cho học trò hiểu ra những bài học sâu sắc... thì ra Đạo là đây!

Đến lúc này TrieuAn mới thực sự hiểu rõ được cái lý “Phật pháp tại thế gian, bất ly thế gian giác, ly thế mich Bồ đề, khắp như cầu thổ giác” trong phẩm Bát nhã của kinh Pháp Bảo Đàn (tạm dịch: *Phật pháp nơi thế gian, Không lìa thế gian giác; Lìa thế (gian) tìm Bồ đề, Giống như tìm sừng thỏ*).

Khi đón nhận Thần Lực, tâm linh hành giả có được những lợi lạc thiết thực, cụ thể rõ ràng, không mơ hồ ảo vọng, mỗi ngày mỗi giờ hành giả nương theo Thần lực nhanh chóng được tịnh hóa bản thân... TrieuAn trong thời gian đầu đón nhận Thần Lực thấy sự thể hiện mà từ trước tới giờ mình chưa hề nghe nói đến trên lý thuyết như: tay mình tự kết ấn, chuyển lễ bằng Thần lực... đã tự đặt ra nhiều câu hỏi cho hiện tượng này:

-Đồng bóng ư? Rõ ràng là không phải, vì mình hoàn toàn tỉnh táo, hoàn toàn ý thức được mọi việc.

-Bị thôi miên, bùa chú, phép thuật, nhân điện khai mở luân xa ư? Hoàn toàn không phải, vì chính bản thân TrieuAn đã đi điếm đạo cho người khác chỉ cầu nguyện và niệm danh hiệu Phật và cũng không cần phải gặp mặt, qua điện thoại, qua Internet vẫn linh ứng.

...Cuối cùng những tiến bộ tâm linh sau thời gian miệt mài tu tập là kết luận của TrieuAn. TrieuAn đã lặng lẽ theo dõi từng bước tiến trong tâm thức của mình cũng như bước tiến của thân quyến mình và những người có duyên khác sau khi được điếm đạo tu tập. Đến đây, TrieuAn không còn quan tâm ai là người đứng sau Thần lực ấy, TrieuAn cũng không cần thắc mắc Chư Vị độ mình là ai, không phân biệt đó là Phật, là Tiên, là Thánh, là Thần hay là Nhân, chỉ tri ân sâu sắc đến Chư vị độ_ các bậc Thầy đã Gia trì lực dẫn dắt con trên con đường học Đạo tu sửa bản thân, kiến lập công đức.

trieuan

CÂU CHUYỆN VỀ MỘT BÀI THƠ THIỀN TRONG CHIÊM BAO

Có vài bạn đạo hỏi TrieuAn về ý nghĩa bài thơ Thiền mà TrieuAn đã dùng làm chữ ký trên diễn đàn? Nay TrieuAn xin kể lể một tí...

Sau khi được điểm đạo tu mật, TrieuAn cảm nhận rất rõ ràng mình có được những tiến bộ vượt bậc trong tâm trí, nhưng dù sao lòng TrieuAn vẫn còn nổi băn khoăn, chính vì điều này TrieuAn đã được Chư vị dạy một bài học qua chiêm chiêm bao. TrieuAn xin kể lại một giấc chiêm bao của TrieuAn cách đây đã 7 năm mà TrieuAn vẫn còn ấn tượng rất rõ ràng:

Trong chiêm bao, TrieuAn thấy mình đi vào một tòa cao ốc, tìm đến trung tâm Mật giáo để hỏi nguyên do vì sao hệ thống Mật tông mình đang tu tập mình cảm thấy rất hay rất tốt nhưng vì sao mọi người vẫn rất sợ sệt không dám tiếp nhận?

Khi TrieuAn đến được văn phòng trung tâm Mật giáo thì nơi đó đóng cửa, TrieuAn đi xuống dưới lầu thì bất ngờ gặp một vị Thiền sư, TrieuAn liền đem sự thắc mắc của mình ra hỏi vị Thiền sư:

“Thưa ngài, con đã đi lên trên lầu đến văn phòng Mật giáo để muốn hỏi xem: vì sao hệ thống tu Mật này đem lại nhiều lợi ích thiết thực mà người đời vẫn không dám tiếp nhận? đáng tiếc là văn phòng đóng cửa con không gặp được ai để hỏi, nay xin Ngài hãy chỉ cho con được rõ.”

Vị Thiền sư liền đọc một bài thơ:

*“Nhận quá trường không,
Ảnh trầm hàn thủy,
Nhận vô di tích chi ý
Thủy vô lưu ảnh chi tâm.”*

Thiền sư kia chỉ để lại bài thơ không giải thích gì thêm và TrieuAn tỉnh giấc.

tạm dịch: *Nhận bay trên không, Ảnh chìm nước lạnh;
Nhận không ý để bóng, Nước chẳng tâm lưu hình.*

Trong lịch sử Phật giáo thì Bài thơ trên là của Thiền sư Hương Hải đáp lời vua Lê Dụ Tông khi ông hỏi Thiền sư: “Thế nào là ý của Phật?”. Thiền sư Hương Hải đã trả lời bằng bài thơ, ý nói: “Chim nhận bay qua trên không, bóng hiện dưới hồ nước lạnh. Chim nhận không có ý để lại bóng dưới hồ. Nước sông cũng không có ý lưu lại bóng nhận. Đó là ý Phật.”

TrieuAn nghiệm mãi về việc vì sao Chư vị dùng bài thơ này để giải đáp thắc mắc của mình, nhưng vẫn không hiểu được... đến mãi 6 năm sau đó mới thực sự thông suốt: việc điểm đạo truyền pháp = một chữ DUYÊN, người đi điểm đạo và người nhận điểm đạo cũng tùy một chữ Duyên, tùy duyên tự tại, an lạc không vướng mắc. Đó là ý Phật.

...
Rồi cách đây khoảng 2 tháng, TrieuAn lại thấy một giấc chiêm bao:

-Có một số đồng người tu Mật theo cách thức của Hiển giáo, các vị này đã rao truyền cho

là pháp tu Mật của Thầy già là Tà ma không đúng chánh pháp và khuyến dụ những người theo hệ thống này hãy quay lại. Lúc đó, có một Ni sư đã khuyên TrieuAn: “Thôi đừng đi theo hệ thống Mật tông này nữa, vì nếu như vậy TrieuAn sẽ bị cô lập một mình”.

Trong chiêm bao, TrieuAn thân nhiên mỉm cười trả lời:

“Xin cảm ơn tấm lòng của Sư đã dành cho TrieuAn, nhưng TrieuAn đã thực sự nhận được an lạc cho bản thân và thấy phù hợp với pháp tu này, nên không còn lo lắng gì, cũng không quan tâm đến dư luận”...

Câu chuyện trong chiêm bao chỉ có thể thôi, người có duyên ắt tự hiểu... 🙏

trieuan

LINH ẢNH TRONG KÍNH ĐÀN

Hôm nay, TrieuAn xin chia sẻ với các bạn đạo một chút về những linh ảnh khi tu kính đàn:

Trong bài viết này, TrieuAn đơn cử 2 dạng linh ảnh khi tu kính đàn: sự hiền hòa (tịch tĩnh) và sự dữ dần (phẫn nộ).

1. Linh ảnh hiền hòa: xuất hiện trong khi tu kính đàn của cô V., một giáo viên hiệu trưởng cấp 1 năm nay đã về hưu, sống tại Cần Thơ.

Mỗi thời khóa tu, cô V. đều đặn trì 5 chuỗi Ngũ bộ chú và linh ảnh xuất hiện trong kính đàn của cô như sau: cô V. thỉnh thoảng thấy linh ảnh Đức Quán Âm ở tư thế ngồi, thỉnh thoảng thấy Ngài đứng trên tòa sen tay cầm tịnh bình mỉm cười nhìn cô V.; có một lần cô V. thấy linh ảnh khác trước cô đã vẽ lại hình ảnh ấy một cách sống động, nay TrieuAn sẽ lược ghi theo báo cáo của cô V.:

Chuỗi 1: đầu tiên, thấy 1 đốm bầu dục màu xám đen, sau đó hình ảnh này biến thành con mắt chớp chớp,

Chuỗi 2: sau đó con mắt ấy sáng rực ra và tròn hẵn lên rồi từ từ chia làm nhiều nhánh giống như hình bánh xe Chuyển pháp luân, hình ảnh này chuyển dần từ 8 cánh, 6 cánh rồi cuối cùng rõ ràng ở hình bông hoa 5 cánh.

Chuỗi 3: thấy trong kính đàn xuất hiện 1 người đàn ông mặc âu phục, to khỏe và thấy 1 ngôi chùa ở trên cao... sau đó cô tiếp tục thấy bông hoa 5 cánh trên biến thành hình tam giác giống hình vương miện, ở đáy tam giác có 1 chấm tròn, 2 cạnh tam giác mỗi bên có 2 chấm tròn.

Chuỗi 4: năm chấm tròn trong hình trên bỗng sáng rực, đồng thời xuất hiện 2 bàn tay nâng cái vương miện ấy lên trong tư thế 2 cổ tay sát vào nhau, 2 bàn tay xòe ra.

Chuỗi 5: hình vương miện trên biến dần sang hình thoi, rồi từ từ chuyển thành 1 bông hoa lớn đầy đủ 5 cánh sáng rực dưới dạng hình nổi (3D).

2. Linh ảnh dữ dần: xuất hiện trong kính đàn khi TrieuAn trì Ngũ bộ chú

Khi mới tu kính đàn trieuan thường thấy xuất hiện rất nhiều khuôn mặt dưới nhiều dạng khác nhau, nhưng đa phần đều dưới dạng không hiền hòa tí ti nào: khi thì thấy cái đầu sọ; lúc thì thấy cái đầu đội mào cầm có râu chia ra; lúc thì thấy khuôn mặt chia làm 2 phần nửa đen nửa trắng; lúc thì thấy khuôn mặt hình tam giác màu xanh lè; có khi thấy khuôn mặt ốm dài nheo nhách, cái mũi dài thông lòng và quặp xuống (í ẹ giống ác quỷ 🐼); lúc thì thấy hình dáng người có khuôn mặt to tròn vành vạnh và mũi thì giống hệt mũi heo; cũng có lúc thấy khuôn mặt màu vàng khè với 1 con mắt to hết cỡ lò lòi hẳn ra ngoài...

Ai thấy sợ giơ tay lên nào? 🙄 TrieuAn biết có 1 số bạn sẽ hỏi vì sao phải thấy linh ảnh như vậy, điều đó có ý nghĩa gì?

Khi thấy những hình ảnh dữ dần dễ sợ, TrieuAn tự nghĩ: "Có lẽ mình có nghiệp dày nên mới thấy như vậy". TrieuAn hỏi sư phụ và được cho biết: Không phải vì nghiệp, có khi để hành giả tu huyền bí cần phải có dũng cảm, nhìn thấy những thị hiện ma quỷ vẫn không sợ mới có thể bình tĩnh khi gặp những chuyện tà nhập kinh dị ở ngoài đời. Người tu huyền bí mà sợ ma thì tức cười lắm. Ngoài ra để hiểu thêm câu trong kinh Phật nói Quan Thế Âm hóa hiện 32 thân và những thứ bò bay máy cưa hay Ma Quỷ để độ người, và tùy

người mà độ, cho nên không cần phải sợ. Không phải học trò nào cũng học một lớp giống nhau và các Chư vị cũng tùy căn cơ của học trò mà dạy những bài học khác nhau.

Theo kinh nghiệm học Đạo, TrieuAn ghi nhận 1 điều: tất cả đều là sự thị hiện của chư vị, mà khi thị hiện chư vị ắt có bài học dành riêng cho học trò, có khi học trò được hiểu liền, có khi cần một gian khá lâu sau đó. Từ từ rồi sẽ được học hiểu rất nhiều điều huyền vi.

trieuan

KINH NGHIỆM ĐIỂM ĐẠO TRỪ TÀ

Đa phần trong cái biết của chúng ta ai ai cũng cho rằng khi gặp người bị phần vô hình nhập vào hành xác thì nhà đạo phải kiết ấn này, đọc chú nọ, hay dùng các loại pháp khí khác nhau v.v... để khiến cho phần vô hình nhập vào cơ thể người xuất ra, nhưng hôm nay triewan xin chia sẻ cùng các bạn đạo một kinh nghiệm trừ tà mà triewan đã gặp qua trong khi đi điểm đạo, kinh nghiệm trừ tà: chỉ chấp tay cầu nguyện chư vị.

Vào khoảng đầu năm 2008, trên điện Phật của 1 ngôi chùa ở Cần thơ, triewan làm lễ điểm đạo cho 1 quý bà. Bà D. vừa chấp tay niệm: Nam mô Quan Thế Âm Bồ tát theo triewan xong, bà ta bỗng dừng chuyển mình dữ dội và sau đó bị phần vô hình nhập vào đấm đá tứ tung vào mình mấy, vừa đấm túi bụi vừa khóc vừa la hét: “nó bướng bỉnh lắm, ta làm cho nó bệnh, ta đánh cho nó chết...!” mọi người đổ xô vào xem.

Lần đầu tiên gặp phải trường hợp này triewan thật là bối rối không biết phải xử lý làm sao. “Chết rồi” triewan thầm nghĩ, “Mình phải làm sao đây? Mình đâu có chuẩn bị tinh thần trừ tà gì đâu? Phải chi mình biết trước người này bị tà nhập, mình xin Sư phụ hướng dẫn trước thì đâu phải lo lắng khi trường hợp này xảy ra...” đến nước này triewan chỉ còn nhớ đến bài học: “cầu nguyện”...

Nghĩ thế rồi triewan liền thực hành: “Xin Tổ Thầy, xin chư vị độ trợ duyên cho học trò làm đạo, xin giúp sức học trò giải quyết tình trạng này.” Vừa khẩn thầm trong lòng xong thì triewan lập tức được chư vị chuyển cho triewan nói chuyện với phần vô hình kia một cách mạch lạc, nhanh gọn và dứt khoát khiến phần vô hình kia khai ra: “danh là Chúa Tiên, cho biết là có nhân duyên nhiều kiếp với nó (bà D.) nên thường theo độ, nhưng nó vẫn chứng nào tật đó cho rằng đây là mê tín dị đoan không chịu tin theo nên thỉnh thoảng tôi đã hành bệnh nó...” Triewan được tá khẩu nói: “Nay người này đã cầu xin được điểm đạo với chư vị để tu tập sửa nghiệp tăng phước thì phần vô hình phải biết lui ra, hôm nay người này đã là học trò của chư vị, chư vị sẽ dạy dỗ, không còn là trách nhiệm của Vị nữa... hãy để người này tu học đóai công chuộc lỗi”. Dứt lời thì phần vô hình kia đã xuất ra, để lại một bà D. ngơ ngác không biết này giờ mình đã làm gì mà nước mắt nước mũi đầm đìa.

Riêng triewan cũng nhẹ cả người 😊

Sau khi điểm đạo xong, triewan mới được bà D. kể cho biết: từ bé do bệnh tật hoài khó nuôi, bà D. đã được mẹ dắt vào đền cho đội bát nhang (bà ở miền Bắc), lúc ấy bà đội bát nhang quay vòng vòng mà bát nhang trên đầu không rút... lớn lên bà không tin vào việc này, bà cho rằng đó là hủ tục mê tín dị đoan, bà chỉ sống theo cách ăn hiền ở lành giúp người nghèo khó, khi tuổi về trung niên bà tụng kinh, đi chùa lễ Phật cầu xin được ban phước nhưng không bao giờ đóai hoài tri ân đến phần độ này chỉ vì bà D. chạy theo số đông cho đó là mê tín dị đoan. Bà D. nói thời gian qua bà bị bệnh rất nhiều, có khi thập tử nhất sinh, hầu như ai có bệnh gì bà đều có bệnh đó đến nỗi bản thân bà không hiểu vì sao?...

Nhưng sau 10 ngày trì Ngũ Bộ Chú, bà D. vui mừng báo cáo: Mỗi ngày trung bình bà D. trì 10 chuỗi trường (10x108) và những điều kỳ diệu đã xảy đến với bà, thân thể bà trở nên khỏe mạnh không còn bệnh vặt vãnh nữa (bà D. đang ở độ tuổi Lục tuần), sáng sớm đến giờ trì chú, chim tự dung kéo đến quanh nhà hót líu lo, rồi bà lần lượt được thấy linh ảnh những người thân đã mất trong dòng tộc, họ trở về vui vẻ (lúc đầu khi thấy bà D. tỏ ra sợ sệt nhưng khi báo cho triewan, được hiểu ra, bà trở nên bình an và cầu nguyện xin chư

vị độ người khuất mặt tu hành)... Do thấy sự mâu thuẫn từ sự gia trì của chư vị, bà đã dẫn người con gái tới gặp trieuuan xin được điếm đạo, và sau khi được điếm đạo 1 thời gian ngắn nghiêm trì Ngũ Bộ Chú, cô bé ấy đã được phóng vắn đi xuất ngoại thành công... (trước đó, bà D. đã lo lắng e rằng cô con gái mình không qua được vòng phóng vắn), ra đến nước ngoài cô bé ấy lại có cơ hội làm việc ổn định người xung quanh đều quý mến... niềm vui chồng chất niềm vui trong gia đình bà D. ...

Qua kinh nghiệm trù tà khi điếm đạo này trieuuan đã học được một bài học: Chư vị luôn rèn học trò dũng khí khi đi làm đạo. Tin nơi chư vị, chúng ta sẽ không lo lắng không sợ hãi gì vì lúc nào chúng ta cũng được chư vị gia hộ, pháp khí làm đạo không cần thể hiện bằng hình tướng bên ngoài mà nó luôn được ẩn tàng bên trong.

Con trẻ, trieuuan thành tâm dập đầu đánh lễ Tổ, đánh lễ Thầy. Thành kính tri ân Tổ Thầy, Người luôn soi sáng từng bước con đi.

trieuuan

TÂM NHÃN

Con, trieuuan thành kính đánh lễ đức Tôn sư Triệu Phước, thành kính đánh lễ Ân sư Triệu Nghiêm.

Kính chào tất cả chư huynh đệ tỷ muội.

Trieuuan xin viết vài dòng chia sẻ 1 vài điều trong bài học Tâm Nhãn mà trieuuan đã được chư vị dạy, sau khi được Tổ Thầy cho phép học lá phép thứ 4: luyện tinh thần nhãn quang.

...Khi đang học lá phép, trieuuan nghe chư vị dạy: "hãy úp 2 bàn tay vào nhau theo thế tay trái ở trên tay phải ở dưới, sau đó từ từ kéo tay trái ngửa ra xem", lúc đó trieuuan được biết trong tay trái có chữ "Nhãn"; rồi đến xem tay phải, thì bên tay phải là chữ "Thiện". Khi xòe lòng bàn tay ra, trieuuan nào có thấy chữ viết nào đâu, chỉ cảm nhận là chữ Nhãn khi xem tay trái; rồi chữ Thiện khi xem tay phải.

Biết trieuuan đang thắc mắc, chư vị liền dạy tiếp: "**Cái thấy bằng hình sắc không quan trọng và nó còn bị hạn chế, nhưng cái thấy bằng Tâm không bị ràng buộc bởi không gian thời gian. Cái con thấy đó là cái thấy bằng tâm**"...

Liền đó, trieuuan thấy mình đang ở trong một đại sảnh lớn, phía trước mặt trieuuan xuất hiện 1 viên ngọc tròn sáng, sắc trắng, lơ lửng ở giữa không gian. Ngay lúc đó, trieuuan được chư vị ân tâm cho biết: "Đó là viên ngọc của con", đồng thời lúc đó có một con rồng vàng xuất hiện bên cạnh viên ngọc đó, thì ra đó là viên ngọc rồng.

.....

Kể đó, trieuuan có linh ảnh thấy 1 con mắt mở to ra (lớn gấp đôi gấp ba con mắt bình thường) xuất hiện ngay trước trán của mình mà con mắt đó đang nhìn ngược lại mình, và rồi toàn thân trieuuan rơi vào trạng thái như xuất hồn, nhẹ bẫng người đi, thân thể bất động, không còn cảm giác ở các thân phần chi thể, chỉ còn lại cái đầu đang cảm nhận. Trieuuan thấy mình bỗng cao lớn khổng lồ trong tích tắc vừa cất một bước, chân đã tới đỉnh Tu di (lúc đó trieuuan được cho biết như vậy), trieuuan đứng trên đỉnh mà thân thể bao trùm cả ngọn núi; rồi sau đó trong tâm thức trieuuan cho biết mình sẽ biến nhỏ lại và thế là trieuuan trở thành nhỏ tí teo như con kiến nhỏ xíu chui lọt vào trong hạt đậu xanh (trieuuan không biết vì sao lúc đó lại dùng hạt đậu xanh mà không phải là hạt nào khác 🤔).... và sau đó trieuuan dần dần được trả lại trạng thái bình thường...

Học Đạo với Thánh thần thật vui, thật lý thú... Hạnh phúc thay vì trong đời này trieuuan đã được làm đệ tử của hệ thống mật tông Thầy già! Trieuuan luôn cảm nhận được sự che chở bao trùm từ Sư Tổ, từ Sư phụ, Người luôn soi sáng dạy dỗ tâm thức u tối non trẻ của mình.

Con xin đề đầu đánh lễ sát chân Đức Tôn Sư và Sư Phụ.
trieuuan

HUYỀN LINH TRONG ĐẠO PHÁP – BÀI CỦA TÁC GIẢ TAMI

CON ĐƯỜNG ĐẾN VỚI MẬT TÔNG

Tami xin được chia sẻ với các bạn đạo hành trình Tami tìm đến con đường Mật Tông:

Cách đây mười bốn năm, năm đó Tami tròn mười sáu tuổi, lúc đó Tami chưa có khái niệm về tôn giáo, tín ngưỡng. Trong tâm thức luôn tự hỏi với mình: "Minh là ai vậy? Tại sao mình lại đến nơi này? và có tồn tại Trời Phật hay không?".

Cho đến một đêm nọ, tôi nằm thấy một giấc mơ: "Thấy ở ngoài đường phố người ta xôn xao, đổ xô ra đường rất đông... họ nói với nhau có Đức Phật xuống thế gian để cứu độ chúng sanh... họ xếp thành hàng rất ngăn nắp và chờ đón Đức Phật. Tôi đứng một mình giữa dòng người đó và ngược mặt nhìn lên trời thì nhìn thấy Đức Phật Như Lai cười trên đám mây đang bay xuống và bay lơ lửng phía trên không, rồi thấy Đức Quan Thế Âm cũng cười mây xuất hiện, bay xuống trần gian và tôi nhìn thấy vị ở khoảng cách rất gần với tôi".

Giấc mơ này nó xuất hiện 3 lần và cũng một nội dung như vậy... Tôi tự hỏi với mình lạ thật, sao cứ một nội dung mà thấy hoài và bản thân mình cũng không phải là đệ tử của nhà Phật thì không thể có chuyện sáng suy nghĩ đến tối về nằm mộng.

Một thời gian sau tôi lại nằm thấy một giấc mơ: "Có một sư cô mặc áo nâu rậm, dẫn tôi cười mây bay về Trời và chỉ cho tôi các Vị tiên và nói cho tôi nghe từng vị tiên ở cõi nào và làm chức vụ gì. Sau đó, dẫn tôi bay về và nói với tôi "Sao không tu đi"...".

Khi thức dậy, giấc mơ này làm tôi suy nghĩ rất nhiều và từ đó tôi siêng năng quét dọn bàn thờ, đơm bông trái cây vào ngày rằm và mùng một... Tôi thử đi tìm con đường tu bằng cách đi vào nhiều Chùa khác nhau để tìm một ngôi chùa thích hợp định qui y làm Phật tử nhưng chẳng có nơi nào có thể trối được chân của tôi. Và khoảng thời gian đó bản thân tôi thỉnh thoảng tự nhiên xem bói cho bạn bè rất hay và chính xác và cảm nhận có một thứ gì đó là lạ cứ xuất hiện bên cạnh mình tựa như một dạng sóng điện.

Có một lần, tôi đến một ngôi chùa và gặp một Vị Trụ trì là một Sư cô, khi vị này nói pháp cho tôi nghe, tôi nghe ở lỗ tai bên này thì lỗ tai bên kia bay đi mất, chưa đầy năm phút tôi không còn nghe Vị sư đó nói gì nữa. Từ đó tôi biết tôi không có duyên với Chùa nên không đến Chùa cầu đạo nữa.

Hai năm trôi qua, tôi từ Qui Nhơn vào Sài Gòn để học, nhưng lại thường nói với bạn bè: "Minh vào Sài Gòn không phải để học đâu mà mình đang đi tìm một thứ gì đó, khi nào tìm ra rồi thì mình sẽ nói cho các bạn biết". Với cái tuổi đang lớn, sống xa gia đình... tôi bắt đầu cảm thấy cuộc sống thật là khó và khổ, không biết đâu là đúng và đâu là sai... không biết thiên hạ ai là người tốt và xấu, cái gì và không nên làm. Cha mẹ sanh tôi ra nhưng không dạy dỗ và chỉ cho tôi những điều đó. Thì ra tôi cần một Vị Thầy trong cuộc sống... đi đâu tìm thầy bây giờ... lên núi nào đây?

Bốn năm sau, một dịp tình cờ, tôi đến văn phòng nơi làm việc của một người bạn là NQ để chơi, ở đây tôi nhìn thấy một Chư Vị mặc quần áo trắng tinh xuất hiện, Vị to cao và xuất hiện theo dạng sóng, tôi nhìn thấy Vị rất rõ và tôi nói lại cho những người nhân viên trong công ty nghe. Chủ nhân của công ty ấy là chị MT gọi tôi đến và tôi được nhận lễ điềm đạo.

Đó là một ngày khó quên và thật hạnh phúc, và khi thọ nhận lễ điềm đạo xong tôi liền biết đây chính là con đường mà tôi hàng tìm kiếm... hạnh phúc cho điều đó thật tràn và đầy.

Lễ điểm đạo diễn ra thật đơn giản, chị MT kêu tôi chấp hai tay lên trán và niệm 3 lần lớn tiếng theo danh hiệu của QTA. Tôi mới vừa niệm dứt xong danh hiệu QTA đến tiếng thứ 3 thì hai tay tôi đã tiếp được thần lực chuyển kiết ấn và đánh lễ bàn thờ, mắt tôi nhìn thấy nhiều Chư vị xuất hiện. Đầu tiên là Vị Giảng long La hán xuất hiện và đánh Vô Túy quyền, Vị Quan thánh xuất hiện, thần sắc trông rất oai nghiêm. Tôi thấy Vị QTA xuất hiện nhìn tôi mỉm cười và rải nước cam lồ lên người của tôi và linh ảnh Đức Đại Nhật Như Lai ngồi trên tòa sen nói với Tôi: "Con đã tìm đúng đường tu rồi". Sau đó có một vị Thánh Thần đã qua khẩu của tôi nói chuyện với chị MT, nói rất nhiều thông tin về một người (Sau này là người dạy dỗ và hướng dẫn tôi đường tu hành) và những thông tin này đều chính xác; bản thân tôi lúc này vẫn chưa biết tí gì về người này.

Thời gian đó đối với tôi thật khó quên, mỗi buổi học đạo, chư vị thường chuyển Thần lực cho tôi đánh những bài Túy quyền rất đẹp mắt, thường có những vị về làm việc, thị hiện qua tôi và các bạn đạo khác. Mỗi khi ra bàn thờ, Thánh thần phối hợp chúng tôi làm việc với nhau rất oai nghiêm và dạy chúng tôi đánh lễ với những cung cách rất đẹp mắt. Đối với tôi hạnh phúc quá lớn lao khi có được con đường chân tu. Cha mẹ là người sinh tôi ra bằng xương bằng thịt nhưng các Đấng siêu hình mới là người dạy dỗ cho linh hồn và tâm thức của tôi. Và vị thầy hữu hình của tôi, về sau tôi chỉ được nghe tiếng qua điện thoại mà chưa hề gặp mặt, đã chỉ dẫn cho tôi rất nhiều trên con đường đạo, khuyến khích tôi làm đạo để lập công đức với Thánh thần, để được giảm nghiệp và tăng phước.

Lần sau Tami xin viết tiếp về những chuyện huyền bí trên con đường tu học.

LÁ THIÊN THÔ TRONG CÔI VÔ HÌNH

Kính Tổ, Kính Thầy,

Con xin báo cáo về việc làm đạo vừa qua của con trong nhiều cung cỏi trong vô hình qua bài viết dưới đây. Qua đó, con có thêm rất nhiều kinh nghiệm siêu hình và kinh nghiệm làm đạo. Con kính mong được sự hướng dẫn của Thầy nếu như con sơ sót trong quá trình làm đạo.

Tháng cuối năm 2009, trong lúc hành trì Tami thường nhìn thấy nhiều lần trên bàn thờ rất rõ ràng "Ngài Địa Mẫu, Ngài Cửu Thiên Huyền Nữ, Ngài Diêu Trì Kim Mẫu". Trong lòng Tami tự hỏi "Không biết Chư vị về có gì dạy bảo không hay là nhân duyên sắp đến có liên quan đến các cung cỏi trên không?".

Đầu năm 2010, một người bạn trên mạng VTHB ở Qui Nhơn (đã được điểm đạo) tìm đến gặp Tami với tinh thần học hỏi lẫn nhau. Trong dịp đó Tami đã điểm đạo và trao linh phù cho ba người bạn của anh ta. Trong đó, có hai người một nam, một nữ theo Đạo Mẫu và họ đều có xác. Trước giờ Tami không rành và nói đúng hơn là không biết chút gì về các cung cỏi, sinh hoạt, cách tu hành của Đạo Mẫu.

Trong lúc ngồi chơi trò chuyện cùng các bạn đạo đó, Tami thấy có một đóm ánh sáng xuất hiện rất rõ ràng trên tường, đóm ánh sáng đó bay ra ngoài sân và từ đó xuất hiện 5 vị nữ mặc quần áo cổ xưa với 5 màu khác nhau: Xanh lá cây non, xanh nước biển, trắng, đỏ, đen (có khi là Tím hoa cà), đứng múa hát. Tami diễn tả hình dáng họ cho các bạn đạo nghe, và họ xác nhận đó là 5 cô Ngũ hành - Sứ giả của Đức Địa Mẫu. Tami được biết Năm vị này muốn thọ nhận phép quán đánh và linh phù để tu hành và đã làm lễ quán đánh cũng như trao linh phù cho họ. Họ cảm ơn rồi rút đến Thầy tổ, và cảm ơn Tami đã giúp họ.

Ngày hôm sau, trong lúc Tami đang ăn cơm, bỗng nhìn thấy rất rõ có một vị xưng là Qui vương, trên đầu có hai cái sừng trâu, mặt mày rất dữ tợn. Vị có nhiệm vụ đi bắt những linh hồn có tội. Trong linh ảnh Tami thấy vị bước vào và đá Tami một cái nhưng Tami không bị ngã lăn quay. Tami bình tĩnh hỏi Vị: "Vị đến có gì dạy bảo Tami không? Và Tami đã làm điều gì sai chăng?". Vị trả lời: "Ta thấy có ánh sáng phát ra từ nơi này nên biết có một Vị tu hành đang làm đạo. Ta đá ngươi là tại vì ngươi lại điểm đạo cho 5 Cô Ngũ hành vì họ là người dưới trướng của ta sai khiến."

Tami trả lời: "Tôi chỉ điểm đạo cho họ và trao cho họ linh phù theo ý nguyện tu hành của họ. Còn những việc khác tôi không biết." Vị Qui vương đó liền lui ra ngoài sân và ngồi đợi Tami vì Tami đang ăn cơm lỡ bữa. Tami vừa ăn cơm vừa quan sát Vị Qui Vương. Vị nói với Tami: "Khách tới nhà không trà thì cũng mời nước chứ". Tami rót một ly nước trắng quán chữ Lam lên đó để đưa mời vị uống.

Hai hôm sau, Tami vẫn thấy Vị đó về nhưng Tami cứ mặc kệ. Ngày thứ tư Vị về và xin Tami được nhận phép quán đánh và linh phù để tu hành. Tami đã trao cho vị. Trong buổi lễ ngày hôm đó, còn có rất nhiều các vị khác từ những cung cỏi khác về xin nhận linh phù. Có vị trong thân tướng là một con rồng, có vị trong thân tướng là con rùa, có vị xưng là Ngọc Nữ hầu cạnh "Cửu Thiên Huyền Nữ"...

Ngoài ra còn có một vong Nam khi Tami trao lễ quán đánh và linh Phù thì xưng tên là

"Nguyễn Văn Nam, 26 tuổi". Thông tin này được một người bạn đạo khác tên là Minh - Tu theo Đạo Mẫu và có xác, cũng như giao tiếp được với các Vị bên Cung Địa Mẫu, xác nhận là chính xác, vì đó là người em ruột của Minh. Minh thường xuyên thấy Nguyễn Văn Nam về theo Minh tu hành và thường niệm "Lục tự Di đà".

Trong buổi làm đạo đó, thần chú Tami trao cho các vị vô hình cũng khác nhau tùy theo tâm nguyện của các vị đó. Đa số thì xin tu về Thần chú "Lục Tự Đại Minh Chơn Ngôn". Hai Vị Ngọc Nữ thì xin tu theo Thần Chú Chuẩn Đề, Vị có hình tướng là con rùa thì xin trì niệm "Úm Lam"...

Cho đến hai hôm nay, Tami cũng đã thấy rất nhiều Vị khác xưng danh khác từ cung cõi khác về để xin nhận Linh phù và phép điểm đạo. Có vị xưng là Thập Nương, Thái tử... Tami không rành các cung cõi đó... và cũng cố ý thử họ một chút để hiểu thêm tí việc... nên Tami chậm trễ, nán lại không trao linh phù cho họ. Nhưng họ vẫn không chịu rời khi chưa nhận được linh phù... không xong tí nào! không thể lười biếng hoặc chậm trễ được...

LÀM ĐẠO TRONG ĐỀN ĐỊA MẪU.

Ngày hôm sau, sau khi làm đạo và trao hàng loạt linh phù cho các Vị vô hình và các Vị vô danh khác (Họ cũng tu theo Đạo Địa Mẫu) nhân duyên đưa Tami đến Ngôi đền thờ Địa Mẫu nằm trên đường Đồng Đa, Tp. Qui Nhơn. Nơi này nghe đồn rất linh thiêng gắn liền với lịch sử tồn tại của nó.

Khi Tami đốt nhang ở trước ngôi đền, thì Vị Sơn Thần, Thổ Thần xuất hiện và xin Tami trao linh phù cho họ (Ngôi đền này nằm cạnh và trong khu đất của Ủy Ban Nhân Dân Phường Đồng Đa và dưới chân núi). Vị Thổ Thần nói: "Lão bà trông coi ngôi đền này đã lớn tuổi. Lúc bà còn trẻ bà tranh đấu rất kịch liệt nên nó mới tồn tại được. Chỉ sợ khi bà ta chết đi thì ngôi đền này sẽ hết cơ duyên và không còn tồn tại.... Nay Thầy đến đây xin trao phép quán đảnh và Thần chú cho đệ tử ở đây. Mong rằng sự tu hành trì niệm của họ đủ phước báu giữ lại ngôi đền"

Tami bước vào đền thấp nhang. Đúng ngày hôm đó là ngày vía của Địa Mẫu nên có rất đông đệ tử đến cúng kính. Trong lúc thấp nhang Tami nghe giọng nói: "Con hãy điểm đạo cho các đệ tử ở đây".

Tami gọi lão bà trông coi ngôi đền và nói với bà sẽ trao pháp thêm cho bà và đệ tử ở đây tu hành. Trước điện Địa Mẫu, Khoảng hơn mười người quỳ xuống và nhận lễ quán đảnh.

Trong số đó, Tami nhìn thấy có một phụ nữ rất nặng nề và tôi biết cô ta có các vong theo. Cô ta quỳ nhận lễ quán đảnh rất thành tâm. Mọi người đa số đều có ấn chứng. Tami trao cho họ Ngũ Bộ chú và gọi người phụ nữ kia đến và hỏi. Có phải chị có các vong theo chị không là hai đứa con của chị là một Nam và một nữ. Chị trả lời là đúng như vậy. Sau đó, hai vong đó tá vào và nói: "Thầy ơi, đừng đánh con, con sợ lắm". Tami trả lời: "Tôi không đánh ai cả và cũng không dùng bất cứ một pháp gì để đánh đập hoặc ép buộc người khác phải tu hành. Vì tu hành là sự tự giác của mỗi linh hồn. Nếu như đồng ý thì hãy quỳ xuống tôi sẽ trao lễ quán đảnh để được qui y với Trời Phật và tu hành". Hai vong đó nói: "Nếu vậy thì xin hãy cho con ở lại với mẹ". Tami nói: "Việc đó tùy theo ý nguyện của các Vị, Chư vị sẽ sắp xếp cho cứ an tâm"... Sau khi điểm đạo cho hai vong đó xong, Tami nhờ người rót một ly nước và quán chữ lam vào đó cho người phụ nữ đó uống. Cô ta tỉnh táo hơn hẳn nhưng vẫn tiếp tục khóc và than rằng: "Tôi biết tội nghiệp của tôi rất nặng vì vướng vào nghiệp sát sinh. Trong lòng cảm thấy rất khổ sở... Không biết phải làm

như thế nào".

Hỏi ra thì mới biết hằng ngày cô ta mua bán gà vịt còn sống. Tami nói: "Mua bán những nghề đó thì đừng mong cầu giàu có chỉ có thể mong cầu đủ ăn hằng ngày vì nghiệp sát rất nặng nề. Thôi thì có duyên tôi xin chia lại cho chị chút trong cái hiểu biết của mình. Hằng ngày, chị hãy trì niệm Thần chú và hãy xin cơ duyên được chuyển đổi nghề nghiệp. Và hằng ngày, trước khi mang những con gà đó đi bán hãy quán chữ Lam trên đỉnh đầu của nó 3 lần và đọc "Úm Lam" 3 lần xem như là một sự trao đổi và hãy nói với những con gà đó: "Thôi thì tôi mượn tạm thân xác của các vị vì mưu sinh"."

Tami hướng dẫn cho câu hỏi của cô ta một cách lưu loát mà không cần phải suy nghĩ. Trước đây Tami cũng đã từng suy nghĩ về việc này nhưng không có câu trả lời. Mọi người trong ngôi đền đều có câu hỏi riêng cho bản thân mình, Tami giải đáp và hướng dẫn họ tự thực hành. Nhiều người nói: "Thật lý thú và đúng là có nhân duyên. Đã rất lâu rồi tôi chưa đến chùa để nghe pháp... Hôm nay được nghe pháp tại nơi này vui quá..!!!"

Trên đây, Tami chỉ tóm lược ngắn gọn nội dung và nhằm mục đích nói với các bạn đạo rằng: "Chúng ta đã rất may mắn khi có được cái thân xác hữu hình này để thọ nhận Pháp môn của Thầy Già mà tu hành, tiến hoá tâm linh mặc dù đời sống là một chuỗi dài bất xứng ý diễn tiến theo nghiệp duyên của mỗi người. Các bạn đã nhận được một kho vàng vô giá, bất tận đó là Phép Quán đánh và Ngũ Bộ Chú. Hãy cố gắng trì niệm, làm đạo và tu hành trong mọi hoàn cảnh cho dù là nghèo khổ, nợ nần, bệnh tật... Nghiệp sẽ không còn là nghiệp khi chúng ta nhận ra giá trị bài học từ nó...". Đạo pháp màu nhiệm rất khó tìm cầu.

SỰ SỐNG TRONG CỘI GIỚI VÔ HÌNH VÀ NĂNG LỰC CỦA NGŨ BỘ CHỦ

Câu chuyện mà Tami muốn chia sẻ với các bạn đạo dưới đây thật ra không có gì đặc biệt nhưng đối với Tami thì có thêm chút kinh nghiệm siêu hình về sự sống trong cội vô hình. Đọc nhiều bài viết của các bạn đạo trên diễn đàn, tôi hứng thú và cũng muốn viết lách đôi chút kinh nghiệm nhỏ bé của mình. Mong rằng được chia sẻ cùng các bạn đạo trong sự tu học của nhau.

Một lần gần đây, Tami cùng một vài người bạn về quê của một người bạn ở Miền Nam. Bây giờ thời tiết ở đây rất oi bức nên chúng tôi dọn cả ra sân trước cửa nhà ngủ mong tìm chút không khí mát mẻ.

Đêm đầu tiên, trong lúc đang ngủ rất ngon giấc thì bất chợt có ai đó lay người gọi Tami. Cảm nhận rất rõ ràng, Tami thức giấc và ngồi hành trì. Trong lúc hành trì Tami thấy có một Vị râu tóc bạc trắng, tay cầm cây phát trần, ngồi trên không trung và vẽ cho Tami xem vòng tròn âm dương. Vị dạy cho Tami về qui luật âm, dương ... và cách sử dụng vòng âm dương đó trong việc làm đạo ... Sau đó, Tami lại thấy có một người đàn Ông mắt đầu lẳng văng qua lại trước mặt. Cũng mặc kệ ông ta, Tami cứ tiếp tục hành trì...

Đêm hôm sau, khoảng 2h khuya, lại một lần nữa Tami bị lay người rất mạnh gọi Tami thức giấc. Tami tỉnh giấc và ngồi hành trì. Trăng rằm rất đẹp, soi sáng cả một vùng. Đêm trăng thường có gió thổi man mát, nhẹ nhàng rất hứng thú nên Tami đi sâu vào hành trì. Quang cảnh xung quanh rất yên tĩnh, bất chợt Tami thấy có một người đàn ông bị thương ở vai trái, ôm vai đi cà sệt từ bên kia con hẻm đến đứng trước nhà rất rõ ràng. Tami bèn hỏi ông ta: "Ai vậy?". Ông ta trả lời: "Cậu tư đây!" (Cậu tư của người bạn Tami). Thấy vậy Tami liền quán chữ Lam trên cơ thể của ông ta thì liền thấy thân tướng của ông ta thay đổi. Ông ta rời nơi đó nhưng không còn ôm vai đi cà sít nữa. Sau đó lại xuất hiện một bà cụ, lưng khòm chống cây gậy, mặc quần áo gấm màu trắng. Bà cụ nói: "Bà ngoại đây con (là bà ngoại của bạn Tami). Ngoại đi dự lễ sắp đến bên Đạo tổ chức, ghé ngang qua chút". Sau lưng của bà Tami nhìn thấy có ba Vị độ thân tướng to lớn, mặc quần áo màu trắng, đội mũ ở sau. Sau đó, bà ngoại của bạn Tami cũng đi mất trả lại không gian yên tĩnh vô cùng.

Được một lát sau thì Tami lại thấy xuất hiện người đàn ông mắt đầu mà Tami đã thấy đêm trước. Tami được Vị Tiên hôm qua hướng dẫn về vòng tròn âm dương và đưa Thần chú vào đó và dùng nó giúp người đàn ông kia gắn lại cái đầu bị chặt. Sau khi người đàn ông vô hình đó được gắn lại đầu thì nói chuyện được với Tami. Ông ta kể ông ta bị chặt đầu dưới một gốc cây phía nhìn xéo trước nhà. Ông ta đã mang thân tướng mắt đầu như vậy đi quanh quần khắp nơi. Không nói chuyện được nên không thể diễn đạt được những điều mình mong muốn. Nay may thay cơ duyên Trời Phật sắp đặt gặp được nguồn đạo của Thầy, Tổ được giúp gắn lại đầu, nhận lễ quán đánh và Thần chú thoát được cảnh đau khổ như vậy đeo bám mấy mươi năm qua mặc dầu đã chết, và sắp được theo Chư vị tu hành ông ta vui mừng khôn xiết rồi ríu rít cảm ơn Tổ, Thầy, Chư vị...

Quang cảnh trả lại yên tĩnh được một lúc, thì âm thanh hoạt động của một quan cảnh sinh hoạt đi chợ, đi cây buổi sáng sớm của âm giới xuất hiện... họ qua lại nói cười... có một phụ nữ đi ngang qua và nói với Tami: "Cảm ơn hành giả nhiều lắm. Hành giả đến đây và hành trì Thần chú chúng tôi cũng được hưởng lây. Vì khi nghe hành giả trì niệm âm thanh đó thân tâm chúng tôi cũng được an lạc. Chúng tôi vẫn tồn tại cùng với quang cảnh mà khi còn sống chúng tôi đã nhìn thấy nó. Trước căn nhà này, xưa kia nó không phải là một

con lộ mà là một con mương. Tuy nay là con lộ nhưng hồn con mương nó vẫn còn tồn tại và chúng tôi sống với nó”. Tami lại nhìn thấy phía xéo trước nhà một cái cây lớn mọc lên. Người đàn ông đã bị chặt đầu dưới gốc cây đó. Hôm nay, tuy hữu hình nó không tồn tại nhưng nó vẫn còn tồn tại ở đó và không bị mất.

Sáng ra, Tami đem chuyện tối qua kể lại cho cả nhà cùng nghe. Mẹ của người bạn xác nhận từng chi tiết từ câu tư cho đến bà Ngoại đều chính xác. Câu tư bị chết trận vì bị thương ở đầu và bên phía vai trái. Bà Ngoại lúc sinh thời tu theo đạo Cao Đài, bà ăn chay và tu hành tinh nghiêm. Khi chết bà đi rất nhẹ nhàng và con cháu trong nhà có người nằm mơ thấy bà được Chư vị đưa đi trong đoàn người tu Cao Đài.

Về việc người đàn ông bị chặt đầu dưới gốc cây thì quả thật là như vậy. Mẹ của bạn Tami đứng chỉ tay về phía gốc đường xéo trước nhà bảo: “Hồi trước ở đó có một cái cây. Và có một người đàn ông bị chặt đầu ở đó... Chiến tranh!”

Và trước mặt nhà lúc xưa cũng là một con mương...nay là một con lộ. Thật là thú vị vì những điều tuy Tami được thấy và nghe trong lúc hành trì nhưng nó hoàn toàn đã từng tồn tại ...Những thứ mà ta tưởng chừng như mất đi...cây cỏ, hoa lá, quang cảnh xung quanh...nhưng thực sự nó vẫn không mất đi nó vẫn ở đó hữu duyên sẽ quay trở về!

Mỗi ngày trong sự hành trì, Tami lại biết thêm một điều mới mẻ để tích lũy thêm kinh nghiệm nhỏ bé của mình trong vô hình nhờ như vậy giúp Tami củng cố cũng như phát triển rất nhiều điều trong tâm thức.

Tami.

SỰ VI DIỆU CỦA ÚM LAM

Các bạn đã đọc nhiều bài viết về năng lực Thần chú "Úm lam" của Sư huynh Thanh Hùng và mới nhất đây là bài viết của Kylin. Trong bài viết nhỏ này, tôi xin kể cho các bạn nghe thêm nữa một câu chuyện về Thần chú Úm lam.

Chuyện chỉ vừa xảy ra một vài ngày gần đây...

Sáng sớm hôm đó, tôi nằm thấy một giấc chiêm bao. Trong giấc chiêm bao đó, tôi thấy có một tai nạn giao thông xảy ra cho một người phụ nữ trạc ba mươi mấy tuổi. Người phụ nữ ấy có mái tóc ngang quá vai, uốn bung ra, mặc một bộ quần áo màu xanh lam. Tai nạn ấy lấy đi sinh mạng của người phụ nữ ấy và cô ta chết với thân hình không nguyên vẹn bị cán đứt đầu.

Trong giấc chiêm bao, khi nhìn thấy cảnh tượng tai nạn xảy ra. Tôi thấy linh hồn cô ta xuất ra và lộn mấy vòng rồi đứng lên quay lại nhìn xác của mình. Tôi vừa gọi cô ấy đến và vừa quán chữ "Lam" bằng phạn ngữ lên cơ thể cô ấy và nói: "Chị ơi, đến đây". Khi cô ấy bước đến gần tôi, tôi điểm đạo cho cô ta và chỉ cô ta niệm Ngũ bộ chú và quán "Lam tự" lên cơ thể của mình. Sau đó, tôi hỏi cô ta: "Chị có thấy bớt đau không?". Chị ta trả lời: "Đạ thưa cô, đã bớt đau rồi". Tôi nói: "Uh, ráng cố gắng trì niệm Ngũ bộ chú và tập quán Lam tự lên cơ thể tức thì sẽ bớt đau đốn". Cô ấy trả lời: "Đạ, cảm ơn cô!"

Khi thức dậy tôi còn nhớ rất rõ những lời thoại trong giấc mơ và gương mặt của người phụ nữ ấy tôi không thể nào quên được. Linh cảm báo cho tôi biết tai nạn xảy ra và nhân vật trong giấc mơ đó là có thật.

Tối hôm sau, khi đang ngồi chơi với vài bạn đạo ở Qui Nhơn, trong đó có một cô bé tên Nguyễn Thị Hòa, 27 tuổi là người tôi mới gặp mặt lần đầu tiên. Mãi nói chuyện một lúc, tự dưng tôi lại kể cho mọi người nghe về giấc mơ đêm hôm qua. Tôi diễn tả người phụ nữ chết đó rất tỉ mỉ, từ bộ quần áo đến mái tóc, nước da, gương mặt. Rồi diễn tả hiện trường xảy ra tai nạn giao thông... người chết nằm như thế nào... Tôi đang nói rất hăng say và thì nghe một giọng nói vang: "Đó chính là cô ruột của em đó chị". Tôi giật bắn cả người và quay lại theo hướng giọng nói đó. Bé Hoà nhắc lại một lần nữa: "Người chết đó chính là cô ruột của em". Tôi hỏi lại: "Trời đất, thiệt hay giỡn đó". Hoà trả lời: "Là có thật, cô em đã chết cách đây 6, 7 năm rồi".

Trong số những người có mặt buổi tối đó, có vài ba người có biết về tai nạn bi thương đó vì nó xảy ra trong nội thành và gần nơi họ sinh sống.

Hoà sau khi nghe tôi kể về câu chuyện đó thì liền nói chuyện và than khổ với tôi vì Hoà đang gặp khó khăn trong làm ăn và nợ nần.

Tôi đồng ý giúp Hoà bằng cách trao cho Hoà phép quán đánh và Ngũ bộ chú. Chư vị hướng dẫn tôi nói với Hoà: "Trong vòng ba ngày liên tiếp hãy trì niệm một Thần chú "Úm Lam" và hồi hướng công đức đó cho người Cô quá cố của mình. Còn việc nợ nần khổ sở, muốn được giúp phải có lời nguyện thọ trì Thần chú suốt đời cũng như vô lượng kiếp sau và điểm đạo tối thiểu mười người". Hoà nghe xong, liền quỳ xuống phát nguyện. Sau đó, Chư vị hướng dẫn Tami nói với cô ta: "Trong vòng ba ngày tới, liên tục trì niệm Úm Lam, sẽ có sự thay đổi về nợ nần, sẽ được giúp".

Hai hôm sau, tôi nhận được tin cô ta - Nguyễn Thị Hoà trúng số được mấy trăm triệu. Cô ta rất vui mừng và thoát được cảnh khổ.

Một lần nữa, tôi lại có thêm một kinh nghiệm siêu hình đối với những lời cầu xin và sự dẫn độ của Chư vị cho con người tu hành. Vì mục đích cao cả ấy, có lúc Chư vị sẽ cho người hành giả nhận trước món quà để thấy sự linh ứng mà cố gắng tu hành... có lúc, chư vị rất nghiêm khắc rèn dũa người học trò thành hình rồi mới trao cho những gì người học trò ấy mong cầu và chính đáng. Nhưng dù trước dù sau, chư vị bao giờ cũng rất rộng và bao dung.

Tami.

LONG HOA TRĂY HỘI

Kính Thưa Thầy,

Vào khoảng 0h ngày 23 tháng giêng năm 2009 âm lịch, con thấy trong người con có một lực lạ cứ thôi thúc, nao nao khó tả. Tiếp theo, con thấy linh ảnh từ lá khăn ấn số 1 nằm phía sau lưng của mình phát ra hình của năm vị Phật bay ra năm hướng. Thân con có thần lực chuyển và bắt ấn pháp rất lạ mắt và múa theo kiểu lễ chào. Phối hợp với động tác chân tạo ra những điệu vũ rất giống như tư thế đứng ngồi của những tượng của các Vị Thần Thái Lan, Lào, Campuchia.

_ Con thấy linh ảnh một đoàn chư vị thần tiên, trong tay có nhạc cụ kèn trống, đàn, sáo, khảy ra những âm điệu vui nhộn, đằng sau có vô số Thiên binh, thiên tướng từ nhiều nơi bay về theo một hướng. Con thấy có một Vị Phật cười trên lưng của một con voi trắng, vị đó mặc quần áo màu trắng, trên tay cầm bích ngọc. Theo sau là đoàn tùy tùng của Ngài. Có Đức Chuẩn Đề ngồi trên tòa sen bay trên không trung. Hai bên có hai thợ đồng cầm cây quạt lông công theo phò quạt.

_ Con thấy linh ảnh một Vị tiên nữ trong trang phục tơ lụa màu trắng, hình tượng đẹp thanh thoát (như tiên 😊) đứng trên một tòa sen trong một ao nước, có những làn khói trắng bốc lên là đà. Đến đây thì con được biết là hằng năm, vào ngày 23 tháng giêng, Long Hoa Hội sẽ được mở. Từ khắp cung trời các chư Thiên, Bồ tát sẽ tụ họp về đây để dự Long Hoa Hội, là cảnh con được thấy.

_ Con ra bàn thờ đốt vài nén nhang, chắp tay cầu nguyện, hướng ý nghĩ về Long Hoa Hội và con được biết lý do con được thấy và nghe về Long Hoa Hội là nhờ vào năng lực của lá khăn ấn số 1 mà con vừa được Sư phụ trao vào đầu năm 2009. Nó đã giúp con được thấy, nghe và có tên trong danh sách để được về tham dự Hội long hoa của cõi trời qua sức gia trì của Bồ Tát. Khi con ra bàn thờ, thân con chuyển đánh lễ theo cách lễ của bên hệ Thiên Triều. Sau đó, con ngồi xếp bằng và nhìn thấy linh ảnh Quan Thế Âm xuất hiện. Người ngồi trên tòa sen trước đỉnh đầu của con. Thân của người phát ra ánh sáng làm con hoa cả mắt. Con thấy xuất hiện một Vị Phật, thân tướng to lớn, tóc búi cao, mặc một áo cà sa hờ một bên vai. Con được cho biết đó là Đại Thế Chí bồ Tát. Thần lực chuyển con đánh lễ mọp dưới chân Ngài. Ngài lấy tay xoa trên đầu của con. Con thấy từ trong miệng của mình phả ra trước là một luồng khói, và sau đó là lửa, và hai tay chuyển bắt những ấn lạ. Và con từ từ xuất hồn bay lên trời trong thân của một con rồng.

_ Con thấy linh ảnh có nhiều cung cõi, những hệ đoàn chư vị từ nhiều nơi bay về. Trong đó, con thấy có một Vị Quan Thế Âm dung mạo thánh thiện và trang nghiêm, mặc áo màu xanh ngọc bích, đội khăn cũng là màu xanh Ngọc bích, trong tay cầm một nhánh dương liễu. Con được biết đó là vị là Ngọc Bích QTA, đến từ vùng biển cả. Phía sau là các thợ đồng và một đoàn chư vị khác. Phía sau là một đoàn người khiêng 3 cái kiệu, màn kiệu vén lên còn nhìn thấy lần lượt là ba vị Phước, Lộc, Thọ.

_ Con thấy một hệ đoàn khác là hệ đoàn của Tổ, Thầy và vài thợ đồng. Sư tổ trang phục theo Đức Đại nhật Như lai.

Con vẫn thấy mình là một con rồng, khi bay đến cõi trời thì con biến thành một người nam trẻ tuổi trong trang phục giáp tướng. Con đến quỳ và đánh lễ Sư phụ. Sư phụ trao cho con một vật nhỏ gì đó mà con không nhìn rõ. Hình như là một cọng dây. Sau khi

đánh lễ Sư phụ, con được phép bay vào trong chánh điện, nơi diễn ra Long Hoa Hội của các Chư Thiên, Chư Bồ tát mười phương Phật, chín phương Trời.

_ Con đường đi vào chánh điện được lót bằng thứ ngọc trắng trong suốt rất đẹp. Hai bên bước vào chánh điện có hai cây cột tròn cao cũng bằng ngọc trắng. Dưới nền ngọc đó là những làn khói trắng bay là là. Trong chánh điện, các Chư Thiên, Tiên đứng ngồi rất trang nghiêm. Xung quanh chánh điện là những khoảng không gian rộng lớn. Ở trên không trung trong chánh điện, có nhiều cung cối của Chư bồ tát về đứng ngồi trên những đám mây.

_ Đức Ngọc Hoàng ngồi ở trên bực cao, giữa chánh điện. Con chỉ nhìn thấy từ xa nên không nhìn rõ được thân tướng của Ngài.

_ Chính giữa chánh điện có treo lơ lửng một cái Tòa đại tháp 8 cạnh, cao 9 tầng được thu nhỏ, phản ánh cho cung cối của thế gian. Mỗi góc cạnh dưới chân tháp đó thấp một ngọn nền trắng chói sáng rực. Trên đỉnh của tòa tháp có cắm lá cờ của quốc gia Vietnam.

_ Dưới chân tháp có rất nhiều tiên nữ trong trang phục Vũ hội, tóc búi cao, gương mặt sáng ngời, và nụ cười tươi. Trên tay các vị cầm một cây quạt lông công nhiều màu sắc rất đẹp và uyển chuyển điệu vũ của tiên giới, có những làn khói trắng quấn quít phía dưới chân. Đan xen vào là những Vị Tiên Nam, cầm trượng côn bằng gỗ quý, múa những bài Thần Võ hòa theo tiếng nhạc và tiếng trống.

_ Các đại Bồ tát đứng trên hư không phóng những luồng ánh sáng vào trong tháp đó, ban phước lành cho chúng sinh ở nhân gian và cho cả những người Trời đang sinh sống và tu hành trong cõi nhân gian.

_ Con thấy xung quanh chánh điện có những cái ao sen thông với nhau bằng những cây cầu bằng pha lê trong suốt, chen lẫn với những cây liễu xanh um, trên đó các tiên nữ đứng múa qua lại.

_ Xa xa bên một cái ao, tám vị Thần Tiên ngồi đứng. Trong tay mỗi vị là một loại nhạc cụ, tấu những bản nhạc rất đặc biệt.

_ Bữa tiệc chiều dài của Long Hoa Hội là những mùi hương thơm của nhiều loài hoa Trời, những trái cây lạ và hương thơm tỏa ra từ những cái chĩnh lớn bằng đồng. Mỗi loài trái cây đó đều phát ra những ánh sáng chói lòa nhiều màu sắc. Những vị tiên nữ trong trang phục áo tơ lụa trắng, bụng những mâm trái cây được đem rất tươi tắn bày biện khắp nơi.

_ Con được đến một nơi khác. Ở đây là nơi sinh hoạt của người trời, vào ngày Long Hoa hội khắp mọi nhà đều treo đèn lồng trước cửa và đốt nến trắng trong nhà. Ngoài đường phố có đông người đi xem hội. Con thấy người ta chen chúc nhau xem nhiều nhóm người biểu diễn nhiều môn nghệ thuật trên một cái rạp ngoài trời. Có rạp biểu diễn môn xiếc, có rạp hát những bài ca cổ, và nhảy múa nhiều điệu đẹp mắt. Quang cảnh thật vui nhộn. Có một số Chư vị cỡi ngựa đi tuần tra xung quanh.

_ Sau khi xem ở cõi này xong, con quay về và nhập lại vào thân mình. Thần lực chuyển con dập đầu mạnh xuống đất lễ tạ ba lễ tạ ơn.

Lúc trước khi con xuất thần đi xem dự Long Hoa Hội, con có nghe chư vị kêu con đọc

thần chú Om Khe để đi cho nhanh. Đây là Thần chú con nhận được khi con làm lễ nhận lá Khấn ấn số 1.

Kính trình Sư Phụ,

Tami.

VIẾNG THĂM ĐỊA GIỚI

Vào một chuyến đi công tác cách đây nhiều năm, tôi cùng Toni (Người hướng dẫn đạo cho tôi) và T. Thông ở một khu Du lịch tại Bờ Biển Ninh Chữ - Phan Rang. Tại nơi này, chư vị dẫn tôi đi viếng thăm địa giới để tôi làm quen và sau này làm việc với các linh hồn ở âm phần vào 3 tháng sau.

Tôi được chư vị dạy rất nhiều qua linh ảnh (thấy cõi giới siêu hình bằng mắt thứ ba) vào ban ngày, ban đêm thì lại thấy trong giấc mơ để rèn cho tôi lòng dũng cảm, can đảm khi tiếp xúc với vô hình vì bản thân tôi lúc đó rất nhát gan và sợ ma.

Vào cái ngày thứ tư, khoảng 4h chiều hôm đó, tôi đang nằm ngủ trong khách sạn. Trong giấc ngủ say, chợt từ trên đầu giường xuất hiện một vầng ánh sáng chói loà. Tai tôi nghe một tiếng nổ rất lớn làm tôi giật mình thức dậy. Tôi nhìn thấy hai Chư vị đi lên từ lòng đất và qua một cái miệng hang đến trước mặt tôi, hai vị xưng tên là Chư vị Song Vương. Họ mặc quần áo màu đen theo kiểu Trung Quốc cổ xưa. Tóc búi lên. Hai vị có gương mặt rất sáng và hiền lành. Chư vị gọi tôi chuẩn bị đi âm giới.

Tôi gọi Toni và T. Thông tỉnh dậy và nói lại linh ảnh vừa rồi. Sau đó, chúng tôi ba người đi đến ngồi trong một cái chòi ở bãi biển. Chư vị Song Vương xuất hiện và bên Toni cũng có các chư vị qua Toni đưa cho tôi hai tấm thẻ bài siêu hình để sử dụng trong chuyến đi.

Tôi ngồi nhắm mắt, xếp bằng, miệng niệm liên tục Ngũ Bộ Chú. Rồi từ từ, tôi thấy linh hồn của mình bắt đầu rời khỏi thể xác, đứng dậy đi theo Cv Song Vương ra bãi biển và lên một chiếc canô. Hư hình của tôi lúc này tuy tay chân cứng đờ không cử động được nhưng miệng vẫn nói chuyện để diễn tả lại cho Toni và T. Thông quan cảnh trong lúc đi.

Một trong hai vị Song Vương lái canô phóng thẳng ra biển. Chư vị nói là mượn đường Thủy cung để đi cho nhanh, và cho canô rẽ sóng chạy thẳng xuống dưới lòng biển.

Một lát sau canô dừng lại trước một cái cổng sắt rất lớn. Nhìn giống như cổng thành cổ ngày xưa. Trước cổng có hai vị lính canh mặc áo giáp của thủy cung, trên tay cầm một cây thương. Vị Song Vương bước xuống canô và nói với tôi đưa một tấm thẻ bài cho vị. Rồi vị đưa tấm thẻ bài đó cho hai vị lính canh. Họ xem qua thẻ bài thì mở cổng cho chúng tôi mượn đường thủy cung ở địa phận họ mà đi tiếp. Một lần nữa chiếc canô rẽ sóng phẳng phẳng lướt đi rất nhanh, tôi không kịp nhìn thấy bất kỳ vật gì ngoài một màu đen nghịt ở xung quanh.

Không bao lâu xuất hiện một cổng thành bằng sắt to lớn trước mắt. Nơi đây là địa phận âm giới, đập vào mắt tôi cũng là một cái cổng thành bằng sắt rất lớn. Không gian xung quanh rộng mênh mông không cây cối, không có ánh nắng. Mặt đất là một màu nâu. Cv Song vương bước đến gõ vào cổng thành. Có hai vị bước ra chào hỏi. Chư vị Song vương kêu tôi đưa thẻ bài cho hai vị ở đó xem và bàn giao tôi lại cho hai vị đó, chứ không đi theo tôi. Chư vị Song vương nói sẽ đợi tôi ở cổng địa giới.

Tôi theo hai vị vào trong và đi qua một cổng thành nhỏ khác. Nơi đây hai bên tả hữu có một vị ngồi ở một bàn làm việc và được biết đây là cổng thứ nhất của địa phận. Sau khi trình thẻ bài thì hai vị ở đây tỏ ra nhiệt tình đón tiếp và đưa chúng tôi đi vào cổng số 1 bằng con đường đá núi. Hai bên đường có vô số những âm linh tóc tai rũ rượi, mặt mày nhem nhuốc, hôi hám nằm la liệt bỏ và bốc lượm những thức ăn dưới đất. Hai vị cai ngục số 1 đưa cho tôi một cái thùng có đựng thức ăn và nói với tôi hãy cùng họ vừa đi vừa rải

những thức ăn này xuống đất cho những âm linh, họ tranh nhau những mảnh thức ăn đó. Vì sao họ đói khát như vậy? tôi được nghe chư vị giải thích nhưng không được nói lại. Chư vị căn dặn tôi chỉ được nhìn và quan sát cho biết, không được động tâm, và những cảnh hình ngục tôi cũng không được tiết lộ, chỉ là để tôi biết một chút về hình luật ở địa giới mà thôi.

Đi hết cổng này, hai Cv đưa tôi đi đến cổng khác, lần lượt đi qua 23 cổng, mỗi cổng đều trình thẻ bài cho vị cai ngục ở đó. Những chỗ giữ phạm nhân tội nhẹ thì ở dưới, nặng thì ở trên cao. Tôi được đi từ trên cao để nhìn xuống khu này chứ không nhìn đối mặt.

Khi đến một cổng có một phụ nữ nhào lên ôm và ghì chặt chân tôi xin tôi cứu giúp. Hai Chư vị đứng yên nhìn phản ứng của tôi. Thật bối rối, nhưng nhớ lời dặn của Cv, tôi liền nói với người phụ nữ đó: Cô hãy khiến cho người nhà tìm đến tôi, tôi sẽ làm lễ điểm đạo cho cô.

Ở trước mỗi cánh cổng địa phần đều có treo một cái bảng ghi những thông tin và tội danh của phạm nhân.

Cổng địa ngục thứ 18 là nơi giam giữ những linh hồn nghiệp thức nặng nề. Đường đi đến đó giống như đi trong hang động vách đá núi. Tôi cảm thấy rất sợ hãi với cái không khí ở đây thì ngay lúc đó Quan Thế Âm xuất hiện trong bộ quần áo màu trắng tinh. Có hai vị cai ngục đi theo Ngài. Tôi đánh lễ Ngài và sau đó mạnh dạn bước đi theo. Tôi được biết Ngài xuất hiện nơi này là để hóa độ những âm linh ở đây hướng về con đường đạo pháp. Đến cuối đường tôi thấy Ngài Địa Tạng Vương Bồ Tát. Ngài khoác áo cà sa choàng màu đỏ, tay cầm thanh trượng, đứng trên một tòa sen. Tôi đánh lễ Ngài Địa tạng và Quan Thế Âm bước đến chào hỏi ngài.

Ngài Địa Tạng thường xuyên thuyết giảng đạo pháp ở địa ngục thứ 18 này, để cứu độ cho những âm linh tội lỗi và nặng nghiệp thức kia, và chuyển hóa cho họ hướng thiện.

Trong hai mươi ba cổng địa ngục tôi đã đi qua, từ cổng địa ngục số 1 đến cổng số 18 là nơi giam giữ và luận tội. Bốn cổng địa ngục còn lại là nơi cho những âm linh sinh sống giống như đời sống trần gian sau khi họ chịu phạt.

Qua khỏi cổng địa ngục thứ 18, hai Chư vị để cho tôi đi một mình trong 5 cổng còn lại bằng thần lực gia trì của tôi.

Ở cổng thứ 21, quang cảnh nơi này chỉ một màu vàng ủa bao trùm không gian rộng lớn, không có ánh mặt trời nên âm u như buổi chiều tối.

Những người ở nơi này họ sinh sống và làm việc bằng nghề nông. Ấy thế mà tôi lại không nhìn thấy sinh khí của màu xanh mà cây cỏ chỉ toàn một màu vàng ủa mà thôi. Nhìn xa xa mới thấy một vài con người đang mặc quần áo màu nâu sẫm gánh một gánh lúa cũng màu vàng ủa. Tôi tiếp tục đi tới trước và cảm thấy khát nước. Nhìn từ xa thấy có một ngôi nhà tranh ven đường. Tôi ghé vào đó và xin một ly nước uống. họ cho tôi một cốc nước trắng, uống vào thật đã khát và dịu cả người và tôi lại đi tiếp. Một lúc sau, trời chuyển mưa. Mưa rất lớn và lạnh buốt. Tôi ngửa mặt lên hư không và gọi lớn tiếng báo với Toni là tôi đang gặp khó khăn vì trời mưa. Tức thì từ trên hư không có một chiếc dù bay xuống bên tôi và chiếc dù đó cứ lơ lửng bay theo che mưa gió cho tôi. Mừng quá!

Qua khỏi cổng thứ hai mươi một, tôi đi vào cổng địa phần thứ 22. Ở nơi này, có nhiều sinh khí hơn những cổng khác. Những âm linh sinh sống, hoạt động ở cổng này như người trần gian. Mọi thứ đều tự tại, không tất bật, hối hả, không chen lấn, tranh giành. Họ cũng có nhà cửa, phương tiện tương tự như trần gian nhưng không hiện đại bằng.

Ở cổng Địa phần thứ 23, là những âm linh được vào lớp để học đạo lý trước khi họ chuyển kiếp đầu thai.

Khi bước ra khỏi cổng số 23, tôi nhìn thấy Cv Song vương đã đứng đợi sẵn để đưa tôi trở về lại bằng canô.

Tôi đã đi qua 23 cổng địa giới trong vòng ba tiếng đồng hồ. Khi Cv đưa tôi quay trở về lại, hồn tôi muốn nhập trở vào xác nhưng lại gặp trục trặc không thể vào được. Tôi cố bước vào xác của mình nhưng nó cứ không ăn khớp, không nhập chung lại với nhau được, bước vào rồi lại ra. Tôi kêu Toni nói tôi không thể trở vào xác thì Chư vị bên Toni giúp tôi, đưa cho tôi một thẻ bài nữa. Thành công rồi. Nếu không chắc giờ này tôi vẫn còn chu du ở cõi nào đó chứ không thể ngồi viết lại bài này cho các bạn. Cả chuyến đi và chuyển về của tôi đều thật là khó quên!

Phép lạ tại bãi biển Quy Nhơn - lần thứ 1

Tami xin kể cho các bạn nghe về chuyện phép lạ xảy ra tại bãi biển Quy Nhơn cách đây khoảng 3 tháng.

Đó là một buổi tối, khoảng hơn 10h đêm, tôi đang chuẩn bị đi ngủ, thì nhận được điện thoại của Vi, một nhân viên trong tiệm tu Mật tông, do Tami điếm đạo, và đã được mở Thần nhãn - bảo ở dưới biển người ta đang vớt xác của một đứa bé chết trôi, và Vi đã thấy bằng con mắt thứ ba linh hồn đứa bé, là một thằng bé cỡ 9, 10 tuổi ở trần, mặc quần cụt. Xưa nay, Tami không thích đi xem những việc của thiên hạ nhưng hôm nay lại nhận lời và đi xem với một suy nghĩ biết đâu chừng mình có thể giúp tìm xác đứa bé này.

Khi tôi xuống đến nơi là khoảng 10h 15phút, khoảng 15 phút sau, tôi thấy hình ảnh một đứa bé mặc quần sọt màu xanh và áo sơ mi màu trắng, mình nhể nhể nước đứng cúi mặt trước mặt tôi. Tôi nói với cậu bé nếu muốn tôi giúp thì hãy khiến bố mẹ đến tìm thì sẽ giúp cho.

Tôi nhìn khắp chung quanh nhưng không thấy bố mẹ của em bé này, chỉ thấy có ông ngoại thất thớt thất thủ ngồi trước bàn thờ và tiếng than khóc của cô chú đứa bé rất thảm thương.

Đứa bé bị chết trôi lúc 5h chiều, do ông ngoại dẫn đi tắm biển và bị sóng cuốn đi. Em được 12 tuổi, sinh ra tại Gia lai và xuống Quy nhơn - Quê ngoại - để tham gia khoá học hè.

Hôm đó biển động mạnh, có sóng to và gió lớn. Gia đình và nhiều người đã lùng sục và lặn hụp và dùng lưới để cào quét khắp khu vực xung quanh tìm kiếm xác, nhưng cào lên chỉ toàn là rác. Gia đình tìm nhiều thầy pháp và những người chuyên môn giúp đoán phương hướng để tìm xác, ai chỉ gì cũng làm theo, nhưng tất cả đều vô vọng.

Tại bờ biển lúc này rất đông người, hằng trăm con người hiếu kỳ đứng xem và cho nhiều ý kiến khác nhau nhưng đại đa số họ nói rằng xác của bé trai này đã trôi dạt đi xa rồi, không còn ở đây nữa vì sóng lớn... tìm chỉ hoài công vô ích.

Tôi nhìn trong đám đông tìm thấy một người quen đang hoà nhập vào dòng người thân của em bé. Tôi liền hỏi xem có phải là người thân của gia đình đó không? Họ nói là có biết nên tôi nói cho người đó việc tôi đã nhìn thấy đứa bé, và diễn tả hình dáng của nó cho người đó nghe. Sau đó, thì tôi rời bờ biển và đi vòng vòng chơi chỗ khác.

Khoảng 11h 20' pm, tôi trở về nhà thì được biết Bố mẹ của đứa bé đi tìm tôi và xin sự giúp đỡ (vì họ nghe người quen tôi gặp ở bãi biển kể lại, là tôi đã thấy và diễn tả đứa bé chính xác). Tôi nhận lời và cùng họ trở lại bờ biển.

Khi tôi xuống đến nơi là khoảng 11h 30' pm. Giữa dòng người đông đúc và hiếu kỳ họ nhìn tôi với nhiều ý kiến khác nhau nào là: "Thầy cúng hiện đại"... nào là "Thầy pháp này có khuôn mặt sáng ghê", vì tôi không mặc áo trắng, không cầm một cây nhang và cũng không có đến chỗ bàn thờ. Có đứa bé chạy đến đưa cho tôi son đỏ, kêu tôi thoa lên má. Tôi tức cười nói là chị không phải bà đồng, không cần cái này đâu.

Tôi đến ngồi xuống gần sát bờ biển và chắp tay lên trán, khẩn với các Thánh Thần: "Con thành tâm kính xin các Chư vị thần linh trấn giữ khu vực biển này, nếu đứa bé có duyên

được giúp đỡ xin Chư vị thần linh hướng dẫn con cách đưa xác của đứa bé lên bờ". Khoảng hai phút sau, tôi thấy bằng mắt thứ ba hai vị vô hình mặc quần áo giáp thủy cung, hai vị hai bên xách tay một đứa bé trai kéo lên bờ và đứng trước mặt tôi. Chư vị hướng dẫn tôi gọi bố của đứa bé ra bàn thờ và đứng đó để thành tâm khẩn xin cho đứa con, và dặn người nhà dùng đèn pha rọi sáng mặt biển để chuẩn bị đón xác của đứa bé. Tôi nói lại cho người bố nghe những lời dặn của chư vị thần linh và ông nghe lời làm theo.

Sau đó tôi nói với mọi người xung quanh ai có tấm lòng thì hãy ngồi xuống chấp tay lên đọc theo tôi 3 tiếng danh hiệu của Quan Thế Âm, và cứ niệm như vậy liên tục. Khoảng 30 người ngồi xuống để làm theo, trong đó có người thân của em bé và những người khác muốn phụ cầu xin tìm được xác đứa bé.

Năm phút trôi qua, tôi kêu họ ngưng cầu nguyện để cho tôi biết ẩn chứng, vì thấy hầu hết họ đều có nhận gia trì thần lực. Khi người thứ 5 đang kể về ẩn chứng của mình thì bỗng có tiếng hô lớn: "Xác lên rồi! xác đứa nhỏ lên rồi! Mọi người ủa chạy tới để xem, tiếng người xôn xao 'linh thiêng, linh thiêng quá' lẫn với tiếng khóc nổi lên ầm ĩ.

Ông ngoại của em kể đã chính mắt nhìn thấy xác của em lặn vào bờ như người ta lặn một cái vỏ chai, và nằm ngay dưới chân của ông ngoại của em. Ông cho đó là một phép lạ. Có hai người thanh niên đến đưa xác của em lên trong tư thế giống hệt như linh ảnh tôi nhìn thấy ban đầu khi em được hai Vị Thần linh Thủy cung dẫn em lên. Em giống y hệt như tôi và bé Vi đã thấy. Người ta đều nhận xét xác của em nguyên vẹn và nhìn rất tươi.

Đám đông hiếu kỳ lúc này không phải đi xem xác chết trôi nữa mà họ vây xung quanh tôi với hàng trăm câu hỏi và trầm trồ thán phục, xem tôi như tiên, như thánh không bằng. Có người nói: sao giống như trong chuyện Phong Thần quá! Những người có kinh nghiệm về chết trôi thì nói đây đúng là một chuyện kỳ lạ, linh hiển quá sức, rất rõ ràng chứ không có mơ hồ, và thật là bất ngờ, chuyện xưa nay họ chưa hề thấy vì xác chết thường là trôi dạt đi xa, nhanh nhất cũng 1 ngày 1 đêm xác mới nổi lên, và ở một nơi xa, có khi bị cá ăn không toàn vẹn, và cũng chưa hề thấy có xác chết nào biết lặn cù cù vào bờ ngay cái chỗ bị nước cuốn đi, trong ánh sáng của những cái đèn pha rọi ngay vào đúng chỗ đó. Phần Tami thì rất là cảm động và vui mừng vì đã được làm một công cụ trong phép lạ hiển hiện này.

Cả gia đình nội, ngoại của em sau đó đều đến xin điểm đạo, và đều được Thánh thần thị hiện cho nhiều sự linh hiển khác.

Đây là là thư viết từ Ông nội của đứa bé chết trôi, Tami xin đánh máy và gửi lên đây:

CHUYỆN LẠ CÓ THẬT: SỰ LINH HIỆN VI DIỆU CỦA BỒ TÁT QUAN THẾ ÂM.

Tôi tên Võ thích, 72 tuổi, có đứa cháu nội tên Võ Duy Bảo Thịnh. Chiều ngày 10 - 6 Mậu tý (2008), cháu thịnh cùng một anh em cô cậu cùng trạc tuổi rủ nhau đi tắm biển (Bãi Biển Qui Nhơn, tỉnh Bình Định) khoảng 6h chiều, bỗng dưng có sóng lớn ập vào lôi cả hai đứa, may thay bà con cùng tắm biển thấy vậy bèn bơi ra cứu được một đứa còn Thịnh, cháu nội tôi đã bị sóng cuốn đi mất !!! mọi người và gia đình xúm nhau rọi bin đi từng hàng lới xuống Biển tìm kiếm nhưng vô vọng !!...

Ngay lúc ấy có Cô Trâm (Mật Tông, Phật giáo) là chủ Shop Trúc, ở 167 Lê Hồng Phong, Tp. Qui Nhơn, Bình Định, được một người em báo dưới Biển có sự cố?!... Cô Trâm lập tức chạy ngay xuống Biển thấy cảnh tượng hàng trăm người la ó, khóc lóc, nắm tay nhau rọi bin xuống bãi biển tìm xác cháu Thịnh nhưng mãi chẳng thấy!

Lúc ấy cô Trâm bảo gia đình lập bàn hương án tại bãi Biển và đề nghị gia đình nội ngoại ngồi xuống, mọi người nghe vậy đều đồng tình tham gia và ngồi dưới bãi cát và đồng tâm nhất trí niệm: "Nam mô Quan thế âm bồ tát" theo chỉ dẫn của cô Trâm.

Mọi người chấp tay nhắm mắt với chí tâm cao cầu xin Ngài cứu khổ cứu nạn và niệm thầm trong tâm... khoảng 10 phút sau Cô Trâm cho mọi người ngưng cầu nguyện và trước đó Cô Trâm đã thấy có hai Vị Thần mặc xiêm áo như các Vị Thần thờ trong đình miếu, đi hai bên và dắt tay một đứa bé trạc 12, 13 tuổi lên bờ... mọi người vừa hết chấp tay cầu nguyện thì xác cháu nội tôi cũng đã lẫn vào Bãi Biển trước đầu ngọn sóng.

Hàng trăm con người chứng kiến mừng rỡ la loạn lên và gia đình đến ôm xác cháu Thịnh lên Bãi Biển với sự ngạc nhiên chưa từng có.

Nói về quá khứ, tại Bãi Biển này vào mùa hè hằng năm đều có người chết. Nhưng khi bị sóng cuốn là mất luôn, xác chết trôi dạt vào ngã eo nín thờ (một vùng của Qui Nhơn) gần Khách sạn Hải Âu, hoặc ghềnh rặng... Gia đình nạn nhân phải thuê ghe giả cào, giăng lưới tìm kiếm rất khó nhọc. Lúc nào cũng 5 đến 7 ngày sau mới tìm được hoặc do lâu ngày xác xinh thôi mới nổi lên và trôi dạt vào một nơi xa xôi khác.

Đảng này, cháu tôi chỉ trong vòng 4 tiếng đồng hồ thì xác lại tấp trở lại chỗ tắm cũ, không hề có uống nước, không hề bị cua cá rúc tĩa mất mắt, mất tai như những trường hợp khác. Trước khi xác được lẫn vào thì Cô Trâm thấy hai Vị Thủy Thần dẫn cháu từ dưới Biển lên và tiếp sau đó thì xác cháu tôi đã lẫn vào.

Một sự kỳ diệu chưa từng có, mọi người ở Qui Nhơn, nhất là những người thường tắm biển đều xác nhận rằng chưa từng có trường hợp nào chết đuối mới có 6 tiếng đồng hồ, xác chưa xinh làm sao nổi lên được và bao giờ cũng trôi dạt một nơi xa xôi khác chứ làm sao lại tấp lại điểm xuất phát (chỗ Thịnh tắm).

Phải chăng do nguyện lực mạnh của đông người cầu xin nên Quan Thế Âm đã cứu khổ và cho chư vị dẫn xác cháu tôi trả lại ngay chỗ cũ qua các hiện tượng lạ thường như tôi đã kể trên. Viết bài này lên mạng cho mọi người biết sự linh cảm vi diệu của Đức Quan thế âm luôn đáp ứng khi có chúng sinh kêu cứu.

Kết luận là khi ta gặp nạn là nên thành tâm dồn nguyện lực cao niệm danh hiệu ngài thì sẽ

được Ngài cứu và hằng ngày phải biết tu hành làm lành tránh dữ thì tất nhiên có gặp duyên lành.

Kính,
Võ Thích.

Phép lạ tại bãi biển Quy Nhơn - lần thứ 2

Vào trưa ngày 06 tháng 04 năm 2009, Tami đang đi công việc ở ngoài thì nhận được điện thoại của anh Hưng (Bố của Cháu Thịnh – Trong bài viết Phép lạ tại Bãi Biển Qui Nhơn) nhờ Tami giúp để tìm lại xác chết trôi của một người tên Nguyễn Tiến Dũng, 45 tuổi – Lê Hồng Phong - Tp. Quy Nhơn.

Tami có chút ngần ngại vì không biết có phải duyên để làm việc này hay không. Trở về đến nhà Tami gặp thân nhân của gia đình đó, và nghe chị Trang, chị của Tami kể là khi gia đình của ông Dũng đến tìm thì chị Trang có thấy linh ảnh của một người đàn ông trắng, mập và thấp người, mặc áo sơ mi trắng và quần tây màu xanh, chân mang đôi giày màu nâu. Người đó bước đến trước mặt chị Trang và chị nghe bên tai chư vị Thủy thần nói là phải dâng cúng một đĩa trái cây ngũ quả và một bình rượu trắng”. Khi hỏi lại gia đình thì được xác nhận hình tướng và trang phục lúc ông Dũng mặc khi chết giống như linh ảnh mà chị Trang đã thấy. Tami nghĩ đây là dấu hiệu của siêu hình đã hé mở cho cho biết phương pháp nên Tami nhận lời giúp gia đình họ tìm xác.

Tami đi cùng với chị Trang, chị Chín và gia đình của ông Dũng đến nơi ông Dũng bị trôi mất xác. Tami nghe kể lại ông Dũng cùng bạn đi câu cá vào sáng ngày 05 tháng 4 năm 09, khi đang ngồi trên tảng đá trên ghềnh thì bị sóng đánh rớt xuống nước, vì không biết bơi nên ông đã bị sóng nhận chìm mặc dù vài người bạn đều cố gắng cứu ông ta bằng nhiều cách.

Nơi ông Dũng chết là một vùng của Sông Cầu cách Qui Nhơn vài ba chục cây số. Khi đến làng chài đó, đi ngang qua một ngôi đền thờ Chư Thần Nam Hải, Tami nhìn thấy trong ngôi đền có rất nhiều thanh niên tụ họp lại chơi bài bạc và bằng mắt thứ ba Tami thấy nhiều chư thần cũng ngồi thành một nhóm chơi bài. Tami nghĩ thầm các vị bên cõi bên kia cũng ảnh hưởng tập khí của người trần gian.

Sau đó, có một vị thần từ trong đền bước ra chào Tami và nói: “Ở vùng biển này có rất nhiều người chết trôi”. Tami nói các vị chơi bài vui quá, và cảm ơn vị. Vị cười và chào Tami lần nữa. Tami và chị Trang, chị Chín cùng một số người bà con trong gia đình đi băng qua nhiều đồi dương dưới buổi trưa trời oi bức để đến bãi biển. Bãi biển rất đẹp rất tự nhiên, nước xanh và trong veo, có thể nhìn thấy đáy. Nơi ông Dũng ngã té xuống nước chỉ sâu khoảng 3m, ấy thế mà mấy chục người thợ lặn trong vùng cùng với 8 người thợ lặn từ Thành phố Nha Trang đến để tìm kiếm cả hai ngày trời nhưng vẫn không tìm thấy.

Tami chọn một vị trí trên bãi biển để đặt đàn pháp cầu nguyện: 12 cây đèn cầy, rượu, hoa sắc màu đỏ và ngũ quả trái cây đặt trên đất và Tami và người thân quỳ xuống cầu nguyện.

Tami cũng nhân đó mà làm lễ điểm đạo cho người nhà của ông Dũng. Trong lúc họ niệm danh hiệu “Quan Thế Âm” thì Tami xin với các Chư vị Long, thủy thần xin giúp cho Tami thành tựu để trợ duyên cho đạo. Tami cùng người nhà quỳ gối phoir nấng để tỏ thành tâm, ngoảnh lại đằng sau nhìn lại gia đình của người chết thì thấy người đội nón, khoác áo, kẻ đeo mắt kính vì họ sợ nắng biển. Bố của ông Dũng thì đeo kính mát nằm thoải mái ở một gốc cây, nghe nói ông là Việt kiều từ Mỹ về. Không hiểu sao người bố này không có chút quan tâm đến chuyện tìm xác của con mình?

Tami được biết ông Dũng chết để lại vợ và hai đứa con gái, người vợ đã ngất xỉu khi nghe tin dữ và đau khổ không ra khỏi nhà, còn hai cô con gái thì rất đau buồn. Mọi việc chỉ còn

nhờ vào gia đình của bố và anh chị em ruột nhưng họ đều tỏ ra hời hợt trong việc cầu nguyện để xin một phép lạ.

Tami khẩn với Chư vị xong thì thấy linh ảnh chư vị Thủy Thần mở một song sắt và thả ông Dũng ra. Tami mang vật cúng lễ ra, đọc thần chú và thả hết xuống biển, và bước dọc theo bờ biển, miệng vẫn tiếp tục đọc Ngũ Bộ Chú.

Buổi lễ diễn ra trong vòng 15 phút, lúc đó vào khoảng 1h 30', Tami kêu mọi người đứng dậy và vào chỗ mát ngồi, chờ đến 3 giờ chiều thì xác sẽ nổi lên (do chư vị nói cho Tami biết như vậy). Tami nói với gia đình: Tami đã đệ đơn xin với chư thần biển và Quan Thế Âm để giúp cho gia đình rồi đó, giờ đây thì gia đình cần tiếp tục trì niệm Quan Thế Âm, thể hiện lòng thành khẩn của mình mới được. Nhưng khi họ vào chỗ ngồi thì Tami không thấy ai trì niệm gì cả(!).

Đã gần đến 3 giờ chiều, người dân đổ ra biển càng lúc càng đông và nhiều người vây quanh Tami, bàn tán đủ chuyện. Một số anh chị em trong nhà tỏ vẻ không tin và nói: “Cầu thì cầu vậy thôi chứ làm sao mà tìm cho được vì biết bao nhiêu người thợ lặn tìm kiếm mà không có”.

Đã là 3 giờ chiều nhưng vẫn không có dấu hiệu gì của cái xác, người nhà bắt đầu nóng ruột. Tami khẩn với chư vị xin giúp cho pháp được linh ứng và đi xuống bãi biển để thực hiện một pháp khác. Tami cầm 1 bó nhang, quỳ xuống bãi cát khẩn các Chư vị và gọi linh hồn của Nguyễn Tiến Dũng về thọ nhận lễ điểm đạo, thì liền thấy linh hồn người này từ ngoài khơi đi vào, người ướt sũng nước. Tami khuyên linh hồn nhận lễ điểm đạo và sám hối để xin với chư vị cho xác mình nổi lên, để cho gia đình vợ con bớt khổ. Một vị sư áo vàng có khoác áo choàng màu đỏ xuất hiện và rưới nước làm lễ quán đảnh cho ông Dũng. Tami trao Ngũ bộ chú và sau đó thấy ông Dũng đi trở ra khơi quì đánh lễ một vị nữ thần dung mạo rất đẹp, mặc trang phục bằng vàng lấp lánh, và trang phục như các thần nữ Ấn Độ. Vị này nhận ông Dũng làm đệ tử. Vào lúc này thì chị Trang đang ngồi ở một tảng đá xa phía bên kia thấy linh ảnh có nhiều vị Tiên cá đang vũ múa giữa biển.

Tami gọi hai cô con gái của ông Dũng và kể cho họ nghe những gì Tami thấy, và cũng nói cho họ biết linh hồn ông Dũng được điểm đạo và đã được siêu thoát, đi theo chư vị thần linh để tu hành ở cõi bên kia. Cái xác rồi sẽ được trả về cho gia đình, và kêu họ hãy an tâm chờ đợi. Hai cô con gái khóc vì cảm động và đều nói lời cảm ơn.

Sau đó thì Tami lên trên đồi dương ngồi chờ. Khoảng 20 phút sau thì xác ông Dũng nổi lên (ngay chỗ mà chị Trang đã có chỉ nhưng người ta nói chỗ đó người ta đã tìm rồi và không có gì hết) và được những người chèo thuyền nhìn thấy. Xác được vớt đưa lên bờ. Khi đó, tiếng tung hô vang dậy và người ta bao quanh Tami để khen hay, người thì gọi cô, người gọi thầy để xin địa chỉ. Tami cũng vui, và xin dân làng thêm 1 chai rượu để làm lễ tạ ơn Chư vị Thủy thần và ra về sau đó. Trên đường về lại có linh ảnh của những vị thủy thần vui vẻ mở tiệc rượu uống với nhau.

Tami

Phép lạ tại bãi biển Quy Nhơn - lần thứ 3

Ông Nguyễn Hỷ, 51 tuổi, ngụ tại Chợ Đầm, phường Đống Đa, Tp. Quy Nhơn. Vào sáng ngày 8 tháng 5 năm 2009, ông đi tắm biển tại khu vực cầu đen, Tp. Quy Nhơn và bị chết trôi mất xác.

Gia đình ông tìm đến tôi với sự mong mỏi được giúp để tìm xác ông. Tôi nói rõ tôi không phải là những người lên đồng nhập xác để làm việc tìm kiếm xác chết. Nhưng nhờ thọ nhận phép Phật và thọ trì Thần chú mà có những năng lực. Nếu muốn tôi giúp cho thì gia đình phải có lời nguyện là sau khi tìm được xác phải biết thờ phượng Trời Phật và tu hành nghiêm minh.

Tôi tiến hành làm lễ điểm đạo cho những người đến nhờ tôi tìm xác là em gái ruột và người anh họ của ông Hỷ. Lúc đó, tôi thấy nơi ông Hỷ chết nhìn thẳng ra phía ngoài Biển là một ngôi đền.

Tôi hỏi người em gái xem thử có phải như thế không. Họ trả lời không biết và cũng không rành vị trí nơi đó. Trong bụng tôi thầm nghĩ: “Cũng có điều nghịch lý vì ông Hỷ chết trôi ngoài biển thì từ nơi ông Hỷ chết nhìn thẳng ra cũng là biển thì làm gì có cái đền thờ nào nằm ở giữa biển”. Nhưng khi tôi đi xuống đến nơi ông Hỷ chết thì nhìn thẳng ra hướng biển xa xa tôi nhìn thấy một ngôi đền nổi lên giữa biển. Thật ngạc nhiên và lý thú vô cùng vì điều này trước khi đến tôi đã được Chư vị cho biết và nhìn thấy trong linh ảnh nhưng nó lại là hiện thực.

Tôi chỉ cho gia đình họ ngôi đền đó và họ hết sức ngạc nhiên. Sau đó, tôi cho họ mua sấm trái cây và hoa quả và mang ra ngôi đền đó để cúng tế. Chúng tôi di chuyển từ bờ ra ngôi đền đó bằng ghe thuyền. Ngôi đền này được xây trên một dải đá nhỏ nhỏ lên giữa biển. Người dân địa phương nơi này lập đền thờ một Vị tướng quân lâm trận và chết ở nơi này, và Thần Nữ Long Cung, Quan Âm Bồ Tát để thờ cúng. Nghe họ nói lại nơi này rất linh thiêng.

Trước khi ra ngôi đền, tôi làm lễ điểm đạo cho mười mấy người thân trong gia đình. Tôi cho họ quỳ ở bàn thờ của người chết đặt trong bờ hướng ra biển. Họ niệm liên tục danh hiệu của Quan Thế Âm.

Từ ngôi đền đó nhìn thẳng ra các bạn sẽ thấy cây cầu Hà Thanh bắc ngang biển có chiều dài nổi tiếng khắp cả nước. Tôi thường đến cây cầu này để nhìn ngắm ra biển về hướng của ngôi đền đó nhưng lạ thay chưa bao giờ tôi nhìn thấy nó. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy nó chỉ trong linh ảnh mà lại là hiện thực. Thật sự tuy chỉ là những linh ảnh nhưng nó rất hiện thực chỉ có điều là con người ta không hiểu ý nghĩa của những linh ảnh đó hoặc là chỉ muốn hiểu theo ý của mình.

Có một điều mà cho đến ngày hôm nay tôi mới được biết khi nhìn thấy trong ngôi đền đó thờ vị Thần Nữ Long Cung. Khi tìm xác của ông Nguyễn Tiến Dũng, 45 tuổi trong bài trước tôi có viết là ông Dũng được Vị Thần nữ trên biển dẫn đi. Thì ra Vị chủ quản của Long Cung là một vị Nữ Thần. Từ nhỏ cho đến lớn tôi cứ nghĩ Chủ quản của Long cung phải là các Vị Long Vương như trong phim ảnh chứ!

Khi chiếc ghe chở chúng tôi đến ngôi đền trên biển đó, đi theo tôi còn có chị Trang và hai người bạn đạo khác, chị Trang nhìn thấy linh ảnh có một vị tiểu đồng có đôi cánh trên vai cầm cây kích bay ra đón chúng tôi vào đền. Còn tôi nhìn thấy linh ảnh có rất nhiều chư vị

Long Thần lướt trên sóng đến chào chúng tôi và xin cho nhận linh phù để tu học.

Khi làm lễ cầu nguyện tôi khấn tên tuổi của mình là đệ tử của Thầy Nguyễn Mai và Sư Tổ Triệu Phước. Hôm nay, nếu có nhân duyên nhận lại xác của ông Nguyễn Hỷ và mục tiêu là để truyền bá đạo pháp, gây uy tín đạo chứ không phải vì mục đích cá nhân, xin chư vị Thủy thần, Long thần soi xét.

Trước đây, sư huynh Hùng có chia sẻ cho tôi một pháp là vẽ một chữ Lam vào một tờ giấy ghi tên người chết để trong miệng đọc Thần chú chuẩn đề sẽ tìm được xác. Tôi thực hành làm theo.

Chúng tôi ngâm một hồi lâu trong miệng, khi rời khỏi ngôi đền đó, chúng tôi nhả những miếng giấy đỏ ra khỏi miệng và thả xuống biển. Hôm đó, biển động có sóng và gió. Có một điều lạ là khi chúng tôi vừa thả miếng giấy đỏ xuống biển thì khoảng vài phút sau sóng gió nổi lên dữ dội hơn. Những ngọn sóng hình lưỡi búa ngoai lên hụp xuống liên tục. Tôi nhìn thấy rất nhiều Long Thần, Thủy Thần xuất hiện. Họ rất vui mừng và lướt sóng chạy theo chúng tôi. Họ cho biết khi những câu Thần chú thả xuống biển như vậy làm động rất nhiều. Họ gọi lớn tiếng tên của tôi và kéo theo sau một chữ tàu màu đen (Sau khi trở về, hỏi lại những người biết về chữ tàu thì tôi mới biết chữ đó có nghĩa là “ngày mai”). Chư vị hướng dẫn tôi cho ghe chạy một vòng làm một vòng phép để giữ xác lại từ ngôi đền đó cho đến khu vực cửa biển Trần Hưng Đạo. Và sau đó tôi mới biết, nơi ông Hỷ chết là giao điểm của cửa sông Hà Thanh và biển. Nơi đó có một dòng chảy ra biển khơi và cửa biển là nơi có tượng của Đức Thánh Trần Hưng Đạo.

Có rất nhiều người chết ở nơi này đa số xác chết đó sẽ theo dòng chảy ra biển khơi và tìm thấy xác ở những nơi rất xa sau mười ngày hay hai mươi ngày.

Trước khi giúp họ tìm xác tôi nói với họ rất rõ tìm được xác hay không còn phải do duyên nghiệp của người chết. Nhưng nếu gia đình có lòng thành tâm cầu nguyện với Thánh thần thì sẽ nhận được kết quả tốt hơn là khi không có sự cầu xin. Và tôi là người gửi đơn lên với các Chư vị Thánh Thần giúp họ.

Chư vị hướng dẫn tôi làm vòng phép để giữ cái xác đó. Tôi làm theo lời hướng dẫn của Chư vị và được cho biết là trong khoảng thời gian 5 đến 6h chiều Chư vị sẽ trả xác lại. Kinh nghiệm vài lần cho tôi biết được rất ít con người xứng đáng để nhận được ân phước của bề trên vì không đủ tấm lòng tri ân và thành kính. Nên tôi nói với gia đình họ trong khoảng 5 đến 6h chiều hãy dùng ghe tìm lại khu vực quanh đây, tôi chỉ cho họ một số khu vực, nếu như không có thì có lẽ sẽ bị dịch chuyển về giờ giấc. Và nếu đến nút thời gian đó không thấy xác lên thì chắc chắn một điều là xác vẫn còn nằm trong khu vực này, không bị trôi đi đâu cả. Xác sẽ nằm theo hướng bàn thờ thẳng ra.

Chúng tôi trở vào bờ và rời khỏi nơi đó.

Khi trở về nhà, tôi sực nhớ mình chưa làm lễ điểm đạo cho vong linh của ông Nguyễn Hỷ. Tôi ngủ một giấc và nghĩ trong bụng sáng ra sẽ làm lễ điểm đạo cho ông Hỷ để nhẹ nhàng và dễ cho việc tìm xác của ông.

Đến khoảng 8h sáng hôm đó, tôi đang loay hoay thì thấy linh ảnh Chư vị Thủy Thần về và nói với Tôi: “Tami, Tami biết không khi một người bị nhấn chìm dưới nước thì họ sẽ trở thành một Thần dân của Thủy cung. Tami điểm đạo cho họ tức là lấy đi một thần dân

của Thủy cung”. Tôi giật mình à thì ra không phải ai cũng có thể điếm đạo cho họ được. Họ có những nghiệp lực của họ. Muốn giúp họ tu hành cũng không phải là chuyện dễ. Tôi nói với Chư Vị Thủy Thần: “Dạ rõ, tami sẽ không làm lễ điếm đạo cho ông Nguyễn Hỷ nữa. Cảm ơn Chư Vị đã nhắc nhở. Tami chỉ muốn gây uy tín cho đạo để truyền bá đạo pháp thôi ngoài ra không có ý khác”. Chư vị thủy cung cười và nói khoảng 12h trưa nay xác sẽ được cho lên. Chư vị Thủy Thần chỉ cho tôi xem linh hồn của ông Nguyễn Hỷ bây giờ là Thần dân của Thủy Cung. Tôi thấy linh ảnh ông Nguyễn Hỷ mặc quần áo giáp lính thủy cung, trên tay cầm một cây kích.

Và chuyện xảy ra đúng như lời báo trước của Chư vị. Người nhà của ông Hỷ đã báo cho tôi biết xác ông Hỷ đã tìm được vào buổi trưa vào lúc 11:30 hôm đó, và vị trí cũng đúng như lời Chư vị nói là nằm ngay khu vực từ phía đặt bàn thờ nhìn thẳng ra. Thật lý thú, sóng to gió lớn như vậy, dòng nước chảy xiết mà xác ông Hỷ vẫn còn nằm ở khu vực đó mà không bị dịch chuyển đi nơi khác.

Có một điều lạ là cách đây nhiều năm, tôi nằm thấy một giấc mơ, giấc mơ đó lặp đi lặp lại rất nhiều lần. Tôi thấy có một chiếc ghe chở nhiều người trong đó có tôi đi ra biển khơi và đi quanh một dải đá nổi lên giữa biển. Trên dải đá đó có đền thờ của một Vị Thần Nữ. Tôi nghe tiếng nói gọi tên tôi và nói: “Con hãy bước vào và lễ lạy Vị Thần Nữ đó đi và hãy cúi xuống chân mình và nhặt những viên đá. Đó là những viên ngọc”. Ngôi đền giữa biển mà tôi nhìn thấy trong giấc mơ không khác gì với ngôi đền mà tôi vừa đến. Hôm đó, tôi cũng vô tình nhặt về nơi đó một viên đá khi nghe chư vị hướng dẫn và khi về đến nhà tôi mới nhớ lại câu chuyện từ trong giấc mơ năm nào. Tôi nhìn lại viên đá đó thấy nó có hình của một con cá. Thật là lạ lùng... có phải chăng là sự trở về?

Phép lạ tại bãi biển Quy Nhơn - lần thứ 4

Cơn bão vừa qua thực sự đã tàn phá rất nhiều cho Miền Trung nói chung và người dân ngoài rìa Thành phố Quy Nhơn nói riêng. Những lời cảnh báo về lũ lụt thật sự đã diễn ra. Những người già ở địa phương nói rằng họ đã chứng kiến cảnh lũ lụt lớn mà 50 năm qua họ chưa bao giờ nhìn thấy.

Cách trung tâm thành phố khoảng hai, ba cây số, nước dâng cao ngập cả mái nhà, bao nhiêu là dân nghèo bị ngập trong biển nước. Những người lái buôn đồng lặn, đồng mọt vay mượn tiền mua hàng hoá về kinh doanh mua bán thì chỉ trong một đêm đã bị nước cuốn trôi... tình cảnh thật khổ sở!!!

Hai ngày sau cơn bão, tôi hiểu kỳ đạo quanh khu vực bị lũ lụt một vòng. Lúc này, nước lũ cũng vừa mới rút xong. Cơ sở vật chất nơi này bị tàn phá không ít. Con đường nhựa biến thành dãy cồn cát, một đoạn đường sắt trở thành cây cầu treo lơ lửng, bên lề đường có vài đám tang - nạn nhân của bão lụt.

Hai giờ chiều ngày hôm sau xảy ra cơn bão, có hai phụ nữ đến tìm tôi, nhờ tôi tìm xác của một người bị chết trong cơn bão vừa qua. Chị của tôi gặp họ và báo tin cho tôi, chị kể với tôi: " Hai phút trước khi hai phụ nữ này đến, chị có thấy hình ảnh một thanh niên trạc 26 tuổi, dáng người ốm, gương mặt xương xương, nước da ngăm đen, mặt một cái quần sọt cởi trần, người đó đứng bên kia đường nhìn vào tiệm của mình"

Tôi liền hỏi lại một chị và được chị ấy xác nhận đó là em trai của chồng chị, mọi chi tiết về người em đều được tả đúng.

Tôi thấy đó là dấu hiệu Chư vị đã mở đường cho tôi biết là họ có cơ duyên. Nhưng để cẩn thận hơn, tôi điện hỏi ý của sư huynh Thanh Hùng. Sư huynh kêu hãy nói với họ ngày mai đến khu vực Trại Phong Quy Hoà - Tp. Quy Nhơn vì xác chết sẽ nằm ở đó.

Người thanh niên đã mất đó tên là Hồ Kỳ Thôi, 26 tuổi, cư trú tại Chợ Cháo, nằm trên đường Nguyễn Huệ, Tp. Quy Nhơn. Khoảng 6h sáng hôm xảy ra cơn bão, Thôi cùng 5, 6 người hàng xóm khác mỗi người một cái thùng chèo ra biển để kéo lưới giăng bắt cá để vớt vát lại tài sản. Biển nổi sóng dữ dội, toán người chèo thùng đều vào bờ an toàn chỉ mình Thôi sót lại, và bị nước cuốn ra, ai cũng nhìn thấy Thôi cố chèo chống vì chỉ còn cách bờ rất gần nhưng không ai dám ra giúp vì sóng lúc ấy rất lớn. Có người già ở nơi này nói rằng: Tôi đã sống nơi cùng với biển cả từ nhỏ cho đến lớn và đã từng chứng kiến rất nhiều trận bão nhưng chưa từng thấy những con sóng kỳ lạ và dữ dằn như vậy".

Tôi đến nhà gia đình họ và căn dặn họ chuẩn bị vật lễ để tế các chư vị Thủy thần gồm: Một bình rượu, hoa đỏ, nến và một đĩa trái cây, muối gạo. Tôi nói cho họ nghe về sư huynh Thanh Hùng, và lời chỉ dẫn của sư huynh là ngày may xác của Thôi sẽ được tìm thấy ở bãi biển Quy Hòa. Họ nói là họ đã tìm hết nơi đó vào sáng nay rồi mà không có. Tôi kêu họ ngày mai rồi hãy tìm, vì hôm nay tìm sẽ không có, và tôi dặn họ hãy cho những người ở khu vực đó số điện thoại để khi gặp được xác họ sẽ có cách để liên lạc với gia đình.

Sau đó tôi gom hết những người trong gia đình của Thôi lại, tất cả là 12 người anh em, dâu, rể, quỳ trước bàn thờ để họ thọ nhận lễ điểm đạo. Tôi hướng dẫn cho lạy 3 lạy đánh lễ thập phương chư Phật, Đức tôn sư Triệu Phước và sư phụ Nguyễn Mai. Năm phút sau mỗi người đều nhận được những ấn chứng khác nhau. Người chị dâu nói: "Chị đã nhìn thấy nó - Thôi về đây với một nhóm người nữa rất đông. Hiện nó đang đứng ở nhà dưới." rồi chị ấy nói chị cảm thấy rất lạnh, đèn run lập cập và kêu lạnh quá. Chị tỏ ra sợ hãi, nói: "Chị không muốn bị nhập xác đâu, nó muốn vào xác của chị rồi em ơi. Giúp chị với chị rất sợ và chị rất yếu chị sẽ chịu không nổi". Tôi khuyên chị cứ để tự nhiên xem người em có lời gì với gia đình hay không? nhưng chị vẫn nói chị sợ lắm, và tiếp tục run lên cầm

cập, than là lạnh quá và khóc lóc. Tôi thấy vậy và như ngầm hiểu có đôi tay của Chư vị thêm vào chút gia vị để cho màn trình diễn thêm phần hấp dẫn. Tôi nhờ người nhà rót dùm tôi một ly nước lạnh, và tôi quán chữ Lam vào đó, miệng niệm Ngũ bộ chú, để có một chút hình thức chứ mọi chuyện đều do Chư vị sắp đặt. Tôi đưa cho chị ấy uống ly nước đó, uống xong hiện tượng run đã giảm và chị tỉnh táo lại hơn, nhưng chỉ 2 phút sau thì chị lại run lên, khóc dữ dội hơn và than lạnh. Tôi liền nói với chị, hay đúng hơn là nói với linh hồn đang nhập vào chị: "Thôi, không cần phải nhập xác làm gì. Trở ra đi đợi tôi chút xíu tôi sẽ đi ra biển để làm lễ giúp cho, đừng nôn nóng"... Chị ấy vẫn tiếp tục run, tiếp tục khóc, tôi lại nói: nếu không chịu ra tôi sẽ dùng Pháp à nha! vì nói nhẹ không nghe thì tôi làm mạnh tay à! Miệng tôi nói cứng vậy thôi chứ đây là lần đầu tiên tôi tiếp xúc hiện tượng nhập xác như thế này. Thật sự không có chút kinh nghiệm này tí nào! Tôi điện thoại nhờ Sư huynh Thanh Hùng lần nữa thì sư huynh chỉ bắt ấn Kim Cang để trên đầu, trì chú Chuẩn Đề và dậm chân xuống đất thật mạnh, làm như vậy nhiều lần sẽ hết. Tôi làm theo và tôi dậm chân xuống đất mạnh đến nỗi những người ngồi xung quanh đều bị giật mình và người chị dâu đang bị xác nhập cũng bị giật mình... làm tôi phải ráng nín cười vì xung quanh hàng xóm hiếu kỳ đến xem rất đông. Tôi gọi cho sư huynh cho biết tôi làm không có kết quả và nhờ sư huynh giải quyết dùm. Sư huynh nhận lời và hỏi họ tên, và tuổi của người chị dâu để sư huynh trì chú cầu nguyện. Gia đình cho thông tin của người chị dâu xong và hai phút sau khi cúp máy, bên kia sư huynh cầu nguyện thì bên này người chị dâu được trả lại bình thường và xin thêm ly nước có quán chữ Lam nữa. Tôi vẽ một chữ Lam ra giấy vàng bằng chữ đỏ và nhờ người trong gia đình vẽ lại cho tôi thật nhiều chữ lam như thế để cho tôi làm lễ cúng các Chư Thủy Thần... tôi làm thêm cho có hình thức chứ thật sự có thể làm việc đó bằng sự quán tưởng trong siêu hình để trao cho những linh hồn lạnh lẽo, đang cần sự giúp đỡ.

Khi tôi đặt đàn để làm lễ tế có rất đông người xem. Tôi đặt rượu, trái cây, hoa và nến, muối, gạo vào một cái mâm đặt trên bãi cát. Thắp một bó nhang trên tay, tôi quì xuống khấn vái và lễ lạy Mười phương thế giới phật, Tổ, Thầy, Cv Thủy Thần, Long Thần, Đức Thiên Hậu - Chủ quản biển cả xin cơ hội được Chư vị trưng dụng thực hiện phép lạ để làm lợi lạc cho Đạo Pháp. Tôi thấy trong linh ảnh có bốn vị Thủy Thần đứng trên một tấm bè màu trắng, trên đó có chở một cái xác đang tiến vào bờ. Mặt biển vẫn đen ngịt, sóng và gió vẫn lớn và mạnh, những món vật lễ được sóng cuốn hết ra biển làm cho tôi cảm thấy vững tin nên tôi khẳng định với gia đình chắc chắn sẽ tìm được xác: Vào ngày mai, hãy đi bãi biển Quy Hòa, và từ giờ trở đi gia đình phải liên tục trì Ngũ bộ chú, cầu xin Chư vị giúp đỡ.

Người chị dâu cũng đi theo tôi ra biển. Trong khi tôi đang lặn hụp dưới cát và nước để tế lễ thì chị đứng trên bờ và nói với mọi người rằng chị cũng có tu hành theo Sư phụ và Thờ "Mẫu Mẹ". Sư phụ của chị dạy hãy dùng ghe chạy ra cửa biển Cù Lao Xanh để múc một thùng nước từ nơi đó về để bà làm phép, sau đó mang thùng nước đó trở lại nơi đó đổ xuống biển thì sẽ tìm được xác. Những người nghe chị nói vậy có người đã có ý kiến: "Không biết sư phụ chị là ai mà kỳ vậy? một người chết chưa đủ hay sao mà muốn có thêm vài người chết và còn mất thêm tài sản. Biển cả đang sóng to, gió lớn thế này kêu người ta chạy ghe ra khơi như thế khác nào đi vào chỗ chết?"

Trong lòng tôi nghĩ thật sự tu hành và làm đạo không phải là chuyện dễ nếu như không có trí huệ và không có phương pháp đúng đường thì chẳng khác nào làm trò cười và đề tài đàm tiếu cho thiên hạ. Tôi cảm thấy mình rất may mắn vì được thọ nhận lễ quán đảnh từ nguồn đạo của Tổ Thầy và được sự dạy dỗ của Sư Phụ.

Thật kỳ diệu! 6h sáng ngày hôm sau, xác của Thôi được tìm thấy nằm trên dãy cát trên

bãi biển Quy Hoà như một sự trả về của biển cả.

[Đây là lần thứ 4, Tami tìm được xác người chết đuối qua sự thần khôi và giúp đỡ của Thánh Thần]

HUYỀN LINH TRONG ĐẠO PHÁP – BÀI CỦA TÁC GIẢ MINH THIÊN

NHỮNG CHUYỆN TÂM LINH TRONG CUỘC ĐỜI TÔI

Tôi sinh ra và lớn lên ở thành phố biển Hải Phòng, nổi tiếng về nạn đầu gấu xã hội đen giang hồ. Nơi người ta có thể giết nhau chẳng vì cái gì cả. Nhưng con người Hải Phòng cũng có điểm hay là đã nói là làm, đã đi là đến và rất coi trọng chữ tín.

Tuổi thơ tôi lớn lên trong đau buồn và nước mắt, kinh tế thiếu đói, 1 năm 365 ngày trừ ngày 1 tết, còn lại tôi luôn sống trong cảnh chửi mắng đánh đập và cha tôi thì rất dữ đòn. Lúc sinh tiền, bà nội tôi thờ tứ phủ tam toà Thánh mẫu và nhà tôi có điện thờ. Do hiếm muộn bà nội tôi phải đi hết chùa nọ phủ kia cầu tự mới sinh được cha tôi. Nhưng không biết là bà có lỗi gì với trời đất không nên cha tôi càng lớn càng ngỗ nghịch. Có lần ông quăng hết cả bát hương thờ mẫu còn ban thờ chẻ làm củi đun. Rồi thì ông cũng lấy vợ, có một điều tôi rất ngạc nhiên là bà tôi, mẹ tôi, và bây giờ là vợ tôi đều tuổi TUẤT.

Đoạn in đậm tiếp theo sau đây MT. bổ sung vì lần đầu khi đăng bài đoạn này đã vô tình bị xóa mất. Khi MT. đang viết lại đoạn này lần thứ 2 để bổ sung thì người trong nhà báo cho MT. biết bát hương trên bàn thờ đang cháy ngùn khói nghi ngút khắp nhà. MT. lên xem thử thì thấy bát nhang cháy rất kì lạ, vì lửa thông thường phải bắt từ ngoài vào trong, ở đây bát nhang bị cháy ở trong lòng ngay chính giữa mà phía trên phía dưới và bên hông đều không bị lửa xém tới.

Rồi có một ngày cha mẹ tôi mất cấp 2 chỉ vàng và họ nghi ngờ cho bà tôi. Quá đau đớn vì cõi đời đen bạc, bà thất cổ tự tử. Trước khi chết bà buông lời nguyên: Tôi một đời lận lợi vì chồng vì con trăm cay nghìn đắng. Vậy mà chồng ruồng rẫy phụ tình tôi bỏ đi theo người khác, con thì bất hiếu khôn nạn. Tôi có tội gì mà trời đất lại đoạ đầy tôi đến vậy. Nay tôi lấy cái chết này trả nợ trời đất, và tôi nguyên cho gia tộc họ CAO sẽ tàn lụi, con cháu sẽ chết đường chết chợ, tuyệt diệt không người nối dõi”. Khủng khiếp thay lời nguyên của con người xấu số đáng thương đó. Bà lại chết đúng vào giờ TUẤT, giờ cực linh. Lúc đó có các chú thần đi ngang qua nghe thấy được, và tất nhiên lời kêu cầu của bà ứng nghiệm luôn.

Vài năm sau cha mẹ tôi ly hôn, rồi mẹ tôi chết tan xác trong một trận ném bom Mỹ ở bến phà bãi cháy Quảng Ninh. Chị em chúng tôi thì tan đàn xẻ nghé, mỗi người một phương. Cha tôi thì chết vì ung thư vòm họng lúc ông mới 58 tuổi. Bà mẹ kế tôi chết lúc 54 tuổi cũng bị ung thư. Số bà chưa đến lúc chết nhưng khi bà đang nằm đó thì thằng em nghịch tử của tôi từ đâu về buông một câu: sao bà không chết đi cho rảnh nợ. Bà học máu mồm và đi luôn nhưng không nhắm mắt. Mãi về sau chị tôi về vuốt mắt bà mới nhắm lại.

Chúng tôi cứ sống vất vưởng lên bờ xuống ruộng mãi cho đến một ngày bà tôi vì quá thương các cháu nên hiện về nhập vào thân chị gái tôi. Bà nức nở vừa khóc vừa kể lại những ân oán tình thù trong gia đình tôi và kết luận, người chết thì cũng đã chết rồi, còn các cháu bà đâu có tội gì đâu mà cứ phải chịu đoạ đầy suốt bao năm trời. Bà kể có một lần tôi vì khổ quá nên đã đâm đầu vào ô tô tự tử nhưng bà đã kéo ra nên tôi thoát chết. Bà đề nghị chúng tôi nên mời thầy pháp về lập đàn giải oan cắt kết cho bà. Rồi bà sẽ kêu cầu lên Thiên Đình xin giải lời nguyên để cho chúng tôi một con đường sống.

Lúc đó chúng tôi mời ông I. một pháp sư cao tay ở miếu hai xã dư hàng kênh Hải Phòng đến tiến hành pháp sự. Giữa buổi lễ, cha tôi về nhập vào chị tôi kêu gào thảm thiết cầu

xin ông bà tôi tha tội bất hiếu, và nói rằng thân thể rất đau đớn. Theo tôi phỏng đoán có lẽ lúc chết ông đã bị dọa dọa ngực và bị tra tấn dã man. Sau này khi biết đến đạo Phật, hàng ngày tôi luôn trì chú niệm Phật tụng kinh rồi hồi hướng cho ông mong rằng ông sẽ thoát khỏi cảnh dọa dẫm. *Khi viết đến đoạn này thì cả người MT. tóc gáy dựng đứng cả lên.*

Lại nói về vợ chồng tôi, chúng tôi lấy nhau đến 17 năm mà cũng chẳng có con và phải nuôi con nuôi. Lúc này cháu đã được 15 tuổi, đi khám bệnh thì nguyên nhân do tôi mất khả năng làm cha, tôi sinh chán đời rồi triền miên vào cờ bạc rượu chè trai gái, bỏ bê người vợ vẫn ngày đêm tần tảo thương chồng nuôi con.

Đầu năm 2007 tình cờ một lần tôi đến nhà cô đồng VANG ở khu xi măng thượng lý xem bói xem hậu vận mình ra sao. Nhà cô thờ tứ phủ tam toà thánh mẫu và lúc đó là lúc sự nghiệp của cô lên đến đỉnh điểm. Trong khói hương nghi ngút nơi chính điện, tôi thăm cầu xin Mẫu cho tôi được biết hậu vận của mình. Có lẽ lời kêu cầu của tôi đã lọt đến tai Mẫu lên đệ nhất thánh mẫu thượng thiên đã giáng phạm nhập vào cô đồng VANG. Mẫu cho tôi biết số tôi có con nhưng vì tôi ham chơi chẳng nghĩ gì đến tổ tiên nên tổ tiên phạt. Cũng đúng thật, cả đời tôi chẳng bao giờ thắp được một nén hương cho gia tiên, nói gì đến trời Phật. Và Mẫu dặn tôi phải lấy đất đình, đất chùa, đất ngã ba quê hương về đắp vào mộ ông tứ đại thì sẽ có con.

Tuân theo lời dặn của Mẫu, tôi thỉnh một nắm đất ở đền Nghè, một nắm đất ở chùa Hàng, một nắm đất ở Nam định quê tổ của tôi đắp vào mộ ông tứ đại, đó cũng là lần đầu tiên tôi biết đến ông bà tổ tiên, đánh dấu một bước tiến chân vào cửa huyền môn về sau, và thật là kì diệu, 1 tháng sau vợ tôi có thai sau 17 năm vô vọng.

Khi vợ tôi đậu thai được 3 tháng tôi quyết định lại về cô đồng VANG hỏi xin ý kiến về tương lai. Cô yêu cầu tôi phải đi đến đền BẢO LỘC, KIẾP BẠC, CỬA SUỐT để tạ đức thánh TRẦN. Vì chính ngài là người trông nom bản mệnh của tôi. Tôi có con cũng là nhờ ngài phù hộ, và thế là tôi lên đường hành hương tới các địa chỉ trên.

Đền KIẾP BẠC vào đầu tháng tư âm rất vắng vẻ, các thầy đồng xem bói tướng số còn đông hơn cả khách, họ ngồi ngáp ngáp dài, mắt sáng rực mỗi khi có một một đoàn khách đến, các loại cờ môi lao nhao giành giật chèo kéo om xòm.

NƠI ĐỀN KIẾP BẠC, CHU DU ÂM PHỦ

Lúc 17h chiều xe ôm đưa tôi đến kiốt của vợ chồng HT. trước cửa đền KIẾP BẠC chuyên bán vàng mã sắp lễ cho khách hành hương. Họ đón tiếp tôi rất thân tình. Lấy cớ là chiều đã muộn nên tôi muốn để sáng mai lễ cho thoải mái thời gian. Và lại tôi cũng muốn tham quan một vòng quang cảnh đền xem bố cục thờ cúng thế nào.

Sau khi tham quan một vòng khi trở ra bỗng nhiên tôi như một người khác lạ. Đầu óc quay cuồng mông lung u minh như không phải mình nữa. Hình như đang có thêm một ai đó ở trong tôi. Tôi đang cả lơ thất thểu trước tam quan thì một bà già, chắc là cò mồi tôi đoán thế, tiến về phía tôi thì thầm: “này cậu, ở đây có một thầy bói bói hay lắm, cậu có muốn xem một quẻ không tôi chỉ cho” - “Ừ thì xem”.

Ông thầy bói cỡ 70 tuổi trông cũng đạo mạo, quần áo khăn xếp chỉnh tề, trong hoàn cảnh đầu óc mông lung tôi cũng chẳng biết là ông đang phán cái chi nữa. Cái mà tôi nhớ nhất là khi ông bảo: “này cậu, bây giờ tôi sẽ viết một lá điệp văn cho cậu đem vào trình đức ông cho nhẹ căn nhẹ quả nhé”, thì bỗng nhiên tôi đứng phắt dậy chỉ tay vào mặt ông quát lớn: “nhà ngươi là ai, ngươi là cái thá gì mà dám đòi thảo sớ cho ta?”

Quá sững sờ và không tin vào mắt mình, ông thầy gờ kính lão đứng dậy hỏi tôi: “Ông là ai, ông từ đâu đến mà dám làm loạn nơi đây. Ông có biết là tôi đã ngồi đây viết sớ đã 30 năm nay và được chính quyền công nhận không. Tôi vô thức trả lời: “Ông đừng đem tuổi tác và chính quyền ra dọa tôi, xét về đạo hạnh ông không thể viết sớ điệp cho tôi nghe rõ chưa, giờ thì tôi cũng chẳng biết tôi là ai nữa, nhưng sáng ngày mai, sau khi cúng lễ đức thánh TRẦN xong, lúc rời khỏi đền tôi sẽ cho ông biết tôi là ai.”

Một làn gió lạnh thổi qua, bỗng tôi giật mình tỉnh lại. Tôi vừa nói gì thế nhỉ? Trong đầu tôi biết chắc rằng có một vị nào đó vừa mượn mồm tôi để trêu chọc ông cụ. Nhìn nét mặt ông thầy tái dại đi vì sợ hãi và đám đông đang hiếu kỳ đứng xung quanh. Tôi bỗng thấy bối rối, rút vội tờ 20 nghìn đưa vào tay ông thầy kèm theo lời xin lỗi. Tôi đi thẳng về phía kiốt vợ chồng HT.

Đêm đó tôi ngủ lại ở nhà vợ chồng HT. Ngôi nhà này cũng ngay gần sát đền KIẾP BẠC. Mỗi một vì chuyển đi xa nên tôi chìm vào giấc ngủ rất nhanh. Đến khoảng 3h sáng, tôi bỗng mở mắt. Có một cái gì đó thúc đẩy tôi ra bàn viết và tôi viết một loạt sớ để ngày mai trình lên cửa đức thánh TRẦN. Có điều lúc đó tôi chưa phải là thầy bà gì, nhưng những tờ sớ tôi viết ra rất đúng quy cách.

Đến 6h sáng vợ chồng HT. dậy, họ rất ngạc nhiên khi thấy tôi ngồi đó không ngủ. Sau khi uống vài chén trà sáng, tôi giục họ ra đền sớm. Linh cảm có một chuyện gì sắp xảy ra với mình, tôi bỗng buột miệng dặn dò hai vợ chồng: “này các em, nếu tí nữa ra đền nếu chẳng may có chuyện gì xảy ra với anh thì các em đừng sợ, cứ để mặc kệ mọi chuyện xảy ra tự nhiên, anh sẽ vượt qua được”. Hai vợ chồng trở mắt ra nhìn tôi, nhưng vốn quen với cảnh đồng bóng diễn ra hàng ngày ở xung quanh đền nên họ cũng chẳng ngạc nhiên gì.

Lúc chúng tôi ra đến cửa đền trời vẫn còn sớm, các kiốt đang lác đác mở cửa. Không hiểu sao tim tôi ngày càng đập mạnh, một không khí nặng nề ngày càng bao phủ lấy thân tôi. Tôi đang cảm nhận bước chân từ thần đang tiến sát. Trời buổi sớm hơi se lạnh, trong lòng tôi cũng lạnh, bước chân tôi trở nên run rẩy, tôi gần như khụy xuống. Dừng lại trước một cửa hàng bún miến ngon, H. mời tôi vào ăn sáng. Nhưng tôi không muốn ăn. Trước khi vào tiền cúng tôi muốn được chay tịnh. Nhưng do H. mời mọc quá nhiệt tình nên cuối

cùng tôi đề nghị bà chủ hàng làm cho một bát bún không người lái -không hành không gia vị.

Đồ ăn vừa lọt vào miệng được 5 phút tự nhiên tôi cảm thấy người nôn nao khó chịu. Tôi chỉ kịp buột miệng: “Thôi chết rồi H. ơi, các ngài cấm không cho ăn trước khi làm lễ, vậy mà anh lại ăn vào”. Cố gắng chạy về đến kiôt của vợ chồng HT. tôi nôn thốc nôn tháo hết tất cả những gì vừa ăn ra khỏi mồm. Hình như có ai đang vặn xoắn ruột gan bao tử tôi, đẩy hết đồ ăn chạy mất trong người ra hết. Bụng dạ tôi trống không, phứt chốc tôi không còn là mình nữa. Bầu trời chao đảo xám xịt, tôi đang sắp dần hôn mê. Khuôn mặt tôi vốn ngày hôm qua hồng hào là thế, giờ tái xám, đen kịt. Hai tròng mắt nhắm chặt, tử thần đã đến sắp đem linh hồn tôi đi. Mở vội cửa quán, diu tôi vào trong vợ chồng HT. kêu gọi khẩn cấp: mọi người mau gọi pháp sư tới đây cúng ngay cho người này, người này sắp bị bất đồng rồi.

Cố gắng gượng bằng hơi sức cuối cùng tôi thì thào: “Các em không cần phải gọi thầy nào đâu, anh chính là vị thầy có pháp lực và đạo hạnh cao nhất nơi đây rồi, không vị nào có thể kêu cầu được cho anh ngoại trừ chính anh, anh sẽ qua được, chỉ xin đừng di chuyển thân xác anh đi đâu cả!” Về sau, khi nghe mọi người kể lại, tôi rất ngạc nhiên về câu nói đó, vì lúc đó tôi mới chỉ là một người bình thường không hề biết gì đến cúng bái và tâm linh.

Bên ngoài mọi người vẫn lao xao khẩn cấp sắp lễ, hối hả đón thầy. Nhưng khi có thầy đến thì tôi đã hoàn toàn bất tỉnh. Tôi chỉ cảm thấy sầm một cái, trước mắt tôi vàng úa một màn đêm đen kịt bao trùm hoàn toàn trước mắt tôi. Rồi tôi thấy hồn tôi tách ra khỏi thân xác tôi lúc đó đang ngồi yên lặng mắt nhắm chặt hai tay kết ấn. Quang cảnh khu vực sân đền KIẾP BẠC đã thay đổi hoàn toàn, đất đai bằng phẳng và có một cái cây rất to đứng trơ trọi. Rồi tôi thấy một vị quần chùng áo the thâm hồi hã giục người làm: “Mau vào sổ trình báo tên tuổi người này cho họ nhập tịch”. Bỗng nhiên tim tôi nện ngào, vậy là tôi đã chết thật rồi ư? Một nỗi buồn đau khôn tả xâm chiếm cõi lòng tôi, tôi không còn được gặp người thân và gia đình vợ con tôi nữa rồi. Bỗng nhiên trước mắt tôi sáng loà, xuất hiện từng đoàn quân lính, áo chèn đỏ, chân quần xà cạp, đầu đội nón chóp đỏ, gươm giáo sáng loà đi như trẩy hội. Rồi thủy quân trên sông thuyền bè đi lại như lau lách. Voi kêu ngựa hí, một trận đại chiến sắp xảy ra tới nơi. Mãi sau này tôi mới biết rằng đó chính là cuộc chiến đại phá quân xâm lược NGUYỄN MÔNG dưới sự lãnh đạo của đức thánh TRẦN HUNG ĐẠO đại vương.

Rồi tôi thấy mình đang ở bên bờ sông mục kích cuộc chiến vô tiền khoáng hậu. Súng thần công nổ rung trời dậy đất. Tên bay dậy trời. Từng đoàn thuyền nhỏ của quân đội nhà TRẦN lao vun vút trên sông, tiến công đoàn tàu chiến mui bằng với các lá buồm rách tả tơi của quân NGUYỄN MÔNG đang từ từ chìm ngìm. Máu loang nhuộm đỏ dòng sông. Thấy người chết lập lờ trên sông, lửa cháy ngút trời, tiếng gào thét, tiếng kêu kinh hoàng của những kẻ bạc mệnh xấu số trước khi từ giã cõi đời tạo nên một âm thanh khủng khiếp.

Rồi tôi được diện kiến đức đại vương TRẦN HUNG ĐẠO. Ngài khoác áo bào đỏ loang lỗ vết đen của cát bụi trận chiến. Khuôn mặt Ngài quắc thước hình trái xoan toát lên vẻ nghiêm nghị. Về sau tôi chưa từng thấy bức tượng nào trên trần thế diễn tả được đúng dung diện Ngài. Ngài truyền phán cho tôi rất nhiều điều nhưng khi tỉnh lại tôi chỉ nhớ mang máng được một số điều như: bây giờ là lúc âm thịnh dương suy, trần gian sắp loạn; ngày hôm nay cho con xuống đây tiếp kiến để về sau chúng ta sẽ có việc giao cho con.

Rồi hôn tôi vợ vẫn phiêu dạt đi tiếp, tôi gia nhập vào cùng một đoàn người đi mãi đến một dòng sông rồi đi qua một cây cầu bắc ngang qua sông mờ mịt sương khói. Có một điều kì lạ là chỉ có dòng người đi sang bên kia sông chứ không có người quay trở lại. Về sau tôi mới biết đó là cầu NAI HÀ dành cho người chết, mà người đã chết thì một đi không trở lại bao giờ.

Rồi thì theo đoàn người tôi cũng sang bên kia sông. Bên kia sông có một dãy nhà chia ra làm nhiều khu. Có một đám đầu trâu mặt ngựa tay cầm sớ đọc tên rồi phân loại mọi người đi vào từng khu một. Àh, thì ra đây chính là âm phủ đây sao? Nhớ lại mấy ngày trước khi đi hành hương với anh chị tôi, tôi có nói đùa: "Chỗ nào em cũng đi rồi, chỉ có âm phủ là em chưa được đi thôi, ước gì em được xuống đó một lần rồi quay về kể cho mọi người thì hay lắm nhỉ!" Giờ thì tôi không cần phải ước nữa, tôi đang ở dưới âm phủ hay một chỗ đại loại như thế.

Đoàn người đẩy tôi dần đến trước hai tên đầu trâu mặt ngựa. Rõ ràng thân là thân người mà cái đầu lại là cái đầu trâu. "Tên gì?" - một người hỏi tôi. Sau khi tôi xưng tên thì hai người đó rất sùng sốt. Họ xem đi lục lại cuốn sổ mà không có tên tôi. Cuối cùng họ thừa bầm lên chữ vị cấp cao hơn. Rồi thì cuối cùng cũng có một vị đến và cho biết tôi vì có căn duyên với các Ngài nên ngày hôm nay cho xuống đây để biết về luân hồi nhân quả. Ngày sau các ngài sẽ có việc cần dùng đến. Nói rồi ngài dẫn tôi đi tham quan một vòng dưới đó. Nhưng khi tinh dậy tôi chẳng nhớ gì hết trơn về việc đó cả. Sau đó tôi được dẫn đến một gốc cây bồ đề thân vàng lá bạc, toả sáng lấp lánh. Có một ông cụ râu dài tóc bạc ngồi đó. Theo cảm nhận của tôi thì hình như cụ là một vị pháp sư dưới cõi âm. Cụ nói với tôi: "Con xét về hình tướng đi lại thì nghiêng lệch, môi mỏng mồm nhỏ, tai mỏng nhân trung cạn, mắt mất thần, khí số đã tuyệt. Nhưng vì một căn duyên của trời đất, nên hôm nay con được sống lại. Khi lên trần gian nhớ tìm thầy theo học nghề pháp sư, sống đến 93 tuổi; nhớ không được tham lam của cải thế gian và phải hành thiện tích phúc giúp đỡ âm dương chúng sinh. Bây giờ ta cho con nhìn thấy cuối đời con như thế nào."

Thật là kì lạ, tôi thấy gia tộc nhà tôi nhiều đời chìm đắm trong u tối bể khổ không góc đầu lên được. Rồi tôi xuất hiện như một đám mây xoá tan hết u tối. Làm cho gia tộc tôi từ đây phát dương quang đại. Tôi nhìn thấy hình ảnh cuối đời tôi là một vị pháp sư đức cao trọng vọng, mặc bộ quần áo nâu khoác chéo một chiếc túi dết đang đứng cô đơn giữa sân đền KIẾP BẠC bên cạnh một cây cổ thụ đứng chờ vợ giữa bầu trời xám xịt.

Một lúc sau khi linh ảnh tan dần, tôi thấy chị tôi từ đâu nước mắt lưng tròng đến đón tôi về. Tôi từ giã cụ pháp sư. Cụ mỉm cười tạm biệt tôi và dặn tôi phải nhớ những gì cụ dặn ngày hôm nay. Cụ còn nói thêm từ nay trời đất đã cho con một cái tên mới là MINH THIÊN con sẽ dùng cái tên này đi suốt cuộc đời hành đạo. Vậy là từ đây tôi có một cái tên họ đầy đủ là CAO MINH THIÊN. Một lát sau hôn tôi nhập trở về xác. Tôi nặng nề cố mở mắt nhìn ra, thân xác tôi rã rời đau đớn và vẫn trong tư thế ngồi kiết già, hai tay kết ấn tam muội. Trời đã chuyển về chiều, lúc này là 16h, tôi bị hôn mê lúc 7h sáng. Vậy là đã qua 10 tiếng hôn mê bất tỉnh. Vợ chồng HT. vô cùng mừng rỡ. Họ cho biết lúc tôi bất tỉnh mọi người xung quanh đều khuyên họ đi báo công an và đưa tôi đi bệnh viện. Nhưng nhớ lời dặn của tôi nên họ kiên quyết không làm theo mà cứ chờ tôi tỉnh lại. Với lại 2 năm về trước vợ chồng họ cũng gặp 1 người tên Y. ở HÀ NỘI có trường hợp tương tự như tôi. Nhưng không nặng nề khủng khiếp như tôi. Người ấy cũng qua được và về sau trở thành một pháp sư đồng thầy cao tay có tiếng trong giới thầy bà ở HÀ NỘI và các tỉnh miền bắc. Lúc 16h15' anh chị tôi đánh xe ô tô lên tới nơi đón tôi về, kết thúc cuộc hành trình

một mối. Về sau mỗi lần tôi lên KIẾP BẠC là mọi người ở đó đều nhớ mặt tôi nhớ đến một con người đã vượt qua cửa tử hồi sinh trở lại.

Sau chuyến đi đền KIẾP BẠC trở về, tâm tính tôi bắt đầu thay đổi hẳn. Tôi không còn chơi bời rượu chè nữa. Tôi bắt đầu đi tìm thầy để học nghề cúng bái. Rồi tôi phát hiện ra mình có khả năng gọi vong. Đầu tiên là gọi vong cho người nhà, rồi dần dần cho người ngoài. Mỗi lần gọi là một lần rút kinh nghiệm. Vui có buồn có thành công có mà thất bại cũng có. Nhưng giờ đây, tôi biết rằng luôn có một thế giới người âm hiện hữu quanh ta. Một phần nào tác động vào cuộc sống của chúng ta. Chứng kiến từng hành động lời nói việc làm thiện ác đúng sai nơi ta. Một ngày gần tới tôi sẽ kể tiếp cho các bạn về những chuyện gọi vong trong cuộc đời tôi.

Kính bút.

NHỮNG CHUYỆN GỌI VONG

Vài năm gần đây khi chính sách của nhà nước nới rộng về mặt tâm linh thì phong trào gọi vong trở thành đề tài chính được bàn tán và nói đến nhiều nhất của bà con sau mỗi buổi họp mặt cúng giỗ hoặc đình đám.

Theo như MinhThiên đã được biết hoặc được trực tiếp chứng kiến các buổi gọi vong thì hiện nay ở miền bắc Việt Nam có các loại hình gọi vong như sau:

1. Gọi vong bằng cách cho vong nhập thẳng vào người cô đồng. Đã có một lần MinhThiên xem một buổi gọi vong như vậy tại Hàng Đường HÀ NỘI. Người thực hiện là cô đồng Q. đang cư trú tại HÀ NỘI.

Cô đồng Q. là một người trạc độ tuổi 40 cũng trẻ son phấn đánh đầy mặt vàng đeo đầy người nhìn hoa cả mắt. Lúc đầu mới nhìn MinhThiên cũng giật mình không nghĩ đó lại là cô đồng vì trong tâm trí MinhThiên vẫn nghĩ đã là cô đồng thì phải già lắm. Với lại lúc xưng hô trên điện thoại cô ấy cứ xưng CÔ và gọi mình bằng CON cứ ngọt như mía lùi.

Lúc đó trên nhà đã có khoảng 20 người đàn bà nhiều hơn đàn ông ngồi dài cổ ra đợi cô đồng làm việc. Sau một hồi buồn đưa lê không biết với ai qua điện thoại cuối cùng thì cô cũng làm việc. Thấp một tuần hương làm rằm khăn vái thỉnh cầu chín phương trời mười phương Phật rồi đến chư vị thần linh hội đồng các quan, rồi uống một chén nước và hắng giọng lấy oai cho bà con sợ cô bắt đầu vào việc.

Đưa một tay lên đầu vẩy hai ngón tay ra hiệu, liền đó người phụ đồng liền trùm một tấm khăn đỏ lên đầu cô và luôn miệng khăn vái. Cô đồng bỗng rùng mình rồi người cô đảo liên tục theo chiều kim đồng hồ. Một lát sau cô dừng lại, tung khăn ra khỏi đầu và nói nhỏ với người phụ đồng. Người này quay ra gọi: ai là TRẦN VĂN A có bố là TRẦN VĂN B thì vào gặp người nhà. Và thế là cái ông A lút cút chạy vào gặp bố đang nhập vào cô đồng. Không biết là ông bố nói gì mà ông con dạ vâng gật đầu như bô củi, mặt lúc xanh lúc trắng.

Có một cái buồn cười nhất là hoá ra dưới âm cũng có nạn đầu gấu đại ca và các vong cũng chẳng có tí lịch sự nào hết trơn. Gần 20 con người đang dài cổ ngóng đến lượt gặp vong nhà mình theo thứ tự xếp lốt, thì chợt nhiên cô đồng gọi: ai là NGUYỄN VĂN B vào gặp người nhà là N V C... Mọi người đang xôn xao hỏi xem ai là người trong đám đến lượt thì vong bảo người nhà tôi đang lên, quay ra thì đúng thật có một ông vừa chạy lên lầu vừa réo: “có tôi, có tôi..tôi là N V B”. Hỏi ra thì hoá ra ông ta vừa mới đến. Đã vậy khi gặp nhau cái vong ông con tên NVC lại còn nói ráo hoành: “Bố có biết con phải đẩy bật và chen lấn mãi mới vào trước để gặp bố đấy?” Đúng là bó tay chấm com ..?

Sau buổi gọi vong hôm đó MinhThiên có gọi điện hỏi cô là nếu muốn mời cô về gọi vong tại nhà thì chi phí phải trả là bao nhiêu, và cái giá cô đưa ra làm MinhThiên giật mình. Vì nó ít nhất cũng phải là từ 4 đến 10 triệu cho một lần đến nhà gọi vong trong một buổi. Không cần biết gọi bao nhiêu vong. Vậy mà trong khi đó mỗi lần MinhThiên đi gọi vong khi xong việc mình đều tuý tâm nhà chủ. Có nhà mình còn chẳng dám lấy tiền vì nhìn thấy gia cảnh họ quá nghèo. Minh cứ giúp cho âm dương họ gặp được nhau giải quyết được về mặt âm phần là mình thấy mãn nguyện rồi.

2. Gọi vong bằng cách cho vong nhập thẳng vào người nhà của vong hay còn gọi là áp vong. Cách này của các nhà ngoại cảm hiện nay đang sử dụng. Ưu điểm của nó là có thể một lúc gọi lên ngay 20 vong cho nhập vào 20 người. Tiết kiệm được thời gian chờ đợi. Nhưng nó cũng có nhược điểm là không gọi được đích danh đích tuổi của vong. Và cũng không chỉ định được vong phải nhập vào bất cứ người nào cố định. Vì vậy các nhà ngoại cảm vẫn đưa ra lời khuyên cho gia chủ là khi đi gọi vong thì nên khấn 3 hoặc 4 vong đi theo, và gia đình nên đi 6 hoặc 7 người để vong nếu hợp ai thì nhập vào người đó. Và nhớ là trước khi đi thì phải khấn vái kêu vong đi cùng. Và thế là các vong trong cùng một nhà ai mạnh chân khoẻ tay chen lấn xô đẩy tốt hoặc người nhà tốt nhường thì được nhập vào trước nói tranh cả vong ông bà. MinhThiên đã được trực tiếp xem một buổi gọi vong tại nhà nhà ngoại cảm N.T.H. tại HÀ NỘI. Buổi lễ bắt đầu vào lúc 8h sáng hàng ngày. Có khoảng 60 người tham gia buổi lễ hôm đó. Họ được hướng dẫn mua vàng tiền hoa quả bên ngoài rồi đặt lễ lên ban thờ thổ công kèm theo tiền đặt lễ tùy tâm. MinhThiên thấy người đặt ít nhất là 100 nghìn nhiều nhất là 500 nghìn.

Đúng 8h30 tất cả mọi người tập trung ở nhà hội trường. Họ được yêu cầu tắt hết điện thoại. Bỏ hết các bữa phép ra ngoài nếu có. Mỗi gia đình ngồi xếp vòng tròn nhắm chặt mắt và không được ti hí mắt lơ đãng sẵn sàng trong tư thế chờ vong nhập vào bất kỳ người nào trong gia đình. Sau đó chị H. vỗ tay mấy cái và cất giọng kêu gọi các vong nhập vào người sống. Kể khóc người cười uống rượu hút thuốc cộng thêm vài con vịt nữa chắc thành cái chợ. Bên ngoài xúm xít các nhà báo cùng các nhà nghiên cứu tâm linh thì nhau chụp ảnh quay phim ghi âm. Trong số đó MinhThiên thấy có cả nhà nghiên cứu nổi tiếng N.P.G.H Ông vừa là nghiên cứu vừa muốn gọi vong họ hàng là cụ ĐỀ THÁM. Nhưng có lẽ vì thân phận cụ ĐỀ THÁM quá cao và cụ lại là một vị đại tướng chống pháp nổi tiếng lên việc gọi vong cụ có vẻ khó khăn. Gia đình đã đi đến đây mấy lần rồi mà vẫn chưa thỉnh được cụ lên. Bên cạnh đó MinhThiên cũng đếm thấy có khoảng vài gia đình cũng không gọi được vong trông nét mặt họ rất tiu nghỉu thất vọng. Sau đó MinhThiên cũng được may mắn chị H. cho đi tham dự một buổi gọi vong sau đó tại nhà thân chủ. Vì biết MinhThiên cũng có khả năng gọi vong nên chị dặn xách đồ nghề theo. Khi đến nhà người ta thì MinhThiên mới biết là chính là người nhà con cháu cụ ĐỀ THÁM. Họ muốn mời riêng chị đến nhà trực tiếp gọi vong cho chắc ăn. Nhưng buổi lễ hôm đó thất bại, MinhThiên cũng được chị H. nhờ gọi thử nhưng cũng không có kết quả gì. Và sau đó MinhThiên rút ra kinh nghiệm là đối với các bậc lãnh tụ hoặc tiền bối có danh phận cao không thể dùng phương pháp đối với người bình thường để triệu thỉnh họ được. MinhThiên cũng hy vọng sau khi được điểm đạo và tu luyện ngũ bộ chú, MinhThiên sẽ được chư vị độ cho khả năng tiếp xúc với các chân linh có danh phận cao hơn sống ở những cảnh giới cao hơn so với những vong linh bình thường.

3. Và đây là cách gọi vong hay là triệu vong của các pháp sư miền bắc thường dùng. Để gọi được vong họ phải dùng đến một tờ điệp triệu vong. Một cái khăn đỏ để trùm vào đầu người ngồi đồng và đương nhiên các lễ vật như hoa quả vàng tiền trầu cau rượu thuốc là không thể thiếu. Nhược điểm của loại hình gọi vong này là chỉ gọi được 1 người. Ưu điểm là gọi được đích danh đích tuổi vong và nhập vào bất kỳ người nào tình nguyện ngồi đồng. Thường thì các pháp sư hay tiến hành lễ này vào dịp thất thất lại tuần 49 ngày hoặc 100 ngày hay ngày giỗ kỵ. Hồi còn bé tí MinhThiên đã được xem một buổi gọi vong như thế ở nhà ông hàng xóm mới chết được 1 năm. Vợ con ông vẫn thắc mắc là không biết đốt vàng tiền xuống âm ông có nhận được không và mô mà ông đã được yên chưa nên họ mời một ông thầy pháp đến nhà tiến hành gọi vong. Ông này lập một cái đàn tràng bày la liệt đồ mã vàng tiền đèn nến và ông viết một đạo sớ triệu vong. Người tình nguyện ngồi

đồng để cho vong nhập được ông phủ một vuông lụa đỏ lên đầu ngồi xếp bằng tay cầm một cành phan có ghi rõ tên tuổi vong năm sinh năm mất nơi mai táng. Sau một hồi gõ trống khua chiêng rầm rĩ, ông bắt đầu tuyên sớ gọi vong thật là kỳ lạ. Rõ ràng căn nhà đó đóng kín cửa không có gió lọt vào vậy mà cành phan bắt đầu rung động. Càng về sau càng rung mạnh. Người ngồi đồng cũng đảo liên tục, độ chừng một phút thì pháp sư tung khăn trùm đầu người ngồi đồng ra, và thế là vong đã nhập.

MinhThiên phát hiện ra mình biết gọi vong là từ khi theo thầy đi cúng. Thầy có bài gọi vong nhưng chẳng bao giờ thấy thầy áp dụng cả. Về sau MinhThiên mới biết là bài thì thế đấy nhưng gọi vong được hay không lại còn tùy thuộc vào duyên phận của người thầy. Hồi mới học, cái gì MinhThiên cũng muốn thực hành nên vớ được bài gọi vong của thầy thì thích lắm đem ra thực hành luôn. Cũng không tin tưởng vào bài đó lắm, vừa làm vừa run. Trời mùa đông mà mồ hôi tuôn ra ướt áo, rằng đánh lập cập không ngờ vong lại lên ầm ầm nói chuyện với người nhà gần 2 tiếng. Nghĩ lại lúc đó vong mà không về thì mình chỉ còn nước xem có cái lỗ nê nào chui xuống cho đỡ xấu hổ. Sau lần đó thì người ta chẳng gọi mình đi cúng nữa mà cứ nhờ đến gọi vong. Trong quá trình gọi vong MinhThiên rút ra kinh nghiệm là không phải vong nào cũng gọi về được. Có vong lúc sống tu tập tốt làm nhiều công đức khi chết được chư Phật đón về tây phương thì chẳng có cách gì gọi họ được. Lại còn có vong khi sống làm quá nhiều điều ác độc lúc chết bị tống vào địa ngục thì cũng chẳng gọi về được. Còn nếu mà về được thì chẳng qua do chư Phật Bồ Tát giúp cho về để kể cho thân nhân những khổ đau chốn địa ngục để người sống rút kinh nghiệm mà sống cho tốt hơn. Lại nữa trong gia đình có 3 người muốn gọi về mà 2 người khác không muốn thì vong cũng chẳng về. Có những trường hợp MinhThiên gọi được vong về nhưng vong chẳng nói gì. Tìm hiểu ra mới biết trong nhà cũng chẳng mặn mà lắm việc gặp vong. Chẳng hiểu sao họ lại mời mình đến gọi vong chắc là muốn thử tay nghề của mình hay sao ấy?..Nhưng lại có trường hợp có gia đình rất tha thiết được gặp vong. Vậy mà khi vong về cũng câm như hến. Trường hợp đó làm MinhThiên suy nghĩ đến phát ốm. Mãi sau tìm hiểu ra mới biết vong này lúc chết phạm phải trùng tang. Khi chôn pháp sư yểm đầy bùa trên dưới trong ngoài quan tài. Vì thế khi về câm khẩu luôn. Lại có một lần MinhThiên dở khóc dở cười với một gia đình trí thức rất cao lại sống giữa thủ đô HÀ NỘI. Vậy mà họ chẳng biết tí tẹo gì về việc thờ cúng. Khi gọi vong về vong cũng chẳng nói gì. Tha hồ cho mình vò đầu bứt tai tìm đủ mọi cách. Lúc sau nhìn lên ban thờ thì phát hiện ra họ kê bát hương gia tiên ở chính giữa cao nhất. Còn thổ công thì ở rìa bên cạnh...Ông thổ công tức lắm lên cầm không cho vong nói mà cứ chỉ tay lên bàn thờ ra hiệu. Thế là MinhThiên phải đặt lại trật tự bát hương thổ công ở giữa, gia tiên ở rìa bên phải, bà tổ cô ở bên trái, khăn khứa xin lỗi mãi ông mới cho vong nói. Trong cuộc đời đi gọi vong MinhThiên cũng gặp những trường hợp rất oái ăm. Số là MinhThiên có quen một cô bạn tên là O. Cô có một người em tên là C. làm ở UBND thành phố. Đằng sau nhà họ ở có một cái miếu thờ Thành Hoàng ngự dưới một gốc đa cổ thụ cành lá xum xuê lúc nào cũng bao phủ một không khí rờn rợn. Không biết duyên nợ từ kiếp nào mà cô thị tì của ông Thành Hoàng đem lòng yêu C. Thế là, vốn là một người theo chủ nghĩa vô thần luôn miệng mắng bà chị hay cúng bái nhảm nhí đồng cốt quàng xiên, tự nhiên C. cứ mừng 1 hôm rằm nhảy lên ban thờ hương khói cúng bái lắm nhảm, tay chân múa may loạn xạ. Cơ quan đành tạm cho nghỉ việc, gia đình đã đi xem ở rất nhiều nơi mà cũng không tìm được ra nguyên nhân. Có bệnh thì vái tứ phương, MinhThiên cũng được gia đình họ mời đến. Sau khi nghe hết câu chuyện, MinhThiên cũng có đề ý đến cái miếu đằng sau nhà họ. Sau khi mình dâng đồ lễ và khăn vái thần linh bên đó thì cô ô sin của ông Thành Hoàng lên nhập vào O. nói với cả nhà là cô thương C. và muốn lấy C. làm chồng??.Khốn nỗi là C. đã có vợ mà pháp luật thì lại cấm đa thê. Và lại âm dương hai đảng thì làm thế nào mà họ lấy nhau được ..? Tiện mồm MinhThiên hỏi:

” Thế vong bao nhiêu tuổi?” Vong trả lời: “dạ em mới 25”. Vong 25 tuổi mà C. 34 tuổi thì cũng đẹp đôi đấy. Lại hỏi tiếp:” Thế vong chết từ bao giờ?” Vong trả lời ngọt xớt rào rào: ”dạ khoảng độ 100 năm ạ. Ạ. Ạ !!!” Nghe đến thế cả nhà té ngựa. Vậy là tính đến thời điểm bây giờ vong mới có độ 125 tuổi...??? làm bà cố nội của C. vẫn còn chẳng hết. Thế là cả gia đình xúm vào : ” Con lạy bà....” phân tích nào là âm dương cách trở, tuổi tác chênh lệch mỗi tình này chẳng đem lại kết quả gì. Và lại vong không nên phá hoại hạnh phúc gia đình người khác thế là phạm luật thiên đình cũng như trần gian. Sau một hồi khuyên giải vong có vẻ cũng nghe ra và đồng ý từ bỏ mối tình đơn phương, với điều kiện là cứ mừng 1 ngày rằm vợ của C. phải sang bên miếu thấp hương cúng lễ vong. Hỏi:” Tại sao cứ phải vợ C., thế người khác không được à?”, đáp: “Vì cứ nhìn vợ chồng nó riu rít bên nhau là em cảm lắm,...phải bắt con ấy sang thấp hương lễ bái cho bỏ ghét”. Trần đời lại có chuyện người âm ghen với người dương.

Và đây là phương pháp gọi vong của thầy mà MinhThiên vẫn thường dùng để gọi vong tại gia đình thân chủ. Phương pháp này có thể gọi chỉ định bất cứ vong nào trong gia đình và nhập vào bất cứ người nào chịu tình nguyện ngồi đồng. Hàng xóm hoặc người ngoài càng tốt đảm bảo tính vô tư không lừa bịp. Và có thể gọi vào bất cứ thời điểm nào cũng như địa điểm không hạn chế. Đầu tiên MinhThiên cũng cần phải viết một tờ sớ điệp triệu vong trong đó ghi đầy đủ dữ kiện tên vong năm sinh năm mất, mộ phần ở đâu, có quan hệ gì với người muốn gọi vong, yêu cầu các Vị Ngũ Phương dẫn hồn sứ giả, Thành Hoàng bản thổ, thần linh nghĩa trang án đường hợp toạ thi triển pháp lực, chiêu theo dữ kiện trên tiếp dẫn hồn phách vong linh lai phó gia số .x.x.x. nhập đồng tá khẩu. Sau đó bảo người ngồi đồng xoè hai tay ra và mình thư hương vào tay chữ nho nội dung là: “Triệu thỉnh tiếp dẫn tam hồn thất phách (nếu là vong nam), cửu phách (nếu là vong nữ) tốc nhập ư thân tín chủ .x.x.x.. sinh ư .x.x.x niên 3 lần rồi bảo họ úp tay lên mặt nhắm 2 mắt lại không được ti hí mắt lơ lửng. Sau đó MinhThiên trùm một tấm khăn đỏ lên đầu họ rồi vừa đọc chú vừa thư hương nội dung cũng như trên độ 3 lần. Thường thì MinhThiên vừa phủ khăn lên đầu người ngồi đồng là vong đã nhập ngay rồi và mình có thể tung khăn ra để vong tiếp kiến gia đình.

Về sau này khi MinhThiên đã được điểm đạo và được trao cho NGŨ BỘ CHÚ để trị tụng hàng ngày thì uy lực triệu tập vong đã tăng lên rất nhiều. MinhThiên không cần phải trùm khăn thư hương nữa, mình vừa mới tuyên sớ đọc đến tên vong nào là vong đó lên luôn. Bây giờ có thể gọi một lúc 5 hay 6 vong cho 5 hay 6 gia đình không khác gì các nhà ngoại cảm. Thật là biết ơn chư vị tâm linh, chư vị Thầy Tổ cùng các bạn hữu đã giúp mình đến với mật tông, đã cho mình thêm phương tiện để hành đạo, có thêm cơ hội để tạo phúc cho âm dương chúng sinh. Xin được dừng bút nơi đây và sẽ tiếp tục trong những câu chuyện tới.

Kính bút,

SỰ DẪN DẮT CỦA TÂM LINH

Cô Trà là giáo viên dạy bộ môn nhân điện mà sư tổ là thầy Lương M. Đáng. Tôi hiện đang là học viên lớp 7 nhân điện ở lớp của cô.

Chiều ngày thứ sáu 19 tháng 6, cô đột ngột gọi điện báo muốn đến thăm nhà tôi và có việc cần nhờ tôi. Đương nhiên tôi đồng ý và hoãn hết công việc lại để tiếp cô. Lúc đó trong đầu tôi chỉ nghĩ đến chuyện cô sắp mở lớp mới cấp cao hơn và cô muốn đến khảo nghiệm xem liệu tôi đã có đủ sự chuẩn bị để vào lớp cao hơn chưa. Lớp này là lớp 13, sau khi học xong học viên có thể có năng lực biết được tiền kiếp nhiều đời của mình. Cô đến nhà tôi trong cái nóng hầm hập của mùa hè. Sau màn chào hỏi xã giao, cô đi thẳng vào vấn đề. Nhưng vấn đề này nó lại chẳng liên quan gì đến vấn đề nhân điện cả. Cô có một người cháu gái xã hội tên là Chi, nhà ở khu đô thị mới Trung Yên Hà Nội. Cô này không biết tại sao làm ăn buôn bán luôn thua lỗ và có nguy cơ phá sản. Cô đi hết các thầy bả cúng bái mong tìm hiểu xem nguyên nhân liệu có phải do âm phần không và cách chạy chữa ra sao nhưng không có câu trả lời. Cô sức nhớ đến tôi và muốn nhờ tôi đến để gọi vong gia tiên của Chi để hỏi nguyên nhân. Có điều lúc này là giữa mùa hè oi bức, người còn chẳng muốn đi nữa là vong (đây là sự thật). Tôi có gọi thì vong cũng chưa chắc đã lên. Tôi liền bày cho cô cách để Chi tháo gỡ khó khăn là chịu nhận lễ điếm đạo quy y với Trời Phật rồi hàng ngày tu trì giải nghiệp thì dần dần mọi thứ sẽ sáng sửa ra.

Đã trải qua gần hết thăng trầm của cuộc đời rồi nên cô hiểu biết rất nhiều từ cuộc sống. Và lại cô cũng là một Phật tử hay đi nghe các thầy thuyết pháp, về mặt lý thuyết kinh, luật, luận cô chắc chắn biết nhiều hơn tôi. Vì vậy cô hỏi tôi rất kỹ về vấn đề điếm đạo và lợi ích của nó. Sau một lúc nghe tôi thuyết trình cô ngỡ ý cũng muốn được điếm đạo. Và tôi hẹn cô ngày hôm sau sẽ làm lễ quy y cho hai cô cháu.

Chiều ngày hôm nay 20 tháng 6, tôi cùng cô Trà đến nhà Chi để gọi vong và điếm đạo. Đúng như tôi dự đoán, tôi không hề gọi được vong và chúng tôi chuyển sang điếm đạo. Trong khi đang nhắm mắt chấp tay niệm Phật thì Chi thấy có những luồng ánh sáng xanh đỏ chạy trên đầu mình và hai tay bị kết dính lại. Vậy là tôi trao cho Chi ngũ bộ chú và cách hành trì.

Trở lại chuyện cô Trà, lúc đầu tôi cũng định điếm đạo cho cô chung với Chi. Nhưng tự nhiên trong đầu tôi như có ai nhắc là người này có một danh phận rất cao trong cõi giới tâm linh và con không thể dùng lễ thường để điếm đạo cho người ta được, phải thật là trang trọng và người ta xứng đáng được như thế.

Buổi tối đến tôi mặc bộ y phục mới nhất thân thể sạch sẽ lên đường đến nhà cô để điếm đạo. Trên con đường tôi đi cái nóng vẫn đang hầm hập. Nhưng bỗng từ trong tâm thức tôi hiện lên hình ảnh đầu một vị Phật màu xanh chuyển sang bạc và một bàn tay búp măng kết ấn cát tường. Trên trời pháo hoa xanh đỏ muôn sắc màu nổ tung bùng. Tôi ngồi sau lưng người xe ôm mà ngây ngất đắm chìm trong cảnh tượng đó. Thân tâm tôi trở lên hỷ lạc lâng lâng. Tôi không còn cảm thấy cái nóng nữa, bên tay trái tôi tự động kết ấn chuyển liên tục. Trong lúc đó cậu xe ôm cứ phàn nàn hôm nay nóng quá...?

Cô Trà dẫn tôi lên phòng thờ mái tận tầng. Không hiểu sao trong lúc đang đi lên mồm tôi cứ buột miệng nói hôm nay cháu đại diện chư vị điếm đạo cho cô, nhưng khi điếm đạo xong thì cô đã có một danh phận lớn hơn cháu rất nhiều trong cõi giới tâm linh. Và tôi cũng không hiểu sao khi tôi đứng trước các chú các bác ở lớp mật tông tây tạng thì tôi rất

trang nghiêm bình thản. Nhưng giờ đây đứng với cô tôi tự cảm thấy mình nhỏ bé rất nhiều.

Bước vào lễ điểm đạo chư vị gia tri thần lực vào đôi cánh tay tôi để xác nhận là tôi được phép điểm đạo cho cô. Sau khi cho cô đọc theo câu niệm Phật hiệu của tôi. Tôi quay lại tay kết ấn chuẩn đề miệng niệm chú mắt quan sát cô đang ngồi xếp bằng hai tay chắp vào nhau cách trán 1 phân mắt nhắm miệng thầm niệm Phật. 1 phút rồi 2 phút trôi qua, tôi dần dần nhận thấy có một luồng áp khí đang lan toả rộng ra khắp phòng. Thần lực đang chạy đan xen qua các kẽ tay cô. Cô đang dần đi vào trạng thái nhập định. Từ nơi tâm thức của tôi xuất hiện một chiếc kính đàn trước trán có viên minh phạn thư bố liệt đồ với vòng lửa bên ngoài. Áp khí cứ dần tăng, rồi đột nhiên tôi cảm nhận thấy vị độ của cô đã xuất hiện. Tự nhiên hai bàn tay tôi ngừng kết ấn và chắp lại vái sang bên cô Trà.

Khi cô đang chắp tay niệm Phật thì từ từ cô cảm nhận thấy có các dòng khí chạy qua các kẽ tay bàn tay bị dính chặt lại rồi bất thành linh trong một giây phút cô bị mất trọng lượng khi trở lại trọng lượng ban đầu thì cô mờ mờ nhìn thấy linh ảnh Quán Thế Âm Bồ Tát, một dòng năng lượng chảy từ trên đỉnh đầu cô đi xuống hết toàn thân. Lúc đó cô thấy tâm rất an vui hỷ lạc.

10 phút trôi qua và tôi lên tiếng đề nghị cô dừng lại, nhưng phải một lát sau khi các luồng áp khí tản mát dần lúc đó cô mới mở mắt ra, mặt cô trông thoáng đỏ hồng. Cô từ tốn lễ lạy chư vị rồi xả lễ. Khi cô xả lễ rồi thì tôi cảm thấy bầu không khí trở lại bình thường, cái nóng lại hầm hập kéo đến, mồ hôi ướt hết lưng áo. Xuống dưới nhà tôi trao cho cô ngũ bộ chú và hướng dẫn cách hành trì. Kiểm điểm lại sự việc chợt chúng tôi cùng nhận ra rằng việc cô đến với pháp môn Mật Tông này hoàn toàn là một sự sắp xếp của chư vị. Lý do tìm đến tôi nhờ gọi vong cho cô cháu gái chỉ là một cách để cô được gặp tôi và thông qua tôi chư vị đưa cô đến với đạo.

Sau nhiều lần đi điểm đạo tôi nhận ra rằng phụ nữ dễ đến với đạo hơn nam giới. Người trung tuổi đã trải qua năm tháng cuộc đời, đã chịu nhiều đắng cay và học được nhiều kinh nghiệm đường đời thì đến với đạo nhanh hơn người trẻ tuổi. Khi họ đã vào đạo rồi thì chỉ có tinh tiến chứ không thoái đạo. Mỗi người họ sẽ lại là một ngọn Vô Tận Đăng thấp sáng những ngọn Vô Tận Đăng khác, đem tinh thần Bi Trí Dũng của nhà Phật, đem thông điệp của Thượng Đế, đem pháp môn của thầy tổ Triệu Phước đi khắp thế gian.

Hãy cùng chúng tôi thấp sáng mãi ngọn lửa của Vô Tận Đăng.

PHÙ THỦY SỢ MA

Đêm hôm qua lúc tầm 23h50 khi tôi đang trên đường trở về nhà sau khi làm xong một số công việc của thân chủ nhờ cậy thì tôi đã được gặp một chuyện kỳ lạ. Nhà tôi ở cuối một con hẻm dài. Thường là đến giờ đó là đèn đường tắt hết, con hẻm luôn chìm trong bóng tối. Mà như các cụ đã có câu thành ngữ là đi đêm lắm thì cũng có ngày gặp ma. Mà công việc của tôi thì thường xuyên về muộn.

Khi đi gần tới căn nhà cùng trong hẻm tôi phát hiện ra trước mặt mình có 2 bóng đen đang đứng co ro. Ánh sáng mờ mờ từ trong nhà hắt ra đủ cho tôi nhận biết đó là hai người đàn ông đang chăm chăm nhìn vào khe cửa nhà, “trộm rồi”... Tôi nghĩ vậy.

Nhưng khi đối diện với hai người đó thì ra tôi bé cái nhảm. Đó là hai con người ăn mặc rách rưới, bộ dạng ốm o run lập cập, bộ mặt xám xịt hai con mắt gần như lộn lòng trắng chớp chớp. Một người tầm độ 80 tuổi còn người kia độ 60. Tôi nhìn họ dò hỏi và họ cũng nhìn tôi không chớp mắt. Một trong 2 người họ cất tiếng ho khan. Tôi lục bộ nhớ trong đầu nghĩ mãi mà cũng không biết họ có phải là hàng xóm hay không, hay là người ở quê mới lên thăm người nhà nhưng bị lạc đường..?

Tôi liền cất tiếng hỏi: Các bác đứng làm gì ở đây, đêm hôm tối muộn thế này tìm ai...?

Họ cất tiếng trả lời, (không biết có phải tai tôi nghe nhầm ngãng hay không chứ tôi nghe giọng họ ảm ớ không ra tiếng người): đây là nhà của chúng tôi và chúng tôi về thăm nhà.

Tôi liền hỏi thế thì sao các bác không gọi cửa đi, hay là người nhà bác ngủ quá không nghe thấy gì để tôi gọi hộ cho... Nhưng ông cụ già buồn bã trả lời: nói thật với Thầy là có gọi thì lũ con cháu tôi cũng chẳng nghe thấy đâu. Mà ví dụ như chúng nó có mở toang cửa ra thì chúng tôi cũng chẳng bước vào được đâu, vì có một vị cấm không cho chúng tôi vào...

- Sao lại vô lý thế..? Thế ai là người không cho các bác vào? À mà các bác vừa gọi tôi là cái gì nhỉ... mà sao các bác lại biết tôi làm thầy? (tôi làm nghề thầy cúng đã hơn 1 năm. Nhưng thật sự cả con hẻm chẳng ai biết tôi làm nghề gì. Họ vẫn tưởng tôi cò bạc như xưa. Thỉnh thoảng khi tôi đi ngang qua có người lại còn hỏi tôi hôm qua đề về con gì nhỉ, hôm nay kết con bao lô gì, cho mình chung tẩy với...?).

Ông cụ trả lời: vâng, người không cho tôi vào chính là ông thổ công nhà này và chính vì thế mà hôm nay chúng tôi đứng đây đợi thầy vì tôi biết hôm nay thế nào thầy cũng qua đây. Xin thầy làm ơn giúp chúng tôi với...

Trời đất quỷ thần ơi, sáng nay tôi vừa mới được chư vị gia trì thần lực vậy mà tối nay tôi đã được hân hạnh gặp ngay 2 con ma. Khi ông già nói xong thì tôi mới để ý là từ nơi thân họ phát ra một luồng khí rất lạnh và mắt họ gần như lộn tròn, trông chỉ thấy toàn lòng trắng. Vui thật! Có điều là lúc đó tôi lại chẳng cảm thấy sợ gì hết cả. Tôi cất tiếng hỏi: “thế tôi có thể làm gì để giúp các vị..?”

Ông già nói: thầy có thể gọi hồn chúng tôi lên cho gặp người nhà. Với pháp lực của thầy bây giờ thầy có thể yêu cầu thổ công cho chúng tôi vào được. Chuyện dài lắm ngày mai thầy sẽ rõ. Xin thầy hãy giúp chúng tôi...

- Được, tôi hứa.

Sau câu hứa của tôi hai bóng người từ từ như một làn sương khói mỏng dần rồi mất dạng. Chỉ còn lại mình tôi đứng ngẩn người ra đó. Bỗng nhiên một luồng hơi lạnh chạy suốt người tôi. Hai chân tôi khuyu xuống run rẩy, tôi vừa mới gặp 2 con ma bằng xương bằng thịt thật sự. Hàng ngày tôi luôn trực tiếp tiếp xúc với các vong linh. Nhưng họ vô hình và họ nhập vào người sống nên tôi cũng thấy bình thường. Nhưng giờ thì...? Ba chân bốn cẳng ù té chạy về nhà tôi ngồi thở không ra hơi tim đập chân run. Ai bảo là thầy pháp không sợ ma nào! Có vào hoàn cảnh đó thì mới biết được, làm tôi lại nhớ lại câu chuyện tiểu lâm PHÙ THUYẾT SỢ MA. Bây giờ thì tôi rơi vào đúng hoàn cảnh đó, có điều chẳng có xôi thịt ở đâu mà rơi cả. Và lại mỗi lần đi cúng tôi chẳng bao giờ lấy đồ ăn gì ở nhà chủ đem về cả, cứ quý ra thóc cho nó gọn...

Đến buổi chiều hôm nay tôi đến căn nhà đó để trao đổi với chủ nhà về vấn đề trên. Tiếp tôi là bà chủ nhà một người đàn bà gầy gò khắc khổ. Nghe câu chuyện tôi kể chị cũng muốn gọi vong về. Nhưng có điều chị nghèo lắm, lấy đâu ra tiền để sắm lễ và trả tiền công thầy. Bạn phải biết rằng ở miền bắc để có thể mời thầy về gọi vong là cả một vấn đề. Nhiều tiền lắm đấy chứ chẳng chơi đâu. Không tin bạn cứ mời thử cô Phan Thị Bích Hằng hoặc không thì như cô đồng Q. như tôi đã kể ở bài trên xem nào...?

Thành thật mà nói hoàn cảnh của người đàn bà trên hết sức tội nghiệp. Chồng chị suốt ngày say xin đánh đập chửi bới vợ con, tiền thì làm không ra, miệng ăn núi lở. Nghe thấy mọi người nói ngày xưa mới lấy nhau họ cũng đẹp đôi lắm. Nhưng mà tình chỉ đẹp khi còn đang dở đời mất vui khi giữ trọn câu thề, cứ lấy nhau rồi tương cả mắm muối là biết tay nhau ngay.

Tôi có bảo với chị rằng đồ lễ thì chẳng hết bao nhiêu tiền đâu. Còn tiền công thì em không có lấy, giúp được chị là em thấy vui rồi. Chị đi lo đi tối nay em sang.

Đúng 20h tôi sang nhà chị tiến hành buổi lễ. Trước khi đi tôi có khăn chư vị và Thầy Tổ xin giúp cho con hoàn thành vụ này. Nếu được thì xin giáng thần lực để con chuyển thân lễ lạy chư vị. Lập tức người tôi chuyển động ngay, vậy là tôi yên tâm thi hành pháp sự.

Tập trung tất cả mọi người già trẻ lớn bé hàng xóm độ 7 người nhưng tôi nhìn mãi mà không thấy ông chủ nhà đâu cả. Đi gọi mãi ông ta mới về. Đó là một người đàn ông già trước tuổi, đầu tóc bạc trắng mùi rượu nồng nặc. Lúc buổi chiều ông ta còn đánh nhau với vợ vì tội dám mua đồ về để gọi vong. Lúc về ông ta còn định gây chuyện với Minh Thiên nhưng mình kêu thầm trong đầu: “kính xin chư vị cho thằng cha này trật tự để con làm việc”. Thế là tự nhiên không ai bảo hấn tự nhiên chui vào một góc ngồi như con gián...

Đây là những dữ kiện để Minh Thiên có thể tiến hành gọi vong:

Chủ nhà tên Đ.N.Cg sinh năm ất tỵ 45 tuổi.

vợ tên T.T.T.H sinh năm quý mão 47 tuổi (vợ già hơn chồng, thảo nào hấn chẳng chán...??) ở thành phố Hà Nội, quận Ba Đình, Phường... Đường, nhà số...

Vong cần gọi, ông nội Đ.N.X không biết năm sinh năm mất, mộ phần mai táng tại nghĩa trang Yên Kỳ Bát Bạt, tỉnh Hà Tây.

Bố Đ.N.C sinh năm Bính tỵ 1936, mất năm Mậu dần 1998, hưởng thọ 63 tuổi, mộ phần cũng ở Yên Kỳ Bát Bạt. Lúc bắt đầu lên hương Minh Thiên để ý thấy trên bàn thờ chỉ có

2 bát hương là số chẵn mà theo nguyên tắc thờ cúng là bao giờ cũng phải là số lẻ, hoặc là 1 hoặc là 3 chứ không ai để 2 hay 4. Hỏi ra thì hai bát hương đó chỉ thờ gia tiên chứ không thờ thổ công. Bây giờ thì Minh Thiên đã biết tại sao gia tiên nhà họ cứ phải bị đứng ngoài đường không được vào rồi.

Khi vong về nhập vào cô con dâu Minh Thiên thấy mặt cô biến dạng và hai mắt lộn tròng lên giống y như hình dáng bố chồng cô tối hôm qua Minh Thiên được gặp. Minh Thiên có lấy điện thoại ghi hình từ đầu đến cuối nhưng không biết làm cách nào để gửi lên trang VTHB cho các bạn thực mục sở thị và câu chuyện ông nói ra là một câu chuyện buồn.

Năm 98 khi ông chết đi là anh em họ hàng tranh chiếm đất đai của nhau. Cg., con ông thì cũng chẳng biết tu thân cứ chìm trong men rượu, chửi vợ như hát hay, đánh con như luyện võ, không hề biết gì về việc thờ cúng. Vì vậy mà nhà không hề có bát hương thờ thổ công dẫn đến tình trạng 10 năm qua gia tiên bị thổ công thổ địa cấm cửa không cho vào nhà hưởng đồ cúng tế, luôn trong trạng thái đói rét khô sở. Đã vậy ma quỷ lại thừa cơ làm loạn gia trung, điều khiển gia đình đó bung bét loạn xạ ngẫu cả lên. Thế mới biết ông thổ công thổ địa to chuyện ra phết. Ông cụ cũng chân thành cảm ơn Minh Thiên và cũng ngỏ ý muốn nhờ Minh Thiên giúp gia đình họ thoát khỏi vắn nạn trên. Dĩ nhiên là Minh Thiên đồng ý. Cứu người thì cứu cho trót..

Khi Minh Thiên xong việc ông chồng tiến ra tận cửa luôn miệng một điều thầy hai điều thầy. Lúc mới đến mình không khác gì con tép, còn bây giờ mình oai như cóc cụ. Trời tối nay không có trăng sao gì cả mà không hiểu tại sao cái mặt mình nó cứ vênh lên ngấm tròi suýt tuột xuống hồ...?!

Các bạn có thể cho một vài ý kiến bình luận về câu chuyện Minh Thiên đã trải qua được không....?

MỘT CUỘC ĐÁU PHÉP

Minh Thiên con xin cúi đầu đánh lễ chư vị thầy tổ.
xin kính chào các bạn đạo hữu.

Nhân câu chuyện kết án này thì con cũng gặp một chuyện xin báo cáo lên Chư vị thầy tổ xin được nhận ý kiến và sự chỉ dạy.

Ngày 1 tháng 7 con có nhận lời mời của 13 cô chú trong hội cảm xạ học và dịch học ở Hà nội đến điểm đạo cho họ. Tất cả họ đều có ấn chứng như thân bị tác động đảo chuyển lễ lạy, thấy cung điện vua quan, thấy hào quang xanh đỏ trước mặt, có người được thấy Quán Thế Âm Bồ Tát, khi dùng con lắc cảm xạ để đo chỉ số năng lượng trong người đều thấy tăng vọt, trước khi họ đến nhận lễ điểm đạo con có khuyên họ nên mời cả phần âm nhà họ đến nhận lễ điểm đạo, sau khi điểm đạo họ có dùng phương pháp đo tâm linh học được của thầy D. là người con sắp nhắc đến, thì đều thấy rằng các phần âm đó đã được thăng lên cảnh giới cao đi theo Chư vị tu học, nhân việc điểm đạo đó họ lại giới thiệu một gia đình có người bị bệnh thần kinh suốt 33 năm nay nghi bị vong nhập, gia đình cũng đã đi chữa chạy âm dương đủ cả nhưng bệnh nặng thêm, nhưng khi con điểm đạo và trao Ngũ bộ chú cho người bệnh đó trong lúc tỉnh táo đến nay đã được 5 ngày bệnh nhân đã dần trở lại cuộc sống đời thường.

13 cô chú ở hội cảm xạ đó đã lập kế hoạch để đến ngày 17 tháng 7 mời con ra nói chuyện trước 100 người còn lại về việc điểm đạo và sau đó sẽ điểm đạo cho họ.

Nhưng công việc này đã bị ngừng lại bởi vì sự ngăn trở của vài người thầy chịu trách nhiệm dạy lớp đó.

Thầy D. trên 70 tuổi là người dạy kinh dịch và ứng dụng của kinh dịch trong phép xác định mồ mả, vong linh và nhiều ứng dụng cho lớp học trên, thầy có khả năng nói chuyện được với Thổ công Thổ địa và bằng kinh dịch thầy có khả năng xác định ngay lập tức trong nhà người ta có những vị nào ..? Xét về hình thức bên ngoài thầy là một người mạnh khỏe, mặt mũi hồng hào tiếng nói sang sảng, khí thế lấn át người đối diện.

Để có thể điểm đạo cho 100 người còn lại con phải vượt qua được cửa ải này, và con đã nhờ một cô trong hội cảm xạ đưa đến gặp thầy.

Trước khi đi con đã cân nhắc thật kỹ về tương quan lực lượng giữa hai bên, thầy D. đã có 40 năm nghiên cứu sâu về kinh dịch, về kinh điển nhà Phật và có kinh nghiệm tác chiến trên trường đời và mặt tâm linh.

Con là một kẻ hư hỏng giữa đời thường, ơn nhờ Phật thánh độ cho nên đã quay đầu hướng tới đạo cả, một lòng đi theo Chư vị thầy tổ đem pháp môn này truyền đến cho người hữu duyên, nhưng thời gian con vào đạo quá ngắn kiến thức còn rất nhỏ bé hạn hẹp, pháp lực chưa có gì đáng bàn, có thể nói cuộc đối đầu này không khác gì lấy trứng chọi đá, nhưng con tin tưởng trên đầu có Phật thánh (tin tưởng chứ không phải là kiêu mạn) độ trì nên con quyết định đến gặp thầy D.

Chiều ngày 26 tháng 7 con đã đến gặp thầy D., nhà thầy la liệt đồ hình các chữ phạn tự cổ, các chuông từ tự của Chư Phật, phải nói là con không hề biết đến những thứ này, các loại sách tràn ngập, phải nói vốn kiến thức thầy thật rộng lớn, thầy đang tiếp một vài khách và đang điều binh khiển tướng trực tà ma nhà người ta cách xa nơi thầy ở 300 km...?

Sau lời giới thiệu của cô Thuần là người dẫn con đến, thầy D. bắt đầu lấy một đồ hình kinh dịch ra và đo đạc, có lúc con thấy thầy nheo nheo mắt tai lắng nghe như có ai bảo gì

đó, con nghĩ đó là vị độ của thầy và cuộc phản công bắt đầu.

Bước đầu thầy hỏi về mục đích con đến đây, sau khi con trình bày ý định của con đến đây là muốn nói chuyện về việc điếm đạo và lợi ích của nó, và cũng mong muốn trao pháp này cho thầy để thầy tăng cường thêm những pháp thầy đã có sẵn thì thầy lại hỏi tại sao tên con lại là Minh thiên và ai đã đặt cái tên đó, sau khi nghe xong bằng một giọng sang sảng có lẽ thầy nói: - "Tôi đã quy y Tam bảo rồi vì vậy không cần phải quy y nữa, cậu khi chết lâm sàng ở Kiếp bạc lúc tỉnh lại cậu đã bị một vị tà thần nhập vào cậu kiểu hồn Trương ba da hàng thịt giờ cậu không còn là cậu nữa và cậu hiện đang bị vị đó hàng ngày sai khiến đi làm những công việc này, và nguồn năng lượng tâm linh trong người cậu quá thấp nên cậu không thể trao bất cứ cái gì cho tôi vì vị độ của tôi quá cao và nguồn năng lượng trong tôi quá cao so với cậu, chúng ta không có gì để nói hết...?"

Bình tĩnh nở một nụ cười ôn hoà con trả lời: - "Thưa chú, con biết chú là một người rất giỏi về kiến thức về pháp lực về tuổi đời xứng đáng là một vị thầy tôn kính của con, con chỉ là một kẻ phạm phu tầm thường trong cõi đời này không có được những tài năng chỉ hết, nhưng con chỉ có một trái tim yêu thương con người, có một sức mạnh bí trí dũng của nhà Phật muốn đến đây trao cho chú pháp quý của thượng đế của nhà Phật, rồi sẽ thông qua chú mà đem lại lợi ích cho nhiều chúng sinh, vì chú nói là chú có khả năng nghe được vị độ của chú nói chuyện vậy tại sao chú không chấp tay lên nguyện cầu hỏi xem vị độ của chú có nên nhận pháp này không, hoặc là chú dùng chính con lặc cầm xạ của chú sáng chế ra để đo xem có được hay không..?"

Chú D. trả lời: - "Tôi không cần phải hỏi vị độ của tôi, và cũng không cần dùng con lặc cầm để đo, nhưng vì cậu nói là đến đây trao pháp theo tiếng gọi của nhà Phật vì vậy tôi với cậu sẽ tỉ thí để tôi chứng minh cho cậu thấy rằng cậu đến đây chỉ do sự sai khiến của một vị tà thần thôi, và kết quả của cuộc tỉ thí sẽ chứng minh tất cả, tôi với cậu sẽ lấy mắt nhìn thẳng vào nhau, và hai bên được phép viện dẫn đến vị độ của mình để chiến thắng người kia... và tôi sẽ chứng minh cho cậu thấy là nguồn năng lượng của tôi lớn hơn cậu khủng khiếp, cậu sẽ phải bật dậy...?"

Trước thái độ dữ dội và khí thế hùng mạnh của thầy D. con đang suy nghĩ là có nên nhận cuộc tỉ thí quái gở và buồn cười này không thì tự nhiên trong đầu con xuất hiện một ý nghĩ không biết có phải là của con hay không:

"Ông ta đã không đo được nguồn năng lượng thật trong người của con, và vị độ của ông ta cũng không thể nhìn thấy vị độ của con, trong người con hiện giờ trống rỗng không có năng lượng, nhưng chỉ cần con khởi ý niệm niệm Ngũ bộ chú nguồn năng lượng của con tự nhiên sẽ khởi lên, dù ông ta có hùng mạnh như thế nào nữa thì cũng không thể chống lại được, Chư vị đang trên đỉnh đầu con, con hãy nhận lời cuộc tỉ thí này".

Con và thầy D. ngồi đối diện nhau một già một trẻ, ở giữa là cô Thuần, luồng áp khí từ đôi mắt của thầy D. bắt đầu ào ạt như thác lũ cuộn cuộn đổ sang con. Lúc đó trái tim con đập loạn con đã gần mất tự chủ và con đã chuẩn bị nhấc người lên nhận thua vì quá khiếp sợ. Đầu con như có một cái trống nện ừng ừng trong đầu...

Một tiếng nói xuyên vào tai là hãy trì niệm Ngũ bộ chú, lập tức đầu con theo phản xạ niệm úm chiết lễ chủ lễ chuẩn đề ta bà ha bộ lâm, con cảm giác chân khí trong con dâng vọt lên, miệng con nở một nụ cười từ hoà, hai con mắt tràn ngập ý niệm từ bi yêu thương chan chứa, bắt đầu từ luân xa 6 của con xuất ra một luồng tựa như khí mà không phải khí tràn ngập dần lấy người thầy D., bên kia hai con mắt thầy D càng ngày càng long lên dữ dội như mắt một con hổ muốn nhảy xổ vào cắn xé. Tự nhiên lúc đó trong đầu con xuất

hiện ý nghĩ: Ta là thượng đế Đại nhật như lai đây, ngươi còn chưa chịu quy phục ư (con xin phép được viết đúng những cái gì xảy ra lúc đó) và bàn tay trái của con tự động kết ấn cát tường vẽ lên trước mặt một vòng cân khôn, con có cảm giác như một lực tác động nào đó nâng tay con lên, và có một ý nghĩ lại xuất hiện trong con: Con ạ, vị độ của ông ta quá ư là thấp, giờ thì con không phải lo gì cả (con chỉ viết lại đúng những gì xuất hiện lúc đó).

Sau khoảng 10p thì thầy D. xua tay lên tiếng, tại sao cháu lại kết ấn bắn sát khí sang chú, sao cháu lại kém thế chú có cần kết ấn đâu...? Trời đất, con không hề có một tâm niệm gì ác ác ý với ông ấy cả, và trên khuôn mặt con lúc ấy luôn nở nụ cười từ hoà và ánh mắt chan chứa yêu thương. và tay con kết ấn không hề do ý con, và ấn cát tường lúc đó mang biểu tượng hoà bình chứ không hề có sát khí nào cả, nhưng thầy D. không hề nhận được thông điệp đó mà lại có nhận định ngược lại, lúc đó con hơi thoáng buồn, nhưng ánh mắt của con vẫn dán chặt vào mắt thầy D., cô Thuần ở giữa lên tiếng: "Thôi cháu hãy thu ánh mắt về chú D. đã cao tuổi rồi sợ đi quá xảy ra việc không hay"...

Cuộc độ sức đã kết thúc mà phân thắng nghiêng về ai thì mọi người đã rõ, nhưng trái với tinh thần hoà bình và dự đoán của con, chú lại bắt đầu phản công con bằng hỏi "thế con có biết kêu thần linh đưa vong về bàn thờ không, có biết xác định lúc nào có vong và cách trục vong không, có biết nhìn mặt người đoán tính cách không, và vì cháu muốn truyền pháp Mật tông cho bác thì có biết cái gì đây không và thầy D. đưa ra một lô chữ chùng từ tự phạm cổ, và cháu nhìn mặt người có biết hoạ phúc của người ta không, nếu cháu không biết thì đừng mong trao cái gì cho chú cả"...

Thật sự con rất ít kinh nghiệm tiếp xúc và phải đối kháng với những việc như thế này, con gần như tắc thở miệng khô cứng vì không biết phải trả lời ra sao, nhưng rồi con bình tĩnh và bắt đầu trả lời:

- "Con thưa với chú là ngày hôm nay con đến đây mang theo thông điệp của Chư Phật là muốn trao pháp cho chú để thông qua chú lại đem lợi ích đến chúng sinh, con cũng tự nhận là về kiến thức cũng như đường đời con đều thua xa chú, nhưng con vẫn dám đến đây là vì con có niềm tin vào Thượng đế vào chư Phật, và vì thế con mới dám nhận lời đầu mắt với chú, chú phải biết là con chuột khi nhìn thấy ánh mắt của con rần thì co lại run lẩy bẩy, muôn thú khi nhìn vào ánh mắt của sư tử thì rùng mình sợ hãi, con không có tài giỏi gì cả chỉ là một chú bé còn đủ tham sân si trên con đường cầu đạo nhưng được gia trì lực của Chư vị nên con vẫn an nhiên đối diện với chú mà không hề run sợ, nhưng nay chú lại đem cái sở trường của chú để lấn át cái sở đoản của con, vậy con hỏi chú chú chỉ dựa vào con lặc để chứng minh là đã kêu được vị độ của chú đưa được vong về bàn thờ gia tiên, chú có bao giờ nghĩ rằng việc đó chưa chắc đúng không..? Nhân vì chú đã nhắc đến Phan thị Bích Hằng con cũng hỏi chú luôn thế chú có đủ khả năng triệu tập một cái vong bất kỳ nhập vào một người bất kỳ do người khác chỉ định, và khi cái vong đó lúc nhập đồng thì trước khi chết tính cách như thế nào hình dáng ra sao thì lúc về phải giống như thế và phải được gia đình người ta xác nhận là đúng không, và phải nói được những chuyện mà chỉ gia đình người ta mới biết không...?"

Trầm ngâm 1 lúc rồi thầy D. nói cái này thì thật sự tôi không làm được, thế nếu cậu đã nói ra được thì ắt hẳn cậu phải làm được...?

Con trả lời: Vâng đây chính là việc con có thể làm được bằng chính pháp Mật tông con định trao cho chú, chú nói là chú có thể nhờ vị độ của chú đưa bất kỳ vong linh nào về gia đình người ta, con có thể gọi trực tiếp cái vong đó lên bằng pháp Mật tông con học để kiểm tra lại chú nghĩ sao..?

Thầy D. nói: nếu cậu nói thế thì chúng ta cùng kiểm chứng, vài ngày tới sẽ có một buổi học có 100 người, tôi sẽ đưa ra một người đang nhờ tôi gọi vong nhà họ, nếu cậu gọi

được đứng cái vong đó lên và nói được danh tính quan hệ với thân nhân của vong, những việc nội bộ trong nhà của vong và được thân nhân vong xác định là đúng, tôi sẽ xin nhận pháp của cậu. Thiên hạ bao la núi này cao còn núi khác cao hơn..

Và đây chính là việc con kêu cầu lên tổ thầy, danh dự con là việc nhỏ mà làm đạo là việc lớn, trời có lúc nắng lúc mưa, việc của con cũng thế, nếu việc này của con hoàn thành tức là có thêm 100 người biết đến pháp môn Mật tông Thầy già, từ chỗ đó sẽ phát sinh thêm, hoặc là bây giờ con từ chối hoặc là con chấp nhận cuộc đấu này, con kính xin tổ thầy cho con biết làm thế nào con nắm chắc phần thắng để nhân đó truyền đạo đến cho mọi người.

Con xin cúi đầu đánh lễ Chư vị thầy tổ.
Minh Thiên.

Trả lời MT:

Đạo là vô tranh nên phải để tùy duyên, không cần phải thuyết phục ai theo Đạo. Nếu là có duyên với đạo thì khi được nghe giới thiệu sơ qua về đạo là sẽ phát tâm cầu đạo ngay, bằng không thì là ‘vô duyên’ với đạo. Lại nữa, con người cần đến trời Phật thánh thần chứ trời Phật thánh thần không cần ai, dù là 100 người, 1000 người, hay một dân tộc thì cũng không có gì quan trọng, trời Phật thánh thần cũng chỉ độ cho những người biết thờ Trời Phật và có tâm cầu đạo mà thôi. Con người phải có phước duyên mới được biết đến Đạo của Trời.

Một người như ông thầy D. là người có tâm chấp ngã, chấp pháp (MT hãy đọc lại bài [Thà là người vô thần...](#)), là người tự cho mình là giỏi, là chánh còn ai khác đều là dở và đều là tà! Đó là cái tâm chật hẹp không biết đạo, cái tâm còn ham tranh giành trúng sai, hơn thua, và người có tâm như vậy thì là một người tầm thường chứ không phải là người đạo cao đức trọng. Ông cũng là người còn chưa thông được lý đạo, chưa hiểu nội dung của đạo là gì nên trong nhà của ông mới chứa toàn là những hình thức (chúng tử tự Phạn cổ...) để mang nó ra khoe (?), ông không hề biết chuyện các thiền sư mang những kinh sách ra đốt vì đã liễu đạt được nội dung trong kinh sách, cũng như người đã tốt nghiệp ra trường thì không còn mê vào hay ôm khư khư chồng sách cũ kỹ nữa. Và ông cũng già tới vậy rồi, lẽ ra ông phải từng trải việc đời, phải là người lịch lãm, hiền hòa từ tốn, đáng này ông vẫn còn mang cái tính thần ham đấu võ đài, mà lại còn đòi đấu với con nít (MT), một cách hung hăng tới mất lộ hung quang... giống như con ngựa đã già mà còn háu đá thật không phải là tác phong của một người có đạo hạnh.

Lịch sử đã chứng minh: chiến tranh tôn giáo là do những người tu chấp ngã, chấp pháp xem mọi người khác tông phái mình là tà đạo rồi đâm chém nhau. Làm như vậy tức là đã đi ngược với quy luật của trời đất. Kinh Phật có nói: "người chấp ngã, chấp pháp là người chưa hiểu đạo, chưa có chứng đắc được gì hết".

Đối với người có tâm chấp như vậy thì dù có được trao cho pháp quý cũng sẽ không đi đến đâu. Và một khi ông thầy đã là người như vậy thì trò cũng sẽ không khá hơn. Nếu MT nhận lời tỷ thí đấu phép với ông, dù cho MT có thắng được ông ta thì chỉ gây cho ông oán hận MT vì một người không biết lẽ phải khi thua ai sẽ bị tự ái chứ không chịu phục. MT cũng phải tùy duyên mà truyền đạo, gặp người nào tự cho mình là giỏi thì hãy bỏ qua, vì phải hiểu **Đạo là vô tranh và là tùy duyên**, tâm thức của ai tới đâu thì tùy thuận theo đó chứ không cần phải thuyết phục vô ích. Người hiểu đạo thì không lên võ đài so găng, thách đấu với môn phái khác. MT có Khổ công thuyết phục cũng chỉ khiến ông ta hiểu lầm là ông ta cao siêu, hay là ĐẠO cần đến ông thì không nên. Hãy để ông đi con

đường chấp pháp chấp ngã của ông cho đến khi nào ông vượt qua được cái tâm đó.

HuyenVi@vutruhuyenbi

RA MẮT ĐỨC THÁNH TRẦN TẠI NƠI ĐỀN KIẾP BẠC

Đã 2 năm trôi qua, kể từ ngày bị chết lâm sàng ở đền Kiếp Bạc tới nay, khi trở về Minh Thiên đã cố gắng tu thân tích đức, từ bỏ thói hư tật xấu, chuyên tâm nghiên cứu khoa pháp, những mong có ngày thành người, ra đời giúp đỡ âm dương chúng sinh.

Đến ngày 24 tháng 3 âm lịch (tức 18.04.2009 dương lịch), trong giấc ngủ Minh Thiên được đức thánh Trần truyền chỉ là: “Sau một thời gian soi xét việc tu tập cũng như những việc con đã làm cho chúng sinh, nay đã đến thời điểm chúng ta điều động con ra nhận việc, vậy con thu xếp đi lên Kiếp Bạc để nhận lệnh điều động của chúng ta”....

Tuân theo lời dạy của nhà Ngải, chiều ngày 26 tháng 3 âm lịch (tức ngày 20.04.2009 dương lịch) , tôi đã có mặt ở đền Kiếp Bạc, chờ sáng ngày mai chính thức vào đền tiến cúng đức Trần triều hiển thánh Nhân Vũ Hưng Đạo Đại vương, để thụ lệnh nhà Ngải cũng là chính thức tôn hương thờ Ngải.

Đền Kiếp Bạc vào thời điểm này cũng vắng khách. Cái nóng hè sớm đã hầm hập, cảnh cũ người xưa bao nhiêu là kỷ niệm. Các thầy bà vẫn là như thế, và đám đông cò mỗi có về đông hơn. Lại một bà đội nón mê ra túm tay Minh Thiên thì thầm: “Này có xem bói không, thầy ở đây xem giỏi lắm, sai không lấy tiền...ra xem đi tôi chỉ cho”. Ánh lên ánh mắt tinh nghịch, Minh Thiên cười cười hỏi : “Thật không ..? có mất nhiều tiền không, mà liệu thầy có xem cho tôi không..?” Túm chặt tay tôi quyết không cho con mỗi thoát, bà cò mỗi nói giọng chắc nịch: “Thật đấy, xem đi..mà, chỉ mất 5 -10 nghìn thôi”...Bà ta say mê đến nỗi không để ý đám đông bên ngoài đang cười ngặt nghẽo vì họ chẳng lạ gì tôi.

Rốt cuộc thì cũng có hai người kéo bà ta ra và nói: “Bà ơi thôi đi, bà có biết người này trước kia chết lâm sàng ở đây đấy, người ta là đệ tử của nhà Ngải, xem cái gì...Thôi đi!...Có khi người ta còn xem lại cho cả thầy của bà đấy...”

Thế là vỡ kịch hạ màn với bà diễn viên mang bộ mặt tên..ên tò, nhưng Minh Thiên chẳng thấy buồn cười gì cả mà chỉ đau xót cho kiếp làm người vì phải mưu sinh mà phải trăm phương ngàn kế... Đêm đó ngủ lại ở nhà vợ chồng Hải Thanh mà Minh Thiên gần như thức trắng đêm, hết trì Ngũ Bộ Chú lại chuyển sang viết tấu sớ. Đến gần sáng thiếp đi thì bỗng nghe văng vẳng nhà Ngải truyền rằng : ”Sáng ngày mai ta sẽ thu xếp cho con một mình một đền tĩnh tâm tiến cúng, con cứ yên tâm hành pháp...”

Vợ chồng HT. ngủ dậy muộn và tôi rất lo ngại khi họ sắp đủ lễ cho tôi thì chắc đền Kiếp Bạc đã tràn ngập khách hành hương cúng bái huyền náo, sẽ làm ảnh hưởng đến việc thi hành pháp sự của tôi. Sự lo ngại của tôi càng có cơ sở khi tôi đến gần cửa đền, gần mấy chục chiếc xe máy đỗ ở bãi xe và người đông đúc đi lại. Tôi chỉ còn biết khẩn xin chư vị giúp đỡ tôi hoàn thành viên mãn pháp sự hôm nay, và tôi thì hoàn toàn đặt lòng tin vào nơi chư vị.

Khi 4 mâm đồ lễ của tôi đã được đưa vào các ban chính là ban Trình, ban Công đồng, ban Quốc mẫu, ban Đức Thánh Trần, thì số lượng khách trong đền giảm dần chỉ còn lác đác một vài người và nhân viên trong ban quản lý đền. Giờ thì tôi có thể yên tâm hành lễ rồi. Suốt buổi lễ hôm đó chỉ có đúng một mình tôi ngồi giữa chính điện hành pháp mà không bị khách hành hương đến lễ xen tạp. Tôi có cảm giác như có hội đồng tá hữu văn võ bách quan công đồng binh quyền nhà Trần vây tập dự lễ. Bầu không khí rất trang nghiêm. Khi buổi lễ đã hoàn tất, tôi quỳ lên chấp hai tay trước trán khẩn nguyện :

”Nam mô a di đà phật, hôm nay ngày 27 tháng 3 âm năm kỷ sửu, kim thần đệ tử con Cao Minh Thiên từ khi lâm tử hồi dương đến nay, nhờ hồng ân Đại Vương che chở, con ngày đêm tu thân tích đức, nghiên cứu khoa pháp tiến cúng bái đảo hành phù. Đến nay đã được Đại Vương chính thức thu nhận, nay con thành tâm tu thiết lễ nghi phẩm vật, dâng trước điện đường tiến cúng thiên địa hội đồng Phật Thánh, Đức Đại Vương cùng hội đồng văn võ các quan. Nay buổi lễ đã hoàn tất, thỉnh cầu Đại Vương khai ân giáng thần lực xuống thân con để con lễ lạy hội đồng Phật Thánh, lễ lạy Đại Vương cùng chư vị các quan. Cũng là để cho được biết là từ đây con chính thức là thành viên dưới lá cờ của đại vương, thụ nhận lệnh điều động của đại vương. Từ đây chính thức ra đời hành đạo phụ tá hội đồng Phật Thánh đem tâm đức đi giúp đỡ những âm dương chúng sinh cuối đời mạt pháp này đương mắc vòng khổ nạn...”

Lời nói vừa dứt, bỗng nhiên người tôi như bị nhấc bổng lên rồi một luồng thần lực xuất hiện như một bàn tay vô hình túm lấy đầu tôi ấn xuống mặt sàn 3 lần rất mạnh kêu bing....bing. Nhưng tôi không hề có cảm giác đau, rồi hai tay tôi được chấp vào nhau lên qua đầu lễ lạy tứ phương, lực đạo mạnh hơn rất nhiều so với hôm tôi được chư vị gia trì thần lực. Độ khoảng 2 phút tôi thầm khấn: “Nay con đã được Đại Vương giáng thần lực cho biết quyền phép, con xin được dừng lại hồi lễ”...Lập tức thân tôi dừng lại trước mấy cặp mắt tròn xoe của mấy thầy cũng đang đứng gần đó ngó xem tôi làm ăn ra sao.

Vậy đó, thế là từ đây tôi đang được đứng trong binh đoàn quân đức thượng đế, là biên chế chính thức trong quân số của Đức Trần Triều Hiển Thánh Nhân Vũ Hưng Đạo đại vương, là đệ tử ký danh của Đức Quan Thánh Đế Quân, người cũng 2 năm nay âm thầm dìu dắt tôi đi đúng con đường chính đạo(khi Minh Thiên viết đến chỗ này thì rằng tự nhiên cắn phập vào lưỡi chảy máu, trong đầu Minh Thiên xuất hiện ý nghĩ rằng các Ngài muốn đánh dấu giây phút này để Minh Thiên khắc cốt ghi tâm những thệ nguyện của MT ngày hôm nay trên đường chính đạo này). Tôi có cả một lực lượng hùng hậu chờ che cho tôi trên con đường hành đạo. Nhưng cây cao phải chịu gió lớn, đạo cao một thước ma cao một trượng, liệu tôi có vượt qua được cạm bẫy cám dỗ của kim tiền, của danh tiếng hão huyền như bọt phù du đang giăng trước mặt không, tôi có còn là tôi với bản nguyện ban đầu không....Xin hãy để thời gian trả lời.

PHỤC HỒN VÀ GIẢI THOÁT VONG LINH TẠI TP. HẠ LONG

Trong bài những chuyện tâm linh trong cuộc đời tôi, Minh Thiên đã có kể cho các đạo hữu về gia cảnh của mình lúc còn bé, bố mẹ bỏ nhau, bà mẹ đã ra thành phố Hạ Long lấy chồng khác sinh con và bị chết bom tại bến phà Bãi cháy.

Trong con đường tu thì ta vẫn phải tu đạo ông bà tổ tiên trước, mà đạo ông bà tổ tiên thì đứng đầu là chữ hiếu, cha mẹ cả đời vất vả nuôi dưỡng chúng ta, biết ơn ông bà cha mẹ chúng ta bảo lòng luôn phụng dưỡng ông bà cha mẹ lúc tuổi già, ông bà cha mẹ mất thì lo mồ yên mả đẹp, hàng ngày tụng kinh trì chú hồi hướng cho ông bà cha mẹ chóng siêu thoát.

Các cụ có nói: sống về mồ về mả chứ có ai sống về cả bát cơm đâu, vì vậy tôi rất nghi ngờ những người lâu thông kinh điển tam tạng, đi chùa gặp sư nghe thuyết pháp rất đầy đủ, mở miệng ra là Nam mô A di đà phật nhưng khi đến nhà họ thì cái bàn thờ luộm thuộm bần thiêu, bên dưới để đầy các loại đồ đạc không khác cái nhà kho, cái bàn thờ mà còn thế thì nói gì đến những việc khác liên quan đến đạo hiếu, thôi thì đừng nghe những gì họ nói mà hãy nhìn những gì họ làm. Tôi rất ngạc nhiên khi gặp một số phật tử họ nói chuyện về Phật pháp thật say mê, nhưng trên bàn thờ thì bát hương thổ công đứng ở bên cạnh chơi cho đỡ buồn, còn gia tiên thì chình ỉnh nằm chính giữa. Kết quả là bố mẹ ông bà về cứ việc đứng cửa, ngày cúng giỗ thì cứ nuốt nước bọt nhìn mâm cơm thật là linh đình nhưng hình như có cái biển đề là nhìn thì được cảm động, và họ thật đau khổ khi nhìn thấy vàng tiền đốt cho mình bị đám đầu gấu dưới âm xâu xé, tại sao vậy thì mọi người chắc tự đã có câu trả lời, sau khi cúng giỗ xong thì con cháu lại ngồi quây quần ăn uống hể hả vì mình đã cúng cho ông bà thật là linh đình và lại tiếp tục bàn vềPhật pháp.

Từ khi Minh Thiên bước vào con đường huyền môn và từ ngày gia nhập Mật tông, bằng thần chú Mật tông và pháp quy y của đức Tôn sư, Minh Thiên đã quy y cho hương linh tổ tiên ông bà bố mẹ (kể), nhưng vẫn còn hương linh mẹ đẻ vì nhiều lý do vẫn chưa làm được nên trong lòng vẫn day dứt chưa yên.

Minh Thiên có một người em cùng mẹ khác cha sống tại đất Hạ Long, em là người rất có tâm với ông bà bố mẹ nhưng lại chẳng biết gì về việc thờ cúng cho lắm, em mới xây dựng được một căn nhà mới, nhưng sau một thời gian sống ở căn nhà đó, vợ chồng em nhiều đêm ngủ đều thấy giật mình lạnh gáy, tâm thần luôn hoảng hốt, công việc làm ăn thì rất chán, vợ chồng cô chú có đem chuyện này kể với chị gái Minh Thiên, chị sau khi quán chiếu phần đất thì chị bảo: cái phần đất này các em khi về sống không biết cúng bái nên phần âm ở đây họ quấy quả, sao em không nhờ anh của em ra cúng bái cho, anh ấy bây giờ tu tâm tu đức đi làm nghề cúng bái gọi vong làm phúc cho thiên hạ rồi. Và thế là vợ chồng chú em liền gọi điện mời Minh Thiên ra, day dứt vì vấn đề vong linh của mẹ chưa được giải quyết, nhân tiện thì lúc này ra làm một thể nên Minh Thiên đồng ý luôn.

Đặt chân vào căn nhà xây 3 tầng rất đẹp và hiện đại của cậu em, Minh Thiên tự nhiên thấy rất lạnh và chóng mặt, ngồi định thần một lúc Minh Thiên bảo em đưa lên phòng thờ xem sao, bàn thờ thì rất to và đẹp, bát hương cũng to, Minh Thiên để ý thấy tờ di hiệu đỏ bên bát hương bà tổ cô có đề tổ cô ông mãnh, không hiểu là người thầy làm bát hương này có hiểu biết gì về bà tổ cô ông mãnh không, họ vốn là những người chết trẻ đồng nam đồng nữ, vậy mà thầy cho ngồi chung một bát hương luôn. Nhắm mắt trầm tư một lúc bằng cảm nhận Minh Thiên thấy cả 3 bát hương đều lạnh băng không có sinh khí, ngược mắt nhìn lên trần nhà nơi phòng thờ Minh Thiên thấy có 4 lá bùa dán 4 góc, hỏi cậu em là sao không dán 4 góc nhà thì cậu bảo thầy dặn như thế. Minh Thiên hỏi thế khi em xây nhà xong thì có mời thầy đến cúng nhập trạch và điền hoàn long mạch không? Cậu em bảo

chúng em chỉ mua 3 bát hương đem đến chỗ thầy để thầy bốc cho, xong rồi thầy cho một tờ giấy ghi cách thức cúng ra sao rồi về tự cúng. Minh Thiên bảo: em mà tự cúng được thì sinh ra thầy pháp để làm gì, sao không cố mời thầy về nhà làm cho đảng hoàng. Cậu em trả lời nếu mời thầy về nhà nhiều tiền lắm anh ơi, mỗi lần thầy cúng nhập trạch phải trên 10 triệu thầy mới làm, 2 hay 3 triệu là thầy không có làm, mà phải đánh xe ô tô đến đón thầy thầy mới đi, hồi xưa thầy chưa nổi tiếng thì thầy còn chịu khó đi đến từng nhà cúng bái, bây giờ thầy có tiếng rồi thầy chỉ đi đến nhà các ông to bà lớn trong tỉnh Quảng ninh thôi, vậy mà hàng ngày mọi người xếp lốt cây cọc nhờ thầy chặt kín nhà, bọn em chỉ bốc 3 bát hương này thôi mà mất 1,5 triệu đấy.

Minh Thiên hỏi: thế em có thấy tận mắt thầy làm bát hương cho nhà em không, cậu em bảo không em để đó rồi thầy bảo bao giờ xong thì hẹn ngày đến lấy.

Minh Thiên bảo thế em không xem tận mắt không phải thầy làm mà lại một bà vải nào đó đến ăn mỳ lộc Phật làm thì em nghĩ sao, em có biết công đoạn làm bát hương ra sao không? Đầu tiên khi người ta mua ở chợ về phải tẩy sạch bằng rượu gừng, nước muối, sau đó phải có một chậu sạch đựng nước sạch cho ngũ vị hương hoặc nước hoa vào, thầy thư hương và trì chú tẩy tịnh vào đó rồi cho bát hương vào tráng, đó là xong công đoạn làm thanh tịnh bát hương. Rồi ngồi trước bàn thờ có sự chứng kiến của gia chủ, thầy cho gói thối bảo cùng di hiệu viết phụng tự gia tiên, bà tổ cô hay thổ công chúa đất tùy theo... và chỉ ngũ sắc xuống đáy bát hương, phủ giấy trang kim lên rồi đổ tro lên đó mới xong công đoạn chuẩn bị bát hương. Sau đó thầy phải trì chú khai quang bát hương rồi miệng khấn tay thư hương thỉnh phần âm nhập bát hương, sau đó đưa lên bàn thờ làm lễ an vị thì lúc đó bát hương mới có phần âm ngự chứng cho gia chủ. Đây là anh chưa kể có những ông thầy đồn mạt yểm bùa vào khi làm bát hương lúc không có mặt em, rồi em làm bao nhiêu tiền tự nhiên cứ đem biếu họ thì em tính sao? Thôi bây giờ có mặt cả họ hàng anh đổ bát hương ra cho em xem ông ấy làm thế nào nhé rồi anh bốc bát khác tử tế cho em yên tâm thờ phụng phần âm.....

Trước con mắt chứng kiến của cả hai họ nội ngoại Minh Thiên đổ bát hương thổ công ra, thật là kinh khủng ngoài tro ra trong bát hương không hề có cốt, vậy là từ trước tới giờ bát hương này chỉ thờ ma quỷ chứ đâu có thổ công, đến bát hương bà tổ cô và gia tiên khi đổ ra thì có một cái gói trong đó có vài tờ giấy xanh đỏ lằng nhằng và tờ tiền 10 nghìn polyme, không hiểu là kiến thức ông thầy được cho là cao nhất ở đất Quảng Ninh này ra sao mà ông ta lại cho tờ 10 nghìn tiền thật vào đó, chả lẽ ông ta không hiểu rằng đồng tiền này đã lưu thông qua tay bao người, họ hàng ngày làm những việc vệ sinh rồi lại cắm vào tờ tiền đó, nói chung rất là bẩn thỉu và xú uế, vậy mà ông ta lại cho vào bát hương nơi linh thiêng của cả gia tộc, vì vậy mới nói những người được gọi là thánh cho ăn lộc mà không có kiến thức về mặt tâm linh và giao tiếp với siêu hình thì họ thật sự đang đem lại tai họa cho đa số chúng sinh vốn tin tưởng vào tài năng của người đại diện cho chư vị. Đây cũng là bài học cho rất nhiều người bị lừa mất bởi những ngôn từ như pháp sư cao tay, đại đức tài giỏi hữu danh vô thực dẫn đến con đường mê muội đại pháp.

Sáng ngày hôm sau, tập trung tất cả hai họ nội ngoại khoảng độ trên chục người Minh Thiên bắt đầu tiến hành lễ triệu vong, người đầu tiên đương nhiên bao giờ cũng là bà tổ cô của dòng họ, sau phần chào hỏi trà nước thì bà cũng nói một số chuyện liên quan đến mồ mả và khuyên con cháu lên hành thiện tích phúc năng lễ Phật, Minh Thiên có đặt vấn đề điểm đạo cho cô di chú bác và các em trong họ thì bà rất hoan nghênh và cũng xin được quy y theo, vậy là trong buổi lễ đó, chứng kiến những việc Minh Thiên đã làm, đã có 8 người trong hai họ nội ngoại xin quy y.

Tiếp theo đó Minh Thiên tiến hành triệu thỉnh hương linh mẹ mình lên, khi bà lên nhập ngay vào cô con dâu, cô này tự nhiên rét run cầm cập và không có nói gì hết chỉ chảy nước mắt ra khóc rồi một lát sau lại thẳng. Lúc đó bà chị gái từ Hải phòng không hiểu sao

ruột gan nóng như lửa đốt không thể chịu được nữa liền ra ngay bến xe đón xe ra Quảng ninh, vậy là Minh Thiên tạm đình cuộc gọi vọng lại để đến tới làm tiếp.

Lại nói về cách xưng hô trong khi áp vọng, nếu với người ngoài khi đang hành lễ thì Minh Thiên luôn phải xưng hô là thầy gọi mọi người là tín chủ hoặc phần âm là các hương linh, còn vọng linh là từ chỉ những người chết lang thang vô thừa nhận, vậy từ nay bà con nên đổi cách gọi từ gọi vọng sang triệu linh hay thỉnh linh tiếp linh thì mới là chính xác, trong bài viết này sẽ kèm theo vài đoạn video clip xin mọi người đừng ngạc nhiên khi thấy Minh Thiên trong quá trình hành lễ lại gọi tên cha mẹ mình ra chứ không xưng hô là bố mẹ, đó là nguyên tắc, khi mình khoác áo nâu sòng hành lễ là mình đang đại diện cho chư vị vì vậy phải có sự nghiêm trang, còn khi cởi bỏ bộ quần áo đó ra thì lại là mình mà thôi.

Tối hôm đó lúc 8h Minh Thiên bắt đầu tiến hành triệu linh lại lần nữa. Lúc này bà chị quán chiếu ra thấy rất nhiều hương linh đến tập trung trong nhà và có cả các quan và thần linh bản thổ. Khi mọi người đang nhắm mắt im lặng chờ hương linh nhập vào thì hương linh mẹ Minh Thiên lên trước và nhập ngay vào chị gái, bà do lúc chết bị sức nổ chấn động của bom làm tan xương nát thịt hồn xiêu phách lạc nên mắt vẫn bị mù, tay chân tàn khuyết, tai nghe ngễng ngãng. Lúc đó Minh Thiên phải trì chú vào ba cây nhang và một tấm gương tròn rồi tiến hành khai quang lục thức cho bà, lúc đó bà mới nhìn và nói được, nhưng chân tay vẫn chưa liền lại được và rất đau đớn, lúc đó các con đưa ra ý kiến muốn làm lễ phục hồn lại cho bà nhưng bà bảo cái việc này khó lắm, phải có nhiều thầy giỏi tập trung lại đàn lễ bái sám vài ngày mới mong giúp cho việc phục hồn được viên mãn. Nguyên tắc của phục hồn là người ta phải lấy một cái sọ dừa khô làm đầu, lấy đất nặn thành hình người, hom dâu làm xương, nước lá tía tô làm máu, bắc đèn làm ruột, chỉ ngũ sắc làm gân, cho hình nhân vào một cái tiểu sành, đặt nắp dán bùa rồi lại cho vào một cái tiểu lớn hơn, sau đó lập pháp đàn có nhiều sư và thầy cao tay tiến hành nhiều khoa cúng để có thể vừa làm hương linh bị chết tan xác hồn xiêu phách lạc tụ lại được, xong rồi lại phải nhập được vào hình nhân và các căn liền lại, nói chung là rắc rối.

Sau khi nghe xong lời hương linh nói, Minh Thiên có đưa ra giải pháp như sau:

Hương linh bà Đào Thị Cẩm Tuất nghe đây, vẫn có một giải pháp khác có thể giúp bà phục hồn liền lại tứ chi khôi phục lục thức, đó là bà làm theo hướng dẫn của thầy là chấp tay xin quy y chư Phật, đọc theo lời quy y và bái sám chư Phật, Bồ tát, rồi nhắm mắt lại niệm hồng danh A di đà phật trong vòng 15 phút, lúc đó nhờ uy lực gia trì của Chư vị, các căn của bà sẽ liền lại, bà sẽ được phục hồn và bà sẽ được Chư vị long thân hộ pháp tiếp dẫn đi theo chư Phật, Bồ tát tu học, bà có chịu không?

Nghe thấy thế bà rất mừng và ưng chịu ngay, Minh Thiên liền đề nghị bà xuất ra để chồng bà (tức bố dượng Minh Thiên) nhập vào nói chuyện và cũng muốn hỏi ông là ông có muốn phục hồn hay không. Khi ông lên cũng trong tình trạng rất khổ sở và khi Minh Thiên đề nghị điếm đạo quy y cho ông để ông được phục hồn thì ông chấp nhận ngay, nhưng khi Minh Thiên nhân tiện hỏi ông là các phần âm khác trong họ Đặng có muốn cùng quy y không thì ông nói họ không muốn, điều này làm Minh Thiên nhớ đến câu: Bình thường thì chẳng thấp một nén hương, lúc có nạn mới đến ôm chân Phật và chưa thấy quan tài chưa đổ lệ... cái này hoá ra lại đúng cho cả người dương lẫn người âm, không phải người âm nào cũng thích quy y chư Phật, phần lớn những người chịu quy y là những người đang bị đói lạnh khổ sở, bị đẩy ải trong địa ngục mà thôi....

Thế là Minh Thiên liền hướng dẫn họ hàng cùng hương linh bố mẹ trong thân xác chị gái quỳ xuống đọc lời quy y chư Phật hải chúng bồ tát và đánh lễ Chư vị cùng đức tôn sư Triệu Phước. Sau đó mọi người ngồi xuống và niệm hồng danh A di đà phật trợ niệm cho hương linh.

Sau 15 phút niệm phật, Minh Thiên đề nghị mọi người dừng lại, lúc này dưới sự gia trì của thần lực chư Phật bồ tát, hương linh đã được phục hồn các căn đã liền lại, bà chỉ lúc trước tay chân co quắp thì bây giờ đã duỗi ra và mở to mắt, Minh Thiên liền hồi hướng toàn bộ buổi niệm Phật ngày hôm nay của mọi người cho hương linh cha mẹ và đề nghị tất cả mọi người và hương linh quỳ xuống tạ ân chư vị. Lúc đó từ trong tâm thức Minh Thiên đã cảm nhận thấy Chư vị hộ pháp xuất hiện chờ tiếp dẫn hương linh đi, Minh Thiên liền nhắc hương linh có điều gì muốn nói hay căn dặn con cái không trước khi Chư vị tiếp dẫn đi. Quá xúc động vì bao lâu nay sống trong cảnh mù loà, hồn xiêu phách tán tứ chi tan nát nay nhờ pháp môn điểm đạo quy y của đức tôn sư Triệu Phước mà hương linh được phục hồn, hương linh quỳ xuống chấp tay vái rất mạnh và gào to cảm tạ chư Phật, và rồi Minh Thiên đề nghị Chư vị hộ pháp tiếp dẫn hương linh đi trong cảnh bàng hoàng không tin vào mắt của họ hàng và hàng xóm, giá nếu không trực tiếp nghe nhìn thấy mà chỉ nghe kể lại có khi họ cho đó là chuyện tưởng tượng hoang đường hay bịa đặt.

Tiếp tục sau đó quan bạch xà có giáng xuống thân bà chị và có đôi lời nhắc nhở với bà con hàng xóm, ngài cho biết cả khu vực đất này có rất nhiều vong linh đói khát cơ nhỡ, mọi người lên phát tâm cúng thí cho họ, trước con mắt ngỡ ngàng của mọi người, bà chị gái Minh Thiên khi bị ngài bạch xà nhập vào đã bò trườn uốn éo như rắn, rồi hai bàn tay quắp lại y như chân con rồng, túm lấy đĩa trứng gà sống gạo muối, nhặt lấy một quả mứt sống chùn chụt, bình thường chị ấy rất sợ ăn trứng gà kê cả đã luộc chín, sau đó ngài đề nghị Minh Thiên triệu thỉnh thổ công lên vì thổ công cũng có vài lời huấn thị, Minh Thiên liền kính mời ngài thăng và kết ấn niệm chú thỉnh thổ công.

Ngài thổ công khi lên ngôi rất đàng hoàng bề vệ, ngài cũng biểu lộ thái độ rất tức giận với việc tôn bát hương gian dối của vị thầy kê trên, và ngài cũng mắng vợ chồng cậu em Minh Thiên vì chẳng biết cái gì lại đi dán 4 lá bùa bốn góc phòng thờ làm ngài không vào nhà bảo hộ cho chủ nhà được, chỉ đến khi Minh Thiên gỡ đi lúc đó ngài mới vào nhà được, ngài cho biết dưới nền nhà còn có một bộ hài cốt trên 100 năm nay đã mục nát theo thời gian, cái vong này rất đói khát rách rưới vì không có người cúng tế, mà không những chỉ nhà này mà toàn khu vực đó đều có hài cốt đang chờ bà con ở đó hào tâm làm lễ siêu độ bố thí cho họ. Sau đó cái vong dưới nền nhà cũng được Minh Thiên thỉnh lên, đó là một bà già móm mém tên là Phạm thị Cúc 110 tuổi trong bộ dạng đói khát rét run cầm cập, quả chuối bóc ra bà chén có hai miếng hết quả chuối, bà cũng xin quần áo nhưng nhấn mạnh là nay chủ nhà đã được quy y rồi thì xin hãy hàng ngày tu trì ngũ bộ chú hồi hướng cho bà để bà nhờ công đức đó mà được siêu thoát đi theo chư Phật tu học, lúc bà chuẩn bị thăng rồi mà bà vẫn còn ngoái đầu lại nhắc lại câu đó, đủ thấy pháp Mật tông của đức tôn sư tu trì đơn giản mà lại có công năng to lớn biết bao, đây thật là phương pháp cứu khổ hữu hiệu cho cả âm dương chúng sinh trong giai đoạn âm thịnh dương suy này.

Kèm theo đây là những đoạn clip từ lúc triệu linh, quy y cho hương linh và lời cảm ơn của hương linh với chư Phật.

MinhThien

Nợ Tứ Phủ

Đầu năm 2009, trong một lần dự đám cưới cháu người bạn ở Hải Phòng, tôi có tiếp chuyện với một người khách tên Định. Sau lúc trà dư tửu hậu, chúng tôi nói chuyện về đề tài tâm linh. Anh Định tâm sự với tôi về một nguyện vọng ấp ủ mãi mà chưa thành. Mẹ anh Định đã mất cách đây 15 năm. Khi mẹ anh ra đi thì không được nhìn mặt con trai, vì lúc đó anh có việc ở rất xa. Nghe nói đạo gần đây có rất nhiều thầy bà và nhà ngoại cảm có thể gọi được vong, anh cũng muốn gọi vong mẹ mình nhưng không biết bắt đầu từ đâu. Thấy anh rất thành tâm nên tôi cho anh biết đó chính là nghề của tôi và tôi có thể giúp anh. Anh liền xin số điện thoại và địa chỉ để dẫn bà chị gái đến bàn bạc cụ thể. Tôi không có nhà cửa gì ở Hải Phòng cả nên tôi cho anh địa chỉ nhà chị gái tôi.

Tối hôm đó, tôi có vài ca làm việc với các thân chủ nên về muộn. Khi về đến nhà thấy chị tôi vẫn còn chưa ngủ. Ở tỉnh lẻ họ thường đi ngủ rất sớm chứ không như Hà Nội Sài Gòn hay thức về khuya. Thấy tôi có vẻ ngạc nhiên chị liền kể:

Tôi nay có một người khách tên Định dẫn một bà chị gái tên Hiền đến tìm em. Vì em không có nhà nên chị tiếp hộ. Có điều cái chị Hiền này vừa vào nhà đã nhảy bổ lên rồi nói là em định lừa đảo em bà rồi tự nhiên như ruồi chạy xộc lên phòng thờ nhà mình. Khi thấy trên đó chỉ có bàn thờ Phật và gia tiên, còn dưới phòng thì chỉ thờ Quan Thánh Đế Quân thì lặng lẽ rút xuống ngồi im. Đến khi anh ĐỊNH kể chuyện ra thì mới vỡ lẽ.

Gia đình chị em anh Định toàn là việt kiều Mỹ và Canada. Họ là thành phần rất mê tín. Mỗi lần về nước họ công đức vào đình chùa bạc ngàn mỹ kim, với mong ước là các sư sẽ giúp họ siêu độ cho vong linh mẹ họ được mồ yên mả đẹp yên tâm công tác. Vài năm gần đây cả nhà họ luôn nằm mơ thấy mẹ về than đói khổ rét mướt. Ở khắp miền Bắc cứ chỗ nào có thầy hay là họ lại đến mời về cúng bái lập đàn cho mẹ họ đỡ khổ. Mỗi lần cúng bái là mất toi vài chục triệu mà mẹ họ vẫn về kêu đói lạnh. Họ cũng đã đi vài nơi để kiêu vong mẹ lên nhưng không được. Đã thế vị sư mà họ rất tín tên là Dũng. Họ đã công đức cho vị này khá nhiều tiền nhưng cuối cùng vị này ôm một mớ tiền công đức của tín chủ thập phương về xây nhà cưới vợ... Giờ đây họ đã mất niềm tin với các thầy bà sư sãi.

Tôi hỏi chị tôi: "Thế chị trả lời họ sao...?"

Chị bảo: "Người ta nói phúc chủ lộc thầy, không có thầy nào có thể cứu chữa cho nhà đã hết phúc. Chính vì thế mà nhà chị đã mất rất nhiều tiền cho các thầy mà vẫn không được việc. Em tôi trước kia là một kẻ ăn chơi cờ bạc rượu chè trai gái, vài chục triệu của chị chi bằng một buổi nó ném tiền qua cửa sổ thôi. Gia đình đã tưởng mất nó. Ôn nhờ Phật Thánh ngày nay nó đã hồi đầu hướng về Phật Thánh về tổ tiên. Ngày ngày chỉ mong đem tâm đức đi giúp chúng sinh. Hôm nay ngoài anh chị đến đây còn có thêm hai vong linh đang đứng trước cửa nhà tôi. Một người mặc bộ quần áo xanh chừng 70 tuổi xưng là mẹ các vị tên là Thảo. Người kia là một thanh niên trông giống anh Định đây và nói là em trai anh. Họ rất muốn vào đây nhưng nhà tôi thờ Quan Thánh Đế Quân và các tùy tùng của Đế Quân không cho họ vào. Họ rất muốn gặp anh chị. Tôi chỉ có thể nhìn thấy và nghe họ nói chứ không có khả năng kiêu họ lên được. Cái này phải nhờ đến em tôi..."

Nghe xong chị Hiền khóc nức nở vì đó đúng là mẹ chị và em chị. Và họ cũng đã tìm đến đúng những người có khả năng và có tâm đức, và cái phúc đã quay trở lại. Nhà chị Hiền ở Hải Phòng. Đó là một ngôi nhà 5 tầng xây hiện đại. Khi tôi bước vào mọi người đang tít tít bày soạn đồ lễ. Khi biết là tôi đến gọi vong cho nhà chị, chị hơi ớ người ngạc nhiên. Vì các thầy chị gặp phần lớn là có tuổi và bề ngoài trông già dặn. Khi tôi đi lên trước vẫn

còn nghe thấy chị hỏi thăm anh Định xem có đúng là tôi không.

Bà Phạm Thị Thảo mẹ anh Định, mộ phần được an táng tại chùa Đồng Thiện Hải Phòng. Khi gọi vong bà lên bà kể lại câu chuyện như sau:

"Lúc bà còn tại thế bà vốn là một người có căn đồng chuyên hầu bóng. Vốn dĩ vợ chồng bà đẻ ra toàn con gái nên bà đi hết đình họ phủ kia lễ lạy cầu xin tứ phủ ban cho bà một mụn con trai nối dõi tông đường (Tại sao bà không cầu Quán Thế Âm Bồ Tát nhỉ..?). Bà hứa với tứ phủ là nếu cho bà đứa con trai bà sẽ tiến lễ linh đình lên tứ phủ. Cầu được ước thấy, anh Định ra đời và bà lại còn được khuyến mại thêm đứa con trai nữa. Có điều lúc đó tự nhiên bà lại quên bằng việc trả lễ tứ phủ và bà cho rằng có con trai là việc tự nhiên thôi.

Rồi thời gian trôi qua, con bà khôn lớn mà bà vẫn không đoái hoài gì đến việc trả lễ. Kết quả là cậu con út bị chết sớm. Rồi khi bà chết xuống đó bà mới biết là mình chưa trả nợ tứ phủ. Có điều là bây giờ biết thì cũng muộn rồi bà chẳng làm được gì nữa. Giờ chỉ còn hy vọng con cái trên trần gian biết ra mà trả nợ cho bà. Cứ mỗi năm đến ngày giỗ bà tứ phủ lại cho người chờ sẵn, cứ con cái đốt vàng tiền quần áo xuống là họ trừ ghiển. Mà đó mới chỉ là phần lãi phát sinh chứ chưa phải là phần nợ. Hàng ngày bà rất đau khổ khi nhìn con cái mình ném ra bao nhiêu là tiền cúng bái cho mình mà mình nợ vẫn hoàn nợ. Bởi vì các thầy đầu có biết nguyên nhân mà giải quyết tận gốc. Bà rất muốn báo cho con bà nhưng không được. Ngày hôm nay phúc gia đình nhà bà vẫn còn nên nhờ ân chư Phật bà được về đây để nói cho các con hay để tìm đường giải quyết.

Nghe xong câu chuyện gia đình chị Hiền đề nghị tôi viết cho một tờ sớ khất hội đồng tứ phủ xin đến tháng 7 âm năm 2009 khi toàn bộ anh chị em con cái cháu chắt từ bên Mỹ và Canada về họ sẽ họp lại cùng làm lễ cho mẹ họ.

Thời gian trôi qua giờ đã sắp đến ngày đó và họ lại gọi điện về nhắc tôi chuyện đó. Nay tôi đã là đệ tử mật tông và hành pháp theo đường lối mật tông. Nếu tôi lập đàn pháp cúng bái đốt vàng mã theo như phương thức của các pháp sư miền Bắc thì sẽ rất tốn nhiều tiền cho thân chủ và rất mất thời gian.

Nay đệ tử con kính trình lên thầy tổ một vấn đề: "Con có thể tiến hành điểm đạo cho vong linh bà Thảo được quy y với Trời Phật để được đi tu học và thoát khỏi cảnh đói lạnh không..? Việc làm này của con có phạm vào luật nhân quả không..? Con có lấn sân sang hội đồng tứ phủ không..?"

Kính mong thầy tổ cho con ý kiến.

Huyenvi xin đại diện vutruhuyenbi trả lời câu hỏi của bạn Minh Thiên.

Từ trước đến nay gia đình đó đã bỏ nhiều tiền của ra, đốt vàng mã và dâng cúng đồ lễ mà không xong thì phải hiểu ra cái lý là không thể dùng tiền của mà xin được điều gì từ cõi siêu hình. Việc đốt vàng mã, đồ lễ v.v. là tập tục mê tín, là bài học bước ban đầu cho người sơ cơ do Thánh thần dùng hình thức để gây ấn tượng về cõi vô hình mà thôi, chứ nó không có đúng với lý đạo. Cho dù có đốt bao nhiêu giấy vàng mã đi nữa cũng chỉ ra một đồng tro thôi chứ không thành ra cái gì ở bên cõi vô hình được.

Nếu như gia đình đó muốn xin tội cho người thân của họ thì phải có buổi lễ điểm đạo cho mọi người trong gia đình để họ tỏ lòng thành kính, quy y với Trời Phật, và hằng ngày

phải biết cầu nguyện, niệm Phật. Trời Phật là chủ tể của các Thánh thần (bao gồm tứ phủ...), và các thánh thần đều theo lệnh của Trời Phật mà thừa hành. Trời Phật đâu phải là người ăn hối lộ hay cần những đồng tiền hối hám, hoặc những thứ giấy rác vàng mã của người thế gian bao giờ? Cho nên không thể dùng những thứ đó để chuộc tội lỗi hay giải trừ những nghiệp quả đã vay trên thế gian.

Chỉ khi nào con người biết thờ Trời Phật thì thiên đình mới ân xá, ban ân phước cho vong linh, và linh hồn mới được nhẹ nghiệp, được theo Thánh thần tu học để tiến hóa lên cao hơn.

THẦN LỰC HẢI CHƯ PHẬT SIÊU ĐỘ 4 ĐỜI TỔ TIÊN

Sau một thời gian tu trì Ngũ bộ chú và luôn hồi hướng cho chư vị thần linh thổ công thổ địa, chúa đất tài thần cùng các vong linh cô hồn thác tích xung quanh địa bàn tôi cư trú, duyên lành đã đến. Ngày 23 tháng 6 tức ngày 1 tháng 5 nhuận năm kỷ Sửu, thông qua thể xác phàm trần của tôi, chư vị đã điểm đạo cho tất cả các thần linh trên và các cô hồn xung quanh nơi tôi ở. Họ đã đi theo chư Phật đến một cảnh giới tươi sáng hơn để mà tu học.

N.Q.H. 29 tuổi người Hải Phòng lên thủ đô lập nghiệp và lấy vợ. Đêm ngày mùng 2 tháng 5 âm lịch, lúc 3h sáng họ đột ngột gõ cửa nhà tôi xin ngủ nhờ. Lúc đó tôi rất mệt và ngủ rất say, chỉ có vợ tôi tiếp họ. Trong giấc ngủ tôi cảm thấy có một người to lớn đứng tôi dậy và nói: "Dậy! Dậy! Hãy cứu lấy cháu tôi nó sắp gặp đại nạn rồi..." Tôi nhòm đầu ngồi dậy mắt cay sè ứ ứ vài câu rồi lại lăn ra ngủ tiếp.. Lại một lần nữa có một người đẩy lưng tôi dậy và nói tiếp: "Dậy đi! Dậy đi! Hãy cứu lấy cháu tôi, nó sắp gặp đại nạn rồi! Hãy dậy đi. Nó đợi dưới nhà rồi.."

Lần này thì tôi tỉnh hẳn. Bật đèn thấp sáng bàn thờ rồi tôi gọi xuống tầng dưới: "Hải ơi lên đây anh bảo.." H. nhanh thoăn thoắt chạy lên trên gác, tôi buột miệng nói: "Em sắp gặp đại nạn rồi, cụ tổ nhà em dẫn em đến đây nhờ anh cứu em. Nếu em chịu nhận điểm đạo quy y với Trời Phật, hàng ngày tu trì Ngũ Bộ Chú, làm lành tránh ác thì hạn họa sẽ hết, em có đồng ý không..?"

Như là thiên ý H. gật đầu không chút băn khoăn. Vậy là tôi tiến hành điểm đạo giữa đêm khuya. Sau 10 phút niệm Phật Hải thấy một quang sáng trắng trên đầu. Tôi cho H. dừng lại và nói: "Trong lúc em đang niệm chú cụ tổ em có nhờ anh nói cho em biết rằng về sau em sẽ rất giàu có nhưng hãy nhớ đến cái mốc ngày hôm nay, ngày chư vị nhận em vào đạo đến với Phật Thánh. Hãy thương đến những người nghèo hèn cơ khổ. Hãy giúp họ khi mình có thể..."

Trưa ngày mùng 3 tháng 5 âm, cháu gái tôi từ Hải phòng gọi điện lên báo: "Cậu ơi có một con bướm đen rất to cứ đậu ở ngoài cửa kính hiệu cắt tóc, làm đầu nhà mình. Mẹ cháu bảo đó là ông ngoại về và mẹ cháu liền thắp hương mở cửa mời ông vào nhà. Ông vào nhập vào mẹ cháu nhưng chẳng nói gì cả. Cậu có cách gì không..?"

Tôi bảo cháu bật to phon ở điện thoại lên. Rồi tôi ở bên này chấp tay khấn nguyện: "Đệ tử con Cao Minh Thiên kính lạy thập phương pháp giới chư Phật chư Đại Bồ Tát, thượng thiên địa hạ công đồng thánh đế, đẳng chư linh thần đồng thổ công thổ địa. Nay cha con về thăm nhà nhưng không nói được, con cầu xin chư vị gia trì thần lực hải giúp cho cha của con nói được.."

Lời khấn xin vừa dứt, tôi nghe thấy tiếng reo của cháu tôi qua điện thoại cách 200 km: "ah, ông ngoại nói được rồi.." Sau đó cha tôi đòi đưa điện thoại nói chuyện với tôi, giọng của ông phát ra nghe như bị nghiền hai hàm răng không mở được. Ông thông báo: "Con à, sau bao ngày tụng kinh trì chú hồi hướng cho bố và gần đây là rải cát có tri chú Tỳ lô giá na lên mộ của bố, bố đã được thoát khỏi cảnh đọa đày rồi. Nay bố đã được tự do, nhưng bệnh tật của bố do nghiệp lực vẫn còn rơi rớt nên bố nói không được hai hàm răng cứ bị nghiền vào nhau. Con hãy làm một hình nhân thể mạng cho gạo muối vào mồm, rồi khai quang điểm nhãn trì chú sau đó đốt đi. Bố sẽ được giải nốt nghiệp lực đó và sẽ mở miệng như bình thường..." Nước mắt tôi chột rơi xuống giọng nghẹn ngào: "Bố ơi, con bất hiếu lúc bố sống con không báo hiếu được gì cho bố. Nhưng nay con sẽ làm tất cả

những gì bố yêu cầu. Không những con chỉ đốt hình nhân cho bố mà con còn sẽ lập pháp đàn điểm đạo quy y cho bố và gia tiên nữa cơ. Bố sẽ được đi theo chư Phật Bồ Tát tu học. Bố có đồng ý không...?"

Lời nói vừa dứt bỗng dĩ vãng xưa hiện về, khung cảnh gia tiên nhiều đời họ Cao đang chìm trong u tối bề khổ. Rồi tôi xuất hiện như đám mây lành giải thoát u tối đó tràn ngập trong tâm trí... Định mệnh đã dẫn dắt tôi đến thời điểm giải thoát cho họ rồi. Nói đúng hơn là thông qua tôi, Trời Phật đã ban cho họ một con đường sáng... Bên kia đầu dây giọng cha tôi hồi hã gấp rút: "Bố đồng ý, bố đồng ý con hãy làm thật nhanh cho bố. Bố đã chờ ngày này lâu lắm rồi. Gia tộc nhà ta đã chờ ngày này lâu lắm rồi con ơi... Con hãy quay về Hải phòng làm cho bố con nhé..."

Từ trước tới nay, tôi và các bạn ngày đêm tu trì hồi hướng đến chư Phật đến chúng sinh, đến tổ tiên. Chắc cũng có lúc chúng ta băn khoăn liệu sự tu trì hồi hướng của chúng ta có được Trời Phật chúng sinh và tổ tiên chúng giám và tiếp nhận không? Thì sự việc hôm nay chứng minh là có. Mỗi lời nguyện cầu của chúng ta khi vừa khởi lên từ trái tim khối óc, phát xuất ra cửa miệng đều tác động trực tiếp ngay đến cõi giới tâm linh.

Ngày mùng 5 tháng 5 âm là ngày hoàng đạo, tôi quyết định lập pháp đàn thỉnh chư Phật điểm đạo quy y cho cha tôi và gia tiên nhiều đời họ Cao chúng tôi. Trước đó tôi đã dặn chị tôi thấp hương thông báo cho tất cả các phần âm linh gia tộc chúng tôi được biết..

Đúng 13h ngày 5 tháng 5 âm tức ngày 27 tháng 6 năm 2009, buổi lễ được tiến hành trong đó có các phần sau:

- Cúng Phật đại khoa thỉnh mời chư vị giảng đàn chứng lễ gia trì thần lực.
- Khai quang điểm nhãn hình nhân rồi hoá để cha tôi có thể nói được.
- Thỉnh vong triệu hồn lai phó pháp đàn nhận lễ điểm đạo.
- Điểm đạo quy y cho vong
- Tiến cúng tổ tiên
- Phóng sinh cua cá
- Cúng thí thực cho thập loại cô hồn.

Buổi lễ chỉ có 4 người chị em chúng tôi, nhưng dưới uy lực của ngũ bộ chú. Chị em chúng tôi đều cảm nhận thấy hàng hàng lớp lớp chư Phật chư vị Bồ Tát, Thiên Long Bát Bộ vân tập giảng đàn. Ngay tại pháp đàn này lũ lượt tổ tiên chúng tôi đông vô kể tụ hội. Và còn có rất nhiều chư vị như Tam toà thánh mẫu, Tứ phủ công đồng, Quan thánh đế quân, Trần triều đại vương hội đồng các quan lai giảng. Tất nhiên đây chỉ là phản ánh của họ mà thôi...

Sau phần cúng Phật đại khoa và khai quang điểm nhãn hình nhân, tôi chuyển sang phần triệu vong. Cha tôi đã lên nhập vào chị tôi. Thực ra cha tôi và tổ tiên đã về đây và chờ đợi từ đêm hôm qua. Tôi bắt đầu nghi lễ điểm đạo, sau 3 hồi 9 tiếng chuông tôi chấp tay lên khăn:

"Đệ tử con Cao Minh Thiên cung kính đánh lễ lên đức Thượng đế Đại Nhật Như Lai, lên thập phương pháp giới chư Phật chư Đại Bồ Tát, thượng thiên địa hạ công đồng thánh đế đẳng chư linh thần. Thời khắc giải thoát cho tổ tiên nhà con cuối cùng cũng đã đến. Ngày hôm nay, chúng con thiết lập pháp đàn thỉnh cầu chư vị giảng đàn chứng lễ, gia trì thần lực hải cho phép con được tiến hành điểm đạo cho môn đường thượng lịch đại nội, ngoại, tổ tiên Cao gia tộc trên khắp mọi nẻo đường đất nước và hương linh cha con. Nay con nguyện cầu chư vị gia trì thần lực nơi thân con để con chuyển thân lễ lạy chư vị và xác nhận rằng chư vị cho phép con được đại diện cho chư vị điểm đạo cho tổ tiên nhà con cho

họ có cơ hội siêu thăng lên cảnh giới mới và đi theo chư vị tu học.."

Lời khẩn vừa dứt hai tay tôi kết dính lại xoay theo một điệu vũ chạy qua đỉnh đầu rồi quay tròn tứ phương. Vậy là tôi bắt đầu hướng dẫn cha tôi và tổ tiên niệm hồng danh A di đà phật. Hai bàn tay chắp vào nhau đưa trước trán. Trong khi mọi người đang niệm Phật thì thần lực chư vị giáng xuống thân tôi ngày càng mạnh. Hai tay xoay tít, người đảo tròn, rồi các ấn quyết liên tục được kết. Còn cha tôi thì thành kính nhắm mắt thầm niệm phật. 10 phút trôi qua chúng tôi dừng lại và cha tôi cho tôi biết:

"Ngày hôm nay tại pháp đàn này: thập phương chư Phật hải chúng Bồ Tát, Thiên long bát bộ, công đồng thánh đế đẳng chư linh thần, các vị độ cho cha và tổ tiên đã tề tựu đông đủ. Tất cả tổ tiên từ 4 đời trở lại đều được nhờ vào thần lực hải của chư Phật và công phu ngày đêm tu trì hồi hướng lên tổ tiên của con. Và tại pháp đàn ngày hôm nay đã được giải thoát toàn bộ khỏi cảnh u tối, được siêu thăng lên cảnh giới tốt hơn, được đi theo chư vị tu học. Con có điều gì muốn hỏi không...?"

Tôi hỏi: "Con muốn nhờ cha kính hỏi chư Phật một điều là hôm mừng 1 con có lập pháp đàn điểm đạo quy y cho thổ công thổ địa và các vong linh cô hồn xung quanh nơi con ở thì họ đã được tốt hơn chưa. Mặc dù con vẫn biết kết quả là rất tốt nhưng con cũng muốn nghe xác nhận từ nơi chư vị ..?"

Cha tôi nói: "Nay cha nương nhờ nơi thần lực hải của chư Phật trả lời cho con. Tất cả thổ công thổ địa tại nơi con sinh sống sau khi nhận lễ điểm đạo đã được đi theo chư vị tu học. Lại có thổ công thổ địa khác đến nhận địa bàn. Còn các cô hồn thác tích xung quanh địa bàn đó thật sự đã đổi đời. Họ cũng đã được đi theo chư vị tu học hoặc tái kiếp.... Và còn một điều này bố phải nói rõ cho con biết. Nay chư vị đang chờ để đón cha mẹ và tất cả vong linh tổ tiên như bà tổ cô chín đời nhà con Cao thị Từ Chính, cụ tứ đại và các cô di chú bác khác nữa trùng trùng quyền thuộc. Nhưng lần đi này rất đặc biệt, sau khi con làm lễ phóng sinh chúng ta đã không còn là thân quyền của nhau nữa. Cha mẹ sẽ đi đến một cảnh giới mới và sẽ không bao giờ quay trở về đây nữa. Con không còn có tổ tiên nữa. Từ nay trở đi đến ngày giỗ chúng ta con không còn phải làm nữa. Vì chúng ta vĩnh viễn không còn về nữa chẳng có ai chứng cho cái lễ đó cả. Chư Phật cho biết 15 năm sau khi con ngoài 50 tuổi bố sẽ tái kiếp xuống trần gian. Nếu còn duyên nợ bố sẽ tái sinh vào cửa nhà chị em các con. Thôi thời gian sắp hết rồi bố phải lui ra để các con được gặp mẹ kế..."

Lời cha tôi vừa dứt mà thân tôi chao đảo đất trời như sụp đổ. Hỡi ơi tôi đã mất cha mẹ tôi từ khi còn quá sớm. Nay lại một lần nữa tôi vĩnh viễn mất cha mẹ tôi. Các em tôi oà khóc, trước là âm dương cách trở nay là đôi ngã đôi đường. Tim tôi tan nát như rỉ máu. Có một nỗi đau đớn cùng cực trong tôi. Lệ đang ứa trong tim tôi. Tôi muốn gào thét lên khóc to lên nhưng tôi không dám. Đây là thời khắc quan trọng nhất trong cuộc đời cha tôi. Tôi không thể để những giọt nước mắt của mình níu kéo chân ông lại. Tôi không thể vì tình cảm ích kỷ riêng tư mà làm hại cha tôi. Dù sao đi nữa tôi phải mừng cho cha mẹ tôi và tất cả tổ tiên. Nghĩ là như vậy nhưng tay tôi vẫn run bần bật giữ lấy tay cha tôi đang ở trong hình hài chị tôi. Nhưng lúc này cha tôi không còn trong thân xác chị tôi nữa.

Mẹ kế tôi đã thế vào, mẹ nói: "Sắp đến giờ ra đi rồi con có điều gì hỏi mẹ thì hỏi đi nhanh lên vì chư vị đã giục rồi.." Tôi hỏi mẹ kế có thấy mẹ đẻ con ở đây không?... Bà trả lời: "Mẹ con nghiệp lực nặng quá nên hôm nay bà không có đến được đây. Và ông nội con thì nghiệp ngập nặng quá cũng không siêu được. Con hãy cố mà giúp họ. Nay chúng ta sắp sửa trở thành người xa lạ rồi. Con đừng buồn con nhé. Ở đời có hội hợp thì có chia ly. Đến như vũ trụ bao la mà còn phải chịu cảnh thành trụ hoại không. Kiếp người đương

nhiên phải từ biệt sinh ly rồi. Cha con nói rồi đấy, 15 năm sau ông ấy sẽ tái kiếp xuống trần gian. Nếu có duyên thì sẽ sinh vào nhà các con. Thôi thì giờ đã hết mọi người đã lên đường chúng ta cũng đi thôi vĩnh biệt các con..."

Họ đã đi hết rồi! Chư vị cũng không còn ở đó nữa! Chỉ còn lại tôi, cô đơn ngồi trầm tư giữa pháp đàn và còn phải tiếp tục sống nốt mấy chục năm kiếp người nữa. Nhờ ơn chư Phật hải chúng Bồ Tát gia trì. Nhờ ơn sư tổ Triệu Phước truyền thụ pháp môn này tôi đã hoàn thành sứ mệnh giải thoát cho tổ tiên. Nhưng chúng sinh thì vẫn còn vô biên và hạnh nguyện cầu độ chúng sinh của tôi cũng vô biên. Xin cho từ kiếp đời này cho đến vô lượng kiếp về sau tôi nguyện mãi sẽ là ngọn Vô tận đăng truyền tinh thần bí trí dũng nhà Phật, truyền thông điệp của thượng đế. Thông qua pháp môn Vô tận đăng của sư tổ Triệu Phước truyền khắp mười phương thế giới làm lợi ích cho âm dương chúng sinh.

Kính bút.

LIÊN HỆ GIỮA MẬT TÔNG VÀ NHÂN ĐIỆN

Tôi là một học viên nhân điện mà thầy tổ là thầy Lương Minh Đáng. Tuy thầy đã mất nhưng sự nghiệp của thầy vẫn phát triển bởi các đệ tử tâm huyết. Có một lúc trong khi thiền định tiếp xúc tư tưởng với thầy, thầy hé lộ một bí mật. Thầy hỏi: "Con có biết bí mật 12 cái vạch ngang ở kim tự tháp đôi mà con vẫn tập thu năng lượng hàng ngày không..?" Thật là bất ngờ, hàng ngày tôi vẫn chăm chú nhìn vào cái hàng vạch đó nhưng tôi chẳng bao giờ tự hỏi xem nó có ý nghĩa gì. Tôi lúng túng trả lời thầy: "Dạ con chẳng biết gì cả, xin thầy chỉ dạy." Thầy nói: "Cuộc đời ta dự định từ lúc bắt đầu cho đến lúc hoàn thành sứ mệnh của thượng thiên đem môn nhân điện với khẩu hiệu nhân loại giác ngộ tình thương phổ cập ra khắp thế gian được chia ra làm 12 cái vạch đó. Tiếc thay công trình của ta mới đi đến cái vạch thứ 10 thì thượng thiên đã đòi ta về trời..."

Sáng ngày 11 tháng 7 trong lúc đang tập bài tập nhân điện và tiếp xúc tư tưởng. Tôi có cảm giác như thầy tổ Lương Minh Đáng nhập vào thân mình. Trong phút chốc tôi như một người già 70 tuổi, rồi một làn sóng âm thanh đập vào tai: "Con hãy đem pháp môn Mật tông đến trao cho thầy giáo của con...". Trời đất! thầy tôi tôi biết, thầy vốn không thích nói về Mật tông, vậy tôi thừa với thầy tổ:

- "Con sợ không làm được thầy ơi..?"

- "Con đã làm đâu mà nói không được, ta chắc là được, con cứ đi đi..."

Bấm máy điện thoại tôi liên lạc với thầy tôi Tr.Q. Hoàn. 48 tuổi giám đốc trung tâm nhân điện Hà Nội. Thật không ngờ khi tôi vừa đặt vấn đề thầy đồng ý ngay. Chiều hôm đó tôi đến trung tâm, ngoài tôi và thầy Hoàn còn có thêm một học viên nhân điện và chúng tôi tiến hành lễ điểm đạo tuy rất đơn sơ nhưng chúng tôi đều rất thành kính. Trước khi điểm đạo tôi có đề nghị thầy lấy con lắc cảm xạ ra đo nguồn năng lượng mà thầy đang sở hữu xem là bao nhiêu.

Trong 15 phút nhắm mắt chấp tay niệm Phật, thầy Hoàn đã thật sự nhập sâu vào thiền định. Lúc đó tôi nghe thấy chư vị bảo tôi "thầy con đang quay trở lại tiền kiếp của mình". Trong 15p đó thầy đã đi qua 3 tiền kiếp, lúc đầu thầy còn chấp tay niệm Phật về sau hai chân thầy tự động co lại thành thế bán già. Hai tay buông xuống đặt lên đầu gối, từ từ xung điện toả ra xung quanh đầu thầy rồi trở thành một ánh sáng hào quang mờ mờ không màu sắc.

Sau 15p tôi kết thúc buổi lễ và yêu cầu thầy thoát ra khỏi định, mắt thầy đã mở ra nhưng lại từ từ khép lại, phải đến 2p sau thầy mới thật sự trở lại bình thường.

Tôi nói ngay: "Chư vị vừa cho em biết rằng thầy đã quay về tiền kiếp, thầy đi tới đâu không gian nào thời gian nào chư vị đều thông báo". Thầy gật đầu xác nhận là đúng. Chúng tôi đánh lễ chư vị rồi xuống nhà uống nước, thầy kể:

- "Lúc đầu tôi niệm Phật rồi sau đó tự nhiên trong đầu tôi xuất hiện khung cảnh của 1000 năm về trước, hình ảnh rõ nét như cảnh phim 3D tái hiện cả một kiếp đời. Kiếp đầu tiên và kiếp thứ 2 tôi vốn là một vị sư đã tu lâu nhưng vẫn chưa dứt được nợ hồng trần. Tôi vẫn còn nặng lòng với một người con gái, và rồi tôi bỏ dở nghiệp tu đi theo tiếng gọi của ái tình. Kiếp thứ 3 tôi là một viên đại tướng xông pha trên chiến trường, một thương một ngựa lập nhiều chiến công. Nhưng lại bị gian thần hãm hại. Tôi nhìn thấy rõ nét cuộc đời tôi từ sa mạc Đông Bắc Trung quốc đến miền Nam Hoa hạ, xuyên qua mưa gió bão tố, trải qua thăng trầm của lịch sử. Nó khẳng định thêm vấn đề tại sao bây giờ tôi không học võ nhưng tôi vẫn có thể múa côn đánh kiếm đúng bài bản, ra đòn quyền pháp nhanh như

chớp giật. Đó chính là ký ức của kiếp trước vẫn còn để lại. Khi chuẩn bị thoát định thì một luồng hào quang sáng chói xuất hiện trước mắt khiến tôi phải nhắm mắt lại mất 2p nó mới tan".

Đàm đạo một lúc tôi có đề nghị thầy lấy con lắc cảm xạ và biểu đồ năng lượng ra đo lại. Không thể tin được vào mắt, năng lượng trong người thầy đã tăng vọt lên gấp 100 lần. Chúng tôi đã đo đi đo lại mấy lần cho chắc ăn nhưng kết quả vẫn là vậy. Giờ thì tôi hiểu tại sao thầy tổ Lương Minh Đáng lại yêu cầu tôi đem pháp Mật tông trao cho thầy tôi. Thật ra theo nguyên lý siêu hình, Mật tông và nhân điện không hề chống nhau. Chúng nằm trong nhau, Mật tông không khác gì một đòn bẩy thúc đẩy tất cả các pháp môn khác đến chỗ hoàn hảo hơn. Chúng kết hợp với nhau tạo thành song kiếm hợp bích đưa người ta đến chỗ nâng cao pháp môn của riêng mình. Có thể nói mật tông Thầy già không khác gì một biển lớn mà trăm sông đều đổ về biển.

Bên cạnh nhân điện, tôi cũng đã từng điềm đạo cho các học viên cảm xạ của thầy Dư Quang Châu, học viên khí công thầy Hoàng Vĩnh Thắng. Bên cạnh những ấn chứng mà họ đã cảm nhận được, tôi cũng đề nghị họ đo năng lượng bằng con lắc cảm xạ để thực chứng. Họ đều công nhận là nguồn năng lượng của họ tăng đột biến sau khi được điềm đạo, những điều thực chứng này dẫn đến số lượng người tại Hà nội quan tâm đến việc điềm đạo tăng lên. Tôi có nói về lợi ích của tâm linh họ chưa chắc đã tin, nhưng lợi ích về sức khỏe và trí tuệ thì họ đã thấy rõ.

Lại nói về mặt tâm linh, ngày 12 tháng 7 tôi có một buổi nói chuyện với chú Đoàn Nam 70 tuổi đã có thâm niên 10 năm tu trì Mật tông theo trường phái khác. Chú đang quản lý tổ đình Vạn phúc Hà Nội, chú thường ứng dụng linh phù Mật tông vào việc chữa bệnh cho bệnh nhân đạt hiệu quả rất cao. Nhưng trong 10 năm tu trì chú chưa bao giờ nhận được thần khải nào của chư vị. Người trẻ thì thường bẻ cái gì cũng tu, còn người già mà để họ chấp nhận một pháp môn nào thì phải có thực chứng vì những kinh nghiệm đau thương làm họ rất cẩn thận. Sau khi nhận được nguồn năng lượng từ tôi truyền sang luân xa 6 của chú chú đồng ý nhận điềm đạo.

Trong 15 phút một luồng khí ấm nóng không do tôi tác động tràn ngập khắp người chú. Chú được thấy một luồng hào quang sáng chói bay lượn trên đầu. Và sau đó chú công nhận pháp môn này hơn hẳn những gì chú đã biết.

Kính bút.

UY LỰC NGŨ BỘ CHÚ

Anh Lê văn Định là người Hải phòng trước kia vốn là dân giang hồ, nhưng nay anh đã phát tâm đến với cửa Phật, anh rất hay hỏi chuyện về đạo Phật. Anh vẫn hay hỏi tôi là tu tập gì thì cho anh theo với, thấy anh có tín tâm thật sự, nhân tiện một lần xuống Hải phòng gọi vong cho một thân chủ ở dưới đó, tôi đã tiến hành lễ điểm đạo cho anh, trong 15 phút trì niệm hồng danh A di đà phật, con mắt thứ 3 của anh được mở ra và anh nhìn thấy Quán thế âm bồ tát ngồi trên toà sen toả ánh sáng hào quang vàng rực rỡ, đồng thời lúc đó tôi và vợ anh ta đều nghe thấy tiếng hồ gầm dữ dội, sau lễ điểm đạo tôi có tặng anh Định cuốn PTVHBH và MTPGTHYL và chỉ dẫn cách thức tu trì Ngũ bộ chú hàng ngày.

Sẽ không có gì đáng nói vì trong tâm tôi vẫn nghĩ anh sẽ tu trì rất tốt, nhưng vài ngày sau tôi bỗng nhận được một cuộc điện thoại của một người lạ từ Hải phòng hỏi tôi có phải là Minh Thiên không và tỏ ý muốn được tôi điểm đạo, rất ngạc nhiên tôi có hỏi tại sao lại biết tôi tu Mật tông và có điểm đạo cho người khác, thì người này nói do tình cờ có đến một ngôi đền bên thị trấn Kiến an thuộc tỉnh Hải phòng đi lễ, trong lúc chờ hương tàn thì có thấy một đôi vợ chồng đem 2 cuốn sách và một lá linh phù đến hỏi ông pháp sư làm ở ngôi đền đó xem đây là sách gì và kể lại câu chuyện được tôi điểm đạo cùng với những ấn chứng, sau một hồi lật đi lật lại ông này quả quyết đây là sách tà đã bị yểm sẽ làm hại người nào xem nó và cần làm lễ tiêu huỷ 2 cuốn sách đó...? tiền đặt lễ là 1 triệu đồng, thấy vậy Phúc, là người gọi điện cho Minh Thiên, liền cũng lật sách ra xem và ngắm kỹ lá linh phù, xác định đây là sách nhà Phật, Phúc liền cất tiếng xin lại 2 cuốn sách nhưng tay pháp sư đó không cho, nói là cần phải tiêu huỷ để diệt mầm tội ác, thấy không thể xin lại được nhưng vẫn nhớ số điện thoại của tôi ngoài trang bìa cuốn sách nên Phúc liền gọi điện cho tôi kể lại câu chuyện và xin tôi điểm đạo truyền pháp cho anh ta, dĩ nhiên là tôi đồng ý.

Nghĩ lại câu chuyện tôi mới thật đau xót cho những con người mê muội, sống giữa trung tâm thành phố mà chẳng hiểu biết cái gì, tâm thì có nhưng vẫn bị vô minh bao phủ. Giá họ đem cuốn sách đó đến chùa hỏi sư thì sự thể đã khác, hoặc ít ra họ cũng phải lật ra vài trang xem rồi suy ngẫm.

Thời gian cũng trôi qua xoá nhòa nỗi đau đớn trong tim tôi, về sau tôi mới được biết tay pháp sư đó khi đọc lướt qua cuốn sách MTPGTHYL, mê mẩn vì những vòng phép và cách phá giải bùa chú trong đó, biết đây là cuốn sách quý hẳn liền dựng lên hẳn một câu chuyện nhằm cướp đoạt 2 cuốn sách làm của riêng và làm tiền thân chủ, **nhưng bất nhân hơn hẳn lại còn sử dụng bùa chú yểm ngược vào người anh Định để mỗi khi anh bị bùa hành thì lại phải đến chỗ hắn giải, đương nhiên là phải mất tiền rồi... âu cũng là kiếp nạn của anh Định.**

Do tính chất công việc ngày càng phát triển nên tôi có đổi số điện thoại sang số đẹp hơn và dễ nhớ hơn và tôi có cho số cũ cho một người quen dùng.

Có một hôm, người quen đó gọi điện báo cho tôi là một người tự xưng là pháp sư dưới Hải Phòng (pháp sư Hải) đã gọi điện cho chị ấy báo là anh Định hiện nay đang lâm bệnh nặng và rất muốn tìm tôi. Nhưng do anh ấy đã mất số điện thoại của tôi và tôi cũng đã đổi số khác nên không liên lạc được. Nay sinh mạng anh ấy như chỉ mảnh treo chuông rất mong nếu biết tôi ở đâu thì nhắn giùm cho anh ấy được gặp.

Mở máy điện thoại tôi gọi cho anh Định và người gặp tôi là vợ anh ta, chị ấy nói là có một pháp đàn dưới Hải phòng sắp mở và mọi người muốn mời tôi xuống đó cúng giỗ. Tôi bảo: chị không cần phải nói dối tôi làm gì vì tuy tôi làm nghề thầy cúng nhưng tôi rất

ngại cúng bái mất thời gian, tôi đi gọi vong cho nó nhanh còn dư thời gian thì tu trì Ngũ bộ chú, phải thân quen nể lăm tôi mới cúng thôi, còn nếu đi điểm đạo thì dù ở đâu mưa gió bão bùng tôi cũng đi không quản ngại, thật ra thì chồng chị đang gặp nạn và chị muốn tôi xuống gặp anh ta phải không...?

Nín lặng một lúc rồi chị ta cúp máy, nhưng nửa tiếng sau thì anh Định gọi điện cho tôi và anh kể thật:

"Tháng trước em đến điểm đạo cho anh, sau khi em về thì vợ anh, em biết rồi đấy, cuộc đời lớn lên lẫn lộn kiếm sống theo kiểu xã hội đen, vươn lên giữa bầy lang sói, mình không cần người ta thì người ta đớp mình, xã hội đo đếm bằng mảnh lực đồng tiền, đến ngay sư trong chùa muốn gặp cũng phải "đầu tiên" (tiền đâu)..? Em lại là người có một quá khứ bất hảo, tự nhiên đến chỗ anh truyền pháp mà chẳng nhận cái gì. Không những thế lại còn tặng không anh 2 cuốn sách. Vợ anh nghĩ làm gì trên đời lại có người tốt thế, hẳn đã lặn lội từ Hà nội xuống đây lại còn không lấy cái gì thì biết đâu hẳn lại chẳng có âm mưu bất chính. Mà từ bé đến lớn tôi chưa có thấy ở đình chùa nào quy y Phật mà lại thấy được Phật bao giờ. Đã thế lại còn nghe tiếng hồ gầm dữ dội nữa chứ, chắc là hẳn đã bỏ bùa anh thế nào đó. Thôi tốt hơn là nhân ngày mai anh có sang bên Kiến an thì vợ chồng mình cầm sách này sang hỏi thầy bên đó xem sao... Nhưng từ khi anh sang đó về thì anh gặp nhiều chuyện bất hạnh xảy ra, mỗi khi anh cầm bát cơm lên ăn thì anh lại nhìn thấy trong bát cơm toàn đầu lâu xương sọ người. Khi anh ra ăn phở thì chao ôi trong bát phở lúc nhúc toàn rắn rết, lúc anh ngồi không thì bò cạp châu chấu ở đâu xông vào cắn xé anh, trong nhà ngoài nhà toàn ma quỷ đứng đầy. Con vợ anh thì mọc ra hai cái răng nanh sợ lăm. Nó đã hoá thành quỷ rồi em ơi! Lúc đầu tiên là anh tin vào lời tay pháp sư là em đã bỏ bùa anh, anh quyết định tìm lên Hà nội giết em chết. Nhưng Hà nội mệnh mông biết tìm em ở đâu...

Rồi có những lúc ông bà cha mẹ run rủi cho anh được tỉnh. Anh nghĩ lại những lời từ bi em nói với anh, khuyên bảo anh làm lành tránh ác, giữ điều thiện. Làm sao một con người như thế lại có thể hành động và ý nghĩ đi ngược nhau được. Rồi anh tìm đến pháp sư Hải là người có quen biết em, anh kể hết sự tình và sau khi được pháp sư phân tích anh biết mình đã sai. Nhưng khi biết sai thì đã muộn. Giờ đây anh không biết tại sao lại lâm vào cảnh thế này. Phải chăng anh đang bị quả báo em ơi? Anh sợ lăm em ơi, anh quỳ xuống xin em hãy cứu anh, anh sắp chết rồi, xin em hãy vì lòng từ bi của nhà Phật mà cứu anh..."

Tôi lặng người đi nghe anh nói, nước mắt tôi cũng lăn dài trên má tự bao giờ thương xót cho một chúng sinh mê lầm. Cứu người bằng xây bảy toà tháp phù đồ, ngay đêm đó tôi bỏ hết công việc trên Hà nội đập xe Hoàng long xuống gặp anh.

Đón tôi trước cổng nhà là một bộ xương biết đi, hai hồ mắt trũng sâu, ghê lở khắp mình, tinh thần hốt hoảng bạc nhược, còn đâu một anh Định đẹp trai to cao hào hoa nữa...?

Cùng anh vào nhà khi anh ngồi trên ghế tôi bắt đầu đưa tay lên đỉnh đầu khám cho anh. Lòng bàn tay tôi có một khí lạnh dội lên, các ngón tay đau xé như bị kim châm, anh đã bị bỏ bùa.

Tôi đã đọc bài phá bùa yểm của sư huynh Thanh Hùng nhưng chưa có nhiều dịp thử nghiệm và tôi quyết định đêm hôm sau tiến hành phá bùa yểm theo cách của sư huynh. Muốn phá được bùa yểm thì phải có an tức hương, mà ở cả Hải phòng không đâu có bán, về sau tôi mới nhớ ra là Hàn Thuý Nguyệt có tặng cho tôi một ít an tức hương vẫn chưa sử dụng hết. Tôi gọi điện cho người nhà gửi ngay an tức hương xuống cho tôi, thế là đủ điều kiện phá bùa chú.

Đêm đó chúng tôi làm một pháp đàn đơn giản bày biện ít hương hoa trái cây. Tôi đốt an tức hương xông vào bó cỏ và khẩn nguyện xin với thập phương chư Phật, hải chúng Bồ tát, hộ pháp Long thần được dùng Ngũ bộ chú phá trừ bùa yểm đưa anh Định trở lại cuộc sống đời thường. Sau 540 chú Chuẩn đề và 108 biến chú Bộ lâm tôi vung dao chém mạnh chặt đôi bó cỏ. Lúc đó một sự lạ xảy ra, 3 con chó dữ nhà anh Định nuôi đang đứng ở ngoài cửa quay đầu ra ngoài. Khi tôi vung dao chém bó cỏ thì chúng đồng loạt quay đầu nhảy xổ vào trong nhâu nhâu sửa dữ dội vào chỗ đám cỏ. Chắc là chúng phát hiện được điều gì. Khi con dao đã hạ xuống chặt đôi bó cỏ tôi thấy anh Định giật nảy mình đánh khục một cái, người bắn lên rồi hạ xuống, sắc mặt từ chỗ thâm đen chuyển dần sang có sinh khí. Rất là kỳ lạ...

Đêm đó khi tôi về đến nhà, chị vợ có gọi điện kể rằng từ khi chị ấy dẫn anh Định sang bên Kiến an về chị khổ lắm. Anh liên tục bị điên loạn và đánh đập. Thậm chí còn đuổi chị ra khỏi nhà. Vợ chồng sống hạnh phúc bao nhiêu năm chưa bao giờ anh ấy nặng lời nửa câu với chị. Ấy vậy mà bây giờ...? Tôi có khuyên nhủ chị giữ bình tĩnh và hứa với chị rằng là bây giờ anh ấy sẽ không còn điên loạn nữa chị cứ yên tâm công tác. Kể từ đêm đó trở đi anh Định đã trở lại đời thường và rất chăm chỉ niệm Ngũ bộ chú. Hạnh phúc thật sự đã trở lại căn nhà đó và tôi cũng mừng thay cho họ.

Tiếp theo Minh Thiên cũng đã dùng Ngũ bộ chú để phá giải bùa chú cho một người khác xin kể cho các đạo hữu lần tới. Hồi ơi pháp của Thầy Tổ trao truyền thì mệnh mông như đại dương mà chúng ta mới chỉ biết sử dụng một giọt nước trong đó.

QUAN THẾ ÂM THỊ HIỆN TRUYỀN PHÁP MẬT

Nhân đầu năm mới, đệ tử con Minh Thiên xin gửi lời chúc tốt lành từ sâu thẳm trái tim con đến Thầy Tổ và các đạo hữu. Con thật vui mừng khi nhận thấy rằng trong năm qua pháp môn của Tổ Thầy đã ngày càng phát triển lớn mạnh không ngừng, là chỗ dựa vững chắc cho nhiều âm dương chúng sinh tìm cầu đến con đường tâm linh.

Nhân đầu năm mới con cũng xin được thưa với Thầy Tổ cùng các đạo hữu những sự việc mới xảy ra trong cuộc đời con vài ngày gần đây, nó càng củng cố thêm niềm tin cho con và nhiều nhiều bạn đạo vào pháp môn mật tông của Thầy Tổ.

Tịnh không là bút danh của một cô gái nổi danh có rất nhiều bài viết bên diễn đàn Văn hoá phương đông. Lúc đầu khi cô nhắn tin muốn gặp Minh Thiên con vẫn nghĩ đó là một người đàn ông. Nhưng con nhầm. Khi gặp mặt con mới biết đó là một cô gái cao 1m74, đẹp như siêu mẫu và mạnh mẽ như một nam tử đại trượng phu.

Gia đình cô đang gặp nhiều kiếp nạn. Em trai cô bỗng dưng nổi điên lấy dao định đâm vào cổ. Sau đó được mọi người can ngăn thì cậu ta lại định bóp cổ con mình mới hơn 1 tuổi. Gia đình vội đưa cậu ta vào trại thương điên Trâu Quỳnh, nhưng hình như bác sĩ cũng chẳng đoán ra bệnh gì. Đoán chắc vấn đề này liên quan đến mặt tâm linh nên cô đưa cả nhà đi khắp nơi đền chùa cầu cúng mong tìm ra nguyên nhân. Có bệnh thì vãi tứ phương và cô đến tìm con. Thực ra thì trong mặt tâm linh cô cũng đã đạt được nhiều thành tựu như trừ tà gọi vong, ngồi thiền xuất hồn đi nơi khác chơi. Nhưng dao sắc thì không gọt được chuôi nên cô cũng chẳng thể nào đoán được bệnh của nhà mình.

Lúc 20h ngày 5 tháng 01 năm 2010, cô cùng cha mẹ và em dâu đến nhà con xin được gọi vong. Lúc đó con rất mệt mỏi vì đã đi cả ngày làm pháp sự, nhưng nhìn thấy nét mặt hy vọng của họ con biết mình không thể từ chối bất cứ ai đã tìm đến.

Lúc đó chẳng có hương hoa lễ lạt gì vì cũng chẳng biết mua ở đâu vào thời điểm đó. Con quyết định cứ gọi, nếu phúc nhà cô ta dày thì chỉ cần có tâm thành là vong cũng lên. Và vong cũng lên thật nhập ngay vào bà mẹ vô thần vô thánh. Có điều là chỉ khóc oà lên thôi nhưng chẳng nói gì. Họ chưa biết tại sao vong không nói nhưng con biết, nghiệp quả của nhà họ quá dày nhưng đan xen vào đó là phúc nhà họ vẫn còn nên mới có tình trạng trên để họ có thể biết mà tìm cầu đến tâm linh.

Khi vong xuất ra bà mẹ tỉnh lại và rất ngạc nhiên khi thấy mình nước mắt tràn mi. Khi nghe xong mọi người kể lại và biết chắc nghiệp gia đình mình nặng bà có hỏi con có cách nào để tiêu trừ được nghiệp quả đó không! Con bảo: "Có chứ! Bà hãy quy y chư Phật nhận pháp mật tông ngày đêm tu trì thì sẽ bớt dần nghiệp quả." Bà đồng ý. Nhân đó con cũng hỏi cô Tịnh Không có muốn quy y chư Phật không? Nhưng cô chỉ mỉm cười, có lẽ cô nghĩ chuông khánh còn chẳng ăn ai nữa là mảnh chĩnh vát ngoài bờ tre. Trong buổi lễ điểm đạo đó mẹ cô khi nhắm mắt niệm Phật thì thấy rất nhiều ánh sáng hồng bao phủ khắp gian phòng và bà cảm thấy ấm áp lạ thường.

Ngày hôm sau con đến nhà bà gọi vong, nhưng vong chỉ quanh quẩn chứ không nhập vào bất cứ ai. Không hề nản lòng con lại hẹn cả nhà bà tối đó đến nhà con lần nữa. Lần này con phải mượn một đạo hữu mà con mới điểm đạo đến ngồi hộ để con thỉnh vong lần nữa. Cái việc gọi vong này thật ra giống y như đi câu cá phải hết sức kiên nhẫn thì mới thành công. Vì nó phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố mà ta phải gỡ dần.

Khi con tiến hành lễ thì bà tổ cô chín đời đã về nhập xác, nhưng bà cứ nín lặng chẳng nói gì cả. Thế là con phải giữ hết bài nịnh hót khen bà đẹp thể đảm thể, mà biết đâu khi bà còn sống bà xấu như ma thì sao...? đàn bà hay ưa phỉnh dù chết rồi vẫn giữ nguyên tính thể, bà bật cười rồi mở lời dạy bảo con cháu như sau:

"Tám đời con cháu về sau đều mồ yên mã đẹp, mỗi bà là bị mất mộ và không người thờ cúng. Bà đói khát cấp nón chị đậu đi ăn xin các đình chùa. Chẳng hiểu sao phúc phận của gia đình cô Tịnh Không lại ăn vào chỗ bà nên nay khi nghiệp quả phát động thì bà liền được ơn trên cho về hành con hành cháu. Cũng may là gia đình đi cầu sớm chứ không để vài ngày nữa thì bà cho em trai của Tịnh Không chết luôn. Minh Thiên con có hỏi thể tại sao con gọi các vong khác trong họ nhà bà vào mà cứ nhập vào lại bị bật ra là sao. Bà cười bảo bà không cho vào đồ chúng nó dám..."

Cuối cùng thì bà cũng chỉ cho giải pháp là lên chùa Quán sứ cầu siêu cho bà đi bà sẽ tha cho. Rồi từ nay con cháu nhớ mà thờ cúng bà cho đàng hoàng. Nhưng bà cũng nói là nghiệp nhà chúng mày nặng lắm, phải tu nhân tích đức cả nhà thì may ra mới có cơ gỡ. Còn gỡ như thế nào thì tuy chúng mày phải tự tìm hiểu, tao chỉ cho biết tí ti con kiến thế thôi... Sau khi bà tổ cô đi rồi thì các vong trong gia tộc cũng vào vài người nói dăm ba câu đại loại cũng giống như bà tổ cô đã nói rồi đi, và cũng đã muợn cô bé ngồi đồng cũng xin phép ra về chỉ còn lại gia đình Tịnh Không vẫn còn ngồi bàn tán. Vài phút sau bỗng nhiên bà mẹ cô Tịnh không bỗng nhiên mất long lanh, cử chỉ khác thường rồi xỏ ra một tràng tiếng Pháp nghe như cái gì bông giũa cúc cu làm cả nhà Tịnh không tròn tròn mắt đoán già đoán non xem là ai. Tịnh không thì cho rằng là vong này là vong người Pháp chết cạnh nhà vì trước kia thời pháp thuộc có một cái chuồng ngựa của người pháp cạnh nhà Tịnh không. Vong cũng gật đầu xác nhận và đòi uống rượu. Nhưng sau khi vong uống vài chén rượu thì Minh Thiên con nghĩ không thể nào là vong bên ngoài được vì nơi con làm việc đều có các thần linh chủ quản làm sao có vong lạ có thể qua mặt chư vị vào được. Lấy danh sách các vong ra hỏi lại cẩn thận thì biết đó là vong ông Quế cụ bốn đời nhà họ. Lúc đó vong đã uống rất nhiều rượu và quậy phá lung tung. Trước án thờ Quan thánh đế quân mà hấn gờ bốn vó lên trời chỉ tro lung tung, hò hét âm ỉ. Con sau khi đã dùng ngũ bộ chú trục hấn ra mà không ăn thua. Thình thoảng hấn lại còn nháy mắt cười duyên với tượng Quan đế nữa chứ. Con và Tịnh không nhìn nhau rồi ra lấy tời già nhỏ ra bỏ lên đầu hấn xem sao. Hấn lại lầm nhảm:

"Ừa tao có phải là tà đầu mà chúng mày làm cái gì trên đầu tao thế..."

Và hấn nheo nheo hai con mắt rồi lấy tay chỉ vào mặt con nói: "Ê cái thằng thầy vợ vẫn kia ời, tao không có sợ mày đâu nhé. Mày chẳng là cái gì cả, tao cứ ở đây đêm nay xem mày làm gì được tao...hi..hi vui quá đi mất thôi trời ạ".... Và hấn chỉ sang Tịnh không: "Này con kia mày mà không lấy rượu ra cho tao uống tiếp nhé thì đêm nay tao sẽ cho mẹ mày tiêu luôn nghe chưa..."

Hai anh em con vào phòng bên đóng cửa lại thảo luận. Con phân tích đây chắc chắn là vong nhà em chứ không phải vong ngoài nhưng vì nghiệp quả nhà em lên hấn mới được chư vị cho phép đến quấy đảo để buộc em làm một việc gì đó chưa rõ. Vì là người nhà em lên hấn mới ra vào nhà anh dễ dàng vì hấn có tên trong sổ điệp...

Tịnh Không bàn: "Hay là bây giờ em bảo người nhà em về hết, chỉ còn hai anh em mình dùng chú Đại bi xem sao, vì em vẫn dùng chú Đại bi để trục vong". Còn nước còn tát, con đồng ý liền, con thắng không kiêu bại không nản, con sẽ không bao giờ chịu đầu hàng trước nghịch cảnh cho đến khi tìm ra giải pháp.

Khi cả nhà họ về hết hai anh em con bắt đầu niệm chú Đại bi. Tịnh không thì lấy sách ra còn con thì thuộc nằm lòng. Con bắt đầu nhắm mắt niệm thầm chú đại bi. Nhưng cái vong

đó không dễ dàng để con niệm. Hấn bắt đầu gào thét hòng át tiếng niệm của con. Đêm khuya thanh vắng tiếng hò hét của hấn vang xa làm kinh động cả phố xóm nhưng trời rét chẳng ai thêm buồn dậy mặc xác nhà hàng xóm. Người Hà nội vốn vẫn vô tư như thế. Lúc đầu hấn làm con cũng mất tập trung nhưng rồi con dần dần nhiếp tâm vào câu chú và đến biến chú thứ 3 con đã hoàn toàn hoà mình nhập vào câu chú, chú là con con là chú. Bỗng nhiên con thấy bên tai vỡ oà một cái rồi con nghe thấy cả trời tiếng niệm chú, không phải mình con nữa mà có hàng triệu hàng triệu tiếng niệm chú. Con bỗng cất tiếng nguyện cầu trong tâm xin Đức Đại Nhật Như Lai, thập phương pháp giới chư Phật chư Bồ tát chư vị hộ độ xin gia trì thần lực giúp con phá giải vong căn. Lời khẩn vừa dứt trong khi miệng con vẫn đang niệm chú Đại bi thì người con xoay tít tịnh tiền dần đến chỗ vong căn. Hai tay con kết ấn vẽ hàng loạt linh phù lên người mẹ của Tịnh không. Áp khí trong căn phòng ngày càng dày lên có cảm giác lúc đó vong linh nào bên ngoài bén mảng đến sẽ bị xé toạc ra ngay. Lúc đó miệng con niệm mà đầy trời cũng vang vang tiếng niệm, con không còn là con nữa. Trong con lúc đó là một trái tim nhân ái từ bi bao la như biển cả, một nỗi xót thương với nỗi đau của kiếp chúng sinh đang trôi lăn trong bể luân hồi sinh tử. Con từ từ đưa tay tháo dần tháo dần nhưng sợi dây vô hình đang quấn quanh cổ mẹ cô Tịnh không. Bên này cô Tịnh không con mắt thứ 3 đã mở. Cô không còn thấy mặt con nữa thay vào đó là khuôn mặt của Quán Thế Âm Bồ tát. Cô thấy ngài đang đưa tay ra tháo những sợi xích sắt quấn quanh cổ mẹ cô và vắt vào một cái thùng ở gần đó. Lúc đó con quay sang cô bằng một giọng từ hoà con nói:
"nghiệp quả...nghiệp quả nặng... con còn chưa quỳ xuống quy y để giải trừ chương nghiệp cho gia tộc nhà con ư..?"

Ngay lúc đó cô Tịnh đã quỳ xuống, con bắt đầu từ tốn đọc cho cô đọc theo :

"Chí tâm đánh lễ nam mô thập phương pháp giới thanh tịnh diệu pháp thân Tỳ lô giá na Phật.

chí tâm đánh lễ nam mô thập phương pháp giới viên mãn báo thân Lô xá na Phật

chí tâm đánh lễ nam mô thập phương pháp giới giải thoát tướng nghiêm thân nhất thiết ứng hoá Phật

chí tâm đánh lễ nam mô thập phương pháp giới thâm diệu mật tạng nhất thiết đà la ni môn

chí tâm đánh lễ nam mô thập phương pháp giới pháp trí nhị nghiêm thân nhất thiết hải chúng Bồ tát

chí tâm đánh lễ sư tổ Triệu Phước liệt vị Tổ Thầy siêu hình và hữu hình.

nam mô A-di-đà Phật 3 lần."

Sau đó chúng con cùng niệm hồng danh Quán Thế Âm Bồ tát lúc đó con nhìn thấy mặt cô Tịnh không bỗng ngời sáng. Từ xung quanh đỉnh đầu cô một vòng ánh sáng mờ mờ xuất hiện. Còn cô trong 15 phút niệm danh QTABT cô thật sự thấy chư vị đồ đệ xuống chứng minh, và cô thấy những ánh sáng kỳ ảo vẽ lên những hoa văn kỳ lạ. Sau 15p niệm Phật thì chúng con chuyển sang kết ấn Chuẩn đề niệm 108 biến ngũ bộ chú. Hai bàn tay cô kết ấn thật đẹp và ánh sáng toả ra từ hai bàn tay cô, còn cô thì lại vẫn nhìn thấy khuôn mặt con lồng trong khuôn mặt QTABT.

Sau đó chúng con ngừng niệm, mẹ cô Tịnh không đã trở lại bình thường và ngơ ngác nhìn quanh không hiểu tại sao mình lại vào tình trạng thế này. Còn chúng con hiểu, con đường của cô Tịnh không đã được chọn, cô quá buồn bã mà để độ cho người thì QTABT đã thị hiện ra các dạng bày máy cựa làm ma vương, ra các hoàn cảnh để tiếp dẫn chúng sinh đến với đạo cả.

Ngày hôm sau cô Tịnh không có dẫn đến một bạn nam và yêu cầu con điếm đạo cho bạn

đó. Trong buổi điếm đạo đó còn có một bạn nữ nữa đã được con điếm đạo từ vài hôm trước. Khi chúng con tiến hành buổi lễ xong đi xuống nhà ngồi thì có một vị bề trên nhập vào cô gái mà con đã điếm đạo từ trước. Trong giây lát cổ cô phồng to lên và cô cất tiếng nói không phải giọng của cô mà tiếng nói đó hoàn toàn là giọng đàn ông chỉ dạy cho chúng con một số điều về kinh nghiệm điếm đạo. Con sẽ xin được đưa phần ghi âm của vị đó cũng như phần ghi hình cuộc gọi vọng của nhà cô Tịnh không nếu như được sự đồng ý của những người dương lẫn người âm đó.

CHỮA BỆNH CHO NGƯỜI CÔI ÂM

Nói về ý niệm sống chết ở thế gian này, thì cũng có nhiều người cho là chết là hết. Từ những ý niệm trên, họ mặc tình sống buông thả, vô đạo, làm đủ thứ mọi điều không từ bỏ bất cứ những vụ lợi, đục lạt hay thủ đoạn nào cả. Trong bài viết này, tôi xin chia sẻ cùng quý bạn đạo một câu chuyện nhỏ. Tuy không có nhiều tình tiết hay ho hoặc gay cấn nhưng nó chứng minh một điều là sau khi bỏ xác thân này, vẫn còn khổ não, bệnh tật nếu chúng đã được tạo nên từ những nghiệp ác vô minh.

Trong một chuyến về Sóc Trăng, tôi đã có dịp trị một chứng bệnh cho cô Võ Thị T. đang mang thai và bị thai hành rất dữ dội. Cô T. không ăn uống được gì cả vì mỗi lần ăn uống vào đều bị ói ra. Ngoài ra cô còn bị chứng mất ngủ. Cứ như vậy, cô T. đã bị hành trong vòng hơn một tháng. Đó là một căn bệnh hữu hình, nhưng khổ nỗi cô cũng bị vướng vào luôn chứng bệnh do âm nhập xác. Vong đó là một bà già, bà con với cô T. Cô T. gọi bà ấy bằng bà.

Bà Võ Ánh Tuyết mất cách đây mấy chục năm, cứ luôn theo gia đình và nhập hết xác người này đến xác người khác. Thậm chí ngay cả ông nội của cô T. từng là một thầy pháp đã chữa bệnh tà cho rất nhiều người, có bàn thờ Tổ tại nhà, có đủ các loại khăn ấn mà vẫn bị bà ta nhập xác rồi lấy khăn ấn và bùa chú của Thầy ông nội cô T. học luyện phép. Bà được Chư Vị trong khăn ấn dẫn lên núi Thất Sơn học bùa và để trị bệnh cho bà ta.

Bà cụ này lúc chết chỉ mới có 17 tuổi và chưa lập gia đình. Một ngày nọ, hai chị em bà đi chơi ở vùng ruộng đất kế bên. Trong lúc chơi đùa, người em của bà trật chân té xuống một cái hố sâu ở ruộng, người chị là bà cụ này liền kêu cứu và đã nhảy xuống hố để vớt người em lên, nhưng cả hai đều không biết bơi nên đã từ giã cuộc sống này, bị chết trong nỗi sợ sệt, oan ức nên vong linh cứ lẩn quẩn bên làng. Vì nhiều chục năm oan hồn ở dưới đáy ao, cho nên hai chị em này khi chết về côi âm đều bị một chứng bệnh là sợ sệt (do cận duyên khi chết) và lạnh cứng rãng, chân tay đều lạnh hết. Khi tôi trị bệnh cho cô T. thì vong ấy nhập xác và tâm sự: “Xin thầy cứu giúp dùm! Tôi đã đi khắp mọi nơi để chữa chứng bệnh này nhưng không thầy nào chữa được cả.” Tôi đã hứa sẽ chữa cho bà. Căn bệnh với những triệu chứng vật vã, cứng rãng, tay chân co quắp lại không kéo ra được do nhiều năm bị lạnh như vậy mà khi bà cụ nhập vào xác cô T. và gia đình khiến cho người bị nhập lớp thì bị ói mửa do thai hành, lớp thì lạnh cúm, rồi lại không ăn không uống. Cứ khoảng 10-15 ngày gia đình cô T. phải đưa cô đến bệnh viện để truyền dịch vì cô quá kiệt sức. Tập thể Y, Bác sĩ luôn cả thầy pháp đều bó tay chạy dài.

Ngày đầu tiên gặp cô T. tôi dùng phương pháp kết hợp vừa trì niệm thần chú vừa dùng y thuật bấm huyệt xoa bóp, đốt thuốc cứu vào những huyệt Khí Hải, Quan Nguyên, Trung Cực, Hoa Đà Hiệp Tích, các huyệt ở vùng lưng như Thần Môn, Phách Hộ ..., trên đầu thì Đốt Tứ Thân Thông... kết hợp chữa như vậy khoảng 15 phút sau thì cô T. tỉnh lại hoàn toàn. Tôi tiếp tục điều trị như vậy 03 lần trong ngày.

Qua ngày hôm sau, khoảng 7 giờ sáng, khi tôi vừa tập thể dục xong và đang ngồi tháo giày ra, lúc ngược lên nhìn, tôi thấy có một bà cụ mặc một bộ đồ nâu, vai đeo một túi vải như những người tu để hành đạo, hình ảnh rất rõ ràng. Tôi nói với bà cụ: “Bà hãy về trước đi, tôi sẽ đến liền.” Bà cụ gật đầu và đi mất. Sau khi ăn sáng xong, tôi đến nhà của cô T. thì bà ta liền nhập vào xác của cô T. Tôi hỏi: “Bà cụ đã bớt chưa?” Bà ta trả lời: “Bớt rất nhiều. Cảm ơn Thầy. Tôi đi rất nhiều nơi nhưng không ai trị hết cho tôi. Nay được thầy giúp dùm tôi mừng quá. Hồi này tôi có đến nhà thầy ở, tôi đợi mãi mà không thấy nên tôi mới đi tìm thầy.”

Tôi giúp trị cho vong âm kia 3 ngày và giúp cô T. lập một bàn thờ - thờ Quan Âm trong

nhà. Tôi đã điếm đạo cho 4 người trong nhà cô T. Lúc đó tôi gọi cụ bà vào xác cô T. để tôi điếm đạo luôn. Buổi điếm đạo đó có rất nhiều vong linh nhập xác vào cô T. liên tục, tất cả là 46 người, và tất cả vong đều rất vui vẻ, mừng rỡ khi được nhận lễ điếm đạo. Trước khi điếm đạo những vong linh này, tôi đã làm phép tẩy, dùng thần chú Lam tự và trì chú Chuẩn Đề vào tượng Quan Âm, dùng trái cây, bông hoa dâng cúng đường Chư Phật, Bồ Tát cùng Chư Vị Thánh Thần. Sau khi làm pháp đàn trên, những vong âm về nhập xác cô T. nói: “Ngày hôm nay rất vui, ở đây có rất nhiều hoa, ánh sáng đẹp và hương thơm bay khắp nơi khiến chúng tôi nao nức chạy đến. Hiện giờ có rất nhiều người phải chen lấn rất lâu mới vào đến đây được. Ngày nay, thầy làm cái gì ở đây vậy?” Tôi đã trả lời: “Đây là buổi lễ cúng đường Chư Phật, lập nơi thờ cúng Chư Phật cho quý vị đến đây nương tựa tu học.”

Đây là một trường hợp chứng minh một người khi chết tưởng là hết. Tuy nhiên, ở cõi âm bà cụ vẫn bị bệnh và cũng tìm thầy chạy chữa khắp nơi. Vong âm cũng có những triệu chứng nóng lạnh, đau đớn rất rõ ràng được thể hiện qua thân xác của cô T. Các triệu chứng bệnh tật trên của cô T. cũng đều hết theo bà cụ Võ Ánh Tuyết.

Tiếp theo những bài sau, tôi sẽ đưa ra những câu chuyện huyền linh về cõi âm có thật, qua đó cho thấy vong linh trong cõi âm cũng có lối sống, và sinh hoạt như lúc còn sống, và chứng minh cõi âm là rất thật chứ không phải là chuyện mờ ảo mê tín dị đoan.

NHỮNG HIỆN TƯỢNG KỲ BÍ TRONG PHÉP ĐIỂM ĐẠO

Trong một lần điểm đạo cho một người tên là Huệ Tính, quê ở Tiền giang, ở mỗi một lần điểm đạo cho một người là một điều kỳ lạ xảy ra diễn đạt được ý niệm trong vô hình. Cho nên người tu trì Mật tông nên tạo những phương tiện tiếp xúc điểm đạo để học những bài học vô hình mà Chư vị diễn đạt ra.

Tôi đã điểm đạo trong một trường hợp này thấy cũng có hiện tượng lạ nên nay viết lên để cùng quý bạn Đạo cùng nhau chia sẻ giúp cho nhau trong đường tu học.

Anh Huệ Tính là người Phật tử tu học theo pháp môn niệm Phật với thời gian cũng khá lâu. Trong một dịp đi Chùa cũng kỷ niệm ngày vắng bóng của Sư Tổ Minh Đăng Quang thuộc hệ phái khất sĩ Việt Nam. Tôi đã gặp anh tại ngôi chùa Tổ tại Tp. Tiền giang. Anh tâm sự với tôi anh tu đã rất lâu năm mà vẫn sao chưa thấy chút gì trong hiện tượng vô hình. Anh rất buồn không biết phải làm sao, tu pháp môn nào để có những phút giây khế hợp với tâm linh. Thấy anh ta hết lòng muốn tìm hiểu về vấn đề tu học trong vô hình, tôi mới hẹn với anh ta và một số bạn đạo nữa tối hôm đó đến nhà một người bạn tên Huệ tâm ở gần Chùa.

Tôi lần lượt điểm đạo cho những người đó thì khi đến lượt tôi điểm đạo cho Anh Huệ Tính thì có rất nhiều vong nhập vào xác của Anh ta lần lượt là 43 vị. Trong buổi điểm đạo này rất hay, trong 43 trường hợp đó, tôi phải làm việc rất cật lực cả buổi tối, mỗi trường hợp đều có những ấn chứng khác nhau với những sự kiện huyền linh rất lạ. Những nội dung này tôi sẽ viết tiếp trong những bài sau.

Trong bài này, tôi chỉ nói đến anh Huệ Tính. Khi anh được điểm đạo xong, trong số 43 người đó có hai sử giả của Đức Thánh Mẫu ở cung Ngũ hành nhập xác vào xin thọ nhận linh phù. Xong, liền đó anh Huệ Tính có hiện tượng lạ nằm lăn trên gạch, tư thế nằm sắp xuống trường tới như có những động tác như con cá sấu vừa trường tới vừa há miệng tấp cộp cộp thật ngộ. Cứ như động tác trên trường đến bên tôi gật đầu như động tác lay lia lia. Bên tai tôi nghe nói: "Con cá sấu này tu cũng lâu rồi nay đến nhờ trao linh phù để cỡi các lớp thú vật. Con hãy làm phép cho nó đi". Thì khi đó miệng tôi giục nói lên một tràng tiếng rất lạ (những thứ ngôn ngữ này nó có rất nhiều loại. Có loại dùng cho Thánh, thần cung cỡi khác nhau, dùng cho ngựa quỳ, xúc sanh thì cũng khác nhau). Khi tôi nói những loại âm ngữ đó trong ý nghĩ tôi biết là kêu gọi con cá sấu đó hãy quỳ lạy chư Phật, Bồ tát, Hộ pháp, Tổ Thầy để được nhận lãnh linh phù. Vừa đó con cá sấu đó vừa gật đầu, vừa lay, vừa đọc những âm hưởng đó như những bài thơ, vừa đọc, vừa khóc cảm động vì đã nhận được linh phù này.

Trong lúc đó, tôi cầm linh phù (Lá Thiên Thơ) lên họa phù vào đó. Rồi dùng lửa đốt để trong ly nước cho con cá đó uống. Uống xong ly nước đó như được uống tiên đơn, con cá sấu đó từ tư thế nằm trường dưới đất phóng mạnh lên cuộn qua cuộn lại. Những động tác rất mạnh, rất nhanh làm cho cả tập thể Phật tử trong đêm đó thật bất ngờ trở mắt nhìn nhau từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Thật huyền nhiệm, sau khi cử động như trên độ khoảng mười phút, người đó lại ngồi lạy Phật, kiết đủ loại ấn pháp. Sau đó, con cá sấu đó từ giả ra đi và nói: "Tôi rất cảm ơn quý vị đã giúp đỡ tôi để được thoát kiếp thú nhận ân huệ của Trời Phật. Tôi xin hứa sẽ tìm nơi tu hành tinh nghiêm chờ ngày Tổ, Thầy phát quang Đạo pháp tôi nguyện dưới trướng để hộ trì. Xin tạm biệt". Khi nói vừa xong người đó cười lớn ha ha, tiếng cười thật lạ. Rồi từ từ anh Huệ Tính tỉnh lại.

Đây thật là một chuyện lạ, khi đó tôi đến hỏi những người bạn, mẹ của Anh Huệ Tính thì được biết hiện tượng con cá sấu theo anh Huệ Tính này đã lâu. Nghĩa là hằng đêm trong lúc ngủ, mẹ anh thấy anh nằm trong lòng cũng như vừa qua, rồi cắn vào lòng làm rách cái lòng. Nhưng mẹ anh không biết phải làm sao cứ lo buồn hoài. Rất đau khổ cho con mình. Và sự kiện trên cũng có những người bạn khác khi ngủ chung với anh trong đêm khuya đều thấy hiện tượng trên.

Thật là kỳ lạ, những câu chuyện trong cõi âm rất lý thú. Nó cứ diễn tiếp mãi mãi. Mong sư huynh đệ hãy cùng nhau tu học.

TRỘM PHÁP – GẶP LẠI CON – XÁC MINH CỦA SIÊU HÌNH

Viên Dung xin viết 2 chuyện về trộm pháp mà Viên Dung được một người bạn Mỹ (trắng) và 1 người bạn VN kể lại. Và kể lại vài kinh nghiệm huyền bí và những chuyện thánh thần xác minh cho người tu.

Trộm pháp

Khoảng năm 1998 Viên Dung có quen một người Mỹ (trắng), anh ta là gốc Christian nhưng lại rất ngưỡng mộ về các môn huyền bí Đông phương. Anh ta có kể lại hai câu chuyện rất lý thú. Anh cho biết là anh có từng phục vụ ở Việt Nam vào khoảng 69-70. Thời gian ở VN, anh có bị đạn bắn lưng nỏn sắt, nhưng không bị chết và bị thương chi cả. Anh đưa tấm hình chiến nỏn sắt lưng lồ cho Viên Dung xem. Anh nói anh luôn có ước nguyện được tu huyền bí. Sau khi giải ngũ và được học bổng, anh đi học đại học, và có cơ hội tham khảo rất nhiều sách dạy về huyền bí.

Có một hôm trong phòng ký túc xá, anh ta tự ngồi thiền và trì chú do tự học (anh ta không nói rõ trì chú gì) và đột nhiên anh ta nhìn thấy (bằng con mắt thứ ba) có ba vị đi thẳng vô phòng, đến trước mặt anh ta và một vị chỉ tay thẳng vào mặt anh ta bảo rằng: "Chưa phải lúc mi học được." Anh ta vô cùng kinh hoàng và từ đấy anh ta không dám tự ngồi thiền nữa. Sau đó anh ta xin Viên Dung điểm đạo cho anh ta và trong vòng 2 phút anh ta nhận được thần lực. Anh ta rất vui mừng cho biết phải tìm kiếm chờ đợi trên 20 năm mới được những giờ phút linh thiêng này.

Một thời gian sau, gặp lại anh. Anh kể sau khi thọ pháp điểm đạo của Mật tông do Thầy Già truyền thừa, anh có một lần về VN, lúc ấy người ngoại quốc không được ở nhà bà con, bạn bè mà phải đăng ký ở phòng ngủ. Anh đã lơ đi không đăng ký mà ở nhà người bạn. Vì anh tóc vàng mắt xanh nên rất dễ nhận diện, anh công an phường biết được nên hẹn anh ra gặp mặt ở quán ăn, mục đích là muốn làm tiền. Anh đồng ý và đi đến điểm hẹn sớm. Anh nói anh ngồi ngay gần cửa ra vào cho dễ thấy, vậy mà anh công an đến, anh vẩy tay ra dấu nhiều lần mà không thấy được anh, và bỏ ra về.

Qua hôm sau anh CA tìm gặp anh và phàn nàn là sao anh không đến điểm hẹn. Và anh công an chỉ cái mặt bị sưng của mình và cho biết là ngày hôm qua khi ra về, anh đã bị tai nạn xe và bị hành hung.

Viên Dung nghĩ anh ta đã được chư vị vô hình giúp anh ta tu mật pháp (sau khi được điểm đạo), che chở và giúp đỡ. Đồng thời cho thấy sự hiển linh của chư vị thánh thần giúp đỡ khó khăn cho người tu mật pháp nếu chư vị thấy cần.

Trộm pháp?

Truyện thứ 2 là của một anh bạn VN. Nhà anh ở Thủ thiêm, gần chùa của thượng tọa Thích Viên Đức. Và anh của anh ta có gặp và biết thượng tọa TVĐ và không biết làm thế nào mà anh của anh ta có được bản kinh Uế Tích Kim Cang và có lòng ham muốn nên tự mình trì tụng, nhưng không biết nguyên do gì mà mỗi lần anh ấy trì chú ở trên gác, thì người trong nhà đều thấy ma ở trong nhà rất nhiều, và khi anh đi học hay đi đâu bằng xe đạp thì luôn bị xì lốp (vô cơ) và rất nhiều chuyện không xuông sẽ xảy ra trong cuộc sống.

Gặp lại người con đã mất.

Thời gian gần đây, Viên Dung có điếm đạo cho một anh bạn tên Chánh. Anh được thần lực chuyển dạy nhiều tư thế Yoga khi ngồi trì chú. Sau một thời gian tu tập, anh Chánh vì thương nhớ một người con khoảng ngoài 30 tuổi bị bệnh và mất, nên đến nhờ VD chỉ cho cách để cầu nguyện cho con. Viên Dung khuyên anh cứ hàng ngày trì ngũ bộ chú và hồi hướng cho người con đã mất. Anh Chánh làm theo và lần sau khi gặp lại Viên Dung, anh vui mừng cho biết là anh đã được thấy đứa con bằng con mắt thứ ba khi anh ngồi trì Ngũ bộ Chú và hồi hướng cho con.

Anh kể: Đang cầu nguyện thì bỗng thấy mình đi ra một bờ sông phong cảnh rất đẹp mà không biết là ở đâu, và thấy có một chiếc thuyền có mũi đậu bên bờ sông, trên thuyền ngồi nơi mái chèo là người con mà anh thương nhớ, đang vẫy tay chào anh với nụ cười vô cùng rạng rỡ. Anh rất vui mừng, trong lòng mong được thấy con lần nữa. Ngày hôm sau, anh lại cầu nguyện xin với chư vị thì anh lại được cho thấy hình ảnh người con chèo chiếc thuyền trên sông, khi đến bờ bên kia sông thì có các vị sư đi lên bờ và con anh nhìn anh, vẫy tay với anh với nụ cười rạng rỡ như hôm trước. Anh rất mãn nguyện và vô cùng tin tưởng rằng nhờ được điếm đạo và sự cố gắng trì Ngũ Bộ Chú của Mật tông mà anh đã được chư vị bề trên giúp cho.

Sau đó, một ngày trước ngày giỗ của con anh, thì anh xin Chư vị cho gia đình được xum họp để ăn bữa cơm gia đình đoàn tụ. Đến ngày giỗ, anh cầu nguyện và thấy con anh về đứng dưới bàn thờ Phật trong nhà. Anh bất ngờ và vui sướng quá định tiến tới dang tay ôm lấy con nhưng chỉ dang tay ra mà không tiến tới được. Anh quá xúc động và nói anh đã bật khóc như một đứa trẻ.

Ấn chứng của siêu hình:

1. Vào năm 1994, anh họ tôi tên Phan cùng đi với một bác vừa ở Việt Nam di dân qua Mỹ đến nhà thăm chúng tôi.

Nhà chúng tôi là một căn nhà nhỏ, chúng tôi lấy nhà xe ngăn đôi một bên làm phòng riêng và một bên làm phòng thờ Phật, khi vào nhà nơi phòng khách nhỏ không có thể thấy được có sự thờ phượng hay tôn giáo gì cả. Nhưng khi ông bác vừa bước vào nhà thì lập tức nói anh Phan chờ ông ta về lại nhà anh Phan ngay (ông từ Minnesota qua và ở tại nhà anh Phan) làm cho mọi người đều vô cùng ngạc nhiên. Nhưng anh Phan cũng phải chịu ý đưa ông ấy về lại nhà. Ông vào lấy trong túi hành trang của ông ra 1 cuốn kinh và được anh Phan đưa trở lại nhà chúng tôi. Ông vào nhà và xin được vào phòng thờ phượng, rồi ông vào đó ngồi tụng hết cuốn kinh. Sau đó ông cho biết đó là quyển kinh của đức Quan thánh, ông phải vội vã quay về lấy để mang lại đây tụng vì ông cảm nhận được có 1 một luồng điện quá mạnh khi mới bước chân vào nhà chúng tôi, và điện lực đó đã chuyển ông làm như vậy. Ông nói là trong nhà có thờ Phật nhiều tay và điện lực này mạnh hơn bất cứ chỗ nào ông biết, ông đã đi nhiều nơi, kể cả chùa và nhà thờ. Thật ra lúc đó thì tôi đã hành trì mật pháp của Thầy Già và có thờ Phật Mẫu Chuẩn Đề.

2. Năm 2007 tôi có điếm đạo cho một người bạn tên Minh. Anh nhận được thần lực gia trì của chư vị bề trên và phần khởi hành trì. Anh tham khảo với tôi và lập bàn thờ Phật đơn giản, nhưng thanh tịnh và trang nghiêm. Anh kể với tôi một hôm vì xe hỏng anh nhờ người bạn tới chở giùm anh đi mua phụ tùng sửa xe. Người bạn đến và trong xe người bạn có một ông khách lạ lớn tuổi, được giới thiệu là cha của 1 người bạn. Khi Minh mua xong phụ tùng về đến nhà, thì chưa bước vào nhà ông khách lạ nói với Minh là ông biết

anh có tu huyền bí. Minh chỉ âm ừ không xác nhận là có hay không. Vào đến nhà, trước bàn thờ Phật thì ông khách lạ có thần lực chuyển lễ bàn Phật, và phê bình là Minh tu chưa đạt được phẩm hạ hạ, mà sao có thể lập một bàn thờ của phẩm trung và thượng, và ông còn nói về sự hành trì của Minh nhưng đã quen biết, và rất rõ về mọi sự tu trì của anh ta khiến cho ai cũng ngạc nhiên.

Sau đó, khi ông khách đã không còn tiếp thần lực để nói chuyện nữa, thì anh Minh mới hỏi chuyện ông ấy, được biết là ông từ VN qua thăm con, và ông có tu bên Vô Vi Thất Sơn...

VŨ TRỤ HUYỀN BÍ LÀ TRANG WEB “LINH”

Kính chào các sư Huynh sư Tỷ, chào các bạn đọc

Vừa qua Diệu Loan về VN thăm quê, một quê hương nằm cuối miền đất Việt ‘mũi Cà Mau’, về VN lần này đối với DL là một chuyến đi cực kỳ thú vị.

Trước khi về VN thì DL nhận được thông báo, là DL được phép điễm đạo lập công đức...

Như thường lệ ngoài việc thăm mẹ, thì DL đi thăm một vài người bà con thân quen. DL đến nhà người chị họ, chị độ tuổi ngũ tuần, lúc đó có một chị bà con xa nữa, DL làm gan mở lời giới thiệu đạo cho hai chị và hai chị ấy liền nhận lời, DL rất vui mừng vì các chị nhận lời thì coi như đã thành công một nửa, còn lại kính xin Chư Vị giúp cho con. Sau khi niệm danh hiệu ngài Quan Thế Âm, một chị thì nói thấy hơi nhức đầu, còn 1 chị nói thấy lâng lâng trong người.

Điễm đạo xong, mấy chị em xúm lại trò chuyện đôi điều về pháp tu thì DL hỏi: nhà mấy chế (chị) có Internet và có biết lên mạng không?

Một trong hai người trả lời: ở nhà có nhưng chế ko biết xài, có gì ko?

DL trả lời: à, nếu có thì em chỉ chế vào Diễn đàn trang web vutruhuyenbi.com để... chưa kịp dứt lời cả hai người đồng thanh: Ô “Trang web Linh” đó hả chế biết rồi!

Rồi hai người giành nhau kể cho DL nghe về trang web linh. Chị Húng nói: chuyện là vậy, thằng em rể trong nhà tình cờ vào được VTHB và học theo, tri NBC mới có mấy tuần mà đã được điễm báo cho thấy về 1 kiếp về trước... rồi 2 kiếp về trước tuần tự rõ ràng...

DL mới hỏi tiếp: Vậy hia (anh) ấy được điễm đạo chưa?

Hai chị nói: chưa đâu! tự học theo thôi mà còn linh như vậy đó...

DL chỉ nghe kể lại vậy chứ không có dịp gặp trực tiếp anh ấy, nhưng DL nghĩ chắc anh có thể tự điễm đạo chẳng? Hầu như trong bà con họ hàng ai cũng nghe nói về **trang web linh** (vutruhuyenbi.com) mặc dù họ chưa biết lên mạng, chưa được điễm đạo mà đã biết được giá trị và sự nghiệm mầu của Pháp Tu nên tự kháo với nhau, rồi ai cũng tự học thuộc lòng NBC.

Quý vị biết không! lúc đó lòng DL như mở hội, hạnh phúc không thể tả được... đang trào dâng niềm hạnh phúc chưa kịp nói thành lời, thì đứa cháu 11 tuổi (con của chị hai DL) ngồi kế bên lên tiếng xin: vậy Ý (di) Loan điễm đạo cho con với, con thường lên trang web đó đọc bài, con rất thích.

Lại ngạc nhiên một lần nữa 😊. Hỏi ra mới biết, đứa cháu này đã biết Vutruhuyenbi.com và thuộc lòng Ngũ bộ chú từ lâu, thế là chuyến đi VN lần này DL đã điễm đạo cho ba người, đối với con đường làm đạo của các Huynh, Tỷ là nhỏ, nhưng với DL là một thành tích lớn lao đấy 😊!

Con thành kính cảm ơn Tổ Thầy đã truyền đăng cho đàn hậu học như chúng con một pháp tu tuyệt vời.

Con Diệu Loan

LINH THIÊN TRONG NGÔI ĐỀN ÁN ĐỘ

Kính thưa Thầy,

Con xin viết ra đây vài dòng giới thiệu về quá trình tu học của con và 1 bài về sự hiển linh của Chư vị trong 1 buổi lễ điểm đạo tại 1 ngôi chùa Ấn giáo (Đền Ấn Độ) tại Tp.HCM.

Chào các bạn đạo,

T.Thông biết đến con đường đạo vào khoảng tháng 02/ 2001, sau 2 năm T.Thông bắt đầu được mở con mắt thứ 3. Cho đến nay đã được khoảng hơn 7 năm rưỡi tu học. Cuộc đời T.Thông đến nay khi nói về quá trình minh tu học thì không biết phải nói gì và nên nói như thế nào, chỉ biết với 2 hàng nước mắt con xin được đập đầu đánh lễ thành kính cảm ơn Tổ Thầy, cảm ơn Toni, cảm ơn các Chư vị đã dạy dỗ và dẫn đường con đi, không phải chỉ trong con đường đạo mà cả con đường đời. Con đã được dạy cho những lý đạo để vững lòng hơn, học được xa hơn, làm sao để giảm nghiệp tạo công đức dày, cùng với những lý đời để vững vàng hơn trong cuộc sống va chạm với con người, chẳng hại đến ai mà cũng chẳng ai hại được đến mình. Mà trong cuộc đời làm người này thì chỉ cần bấy nhiêu thôi, đạo đời song tu, sống làm sao vững con đường đạo, sống làm sao vững chãi giữa đời, “sống đời phong phú nhưng đừng đam mê, học đạo hết lòng đừng nghi ngại”.

Và tiếp theo đây là câu chuyện linh hiển do Chư vị thị hiện trong một buổi làm đạo gần đây nhất, ngày 19/10/2008 tại Tp.HCM

Lúc 1:00pm hôm nay ngày 19/10/08, T.Thông và một người bạn đi đến Đền thờ Ấn Độ ngay trung tâm Quận 1, Tp.HCM (mỗi Chủ Nhật đều đi vì người bạn là người Ấn Độ theo đạo Hindu – đã được điểm đạo và đang tu học). Trong đền thờ này, thường xuyên chỉ có 1 người phụ nữ trông coi, bán nhang và dầu để cúng, quét dọn đền thờ, và có 1 người đàn ông là chồng của người phụ nữ này, chuyên làm lễ cúng nếu có người đến thắp nhang. Cả gia đình họ được cho 1 căn phòng để ở ngay tại Đền.

Sau khi thắp nhang xong hết thì T.T và người bạn ngồi ở hành lang chánh điện chơi 1 chút rồi mới đi về. Thì tự nhiên người phụ nữ này đến hỏi T.T “thầy hình đám tang của Ba tui chưa?”, T.T đến đây nhiều lần lắm (hơn 1 năm), trong khi ba của người này mất năm 2004 mà tự nhiên hôm nay lại hỏi như vậy. T.T hơi ngạc nhiên nhưng cũng trả lời “chưa”. Người phụ nữ lập tức mang quyển album hình đám tang của ông già cho T.T xem. Khi mới mở ra trang đầu là T.T biết ngay đây là người mà T.T đã thấy khi lần đầu đến cái Đền này. (lúc trước, khi đến thăm Đền này, T.T thấy ngạc nhiên vì sao vắng vẻ quá mà cũng không thấy vị Thần nào trấn ở đây, T.T có khấn xin được biết có vị nào trấn giữ ở nơi này không? Thì thấy có 1 ông già xuất hiện cho biết là ông coi giữ nơi này) T.T mới nói với người phụ nữ, “Ba của chị đã mất, nhưng ông cụ vẫn ở đây và coi giữ nơi này?”

Người này ngạc nhiên nói “Tui cũng có nhiều lần thấy Ba tui ở đây, khi thì ngồi trong chánh điện, khi thì ngồi ở ngay cửa ra vô”

Vừa dứt lời, ngay lập tức TT thấy ông già xuất hiện, ông nói với T.T “để tui kể chuyện gia đình tui cho cô nghe, tui có 8 người con”. T.T hỏi lại cô này “nhà chị có 8 anh chị em phải không?”, cô này trả lời “đâu có, nhà tui có 10 người, mà chết hết 2 người còn 8... trời ơi ghê quá, nổi da gà hết trơn à”, tức là hiện giờ chỉ có 8 người như lời ông già nói Ông già nói tiếp vớ T.T. Tui xin cô giúp điểm đạo cho con gái, con dâu, con rể tui, tui nó sống cực khổ lắm mà tui không có giúp gì được”, T.T cũng nói lại với cô này là ông cụ nói như vậy, và con hỏi cô ấy: nhưng sao không nghe ông cụ nhắc gì đến con trai của cụ hết vậy? con hỏi như vậy thì nghe ông cụ trả lời ngay “nó sống bạc lắm” và cô này cũng

trả lời: "khi còn sống ông cụ hay nói về con trai ông “nó sống bạc tình bạc nghĩa”. Xong T.T làm lễ điểm đạo cho cô này, chấp tay niệm “Nam mô A Di Đà Phật”. Cô thấy 1 luồng điện sáng, ánh sáng rất mạnh đến chói mắt, rồi trong mơ hồ thấy hình ảnh của người cha. Bên T.T thì thấy ông cụ đến gần và trao cho cô này 1 ngọn lửa, và nói cho TT biết chính cô này là người giữ lửa cho ngôi Đền. Chồng cô này hiện đang chịu trách nhiệm cúng ở đây, nhưng tâm người này không có được. Phải tu thì mới làm được việc này. Sau đó TT làm lễ điểm đạo cho ông cụ.

Khi T.T mới chấp tay lên hướng dẫn ông cầu nguyện, ngay lập tức T.T thấy có 1 luồng sáng bao lấy người ông, và ông bắt đầu biến tướng, như là ông được thăng chức, quần áo rất đẹp và sang, đội mũ Ấn độ màu trắng, mặc đồ màu trắng và có quần 1 miếng vải có dệt vàng quấn quanh người và quần 1 miếng vải từ bên hông đến lưng, rồi lên vai và thả 1 miếng vải ra phía trước ngực . T.T diễn tả lại cách mặc đồ của cụ như vậy thì cô này nói có, họ mặc đồ như vậy.

Lần sau, TT xin chia sẻ ấn chứng lúc TT được điểm đạo và quá trình tu đạo của TT.

25/10/2008

T.Thông

..... **❧ HẾT ❧**